Thi Quan Kinh Niên

Table of Contents

# Thi Quan Kinh Niên

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu** Thể loại: Cổ đại, Huyền nhuyễn, kinh dị, OEEdit: YunchanThi Quan được định nghĩa chính là người dẫn thi bắt thi. Mà Kinh Niên lại là một thi quan quanh năm dẫn dắt theo bên mình một hành đầu cương thi: “Thi Ngũ gia” rất chi là  đẹp trai. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/thi-quan-kinh-nien*

## 1. Chương 1-1: Mở Đầu

Edit: Yunchan  
  
\*\*\*  
  
Tà dương chiếu rọi quanh thôn nhỏ, khói bếp bảng lảng phủ chiều hôm.  
  
Dưới gốc đại thụ ven sông đứng lố nhố tầm hai mươi đứa bé, nam có nữ có, tất cả đều đang lắng nghe phu tử giảng bài hết sức chăm chú. Mà vị được coi là phu tử này mặc chiếc váy ngắn trắng tinh, trên eo buộc một dải gấm đỏ, thắt thành một cái hoa to sau lưng, mái tóc đen nhánh buộc chếch bên đầu tạo thành cái đuôi ngựa dài tít tới đầu gối, nó cứ lắc lư theo mỗi câu nói của cô, nhìn sao cũng là một thiếu nữ non nớt chừng mười bốn mười lăm tuổi.  
  
Chỉ nghe cô cất tiếng giòn giã: “Người chết vô hồn, chỉ còn thể xác. Thân thể đã chết, nhưng hồn phách còn thì là cương thi, hồn phách nương nhờ vào thân xác người sống tức là quỷ nhập, hồn phách nương nhờ vào thi thể người chết tức là mượn xác hoàn hồn. Người ta nói, quỷ độc ba phần, thi ác chín phần, quỷ không thể xác nhưng có tâm, không nhập vào thân thể thì không thể nào đả thương người, thi thì có thân xác nhưng vô tâm, xác chết không có dương khí, âm dương không điều hòa, hồn phách sẽ bị bản năng cần dương khí của thi thể thúc đẩy tìm giết những vật còn sống, cũng chính là hút tinh khí của cơ thể sống để duy trì sự tồn tại của thân thể đã chết…”  
  
Nói tới đây cô ngừng lại giây lát, xoay tít mắt, nâng tay chọc ngón trỏ vào cằm, lắc đầu giả vờ giả vịt rồi mới nói tiếp: “Ta nói thi ác chín phần, tất nhiên một phần sót lại là nhóm không ác.”  
  
Một bé trai đứng đầu thò tay chỉ chỉ đằng trước, chen lời: “Có phải như cái người đứng sau Mục tỷ tỷ không?”  
  
Cô gái giật mình, ngoái đầu nhìn nam nhân cao ráo cường tráng phía sau, màu da của hắn như sắt, cứ đứng thẳng băng như thế mà chẳng nhúc nhích lấy một lần, mảnh giấy vàng dán trên trán che hết miệng mũi, chỉ có thể nhìn thấy một đôi mắt thẫn thờ đang nhìn thẳng tới trước.  
  
Thời buổi này người lo chuyện dẫn xác dọn thi gọi là thợ quan tài, kiếm bát cơm dựa vào người chết nói chung cũng chẳng phải là chuyện vẻ vang gì, nhưng làm Thi quan thì lại được nở mày nở mặt hơn nhiều, họ cũng dẫn xác dọn thi y như thế, có điều thứ họ chuyển không phải tử thi mà là dạng biết nhảy biết động. Thợ quan tài nào dám chơi loại này, dù may mắn đụng phải một con không cắn người, nhưng mỗi giây mỗi khắc đều bị vật chết này nhìn trừng trừng, người bình thường nào chịu thấu? Không bị hù chết vài lần thì cũng bị dọa cho phát ốm.  
  
Lúc này họ phải tìm Thi quan giúp một tay, nhờ Thi quan tiễn hồn đi, rồi giao lại cho thợ quan tài sửa trị. Hơn nữa danh hiệu Thi quan này không phải chỉ là hư danh. Bách tính có quan gia bảo bọc chăm lo, còn thi thể thì sao, đương nhiên cũng phải tìm một người chủ để trông nom rồi. Có nhiều nơi gọi Thi quan là thủ lĩnh cương thi, kiểu gọi này là đúng với sự thật, bởi ngoài có chút kỹ năng giang hồ như hàng yêu phục ma ra, thì làm Thi quan chí ít còn phải trang bị thêm một hành đầu(\*) —- chính là cương thi bị Thi quan dùng bùa chú điều khiển.  
  
*(\*) Đạo cụ hành nghề.*  
  
Cô gái đang phổ cập kiến thức cho lũ trẻ ở đây tên là Mục Kinh Niên, hình như mới vào nghề chưa bao lâu đã dắt theo một hành đầu. Nom cách ăn mặc giản dị của cô thì chẳng giống một đại sư phụ có thể kiếm được nhiều ngân lượng, giá trị con người chắc cũng chỉ tầm mấy thợ quan tài mà thôi.  
  
Quay lại với Kinh Niên, sau khi ngắm nghía hành đầu hồi lâu thì khom lưng xoa xoa đầu bé trai, cười nói: “Đúng đúng, nhóm không ác đều bị mấy Thi quan như tỷ tỷ thu phục hết rồi.”  
  
Một cậu bé khác hất đầu đi, xì một tiếng khinh thường: “Thi quan có gì đặc biệt hơn người đâu, lớn lên ta muốn làm đạo sĩ!”  
  
Kinh Niên dựng thẳng đôi mày, nện lên đầu cậu bé một cú, vừa nện vừa lớn giọng: “Coi ngươi đi, đây là chí hướng gì hả? Đạo sĩ thúi suốt ngày chỉ biết niệm kinh rồi đuổi theo cô hồn dã quỷ, nào oai như Thi quan hả? Cái loại chỉ biết giả danh lừa bịp kiếm bát cơm thì có gì hay ho hả? Hôm nay tỷ đây sẽ cho ngươi thấy đâu là bản lĩnh thật sự!”  
  
Đứa bé kia thấy Kinh Niên moi từ trong lòng ra một cây bút đỏ vẽ bùa, lập tức trào nước mắt nước mũi ôm chầm lấy cánh tay cô: “Mục tỷ tỷ, ta biết sai rồi biết sai rồi, đừng lấy bùa ấn ta, hôm qua ta bị phạt đứng suốt cả buổi chiều, chân tới giờ vẫn còn tê!”  
  
Kinh Ninh bật cười ha ha, kéo con sâu đang dính chặt trên tay xuống đất, bóp mũi nó nói: “Tiểu tử thối, ai bảo ngươi chạy tới ruộng Vương đại thúc gây sự! Chỉ phạt ngươi đứng là đã lợi cho ngươi lắm rồi!”  
  
Đứa bé kia chớp chớp mắt, miệng ngậm tăm chẳng dám ho he gì nữa, thay vào đó là bé gái mặc váy đỏ bên cạnh lên tiếng.  
  
“Mục tỷ tỷ, Mục tỷ tỷ.” Cô bé kéo gấu váy của Kinh Niên, cười tới nỗi mắt mày cong cong: “Tỷ là Thi quan rất lợi hại sao?”  
  
Kinh Niên ưỡn ngực thẳng lưng, hai tay chống nạnh nói dõng dạc: “Tất nhiên!! Mục tỷ tỷ của muội chính là Thi quan đệ nhất thiên hạ!”  
  
Cô bé nuốt ực nước bọt, liếc liếc nam tử áo xanh sau lưng Kinh Niên, rồi hỏi với vẻ mặt đau khổ: “Nghe nói Thi quan nào cũng có nhiều cương thi hết, sao tỷ tỷ chỉ có mỗi một con?”  
  
Câu hỏi này làm Kinh Niên đen hết nửa mặt, cô gãi gãi ót, cười gượng mấy tiếng, tròng mắt đảo vòng, rồi đột nhiên đứng lên thụt lùi hai bước, vỗ vỗ vào cánh tay của nam thanh sam, sau đó ngẩng đầu, hếch mũi lên trời nói: “Đừng nói một trăm, dù là ngàn vạn cũng thua xa một người của tỷ tỷ đây!”  
  
Nói rồi co chân bỏ chạy, vừa chạy vừa hét ngược lại đằng sau: “Tỷ tỷ còn chuyện khẩn cấp phải làm, phần còn lại để mấy bữa nữa giảng tiếp!!”  
  
Lúc này, nam thanh sam bỗng duỗi thẳng cánh tay, nhảy nhảy đuổi theo.  
  
Bọn nhỏ nhìn kẻ trước người sau chạy biến mất tăm, cùng than vãn: “Mục tỷ tỷ… lại mánh cũ…”  
  
Ánh trăng sáng chan hòa, sương trắng lượn lờ phủ lên cả thôn làng, không có đèn đuốc cũng không quá tối tăm. Kinh Niên đứng trên chỗ đất dốc ở cổng thôn, nhìn về phía xa, cơn gió thổi thốc qua làm tà áo bay lên phần phật.  
  
“Cũng đã lâu như vậy rồi.” Cô thì thầm, có thể nhìn thấy vẻ luyến tiếc thấp thoáng trong đáy mắt cô.  
  
Lúc đó đi ngang qua thôn này chỉ vì xin một giấc ngủ ngon, sau khi thôn dân biết được thân phận của cô thì nhiệt tình giữ lại năm lần bảy lượt, thấm thoắt đã gần nửa năm, mà cuộc sống trong thôn rất mộc mạc, yên ả thanh bình, hàng ngày ngoài thu hoạch lương thực giúp thôn dân ra, thì cô còn dạy bọn nhỏ chút ít kiến thức cần thiết, lâu dần, rốt cuộc cô cũng càng thích những ngày thanh nhàn này.  
  
Cô ngoảnh sang nam thanh sam bên cạnh, mỉm cười than thở: “Thật muốn ở lại đây tiếp… có phải không? Ngũ gia?”  
  
Mặc dù biết nam thanh sam chỉ là một cương thi cử động dựa vào bùa chú, nhưng Kinh Niên vẫn tự nói tự đáp, tán dóc với hắn cả buổi trời, ngày qua ngày đã thành một loại thói quen, tuy người ngoài thấy cô như thế sẽ chỉ trỏ, nhưng Kinh Niên vẫn phớt lờ như không thấy, muốn nói gì thì cứ nói.  
  
Cô bỗng kéo kéo ống tay áo của hành đầu thanh sam, thì thào: “Ở lại càng lâu thì càng hỏng chuyện, ta chỉ còn cách theo Thi Ngũ gia vào Nam ra Bắc thôi, chậc… cũng không tồi lắm ha…”  
  
Nói rồi cô quay phắt đầu, xoay lưng đi ra hướng ngoài thôn, cương thi được gọi là Thi Ngũ gia cũng giang cánh tay ra ngay lúc cô quay lưng đi, nhảy nhảy theo sau.  
  
“Ta nói nè Ngũ gia, có loại bùa nào cho ngài đi đứng bình thường không nhỉ? Để mai Kinh Niên làm thử coi sao, chứ ngài nhảy kiểu này ta nhìn cũng đuối lắm…”  
  
Theo tiếng rì rầm ngày một đi xa, hai bóng đen cũng dần biến mất trong màn đêm.

## 2. Chương 1-2: Thi Công Tử

Edit: Yunchan  
  
“Dẫn xác dọn thi đây, bao trọn lộ trình đây! Thù lao giá rẻ, hầu hạ tận tình, con trai hiếu thảo, thiếu phụ hiền lành, ai đi ngang qua không nên bỏ lỡ đây —-“  
  
Kinh Niên giơ miếng vải đệm lên cao, vừa thét to vừa đi băng qua khu chợ náo nhiệt như con thoi, Thi Ngũ gia thì nhảy tưng tưng theo sau như biển hiệu mạ vàng. Tuy thời buổi này nghề lo liệu tang ma rất nóng, nhưng người trẻ như cô ra phố làm ăn thì lại không nhiều lắm, dù có cái tên theo sau giữ thể diện, nhưng dáng dấp của chủ nhân lại khiến người ta nghi ngờ năng lực làm việc của cô. Thế nên dù gào thét cả buổi sáng nhưng chỉ đổi được vài ánh mắt động lòng, chứ chẳng ai bước lại hỏi giá.  
  
“Chậc chậc, có hành đầu tuấn tú như Ngũ gia thế này mà chả ai thèm tìm…”  
  
Kinh Niên càu nhàu đi tới trước một cửa hàng lộ thiên, ngồi xuống rồi gọi một chén trà, vén ống tay áo lên lau mồ hôi, sau đó nhìn về phía Thi Ngũ gia đứng bên cạnh, móc khăn ra phủi bụi trên y phục của hắn: “Ta nói, người ở đây đúng là không có mắt, phải không? Ngũ gia?”  
  
Lúc cô nói câu này thì đúng lúc tiểu nhị bưng trà lên, tiểu nhị ngó cô với ánh mắt kỳ quái một lát mới hỏi: “Vị khách quan này, ngài còn muốn gì nữa không?”  
  
Kinh Niên xua tay nói: “Không làm phiền.”  
  
Nói đoạn nâng bát trà lên nhấp một hớp, lúc ngẩng đầu lên thì thấy tiểu nhị đang tò mò nhìn Thi Ngũ gia bên cạnh chằm chằm, chân mày cô giật giật, cười nói: “Tiểu nhị ca, cậu thấy Ngũ gia của ta có tuấn tú không?”  
  
Tiểu nhị giật mình tỉnh lại, nhìn gương mặt xinh xắn tươi rói kề tới gần, mặt hắn chợt đỏ lên, lật đật gật đầu trả lời: “Tuấn tú… Tuấn tú…”  
  
Kinh Niên cười càng phởn hơn, khoác một tay lên người Thi Ngũ gia, điệu bộ y như mẫu thân thấy con trai mình được người ta khen, cười được một hồi, mặt cô chợt xìu xuống, xót xa than thở: “Nhưng chẳng làm ăn được gì, tới nỗi uống một hớp trà mấy văn tiền cũng thấy đau lòng, còn chẳng nỡ mua một cái bánh bao lót dạ…”  
  
Dáng vẻ nhỏ bé tội nghiệp lập tức kéo tới ánh mắt thông cảm của những khách nhân chung quanh, đại thẩm chủ tiệm có lòng thương người nghe thế, vội vàng bê hai cái bánh bao nóng hôi hổi bước lại, còn sốt sắng vỗ bàn giục: “Ăn nhanh đi, đừng để đói.”  
  
Kinh Niên sờ sờ hầu bao đeo ngang hông, nhìn hau háu hai cái bánh bao bốc khói với bộ mặt thèm nhỏ dãi, nuốt ực nước bọt, nhưng cuối cùng vẫn lắc đầu: “Không cần đâu, đại thẩm, ta uống trà được rồi.”  
  
Đại thẩm ưỡn cái bụng béo, vỗ ngực đánh bộp, nói to: “Coi như ta mời, không tính tiền cô!”  
  
Kinh Niên gãi đầu, ngập ngừng: “Nhưng mà…”  
  
Vế sau chưa kịp nói đã bị cắt phăng: “Khỏi nhưng nhị gì hết, ăn cho nóng đi, cô không ăn thì ta cũng vứt hết!” Đại thẩm làm bộ cầm một cái bánh bao lên.  
  
Kinh Niên hớt hải giật lại nhét ngay vào miệng, ăn nhồm nhoàm như hổ đói, vừa ăn vừa lúng búng nói: “Ta ăn… ta ăn… cám ơn đại thẩm!”  
  
Đại thẩm thấy cô ăn ngấu nghiến thì không khỏi lắc đầu, nói: “Cha mẹ cô cũng thật là, để một tiểu cô nương như cô ra ngoài kiếm ăn một thân một mình.”  
  
Cái tay đang nhét bánh bao chợt khựng lại, Kinh Niên nói lí nhí: “Cha mẹ ta… đã qua đời từ sớm… cũng không có người thân…”  
  
Cả cửa tiệm nhỏ thoắt cái rơi vào yên lặng, có thể loáng thoáng nghe thấy vài tiếng thở dài, đại thẩm cũng không biết nói gì để an ủi, đành vỗ vỗ vai Kinh Niên tỏ vẻ khích lệ, rồi quay về bếp làm việc tiếp. Kinh Niên cúi đầu gặm bánh bao, không ai nhìn thấy cặp mắt linh động của cô đang đảo tới đảo lui, đâu có tí bóng dáng nào của khổ sở bơ vơ không nơi nương tựa?  
  
Chẳng bao lâu sau, người đàn ông trung niên ngồi ở bàn kế bên chợt kéo ghế tới trước bàn cô, nhỏ giọng hỏi: “Tiểu cô nương, cô là Thi quan à?”  
  
Kinh Niên gật đầu, người đàn ông kia nhìn quanh quất rồi mới toét miệng cười ra vẻ thần bí: “Ngó bộ dạng này của cô sợ là không ai dám tìm cô đâu, chi bằng tới trước đại trạch Lâm gia thử xem?” Nói rồi chỉ chỉ đằng trước.  
  
Kinh Niên à một tiếng, hỏi tới: “Đại trạch Lâm gia? Chỗ đó có thể làm ăn được sao?”  
  
“Có làm được không… chuyện này ta cũng không dám bảo đảm, nhưng dạo gần đây đại trạch Lâm gia đang tìm Thi quan.” Người đàn ông lại hạ thấp giọng, nói với âm lượng chỉ hai người nghe được: “Cô không biết đó thôi, đại công tử của Lâm gia mới đây bị người ta chém chết, đầu với cổ chỉ còn dính lại mỗi một lớp da thôi, mà hắn chết cũng đáng kiếp, suốt ngày chọc ghẹo nương tử nhà người ta, làm đủ chuyện ác, sau khi chết rồi còn quấy phá, lúc ông lão lo tang ma vá đầu với cổ lại cho hắn, cái miệng to như chậu máu bỗng ngoác ra cắn đứt tay lão, mất công lắm mới lôi ra được, mà tay của ông lão thì đứt hết gân, chuẩn một con trá thi(\*)! Giờ mấy người làm việc ma chay trong thành chẳng ai có gan nhận, mang một thứ quỷ ma như vậy tới nghĩa địa, bị nó giết lúc nào cũng chả hay. Tiểu cô nương, ta thấy cương thi đại ca của cô rất oai, chắc là bắt được không ít thứ chết chóc rồi đúng không?”  
  
*(\*) Xác chết vùng dậy.*  
  
Kinh Niên vỗ bộp lên vai của người đàn ông kia, mắt chiếu sáng lập lòe, đáp với giọng mười phần trung khí: “Đại thúc, coi như thúc tinh mắt!”  
  
Nói xong cô nhét nửa cái bánh bao còn thừa vào trong ngực, tới cái cờ chào hàng cũng không cầm kịp đã ném phăng đồng tiền mẻ lên bàn, nhảy phốc qua ghế rồi chạy như điên về hướng nghe nói là hướng tới đại trạch Lâm gia, lúc này Thi Ngũ gia luôn chậm nửa nhịp mới giơ hai tay lên, may mà tốc độ nhảy cũng nhanh, nên chỉ chốc lát đã đuổi kịp Kinh Niên, bám sát sau lưng cô.  
  
Một người một thi, chạy nhảy thần tốc, thời gian chừng nửa chén trà nhỏ đã tìm được cổng vào. Kinh Niên ngửa đầu nhìn tấm hoành phi treo trên cửa, xác nhận hai chữ to đùng chiếu lấp lánh này là Lâm Trạch, mới nghiêng đầu cười nói với Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, chúng ta có việc làm rồi ~”  
  
Tiếp đó bước lên bậc tam cấp, tới trước cánh cửa gỗ khắc hoa, kéo vòng đồng “Cạch cạch cạch”.  
  
Tiếng gõ cửa vừa lắng xuống, đã nghe bên trong có người lớn giọng đáp lại: “Tới đây tới đây…”  
  
Sau đó cánh cửa bị đẩy hé ra một khe hở nhỏ, thò ra một cái đầu tròn vo, lúc nhìn thấy khách trước cửa, cái mắt hí ra sức chớp lia lịa, sau đó mới lớn tiếng hỏi: “Tiểu cô nương, cô có chuyện gì?”  
  
Kinh Niên không vòng vo mà kéo ngay Thi Ngũ gia tới trước người, nói thẳng vào vấn đề: “Tới nhận việc.”  
  
Tuy cái đầu tròn tự xưng là Tổng quản này có vẻ mặt không tín nhiệm gì, nhưng Thi Ngũ gia anh tư thần võ rốt cuộc cũng có tác dụng, cho nên rất nhanh sau đó Kinh Niên đã được dẫn tới gặp lão gia và phu nhân, đương nhiên, gặp là gặp, nhưng họ cũng không dám tùy tiện giao việc phục thi an trạch to tát này cho một tiểu cô nương người có một mẩu.  
  
Chuyện này không cần phải bàn, lúc đầu đại lão gia cũng không tin cô, ngắm nghía từ trên xuống dưới như nhìn con khỉ đang diễn xiếc, cất giọng hỏi: “Tiểu cô nương, cô là Thi quan thật à?”  
  
Kinh Niên cũng chẳng để bụng, nói nào ngay cô cũng quen rồi, để mặc ông ta nhìn cho đã, còn chuyện cần nói thì một chữ cũng không để sót, cô xoay lưng đi tới bên cạnh Thi Ngũ gia, kéo cánh tay hắn lên: “Ngài nhìn thử Ngũ gia nhà ta chẳng phải là biết liền sao? Nếu không phải Thi quan thì sao có được hành đầu chất lượng cao thế này?”  
  
Đại lão gia híp mắt nhìn cô với vẻ nghi ngờ, bước lên dạo quanh Thi Ngũ gia một vòng, vừa đi vừa săm soi, không nhịn nổi cái tặc lưỡi tấm tắc, lấy làm lạ: “Thứ này đúng là nhìn không tệ…”  
  
Câu đánh giá này lại làm Kinh Niên không thoải mái, cô phồng má rầu rĩ nói: “Không phải chỉ nhìn được, không phải chỉ không tệ thôi đâu.”  
  
Nói xong cô nhón chân vén hé lá bùa của Thi Ngũ gia lên, để cho mọi người thấy ngũ quan bị che kín, nhưng chỉ chốc lát đã hạ xuống ngay: “Ngũ gia nhà ta chính là thượng phẩm chất lượng cao trăm năm… à không, là ngàn năm khó gặp, chuyện có lớn cỡ nào thì ngài ấy cũng làm được tuốt, bao hài lòng!”  
  
Đại lão gia còn hơi ngờ vực, còn đại phu nhân thì lại nóng lòng, bước khẽ tới bên cạnh, kề tai nói nhỏ với ông ta: “Lão gia à, việc này không thể kéo dài được nữa, mấy ngày nay đã có không ít nha hoàn người hầu bỏ việc mà tới tiền công cũng không thèm lãnh, Thi quan có phải một ngày một đêm là tìm được đâu, hiếm khi người ta tới cửa thế này, thôi thì cứ để cô ấy thử xem đi?”  
  
Đại lão gia cúi đầu suy xét, nhủ thầm gần đây đại trạch âm khí bức người, chẳng phải cũng vì cái xác chết ở trong nhà sao? Thân bằng hảo hữu cũng không lui tới, chẳng ai dám tiếp cận đại trạch này, nếu cứ thế mãi thì chẳng phải Lâm trạch sẽ biến thành quỷ trạch sao? Có lẽ nào lại thế?  
  
Sau một phen cân nhắc, cuối cùng đại lão gia đã hạ quyết định, nói ngay với Kinh Niên: “Vậy phiền ngài chỉnh thân tịnh thân cho hài nhi của ta trước, nghi thức ta đã làm xong hết, chỉ thiếu người đưa tới mồ, nếu ngài có thể làm ổn thỏa, thì tiền thù lao gấp bội…”  
  
“Gấp bội?” Vừa nghe thấy hai từ này Kinh Niên đã hăng hái hẳn lên, mấy câu sau cũng lười nghe tiếp, cười nói: “Đâu có đâu có, để cho ta xem hàng trước đã… à nhầm… là xem đại thiếu gia đã, có ai dẫn đường không?”  
  
Nhìn quanh một vòng, toàn bộ nha hoàn và thị tòng đứng hầu bên cạnh, bao gồm cả tổng quản đều lùi hết ra sau, ngay cả lão gia với phu nhân cũng không hẹn mà cùng cúi đầu.  
  
Kinh Niên nhướng nhướng mày, hạ thấp giọng hỏi: “Sao thế? Không ai dẫn đường à?”  
  
Lạ thật, dù sao nha hoàn với thị tòng là người ngoài nên sợ cũng bình thường, nhưng chẳng phải người bị chém chết là con trai của đại lão gia với đại phu nhân à? Sao cả hai đều có vẻ khiếp đảm như sợ trốn còn không kịp thế này?  
  
Đại lão gia ấp a ấp úng giải thích: “Chuyện là… không phải là không muốn dẫn đường… mà vì tiểu nhi tử thật… thật sự quá thảm…”  
  
Đừng nói người ngoài, ngay cả người làm cha như ông nhìn mà còn thấy khiếp, vừa nhắc tới đã phát rét toàn thân. Nghĩ rồi ông ta bước lại gần Kinh Niên nói khẽ: “Thi thể hình như biết cử động, tình hình đại khái là…”  
  
“Trá thi.” Kinh Niên tiếp lời, thấy lão gia ra chiều ấp úng, vẻ mặt sợ hãi, cô bèn phất tay như không để tâm lắm: “Yên tâm yên tâm, không hù ta chạy nổi đâu, được rồi, nói cho ta biết ở đâu đi, để ta tự tới là được rồi.”  
  
Phu nhân vỗ vỗ ngực, kéo Kinh Niên đi hai bước ra hậu viện, chỉ tay về hướng cổng đá ở cuối hành lang: “Đi theo hành lang này rẽ phải sẽ gặp một khách đường, thi thể của tiểu nhi đặt ở đó…”  
  
Kinh Niên nhìn thoáng qua sắc mặt trắng bệch của đại phu nhân mà tự nhiên buồn cười, cũng cảm thấy đáng buồn thay. Có điều khi nhìn thấy trá thi thì hơn phân nửa người bình thường sẽ có phản ứng này. Tới khi sợ chết khiếp rồi thì lục thân cũng không nhận, câu này thật có lý.  
  
Kinh Niên dẫu môi cười cười, quay trở lại vỗ nhẹ lên Thi Ngũ gia, nói một câu *“Cầm tiền chuẩn bị xong”* rồi chạy thẳng ra hậu viện, âm thanh nhảy lên nhảy xuống của Ngũ gia hệt như tiếng tim đập của mọi người “Bịch bịch bịch…”  
  
Vừa bước vào phòng lớn đã ngửi thấy một mùi hôi thối ập tới, Kinh Niên quạt quạt tay, khẽ kêu lên: “Thối quá!” Rồi nhìn về phía giường đá nơi bắt nguồn của mùi hôi, bước tới xốc mảnh vải trắng phủ trên đó lên, bất ngờ kêu to kích động: “Ối! Thảm thế này sao?!”  
  
Thi thể trông hệt như cái túi da heo rách nát bẩn thỉu, đầu mình lìa hai nơi chưa tính, tới y phục cũng lỗ chỗ vết máu, giập nát không thể tả. Tốt xấu gì cũng là thiếu gia nhà giàu, nhìn chất liệu của y phục thì cũng là hàng tốt, tám phần là lúc sinh tiền hết sức xa hoa phung phí, nào ngờ sau khi chết ngay cả y phục cũng chưa được thay… Nghe đâu do thường xuyên trêu ghẹo nương tử nhà người ta nên bị chém chết… kiểu chết này tuy thảm nhưng chỉ có thể nói là thiên lý tuần hoàn, báo ứng không sai.  
  
Kinh Niên quay qua lè lưỡi với Thi Ngũ gia, trêu ghẹo: “Nhìn người ta đi, về sau Kinh Niên lau người giúp Ngũ gia phải chịu khó hơn chút thôi ~”  
  
Trêu xong cô bắt đầu xắn tay áo, móc một túi vải từ đai lưng mở ra, trong đó đựng đủ loại móc, kim khâu lớn nhỏ và các loại chỉ nhiều màu với kích cỡ khác nhau, cô cầm túi vải rồi quan sát kỹ mặt cắt của đầu thi thể, nói thầm: “Khâu đầu lại cho ngươi trước đã, hơi ngặt nghèo đây, chậc, thịt teo hết rồi, vá cổ lại thì không ổn lắm!”  
  
Vừa nói vừa vươn ngón tay rút một cây kim ra, chờ cô lảm nhảm hết thì cũng xỏ xong chỉ. Xỏ xong cô nhanh nhảu thắt đầu chỉ lại, nhặt một cái móc mới, rồi mới nhét túi vải về đai lưng. Tiếp theo cô mang kim và móc lại gần cái đầu trên giường đá, cúi thấp người hơn, vươn tay trái ra nâng đầu thi thể.  
  
Đúng lúc này, cái mặt máu me đầm đìa bỗng nhăn nhúm lại, hai mắt vốn đang nhắm chặt bất ngờ trợn trừng, đôi môi thâm đen há ra, phập về hướng cái tay đang thò tới.  
  
Kinh Niên như đã đề phòng trước, khi hắn há mồm thì nhanh chóng rụt tay trái lại, tay phải hơi giơ lên, đâm một kim xuống cái lưỡi đang thè ra dài ngoằng, tay trái thì ra sức ấn lên trán của thi công tử một cái “Bốp”, cái ót vừa rời khỏi giường đá chưa bao lâu đã đập mạnh về lại.  
  
Bàn tay cô vẫn đè nghiến xuống, rút đầu kim ra, trừng mắt quát: “Xem ra trước khi vá đầu thì phải khâu miệng của các hạ trước đã!”  
  
Thi công tử bị đè trán ngày càng trừng lớn hai mắt, miệng há ra ngậm vào mấy bận, hai hàm răng đánh nhau vang lên tiếng cạch cạch lanh lảnh, cả bộ mặt hoàn toàn biến dạng méo mó vì biểu cảm dữ tợn.  
  
Đổi lại người bình thường, tỷ như lão gia, phu nhân, nha hoàn và thị tòng phía ngoài, thấy cảnh tượng này sợ rằng đã bị dọa tới nỗi không hôn mê thì cũng chạy trối chết, nhưng Kinh Niên lại nhìn Thi công tử trên giường này từ trên xuống dưới như đang suy nghĩ điều gì.  
  
Chỉ thấy cô giơ tay xoa cằm, ngó hai tay run run trên giường đá, đột nhiên vỗ đùi cười phá lên: “Người này… chắc là vẫn chưa hóa cương thi hoàn toàn? Cứ nhìn cách hắn không thể hoạt động tự do là biết!”  
  
Cô ngoái đầu nhìn cái mặt không chút cảm xúc của Thi Ngũ gia, rồi ngoảnh lại Thi công tử, chẹp chẹp miệng, thản nhiên trêu chọc: “Chậc —- vô dụng như vậy thảo nào bị người ta chém chết, loại như ngươi căn bản không cần phải làm phiền tới Ngũ gia nhà ta.”  
  
Nói xong rút một lá bùa đỏ trong đai lưng ra, trên đó vẽ một chữ “Phong”(\*) màu đen, dán nó lên mặt Thi công tử, sau đó thu tay lại, Thi công tử kia lập tức không còn cựa quậy nữa.  
  
*(\*) Phong ấn.*  
  
Kinh Niên dùng móc cắt hết những mẩu thịt vụn khô héo đi, móc tới đâu thì khâu tới đó, tay bận mà mồm cũng không nhàn rỗi, lải nhải liên miên hệt như đang nói chuyện phiếm với người quen: “Không cam lòng sao? Còn chưa muốn chết sao? Vậy đừng đi đầu thai vội, cứ ở âm tào địa phủ chờ người chém chết ngươi là xong rồi, cơ mà không có bản lĩnh thì đi tới đâu cũng vậy thôi, ta thật lo lắng ngươi trả đũa không thành còn bị người ta làm thịt, ngươi chết rồi, chết rồi sao bị làm thịt tiếp được hả? Có điều lúc ngươi gặp được người nọ thì hắn cũng chết mất đất rồi, ngươi cũng có chém hắn được đâu… Nói tới nói lui ngươi vẫn chẳng được lợi gì.”  
  
Lải nhải xong thì đầu cũng được vá vào ngay hàng thẳng lối, sau khi bỏ dụng cụ làm đẹp thi thể vào lòng, Kinh Niên móc bút đỏ ra, quay người vẽ vài nét lên lá bùa trên trán Thi Ngũ gia, dấu ấn màu mực đỏ chậm rãi thấm vào lá bùa, chỉ trong nháy mắt đã biến mất trên giấy.  
  
Làm xong cô thu hồi cây bút đỏ, cười nịnh nọt với Thi Ngũ gia, nhẹ giọng nói: “Ngũ gia, Kinh Niên đi tìm lão gia với lão phu nhân lấy ít nước lau với bộ đồ mới, ngài cứ ở đây nghỉ ngơi một lát, Kinh Niên sẽ về ngay.”  
  
Nói rồi đi vòng qua chiếc giường đá, vừa chạy vừa nhảy về hướng cửa sảnh, Thi Ngũ gia vẫn đứng yên tại chỗ, không theo sát đằng sau giống như trước nữa.  
  
Chẳng bao lâu, Kinh Niên đã một tay xách thùng nước, một tay cầm chồng y phục chạy về.  
  
“Để ngài đợi lâu rồi, Ngũ gia.” Cô chạy tới trước giường đá đặt thùng nước và y phục xuống, rồi móc cây bút đỏ ra vẽ một đường trên lá bùa, chờ nét mực thấm hết mới ngồi vào giường đá, cởi quần áo cho thi công tử.  
  
“Bắt ngươi chịu đựng lâu như vậy cũng đủ khó chịu rồi!” Kinh Niên lột cái áo khoác tả tơi tàn tạ của Thi công tử ra, nhìn những vết sẹo chằng chịt trên thi thể phát đen, cô tin chắc đây không phải một đao chết luôn, có vài vết thương đã thối rữa mưng mủ, thảo nào mùi thối xông thiên.  
  
Cô rút cái khăn lông ướt trong thùng ra rồi chà lau nhẹ nhàng, từ mặt tới chân không sót chỗ nào, phải lau mất ba bốn lần mới lau sạch được vết máu khô, cả thùng nước trong đã thành nước bùn màu đen pha đỏ.  
  
Lau xong, Kinh Niên cầm chiếc lam bào mới tinh lên, nhìn Thi công tử thở dài tiếc nuối: “Ôi… thể trạng tốt thế này, lớn lên chắc cũng tuấn tú lắm, ôi, tuổi trẻ tiền đồ vô lượng…”  
  
Than xong lại liếc dọc từ trên xuống dưới mấy lượt, mới chậm rãi mặc nội sam và quần dài cho hắn, khoác thêm ngoại bào, cuối cùng là xỏ giày. Sau đó rút cái lược bên hông ra, bước tới đầu giường đá, nói khẽ: “Coi như là chút tâm ý của Kinh Niên.”  
  
Cô nói xong thì đưa tay đỡ Thi công tử ngồi dậy, để hắn tựa lên người mình, một tay vòng qua sau lưng hắn, tay còn lại chải tóc cho hắn. Mỗi một lần chiếc lượt chải xuống, hai mắt của Thi công tử cũng nhắm lại vài phần, đợi tới khi Kinh Niên rút dây cột tóc trên đầu mình để buộc lên, thì đôi mắt của Thi công tử đã hoàn toàn khép lại, biểu cảm trên gương mặt cũng dần dần chuyển từ dữ tợn sang bình thản.  
  
Kinh Niên dìu Thi công tử nằm xuống, ngắm nhìn hồi lâu mới thu ánh mắt về, lẩm bẩm: “Ngươi ráng chịu thêm chút nữa nhé… chờ lên núi là có thể giải thoát rồi, đừng chờ người giết ngươi, cũng đừng muốn báo thù gì đó, hãy đầu thai vào nhà tốt rồi sống yên ổn hết kiếp sau đi.”  
  
Lúc cô nhét lược vào lại đai lưng, còn đồng thời lôi ra một sợi dây đỏ tết lại mái tóc đã xõa tung, sau đó chạy tới trước mặt Thi Ngũ gia dựa người vào, nhắm hai mắt lại, chậm rãi thở ra một hơi, khuôn mặt bao lâu nay luôn đầy ắp nụ cười, giờ đây thoạt nhìn có vẻ mệt mỏi rã rời.

## 3. Chương 2: Trói Thi Thăng Linh

Edit: Yunchan  
  
Vào nửa đêm canh ba, dưới ánh mắt dõi theo của mọi người Lâm trạch, Kinh Niên dẫn Thi công tử lên đường tới bãi tha ma trên núi, phù tự trên trán thi công tử đã đổi từ “Phong” sang “Cân”(\*), và cũng hệt như Thi Ngũ gia, nhảy tưng tưng theo sau Kinh Niên.  
  
*(\*) Đi theo.*  
  
Đêm nay gió lạnh một cách lạ lùng, mây đen che trăng, mỗi ngã phố đều vắng tanh im ắng, tối đen như mực, thỉnh thoảng vẳng tới vài tiếng mèo kêu, nghe thê lương vô cùng. Người trong thành đại khái đều biết chuyện dẫn thi lên núi này, thế nên nhà nhà đều đóng cửa tắt đèn sớm, ngay cả đồng la điểm canh cũng vắng tiếng.  
  
Kinh Niên xách theo chiếc đèn lồng mờ nhạt mở đường phía trước, vừa đón gió lạnh vừa hát ngâm nga, cũng do Lâm lão gia đã thanh toán trước một nửa tiền đặt cọc, nên mới khiến cho tâm trạng Kinh Niên phấn khởi thế này.  
  
“Ôi chao, Ngũ gia, đại công tử, chúng ta sắp ra khỏi thành rồi, sức đi của Kinh Niên cũng cừ ghê!” Kinh Niên chạy vài bước tới cổng thành, vẫy tay với phía sau, vừa nghĩ sau khi xong việc là có thể nhét được một khoản thù lao kha khá vào hầu bao là cô đã vui vẻ không đừng được.  
  
Ra khỏi cổng thành đi chưa đầy hai dặm chính là đường núi dốc dẫn lên bãi tha ma, hai bên con đường hẹp là rừng cây yên tĩnh, liếc qua chỉ thấy sâu hút như cái hang đen ngòm không đáy. Đừng nói người bình thường không dám qua lại vào đêm khuya, mà phần lớn người dẫn thi lo tang ma cũng phải thủ sẵn một cây đuốc sáng rực mới có gan công tác. Người xách đèn lồng lên núi một mình như Kinh Niên, e là mấy thập niên cũng chẳng gặp được một.  
  
Song người khác là người khác, còn Kinh Niên là Kinh Niên, đi đêm nhiều, thấy cương thi nhiều, lá gan cũng tự nhiên to ra thôi.  
  
“Ngũ gia, Ngũ gia, lâu rồi chúng ta không đi đường rừng hẹp kiểu này nhỉ.” Kinh Niên xoay vòng tròn, có vẻ hưng phấn lắm, sau đó lại chạy về giữa Thi Ngũ gia và Thi công tử, đi dàn hàng tới trước, hoàn toàn không quan tâm tiếng kêu oang oang dội vào rừng cây tạo nên từng đợt hồi âm hù chết người qua đường, vẫn thoải mái cao giọng cười nói như cũ.  
  
Cứ người đi kẻ nhảy như vậy ước chừng nửa canh giờ, rốt cuộc cũng leo lên đỉnh sườn núi, chỉ liếc mắt đã nhìn thấy một biển mộ bia đen nghìn nghịt nối liền san sát, mùi hôi thối ẩm mốc tự động xộc vào mũi người.  
  
Kinh Niên cảm thán: “Bãi tha ma ở đây trông cũng đồ sộ ghê ~”  
  
Từ xa nhìn lại, trước hàng dãy mộ bia là một căn nhà cỏ nho nhỏ, nếu không phải thị lực của cô vô cùng tốt, thì sợ là khó phát hiện ra căn nhà nhỏ cũ nát như hòa làm một với bóng tối này. Cô cong khóe miệng, thả bước đều đều về hướng căn nhà nhỏ.  
  
Căn nhà cỏ không có cửa sổ, chỉ có lỗ hổng đủ một người ra vào, nhìn từ ngoài vào chỉ thấy được một màu đen kịt, chẳng còn gì khác. Nhưng Kinh Niên xít lại gần, liếc vài cái vào trong nhà, rồi bỗng dưng toét miệng cười: “Đây là chỗ của sư phụ thủ sơn(\*) sao? Vất vả vất vả, chúng ta đưa công tử của đại trạch Lâm gia tới đây.”  
  
*(\*) Giữ núi.*  
  
Sau khi cô nói xong câu này thì là một khoảng im ắng, tiếp đó trong nhà vọng ra một giọng ồm ồm, cười như không cười, khóc như không khóc, còn âm u thấu xương hơn cả gió lạnh nơi đây: “Hừ hừ… còn có kẻ nhớ ta là Hồn Nhân giữ núi ở đây à, đã bao nhiêu năm nay… mấy tên ngu xuẩn chỉ biết la hét ầm ĩ kia đều đui mù hết, từng tên từng tên đi ngang qua trước mắt ta, tới bắt chuyện cũng không, hừ hừ… hừ hừ…”  
  
“Sư phụ ngài đừng tức giận, Kinh Niên thay mấy tên mắt lệch đó bồi tội với ngài.” Nói rồi hai tay Kinh Niên chắp lại bái một bái về hướng căn nhà.  
  
“Đứa nhỏ ngươi phải bồi tội gì? Mấy tên ngu xuẩn này chỉ biết bới đồ, chứ không biết mấy cái hố đó ta phải phí bao nhiêu sức để lấp lại!”  
  
Kinh Niên nghe mà nghẹn cười, cảm thấy sư phụ thủ sơn này tính trẻ con quá thể, khuyên nhủ: “Người ngu xuẩn đương nhiên chỉ biết làm chuyện ngu xuẩn rồi, sư phụ còn tính toán với chúng làm gì?”  
  
“Ha, bé con, câu này của ngươi xuôi tai đấy…”  
  
Có lẽ sư phụ thủ sơn rất lâu rồi mới giao tiếp với con người, nên vừa mở miệng thì nói như nã pháo, thao thao bất tuyệt không ngừng không nghỉ. Kinh Niên cũng hàn huyên với lão một trận đã nghiền, cứ thế ngươi một câu ta một lời, tán dóc tới nửa canh giờ.  
  
Sư phụ thủ sơn đại khái cũng nói đủ rồi, mới nhớ ra bé gái bên ngoài tới đây là để lo chính sự, bèn bắt lấy vấn đề này hỏi: “Bé con, ngươi dám một thân một mình dẫn thi lên núi vào đêm khuya thế này, chắc cũng chẳng phải cô nương tầm thường gì nhỉ?”  
  
“Tầm thường thôi tầm thường thôi, Kinh Niên cùng lắm chỉ là một Thi quan, vả lại, Kinh Niên không đi một mình.” Nói đoạn cô kéo Thi Ngũ gia tới trước người: “Còn Ngũ gia nhà ta đi chung nữa!”  
  
Trong nhà vẳng ra tiếng chặc lưỡi tấm tắc, sau đó là tiếng thở dài: “Bé con à, mỗi hành đầu này của ngươi cũng đủ rồi, tuy ta thấy nhiều, nhưng chưa thấy loại nào tốt như của ngươi đâu.”  
  
Được khen nên tâm tình Kinh Niên rất tốt, mặt mày rạng rỡ hẳn lên, không nói gì thêm mà chỉ tựa đầu vào cánh tay Thi Ngũ gia, cọ qua cọ lại mấy cái để bày tỏ mình hài lòng với hành đầu này bao nhiêu.  
  
Người trong nhà ho khan hai tiếng, nói tiếp: “Không còn sớm nữa, bé con đi đi, đừng trách Hồn Nhân không nhắc nhở ngươi, tuy trước đây những thứ đó đều là hạng hèn nhát, nhưng ít ra những thứ hèn nhát đó đều chôn cái mạng hèn ở… bãi tha ma này… Không lửa khó đi, dễ vào khó ra…”  
  
Kinh Niên ngẩn người, một khắc sau mới ngộ ra hàm ý của câu này, bèn kề mặt tới gần căn nhà, miệng cười ngọt ngào: “Đa tạ sư phụ nhắc nhở, theo ta thấy, sư phụ ngài cũng không đơn giản ~”  
  
Nói rồi xách đèn lồng quay gót chạy về hướng bãi tha ma, Thi Ngũ gia và Thi công tử cũng nhảy theo như thường lệ. Lúc ba cái bóng đã bước vào trong màn thi khí dầy đặc, trong lỗ hổng của căn nhà cỏ mới bay ra một luồng khói nhẹ, bỗng nghe giọng nói âm u đó vang lên lần nữa: “Haizz… xem ra Hồn Nhân lo lắng vô ích rồi…”  
  
Theo phu nhân của Lâm gia nói, bia mộ và quan tài chôn cùng đã gọi người khiêng lên vào ban ngày, đặt ngay bên cạnh hố. Nhưng trước mặt không chỉ có một cái bia hay một cái hố, Kinh Niên chẳng thể làm gì hơn là cúi người kề đèn lồng lên bia mộ để đọc chữ viết trên đó, tìm từng cái một.  
  
“Lâm… Lâm… Lâm…” Kinh Niên lẩm bẩm, nhìn từng cái bia thật cẩn thận —- nếu chôn sai hố, lập sai bia thì đúng là to chuyện, to tới mức có thể đập bể bảng hiệu Thi quan của cô luôn, nên không cẩn thận mà được à?  
  
Ngay lúc cô đi ngang qua cái hố thứ tư, thì ở chỗ sâu bên trong bãi tha ma chợt vọng lại tiếng xới đất, tiếp đó hai tiếng… ba tiếng… cuối cùng lọt vào tai như thể cả vùng đất đều bị lật hết lên.  
  
“Rõ thật là… không thể cho ta tìm được hố trước sao hả?”  
  
Kinh Niên đành phải ưỡn thẳng eo lên, nhìn thấy đằng sau dãy bia mộ trước mặt đứng lên liên tiếp hơn mười cái bóng đen, cô nhắm mắt lại thở dài, lôi từ bên hông ra một lá bùa chữ “Thủ”(\*) thay cho chữ “Cân” trên mặt Thi công tử, sau đó moi cây bút đỏ vẽ vài nét lên lá bùa của Thi Ngũ gia. Đột nhiên hai tay đang giơ lên của Thi Ngũ gia dần hạ xuống đặt bên người, xoay gót chân hướng mặt về phía đám bóng đen đang nhảy từ từ tới gần.  
  
*(\*) Phòng thủ.*  
  
“Ngũ gia, trông cả vào ngài.” Kinh Niên lui ra sau vài bước, giương mắt nhìn một đống thi thể đang nhảy ra khỏi bóng tối âm u.  
  
Không giống với Thi công tử còn tươi sống, những thứ kia đều là loại hàng đã xuống mồ lâu năm, nhìn mức độ thối rữa của mũi miệng, tám phần không phải là cương thi thuần chủng. Có vài tử hồn dù đã rời khỏi thân thể nhưng không cách nào thăng thiên, là do vào lúc mai táng không làm nghi thức siêu độ đuổi hồn, cho nên những tử hồn này luôn quanh quẩn trên xác chết quanh năm suốt tháng. Ở đây nhiều thi thể như vậy, lâu dần sao phân biệt được ai với ai, thế nên vào được thì cứ vào, quản chi chuyện đó có phải cơ thể của mình hay không. Huống hồ, một khi đã rời khỏi cơ thể của mình, thì hồn phách không thể bám vào cơ thể lâu như cương thi, ngay khi mặt trời ló dạng thì nhất định phải thoát khỏi cơ thể núp vào chỗ tối, sợ lửa sợ sáng là bản tính của linh hồn người chết, tuy nói ánh mặt trời có thể siêu độ cho chúng thăng thiên, nhưng hồn  phách lại không có ý thức rõ ràng như con người, hoàn toàn coi thăng thiên và tan biến là ngang nhau.  
  
“Thôi kệ! Gặp phải loại ý thức rõ ràng còn cứng đầu ở lỳ không chịu đi thì mới là phiền!” Kinh Niên đếm số thi thể lúc đàn thi đã cách rất gần, đoạn móc ra vài lá bùa, vỗ vỗ vào lưng Thi Ngũ gia, hất cằm tới trước, nhỏ giọng nói: “Ngũ gia, đi thôi.”  
  
Giọng vừa dứt, Thi Ngũ gia đã lao vút về phía đàn thi hệt như mũi tên rời cung. Kinh Niên chớp đúng thời cơ, ném một lá bùa tới trước ngực của con cương thi gần Thi Ngũ gia nhất, nhắc tới cũng thần kỳ, trang giấy mỏng vừa tuột khỏi tay đã bắn thẳng đi như một luồng sáng trắng.  
  
Khi còn cách ngực chưa đầy hai tấc, Thi Ngũ gia chợt giơ hai ngón tay lên kẹp phắt lấy lá bùa, đầu ngón tay đâm xuống ngực trái của cương thi, ngón tay chọc sâu vào tim, khi rút tay về thì lá bùa cũng đã chôn vào, con cương thi bị dính bùa cụp đầu xụi tay, đứng thẳng tại chỗ vùng vẫy như bị trói.  
  
Lúc này, Kinh Niên lại phóng một lá bùa nữa tới con cương thi bên phải, tay phải của Thi Ngũ gia bắt lấy bùa, tay trái tung một quyền, thụi ngay vào giữa mặt con cương thi đang há mồm nhào tới, đánh bay nó ra ngoài, tay kia cũng chẳng ngừng nghỉ, thoắt cái đã chôn bùa xong.  
  
“Ngũ gia! Ngài dũng mãnh như thần! Ngũ gia! Ngài khỏe quá đi!” Kinh Niên nhảy nhót reo hò ngay tại chỗ, còn không quên tặng tiếp ba bốn lá bùa.  
  
Nhưng số lượng của đàn cương thi này rất đông, một nhóm quần nhau với Thi Ngũ gia không biết thời gian, một nhóm khác thì búng thẳng về hướng Kinh Niên bên này.  
  
“Úi! Tới rồi tới rồi!” Kinh Niên ôm tim, nhìn một bầy nhỏ đang ngày càng ép sát, lập tức quay lưng bỏ chạy, lấy Thi Ngũ gia làm tâm bắt đầu chạy vòng tròn, tiểu đoàn cương thi vẫn bất khuất nhảy theo sát gót.  
  
Trong đó có mấy con dừng lại bao vây Thi công tử, có lẽ Thi công tử mới chết chưa được bao lâu, dương khí trong cơ thể chưa tan hết, cho nên mấy tên này muốn gây nên thảm cảnh đồng loại tương tàn, nhắm thẳng vào cổ của Thi công tử mà gặm.  
  
“Tưởng đẹp! Coi chừng mẻ mấy cái răng đó!” Kinh Niên vừa chạy vừa phóng bùa, miệng vẫn không quên bép xép.  
  
Quả nhiên, ngay khoảnh khắc mấy cái răng vàng khè sứt sẹo ngoạm vào cổ của Thi công tử, thì trên lá bùa “Thủ” chợt tỏa ra ánh sáng vàng rực, mấy tên ăn quịt kia thoắt cái bị hất văng ra, Kinh Niên ngó thấy thì cười ha ha.  
  
Mà Thi Ngũ gia cũng hoàn thành xuất sắc công tác, bắt bùa chôn bùa liền mạch trôi chảy, chẳng dừng lại lấy nửa khắc, còn có thể giữ mình không bị thương, ngay cả y phục trên người cũng không rách một mảnh, có điều lúc chôn bùa thì bị dính không ít máu đen với thịt nát. Ngay khi Kinh Niên chạy hết vòng thứ năm, Thi Ngũ gia cũng xử xong đám kia, nhanh chóng quay qua bầy lũ đang nhảy sau lưng Kinh Niên.  
  
Có lẽ vì không phải loài cương thi thuần chủng, cho nên hồn phách trong bầy thi thể này ít nhiều cũng có tính tự giác. Khi thấy Thi Ngũ gia xông lại thì lập tức hùa nhau quay đầu chạy về hướng ngược lại, nhưng tốc độ của Thi Ngũ gia vẫn nhanh hơn nhiều, trong chớp mắt đã vọt tới trước chặn đường.  
  
“Ngũ gia! Chừng mười một con, một đòn xử hết đi!” Kinh Niên gân cổ hét, phóng lần lượt mấy là bùa còn dư.  
  
“Vút, vút, vút…” Âm thanh như muốn xé toạc gió đêm.  
  
Thi Ngũ gia thình lình đạp mạnh xuống đất bay vút lên, tiếp được một lá bùa liền chôn ngay vào cơ thể của con cương thi gần nhất. Sau đó hết bắt lại chôn, dùng cả hai tay, vút qua vút lại trong đàn thi. Chừng mười một con cương thi này cuối cùng chẳng còn giương nanh múa vuốt như lúc nãy nữa, không biết do hồn phách trong cơ thể đang sợ hãi hay là do tốc độ của Thi Ngũ gia quá thần sầu, nói chung là đứa nào đứa nấy đều ngoan ngoãn chờ xử lý.  
  
Sau khi chôn xong lá bùa cuối cùng, Thi Ngũ gia lại nhảy về bên cạnh Kinh Niên. Kinh Niên nhìn qua bầy cương thi bị dính bùa trói ngấu tại chỗ uốn tới ẹo lui, sau đó móc một chiếc khăn trong tay áo ra, cầm tay của Thi Ngũ gia lên, nhẹ nhàng lau chỗ máu bị dính vào.  
  
“Vất vả cho ngài, Ngũ gia, sáng mai cầm được bạc sẽ đổi cho ngài bộ đồ mới.”  
  
Lau tay xong cô lại cầm khăn lau tới y phục của Thi Ngũ gia, vừa lau vừa nhíu mày, bởi máu chẳng những chùi không hết mà còn tỏa ra cái mùi phiền lòng. Vì vậy cô vỗ vỗ vai Thi Ngũ gia như dỗ dành, ý bảo hắn đừng để ý, sau đó tiếp tục công tác đang làm dở —- tìm hố!  
  
Sau khi mò xong cái bia thứ mười sáu, thì rốt cuộc ở cái bia thứ mười bảy cô đã nhìn thấy bốn chữ *“Trưởng tử Lâm gia”.* Để cho chắc ăn, cô còn dí cái đèn lồng tới chiếu qua chiếu lại để nhìn thêm mấy lần, bấy giờ mới dám khẳng định cái hố này, cái bia này chính là nơi cư trú của Thi công tử.  
  
Kinh Niên hóng mắt vào hố nhìn vật bồi táng bên trong —- Woa!! Lâm gia quả nhiên có tiền, quan tài thượng hạng chưa bàn, bên trong còn chất đầy ngọc ngà châu bảo, cô có nên thừa gió bẻ măng, hốt một nắm đút túi riêng không đây?  
  
Kinh Niên ngồi xổm trước hố suy tư cả buổi, cuối cùng vẫn phải từ bỏ ý nghĩ tội ác này —- cô là một Thi quan có tôn nghiêm!!  
  
Nghĩ tới số thù lao kết xù sắp tới tay, trái tim bé nhỏ của Kinh Niên lại đập hiền hòa trở lại, cô ngoắc ngoắc tay với Thi Ngũ gia, nói: “Ngũ gia, làm phiền ngài đưa đại công tử tới đây được không? Kinh Niên không có sức.”  
  
Thi Ngũ gia nghe cô nói vậy, bèn xoay người nhảy tới thi thể của Thi công tử, nhấc bổng hắn lên hệt như đang khiêng túi bông, rồi nhảy bịch bịch bịch tới trước hố, ném thẳng Thi công tử vào trong quan tài, tiếng va chạm của châu bảo khiến Kinh Niên hơi híp mắt lại.  
  
“Ngũ gia, sao ngài lại thô lỗ như thế? Mặc dù đại công tử không phải cô nương, nhưng dù sao cũng là da mỏng thịt mềm, ném hư tiếc lắm!” Kinh Niên dẫu môi oán giận với Thi Ngũ gia bên cạnh, sau đó ngẩng đầu ngó sắc trời.  
  
Trải qua một trận quần nhau tơi tả, lúc này chẳng còn bao lâu nữa là gà gáy, tuy mở nắp quan tài ra, đợi tới khi trời sáng thì hồn phách của Thi công tử sẽ tự động thăng thiên, nhưng mà:  
  
“Cho ngươi đi chung với mấy tên cô hồn dã quỷ tới bản thân mình là ai cũng quên mất thì đúng là ức thật.”  
  
Nói đoạn cô lấy từ trong ngực ra một cái bao bố tròn tròn dẹt dẹt, nghiêng đầu nói với Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, ngài đứng xa một tý, đừng để món đồ chơi này chạm tới.”  
  
Thi Ngũ gia nghe lời nhảy mấy bước, đợi hắn đứng vững xong, Kinh Niên mới moi ra một cuộn vải trắng, mở ra đắp lên thi thể của Thi công tử, rồi lấy cây bút đỏ viết hai chữ “Thăng linh” lên mảnh vải.  
  
Lúc này đây, chữ viết không thấm vào vải, mà từ từ bốc cháy. Cùng lúc đó, Kinh Niên mở bao bố ra, để lộ vật bên trong, nó chính là cái kính Bạch Hổ bảy cạnh. Cô rọi mặt kính về phía Thi công tử, cắn ngón tay trích máu viết lên đó hai chữ “An hồn”. Lửa cháy ngày càng đượm, chữ trên mặt kính cũng ngày càng sáng, phóng ra kim quang rực rỡ lóa mắt, kim quang kia khắc lên mảnh vải trắng, dần lan tỏa ra cho tới khi trói buộc toàn bộ thi thể.  
  
Đột nhiên mảnh vải trắng vừa cháy rực vừa phồng lên, ánh sáng bao quanh Thi công tử cũng rời khỏi thân thể theo miếng vải ấy, mãi tới khi miếng vải trắng cháy rụi rồi hóa thành khói xanh tản đi theo gió, mặt kính cũng từ từ biến đen như bị mực đặc bôi qua, trong khi nét chữ bằng máu đã sớm biến mất theo ánh sáng đang tắt lịm dần.  
  
Kinh Niên đóng túi lại cột thật chắc, nhét lại trong lòng, rồi đưa tay gỡ lá bùa trên mặt Thi công tử. Lúc này sắc mặt của Thi công tử đã chuyển từ xanh đen sang hồng hào, tựa như đang ngủ say.  
  
“Ai bảo lòng ta mềm quá làm chi?” Kinh Niên chậm rãi đẩy nắp quan tài, trước khi khép lại còn tăm tia bên trong một hồi mới chịu đẩy chặt.  
  
“Ngũ gia, ngài nói xem lòng ta có mềm không? Xem ra Kinh Niên đúng là một người tốt!”  
  
Cô đi tới cạnh Thi Ngũ gia, ngoái đầu lại nhìn mấy con cương thi còn đang giãy dụa không ngừng, cười nhạt, lấy ngón tay còn đang chảy máu vẽ vài đường lên lá bùa của Thi Ngũ gia, để vết máu thấm vào rồi, cô mới đút ngón tay vào miệng cầm máu.  
  
“Đi thôi, Ngũ gia.” Kinh Niên duỗi người, đi ra khỏi bãi tha ma mà không quay đầu lại lấy một lần, nói nào ngay mấy thứ kia cũng không nhúc nhích được, tới hừng đông là có thể nhẹ nhõm rồi.  
  
Lúc đi ngang qua căn nhà cỏ, Kinh Niên cao giọng nói với cái lỗ hổng: “Sư phụ thủ sơn, Kinh Niên thay mặt người toàn thành nói một tiếng cảm tạ với ngài!”  
  
Không những cảm tạ việc mất công đào hố lấp hố, mà quan trọng hơn là ông đã luôn trông giữ nơi này.  
  
Sau đó…  
  
“Ngũ gia, chúng ta có thể đi về lĩnh tiền công rồi ~ ngài có vui không? Ha ha ha…”  
  
Tiếng độc thoại ngày một đi xa, trong lỗ hổng của căn nhà cỏ lại bay ra một luồng khói trắng, chợt nghe giọng ồm ồm vẳng ra: “Lương bổng cũng chẳng phải lãnh suông…”

## 4. Chương 3: Núi Hoang Đạo Gia

Edit: Yunchan  
  
Lúc nhận được tiền công thì sắc trời đã hửng sáng, cả Lâm gia sáng rực đèn đuốc, chỉ chờ Thi quan về báo tin vui. Sau khi đã biết tin con trai cuối cùng cũng được hạ táng thuận lợi, Lâm lão gia không nói hai lời dâng ngay số tiền công còn lại, Lâm phu nhân thì trào nước mắt lôi lôi kéo kéo tay Kinh Niên, cám ơn cô rối rít, nói là rốt cuộc tiểu nhi cũng được yên nghỉ.  
  
Chẳng qua theo Kinh Niên thấy, có lẽ thành phần thở phào thoát nạn vẫn chiếm đa số, bằng không lão gia cũng không năm lần bảy lượt giữ cô lại tham gia bữa tiệc tang ma gì đó. Nghe đâu thân bằng hảo hữu đều có phần, ngay cả hàng xóm láng giềng hơi quen tý cũng không lọt sổ. Nếu chẳng phải thành này giàu có không có nhà nghèo nào, thì khó đảm bảo lão gia không mở kho thóc ăn mừng.  
  
Ăn mừng? Không sai, đích thực là ăn mừng! Tuy nói bên ngoài là tiệc tang ma, nhưng nhìn ý cười mập mờ trên mặt của lão gia, Kinh Niên thật là buồn thay cho Thi công tử, cũng may cuối cùng được ra đi thanh thản.  
  
Dù sao chuyện này cũng chẳng thể trách lão gia và phu nhân, đương nhiên, Kinh Niên cũng không nhìn ra bữa tiệc này có gì vui vẻ, cho nên khéo léo từ chối ý tốt của Lâm lão gia, hơn nữa Thi Ngũ gia dính đầy máu thối còn chưa xử lý, cho nên vừa cầm bạc xong đã dắt Thi Ngũ gia ra cổng lớn ngay mà không nán lại một lát nào. Tất nhiên, cũng không định cho bất cứ ai biết chuyến đi này còn giải quyết thêm không ít phiền phức, có lẽ sư phụ thủ sơn cũng có thể an nhàn một lúc.  
  
Gió sớm mai mát mẻ trong lành khác xa với không khí ẩm mốc ở bãi tha ma trên núi, dù luồn vào cổ hơi lạnh nhưng vẫn mang theo mùi của nắng. Kinh Niên sờ cái túi vải căng phồng, nụ cười phởn vẫn chưa héo đi chút nào từ khi ra khỏi cổng lớn của Lâm gia. Bạc nhiều tới độ hầu bao cũng không đựng nổi, sẽ có cảm giác gì? Nhìn cái vẻ hơn hớn của cô là biết liền thôi.  
  
“Ngũ gia, ta muốn mua cho ngài một bộ đồ mới trước!” Kinh Niên xoay người vừa đi thụt lùi vừa cười tít mắt, sau đó híp mắt ngó nghiêng, bắt gặp một phường vải ở ven đường, lập tức quay gót chạy bổ về hướng đó.  
  
Trong con ngõ nhỏ này có vài bố phường nằm liền kề nhau nối dài thành dãy, Kinh Niên chẳng buồn nghĩ ngợi mà vọt ngay vào một nhà lớn nhất, trông có vẻ là tiệm đứng đầu ở đây.  
  
Thi Ngũ gia nhảy theo sau lưng cô, thật ra nếu nhìn cho kỹ thì y phục trên người Thi Ngũ gia, dù màu sắc đã hơi phai nhưng chất liệu lại rất tốt, người lành nghề chỉ liếc sơ là nhìn ra ngay đây tuyệt đối là chất vải thượng hạng. Bộ đồ trên người Kinh Niên thì ngược lại, váy vải trắng thắt đai đỏ, ướm lên vừa khít, cũng khá là bắt mắt, nhưng chất liệu thì hốt được cả nắm ở ven đường.  
  
Tục ngữ có nói, người nhìn người, nhìn bề ngoài, người nhìn Thi quan, nhìn hành đầu. Nếu ngươi là thi quan mà không dắt theo được hành đầu nào, hứ! Mặc kệ ngươi ăn mặc lộng lẫy diêm dúa, châu ngọc la liệt đầy đầu, thì cũng chả ai thèm ngó ngàng tới ngươi, nhiều lắm là nhìn ngươi như coi xiếc khỉ.  
  
Thời buổi này nghề Thi quan cũng là nghề thịnh hành, nên người làm chủ nào mà không nhượng bộ vài bước, dù sao cái người ta muốn coi cũng đâu phải là ngươi!  
  
Bởi thế, dù có tìm cho Thi Ngũ gia hàng xịn hơn nữa, Kinh Niên cũng không phàn nàn nửa tiếng. Cô bước phăm phăm tới trước mặt chưởng quỹ, phất tay chỉ ngay vào mấy chồng vải tốt nhất: “Chưởng quỹ, mấy loại vải này có bộ nào may sẵn không? Kiểu của nam, vừa với Ngũ gia nhà ta, từ trong ra ngoài từ trên xuống dưới đều cần hết!”  
  
Chưởng quỹ đang gảy bàn tính chợt ngước mắt lên, vừa thấy cô thì đổi ngay sang cái mặt cười niềm nở, hai mắt phát sáng tới nỗi tưởng đâu chất vào đó cả đống vàng. Ông ta xoa xoa tay xít lại gần, nói: “A… chẳng phải vị này là Thi quan tiểu muội đưa Lâm đại công tử lên núi sao? Mời vào mời vào!!” Giọng kích động chưa từng thấy, cứ như chưa nghe thấy lời Kinh Niên mới nói xong.  
  
Thái độ vồn vã của chưởng quỹ làm Kinh Niên cảm giác như mình là đại tướng quân vừa chiến thắng trở về, thật ra cùng lắm chỉ là chuyển xác một chuyến thôi. Nhưng Kinh Niên cũng không bài xích sự nhiệt tình của người ta, kiên nhẫn lặp lại câu vừa rồi lần nữa, còn cố ý nói to, đẩy Ngũ gia lên trước, để chưởng quỹ nhìn cho sướng mắt.  
  
Chưởng quỹ đỡ cằm, dí sát mặt vào nhìn hồi lâu, ánh mắt như hận không thể lột sạch Thi Ngũ gia ra để ngắm cho trọn bộ. Giờ thì Kinh Niên có vẻ không vui rồi, thưởng thức với quấy rối là hai chuyện khác xa nhau nhé. Vì vậy cô ra sức ho khan hai tiếng, nhắc nhở chưởng quỹ nên chùi nước miếng.  
  
“Ơ… à… mua y phục cho đây đúng không…” Chưởng quỹ ý thức được sự thất thố của mình, nét mặt già nua không nén nổi thẹn, lật đật nói mấy câu lấy lệ rồi quay người lật nhìn hàng mẫu may sẵn: “Quần và áo lót trong bằng lụa khá hợp với vị gia đây, nhưng áo khoác ngoài e là phải đặt rồi.”  
  
“Phải đợi bao lâu?” Kinh Niên nhoài người lên mặt quầy, nâng hai chân đá tới đá lui, con ngươi đảo vòng qua lại giữa các ô đựng vải.  
  
“Bây giờ đo người trước, đêm nay là có cho ngài.” Da mặt của chưởng quỹ cũng không mỏng manh gì, quay người lại đã cười tươi rói, khiến Kinh Niên không nhịn nổi thôi thúc muốn vén chỗ thịt nhăn ở hai bên mặt ông ta ra.  
  
Chưởng quỹ dừng chốc lát, rồi hỏi tiếp: “Cô nương, cô thích màu sắc với kiểu dáng nào? Có cần ta chọn cho cô nương không?”  
  
Kinh Niên nghiêng đầu qua, nhìn Thi Ngũ gia ngẫm nghĩ một hồi, chỉ vào một cuộn vải nói: “Màu thì chọn loại này, tốt nhất là nền lam thêu đen, còn chất liệu ấy à, cứ chọn loại tốt nhất là được, ta mua nội sam trước, ngoại sam thì phiền ngài làm nhanh giùm, sau bữa cơm tối có được không?”  
  
Chưởng quỹ gật đầu tới tấp, thu tiền đặt cọc, đo người cho Thi Ngũ gia, gói kỹ nội sam bằng lụa trắng đã may sẵn, rồi đưa qua.  
  
Kinh Niên nhận hàng, hỏi khách điếm tốt nhất trong thành ở đâu, sau đó hăm hở kéo Thi Ngũ gia đi tìm.  
  
Lúc ông chủ béo ú trơn mỡ của khách điếm mặc áo gấm xa xỉ đích thân dẫn cô lên nhã phòng lầu hai, đồng thời sai người xách một thùng nước nóng lên trong thời gian ngắn nhất, Kinh Niên mới ngỡ ngàng nhận ra một chuyện ngoài ý muốn, đó là cô đã biến thành nhân vật được ưa chuộng nổi tiếng toàn thành, cũng là nhờ hưởng ké hào quang của Thi Ngũ gia.  
  
“Ngũ gia ơi Ngũ gia, sao ngài luôn được hoan nghênh thế?”  
  
Đợi mấy người sai vặt đi hết rồi, Kinh Niên bèn cài then cửa, đi tới trước Thi Ngũ gia với vẻ mặt rất ư cảm thán. Sau đó đổi chữ trên bùa cho hắn, cởi y phục bẩn ra, cởi luôn cả dây cột tóc. Đoạn chọc tay vào thùng nước thử độ ấm, rồi mới đỡ hắn vào trong bồn tắm ngồi, xắn cao ống tay áo, cầm chiếc khăn giắt ở mép bồn thả vào trong nước thấm ướt.  
  
“Ngũ gia, nước này hơi nóng, nhưng thoải mái lắm đúng không? Hứng gió lạnh cả đêm cũng nên làm ấm cơ thể chút.” Kinh Niên cầm khăn chà lau thân thể của Thi Ngũ gia, nhẹ nhàng dịu dàng, lau kỹ càng từng tấc da, nụ cười nhàn nhạt trên gò má như đang làm chuyện vui vẻ nhất, hạnh phúc nhất.  
  
Lau người xong thì bắt đầu chuyển sang gội đầu, một tay đỡ sau cổ Thi Ngũ gia, để đầu của hắn ngửa ra sau, tay còn lại múc gáo nước, đổ từ trán xuống một cách cẩn thận, cố gắng không để ướt lá bùa.  
  
Khi rửa tới mặt, Kinh Niên vắt khô cái khăn, nhấc lá bùa lên từ tốn chà lau, mắt mũi miệng, chỗ nào cũng không bỏ qua. Lúc lau tới cằm thì động tác của Kinh Niên hơi khựng lại, hai mắt nhìn thẳng vào mặt của Thi Ngũ gia, ngắm mê mẩn tới phát ngốc hồi lâu, cuối cùng mới lưu luyến thả lá bùa ra, than: “Ngũ gia… Thật tình không nỡ dán cái này lên mặt ngài tý nào, nhưng Kinh Niên quả thật không dám bóc ra, ngài thứ lỗi cho Kinh Niên nhé…”  
  
Nói rồi bưng má thở dài, sau đó cô dìu Thi Ngũ gia ra khỏi thùng nước tắm, lau khô người rồi mặc nội sam vào cho hắn. Cột chắc đai lưng xong Kinh Niên mới giơ tay lên lau mồ hôi, ôm lấy eo của Thi Ngũ gia, đắc ý hỏi: “Ngũ gia, Kinh Niên hầu hạ chu đáo quá phải không? Ngũ gia ngài khoan khoái rồi ha ~ chờ tóc khô nữa ta sẽ chải suông cho ngài, ngài ngồi lên giường chờ ta lát nhé, không được nhìn qua đâu, Kinh Niên xấu hổ.”  
  
Thi Ngũ gia ngoan ngoãn ngồi xuống mép giường, mặt đối mặt với cái cột giường, còn làm y như thật không quay qua quay lại.  
  
Lúc này Kinh Niên mới đi tới trước thùng nước tắm cởi áo tháo thắt lưng —– rốt cuộc cũng được tắm nước nóng rồi!!!  
  
Vào chạng vạng, ông chủ tiệm vải đích thân đưa bộ ngoại bào mới tinh tới, nửa dưới áo bào thêu hoa văn đen tuyền, vạt áo dưới còn thêu đường viền. Sau khi trả tiền tiễn người về xong, Kinh Niên không rời khỏi khách điếm ngay mà ở lại ăn cơm tối, vùi trong lòng Thi Ngũ gia ngủ say tới tận bình minh. Lúc lên đường tinh thần đã dạt dào phấn chấn, khác xa với lúc mới vào thành đi hết đường nọ tới đường kia tìm mối làm ăn.  
  
Ra khỏi thành, lúc đi ngang con đường lên núi đêm qua thì Kinh Niên hơi dừng chân lại, ngửa đầu ngó lên trên một chút, vỗ bồm bộp vào túi hành lý căng phồng trên vai, toét miệng cười hí hửng, sau đó liếc qua khóe mắt nhìn bộ đồ mới toanh chất lượng cao của Thi Ngũ gia, cười tới nỗi hai mắt cong tít thành nửa vầng trăng.  
  
“Tục ngữ dạy cấm sai, người cần ăn mặc, Phật cần kim trang, Ngũ gia ngài chẳng mặc gì đã đủ đẹp, mặc vào một phát lại càng anh tư hiên ngang khí thế bừng bừng, tới thần phật cũng phải nhường đường cho ngài!”  
  
Kinh Niên ngoảnh đầu đi tiếp, miệng còn huyên thuyên mấy câu ca tụng Ngũ gia, cái mặt đó cực kỳ giống lão Vương bán dưa ngoài chợ.  
  
Càng đi tới đường càng vắng vẻ, cây cối xanh biếc chung quanh từ từ đổi thành đường đá gồ ghề san sát, người qua đường cũng ngày một ít đi, cuối cùng chỉ còn thỉnh thoảng gặp được vài người.  
  
Đường thông tới thành trấn kế tiếp có ba bốn ngã rẽ, mặc kệ ngã nào thì nó cũng là đường, vậy mà Kinh Niên cứ khăng khăng muốn vượt qua núi đá không có đường, đúng là đi tắt, nhưng trừ Kinh Niên ra, sợ là mọi người đều thà đi vòng để tránh xa cái ngọn núi quỷ quái ấy.  
  
Địa thế hiểm trở, núi non hoang vắng… Mấy thứ này đều không phải là vấn đề to tát gì, sợ là sợ trong ngọn núi này có thứ bất thường. Dù không ai nói được rõ ràng chính xác, nhưng không có lửa làm sao có khói, mạng treo trong tay mình đâu phải chuyện đùa. Thế mà Kinh Niên cứ không tin, không phải không tin trong núi có thứ kỳ dị, mà là không tin mình không vượt qua được. Làm Thi quan được một thời gian, gặp mấy chuyện kiểu này mãi thì cũng dần cứng cỏi hơn. Cũng chẳng phải mình Kinh Niên như thế, khi đụng phải loại núi có lời đồn kỳ quái kiểu này, mười Thi quan thì hết chín nhất định là muốn xông vào.  
  
Leo men theo chân núi lên trên chưa đầy mấy dặm, Kinh Niên đã phát hiện ra ngọn núi này không gập ghềnh như tưởng tượng, chỉ có đất là cứng chắc, một tấc cỏ cũng khó mọc, những tảng đá xám trắng rắn chắc với nhiều loại kích cỡ cắm xiêng trên mặt đất như những nấm mồ nối liền nhau, nom cực kỳ u ám hoang vu.  
  
Kinh Niên bám vào hố to hố nhỏ trên sườn núi leo mất cả buổi sáng, mắt thấy mặt trời ngày càng lên cao, cô bèn chọn một chỗ đất bằng, ngồi xuống một hòn đá nhô lên, ở đây không có cây cũng chẳng có sông, nhìn sao cũng là một vùng đất chết. Cô hết cách đành phải rút cái khăn khô ra phủi phủi bụi cho Thi Ngũ gia trước, sau đó chà chà cái mặt tròn lấm đất của mình, rồi moi nửa cái bánh bao khô hôm qua chưa ăn hết ra gặm, vừa gặm vừa ngẩng đầu nhìn mặt trời trên đỉnh.  
  
Theo lý thì vừa sang xuân ít ngày, ánh mặt trời buổi trưa có hơi gay gắt cũng không phải chuyện lạ, chỉ cần đứng bất động một lát cũng đủ làm người ta miệng khô lưỡi khô. Vậy mà cô leo núi cũng khá lâu lại chẳng nhỏ được một giọt mồ hôi nào, trái lại còn thấy gió lạnh thổi vù vù, thái dương như họa vậy, thấy được chứ không dùng được, vả lại càng đi lên đỉnh núi cảm giác này càng mãnh liệt, theo tình hình này thì tám phần không liên quan gì tới khí hậu.  
  
“Ngọn núi này có trò lạ.” Nuốt nốt miếng bánh bao cuối cùng vào bụng, Kinh Niên liếm liếm ngón tay, không vội đứng dậy đi tiếp, trái lại còn rảnh rỗi ngó nghiêng chung quanh.  
  
Đương nhiên không phải cô đang thưởng thức phong cảnh, mà với kinh nghiệm quan sát của cô, gió núi lạnh thế này hơn phân nửa là do thi khí.  
  
“Cơ mà, sao không thấy nửa cái bóng nào?” Chả lẽ còn phải lên nữa? Nhưng họ vào núi cũng lâu rồi, mà mũi của mấy thứ chết chóc đó rất thính, đáng lẽ đã lần theo mùi dương khí tìm tới đây từ lâu rồi chứ.  
  
“Cũng đỡ, không tới là hay nhất, khỏi rắc rối.” Nếu đụng thật thì chỉ có thể trách số của mấy thứ kia quá đen.  
  
Kinh Niên đứng lên phủi mông, xách túi vải đeo lên vai, quay đầu nói với Thi Ngũ gia một tiếng, rồi lại đi lên theo vách núi.  
  
Càng đi vào sâu hơn luồng khí trắng vốn dĩ rất mỏng lại ngày một nhiều lên, rất nhanh nó đã tụ thành một màn sương mù dầy đặc trước mắt Kinh Niên, dầy tới độ che khuất bầu trời. Tới khi Kinh Niên dừng lại lần nữa, nhìn quanh mới phát hiện cái lồng sương này đang quấn quanh thân, cả tầm mắt là một vùng trắng xóa.  
  
“Đây là…” Tim Kinh Niên thót lên, nhảy mấy bước tới bên cạnh Thi Ngũ gia, nhìn về phía trước. Trước mặt nào còn thấy trời xanh mây trắng, cách tầng tầng lớp lớp sương mù, e là nửa tia nắng cũng không lọt vào được. Cương thi không sợ ngày đêm luân chuyển, nhưng quỷ hồn thì khác.  
  
Ý thức được điều này Kinh Niên vội vàng thò tay vào lòng, nhưng đã quá trễ, ngay tích tắc bàn tay chạm tới bùa, cô đột nhiên cảm thấy sau lưng nóng lên, cánh tay cũng rút ra không nghe theo điều khiển.  
  
“Toi rồi toi rồi…” Kinh Niên nhắm mắt lại, đống mồ hôi không ra nổi hồi nãy, bây giờ lại toát hết ra trên trán.  
  
Cô biết tình huống này gọi là quỷ nhập, trước đây cũng từng bị một hai lần, nhưng lúc đó đều có người giúp đỡ, còn hiện tại, bên cạnh chỉ có một Ngũ gia… rõ là anh hùng không có đất dụng võ mà…  
  
Thi quan chỉ biết cách đối phó với cương thi, dù chừng trăm cái thây ma xông lên cũng chỉ là chuyện vặt. Nhưng Thi quan không luyện mắt âm dương, không nhìn thấy Quỷ Hồn, cũng không biết cách đuổi tử hồn giúp người sống. Mà điểm chết người nhất chính là, bản thể Thi quan bị dựa thân, công lực lão đạo dù mạnh tới đâu cũng phải lao lực hao tâm tốn sức, tới khi dùng hết tinh khí thì cũng phải phó mạng cho số phận. Người có công lực kém thì chưa cần tới nửa khác đã mất quyền làm chủ, nhẹ thì đổ bệnh, nặng thì chết. Để tránh xảy ra chuyện này, Thi quan nào cũng có một lá bùa giữ hồn, dán ở mắt, hai vai, ngực, bụng và rốn để hộ dương thể, khiến tử hồn không tiếp cận được cơ thể. Đương nhiên trên người Kinh Niên cũng có, nhưng lúc cô vào núi lại lơ là không dán bùa vào đúng chỗ, đến nỗi vừa rồi mới nhớ tới chuyện lấy bùa dán vào.  
  
Kinh Niên nhìn Thi Ngũ gia vẫn bất động bên cạnh, tuy mọi khi còn có thể tìm được vài cách, nhưng theo tình hình này, tay chân không nghe điều khiển, bùa chú cũng chẳng biết đổi cách nào, huống hồ cái hồn này…  
  
“Cho ta ăn thêm chút nữa!!”  
  
Vừa nói xong câu này, chân Kinh Niên tức khắc nhũn ra, quỳ phịch xuống đất, vì một thoáng phân tâm mà sức kháng cự vừa tích tụ lúc nãy đều mất sạch, chỉ thấy cô bổ nhào ra đất liều mạng đấm đất.  
  
“Ta chỉ muốn ăn một cái nữa thôi!! Cho ta một cái bánh bao là đủ rồi!!! Tại sao tới một cái bánh bao cũng không cho ta…” Từ trong miệng Kinh Niên xổ ra khẩu âm phương Bắc tục tằng phối với giọng thiếu nữ non nớt, nghe vào hết sức kỳ dị.  
  
Tiếng càu nhàu chồng lên nhau, lặp đi lặp lại câu “Cho ta một cái bánh bao”, trên cái trán kéo căng của Kinh Niên bỗng gồ lên một đường gân xanh hình chữ thập, mỗi lần thốt ra một câu thì nó lại lồi lên một chút, rốt cuộc bùng nổ —-  
  
“Câm hết cho ta!!!” Kinh Niên bất ngờ nhảy vọt khỏi mặt đất, giẫm giẫm giẫm: “Con bà nó có phải ngươi ăn nhiều quá nên đột tử không hả? Còn ăn ăn ăn…”  
  
Còn chưa nói hết lời, trên lưng đã đột nhiên mát lạnh, Kinh Niên tức khắc cảm thấy thân thể nhẹ đi không ít, biết là hồn tự động xuất ra khỏi cơ thể, bèn lật đật thò tay vào ngực định bới bùa. Ai ngờ tay còn chưa sờ được gì thì ngực lại nóng lên, cái tay đang thò vào vạt áo lập tức chuyển sang bưng mặt khóc thút thít —  
  
“Hu hu hu… tiểu nữ đúng là số khổ … Nhà có mẹ già tám mươi, Lâm công tử không bằng cầm thú còn định cưỡng đoạt ta, mẹ già tức giận đến nỗi mất mạng, ta còn giữ lại làm gì, bị Lâm công tử vấy bẩn chi bằng chết mà giữ được trong sạch… Hu hu hu…”  
  
“Nghe ta nói nè cô nương!! Lâm đại công tử đã bị người ta chém rồi!! Đầu mình hai nơi, chết muốn xấu bao nhiêu thì xấu bấy nhiêu!! Tuyệt đối thảm hơn cô!!” Kinh Niên ráng hết sức giật tay ra khỏi mặt, nắm chặt tay lại, hét lớn một tiếng: “Thi thể của tiểu gia đó là đích thân ta dẫn lên bãi tha ma!!”  
  
Bất thình lình —- ngực mát lạnh, Kinh Niên không dám thở một hơi nào, lật đật lấy bùa ra, lần này còn ghê hơn, tay mới nhích khẽ thì trên đỉnh đầu, trước ngực, trên cổ rồi dăm ba chỗ khác đều nóng lên cùng một lúc… Xong đời…  
  
“Ha ha ha ha ha ha ha!! Hú hú hú hú hú hú!! Hí hí hí…” Kinh Niên ôm bụng lăn lộn trên đất, mồm ngoác to đến mức toét lên tận mang tai.  
  
Trong chốc lát lại đột nhiên nhảy dựng lên, bê một tảng đá mẻ cố sống cố chết nện xuống mặt đất, vừa nện vừa chửi ầm lên: “Con đàn bà thối!! Lão tử chỉ tát ngươi vài cái, ngươi đã cắm sừng lão tử! Đôi cẩu nam nữ này! Gian phu dâm phụ này! Mông không có \*\* này! Cởi quần không đánh nổi rắm này…”  
  
Sau đó bất ngờ lạc điệu, biến thành tiếng tụng niệm bi ai: “Nhớ thuở xưa, ca vân mộng vũ, là ai, ném đá vào hồ tâm, khơi lên lớp lớp sóng lòng…”  
  
Chỉ thấy Kinh Niên giang hai tay ra, trông điệu bộ như muốn moi tim móc phổi, ngửa đầu hét to: “Ôi ——– áng mây, ngươi là trái tim nhỏ của ta, ôi —— hoa sen, ngươi thật giống như tên nở rộ trong lòng ta, ôi —– Mỵ Nương, đến giờ ta vẫn không quên được đêm mây mưa hôm đó, nghe tiếng nàng e thẹn rên khẽ bên tai ta…”  
  
Giỏi cho ngươi tên đại sắc quỷ!!! Bị người ta bắt gian tại trận đánh chết ngay tại chỗ, rõ là không đánh oan ngươi! Dám mò lên giường em vợ Huyện gia! Chẳng phải chán sống rồi sao?!  
  
Kinh Niên thầm lý sự trong lòng. Chờ sau khi kêu hết tên của mười bảy cô nương, sắc quỷ rốt cuộc cũng tâm sự đủ, cổ mát lạnh lần nữa, linh hồn bé nhỏ bay mất. Kinh Niên đỡ cái cằm mỏi nhừ, vừa định lấy hơi đứng dậy, nào ngờ thân thể lại như bị định trụ không nhích được nửa phân, xem ra còn chưa xuất hết.  
  
Thôi được, để coi vị này định làm gì. Kinh Niên dứt khoát không mất công chống cự nữa, đứng nghiêm một lát, đột nhiên, hai tay giơ lên tóm lấy vạt áo, kéo mạnh —-  
  
“Vị gia kia ơi giúp ta một tay đi, ta nóng quá…”  
  
Giọng õng ẹo uốn éo vừa vọt ra khỏi miệng, Kinh Niên đã đỏ phừng mặt —- đây đây đây… lẽ nào là…  
  
“A… nóng quá đi… thật là khó chịu mà… ui… a…” Quả nhiên!! Quả nhiên không phải là nữ tử nhà lành mà, sao lại thành thế này, sao lại thành thế này, sao lại thành thế này hảaaa?!!! Không được, tôn nghiêm của cô không thể ném cho thứ này!!!!  
  
Nhưng nghĩ thì cứ nghĩ mà làm thì cứ làm, tay Kinh Niên vẫn nỗ lực kiên trì, lột cái áo trắng bên ngoài xuống, để lộ nội sam xanh biếc.  
  
“Ngũ gia!! Không được nhìn qua bên này!!” Kinh Niên vừa liều mạng cản hai cái tay đang làm bậy, vừa hét to về hướng Thi Ngũ gia.  
  
Thi Ngũ gia nghiêng đầu đi như thật, mặt cũng ngoảnh sang hướng khác.  
  
“A… Thật là khó chịu… Nóng quá… Câm miệng!! Mùa vụ qua lâu rồi!!! A… Ta không được… ngươi không được chỗ nào? A… Đừng mà….!! Ta cũng muốn!! Không muốn! Ngươi im miệng cho ta!!!”  
  
Kinh Niên nghiến răng nghiến lợi chiến đấu với hai cái tay không an phận của mình, khổ nỗi sau một loạt hồn dựa thân thì sức lực cũng giảm đi, dù ý thức có kiên định cỡ nào cũng không thực hiện được, mắt thấy bạch sam sắp bị tuột tới thắt lưng.  
  
Lẽ nào đường đường là Thi quan như ta lại diễn màn thoát y ngoạn mục vô song ngay tại vùng núi hoang vu này sao?  
  
Ngay khi cô định vứt bỏ ý muốn chống cự, thì đúng lúc này kim quang vạn trượng bỗng bắn vào trong màn sương, lóa mắt như vậy chắc chắn không phải là ánh sáng mờ của đèn dầu.  
  
Kinh Niên bị luồng ánh sáng đâm tới, khiến hai mắt không mở nổi, nhưng đầu vai bỗng mát lạnh, toàn thân nhất thời xụi lơ như bùn, lòng cô biết rõ bị thứ mạnh như vậy chiếu tới, hồn phách không muốn thăng thiên cũng khó.  
  
Sương mù dầy đặc bị xua đi rất nhanh, mắt của Kinh Niên cũng lấy lại tác dụng. Cô thần tốc mặc y phục vào, ngồi xổm cạnh chân của Thi Ngũ gia, nhìn về hướng vừa phóng ra ánh sáng, thấy một bóng đen đi về phía này. Theo màn sương dần tan đi, bóng đen kia cũng dần rõ hơn, thân mặc thanh bào, đầu đội cao quan, gương mặt tuấn tú, hẳn là một đạo sĩ thiếu niên.  
  
Đạo sĩ kia kẹp trong khuỷu tay một vật như đĩa bát quái, Kinh Niên nhận ra nó, đó là bát quái Thái Hư mà đạo sĩ chuyên dùng để xua hồn thu phách, ánh sáng vừa rồi nhất định cũng phát ra từ món đồ chơi này.  
  
Đạo sĩ kia bước nhanh tới trước Kinh Niên, khom lưng hỏi: “Tiểu cô nương, cô không sao chứ?”  
  
Kinh Niên có hơi bất mãn với thái độ nhìn từ trên cao xuống, nhưng lúc này tới đi cũng như nhũn ra, muốn đứng cũng đứng không nổi. Vì vậy đành cười tươi đáp: “Không sao hết không sao hết, đa tạ đạo gia cứu nguy.”  
  
Đạo gia kia cũng cười, đứng thẳng người lên nhìn về phía Thi Ngũ gia, trừng mắt quan sát một lát, tấm tắc: “Thì ra tiểu cô nương đây là một Thi quan?”  
  
Nói đoạn nhìn xuống chứng thực, thấy Kinh Niên gật đầu thì không nén nổi nét mặt kinh ngạc: “Thời buổi này Thi quan còn bị quỷ nhập thật là hiếm hoi, may mà gặp được bần đạo, chúc mừng chúc mừng!”  
  
Đạo sĩ cười tươi như hoa, nhưng nói chuyện thì đâm người chưa từng thấy. Kinh Niên cười lơ đễnh, đạo sĩ coi thường Thi quan cũng chẳng phải chuyện đáng ngạc nhiên, theo lý thì họ là hai đường song song, bên lo quỷ bên quản thi, bên này không chọc bên kia. Nhưng Thi quan coi chuyện này là buôn bán, nên bị xem là thấp hèn, đạo sĩ coi nó là nghĩa vụ trách nhiệm, nên được xem là cao cả. Thế là lập tức phân cấp bậc, vả lại đạo sĩ nhà người ta có quan(\*) có phái, mà Thi quan thì sao? Không phải tới nơi thôn dã kiếm tiền thì chính là bám quyền leo thế, làm chân chó theo đuôi người giàu, thảo nào mấy đạo sĩ thanh liêm cao quý không ưa. Đương nhiên, người làm Thi quan cũng có mấy ai ưa đạo sĩ đâu.  
  
*(\*) Đạo quán*  
  
Mối quan hệ căng thẳng này nhắc tới cũng rất buồn cười, dù sao hơn ba trăm năm trước cũng là người một nhà, chẳng biết từ khi nào đã mỗi người đi mỗi ngả?  
  
Kinh Niên thở dài, thấy đạo gia kia che tay lên chân mày nhìn chung quanh, bèn khách sáo nói: “Đạo gia cũng muốn tới trấn Mai Lĩnh sao?”  
  
Đạo gia cúi đầu nhìn hai mắt cô, nghe giọng điệu cô hiền lành, nên cũng không nỡ châm chọc tiếp, đáp: “Đúng vậy, núi này là đường dẫn tới trấn Mai Lĩnh nhanh nhất.”  
  
“Kinh Niên cũng leo lên núi này vì biết nó là đường gần nhất.”  
  
Môi đạo sĩ thiếu niên giật giật, muốn nói nếu không nhờ bát quái Thái Hư cảm ứng được trong núi này có Quỷ Hồn quần tụ, thì cô còn phải lăn thêm một trận ở đây rồi. Những linh hồn lúc nãy đều là oan hồn, oán khí quá nặng nên không thể được ánh mặt trời siêu độ, tất cả đều trốn hết vào đây. Ý niệm trước khi chết của chúng quá nặng, nên dù không phải ác linh, nhưng khi nhập vào người cũng rất phiền toái. Nếu y không tới, thì tiểu Thi quan này tính đối phó thế nào đây? Y thật tình rất tò mò.  
  
“Cô nương, nếu chúng ta cùng đường thì chi bằng đi chung với nhau, cũng hay có thêm người làm bạn.”  
  
Sợ cô bị quỷ nhập nữa đây mà. Kinh Niên thừa nhận là bản thân sơ suất, nhưng một lỗi sai ai lại mắc hai lần? Nếu đi con đường nhỏ này, thì cô nhất định sẽ dán bùa giữ hồn trước. Có điều nếu người ta đã mở lời, không ngại đồng hành cùng một Thi quan như cô, thì cô đương nhiên không tiện cự tuyệt rồi. Do đó đành gật đầu: “Đạo gia nói phải.”  
  
Đạo sĩ nghe cô cứ mở miệng là đạo gia, chân mày cau lại, hình như không quen lắm với kiểu xưng hô này, nói: “Bần đạo họ kép Gia Cát, tên một chữ Thủ, cô nương gọi thẳng tên bần đạo là được, chẳng hay bần đạo phải xưng hô với cô nương thế nào?”  
  
“Đạo gia cứ gọi Kinh Niên là được rồi.” Nào giờ cô luôn nói với người khác như vậy, kiểu như rất tự hào với cái tên của mình.  
  
Gia Cát Thủ thấy cô vẫn chưa chịu đổi cách xưng hô, môi mím lại, nhưng không phàn nàn nữa, chỉ đáp: “Chúng ta nên lên đường nhanh đi, tốt nhất là tới trấn trước khi trời tối.” Nếu không thì phải ngủ ngoài đồng.  
  
Kinh Niên ừ một tiếng, vịn Thi Ngũ gia đứng lên từ từ, hai chân còn nhũn tới nỗi run cầm cập. Gia Cát Thủ nghĩ cô vừa bị hồn nhập thân, trong chốc lát âm khí trong cơ thể chưa tan hết, đưa tay định dìu cô, nói: “Lại đây, bần đạo dìu cô.”  
  
Kinh Niên khoát khoát tay: “Đa tạ lòng tốt của đạo gia, Kinh Niên chỉ nhận tấm lòng.” Ngay cả vấn đề bé xíu này cũng không đối phó nổi thì cô lăn lộn cách nào đây!  
  
Gia Cát Thủ thu tay lại, thấy cô moi cây bút đỏ vẽ vài nét trên lá bùa của Thi Ngũ gia, rồi ghé vào người hắn nói: “Ngũ gia, Kinh Niên đi không nổi, làm phiền ngài bế một đoạn nhé.”  
  
Chợt thấy hai tay của Thi Ngũ gia nâng lên, bế bổng cô lên, nhảy nhảy tới trước. Kinh Niên vòng một cánh tay qua cổ Thi Ngũ gia, vẫy vẫy tay qua vai hắn: “Đạo gia, đi thôi.”  
  
Gia Cát Thủ sững sờ cả buổi trời mới tỉnh hồn lại, bước nhanh đuổi theo, lúc này, hắn khó lòng mà phủ nhận rằng làm Thi quan quả thật… tiện lợi hơn làm đạo sĩ…

## 5. Chương 4: Mai Lĩnh Tai Ương

Edit: Yunchan  
  
Mai Lĩnh là vùng đồi núi thấp tọa lạc ở miền Đông Nam, trên núi non trùng điệp mọc đầy cây mai dại, mỗi khi tới mùa mai nở là hương bay ngàn dặm, hấp dẫn thương khách lui tới. Có vài người làm ăn biết nắm bắt cơ hội, dựng quán trà và khách điếm ở chân núi bằng phẳng. Vài hộ giàu có cũng đặt biệt quán ở đây. Dần dà, diện tích nhà ở ngày một rộng hơn, người định cư cũng ngày một nhiều, rồi cứ thế hình thành trấn Mai Lĩnh vòng núi ôm non chẳng biết từ bao giờ.  
  
Vị đạo sĩ Gia Cát Thủ nọ tuy còn trẻ tuổi, nhưng nơi từng đi qua lại khá nhiều. Dọc đường kể rất nhiều chuyện về trấn Mai Lĩnh, khiến Kinh Niên có cái nhìn tổng thể về trấn nhỏ này trước cả khi bước vào cổng trấn.  
  
Lúc này, trời đã chập tối, con đường đá dẫn vào trấn được ánh trăng chiếu vào làm ánh lên màu xám trắng. Cả con đường dù dõi mắt khắp lượt cũng chẳng có lấy một người qua lại, gió cuốn bay đám lá rụng trên đất, phát ra tiếng xào xạc tiêu điều.  
  
“Sao trấn…. này lại vắng tanh thế này?” Kinh Niên nhìn trái nhìn phải, nhìn thế nào cũng cảm thấy lạ. Chẳng phải nói trấn nhỏ này phồn hoa có thể sánh bằng kinh thành, nhà nào cũng buôn may bán đắt sao?  
  
Gia Cát Thủ cúi đầu nhìn thoáng qua chiếc bóng bị kéo dài dưới chân, đáp: “Có lẽ tới đúng lúc nghỉ ngơi.”  
  
“Phải không…” Kinh Niên tự lẩm bẩm, nhớ lại lần mình tới kinh thành, dù có trễ hơn nữa cũng còn tửu lâu mở cửa tầm hoan mua vui.  
  
Gia Cát Thủ chẳng biết suy nghĩ của cô, chỉ nói tiếp: “Cứ tìm chỗ nghỉ chân trước đã.” Nói rồi rảo nhanh bước chân đi vào sâu trong trấn, nhìn quanh hai bên đường tìm khách điếm có thể ngủ lại.  
  
Kinh Niên theo sau lưng hắn, thả chậm bước lại đi song song với Thi Ngũ gia, nhờ ánh trăng lờ mờ để quan sát kỹ cái trấn nhỏ này. Bất kể đi tới đâu cũng có thể ngửi thấy mùi hương tỏa ra từ dãy núi chập chùng đen ngòm phía bên trái, còn kéo theo từng đợt gió rét căm căm.  
  
Đi chưa bao lâu, Gia Cát Thủ bỗng dừng chân ngoái đầu, Kinh Niên cũng dừng lại, nhìn sang bên đường. Từng cái đèn lồng chiêu bài xếp thành dãy có trật tự, con đường trước mặt bỗng trở nên sáng sủa hẳn lên, có điều chẳng soi thấy nửa bóng người nào.  
  
Hai người đi tiếp tới con phố đằng trước, dọc phố mở đầy khách điếm tửu lâu, nhưng kỳ lạ là đèn lồng trước tiệm nhà nào cũng rất sáng, nhưng cửa lớn thì đóng im ỉm, ngay cả một người đứng chào khách cũng không thấy.  
  
Gia Cát Thủ hiếu kỳ nhưng lo lắng lại nhiều hơn, ở đây không có tiệm nào buôn bán, chẳng lẽ bắt họ phải ngủ ngoài trời sao? Chẳng phải hắn chưa từng nghỉ chân ngoài trời, nhưng ngả ra đất ngay giữa phố thì đúng là chưa thử qua lần nào.  
  
Kinh Niên nhìn ra sầu não của hắn, cười nói: “Hay là chúng ta thử gõ cửa đi?” Nói rồi chạy thật nhanh lên bậc thềm của một khách điếm, Gia Cát Thủ vội vàng theo sau.  
  
Kinh Niên toan kéo cái vòng cửa, thì đúng lúc này bỗng nghe bên trong vọng ra một tràng cười to, cô giật mình, áp lỗ tai tới nghe thử. Gia Cát Thủ nghe thấy tiếng cười kia thì cũng ngẩn ra, thấy cô dán tai lên ván cửa thì cũng học theo, rốt cuộc nghe được tiếng ầm ĩ huyên náo, như một đám người đang uống rượu tán chuyện.  
  
Hai người liếc nhau, sau đó hai cái tai cùng rời khỏi ván cửa. Kinh Niên muốn vào trong thăm dò tới cùng, bèn nhấc cái vòng cửa lên gõ gõ. Chỉ chốc lát sau, cửa được kéo ra, một tiểu ca ăn mặc như hỏa kế thò người ra ngoài, lúc thấy Kinh Niên thì lộ ra cái mặt kinh ngạc, nhưng khi hắn ngó tới Thi Ngũ gia đằng sau và Gia Cát Thủ mặc đạo bào thì kêu a một tiếng hết sức nhẹ nhàng, sau đó né người qua bên, cung kính nói: “Nhị vị mời vào.”  
  
Gia Cát Thủ hơi chần chừ, Kinh Niên thì nhảy tót vào cửa không khách sáo, đi được một hai bước bỗng khựng lại, đứng bất động tại chỗ. Lúc này Gia Cát Thủ cũng sải bước lên tới, đang định hỏi cô sao không đi tiếp, nhưng đến khi nhìn thấy cảnh tượng trước mắt thì cũng nghệt người ra.  
  
Trong khách điếm này có bảy bàn khách nhân, ba bàn ghép lại kề sát vào vách tường phía Tây, trên bàn bày cháo trắng và dưa cải, ngồi quây quần bên bàn là năm sáu người mặc đạo bào. Bốn bàn còn lại thì ghép vào dựa sát vách tường phía Tây, trên bàn rượu thịt ê hề, chén bát lộn xộn, ngồi ở đó là ba nam tử trẻ tuổi ăn mặc khác nhau kiễng chân vắt chéo, mỗi người cầm một ngọn đèn soi về hướng cửa nhòm ngó, sau lưng họ là mấy người bị dán bùa chú đứng lẫn chung một chỗ, không phân biệt được chủ nhân là ai.  
  
“Không phải đạo sĩ… thì cũng là Thi quan…” Gia Cát Thủ thì thào, chân mày cũng chau lại theo.  
  
Lúc này, chưởng quỹ đứng sau bàn chạy tới, cười hỏi: “Nhị vị muốn lên phòng trọ trên lầu luôn, hay là ở dưới này dùng chút thức ăn trước?”  
  
Dọc đường đi vội nên cũng chưa ăn uống gì, được chưởng quỹ hỏi như vậy, Gia Cát Thủ bỗng cảm thấy bụng réo ùng ục. Vì vậy nói với Kinh Niên: “Chúng ta ngồi trước đi.”  
  
Chưa đợi Kinh Niên trả lời, một nam tử ở bốn bàn bên kia đã cao giọng nói: “Tiểu cô nương, lại đây ngồi đi, huynh đệ ta mời muội ăn uống thả cửa, tội gì phải theo tên đạo sĩ thúi đó húp cháo loãng?”  
  
Vừa kêu xong, hai người ngồi cùng bàn cũng cười phá lên. Gia Cát Thủ chỉ hờ hững liếc mắt qua như không thèm chấp. Nhưng đạo sĩ ở ba bàn kia lại nổi đóa, một người trong số đó đập bàn đứng dậy, lôi kéo: “Tiểu đạo gia bên kia, qua đây hàn huyên đi, đừng để mùi rượu làm bẩn mũi ngươi!”  
  
Chưởng quỹ đứng bên quýnh đến độ toát mồ hôi đầu, nhưng không dám tùy tiện ngắt lời, chỉ chờ hai người trước mặt ra quyết định.  
  
Kinh Niên nhìn nhìn bốn bàn bên này, rồi ngó sang Gia Cát Thủ, hỏi: “Ngươi muốn ăn gì?”  
  
“… Cháo trắng bánh bao.”  
  
“Ngươi tính mời ta sao?”  
  
“… Chia đều!”  
  
“Vậy xin lỗi không tiếp được ~” Kinh Niên xoay gót chạy vèo về hướng bốn bàn.  
  
Gia Cát Thủ hung hăng trừng cô một cái, mới chậm rãi đi về hướng mấy người đồng đạo.  
  
Kinh Niên vừa ngồi vào chỗ bốn bàn ghép, thì một Thi quan ăn mặc như võ phu lập tức bảo hỏa kế dọn bớt mấy món ăn thừa rượu cặn xuống, thay vào một mâm khác, lấy thêm một bộ bát đũa, trong khi hai người còn lại ăn diện như công tử thì nhìn chòng chọc Thi Ngũ gia cả buổi trời.  
  
Người ăn mặc kiểu võ phu gắp một miếng thịt nướng vào bát của Kinh Niên, cười nói: “Tiểu đệ họ Lô, danh là Hoài Nhâm, cô nương xưng hô thế nào?”  
  
Kinh Niên cám ơn một tiếng rồi mới trả lời: “Lô đại ca, cứ gọi Kinh Niên được rồi.”  
  
Hai tiếng đại ca gọi lên rõ là trong trẻo lảnh lót, khiến Lô Hoài Nhâm êm tai mát ruột. Hai người còn lại cũng không chịu thua kém, cả hai đều tự báo danh hào, một người tên là Tùy Phi, một người tên là Thư Khai Triệt. Kinh Niên không thiên vị gọi mỗi người một tiếng đại ca. Hai người nghe tới rạng rỡ mặt mày, toàn bộ đồ ngon trên bàn đều bỏ hết vào trong bát của Kinh Niên, thoáng cái đã chất thành núi.  
  
Kinh Niên tạ ơn mấy tiếng liền, chưa vội ăn ngay mà móc khăn ra phủi bụi cho Thi Ngũ gia trước, nói: “Ngũ gia, ngài đợi thêm tý nữa nhé, chờ Kinh Niên ăn cơm xong sẽ về nghỉ chung với ngài.”  
  
Nói xong mới cầm chén đũa lên.  
  
Hành động này của cô lọt vào mắt của ba người đồng hành, cả ba đều thấy kỳ quái, nhưng không phải là quá khó hiểu, tới y phục mặc lâu còn có cảm tình, nói chi tới trợ thủ tốt luôn theo mình vào Nam ra Bắc.  
  
Người tên Tùy Phi xít lại gần, bắt chuyện với Kinh Niên: “Kinh Niên muội, muội thật là không đơn giản, hành nghề như chúng ta không phải là không có nữ nhân, nhưng người nhỏ tuổi như muội thì mới thấy lần đầu.”  
  
Kinh Niên đang thả sức lùa cơm, nghe y nói thế thì ngẩng đầu cười: “Tuổi của ta cũng không coi là nhỏ nữa, ra ngoài kiếm tiền nuôi sống mình cũng không phải là việc khó gì…”  
  
Tùy Phi nghĩ tiểu cô nương này lang bạt một mình chắc là tứ cố vô thân, không nơi nương tựa, nên không mở miệng nhắc tới chuyện này nữa. Ánh mắt quét về phía Thi Ngũ gia, dừng lại trên mặt: “Hành đầu này của muội thật không tệ.” Hai tên nhà y hợp lại cũng không so nổi, đã làm nghề này thì chỉ liếc mắt đã định được khả năng rồi.  
  
Nghe có người khen Thi Ngũ gia, Kinh Niên tất nhiên vui tới nở hoa, khổ nỗi trong miệng nhồi đầy cơm với thức ăn, nên chẳng thể làm gì hơn là gật đầu lia lịa thay cho câu trả lời.  
  
Lúc này, Thư Khai Triệt bỗng chen vào: “Nói vậy công lực của tiểu muội không kém, mới thu được hành đầu tốt thế này… bằng không thì…” Trong giọng mang theo vẻ sầu lo mơ hồ.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy y muốn nói lại thôi thì lắc đầu, bàn tay đặt lên đùi: “Haizz, Kinh Niên muội à, hành đầu này của muội tài giỏi tới đâu ta không biết, ta chỉ biết muội còn nhỏ quá, chỉ là một bé gái thôi, khi không phải đền mạng thì tiếc lắm. Đại ca ta mời muội ăn một bữa thỏa thuê, tối nay ngủ một giấc cho đã, rồi sáng mai tranh thủ rời khỏi trấn này nhanh đi!”  
  
Kinh Niên nghe hắn nói vậy thì biết ngay trấn này có chuyện, Thi quan và đạo sĩ cùng tụ tập lại đây nhất định cũng vì thế, bèn lên tiếng hỏi: “Lô đại ca, rốt cuộc trấn này làm sao vậy? Cái gì gọi là đền mạng? Kinh Niên nghe mà hồ đồ.”  
  
Người bên cạnh nghe cô hỏi thì ngỡ ngàng ra mặt, ngay cả những đạo sĩ đối diện, hỏa kế đang làm việc luôn tay và chưởng quỹ đang lui cui gảy bàn tính cũng đồng loạt ngó về bên này, vẻ mặt cứ như thấy quỷ.  
  
Tùy Phi phản ứng nhanh nhất, chỉ đờ ra một giây rồi hỏi tiếp: “Tiểu muội, không phải muội tới vì chuyện trong trấn này sao?” Thấy Kinh Niên gật đầu, y mới nói tiếp: “Hiện khắp nơi đều dán cáo thị, trong ngoài thành đều sôi sục hết lên, vậy mà muội không nghe thấy gì thật sao?” Giọng điệu rõ ràng không thể tin nổi.  
  
Kinh Niên xấu hổ thấy rõ: “Tùy đại ca có chỗ không biết, ta mới từ thành Phú Quý tới, trước đây thường đi đường rừng đường núi nên không gặp được mấy ai, ở lại trong thành cũng chỉ có một hai ngày, còn phải vội làm ăn. Thành ra cáo thị gì đó, Kinh Niên hoàn toàn không nhìn thấy, cho dù có người bàn luận cũng không lắng nghe. Lần này vội tới đây nghỉ đêm, nên mới may mắn kết bạn với các vị đại ca.”  
  
Nói rồi giở ra cái mặt phước may ba đời, tuy trong câu nói không có từ nịnh hót nào, nhưng mấy tiếng đại ca gọi với giọng non nớt ngọt ngào, nghe vào xuôi tai tới độ không gì tả nổi, làm ba người lập tức cười tươi roi rói.  
  
Kinh Niên theo sát đề tài cũ: “Ba vị đại ca, có thể kể cho ta chút đỉnh được không, huyện Mai Lĩnh này xảy ra chuyện lớn gì sao? Dù Kinh Niên phải đi thì trong lòng cũng muốn biết nguyên nhân, bằng không tò mò lên thì lại không đi thoải mái được.”  
  
Ba người kia nhìn nhau một lúc, nghĩ cô nói cũng có lý. Đã nói tới mức này rồi, không nói rõ hết thì chẳng phải vô trách nhiệm quá sao? Thế nên Thư Khai Triệt bèn cất giọng, kể vanh vách chân tướng bên trong…  
  
Trấn Mai Lĩnh này là đường giao thông chính của vùng Đông Nam, là thánh địa nghỉ ngơi nổi tiếng gần xa. Ngày nào cũng náo nhiệt tấp nập như trẩy hội, đặc biệt là vào mùa Đông hàn, biển người ngắm mai đổ về lũ lượt, thế nên hàng đêm càng sáng rực đèn đuốc, khách điếm và trà lâu đều đông nghịt khách khứa.  
  
Đó là cảnh phồn vinh của cuối năm ngoái tới đầu năm nay. Song mới đây, khi hoa mai nở rộ đầu cành, mùi hoa thơm nức đưa tới sự hiếu kỳ của mọi người, khách thưởng ngoạn cảm thấy thích thú bèn kết thành đoàn kéo lên núi. Nhưng chuyến đi này lại không thấy một ai trở ra, sau đó có thêm hai ba nhóm đến để tìm hiểu tới cùng, tất cả đều một đi không trở lại. Thế là không ai dám vào nữa, người dân trong vùng kháo nhau rằng, loáng thoáng nghe thấy trong núi vẳng ra từng hồi âm thanh, như tiếng người rên xiết.  
  
Việc này trỗi dậy, huyên náo tới nỗi lòng người hoang mang, dân trong trấn nghi trên núi có quỷ quái, bèn đi khắp nơi mời Thi quan và Đạo sĩ, nhưng lần lượt đều có đi không về. Đến đây dân trong trấn càng bất an hơn, người bên ngoài không dám vào trấn, buôn bán cũng chẳng còn lòng dạ đâu mà làm. Vì thế mọi người hợp lại đề xuất dán cáo thị ở các nơi, triệu tập Thi quan, Đạo sĩ và cao thủ tài giỏi các lộ tới trấn. Thứ nhất là để tìm người, thứ hai là để xác định rõ trong núi có quỷ quái hay không, để mọi người yên dạ. Hễ ai sẵn lòng vào núi, thì mặc kệ kết quả ra sao, tìm được người thì thêm năm trăm lượng, nếu hàng phục được quỷ quái, thì cứ tính theo giá thị trường. Cũng nhờ món thù lao khổng lồ này mới có thể triệu tập được nhiều người tới đây như vậy.  
  
“Không chỉ mỗi nhà này, mà mấy khách điếm trong trấn đều đầy người hết.” Sau khi kể xong, Thư Khai Triệt nốc ngay một hớp trà cho trơn cổ họng, mắt liếc qua nhóm đạo sĩ bên kia, miễn cưỡng nói: “Chúng ta làm nghề này, ở đâu có tiền thì tới, kiếm tiền chính là liều mạng. Khác với bọn giả bộ thanh cao, luôn mồm nói không cần trả công, tới lúc chết rồi cũng chả có tiền chôn.” Giọng điệu sặc mùi đâm chọt, còn cười xấu xa.  
  
Mấy người Đạo sĩ trừng y phẫn nộ, nhưng chẳng ai vặt lại, như thể khinh thường chẳng thèm chấp, tiếp tục quay đầu nói chuyện với người nhà mình.  
  
Thư Khai Triệt cười khẩy một tiếng, sau đó ngả vào lưng ghế nhắm mắt dưỡng thần. Lúc này Kinh Niên cũng đã ăn tới no căng, Lô Hoài Nhâm thấy bát cơm của cô đã hết veo nhưng không có ý định động đũa nữa, bèn nói: “Tiểu muội, sao muội không ăn nhiều một chút? Đừng khách sáo với ta!”  
  
Kinh Niên lắc đầu cười, vỗ vỗ bụng: “No lắm rồi, ăn nữa bể bụng.”  
  
Nếu câu này đổi cho một nữ tử khác nói thì rõ là thô tục, nhưng Kinh Niên nhìn ngược nhìn xuôi vẫn còn là con nít, người ngoài nghe thấy chỉ nói cô ngây thơ ngay thẳng.  
  
Tùy Phi thấy cô dụi dụi mắt, cảm thấy động tác này quả là trẻ con đáng yêu, nhủ thầm nếu mình có một muội ruột như vậy, thì giá nào cũng không nỡ để cô ra ngoài bôn ba. Nghĩ tới đây, y nhất thời nảy lòng thương hại, dịu giọng nói: “Muội tử, ta thấy muội mệt lắm rồi, chi bằng đi nghỉ trước đi.”  
  
Lô Hoài Nhâm cười lớn tiếp lời: “Đúng đúng, mấy đại lão gia chúng ta thức suốt đêm là chuyện thường, còn bé con giờ này phải buồn ngủ rồi.”  
  
Thư Khai Triệt cũng gật đầu hùa theo: “Sáng mai mọi người phải lên núi, không thì nhất định sẽ tiễn muội một đoạn đường.”  
  
Kinh Niên hàn huyên thêm vài câu với họ, rồi bảo hỏa kế dẫn lên lầu. Gia Cát Thủ nhìn cô lên lầu, nét mặt mang theo vài phần ủ dột.  
  
Đêm khuya thanh vắng, chỉ có ngọn đèn lồng ngoài cửa đong đưa theo gió, trong phòng khách hỏa kế gục xuống bàn nằm ngủ, bãi chiến trường ngổn ngang chén bát đã được dọn sạch từ lâu.  
  
Kinh Niên đứng ở đầu hành lang ngó xuống, sau đó nhẹ nhàng nhanh nhẹn lỉnh về phòng, Thi Ngũ gia vẫn ngồi nghiêm chỉnh trên giường như mọi khi.  
  
“Ngũ gia, tiểu ca đó mới ngủ thôi, chúng ta đợi thêm lát nữa nhé.” Nói rồi bước tới trước cửa sổ, vừa mở cửa ra gió lạnh đã thổi táp vào mặt lạnh đến xương. Khí hậu dường như đã thay đổi khác hẳn lúc mới vào thành, rõ ràng đã qua đầu xuân mà thời tiết lại rét căm. Kinh Niên mặc tới hai lớp áo mùa xuân, đáng lẽ là vừa đủ, thế mà bây giờ lại bất giác rùng mình, rì rầm hai tiếng “Lạnh quá.”  
  
Vừa than xong, chợt thấy Thi Ngũ gia đứng dậy, nhảy chậm qua, mở rộng hai tay ra, rồi ôm cô vào trong ngực. Kinh Niên trợn tròn mắt một giây, sau đó thở dài như nghĩ tới cái gì: “Ngũ gia, hồi nãy là Kinh Niên vô tâm…”  
  
Nói đoạn quay người lại đối mặt với Thi Ngũ gia, áp má vào ngực hắn, nhắm mắt lại: “Ngũ gia ôm vẫn ấm thế này, mặc kệ lúc nào, Kinh Niên cũng thích được Ngũ gia ôm…”  
  
Cô biết đây không phải xuất phát từ ý muốn của Ngũ gia, nhưng biết thì có sao đâu, chỉ cần thân thể này có thể sưởi ấm cho cô là đủ rồi…  
  
“Xin lỗi, Ngũ gia, Kinh Niên quá ích kỷ, ngài trách ta đi, cứ trách ta đi…” Kinh Niên vòng tay qua ôm lấy eo của Thi Ngũ gia, thở hắt ra một hơi rồi nói: “Ngũ gia, Kinh Niên không lạnh, ngài buông tay đi.”  
  
Lúc này Thi Ngũ gia mới thả hai cánh tay ra, buông thõng bên chân, Kinh Niên lùi về sau một bước, nhìn ra ngoài cửa sổ: “Khí âm lãnh như vậy, quả thật giống như trong gió ẩn giấu vô số lưỡi dao bén, thứ trong núi không phải tầm thường… Ngũ gia, Kinh Niên không muốn cứu người, cũng không muốn để người ta nhìn thấy bản lĩnh thật của Ngũ gia ngài, mà bỏ chạy cũng không phải tác phong của Kinh Niên. Kinh Niên rất tò mò, đành làm phiền Ngũ gia mang Kinh Niên đi thôi.”  
  
Nói xong móc cây bút đỏ ra vẽ vài nét, Thi Ngũ gia lập tức bế thốc cô lên, tung người nhảy từ cửa sổ lầu hai xuống, chạy vài bước, rồi lại nhảy vút lên một mái hiên khác, mũi chân điểm nhẹ trên mái ngói nóc nhà, vọt lên vài lần đã nhảy qua mấy hộ dân. Bóng lam bật nhảy lên xuống trên không trung, không tạo ra tý tiếng động nào, nhắm thẳng về hướng núi bay vút tới.  
  
Bóng lam chìm vào màn đêm chưa bao lâu, thì một cánh cửa sổ trên lầu hai của khách điếm cũng bị đẩy ra, sau đó một bóng xanh nhảy vút xuống đất.  
  
Vượt qua bụi cỏ mọc lút sau trấn để vào núi, ngay lúc bay qua ngọn cỏ cuối cùng Kinh Niên bèn lệnh cho Thi Ngũ gia thả cô xuống, rồi men theo đất núi chạy vội vào trong. Càng vào sâu sương mù càng dầy, mùi thơm càng nồng, và cũng càng rét. Hơi thở phả ra trước mặt toàn bộ đều hóa thành luồng khí trắng đục.  
  
Chạy mãi tới khi dưới chân phát ra tiếng lạo xạo, Kinh Niên mới dừng bước nhìn xuống, trên mặt cỏ dưới dất đã kết một lớp sương giá dầy cộp. Ngước mắt nhìn mấy cây mai gần bên, trên cánh hoa đầu cành đều phủ kín sương trắng, hệt như vừa hứng chịu một trận đại tuyết. Nếu không có màn sương dầy cản mất tầm nhìn, thì cảnh tượng thu vào mắt sẽ là một bức tranh đẹp tới cỡ nào.  
  
Kinh Niên chà chà cánh tay, không dám dừng lại lâu mà tiếp tục chạy về phía trước. Trong một vùng trắng xóa không tài nào phân biệt rõ phương hướng, chỉ biết chạy lâu như vậy, đại khái đã vào sâu trong núi. Đừng nói không thấy một ai, mà ngay cả một cái xác cũng không thấy nốt. Sống phải thấy người, chết phải thấy xác, những người vào núi trước đây đi đâu cả rồi? Đừng nói là chôn xuống đất nhé!  
  
Ngay giây phút hoang mang này, một mùi ẩm ướt chợt xộc thẳng vào mũi, Kinh Niên hẫng lại, mắt đảo quanh lùng tìm. Trên cỏ vang lên tiếng “Sột soạt”, nhưng màn sương trắng trước mắt hệt như chiếc màn che dầy cộp, không cho phép nhìn thấy bất cứ thứ gì bên ngoài. Thình lình, một tiếng “Vút” phá không dội tới, mang theo một bóng đen quét xiêng vào trong.  
  
Kinh Niên thét to: “Nhảy!”  
  
Đồng thời nhảy lùi lại cùng Thi Ngũ gia, né khỏi đợt tấn công này. Tới khi đáp xuống đất thì bốn phía cũng yên ắng trở lại. Kinh Niên gấp rút móc cây bút đỏ ra đổi chữ trên bùa cho Thi Ngũ gia, địch trong tối ta ngoài sáng, nói cô không khẩn trương chút nào là nói dối, chỉ còn cách lấy tĩnh chế động, chờ cho đối phương ra tay lần nữa, từ đó mò ra phương hướng để trả đòn.  
  
Quả nhiên, lại nghe “Vút vút vút” mấy tiếng, cái bóng dài vung tới như roi, quét ngang, bổ dọc, trói vòng, tất cả chỉ trong nháy mắt. Kinh Niên cũng tránh rất nhanh, mỗi lần thứ đó trờ tới cô chỉ nhảy nhẹ, chạy chậm, dùng động tác có biên độ cực nhỏ để tránh công kích thật mau lẹ.  
  
Thi Ngũ gia càng linh hoạt hơn, băng qua giữa hàng lớp bóng đen đan xen hệt như yến lượn. Đột nhiên, bóng đen đâm tới trực diện, hắn bèn vung một đòn “Thiết bản kiều”, ngửa ra sau tránh khỏi đợt tấn công, tay trái duỗi ra bắt được một bóng đen, rồi tiện đà lộn ra sau nửa vòng, tiếp đất vững vàng. Sau đó kéo mạnh một phát, ở đằng trước không xa chợt phát ra tiếng “Soạt”, như có vật gì bị kéo lê trên thảm cỏ.  
  
Thi Ngũ gia lùi về sau vài bước, kéo thêm phát nữa, thứ đen đúa đó chợt tuột khỏi tay, thoắt cái rụt về trong màn sương. Kinh Niên chạy lên nhìn thử, thấy lòng bàn tay trái của Thi Ngũ gia dính chất nhầy đen ngòm, bốc ra mùi gay mũi.  
  
“Mùi này rất quen, trước đây ta từng ngửi thấy ở đâu rồi…” Ngón trỏ của Kinh Niên khều khều chóp mũi, ngón cái thì xoa một cái, cầm ống tay áo lên lau tay giúp Thi Ngũ gia, trong khi miệng vẫn lẩm bẩm: “Nếu là thứ đó thì kỳ quá.”  
  
Không chờ Kinh Niên lau xong, vài tia sáng trắng đã xé không bắn thẳng tới, cánh tay Thi Ngũ gia chợt với ra ôm phắt lấy sườn của Kinh Niên, trượt nghiêng sang bên mấy bước, ngay sau đó lại nhảy vút lên, ánh sáng trắng sượt qua dưới chân, đánh “Choang choang choang” vào thân cây mai rồi tức thì vỡ vụn thành những viên băng, mà thân cây khô lại chẳng hư hại chút nào.  
  
Cùng lúc đó, vài chùm sáng trắng lại phóng tới, mà Thi Ngũ gia thì đang lơ lửng giữa không trung. Thế là hắn đá nghiêng đùi phải, đạp lên cành mai ngay bên cạnh, mượn lực đàn hồi dẻo dai của cành cây để nhảy sang một cành khác. Chùm sáng trắng kia lại đuổi rát theo hệt như hình với bóng, Thi Ngũ gia qua lại vòng vèo giữa những cành cây mọc ngang dọc, dù né được tất nhưng lại bị cuốn lấy không cách nào thoát thân. Hơn nữa Kinh Niên còn chưa thăm dò được lai lịch của đối thủ, không nhìn thấy phương hướng cụ thể, trong chốc lát, chẳng thể làm gì hơn là vọt lên nhảy xuống theo Thi Ngũ gia.  
  
Giữa lúc Kinh Niên đang vắt óc tìm cách, thì phía sau chợt lóe lên hào quang vạn trượng, trong tích tắc cả vùng như bị hút vào trong biển kim quang. Kinh Niên nhắm tịt mắt lại, đợi Thi Ngũ gia đáp xuống đất, thả mình xuống mới mở ra lại. Sực nhớ trước đây cũng từng gặp tình huống tương tự, cô lập tức ngoái đầu lại, lúc này sương mù đã từ từ tản đi, có thể nhìn thấy một người đang đứng trên hai nhánh cây bên ngoài, thanh bào cao quan, tay cầm bát quái Thái Hư, không phải Gia Cát Thủ thì ai vào đây?  
  
Kinh Niên hơi ngớ ra, lập tức cười nói: “Đạo gia, ngươi đuổi theo rất đúng lúc, ta còn…”  
  
Lời còn chưa dứt đã phát hiện mặt Gia Cát Thủ cắt không còn giọt máu trừng mắt nhìn đất chằm chằm, há miệng muốn nói gì đó nhưng môi cứ mở ra khép lại. Tim Kinh Niên thót lên, từ từ quay đầu lại.  
  
Đối diện là một vật trắng toát dài ngoằng, lần theo vật trắng đó dời lên chút xíu là….  
  
“Ngũ gia…” Cô căng miệng cười khan một tiếng, giật giật ống tay áo Thi Ngũ gia: “Chúng ta đi thôi!”  
  
Nói xong quay lưng cắm đầu chạy như điên, Thi Ngũ gia nhảy theo sát gót.  
  
Gia Cát Thủ thấy Kinh Niên chạy tới trước mặt mình, thứ đằng sau cũng di chuyển theo ngày một gần, tới khi Kinh Niên chạy sượt qua mới hoàn hồn, chạy bổ theo, vừa chạy vừa kêu: “Cô trốn cái gì?”  
  
“Vậy ngài trốn cái gì hả?” Kinh Niên la với lại mà chẳng thèm ngoái đầu.  
  
Gia Cát Thủ bức lên chạy sóng vai với cô, mặt đầy bực tức, rống thẳng về hướng cô: “Có gan mò tới mà không có gan chịu trách nhiệm sao? Giết chết thứ kia là có thể cầm được tiền thưởng lớn rồi, sao không đứng lại làm đi?!”  
  
“Đạo gia, ngài đề cao Kinh Niên quá rồi đó, thứ đồ chơi kia không thuộc trách nhiệm của ta, còn đạo sĩ chẳng phải nên trừ hại cho dân sao? Ngài cứ yên tâm đi, chuyện nhặt xác Kinh Niên rành lắm.”  
  
Gia Cát Thủ cáu tới nổi mặt đỏ tới mang tai: “Thứ này bần đạo xía vào làm gì? Đạo sĩ chỉ biết xua hồn đuổi quỷ, chuyện la hét khẩu hiệu không phải là chuyên môn của Thi quan các cô sao?”  
  
“Ta nói nè đạo gia, ngài tội gì tính toán thế chứ? Không phải Thi quan chúng ta cũng bị các ngài chửi là con buôn thô tục, người nực hơi tiền suốt sao? Hơn nữa…” Nói đoạn giẫm lên đất một phát, nhảy phắt khỏi nơi vừa đứng.  
  
Thi Ngũ gia và Gia Cát Thủ cũng đều trượt nhanh sang bên, né khỏi tia sáng trắng chiếu thẳng từ trên xuống.  
  
“Ngài lơ ta cũng bỏ, vậy rốt cuộc thứ này ai lo?” Kinh Niên ngẩng đầu nhìn lên trên, chỉ thấy hai cái mồm to như chậu máu treo lơ lửng giữa không trung, cái lưỡi đen ngòm chìa ra lắc lư lên xuống phát ra tiếng khè khè rợn tóc gáy, chẳng phải gì khác mà chính là một con rắn hai đầu to vĩ đại.  
  
Đường kính của con rắn đó rộng chừng một thân cây già năm người ôm, cái bụng trắng hếu, thân rắn dát đầy vảy trắng ánh bạc, riêng phần đuôi là đen kịt như mực. Trên hai cái đầu, một bên có cặp mắt xanh biếc như phỉ thúy, một bên thì đỏ tươi như son. Cái mình dài ngoằng quấn hai vòng trên mặt đất, lúc cái đầu kia ngẩng lên thì vượt qua cả ngọn cây, tỏa sáng cùng ánh trăng.  
  
Dù giờ phút này hết sức nguy cấp, nhưng Kinh Niên vẫn có lòng phát biểu cảm tưởng: “Đẹp quá chừng, thật là mỹ sắc thế gian khó thể sánh bằng!”  
  
Gia Cát Thủ lườm cô, nghi lỗ tai mình có vấn đề, bằng không sao lại nghe có người trong lúc nguy cấp còn rảnh rang ca ngợi tướng tá của đối thủ? Chẳng bằng khen đây là con quái vật khát máu hung tợn thì đúng hơn.  
  
“Theo bần đạo thấy, chúng ta có chạy trời cũng không khỏi nắng, thôi thì dứt khoát ở lại, liều một mất một còn với nó!”  
  
Kinh Niên hơi lưỡng lự: “Linh Xà hai đầu này ở trên đỉnh Tuyết sơn, sao lại xuất hiện trong ngọn núi phía Nam?”  
  
Thảo nào thấy mùi quen quen, trước đây lúc cô vượt qua Tuyết sơn với Thi Ngũ gia có từng đụng phải, đúng lúc con rắn kia đang ngủ say, bọn họ nhẹ nhàng chuồn khỏi mới không đến nỗi xảy ra chuyện hỏng bét này.  
  
Kinh Niên nhớ lại tập tính của Linh Xà, ngẫm lại nó ở lỳ trong núi rất lâu mà không bò xuống trấn quậy phá, bèn buột miệng nói: “Linh Xà sẽ không đả thương người vô cớ, nhưng cũng không cho phép bất cứ vật sống nào xông vào lãnh thổ của mình, ta thấy chắc là nó đã chiếm núi này làm ổ rồi, chỉ cần chúng ta ra khỏi chỗ này là sẽ bình an vô sự thôi!”  
  
Gia Cát Thủ toan đáp lại, thì ngay lúc này đầu rắn mắt xanh há miệng, vài tia sáng trắng tức khắc bắn ra, hắn buộc lòng phải nhảy qua bên. Chưa đợi hắn lấy lại thăng bằng thì cái đầu mắt đỏ lại bắn thêm mấy phát, làm hắn phải nhảy tiếp lần nữa, núp ra đằng sau một thân cây. Sau đó con rắn lập tức quay đầu đánh thốc về phía Kinh Niên, hai đầu luân phiên, đuôi cũng quất tới.  
  
Kinh Niên vừa né vừa nói với Gia Cát Thủ: “Ngài coi, ngài mới trốn ra sau cây là nó không động khẩu nữa, có người nói Linh Xà trời sinh thích cây cối hoa cỏ, chúng ta giết nó có phải là dã man quá không?”  
  
Gia Cát Thủ tức quá hóa cười, nhỏ giọng giễu cợt: “Ta thấy cô nói ngược thì có.”  
  
Hiện giờ ngay cả chạy trốn họ cũng không thoát nổi, kết cục đại khái chẳng khác gì với mấy người mất tích trước đây. Nghĩ rồi hắn bịt một mắt lại, trong đồng tử của con mắt còn lại lóe lên kim quang, hắn dùng kim nhãn này nhìn vào bụng rắn, vừa nhìn vào thì tim cũng lạnh đi phân nửa.  
  
Kinh Niên chú ý tới động tác này của hắn, sau vài lần trở mình cũng tới được bên cạnh hắn, thấy kim quang trong mắt hắn chưa tắt, bèn hỏi: “Ngài thấy gì qua mắt âm dương thế?”  
  
Linh Xà thấy Kinh Niên trốn ra sau cây thì cũng không truy kích nữa, hai đầu và một đuôi dồn toàn sức để đối phó với Thi Ngũ gia, lúc này Gia Cát Thủ mới có thời gian để trả lời câu hỏi của cô.  
  
“Trong bụng có chừng một trăm hồn phách, xem ra toàn bộ người vào núi đều bị nuốt chửng hết rồi.”  
  
Nếu như không tiêu diệt Linh Xà trước, xua hết khí âm hàn, thì những hồn phách này sẽ bị nhốt trong bụng rắn vĩnh viễn, chịu hết mọi giày vò. Nhưng theo tình hình hiện tại, thì họ chẳng những không diệt nổi Linh Xà, mà rất có thể còn trở thành đồng bọn của chừng trăm oan hồn đó.  
  
“Này, cô quen con rắn quái này lắm phải không, vậy nó có nhược điểm gì?”  
  
Kinh Niên đáp ngay mà chẳng hề nghĩ ngợi: “Sợ lửa, sợ nóng.”  
  
“Sợ lửa sợ nóng?”  
  
“Đoán thôi.” Cô cười hì hì, thấy mặt Gia Cát Thủ sầm xuống thì lật đật nói tiếp: “Linh Xà là vật chí âm chí hàn, nếu nhắc tới thứ có thể khắc âm hàn, thì khắp thiên hạ ngoài mặt trời ra không phải là lửa sao?”  
  
Gia Cát Thủ thấy lời cô nói cũng khá có lý, ngẫm lại ánh sáng bát quái khi nãy dù có thể xua tan sương mù nhưng lại không mấy ảnh hưởng tới Linh Xà, chẳng biết lửa có tác dụng hay không?  
  
“Đạo gia, ngài biết chú thuật gọi lửa này nọ không?”  
  
Gia Cát Thủ gật đầu, tiếp lời: “Biết, nhưng sức lửa còn chưa đủ, sợ là không được.”  
  
“Có được hay không phải thử mới biết, ta sẽ lên trước, thừa cơ nó cuốn lấy bọn ta thì trổ tài, đương nhiên, nếu ngài muốn bỏ của chạy lấy người thì ta cũng không phản đối.”  
  
Nói rồi Kinh Niên xua xua tay, xông lên gánh công kích với Thi Ngũ gia.  
  
Gia Cát Thủ cắn răng nói: “Sao bần đạo lại thua một tiểu nha đầu như cô hả!”  
  
Nói rồi bước ra khỏi thân cây, lúc này con rắn đang ác chiến với một người một thi, không rảnh chú ý tới xung quanh. Thấy thế hắn mới định tâm lại, đặt bát quái Thái Hư trước ngực, miệng lâm râm niệm chú. Trang sức hình bán cầu khảm vào giữa bát quái phóng ra ánh vàng mờ mờ, bên trong hình như có một ngọn lửa chập chờn, thế lửa dần mạnh lên, mãi tới khi lấp đầy bên trong nó, chuyển vần thần tốc như một quả cầu lửa, cơn sóng nhiệt phát tán ra bốn phía, ánh sáng vàng đi đến đâu sương giá lập tức hòa tan đến đó.  
  
Gia Cát Thủ trở tay ra sau cổ rút thanh trường kiếm, thân kiếm khắc chú văn, mềm dẻo như cành liễu. Đột nhiên hắn cầm ngang chuôi kiếm, kề thân kiếm lên trang sức hình cầu rồi ma sát qua lại, nơi tiếp xúc với món trang sức lập tức bùng lên ngọn lửa đỏ vàng xen lẫn, trường kiếm thoắt cái hóa thành kiếm lửa.  
  
Linh Xà cảm nhận được nhiệt khí, hai cái đầu bỗng nhiên co rụt lại, tạm ngừng động tác. Kinh Niên nhìn lại, bật thốt lên kích động: “Đại Diễm Thái Dương kiếm!”  
  
Kích động xong cô vội lệnh cho Thi Ngũ gia lùi lại, còn mình cũng nhảy liền mấy cái, đáp xuống một gốc cây xa tít.  
  
“Đạo gia, thuật của ngài cao cấp như vậy, làm Kinh Niên phải lau mắt mà nhìn.” Lúc nói câu này cô nhân tiện thở hắt ra một hơi, lau cái trán tháo mồ hôi hột. Khả năng của cô cũng không tới nỗi, nhưng lâu rồi không luyện thực chiến, đa số toàn để Ngũ gia ra tay dọn dẹp, xương cốt khó đảm bảo không rỉ sét. Lúc này nhìn phản ứng của Linh Xà, có lẽ thiên tính sợ lửa thật sự bị cô đoán mò mà trúng rồi.  
  
“Đừng vui mừng quá sớm, thuật này bần đạo chỉ luyện được ba thành công lực, đây là lần đầu dùng thử, uy lực ra sao không dám chắc đâu.” Gia Cát Thủ liếc Kinh Niên, giơ kiếm đi chậm tới trước, mỗi bước ép tới, Linh Xà lại thụt ra sau vài tấc, hai đầu giữa không trung lắc lư dữ dội, cái đuôi cũng quất xuống đất uỳnh uỳnh.

## 6. Chương 5: Thả Bách Linh

Edit: Yunchan  
  
Gia Cát Thủ thấy Linh Xà nao núng thì mừng thầm trong bụng, nhưng không dám lơ lờ cảnh giác, chĩa thẳng trường kiếm lửa phóng tới trước ngực một tấc. Đuôi Linh Xà khẽ động, chóp đuôi quét về phía hai tay hắn. Gia Cát Thủ đã có đề phòng trước, đạp đất vọt lên, vung tay phải tới, miệng niệm to *“Nhất thức đại diễm tiễn”(\*)*. Nhuyễn kiếm ngay lập tức uốn lại thành hình cung, hắn chặp ngón giữa và ngón trỏ tay trái lại quét ngang giữa kiếm, một tia lửa nhỏ bỗng chạy dọc giữa hai ngón tay. Chợt nghe hắn hét một tiếng, tách xa hai ngón tay ra, tia lửa nhỏ kia tức thì bắn vụt đi hệt như mũi tên rời cung, nhắm thẳng vào cổ họng của Linh Xà.  
  
*(\*) Thức thứ nhất mũi tên lửa.*  
  
Thế đi của mũi tên lửa này rất dũng mãnh, tuy chỉ là một đường cực mảnh, nhưng tiếng động rít lên như xé gió. Hình thể của Linh Xà quá lớn nên nào né kịp, đầu rắn mắt xanh lập tức há mồm phóng ra ánh sáng trắng, đánh trả lại mũi tên lửa.  
  
Hai luồng sáng đỏ trắng va chạm, “Đùng” một tiếng, mũi tên lửa đâm xuyên qua chùm sáng trắng, tốc độ không giảm đi chút nào. Luồng sáng trắng thì hệt như bó củi bị rìu bửa, vỡ toang thành hai mảnh, hóa thành hai luồng khói nhạt rồi tan biến.  
  
Linh Xà thấy mũi tên lửa kia sắp đâm vào cổ họng, cái mình dài ngoằng đột nhiên dựng lên, khiến đòn này đâm trúng vào bên phải bụng. Tuy né được chỗ hiểm, nhưng cũng làm nó đau đớn quằn quại, hai cái đầu ngửa lên trời gào rít. Hơn phân nửa mũi tên không cắm vào da thịt nên cháy được một hồi rồi tắt ngấm, vùng quanh vết thương hai thước thoắt cái nám đen khô héo.  
  
Gia Cát Thủ thấy có tác dụng, lập tức kéo thêm một mũi tên lửa nữa, nhưng mới kéo được nửa chừng, hai miệng của Linh Xà đã phun loạn xạ một trận, hàng loạt ánh sáng trắng đâm xiêng tới. Hắn lộn mấy vòng ngay tại chỗ, né tránh có hơi chật vật, nửa mũi tên lửa lại rụt về trong nhuyễn kiếm vòng cung. Linh Xà bắn ánh sáng trắng tới tấp, người vừa né phải, đầu liền rẽ phải, người vừa núp trái, đầu liền quẹo trái, không cho hắn nghỉ xả hơi giây nào.  
  
Lúc này, Kinh Niên đã chuồn về bên cạnh Thi Ngũ gia, thấy Gia Cát Thủ bị truy bắn chạy trốn vòng vòng, bèn la lên:  “Đạo gia, ngài không làm được thì réo một tiếng ha!”  
  
Gia Cát Thủ liếc qua khóe mắt thấy cô khoanh tay đứng ngó, miệng cười toe, trông bộ dạng hệt như đang xem tấu hài, làm hắn giận tới bốc khói đầu, nghiêng phắt người tránh khỏi một chùm sáng trắng, không chạy trốn nữa mà rung tay khua kiếm.  
  
Chỉ thấy hắn vung kiếm vẽ ra một đường cầu vồng trước người, đầu mũi kiếm tóe lên bụi lửa. Hắn vẽ xong thì thu kiếm về ngay, cầu vồng lửa nối liền thành một vòng tròn lửa, cao hơn mặt đất nửa người, nhiệt khí phả ra tứ phía, khiến từng đóa mai héo vàng rồi tàn lụi, ánh sáng trắng bắn tới trước vòng tròn lửa đều hóa thành làn khói mỏng.  
  
Gia Cát Thủ quát, *“Nhị thức diễm hỏa luân”(\*)* , đoạn khua mấy đường kiếm vào khoảng không, khơi dậy một đợt cuồng phong đẩy hỏa luân ra ngoài. Linh Xà lại bắn tiếp mấy chùm sáng trắng, nhưng vừa va phải hỏa luân đều tan biến cấp tốc. Mình rắn cuống cuồng vặn vẹo như muốn né tránh. Trong cơn bấn loạn, một cái đầu chạy bên trái, cái còn lại chạy bên phải, kéo căng thân thể về hai hướng, hai bên giằng co khiến cơ thể khó nhúc nhích được mảy may, mặc cho đại hỏa luân đâm thẳng vào cái bụng trắng như tuyết, tức khắc đốt cháy thành một cái rãnh sâu hình tròn xanh đen. Linh Xà bị đau tới nỗi rú rít điên cuồng, cái mình dài co quắp lại thành vòng tròn.  
  
*(\*) Thức thứ hai bánh xe lửa.*  
  
Gia Cát Thủ nổi lên đấu tính, cầm kiếm định tung thêm một chiêu, thì ngay lúc này cổ Linh Xà bẻ ngoặt, ngoác cái mồm to như chậu máu chụp thẳng xuống. Gia Cát Thủ nhảy lùi lại, đầu Linh Xà phập một phát cắm vào đất, đất đá bị xới lên tung tóe, chờ nó ngẩng đầu lên lần nữa, thì trên mặt đất đã lõm xuống một mảng lớn.  
  
Hai đầu của nó thay phiên đục ra từng cái hố to trên đất. Sức mạnh này quả là khủng khiếp, nhưng hình thể Linh Xà vô cùng khổng lồ, nên khoảng cách mỗi lần lên xuống khá lâu. Gia Cát Thủ quan sát kỹ rồi bắt chuẩn nhịp điệu, mỗi lần đầu rắn đục xuống hắn đều nhẹ nhàng thoát được, trong lúc né tránh còn bắn ra thêm hai ngọn lửa, thiêu tới nỗi Linh Xà rên xiết thống thiết.  
  
Kinh Niên vẫn khoanh tay đứng nhìn nãy giờ, lúc này bỗng quay qua thì thầm với Thi Ngũ gia vài câu, Thi Ngũ gia lập tức đi ra khỏi thân cây.  
  
Gia Cát Thủ đang muốn đẩy một hỏa luân ra nửa, đột nhiên một bóng lam chắn ngang trước người, hắn vội vàng thu tay lại, thấy người chõ đầu vào đánh nhau với Linh Xà là Thi Ngũ gia, thì quay ngoắc người lại quát: “Cô lại muốn làm gì hả?!”  
  
Kinh Niên dựa lưng vào thân cây, cười rõ nịnh: “Đạo gia, ta thấy ngài sắp thắng, để ta thơm lây xíu nhé, tiền thù lao sau này ta với ngày chia đều cũng không lỗ mà.”  
  
Gia Cát Thủ không ngờ cô còn nhỏ tuổi mà lại tham lợi như vậy, nên hơi đực mặt ra một thoáng. Đúng lúc này đuôi rắn chợt quét ngang tới, hắn vội vàng né ra sau, “may mắn” làm sao lại gặp đúng Thi Ngũ gia vừa vượt ra sau lưng để né hai cái đầu rắn, nhân tiện chặn mất đường lui, một bước khựng lại này làm Gia Cát Thủ hưởng ngay một đòn vào gáy.  
  
Thi Ngũ gia nhanh chóng mở rộng tay phải chộp lấy đuôi rắn, mặc dù giảm bớt được thế đánh nhưng lực còn quá mạnh, vẫn làm Gia Cát Thủ bay vèo ra ngoài, đập vào một thân cây, bịch một tiếng dội ngược xuống đất, lăn lông lốc trên đất mấy vòng rồi bất động, trường kiếm lửa trong tay cũng biến hình, quay trở lại thanh nhuyễn kiếm ban đầu.  
  
Linh Xà thấy đã quất trúng hắn, hai đầu ngửa thẳng rít lên ăn mừng, nhưng đúng lúc này, Kinh Niên bỗng chạy lên vài bước, vung tay bắn ra cả đống bùa, quát: “Ngũ gia! Bắt!!”  
  
Thi Ngũ gia trở tay, chụp hết số bùa đó vào lòng bàn tay, rồi men theo đuôi rắn chạy nhanh lên trên. Linh Xà thấy hắn leo lên người mình thì không dám dùng đầu đâm, mà dùng lại chiêu bắn ánh sáng.  
  
Thi Ngũ gia nhảy lên, lật người xoay vòng, lúc chân hạ xuống vẫn đạp vào đuôi rắn, có bắn kiểu nào cũng không trúng hắn nổi. Chạy được một lát, hắn lại phóng vút người lên, nhảy liền mấy phát tới chỗ cao nhất ngang với đầu rắn. Sau đó tay trái của hắn rút bùa đang nắm chặt trong tay phải, kẹp giữa hai ngón tay, đợi khi Linh Xà há to miệng ra muốn nuốt mình vào bụng, thì cuộn ngược người lại, đầu dưới chân trên, một chân đạp vào cằm dưới của con rắn, đẩy cơ thể về phía thân rắn như tên bắn, trước khi đâm vào thân rắn, cánh tay bỗng chọc mạnh tới, đầu ngón tay khoét thịt đâm vào trong, ngập vào dưới nách.  
  
Sau đó hắn nới lỏng ngón tay ra, bùa chú tiện đà chôn vào trong cơ thể Linh Xà. Linh Xà rít lên một tiếng ghê rợn, máu đen phun tung tóe ra ngoài, vừa nhỏ xuống đất lập tức đông thành băng, hệt như một tấm thủy tinh đen rộng lớn. Thi Ngũ gia đạp lên thân rắn, nhân tiện chôn thêm vài lá bùa vào bụng rắn, lúc đế giày chạm đất thì phù chú trong tay đã dùng hết.  
  
Cơ thể của con rắn kia có tổng cộng bảy nơi bị đâm thủng, khiến bảy cột máu tươi phọt ra hệt như suối lạnh. Cái mình dài của Linh Xà quằn quại rên xiết, dường như vô cùng thống khổ, cũng không còn sức lực để đánh trả Thi Ngũ gia đang đứng bất động ngay dưới thân.  
  
Kinh Niên nhón tay nhặt một lá bùa ở trước mắt, tay còn lại duỗi ra ba ngón miết lên lá bùa. Trên mặt lá bùa nhất thời tỏa ra hồng quang, cô giơ tay bắn hồng phù lên cao, lúc mặt lá bùa gần chạm vào đầu rắn, hai tay cô bỗng mở rộng ra, quát một tiếng *“Ngục đạo hỏa viêm phược!”(\*).*  
  
*(\*) Lửa địa ngục trói.*  
  
Bùa chợt khựng lại, tỏa ra bảy ngọn lửa tương hỗ với bảy lỗ hổng, cột máu thoáng cái bị khí nóng bốc hơi thành khói, lửa nhập vào bảy lỗ hổng, đâm thẳng từ sau lưng ra trước, ôm vòng theo thân rắn, cuối cùng giao thoa rồi bện lại thành một cái lồng lửa, nhốt con Linh Xà bên trong.  
  
Linh Xà vùng vẫy giãy dụa, mỗi lần cựa quậy chạm vào lồng lửa, thì trên cái mình trắng toát sẽ nung ra thêm một dấu cháy sém. Qua vài lần nó cũng không dám manh động nữa, bấy giờ Kinh Niên mới chậm rãi đi tới trước Thi Ngũ gia, ngẩng đầu ngước nhìn.  
  
“Cơ thể bị chôn bùa kết hợp với Hỏa Viêm Phược, đừng nói ngươi là tiểu yêu mới tu thành chính quả, cho dù là rắn đại tiên dính phải cũng chỉ còn nước khoanh tay chịu trói thôi.” Kinh Niên cười đến là vui vẻ, nói tiếp: “Ta thấy ngươi rất thông minh, vậy cứ tự mình thưởng thức để biết sự lợi hại của đạo phược chú này nhé, nếu ta muốn, thì bắt ngươi chết không để lại xác cũng dễ như trở bàn tay.”  
  
Hai cái đầu Linh Xà nhìn nhau, đồng thời ngậm miệng lại, giở ra bộ điệu ngoan ngoãn. Kinh Niên thấy nó thức thời như vậy thì gật đầu hài lòng: “Ta biết ngươi có thể hóa thành Linh Xà không phải do đạo hạnh ngàn năm, mà do một viên linh đan, linh đan đó ngươi có được từ đâu?”  
  
Linh Xà trừng mắt nhìn, hai đầu cũng hơi lay động. Kinh Niên chỉ cau mày ngóng nhìn, mắt đối mắt với Linh Xà, trông thấy vẻ mờ mịt trong mắt nó thì mi tâm cô giãn ra, nhủ thầm: Xem ra ngươi cũng không biết đó là linh đan, chỉ tiện miệng nuốt vào bụng thôi, cái đà này, hỏi ngươi làm sao tới ngọn núi này cũng chỉ uổng công.  
  
Cô thở dài một lát, rồi nghiêm mặt nói: “Ngươi chiếm núi này làm ổ cũng được thôi, nhưng ngươi lại dính líu tới trăm mạng người, giết người thì đền mạng, nơi đây thuộc về con người, mặc dù ngươi là súc sinh thì cũng phải tuân theo quy củ, chết cũng không oan!”  
  
Linh Xà thấy cô dữ dằn như vậy thì trong mắt lộ ra vẻ sợ hãi, tưởng cô muốn hạ sát mình. Song lại thấy Kinh Niên cười hì hì nói tiếp: “Ngươi khoan hoảng đã, việc này cũng không phải hoàn toàn không thể thương lượng, ngươi chưa xuống trấn hại người, chỉ vì bị thiên tính sai khiến, cho nên tội giảm phân nửa, nhưng linh đan trong bụng ngươi đã nhập vào khí noãn, làm cơ thể ngươi dư thừa âm khí, đè nặng hơn trăm linh hồn không thể thăng thiên. Thế này đi, lát nữa ta thu hồi Hỏa Viêm phược, ngươi hãy phun linh đan ra rồi thả những tử hồn ra ngoài, ta sẽ tha mạng cho ngươi, thế nào?”  
  
Hai cặp mắt Linh Xà lồi ra xoay tít mấy vòng, sau đó gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Kinh Niên mỉm cười, vỗ hai tay vào nhau, hồng phù theo đó bay về, lồng lửa tạo thành từ bảy ngọn lửa cũng lần lượt tản ra, lúc vượt qua cơ thể Linh Xà còn kéo theo lá bùa chôn bên trong, bảy lá bùa vừa rời khỏi cơ thể thì đều hóa thành tro. Đợi ngọn lửa nhập hết vào trong hồng phù, Kinh Niên mới thu bùa nói: “Được rồi, tới lượt ngươi.”  
  
Vậy mà Linh Xà vừa được tự do đã lộ ngay hung tính, hai cái mồm đồng loạt bổ về hướng Kinh Niên cắn xuống. Kinh Niên chẳng chút hoang mang, hét lên một tiếng “Ngũ gia”.  
  
Ngay khi cô gọi phù chú về đã phái Thi Ngũ gia đi vòng ra phía sau Linh Xà. Cô vừa hét lên, Thi Ngũ gia cũng vung hai tay ra tóm phắt lấy cái đuôi to chừng miệng chén, vác lên vai rồi quay người nhảy đi, cơ thể rắn cuộn tròn trên đất bị hắn kéo dãn ra. Hắn tiếp tục chạy băng băng, ngay lúc cái miệng rắn sắp vồ xuống Kinh Niên, thì lòng bàn chân hắn tức tốc ghìm xuống đất, dồn sức kéo một phát, cả cơ thể rắn bị một luồng lực cực mạnh lôi giật ra sau, khiến miệng Linh Xà tợp vào khoảng không. Thi Ngũ gia vung nắm đấm, thụi mạnh vào chỗ thịt bong, máu phụt ra tung tóe.  
  
Linh Xà gào rít thê thảm, liều mạng quật đuôi, Thi Ngũ gia gập ngón tay thành trảo, năm ngón tay ghim vào trong thịt, bấu thật chặt, mặc cho nó quẫy đập thế nào cũng không giãy ra nổi. Bàn tay khác thì không ngừng ra quyền nện vào cùng một chỗ, chỉ chừng mười lần nện thì phần xương đuôi đã gãy lìa. Linh Xà đau tới nỗi lăn lộn trên đất, khuấy lên từng đợt sóng bụi.  
  
Thi Ngũ gia vứt đoạn đuôi cụt trong tay đi, rồi chạy dọc theo lưng rắn, lúc chạy được nửa đường thì tung người phi thân, nhảy lên đầu rắn, nghiêng người lao xuống, gập khuỷu tay dộng thẳng vào giữa hộp sọ của đầu mắt xanh. Một tiếng “Cốp” vang lên, cả cái đầu của con rắn đều bị dộng sâu vào đất, không còn cục cựa nữa. Cái đầu mắt đỏ cũng bị lôi xuống theo, cằm đập xuống đất, làm tung lên màn bụi mịt mù.  
  
Kinh Niên đứng cách miệng rắn chưa đầy một thước, lúc thân rắn đổ ầm xuống cũng chẳng buồn di chuyển. Mãi tới khi Thi Ngũ gia đáp xuống sau lưng, cô mới quơ tay phẩy phẩy bụi, bước lại đối diện với mắt đỏ, còn cái đầu vùi vào trong đất kia e là đã bất tỉnh nhân sự từ đời nào rồi.  
  
“Chúng ta đã nói trước rồi, ta căm nhất là người không giữ lời hứa, cho dù không phải người cũng vậy, nếu ngươi đã không làm theo lời giao ước trước đó, thì ta sẽ kêu Ngũ gia mở mấy cái lỗ trên đầu ngươi.”  
  
Lúc cô nói câu này, trên mặt vẫn giữ nét bình thản, nhưng thấy tròng mắt Linh Xà vẫn chuyển động lanh lợi, mi tâm của cô càng siết chặt hơn, khuôn mặt bình thường dễ thương đáng yêu giờ đây lại phủ kín một tầng sát khí. Rồi đột nhiên cô nhếch mép nở ra một nụ cười, nhưng nó lại lạnh lẽo không mang theo nửa phần ý cười: “Phun linh đan ra sẽ phá yêu thân của ngươi.”  
  
Một câu thả ra rất nhẹ nhàng, nhưng hai mắt Kinh Niên đã dần đổi màu, một bên lóe lên kim quang, giống như con mắt âm dương của Gia Cát Thủ, bên còn lại thì đồng tử đen hóa thành trắng, gần như trong suốt.  
  
Linh Xà vừa thấy hai mắt cô, tức khắc ngửa đầu lên. Sau khi cổ họng nuốt xuống vài lần, thì phun ra một đống chất nhầy màu trắng, trong chất nhầy bao bọc một hạt châu lớn cỡ trứng gà, khi mới ra khỏi miệng thì tỏa sáng lóng lánh, nhưng tới khi rơi xuống đất thì đã tối tăm như một hòn đá trắng.  
  
Nét mặt của Kinh Niên hơi dịu lại, đồng tử cũng trở lại với tông đen bình thường. Ngay lúc Linh Xà phun linh đan ra, một luồng khói trắng cũng trào ra khỏi miệng, thổi bay lên tầng không cao ngất rồi dần dần tan hết. Sau đó một trận sương mù bốc ra phủ ngập toàn thân rắn, giống như một áng mây dầy tuôn ra trên mặt đất, càng phun càng mỏng, càng phun càng ngắn, chờ sương mù mỏng đi rồi, thì nào đâu còn cái bóng dáng Linh Xà.  
  
Kinh Niên ngồi xổm xuống, thấy con tiểu Bạch Xà dài chưa đầy một thước dưới chân đang bò về hướng linh đan, khi bò tới gần thì lại không biết phải làm thế nào, chỉ biết bò loanh quanh linh đan. Hóa ra linh đan đó có tính phụ thuộc cực mạnh, vốn phải phá khí noãn mà ra, hiện nay còn mang cả vật bên trong ra ngoài, đạo hạnh âm khí luyện thành bên trong khí noãn lúc trước đều bị linh đan nuốt chửng hết, nên hóa ra kiếm củi ba năm thiêu một giờ, đành phải tu luyện lại từ đầu.  
  
Tiểu Bạch Xà bò qua bò lại trước linh đan, thân hai đầu không còn tồn tại nữa, chỉ chừa lại hai con mắt một đỏ một xanh ầng ậng nước, rơi nước mắt tong tong.  
  
Kinh Niên thấy tội nghiệp, bèn đưa tay nâng nó lên lòng bàn tay, đặt trước mặt nói: “Linh đan chỉ dùng được một lần thôi, dù ngươi có nuốt lại cũng không còn tác dụng nữa đâu.”  
  
Nghe xong lời phủ phàng, con rắn trắng bỗng gục đầu xuống, trông càng đáng thương hơn. Kinh Niên moi bọc vải trong lòng ra, dịu giọng nói: “Nếu ngươi nguyện theo ta, thì ta sẽ thu ngươi vào trong Bạch Hổ kính, ở trong đó dồi dào linh khí, không ngoài mười năm ngươi sẽ tu thành chính quả, chẳng qua trước đó nếu có chỗ cần ngươi ra sức, thì nhất định phải nghe hiệu lệnh của ta, ý của ngươi sao nào?”  
  
Tiểu Bạch Xà nhìn cô lâu thật lâu, cuối cùng gật đầu. Kinh Niên nở nụ cười, đặt nó xuống đất, rồi mở bao vải lấy cái kính Bạch Hổ bảy cạnh ra, mặt kính vẫn đen kịt như thế. Chỉ thấy Kinh Niên vẽ bùa tự lên khoảng không, mặt kính hướng về phía con rắn nhỏ, kêu khẽ một tiếng “Thu”. Con rắn nhỏ liền bị lực hút vô hình hút vào trong kính, mặt kính như một đầm nước đen, ngay lúc thân rắn nhập vào thì gợn lên từng vòng sóng. Đợi sóng gợn lắng xuống, Kinh Niên mới khép miệng bọc vải lại nhét vào trong ngực, rồi đứng dậy nhìn về phía Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, may mà có ngài.”  
  
Thấy toàn thân hắn đẫm máu, hai tay dính đầy chất nhầy sền sệt, không khỏi thở dài: “Kinh Niên phải rửa tay tắm người giặt y phục cho Ngũ gia thôi.”  
  
Bộ đồ mới toanh chưa mặc được bao lâu? Còn chưa biết có giặt sạch được hay không đây.  
  
Đổi hết bùa lại, xong đâu đấy Kinh Niên mới đi tới trước Gia Cát Thủ ngồi xổm xuống, đưa tay kề lên gáy cổ của hắn một lát, xác định hắn không có gì đáng ngại thì đứng lên, nói với Thi Ngũ gia “Chúng ta đi thôi.”  
  
Sau đó liếc thêm cái nữa, rồi bước nhanh về con đường cũ mà chẳng thèm ngoái đầu lại thêm lần nào.  
  
Sáng sớm hôm sau, đám đông hùng hổ kéo lên núi, xới tung khắp cả núi Mai Lĩnh, nhưng ngoài tìm được một tiểu đạo đang bất tỉnh, thấy hoa rụng đầy đất, tàn đỏ bay tán loạn theo gió, thì chỉ còn lại dư hương lượn lờ không dứt…

## 7. Chương 6: Cổ Thành Kỳ Văn

Edit: Yunchan  
  
Rời khỏi trấn Mai Lĩnh đã được mấy ngày, Kinh Niên và Thi Ngũ gia ngày đi đêm nghỉ, một đường xuôi nam tới Lý Nữ giang, một vùng ven sông. Ngày hôm đó khí trời quang đãng, cơn gió Đông Nam mang theo luồng khí khô hanh, thổi vào mặt làm da khô ráp, mồ hôi không đổ được một giọt càng làm cho bụng dạ buồn bực phát hỏa. Kinh Niên bèn tới trước sạp đầu thôn mua một cây quạt hương bồ, vừa đi vừa phe phẩy, trông vào cũng khá là thong dong tự tại.  
  
Đương vào dịp xuân nhộn nhịp, ven bờ sông và trên đường nhỏ tấp nập nhiều thương buôn hơn bình thường gấp bội, xe lừa và mã xa thồ hàng nhan nhản khắp đó đây, rất nhiều người bán hàng rong cũng chạy tới góp náo nhiệt, và cũng không thiếu người chọn dịp này để qua sông thăm người thân. Tiếng chào hàng, tiếng rao bán, tiếng người ầm ĩ không dứt bên tai, như nồi nước sôi đang réo lên sùng sục.  
  
Xưa nay Kinh Niên toàn chọn đi đường nhỏ vắng vẻ yên tĩnh, mặc dù không phải là người ưa ầm ĩ, nhưng đã quá lâu không nhìn thấy khung cảnh nóng hừng hực, nên khi nghe thấy tiếng gào thét tràn đầy tinh thần này, tâm trạng thật là khoan khái. Bước chân tự động sải dài, chạy băng băng về phía âm thanh, đất đai núi rừng và cây cối lùi thật nhanh ra sau. Cô xuyên qua biển người hệt như một người cá, tận tới khi chạy tới chỗ neo tàu mới dừng lại. Cô vừa nghỉ chân xong, Thi Ngũ gia cũng đã đuổi theo sát nút, chẳng qua chỉ xê xít một chốc lát.  
  
Kinh Niên quơ quơ quạt hương bồ, cười nói: “Ngũ gia, ngài sắp chạy nhanh bằng Kinh Niên rồi, lần tới ngài chạy trước để Kinh Niên chạy sau cho.” Nói thì nói vậy, lúc đi về hướng bến thuyền, Thi Ngũ gia vẫn an phận nhảy sau lưng cô.  
  
Ngồi bên rìa đầu cầu gỗ bắt lên thuyền có mấy thợ thuyền, họ đang say sưa tán dóc chuyện trên trời dưới đất. Kinh Niên cắm cái quạt hương bồ vào túi đeo ngang lưng, rồi bước lên cất tiếng chào, hỏi chuyện người có vẻ nhiều tuổi nhất: “Lão sư phụ, xin hỏi mấy thuyền này đi về hướng nào?”  
  
Sư phụ đang ngậm cái tẩu, nghe tiếng thì ngẩng đầu lên, trông thấy người hỏi là một bé gái thì vội vàng đẩy cái tẩu qua bên mép, phả một miệng đầy khói qua bên cạnh rồi đứng lên, hướng mặt về phía sông chỉ vẽ: “Thuyền gỗ sơn đen kia là đi về hướng thôn Yên Hoa, cái thuyền màu đỏ khảm song ngư hí châu(\*) thì lái về hướng cố đô Nam thành, đoàn thuyền ở sau đuôi là thuyền khứ hồi, muốn đi các thôn trấn nhỏ khác thì ngồi thuyền kia, số còn lại là thuyền hàng, không chở du khách.”  
  
*(\*) Song ngư hí châu: Hai con kim ngư và một hạt châu, biểu thị cho phú quý cát tường.*  
  
Lão sư phụ nói tường tận xong, Kinh Niên nói tiếng cám ơn rồi hỏi tiếp: “Bây giờ có thể lên không?”  
  
Lão sư phụ lắc đầu, nói là chưa tới giờ đón khách, cần đợi thêm một canh giờ nữa. Kinh Niên thấy ông ngậm lại cái tẩu ngồi xuống thì khom lưng thi lễ, cảm ơn mấy tiếng, sau đó lộn trở lại đi tới một nhà khách điếm ở cạnh bến tàu.  
  
Cả trong lẫn ngoài khách điếm đều ngồi chật ních hành khách chờ thuyền, nào còn chỗ trống? Tiểu nhị bèn thương lượng với một bàn bốn hán tử thồ hàng, chừa ra một góc bàn cho Kinh Niên ngồi nhờ. Bốn hán tử thấy bề ngoài cô đáng yêu, còn dắt theo một hành đầu, nên thoải mái hàn huyên với cô đôi câu, hỏi tên tuổi xong thì lại quay về chuyện ba hoa khoác lác giữa cánh đàn ông. Kinh Niên gọi một bình trà và mấy món ăn nhẹ, rồi vừa ăn vừa nghe mấy người kia tán chuyện.  
  
“Nói lại thì bảng treo thưởng quan phủ mới dán mấy ngày trước đây đấy, nhiều hảo hán kéo tới tưởng đâu sắp đạp đổ cổng thành, vậy mà lăn qua lộn lại rất lâu, bảng niêm yết kia vẫn dán ngay ngắn chỉnh tề, tới cái mép giấy cũng không bị xé xuống. Người nào cũng vào thì thẳng thớm ra thì liêu xiêu, không chết mà chả khác nào chết, chẳng phải gãy tay gãy chân, thì nhẹ cũng mặt mũi bầm dập, anh hùng đều thành cẩu hùng hết trọi!”  
  
Nói tới đây thì bốn người phá lên cười, đập tay đập chân, nện bàn rầm rầm, ồn ào một trận, rồi lại nghe người nọ nói tiếp: “Sau này thì không ai dám tới nữa, hoàng bảng dán ở bên kia phơi nắng phơi gió, hư hại tới độ chả nhìn thấy chữ. Thời gian lâu dần, mọi người đều quên béng mất chuyện này. Bên trên muốn trưng thu đất lập miếu quan, kỳ hạn gần ngay trước mắt, Huyện thái gia không sốt ruột tới quýnh lên mới lạ, thành ra lại yết bảng, tiền thưởng tăng lên bội phần, khổ nỗi vẫn chả ma nào thèm ngó, ngươi nói coi bạc hay là mạng quan trọng hơn? Trong bụng ai mà không cân đo đong đếm! Chỉ tội cho Huyện gia không hoàn thành nhiệm vụ, bị cách chức quan là nhỏ, kết tội bỏ tù tịch biên mất mạng mới là oan!”  
  
Lúc này, một hán tử khác chen ngang, đùa cợt: “Vậy là trên đời lại nhiều thêm một oan hồn.”  
  
Dứt lời lại cười vang một trận, tiểu nhị liên tục qua lại đưa thức ăn, lúc đi ngang qua bàn này thì chõ vào vài câu: “Cái gương đó thì thần kỳ bao nhiêu chứ? Đáng để canh giữ ở chỗ đó sao? Ngay cả thăng quan tiến tước cũng không muốn, chẳng phải chỉ là một cái gương vỡ mặt thôi à?”  
  
Đại hán khơi chuyện nghe vậy thì xì một tiếng, nói: “Tiểu nhị ca nói sai rồi! Người nhìn thấy cáo thị tới đây thu đất, chả mấy ai nhìn trúng bạc hết, hơn phân nửa là nhắm vào mặt gương đó đấy. Ngươi nói nó là gương thần, còn người khác nói nó là bảo kính lưu truyền từ thời viễn cổ, coi quá khứ đoán tương lai, muốn gì có nấy. Cũng có người đồn nó là thần vật trấn yêu trừ ma, còn có tin đồn là soi nó sẽ sống lâu trăm tuổi, giữ mãi tuổi thanh xuân, ôi… Càng đồn thì càng phóng lên trời, mấy hán tử cục mịch bọn ta thì không thèm cái chuyện thật giả lẫn lộn đó, nhưng đã có người đồn thì tất có vài chỗ đáng tin, không thì chiếm đất làm giống gì?”  
  
Tiểu nhị nghe mà gật đầu lia lịa, mãi tới khi khách nhân bàn bên réo tên mới chịu đi. Ban đầu Kinh Niên nghe như nghe người ta kể chuyện xưa, vào tai này lại ra tai kia, căn bản không để tâm lắm. Song khi nghe người nọ nói tới cái gương, đột nhiên hai mắt sáng ngời, hứng thú trỗi dậy.  
  
Đại hán kia phát biểu vài câu cảm nghĩ về việc này, rồi chuyển qua đề tài khác. Kinh Niên nghe được không đầu không đuôi, không nhịn nổi bèn lên tiếng hỏi: “Cáo thị dán ở đâu? Chiếm đất giữ gương là ai? Cái gương đó là cái gương gì thế?”  
  
Cô xổ liền mấy câu hỏi hệt như nã pháo liên thanh, hỏi tới nỗi hán tử kia phải đực mặt ra một lát. Thấy cô đỡ má, nhìn mình đầy tò mò, một hán tử thô kệch như hắn không quen qua lại với các cô nương, giờ này lại bị một bé gái nhìn chòng chọc như vậy thì có hơi luống cuống, nhủ bụng chắc chỉ do trẻ con thích tò mò quấy phá, giá nào cũng phải thỏa mãn thôi. Thành ra hắn ho khan vài tiếng, hạ thấp giọng nói:  
  
“Cô nương có chỗ không biết, trong ngọn núi hoang bên ngoài cổng cố đô Nam thành có một tòa phế trạch, nghe đâu chủ nhân của tòa trạch đó đời đời đều là triều thần. Nhưng tới đời này chẳng biết phạm vào tội gì mà lại bị cách chức quan, niêm phong tòa trạch. Mà người đó cũng lạ, nói cỡ nào cũng không chịu rời khỏi chỗ ấy. Ban đầu, hoàng thượng cũng mặc cho hắn ở trong đó, nhưng gần đây lại bảo là muốn xây miếu quan, nhìn trúng đỉnh núi này, bèn kêu người đi trưng thu đất. Chủ nhân tòa nhà lại không chịu nhường, trong khi thánh chỉ truyền xuống hết quyển nọ tới quyển kia, cho hắn phục chức quan, cho hắn đi nơi khác dựng hào trạch, nhưng cỡ nào cũng vô dụng, hắn vẫn ở lỳ không đi. Hoàng thượng dưới cơn nóng giận muốn bắt hắn hỏi chém. Nhưng nói tới cũng kỳ, quan binh tài giỏi cỡ nào đi vào tòa trạch đều trọng thương trở ra, hỏi họ sao lại bị thương, thì tất cả đều nói là không nhớ rõ, chỉ nhớ là nhìn thấy một cái mặt gương. Ngay sau đó lại có thêm vài nhóm đi vào, tất cả đều gặp chuyện y như vậy. Hoàng thượng bèn giao cho Huyện gia quản lý thành này đi xử lý, nếu trong kỳ hạn không thu hồi được đất, thì sẽ hỏi tội ông ta. Huyện gia hết đường lui, đành phải triệu tập người tài trong thiên hạ, cho phép dùng bất cứ cách gì, chỉ cần có thể thu được đất thì sẽ thưởng to. Kết quả ai đi vào cũng bị thương mà về, cũng bảo là không rõ xảy ra chuyện gì, thế không phải có quỷ à?! Mắt thấy thời gian ngày một trôi qua, dù huyện gia có tăng cao tiền thưởng đi nữa thì cũng chẳng ai ngó ngàng.”  
  
Hán tử nói xong một hơi thì nốc hết cả chén nước trà vào bụng, quẹt miệng, rồi liếc về phía Thi Ngũ gia: “Tiểu cô nương, đừng nói cô hỏi thăm chuyện này vì muốn đi đó nhé? Giá nào cũng đừng đi, chuyện này tới mấy người nhiều kinh nghiệm hơn cô cũng bó tay, đừng vì hiếu kỳ mà đâm đầu vào mũi giáo, được một mất mười đấy!”  
  
Kinh Niên vội cười xua xua tay: “Coi đại ca nói kìa, ta không hiếu kỳ, nào có gan mò tới chứ?” Nói thế nhưng con ngươi thì xoay tít mấy vòng, trong đầu thầm suy xét một phen. Chén xong đồ ăn trong đĩa, uống trà rồi ngồi thêm một lúc, sau đó cô mới chào tạm biệt bốn người kia, tính tiền rồi rời khỏi chỗ ngồi.  
  
Ra khỏi tiệm rồi, Kinh Niên rẽ trái đi vòng ra sau tiệm, đi về hướng bờ sông. Gió mát vờn qua trước mặt mang theo mùi đất ẩm, ngửi vào mũi tanh tanh nhưng cũng trong lành không gì sánh được. Cô vươn vai duỗi lưng, tới bên bờ sông ngồi xổm xuống, nhìn sóng gợn lăn tăn trên mặt sông, Thi Ngũ gia thì đứng sau lưng cô.  
  
“Ngũ gia, ngài nói đi, lần này là thật sao?” Kinh Niên không xoay người lại, nhìn về phía bờ xa xa bên kia sông, hai mắt híp lại: “Bất kể có phải hay không, cũng phải thăm dò thử, thà giết lầm một trăm chứ không bỏ sót một…”  
  
Cô nói xong câu này thì nghệt người ra, đột nhiên bật cười khanh khách: “Ây da, xài câu này cho việc này hình như không hợp xíu nào.”  
  
Cô cười một hồi, người chợt ngả ra sau, đặt mông ngồi bệt dưới đất, dựa lưng vào trước chân của Thi Ngũ gia, rồi ngửa đầu nhìn lên: “Kinh Niên không biết nói chuyện, Ngũ gia ngài có chê không?”  
  
Tất nhiên cô biết Thi Ngũ gia không có khả năng đáp lại cô, chỉ độc thoại theo thói quen mà thôi. Thế rồi cô duỗi hai đầu gối ra, cũng chẳng để tâm bùn trên đất làm dơ chiếc váy trắng tinh, bàn tay phủ lên đầu gối, hai mắt nhìn chằm chằm mười ngón tay đang dao động qua lại.  
  
“Nếu là thật, Kinh Niên tất nhiên là vừa buồn vừa vui, nếu không phải, thì Kinh Niên cũng buồn vui lẫn lộn, giống nhưng cũng khác nhau… chẳng biết Ngũ gia sẽ có tâm trạng nào…”  
  
Cô lại ngẩng đầu, nhìn từ dưới lên, lúc này thấy Thi Ngũ gia đã hơi cúi đầu, mắt hướng xuống, giống như đang nhìn cô. Tim Kinh Niên thót một cái, chân nhảy bật lên, quay người nhìn lại, hai mắt Thi Ngũ gia vẫn nhìn thẳng phía trước như cũ, hoàn toàn trống rỗng, nhìn tới nỗi mũi cô cay xè, ôm chầm tới: “Ngũ gia… Ngũ gia… Kinh Niên cứ luôn nghĩ ngài đang nhìn ta, có phải Kinh Niên nhìn lầm rồi không? Ngũ gia, ngài thấy được chút gì rồi? Trong mắt ngài có hình dáng của Kinh Niên không? Trong lòng ngài có hình dáng của Kinh Niên không?”  
  
Thi Ngũ gia vẫn đứng thẳng đơ, không nhúc nhích lấy một chút, tròng mắt cũng chẳng dao động mảy may, lá bùa che lấp gương mặt in lên một vùng tối đen sâu đậm. Kinh Niên lui về sau vài bước, lấy tay xoắn xoắn lọn tóc rối trên trán, tự giễu: “Kinh Niên à Kinh Niên, ngươi rõ thật là… càng sống càng thụt lùi…” Biết rõ Ngũ gia vô tâm, còn nói mấy câu ngớ ngẩn đó làm gì?  
  
Một trận gió Nam lùa qua mặt sông, thổi tới bờ rồi thổi tung mái tóc, vạt áo tung bay phần phật, cơn gió ẩm ướt ấm áp xoa mát người, nhưng Kinh Niên lại như bị đẩy vào vùng tuyết rét căm, hai tay ôm lấy người, rụt cổ lại, kêu khẽ: “Lạnh, lạnh quá… lạnh quá…”  
  
Chữ lạnh đầu tiên còn chưa dứt, Thi Ngũ gia đã giang cánh tay ra ôm cô vào ngực, trán Kinh Niên kề lên trước ngực hắn, không ngừng kêu to “Lạnh quá”, hắn lập tức thu hẹp hai tay ôm cô càng chặt hơn.  
  
Hai bóng dáng một lam một trắng dưới sóng nước chiếu hắt lên, trông lại từ xa, thấp thoáng như bị ngăn trở sau hàng lớp màn sa, mơ hồ mông lung, làm say lòng người.  
  
Ôm nhau như vậy một lúc, Kinh Niên bèn lệnh cho Thi Ngũ gia buông tay, quay qua ngồi xuống cạnh bờ sông, không nói gì nữa mà chỉ yên lặng thưởng thức phong cảnh. Ngồi một chút đã ngồi hơn nửa canh giờ, tận tới khi bên kia kêu mở thuyền thì mới đứng dậy đi qua, theo dòng người bước lên thuyền khách màu đỏ thắm.  
  
Hành khách trên thuyền cùng lắm chỉ hơn hai mươi người, không bì nổi với chiếc thuyền đen tới thôn Yên Hoa xa xa kia. Có lẽ vì nghe nói trong thành đang náo loạn, nên không ai muốn tới mảnh đất thị phi đó. Vốn dĩ Kinh Niên cũng dự định tới thôn Yên Hoa, bây giờ cách lần trước cô tới cũng lâu rồi, không biết trong thôn lại chế ra loại pháo hoa pháo trúc gì mới đây, cô còn định tới đó mua vài cây nghịch chơi, nào ngờ ngay phút chót lại đổi lộ trình.  
  
Trong khoang thuyền có một thuyết thư tiên sinh(\*), đang kể tới nguồn gốc của tên con sông Lý Nữ này, mọi người quây quanh y nghe rất ư là say sưa. Kinh Niên lặng lẽ đi lên trên, dựa vào thành thuyền hóng gió, cúi đầu nhìn xuống bọt sóng đang tung lên cạnh thuyền, cười độc thoại: “Chuyện xưa về con sông này ta cũng thuộc lòng, đổi lại là ta, không biết có kể đặc sắc như thuyết thư tiên sinh không nhở?”  
  
*(\*) Tiên sinh kể chuyện.*  
  
Nói rồi liếc liếc Thi Ngũ gia bên cạnh: “Ngũ gia muốn nghe không?” Đoạn im lặng một chút rồi tiếp lời: “Chuyện xưa này rất thú vị, bảo đảm Ngũ gia sẽ không thấy chán.”  
  
Sau đó chậm rãi đưa mắt về trên cuộn sóng, nhẹ giọng bắt đầu chuyện xưa, tiếng nói giòn giã bị tiếng sóng gió át mất, nếu tai của Thi Ngũ gia xài tốt, thì cũng chỉ mình hắn nghe được mà thôi.  
  
“Rất nhiều năm trước đây… chẳng biết là đã bao nhiêu năm, là ba trăm năm hay là ba ngàn năm… nói tóm lại lúc con sông này còn chưa gọi là Lý Nữ, đương nhiên cũng chưa có bến tàu, chưa có khách điếm, chưa có thương thuyền… Con người thời đó chỉ chống những tấm bản nhỏ xíu tới tới đi đi, ai cũng sống dựa vào nghề bắt cá. Lý ngư(\*) trong con sông này vừa béo vừa to, mọi người rất thích ăn, ngày nào cũng nướng lý ngư, luộc lý ngư, chẳng chịu ăn thứ khác… Rồi có một ngày, các ngư phu kết thành đoàn đi thả lưới bắt cá, kết quả bắt được cái gì nào?”  
  
(\*) Cá chép.  
  
Nói tới đây, Kinh Niên trợn tròn mắt, vỗ tay đánh bốp: “Là một quái vật nửa người nửa cá! Mọi người nhìn thấy đương nhiên sợ run, chẳng biết xử thế nào, bèn trói nó lại giao cho một ngư phu trẻ tuổi trông coi, định bụng tìm đạo sĩ gì đó tới coi thử. Người cá hết lời cầu xin ngư phu trẻ tuổi thả cho nó một con đường sống… Phải rồi, lúc nãy quên kể, nửa thân trên của người cá là một nữ tử có gương mặt xinh đẹp, khóc như hoa lê trong mưa, ai nhìn thấy mà không đau lòng nào? Mấy ngày đầu ngư phu trẻ tuổi ấy còn do dự, mấy ngày kế tiếp, hai người lại dần nảy sinh cảm tình. Lúc này những người khác dắt theo một hòa thượng tới, nghe đâu là chuyên xua đuổi yêu ma. Hòa thượng này vừa thấy người cá thì phán ngay là tà vật, muốn làm pháp thức để đoạt mạng nó.  
  
Ngư phu trẻ tuổi không đành lòng, nhân lúc đêm khuya thả nó xuống nước, người cá cảm kích vô cùng. Sau khi biết được chuyện này, hòa thượng kia bèn nói rằng ngư phu trẻ tuổi bị người cá mê hoặc tâm trí, phải đánh côn để đuổi quỷ. Một đám người đi tới cầm luân bổng(\*) đánh cực lực, cuối cùng đánh chết ngư phu trẻ tuổi ấy!”  
  
*(\*) Gậy luân thường.*  
  
Kinh Niên dừng lại một lát, thở dài rồi mới tiếp tục: “Máu tươi của ngư phu chảy xuống lòng sông, vì thế mà người cá biết được ân nhân bị giết hại, dưới cơn phẫn nộ nó đã dâng lên sóng lớn nuốt chửng cả thôn ngư phu, à, lại quên nói, người cá ở trong nước tuy có bản lĩnh ngất trời, nhưng ra khỏi nước thì hết xài được rồi! Từ đó về sau, nếu có ai chèo thuyền trên sông thì sẽ gặp nạn, không ra được sông, cũng không đánh được cá, còn nuôi gia đình thế nào được, ôi! Thành thử, để làm nguôi cơn giận của người cá, mọi người sống bên bờ sông bèn xây một ngôi mộ cho ngư phu trẻ tuổi năm đó, rồi dâng tặng cống phẩm. Sau đó liên tiếp hai ngày hai đêm, trên sông sóng lớn cuộn trào mãnh liệt, không ai dám ra sông, chờ sau khi gió yên sóng lặng thì ngôi mộ còn đâu, cống phẩm cũng bị nước cuốn đi hết. Ai cũng rỉ tai nhau rằng người cá chuyển ngôi mộ đi để đích thân thờ phụng. Vì thế mỗi lần tới ngày giỗ của ngư phu trẻ tuổi, mọi người bèn ném vào sông hoa quả khô và lương thực. Từ đó trở đi, vượt qua con sông này cũng không còn quá khó khăn nữa!”  
  
Nói xong thì thở hắt ra một hơi, sống lưng thẳng tắp, ngoảnh sang Thi Ngũ gia, hớn hở nói: “Ngũ gia, chuyện xưa này ngài cũng nghe rất nhiều lần rồi, nhưng mỗi lần Kinh Niên kể mỗi kiểu, cam đoan ngài sẽ không ngại phiền!”  
  
Đột nhiên mặt cô xị xuống, dùng một ngón tay chọc chọc huyệt thái dương, lầu bầu với vẻ mặt hoang mang: “Tại sao không gọi là Ngư Phu giang chứ? Tại sao lại nói là hai người yêu nhau chứ? Mới ở chung mấy ngày cũng yêu được sao?”  
  
Rồi cô ngước mắt nhìn về phía Thi Ngũ gia: “Kinh Niên chỉ từng nghe câu lâu ngày sinh tình, tuy cũng có cách nói nhất kiến chung tình, nhưng câu trước vẫn thực tế hơn, có phải không? Ngũ gia?” Tiếp đó cười rộ lên, dựa lưng vào thành thuyền, ngửa đầu nhắm mắt như đang hưởng thụ gió sông ấm áp, tóc bị gió thổi phất phơ sau lưng tạo thành gợn sóng dập dềnh.  
  
Qua chừng hai canh giờ, thuyền cập bến ở bậc đá thanh văn, lúc này Kinh Niên mới bước xuống khoang tàu đi tới cửa hông, theo sau mọi người đi qua cây cầu gỗ bắt lên bờ. Ra khỏi bến tàu, là đặt chân vào con đường đá xanh nối tới cổng thành Bắc.  
  
Nam Thành là đường giao thông quan trọng của vùng biên giới, người ở đông đúc, hiệu buôn sầm uất, người làm ăn cảnh ngoại đều phải đi qua bến thuyền này. Để tiện bề giao dịch hàng hóa với phiên ban, quan phủ còn bố trí riêng tổ chức địa phương trong thành, lấy lương thực và lá trà để trao đổi với da dê và ngựa của ngoại tộc.  
  
Sau khi vào thành, Kinh Niên hết nhìn đông tới ngó tây, hai bên đường người bán hàng rong bày sạp, rao hàng í ới với khách qua đường, cô tiện chân dừng lại mấy sạp, ngắm nghía mấy món hàng nho nhỏ bày trên mỗi sạp, thấy thích thì cầm lên soi kỹ, soi xong thì đặt xuống chứ không mua. Mấy chủ sạp thấy cô là một tiểu cô nương, cầm lên đặt xuống đều nhẹ tay nhẹ chân, nên không so đo chuyện cô nhìn mà không mua, cứ mặc cho cô nghịch.  
  
Tuy mấy ngày gần đây du khách tới vùng này không nhiều lắm, nhưng trong thành vẫn không thiếu trò vui. Kinh Niên đi dạo trong chợ một chút, chốc thì chen vào trong đám đông xem xiếc, chốc thì lẩn vào lũ trẻ con, đông sờ sờ, tây dạo dạo, chạy mòn gót khắp con phố ở cổng thành, chơi vui hết biết. Chờ tới khi chơi thỏa thích rồi thì mới tìm một trà lâu để nghỉ chân.  
  
Bấy giờ mặt trời vẫn còn chênh chếch, chưa tới giờ cơm tối, nên Kinh Niên chỉ gọi một bình trà, một hộp mứt quả bốn ngăn, ngồi ở cái bàn tròn sát bên đài, xem đào nữ trên đài múa hát.  
  
Sau màn, cầm tranh gảy cung, đàn sáo hòa âm, đang hợp tấu một khúc “Hoàn Sơn Nguyệt”, thong dong u tịch, trong nhu hòa pha lẫn đau thương, kể hết nỗi ưu tư như vò tơ trăm mối của tiểu nữ nhi. Đào nữ kia vấn cao búi tóc, mặc chiếc váy đỏ vàng buông dài, khoác chiếc áo ngắn tay bằng sa trắng. Dáng người biến hóa bềnh bồng theo làn điệu, khi phất tay xoay eo làm ống tay áo bay bay, là lúc mọi người bên dưới ngắm đến nỗi như mê như si.  
  
Kinh Niên dựa lưng vào ghế, tay nhón một miếng mơ muối thả vào miệng, nhai nhóp nhép, xem đến là chăm chú, tới chỗ hứng thú còn hùa theo quần chúng vỗ tay reo hò, cứ thế mà tiêu phí thời gian.  
  
Sau khi nghe thêm hai ba khúc nữa, cô ngó ra cửa sổ thấy sắc đã chập tối, đang muốn gọi hỏa kế dọn lên ít thức ăn, thì chợt nghe ngoài cửa tửu lâu vang lên hai tiếng ngựa hí, sau đó một người ăn vận như thư sinh vội vã nhảy vào cửa, quay lưng hét lên với người bên ngoài: “Ngươi bị gì mà bám theo ta riết thế hả?!”  
  
Giọng này rất quen, Kinh Niên ngó sang, thấy người nọ hầm hầm quay đầu lại, bạch diện thanh tú, chính là Gia Cát Thủ. Sau đó nghe ngoài cửa có người lên tiếng trả lời: “Chẳng phải kết bạn đồng hành sao!”  
  
Giọng sang sảng, sải bước tiến vào ngay sau đó là một người có vóc dáng cường tráng, với gương mặt phóng khoáng của nam nhi phương Bắc, mặc võ bào màu xám tro, hông thắt chiếc đai lưng đen kịt, còn có một tên dán bùa nhảy nhảy sau lưng. Kinh Niên hơi bị kinh ngạc, vì đó chẳng phải ai khác mà chính là người đã đãi cô một bữa no nê ở trấn Mai Lĩnh, Lô Hoài Nhâm. Sao hai người này lại đi chung với nhau thế?  
  
“Ai làm bạn đồng hành với ngươi! Mấy ngày tới không được quấn chân ta nữa… Ớ… Cô!” Gia Cát Thủ vừa la hét vừa đi vào trong, khi ngoái đầu lại thì chạm ngay mặt Kinh Niên. Hắn sững ra một giây, rồi ngay tức khắc hóa thành một cơn gió lốc, cuốn phăng tới trước bàn tròn, cúi đầu trợn mắt trừng cô.  
  
Kinh Niên làm như không thấy cái mặt như quỷ đòi nợ kia, thủng thẳng giơ tay phải lên, cười tươi rói chào: “Ơ! Đạo gia, mới mấy ngày không gặp, ngài đổi nghề làm tú tài rồi à?”  
  
Gia Cát Thủ thấy trên tay cô cầm quả mơ muối, chân bắt chéo, trông điệu bộ hệt như lão thần tự tại, còn nghe cô mở miệng đùa cợt thì càng giận tới nghiến răng. Nhưng may mà hắn tu tính cực tốt, cho dù nghẹn tới nội thương cũng không muốn làm quá lên với cô trước ánh mắt hau háu của đám đông, thế nên chỉ hừ một tiếng lạnh lùng: “Cô nương hưởng thụ thật nhỉ, đừng nói đổi nghề, ngay cả khi bần đạo có chết ngất trong gió lạnh bị người ta lột da rút xương thì cũng chẳng liên quan gì tới cô!”  
  
Kinh Niên biết hắn tính toán chuyện đêm hôm đó, bỏ hắn nằm bò ra đất một đêm quả là thiếu nghĩa khí giang hồ. Nhưng tốt xấu gì cô cũng xác nhận hắn không sao rồi mới đi mà, hơn nữa không có hàn khí, thời tiết rất thích hợp để ngủ ngoài trời đếm sao, còn có hoa rơi thơ mộng, lỗ chỗ nào đâu? Nghĩ thế, cảm giác tội lỗi của cô thoắt cái bị quét sạch trơn.  
  
“Đạo gia, cầm được bạc nên vui vẻ mới đúng, Kinh Niên rất đứng đắn, tới một văn cũng không lấy, sao ngài còn có vẻ mặt ấm ức này vậy? Lại đây lại đây, ngồi xuống uống miếng nước nhai miếng mứt nào!”  
  
Nói rồi thả quả mơ xuống, nhấc ấm trà lên lắc lắc trước mặt hắn. Gia Cát Thủ phất tay đẩy ra, đang muốn nói tiếp, thì đúng lúc này Lô Hoài Nhâm đi theo đằng sau cũng nhìn thấy Kinh Niên, sấn lên vài bước mừng rỡ nói: “Là muội sao, tiểu muội!”  
  
Kinh Niên đứng lên, cười tới nỗi mắt mày cong cong, đáp: “Lô đại ca, chạm phải huynh thật là vui, mời ngồi mời ngồi!”  
  
Sau đó gọi tiểu hỏa kế kê thêm hai cái ghế, Lô Hoài Nhâm không khách sáo, kéo ghế ngồi xuống bên cạnh, Gia Cát Thủ thì vẫn còn hậm hực đứng trước mặt Kinh Niên.  
  
“Đạo gia, có chuyện gì chúng ta ngồi xuống từ từ nói cũng không muộn mà, ngài đâu chỉ tới để tìm Kinh Niên khởi binh vấn tội đúng không?” Kinh Niên thả tay vẩy vẩy phía đối diện, rồi ngồi xuống tiếp tục nhai mơ, còn rất tốt bụng đưa qua một quả. Gia Cát Thủ liếc xéo quả mơ rồi hất đầu đi, bước tới ngồi vào ghế.  
  
Kinh Niên chuyển tay sang Lô Hoài Nhâm bên cạnh: “Lô đại ca, có muốn một miếng không? Ăn ngon lắm.”  
  
Lô Hoài Nhâm nhận lấy rồi ném tọt vào miệng, bị vị chua lè xông cho nhíu chặt mày, lát sau mới giãn mặt ra nói: “Xem ra đại nam nhân không quen ăn thứ mứt quả chua kiểu này.”  
  
Kinh Niên cười cười miễn bình luận, nhìn về phía Gia Cát Thủ vẫn đang uống trà, hỏi: “Sao ngài lại… đi chung với huynh ấy thế?”  
  
Lô Hoài Nhâm nheo mắt nhìn qua: “Ta có vài chuyện muốn tìm tiểu đạo này hỏi, nhưng hắn cứ nói không biết, hừ! Ta không tin thì hắn càng không nói… hừ, cứ vậy mà tới thôi!”  
  
Kinh Niên không lên tiếng, dùng đầu gối nghĩ cũng biết Lô Hoài Nhân muốn hỏi chuyện gì — trong một đêm, hoa mai rụng hết, dưới vạn cánh hoa chôn một đạo sĩ, trên tay còn cầm kiếm, trên mặt đất còn nguyên mấy cái hố… nhìn kiểu nào cũng là kết cục sau một trận đánh nhau kịch liệt, người muốn hỏi rõ bảo đảm không chỉ một người.  
  
Gia Cát Thủ nâng cằm, cặp mắt híp mảnh dài quét tới, nhếch mép nói: “Bần đạo nói không biết là không biết, hỏi ta chi bằng hỏi tiểu cô nương Kinh Niên đây, đúng không?” Nghe sao cũng là giọng điệu sợ thiên họa bớt loạn, cuối cùng còn không quên bỏ nhỏ một câu: “Đêm đó cô nương này còn xung phong vào trước, không hỏi cô thì hỏi ai?”  
  
Lô Hoài Nhâm trợn to mắt một giây, há mồm một lát cuối cùng mới thốt nổi một câu: “Tiểu muội tử! Muội thật quá thiếu suy nghĩ! Lại dám lừa đại ca, không phải đã dặn không được đi rồi sao!”  
  
Kinh Niên chắp hai tay thành hình chữ thập, cười ngượng nói: “Xin lỗi, Lô đại ca, chỉ tại Kinh Niên tò mò quá thôi, lần sau không dám nữa!”  
  
Dừng một chút, khóe mắt liếc tới cái mặt phản đối của Gia Cát Thủ, nói tiếp: “Nhưng ta chẳng thấy được gì hết, chỉ thấy đạo gia kia tự múa kiếm múa tới dữ dội, hất gió đào đất tới nỗi lồi lõm lỗ chỗ, ta trốn ở đằng sau cây bị gió thổi tới rát mặt, hết một lúc lâu hắn mới dừng lại, kết quả dừng một lần thì người cũng ngã theo! Ta không biết chuyện gì xảy ra, sợ quá nên bỏ chạy về thật nhanh!”  
  
Gia Cát Thủ nghe cô bịa bậy chế bạ, cáu mà không có chỗ xả, bèn đứng bật ngay dậy, nhưng mới nói được mỗi chữ “Ngươi” thì đã bị chặn họng.  
  
“Đạo gia, ta biết ngài giận Kinh Niên không nói đạo nghĩa, không thèm nhìn ngài một cái đã bỏ chạy lấy người. Ngài đại nhân đại lượng, đừng tính toán với một tiểu nữ tử được không!” Kinh Niên nặng giọng, ánh mắt bắn về phía Gia Cát Thủ mang theo cảnh cáo, trừng tới nỗi lòng hắn thót lên vô cớ, đứng ngốc ra cả buổi, cuối cùng ngồi xuống im thin thít.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn Kinh Niên một chút rồi ngó sang Gia Cát Thủ một lát, qua lại hai lần, cuối cùng cười nói: “Hiếm khi gặp lại tiểu muội, trước hết khoan nói tới chuyện này đã, đều chưa ăn cơm tối đúng không, nào! Để ta mời!” Nói rồi vẫy tay gọi hỏa kế lại, dọn lên một bàn đủ món chay mặn, thơm ngon nức mũi, đĩa đồ chay thì đẩy hết qua bên Gia Cát Thủ.  
  
Kinh Niên mời mọi người rồi ăn mấy miếng, thấy Gia Cát Thủ không cầm đũa lên thì hỏi: “Đạo gia không ăn vì chê cơm nước không ngon sao?”  
  
Gia Cát Thủ lườm cô, nhìn mấy món chay trước mặt, thầm nhủ người khác lo lắng cho mình chu đáo như thế, sao hắn lại làm dáng được nữa chứ? Nghĩ rồi cầm đũa lên gắp món gần nhất vào bát.  
  
Kinh Niên thấy hắn nhai kỹ nuốt chậm, cười hỏi: “Đạo sĩ ăn chay, nhưng chẳng nghe ai nói tú tài không thể ăn mặn, đạo gia, không phải ngài đổi nghề rồi sao?”  
  
Lúc này Gia Cát Thủ cũng nguôi giận nhiều rồi, nên nghe cô có ý xỏ mình mà cũng chẳng buồn vặt lại, chỉ đáp nhạt nhẽo: “Đổi nghề cái gì? Áo choàng rách không thể mặc tiếp, lúc nào bần đạo đi ngang qua đạo quan tự thì hỏi xin một bộ là được.”  
  
Kinh Niên lè lưỡi, không nói đùa nữa, vừa ăn vừa tám chuyện nhà với Lô Hoài Nhâm, từ thân thế bản thân tới tình hình bản xứ, không giấu nhau thứ gì. Tới khi nói sang chuyện nghề nghiệp, Lô Hoài Nhâm hết sức tự hào, đứng lên vỗ vỗ hành đầu của mình, nói: “Người này tên là Trần Mộc, sinh tiền là đệ tử Thiếu Lâm, theo ta chừng mười năm, công phu khỏi nói, có hắn rồi, mấy tên khác ta đều không thuận mắt!”  
  
Kinh Niên tiến lên trước nhìn phải nhìn trái, rồi ngửa đầu chắp tay: “Trần Mộc đại gia, Kinh Niên bên này có lễ!” Nói xong còn thi lễ có bài có bản hẳn hoi, chọc cho Lô Hoài Nhâm bật cười.  
  
Gia Cát Thủ cũng không nhịn được nhìn lâu hơn một lúc: “Cương thi này qua mười năm còn dùng được sao?” Theo hắn biết, mặc dù cương thi không dễ thối rữa như thi thể bình thường, nhưng lâu ngày cũng khó bảo đảm hồn phách không rời khỏi cơ thể, cho nên thông thường Thi quan dùng một hành đầu cùng lắm là năm năm.  
  
Lô Hoài Nhâm hớp rượu cho trôi cái miệng nhồi đầy thịt nướng: “Tiểu đạo sĩ không biết đó thôi, dùng càng lâu thì ngôn chú càng dễ dùng hơn, vật này của ta đã có thể dùng được hơn trăm câu ngôn chú rồi đấy!”  
  
Ngôn chú tức là niệm chú bằng lời. Khi Thi quan muốn cương thi làm một nhiệm vụ nào đó, trước hết phải dán lên một lá bùa, trên đó viết phù tự tương ứng với yêu cầu. Đại bộ phận Thi quan quen mang theo nhiều loại phù chú khác nhau, theo nhu cầu thay đổi, cũng có vài người thích dùng bút lông để vẽ bùa không(\*). Thứ nhất là tiết kiệm giấy, thứ hai là trong lúc nguy hiểm đỡ mất thời gian đổi bùa. Phàm là phù chú, đều cần niệm ra miệng mới có hiệu lực, một loại chú dùng lâu dần sẽ có tác động trực tiếp lên thịt da trên cơ thể, mặc dù không dán bùa tương ứng, chỉ cần nói ra lời là đạt hiệu quả ngay.  
  
*(\*) Bùa vẽ vào khoảng không.*  
  
Việc này Gia Cát Thủ cũng biết được lõm bõm, nhưng dù ngôn chú có linh hơn nữa, thì cũng chẳng cản được sự ảnh hưởng của ánh sáng mặt trời với hồn phách. Một khi thân thể suy kiệt, cương thi thối rữa, thì giá nào cũng không dùng được nữa. Nhưng nhìn Trần Mộc thì không giống vậy, cho nên hắn vẫn hoang mang không giải thích được: “Gần mười năm mà cũng có thể giữ nguyên dạng sao? Kém chút thì một hai năm đã xuống mồ, cho dù tốt cũng không quá bảy tám năm cơ mà?”  
  
“Ngươi nói không sai, cho nên ta mới dùng thần sa (chu sa loại tốt nhất) bôi lên bảy chỗ, giữa ót, trong ngực, buồng tim, giữa bàn tay trái phải, và giữ hai lòng bàn chân, để che cửa vào thất khiếu(\*), trấn áp hồn phách, lúc này dùng thêm hai ba mươi năm cũng không thành vấn đề!”  
  
*(\*) Thất khiếu gồm hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi và miệng.*  
  
Lô Hoài Nhâm cười ha ha một tiếng, nói tới hả hê, nhưng Gia Cát Thủ biết cách thức phong hồn này là tà thuật nghịch thiên. Trên hành thư ghi lại, thế gian có ba loại cấm thuật, một là Huyết Cấm thuật, hai là Phong Hồn thuật, và ba là Kỳ Kinh thuật.  
  
Phong Hồn thuật này ngăn trở thiên linh, làm điều trái đạo, là việc con người không thể làm, nếu không ắt sẽ gặp tai họa. Tuy không có tài liệu lịch sử nào ghi chép về tai họa gặp phải, nhưng trong đó thực hư khó đoán, thà tin còn hơn không tin. Thi quan cũng thế mà đạo sĩ cũng vậy, cho dù là tam giới cửu lưu(\*) cũng không muốn chạm vào rủi ro này, không biết Lô Hoài Nhâm không tin hay không sợ đây? Mà cấm thuật này không phải ai cũng biết sử dụng, chẳng biết hắn nói thật hay đùa. Thế nên Gia Cát Thủ chỉ than thầm trong bụng, chứ không tiện hỏi nhiều nữa.  
  
*(\*) Tam giới gồm Đạo Giáo, Phật Giáo, Nho Giáo. Cửu lưu gồm 9 học phái lớn thời Chiến Quốc. Ngụ ý của câu này là tất cả mọi người.*  
  
Lô Hoài Nhâm nói xong thì uống liền mấy chén rượu nóng vào bụng, trên trán rịn ra một lớp mồ hôi dầy, đoạn ngước mắt nhìn ra sau lưng Kinh Niên: “Tiểu muội, hành đầu này theo muội thế nào? Ngó không dễ ứng phó đâu!”  
  
Kinh Niên đang gắp một tảng thịt lớn đưa tới mép, vừa nghe hắn hỏi vậy thì lập tức thả thịt vào trong bát, quay người lại kéo tay của Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, là bảo bối gia truyền của nhà ta!”  
  
“Nói vậy là sao?” Lô Hoài Nhâm kinh ngạc thấy rõ, sao cương thi lại là bảo bối gia truyền được chứ.  
  
“Ngũ gia là do tổ tiên truyền lại, vào năm ta mười lăm tuổi đã theo ta rồi…” Kinh Niên kéo tay Thi Ngũ gia áp lên má mình.  
  
Lô Hoài Nhâm nghĩ cô cũng chỉ mới cập kê, bề ngoài có vẻ trẻ con hơn tuổi thật, nói cách khác lúc Thi Ngũ gia vào tay cô thì cùng lắm là nửa năm tới một năm thôi, thế nên hắn vẫn nửa tin nửa ngờ với lời giải thích của cô: “Tổ tiên truyền lại… vậy ít nhất cũng có trăm năm rồi… sao lại… sao lại…” Nói đoạn, đột nhiên biến sắc: “Lẽ nào cũng dùng Phong Hồn thuật?”  
  
Kinh Niên cười hì hì, thả tay Thi Ngũ gia ra: “Kinh Niên cũng không biết, nhưng Kinh Niên không dùng Phong Hồn thuật gì đó.”  
  
Lô Hoài Nhâm thở hắt ra một hơi, cúi đầu nhìn bóng ngược trong chén rượu, trầm mặc một lát, lại hỏi: “Tiểu muội tới thành này không phải là tình cờ đi ngang thôi đúng không?”  
  
“Lô đại ca, bây giờ Kinh Niên không giấu diếm nữa, Kinh Niên nghe thấy chuyện yết bảng treo thưởng, nên muốn tới tòa trạch trong núi hoang thăm dò tới cùng.”  
  
Gia Cát Thủ đã ăn uống no nê đang ngồi tới sắp buồn ngủ, vừa nghe cô nói câu này, thoắt cái thẳng người dậy. Lô Hoài Nhâm lấy ngón trỏ gãi gãi huyệt Thái Dương: “Tiểu muội à, lúc này lại hiếu kỳ nữa sao?”  
  
Kinh Niên gật đầu: “Đương nhiên rất hiếu kỳ, còn có tiền thưởng cao, đủ mua mảnh đất sống yên ổn. Lô đại ca, huynh cũng muốn đi phải không? Ta không cần nhiều đâu, huynh chia cho ta hai phần là đủ rồi!”  
  
Lô Hoài Nhâm phì cười, lật đật lấy tay che miệng cười nghẹn một lát mới nói tiếp: “Tiểu muội muốn tiền thưởng có gì khó đâu, đại ca cho muội hết cũng được.”  
  
Gia Cát Thủ bên kia lành lạnh ngắt lời: “Đừng quên một phần của bần đạo.”  
  
Hai người còn lại đờ ra, lập tức phá lên cười lăn lộn. Bữa cơm này ăn cũng thoải mái. Thanh toán xong ba người nhất trí tìm một khách điếm để ngủ trọ, hẹn giờ ngọ ngày mai cùng nhau lên núi, sau đó ai về phòng nấy.  
  
Kinh Niên vừa mới kiểm kê mấy món đồ quan trọng xong, chưa kịp ngồi xuống thì cánh cửa đã bị gõ vang, cô thở dài bước tới, đẩy cửa ra thì chỉ thấy Gia Cát Thủ đang đeo cái mặt tối tăm đứng ngay trước cửa, sắc mặt kia muốn thối bao nhiêu thì thối bấy nhiêu: “Đạo gia, đã trễ thế này, thứ cho Kinh Niên không tiện mời ngài vào phòng.”  
  
Gia Cát Thủ cố sức nhắm hai mắt lại, quả đấm hết bóp chặt rồi thả ra, cuối cùng dằn giọng quát khẽ một tiếng: “Đi ra!”  
  
Kinh Niên nhún vai: “Đạo gia ngài tìm Kinh Niên đánh nhau sao? Cần gì chứ? Không sợ người ta nói ngài ỷ lớn hiếp nhỏ sao?” Nói xong còn chớp mắt mấy cái, rõ là dáng vẻ đáng thương vô tội, đổi lại người khác thì đã bị bộ dạng này làm trỗi dậy tình thương phụ mẫu rồi.  
  
Nhưng Gia Cát Thủ lúc này chỉ muốn bóp cái cổ nhỏ của cô rồi hung hăng rống một trận, hắn lôi ra nụ cười hiền lành, dịu thanh dịu giọng nói: “Cô nương, bần đạo chỉ muốn tìm cô thỉnh giáo chút chuyện, có thể dời gót theo bần đạo ra ngoài đàm đạo được không?”  
  
Kinh Niên xoa xoa cánh tay, cũng đáp trả bằng nụ cười ngây thơ: “Đạo gia, không phải ngài muốn hỏi chuyện đêm đó sao, Kinh Niên nói cho ngài biết ngay tại đây luôn. Thật ra Kinh Niên không thấy gì hết, sau khi ngài bị linh xà đánh ngất đương nhiên ta giữ mạng là quan trọng, cho nên chạy một mạch ra ngoài. Ta nghĩ hôm sau cũng có nhiều người lên núi, không cần tới ta đi chuyến nữa để giúp ngài nhặt xác…”  
  
Cô càng nói mặt Gia Cát Thủ càng khó coi, Kinh Niên thành khẩn nhìn chằm chằm hai đấm của hắn, đỡ cho một lần kích động nó lại chào hỏi lên mặt mình: “Không phải ngài vẫn sống khỏe re sao? Còn cầm được cả đống bạc, Kinh Niên có làm ngài lỗ gì đâu!”  
  
Gia Cát Thu vung một đấm nện lên khung cửa, trừng mắt lườm cô hung tợn: “Lão tử không lấy một xu!”  
  
Dứt lời quay ngoắc người bước thẳng về hướng phòng mình.  
  
Kinh Niên dựa lên ván cửa, nhìn dấu nấm đấm in lên khung cửa, huýt sáo một tiếng: “Đạo gia, ngài quả thật không đơn giản đâu.”  
  
Gió đêm gào rít, ánh trăng bị tầng mây mỏng che mờ như ẩn như hiện. Mọi nhà đã tắt đèn chìm vào giấc ngủ từ lâu, thỉnh thoảng chỉ thấy hai ba người lữ hành đến muộn đang tìm khách điếm để qua đêm.  
  
Bỗng nhiên cổng lớn của một khách điếm bị đẩy từ trong ra, công tử bạch y lặng lẽ ra khỏi tiệm. Ánh trăng mờ tỏ chiếu lên khuôn mặt, mờ nhạt tới nỗi không thấy rõ mặt mũi. Chỉ thấy người nọ đi dọc theo con phố đi về hướng ngoài thành, ra khỏi thành rồi đi thẳng tới bờ Lý Nữ giang, tìm tới bến đò. Sau đó rút từ ống tay áo ra một vật dài nhỏ, móc đá đánh lửa từ đai lưng, chà cạch cạch vài cái trên mặt đất, tóe ra tia lửa, nhen lên vật dài kia một chút. Vật dài kia bén lửa cháy bùng lên, tới khi cháy gần nửa, hắn mới cắm đứng nó lên đất, lui ra sau hai bước. Chỉ nghe trong đó rung lên mấy đợt, rồi bắn ra một tia sáng vàng nhắm thẳng lên đám mây, hóa ra là một cây pháo trúc trùng thiên.  
  
Cây pháo trúc chỉ bắn lên vài phát rồi tắt lửa, công tử bạch y lại lấy từ trong ngực ra một tẩu thuốc, lấy đá đánh lửa nhen lên thuốc, rồi ngồi xổm xuống đất hút. Sau vài lần phả khói, hắn lầu bầu nói: “Một ngày được hai lần thế này, khó quá đi mất…”  
  
Nói rồi ngẩng đầu nhìn trời một lát, đang muốn đứng dậy thì cảm thấy thân thể bị ghìm xuống, gáy sau như bị kẹp kiềm sắc.  
  
“Vết thương ở gáy còn chưa lành đúng không?” Giọng quen thuộc vang lên sau ót, hắn định quay đầu lại, nhưng mới động khẽ, xương gáy đã lan ra một cơn đau nhói, chợt nghe giọng kia nói tiếp: “Không muốn cái cổ bị bẻ gãy thì đừng nhúc nhích.”

## 8. Chương 7: Vị Khách Bất Ngờ

Edit: Yunchan  
  
Mây mù bềnh bồng che mờ ánh trăng lúc sáng lúc tối, công tử bạch y không dám quay đầu, con ngươi liếc sang bên trông thấy góc lam bào thì biết mình bị ai khống chế, lập tức bật ra tiếng cười khẩy: “Bần đạo chẳng qua chỉ rảnh rỗi bắn một cây pháo hoa, mà phải dùng tới hậu đãi thế này sao?”  
  
“Bắn pháo hoa?” Kinh Niên đi vài bước nhặt xác pháo rỗng trên đất, giơ tay soi dưới ánh trăng ngắm nghía, rồi đi tới bên cạnh Gia Cát Thủ ngồi xổm xuống, đong đưa xác pháo ở trước mặt hắn: “Phát pháo hoa này… nhìn thế nào cũng giống như là tín tử báo tin thông phong, còn nữa…”  
  
Đoạn rút tẩu thuốc trong tay hắn kề lên mũi hít hít, tiện tay đặt ở bên chân, rồi ôm đầu gối nghiêng đầu cười rộ lên: “Đạo gia ngài là một người nghiện thuốc à, thật không hiểu nổi luật giới thanh tu của đạo sĩ quy định thế nào nữa.”  
  
Gia Cát Thủ tức thì đỏ mặt, lặng thinh hồi lâu mới lắp bắp phản vấn: “Có… có… có quy tắc nào nói đạo sĩ không thể hút thuốc?”  
  
Kinh Niên “À” một tiếng, nhấc khuỷu tay đỡ cằm: “Vậy là Kinh Niên quê mùa thiển cận rồi, có điều, đạo gia này, ngài theo ta hoài làm chi thế?”  
  
Gia Cát Thủ nghe vậy thì phun nước miếng nói: “Ai theo cô?! Chẳng qua là bị họ Lô đeo một mạch tới đây, lại trùng hợp đụng phải cô mà thôi!”  
  
“Ợ… là trùng hợp sao? Trùng hợp từ thành Phú Quý tới trấn Mai Lĩnh rồi tới tận nơi này à?”  
  
“Thành Phú Quý gì hả? Bần đạo không biết, nếu không phải vì bát quái Thái Hư cảm ứng được âm khí thì sẽ không xui xẻo đụng phải cô!”  
  
Kinh Niên cười ha hả, ngón trỏ chọc chọc trán y: “Ta vì ngài nên mới chọn đi đường núi hẻo lánh, để cho ngài xuất hiện thuận lợi trôi chảy, đỡ phải trốn chui trốn nhủi ở sau lưng người ta, sao nào? Không phải ngài theo đuôi từ trong thành ra tới ngoài thành sao? Đạo! Gia! Có lẽ ta nên gọi ngài là sư phụ thủ sơn mới đúng?”  
  
Nghe thấy bốn chữ cuối cùng Gia Cát Thủ hệt như bị nện cho một đòn trời giáng, sắc mặt thay đổi đột ngột, giọt mồ hôi to tướng chảy từ trán xuống gò má, đôi môi khép mở mấy lần, rốt cuộc cũng nặn ra được một câu trọn vẹn: “Cô… cô biết từ khi nào?”  
  
“Ngài muốn hỏi chuyện ta phát hiện ngài theo dõi ta, hay là chuyện phát hiện ra thân phận của ngài?” Kinh Niên thưởng thức sắc mặt trắng xanh hỗn tạp của hắn, khuôn mặt hớn hở thể hiện rõ tâm trạng hết sức sung sướng của cô lúc này. Chỉ thấy cô đứng lên đảo vòng quanh Gia Cát Thủ, vừa đi vừa nói:  
  
“Công phu đổi giọng của đạo gia ngài đúng là nhất hạng. Mới đầu Kinh Niên chỉ biết ngài bám theo sau lưng thôi, ai mà nghĩ tới chuyện đặt một tiểu đạo sĩ với một lão đầu cùng một chỗ chứ? Muốn trách là trách ngài nghiện thuốc khó bỏ, người lúc nào cũng bốc mùi thuốc lá. Mùi này rất giống với mùi bay ra từ căn nhà cỏ lúc ta đưa Thi công tử lên núi. Mà một tiểu thiếu niên thì tội gì xông vào chỗ các cụ chứ? Cho nên ta đoán sư phụ thủ sơn thật sự là một vị sư phụ già, trên đường ngài làm nhiệm vụ không thể để người ngoài phát hiện nên mới đổi giọng, đạo gia, ngài nói thử xem ta đoán đúng mấy phần?”  
  
Gia Cát Thủ hừ một tiếng, lấy lại nét mặt nặng nề lạnh lẽo, mở miệng nói: “Đúng một nửa, sư phụ thủ sơn tuổi không phải nhỏ, nhưng bần đạo cần gì phải đổi giọng chứ. Hôm ấy người nói chuyện với cô quả thật là lão tiên sinh kia, chẳng qua là trong căn nhà cỏ đó không phải chỉ có một mình lão.”  
  
Kinh Niên có hơi kinh ngạc, hôm ấy cô nhìn qua lỗ hổng vào trong, tuy không thấy rõ, nhưng nhất định là có người, chẳng qua là không ngờ lại có tới hai người bên trong. Nói cách khác, người nói chuyện với cô chính là lão sư phụ, còn người hút thuốc bên trong chính là Gia Cát Thủ? Lúc đó cô chỉ cảm thấy một lão sư phụ hút thuốc thì không có gì không hợp, nào ngờ lại là một tên thiếu niên thích tỏ ra từng trải.  
  
“Được rồi, đạo gia, coi như Kinh Niên chỉ đoán đúng năm phần, tạm thời không hỏi ngài chạy vào nhà cỏ làm chi, ta chỉ muốn biết ngài bám theo ta cả quãng đường để làm gì? Là ai sai ngài làm vậy?”  
  
Gia Cát Thủ dời mắt nhìn đất, đôi môi khép chặt, không ừ hử tiếng nào. Kinh Niên nhìn cái dáng câm như hến không đánh thì không hé răng của hắn, bèn dạo một vòng ra sau lưng hắn một quãng không xa, mắt lóe lên hàn quang: “Ban đầu ta thấy ngài không có ác ý gì, theo thì theo thôi, nhưng nếu mặc cho ngài phóng hỏa tín, thì khó đảm bảo mai sau không đưa tới phiền phức, ngài cũng không chịu nói thật, vậy ta đành phải kết liễu ngài tại đây thôi! Ngũ gia!!”  
  
Cô hét lớn một tiếng, Thi Ngũ gia tức khắc giơ tay còn lại lên, bốn ngón tay khép lại thành hình dao đâm thẳng tới giữa lưng Gia Cát Thủ.  
  
Diễn biến sau đó xảy ra chớp nhoáng, một bóng đen thình lình vọt lên từ dưới đê, vung cánh tay ngăn đường đâm của Thi Ngũ gia, đoạn lật người vỗ lên cổ tay đang khóa Gia Cát Thủ. Thi Ngũ gia thu tay lại phá mấy chiêu của người kia, rồi cấp tốc lùi ra phía sau Kinh Niên. Bóng đen đứng trước người Gia Cát Thủ, khoác võ bào đen tuyền, đầu đội màn che bằng hắc sa, che kín toàn bộ gương mặt.  
  
“Huyền Ảnh! Là ngươi!” Kinh Niên ngẩn người, nhìn về phía Gia Cát Thủ đang ngồi sau lưng hắn: “Hắn là người của Điện hạ?”  
  
Huyền Ảnh khẽ gật đầu, hai tay ôm quyền hành lễ: “Gia Cát đại nhân phụng mệnh hành sự, xin Mục ngự quan thủ hạ lưu tình.” Giọng phát ra khàn khàn như bị đá sỏi mài, nghe vào tai khiến toàn thân người ta khó chịu như bị cát chà qua.  
  
Kinh Niên cau mày nói: “Ngươi ở đây, sao không thấy Điện hạ… Ngài ấy không đi cùng ngươi sao?” Kể từ khi ra bến tàu đã phát hiện bị người theo dõi, không ngờ đó lại là Huyền Ảnh. Hắn tới sớm hơn Gia Cát Thủ, còn núp suốt trong bóng tối, cô không thấy được người nên cũng không tiện manh động, trong lòng nhận định là đồng bọn được đạo sĩ đưa tới… quả nhiên không sai. Nhưng Gia Cát Thủ còn dễ xử, còn Huyền Ảnh lại là một nhân vật gai góc, lúc này còn chưa xác định được họ là địch hay bạn, nên Kinh Niên không dám lơi lỏng đề phòng.  
  
“Điện hạ hiện đang qua đêm trong phủ của Huyện thái gia.” Giọng điệu Huyền Ảnh cung kính, không có dấu hiệu nào là muốn gây chuyện với cô.  
  
Kinh Niên thoáng an tâm, thấy Gia Cát Thủ bò dậy, bèn cười nói: “Đạo gia, mạo phạm.” Cô cũng không có ý định lấy mạng người ta, mà chỉ muốn hù hắn sợ thôi, lúc nãy dù Huyền Ảnh không ra mặt thì cô cũng sẽ lệnh Thi Ngũ gia ngừng tay đúng lúc.  
  
Gia Cát Thủ hừ một tiếng không đếm xỉa tới cô, muốn giở ra tư thế thanh cao, nhưng khổ nỗi hai chân tê dại, đành phải kéo một cánh tay của Huyền Ảnh để giữ thăng bằng.  
  
Kinh Niên đưa mắt chuyển qua Huyền Ảnh: “Điện hạ tới để bắt ta về triều hỏi tội sao?”  
  
Huyền Ảnh không đáp một lời, Kinh Niên nghiêng đầu cười buồn: “Quên đi, hỏi ngươi cũng như không hỏi, bây giờ muốn sao đây? Bắt ta tới chỗ Điện hạ à?”  
  
“Huyền Ảnh không dám.” Huyền Ảnh lùi một bước: “Huyền Ảnh được Điện hạ ủy thác âm thầm bảo vệ Mục ngự quan và Gia Cát đại nhân, không hơn.”  
  
“Hừ… ta mà cần tới ngươi bảo vệ à? Quản kỹ đạo sĩ kia là được rồi!” Kinh Niên phất tay áo đi về hướng cổng thành, gương mặt đã quen vui cười giờ lại thay bằng vẻ không vui. Đi chưa được bao xa thì bỗng dừng bước, quay người nhìn về phía Huyền Ảnh: “Theo ta về khách điếm, tìm một phòng nghỉ tạm!”  
  
Huyền Ảnh ngẩng đầu, trầm mặc một lúc lâu, rồi thấp giọng đáp: “Ý tốt của Mục Ngự quan Huyền Ảnh xin nhận tấm lòng.”  
  
Kinh Niên hình như đã đoán trước là hắn sẽ nói như vậy, lầu bầu một tiếng “Phải không.” Rồi dẫn Thi Ngũ gia vào thành mà chẳng buồn ngoảnh đầu lại.  
  
Bấy giờ Gia Cát Thủ mới lên tiếng: “Huyền Ảnh hộ vệ, ngươi với cô ta quan hệ rất tốt sao? Thấy cô ta rất quan tâm ngươi.”  
  
“Đây là phúc phận của Huyền Ảnh.” Huyền Ảnh nhàn nhạt trả lời, giọng khàn khàn mang theo tâm tình không rõ, hợp với gió sông nơi đây, càng khiến người ta cảm thấy một nỗi thê lương khó thể diễn tả.  
  
Buổi trưa hôm sau, ba người nhóm Gia Cát Thủ đi bộ về hướng núi hoang bên ngoài cổng thành Đông. Đường núi gồ ghề mấp mô, cỏ dại mọc lút thành bụi, mất gần nửa canh giờ mới leo lên được sườn núi bằng phẳng. Đi men theo sườn núi ước chừng thời gian một chén trà nhỏ thì thấy một tòa đại trạch, quy mô tương đối đồ sộ, có điều gạch đá hư hại, nước sơn phai màu, bị năm tháng tàn phá đi vẻ huy hoàng vốn có.  
  
“Người ở trong tòa trạch này chính là trọng thần tam triều…” Gia Cát Thủ thở dài, nhìn mấy chữ to *“Trấn Nam tướng quân phủ”* trên cửa, trong lòng phiền muộn khó hiểu. Tấm hoành phi vốn phải lấp lánh kim quang, giờ đây lại bị một lớp bụi phủ dầy, dù được ánh mặt trời chiếu thẳng tới cũng không tìm lại được hào quang rực rỡ thuở xưa.  
  
Kinh Niên đi tới trước cửa đưa tay đẩy nhẹ, cửa “Két” một tiếng hé ra một khe hở, cô thấy bên dưới không buộc dây nên thuận thế đẩy rộng ra. Lô Hoài Nhâm ở bên cạnh thấy cô chẳng chịu nghĩ gì đã nhảy vào trong, lật đật đi tới chắn đường: “Khoan đã! Tiểu muội! Ai cũng nói tòa trạch này có thứ quái dị, mọi người đi vào đều bị thương trở ra, còn không biết là mình bị thương thế nào, chúng ta nên cẩn thận thì hơn.”  
  
Kinh Niên rụt cái chân vừa sải qua bậc cửa lại, hướng mắt nhìn lên mái hiên, rồi thò đầu vào cửa ngó quanh quất một vòng: “Kinh Niên không nghĩ chỗ này có gì quái dị.”  
  
Gia Cát Thủ đi tới, cũng nhìn vào trong theo: “Bần đạo cũng không cảm giác được chỗ này có gì quái dị.” Bát quái Thái Hư cũng không phản ứng, rốt cuộc những người đi vào gặp phải chuyện gì?  
  
“Cứ vào coi thử đi, trừ chết ra còn gì to tát đâu!” Kinh Niên tiên phong nhảy vào, Thi Ngũ gia theo sát phía sau, kế tiếp là Gia Cát Thủ, hắn chỉ nghĩ ngợi giây lát rồi cũng bước vào. Lô Hoài Nhân kêu “Ê ê” hai tiếng, thấy không ai ngoái đầu lại thì thở dài, cuối cùng đành phải dắt Trần Mộc vào theo.  
  
Ba người đi men theo đường đá vào trong, dưới chân ngổn ngang đá vụn và cỏ nát, bụi cỏ hai bên như mới bị người ta xới lên, bùn đất văng khắp nơi. Trên thềm đá dẫn vào tiền sảnh chắn ngang một chiếc gương đồng cao cỡ một người, mặt gương đối diện cổng lớn, trên khung gương cẩn ba viên ngọc châu, một viên trong số đó cắm vài cây châm ám khí. Kinh Niên sờ sờ mặt ngoài gương đồng, quan sát trên dưới một lượt: “Chẳng lẽ đây là cái gương mà mọi người nói không gì không thể sao?”  
  
Dứt lời thở dài nặng trĩu. Gia Cát Thủ đi vòng ra sau chiếc gương, xoa cằm, hỏi với vẻ khó hiểu: “Đặt cái gương ở đây làm gì chứ? Có ý nghĩa đặc biệt gì ư?”  
  
Lúc này Lô Hoài Nhâm cũng chạy tới nơi, vừa nhác thấy gương đồng thì buột miệng kêu: “Mê Hồn kính?”  
  
Gia Cát Thủ nghe hắn gọi tên của gương đồng, bèn ló đầu ra từ sau gương, hỏi: “Cái gì Mê Hồn kính?”  
  
Lô Hoài Nhâm cười rộ lên: “Ta làm Thi quan lý nào không biết nguyên tắc của món đồ chơi này? Đúng không? Tiểu muội?” Hắn liếc qua Kinh Niên một cái, thấy cô gật đầu mới nói tiếp: “Mê Hồn kính, kính cũng như tên, có thể mê hoặc tâm thần, kỳ thật nguyên tắc khá giống với Mê Hồn trận, thứ thật sự phát huy tác dụng không phải bản thân gương đồng, mà là ba viên tiểu ngọc châu. Trên châu có khắc mê hồn chú, ngươi xem thử đi.”  
  
Hắn dùng đầu ngón tay cạo cạo trên đỉnh ngọc châu, Gia Cát Thủ xít lại gần nhìn qua, quả nhiên nhìn thấy chú tự li ti cong cong lượn lượn trải rộng toàn bộ mặt châu.  
  
Lô Hoài Nhâm nói tiếp: “Lúc ba viên ngọc châu bị chiếu sáng, chú tự sẽ thành hình, ba tia nối nhau hình thành một tiểu trận, rồi mượn mặt gương để khuếch tán rộng ra. Khu vực từ đây tới cổng chính đều thuộc bên trong trận pháp, xem ra những người trước đây vừa bước vào cửa đã rơi vào trong Mê Hồn trận, thần trí hỗn loạn, địch ta chẳng phân biệt được nên đánh nhau rối beng một trận, đợi tới khi trận thuật hơi yếu xuống thì bỏ chạy, sau khi tỉnh trí lại không nhớ rõ bên trong xảy ra chuyện gì, thành ra mới nghi thần nghi quỷ đồn bậy đồn bạ.”  
  
“Xem ra chuyện cái gương cũng do trong lúc đầu óc rối mù nhìn thấy sơ sơ.” Còn đồn đi rất chi là thần kỳ, mà hoàn toàn không biết nó mới là đầu sỏ gây chuyện. Kinh Niên nhổ vài cây châm xuống, ngọc châu thoáng chốc vỡ “Rắc rắc” thành từng mảnh rồi rơi xuống mặt đất: “Cũng may có người làm hư hạt châu, không thì chúng ta cũng phiền phức.”  
  
Gia Cát Thủ nghiêng đầu nhìn cái gương một lát, đột nhiên nói: “Tại sao làm Thi quan cũng biết việc này?” Giọng có vẻ không cam lòng.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn vẻ mặt tị nạnh của Gia Cát Thủ, có lẽ là đang bất bình cho nghề nghiệp của mình đây mà. Hắn cảm thấy tiểu đạo sĩ này rất có tài so bì, thấy buồn cười trong bụng nên tiện đà đáp luôn: “Các loại trận pháp, chú thuật mê hồn này đều là tà ma ngoại đạo, đạo sĩ hòa thượng tự xưng là chính phái, đương nhiên chẳng thèm nhắc tới. Còn đa số Thi quan bọn ta trời sinh mạng khổ, mới bước chân vào giang hồ bất cẩn một lát là giao luôn cả mạng, không học nhiều chút thì sao được?”  
  
Câu xỏ xiêng chê ngầm này vừa dứt, trong bụng Gia Cát Thủ cũng ngầm bốc hỏa, nhưng không cãi lại được, lại gặp cặp mắt cười nom có chút hả hê của Kinh Niên, hắn chỉ còn biết cắn tới nỗi hàm răng kêu cạch cạch, bực mình quay ngoắc đi, to tiếng nói: “Nếu cái gương này vô dụng thì còn ở lại làm gì, đi thôi!” Nói rồi bước xồng xộc vào phòng.  
  
Kinh Niên cười trộm liên tục, che nửa bên mặt rù rì: “Lô đại ca, coi huynh làm hắn nổi khùng rồi kìa.”  
  
Lô Hoài Nhâm bĩu môi: “Đạo sĩ thúi nào cũng y xì một đức hạnh, con mắt lỗ mũi hẹp hòi không cho người khác nói nửa câu mích lòng.”  
  
Hai người nhìn nhau cười toe, rồi một trái một phải vòng qua cái gương đuổi theo.  
  
Cửa tiền sảnh mở hé, bên trong kê bàn ghế rất ngăn nắp, có điều đâu đâu cũng phủ bụi dầy như lâu rồi không được dùng tới. Ba người đi băng qua hành lang phía sau phòng ra sau hậu viện, dọc đường đi không gặp được nửa bóng người nào. Khi đi tới lối vào hậu viện, Gia Cát Thủ đang đi tít ở đằng trước đột nhiên dừng bước, tay phải lần vào bên hông: “Bát quát Thái Hư có phản ứng.”  
  
Kinh Niên xáp lên trước sóng vai với y, mắt hơi nheo lại: “Có âm khí?”  
  
“Ừ.” Gia Cát Thủ lấy bát quái Thái Hư ra đặt trong lòng bàn tay nhìn một lúc: “Rất yếu, nhưng đúng là tỏa ra từ trong viện.”  
  
“Hề! Ngay cả ta cũng không nhìn ra tý khí ít ỏi này, dù có quỷ thì chắc cũng chả mạnh mẽ gì!” Lúc này Lô Hoài Nhâm lại khá gan dạ dũng cảm, khoanh tay trước ngực nghênh ngang bước vào.  
  
Gia Cát Thủ cầm bát quát, dợm từng bước nhỏ tới trước, Kinh Niên cũng không gấp gáp, chậm rãi đi theo sau lưng hắn. Mãi tới khi nghe Lô Hoài Nhâm ở trong viện hét lên một tiếng: “Ai?” mới đẩy nhanh bước chân vượt lên trước.  
  
Chỉ thấy trong viện bốn bề hỗn độn, thảm cỏ trên đất đều bị xới lên tán loạn, khắp nơi la liệt những vũng nước sâu lớn nhỏ. Vừa ngước mắt lên, thì thấy trước cái hố to ngay giữa viện đang đứng hai người, một người mặc hắc bào đội mạng che, chính là Huyền Ảnh, người còn lại mặc tử sam, bên hông buộc kim đái. Lúc người này nhìn thấy Kinh Niên thì nở ra một nụ cười mỉm. Đợi thấy rõ được mặt mũi người nọ, Kinh Niên và Gia Cát Thủ đều thất kinh. Sau đó chợt nghe Gia Cát Thủ hô lên một tiếng “Điện hạ”, rồi sải bước đi tới.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn trước ngó sau, đoạn thu lá bùa vừa mới móc ra lại, nghiêng đầu hỏi: “Quen à?”  
  
Kinh Niên gật đầu, đứng nguyên tại chỗ không nhúc nhích, nhưng công tử mặc tử sam lại đi về hướng cô, lúc tới trước mặt, cô mới khom lưng chắp tay thi lễ, gọi một tiếng: “Điện hạ.”  
  
Lô Hoài Nhâm hết nhìn bên nọ tới ngó bên kia, gãi ót hỏi: “Các người gọi hắn là Điện hạ? Điện hạ gì?” Chẳng lẽ là vương tôn quý tộc?  
  
Gia Cát Thủ đang định lên tiếng, thì công tử mặc tử sam đã vội giành nói trước: “Tại hạ họ Điền, là Điền trong tá điền, tên một chữ Hạ, mấy bằng hữu đều thích gọi cả tên lẫn họ, nên thường khiến người ta hiểu lầm, thật là chẳng còn cách nào! Có phải không? Thủ, lão, đệ!”  
  
Khi nói xong ba chữ cuối còn tiện thể trừng qua một cái mắt hổ, chân Gia Cát Thủ trợt một phát, xém nữa ngả chỏng gọng, bèn lật đật níu lấy Huyền Ảnh, không biết ứng phó sao mới phải. Cuối cùng nhờ Kinh Niên cơ trí, nhận ra công tử kia không muốn để lộ thân phận thật, ngay tích tắc Gia Cát Thủ sửng sờ đã tiếp lời ngay: “Đúng vậy, y còn có một biệt hiệu là Điền tiểu nhị, cũng hay bị người ta hiểu lầm lắm.”  
  
Lúc này không chỉ Gia Cát Thủ, mà ngay cả công tử kia cũng mém chút nữa trượt chân, Lô Hoài Nhâm cười ngặt nghẽo, giơ tay nhắm chuẩn lưng công tử kia mà bộp cho hai phát: “Công tử gia, đừng để bụng làm gì, ai mà không có vài cái tên tục? Không nghe lọt thì bỏ đi!”  
  
Công tử kia bị hắn vỗ tới sặc nước bọt, ho khan cả buổi mới nặn ra được khuôn mặt tươi cười có khuôn có mẫu.  
  
Gia Cát Thủ đứng bên cạnh, ghé tai nói nhỏ với Huyền Ảnh: “Giờ Điện hạ lại giỡn trò gì thế?”  
  
Huyền Ảnh lắc đầu không trả lời.  
  
Kinh Niên lướt qua mấy người đi thẳng tới cái hố to, tới bên mép hố đưa mắt nhòm xuống, chỉ nhìn sơ qua rồi xoay người lại hỏi: “Điện hạ, ngài tới sớm hơn chúng ta, có biết ở đây rốt cuộc xảy ra chuyện gì không?”  
  
Công tử tử sam trầm mặt lại, mí mắt hơi rũ xuống, quay về trước hố đứng chung với cô, lúc này những người khác cũng vây sang đây nhìn xuống dưới, sắc mặt tất cả đều đại biến.  
  
Trên mặt nước đục trong hố trôi lềnh bềnh đầy mảnh gỗ vụn, hai bộ quan tài rỗng gãy nát cắm xiêng trên thành hố, nước bên trong sủi bọt khí liên tục, bốc lên rồi vỡ ra bên ngoài, trông như một nồi bùn nhão đang sôi trào.  
  
“Trong quan tài không có hài cốt?” Kinh Niên nhìn về phía công tử tử sam.  
  
Công tử kia không đáp lời ngay, mà liếc mắt qua một cái mới nói: “Không có, lúc tại hạ vào thì đã là thảm trạng này rồi, trong nhà cũng không có ai.”  
  
Kinh Niên đặt tầm mắt lên bọt khí giữa hố nước: “Người có thể phá Mê Hồn trận, là Huyền Ảnh, đúng không?”  
  
Huyền Ảnh không lên tiếng trả lời, tức là ngầm thừa nhận, cô trao cho hắn một ánh mắt tán thưởng: “Trước đây không biết ngươi có thể dùng ám khí giỏi như vậy, chỉ dùng vài cây châm nhỏ là có thể phá được trận pháp kia, thân thủ quả là siêu phàm.”  
  
“Mục Ngự… cô nương khen ngợi, Huyền Ảnh thật không dám nhận.”  
  
Kinh Niên nhìn cái dáng cúi đầu câu nệ của hắn mà không khỏi mỉm cười, đoạn giơ hai tay đan vào sau gáy, duỗi người nói: “Hình như ở đây hết vui rồi, chúng ta tới chỗ cáo thị nhận tiền thưởng đi!” Nói xong quay đầu đi.  
  
Gia Cát Thủ gọi giật cô lại: “Chờ chút đã!” Vừa nói vừa kề bát quái Thái Hư tới gần mặt nước: “Âm khí phát ra từ chỗ này!”  
  
“Tất nhiên rồi, chỗ này có quan tài, nghĩa là trước đây từng chôn xác chết, huống hồ dưới nền đất vốn tập trung nhiều âm hàn, có âm khí còn không bình thường quá à, tiểu đạo sĩ đừng thiếu hiểu biết nên thấy gì cũng lạ nữa.” Lô Hoài Nhâm ngáp mấy cái liền, nối gót theo Kinh Niên.  
  
Gia Cát Thủ bị hắn bám lâu, giữa chừng còn hứng đủ loại khiêu khích châm chọt, trong bụng vốn đã tích lửa, đêm qua còn thiếu chút nữa bỏ mạng trong tay Thi Ngũ gia càng làm cho hắn điên tiết hơn. Trước đây hai người này kẻ tung người hứng trêu đùa, hắn đã cáu tới tận óc, lúc này còn nghe Lô Hoài Nhâm bồi thêm mấy câu đùa cợt, rốt cuộc hắn bùng nổ —-  
  
“Đừng có hở một tiếng là tiểu đạo sĩ! Bần đạo đi không đổi tên ngồi không đổi họ, ngươi không phải tổ tiên nhà ta cũng không phải sư phụ của ta, sau này mời tôn trọng chút!”  
  
Kinh Niên ngoái đầu nhíu mày: “Lô đại ca, huynh gọi hắn là đạo gia như ta có phải hơn không, chúng ta đâu cần ngay cả loại chuyện nhỏ nhặt này cũng tính toán chi li đâu.”  
  
Đây rõ ràng là ám chỉ hắn bụng dạ hẹp hòi, Gia Cát Thủ “Ngươi” nửa ngày cũng không nặn ra được câu sau.  
  
Lô Hoài Nhâm kêu liền hai tiếng “Đạo gia”, giọng còn lớn hơn bình thường, âm mưu chọc người ta nổi khùng, cuối cùng còn cười to mấy tiếng, vừa nói vừa cười theo Kinh Niên đi ra khỏi viện. Thi Ngũ gia và Trần Mộc phía sau cũng sóng vai nhảy theo, nhảy lên đáp xuống nhịp nhàng ăn khớp.  
  
Chỉ tội cho Gia Cát Thủ tức tới nhe răng trợn mắt, lúc này công tử tử sam bước lên vỗ vỗ vai hắn, hí mắt cười, lộ ra hai hàm răng sáng bóng: “Được rồi, Thủ lão đệ, không phải đệ là đạo sĩ sao? Đổi nghề làm tú tài khi nào thế?”  
  
Sau đó moi cái quạt xếp trong ngực ra, mở phật rồi vỗ phạch phạch vào vạt áo trước, bước ra ngoài. Huyền Ảnh bám sát sau lưng y, khi đi tới trước cổng viện thì bỗng dừng lại, nghĩ ngợi gì đó rồi lộn trở lại: “Gia Cát đại nhân, Điện hạ không phải cố tình đùa cợt đại nhân đâu.”  
  
“…”  
  
Đoàn người xuống núi vào thành, Gia Cát Thủ và Lô Hoài Nhâm về khách điếm trước, Điện Hạ và Kinh Niên đi tới bờ sông ngoài cổng Bắc, Huyền Ảnh thì chờ ở cổng thành.  
  
“Điện Hạ, nói với ta một chút đi.” Kinh Niên tựa vào hàng rào bao dọc bến thuyền, thốt ra một câu không đầu không đuôi.  
  
Nhưng Điện Hạ lại không thấy kỳ quái, chỉ hỏi: “Nói gì đây? Nói ta tìm muội vì cái gì sao?”  
  
“Cái đó bàn sau.” Kinh Niên liếc y một cái: “Lúc nãy có người ngoài không tiện hỏi, chẳng phải phủ Tướng quân kia là do Tiên Thái Hoàng ban thưởng à? Sao bây giờ lại muốn thu hồi, ngài tới chỗ Huyện gia chắc không chỉ để đánh một giấc nhỉ? Nghe nói ngài và Phó tướng giao tình rất tốt, hắn đâu rồi?”  
  
“Câu hỏi của muội đúng là không ít.” Điện Hạ nhìn cô cười cười, rồi ngoảnh đầu nhìn hướng mặt sông: “Phó tướng đi đâu… ta cũng không biết, phụ hoàng trắng trợn khởi công xây dựng miếu quan, ba nơi dân chúng cư ngụ là Ngũ Liên sơn, Phong Hoa cốc, Thổ Diêu đều bị cưỡng chế di dời, chỉ riêng ở đây là lâu rồi chưa trưng thu xong… Tất nhiên thôi, linh mộ của Tướng quân hai đời trước đều hạ táng dưới tòa trạch, lúc xây miếu quan nhất định phải đào xới đất, chuyện nghịch lý đào mồ tổ tiên này người nào chịu theo chứ?”  
  
Kinh Niên cảm thấy khó thể tưởng tượng nổi, hỏi: “Sao Tướng quân lại chôn hài cốt đời trước bên trong nhà?” Là truyền thống gia tộc hay vì lý do kỳ quặc khác?  
  
Điện hạ cũng biết cô sẽ hỏi vậy, không chỉ mình cô, mà nghĩ việc này kỳ quái có tới khối người: “Ta cũng chỉ nghe Phó tướng quân kể lại thôi. Ban đầu trên đỉnh núi này có một miệng giếng, vì nước giếng sủi bọt quanh năm, không ai dám uống nên để hoang rất lâu. Sau đó có một ông chủ trà lâu hám lợi, sai người chạy lên đây múc nước, dùng nước giếng đục này để pha trà. Kết quả người uống nước trà pha bằng nước giếng này không phải mắc bệnh nặng thì cũng chết bất đắc kỳ tử. Tới khi quan sai tìm đến ông chủ kia mới lộ ra chuyện nước giếng. Quan phủ lập tức lên núi xét nghiệm nguồn nước, nhưng không thử ra độc. Vậy mà ông chủ kia cứ khăng khăng là nước giếng đang giở trò, quyết định đào cái giếng lên để tìm hiểu tới cùng. Cuối cùng đào ra một xác nam.”  
  
Y nói đến đây bèn dừng lại, hơi nghiêng đầu thì thấy Kinh Niên đang há miệng, dáng vẻ nghe tới nhập thần, trong mắt y hiện lên ý cười, ho khan một cái rồi tiếp tục:  
  
“Nhìn kiểu y phục mặc trên người thi thể kia, ít nhất cũng có trăm năm lịch sử, nhưng ngoài hư hại chút ít ra thì màu sắc vẫn tươi mới như trước, ngay cả thi thể cũng không hư thối, cứ như mới chết không bao lâu vậy.”  
  
“Quan phủ vừa nghi vừa sợ, nên tìm đạo sĩ tới để làm pháp sự hỏa táng cho thi thể, đồng thời báo chuyện này lên trên. Khi đó cũng đúng lúc Tướng quân đời đầu tiên chinh Đông thắng lợi trở về, nghe thấy việc này thì nói đùa với Tiên Thái Hoàng rằng muốn lấy mảnh đất đó làm phần thưởng, nói rằng sau khi chết muốn để lại thân thể trên đời. Nào ngờ Tiên Thái Hoàng đồng ý ngay không do dự, chẳng những ban thưởng đất xây phủ, mà còn ban tước hiệu “Trấn Nam Tướng quân”, tự tay đề hoành phi rồi phái người tặng tới cửa. Sau đó, Tướng quân cho người tu sửa lại miệng giếng, đồng thời mở rộng đáy giếng xây một cái huyệt dưới nước, đợi sau khi y về cõi tiên, người nhà liền mang quan tài gỗ bỏ vào đáy giếng. Đời thứ hai cũng thế, tập tục cứ vậy mà truyền lại.”  
  
Kinh Niên nói chen vào: “Trong cái hố giữa sân có cắm hai bộ quan tài, lẽ nào cái hố đó là miệng giếng?”  
  
Điện Hạ gật đầu, sắc mặt tối đi trông thấy: “Ta từng lên phủ Tướng quân làm khách mấy lần nên sẽ không nhớ lầm, đích thật là ở đó, mặt gương kia ta cũng đã gặp, Phó tướng quân từng nói đó là bảo vật trấn phủ. Có lẽ do bị người ta xông tới thu đất dồn dập, dồn tới đường cùng mới ra hạ sách này. Ta cũng nhờ Huyền Ảnh phá Mê Hồn trận xong mới vào được, cứ tưởng có thể gặp được Tướng quân, nào ngờ… ngẫm lại nếu có người tới trước đào giếng trộm thi, chỉ sợ Phó tướng cũng dữ nhiều lành ít.”  
  
“Người tới trước cũng thật bản lĩnh, có thể vòng qua Mê Hồn trận đi thẳng vào trong.”  
  
Người biết có một trận thuật khá nhiều, nhưng người thật sự thấy thì không có mấy. Nếu không phải biết trước ở trước cửa bị bày trận, thì phải biết rõ cách phá trận. Chẳng biết đào giếng trộm thi có phải một người hay không, cũng không biết nó có liên quan gì tới chuyện trưng thu đất của Hoàng thượng. Nhưng nhắc tới Ngũ Liên sơn, Phong Hoa cốc và Thổ Diêu, làm cô sực nhớ ra núi hoang này vốn tên là Nam Lĩnh, từng là sơn cư thịnh địa(\*), xây miếu quan tại bốn nơi này chắc chắn có ẩn tình. Nghĩ vậy, cô chợt cảm thấy sống lưng lạnh toát, dự cảm như có tai họa sắp giáng xuống.  
  
*(\*) Ngọn núi dồi dào tài nguyên thích hợp để định cư.*  
  
Điện Hạ không để ý thấy vẻ mặt bất an của cô, trong lòng vẫn canh cánh về an nguy của Phó tướng quân, nhìn sông than thở: “Sau khi tướng quân bị cách chức ta có từng tới đây thăm, khi đó y đã đuổi hết gia nhân, một mình đóng giữ nơi đó, thầm muốn giữ gìn một chốn an thân, nhưng ngay cả tâm nguyện nhỏ nhoi này của y mà ta cũng không thực hiện được.”  
  
Y từng nhiều lần nói vào, xin phụ hoàng thu hồi trình mệnh, nhưng phụ hoàng cứ quyết tâm muốn thu hồi đất lại: “Haizz… Phụ hoàng thật là càng già càng hồ đồ.”  
  
Coi như không nhắc tới chuyện mấy đời Tướng quân dốc sức cho triều đình, chiến công hiển hách, mà chỉ dựa vào Thánh địa được chính Tiên Thái Hoàng ngự ban cũng không cho phép hậu thế ngông cuồng sửa lại di mệnh, đó là chưa kể chuyện đào mồ tổ tiên của người ta lên cũng đủ khiến cho thiên hạ xỉ vả.  
  
Kinh Niên thấy vẻ mặt xúc động phẫn nộ của y thì thở dài: “Ngài nói về Hoàng thượng bất kính như vậy, không ngại sao?”  
  
Điện Hạ hừ một tiếng: “Ông ta dựng miếu quan là để luyện linh đan cầu trường sinh bất tử, không phải hồ đồ thì là gì! Sinh lão bệnh tử, bất di bất dịch, nào có ai không chết? Tại sao phụ hoàng không nhìn thấu chứ?”  
  
Y kính trọng phụ hoàng ở chỗ dũng cảm vĩ đại, trên có thể chấn triều cương, dưới biết thương dân khổ, huy hoàng hơn nửa đời người, sóng gió gì cũng đã trải qua, dù thân chinh ra chiến trường cũng chưa từng lùi bước, vậy mà phút cuối cùng lại khiếp sợ chuyện tất yếu phải xảy ra. Y không rõ, người già rồi thì suy nghĩ cũng thay đổi theo ư, nếu ai ai cũng như thế, thì chẳng phải thiên hạ đại loạn rồi sao?  
  
“Chuyện mà con người không nhìn thấu rất nhiều, người muốn trường sinh bất tử cũng rất nhiều, nhưng có mấy ai được toại nguyện đâu? Con người nên an phận làm người thì hơn.” Kinh Niên khom lưng tựa vào hàng rào, chống khuỷu tay đỡ má, mắt lim dim như đang ngủ:  
  
“Không nói chuyện này nữa, Điện Hạ, ngài nói chút đi, muốn tới bắt Kinh Niên thì cứ tới, tội gì sai một đạo sĩ theo chân ta? Đạo gia đó làm quan à? Trước đây chưa từng thấy hắn ở trong cung.”  
  
“Thủ lão đệ là con trai độc nhất của Hiền thừa tướng, Hiền thừa tướng say mê đạo học, sau khi có con thì lập tức đưa con tới đạo quan tu hành. Thủ lão đệ cũng không kém cỏi, còn nhỏ tuổi đã được tôn xưng là chân nhân, mười tuổi vào triều thụ phong chức ngự quan, lúc muội còn ở trong cung hắn đang ra ngoài đi thăm đạo quan các nơi, cho nên không chạm mặt…”  
  
Y thấy Kinh Niên nguýt sang, cứ như cực mất kiên nhẫn khi nghe y nói về gia thế của Gia Cát Thủ, vội vàng vào thẳng đề: “Hắn bám theo muội cũng xuất phát từ trùng hợp, ta từng phái người đi nghe ngóng tung tích của muội khắp mọi nơi, nhân tiện phát thư tín cho các quan viên ngoài hoàng thành, nếu nhìn thấy cô nương mặc bạch y gấm hồng, bên cạnh dẫn theo một cương thi hành đầu, thì phát hỏa tín báo vị trí. Thủ lão đệ phát hỏa tín đầu tiên ở thành Phú Quý, nghe đâu lúc đó hắn được người nhờ cậy vào đó đuổi quỷ, kết quả tình cờ gặp được một người như miêu tả. Thủ lão đệ là người có nề nếp, đã được người nhờ vả thì nhất định dụng tâm, do đó mới bám theo muội, tránh cho ta tới nơi thì muội cũng chạy xa.”  
  
Kinh Niên cười giễu một tiếng, mỉa mai nói: “Hắn dụng tâm cũng dụng hơi quá rồi!” Không phải chỉ bắt một người thôi sao, còn phải mất công phí sức như vậy, khiến cho cô phải nghi thần nghi quỷ, không an tâm nổi.  
  
Điện Hạ nhìn thoáng qua cô, dường như đoán được cô đang nghĩ gì, bèn nở ra một nụ cười nhạt: “Muội cho là… ta tới để bắt muội về triều hỏi tội sao?”  
  
Kinh Niên trầm mặc không đáp, y nói tiếp: “Lén chạy ra khỏi cung là một tội, tự tiện mang theo Thi Ngũ gia lại là một tội, tội chồng thêm tội, đáng bị phạt nặng.”  
  
“Đừng quên Ngũ gia là ta mang vào cung, chức quan cũng không phải ta muốn, phạt tội bừa khó thể phục người.”  
  
Đầu năm ngoái, cô vào kinh xem hội chùa, đúng lúc Hoàng thượng xuất cung tế linh, giữa chừng Ngự thi quan đi theo xảy ra sự cố trong lúc đổi bùa, làm hành đầu đột nhiên phát cuồng gặp ai cắn nấy. Lúc ấy cô tình cờ đi ngang qua, thấy thứ điên khùng kia đang cắn bậy cắn bạ ở đối diện nên tiện tay ném một lá bùa qua. Khi ấy cô không biết người ngồi trong kiệu là ai, nếu như biết thì giá nào cũng sẽ không ra tay bừa bãi. Hậu quả là chỉ ném ra một cái, cũng ném luôn mình vào đống rắc rối to.  
  
“Mục ngự quan, Thi Ngũ gia là cương thi trong sách Ngự, tuy năm xưa hoàng đế phân cho tổ tiên muội sử dụng, nhưng nó vẫn thuộc về hoàng thất, tổ tiên muội vì muốn chiếm làm của mình nên mới bị trục xuất khỏi cung. Phụ hoàng niệm tình muội có công hàng phục cuồng thi, nên mới không tính toán tội trạng trước đây. Phong muội làm Ngự thi quan là muốn muội có thể tiếp nối trách nhiệm còn dang dở của tổ tiên, tiếp tục dốc sức cho triều đình, muội thật sự không nên…”  
  
“Ngũ gia là của ta!” Kinh Niên cắt ngang lời y, ánh mắt sắc như đao: “Cương thi bị xếp vào sách Ngự chỉ cần bị phái đi thì ai cũng dùng được, tới khi không cần thì tống vào hầm băng. Tuổi đời quá lâu không xài được nữa thị bị đốt trụi như đốt thứ vứt đi, Ngũ gia ta sao có thể chịu thứ đãi ngộ như vậy?!”  
  
“Hỏa táng… là một loại giải cấm cho linh hồn, sao có thể nói…” Y còn chưa nói hết lời đã bị vành mắt ầng ậng nước của Kinh Niên làm phát hoảng.  
  
“Đó không phải hỏa táng, mà là hỏa hình! Để đuổi linh hồn khỏi cơ thể mới dùng tới dương hỏa để thiêu cháy, dù cho âm linh có thể nhờ đó mà thoát khỏi cơ thể thăng thiên, nhưng trong đó có bao nhiêu thống khổ ngài có tưởng tượng được không?! Thăng linh, đuổi linh chỉ khác nhau một chữ, nhưng ý nghĩa lại khác nhau như trời đất!” Con người có bao nhiêu ngu xuẩn thì có bấy nhiêu ích kỷ!  
  
Điện Hạ không ngờ phản ứng của cô lại mãnh liệt như vậy, nhất thời cứng họng không biết nói gì. Từ khi quen biết tới nay cô luôn chào đón mọi người bằng gương mặt tươi cười, làm cho người ta không khỏi hoài nghi có phải cô chỉ có độc một loại cảm xúc vui tươi hay không, người như vậy lại có thể lấy nước mắt của cô, thứ đã mất đó quan trọng đến vậy sao, đáng để cô phải thế này sao?  
  
Kinh Niên túm tay áo lên lau mắt, hít khô nước mũi, lúc thả tay xuống thì đã trở lại với khuôn mặt tươi cười: “Điện Hạ, không tán dóc nữa, ngài muốn bắt ta, còn phải xem ngài có bãn lĩnh này hay không. Không phải ta khoác lác, nói thật dù Huyền Ảnh xuất thủ cũng chưa chắc làm gì được ta, chưa kể có thêm Ngũ gia áp trận, nếu không muốn lưỡng bại câu thương(\*), thì ta khuyên Điện Hạ nên nhắm một mắt mở một mắt thả Kinh Niên đi đi!”  
  
*(\*) Cả hai đều thiệt.*

## 9. Chương 8: Đầu Cầu Gặp Trở Ngại

Edit: Yunchan  
  
Điện Hạ có hơi bất ngờ khi cô nói thẳng ra như vậy, tuy khẩu khí bất kính, nhưng ý tứ trong đó lại rất rõ ràng. Y từng tận mắt nhìn thấy cô nương này dùng một đạo bùa hàng phục cuồng thi mà chúng Ngự quan phải bó tay hết cách. Phải nói rằng thực lực không thể khinh thường, bằng không phụ hoàng cũng sẽ không mời cô vào triều. Nhưng một cô nương ít tuổi đời, dù lợi hại cũng không dọa chết người được. Trước tiên không đề cập tới chuyện trong cung cao thủ như mây, mà chỉ mình Huyền Ảnh cũng quyết không rơi vào thế hạ phong, cô lấy đâu ra tự tin thế chứ? Ỷ vào Thi Ngũ gia bản lĩnh cao cường hay chỉ nói bừa mà thôi?  
  
Những suy nghĩ này lóe lên rồi biến mất trong đầu y, nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng lời thốt ra miệng lại hoàn toàn khác.  
  
Chỉ thấy y run ống tay áo, trượt quạt giấy ra nắm trong lòng bàn tay nhưng không mở, chỉ gõ đánh nhịp lên hàng rào làm phát ra tiếng “Keng keng” giòn giã, đoạn cười nói: “Mục ngự quan chớ nên hiểu lầm, lần này ta đến đây không phải là muốn làm khó muội, phụ hoàng đã đồng ý với ta, nếu muội muốn quay về cống hiến cho triều đình, thì Thi Ngũ gia vẫn thuộc quyền của muội. Còn nếu thật sự không muốn, chỉ cần mang vật quy về nguyên chủ(\*), thì mặc cho muội ngao du bốn phương trời nam đất bắc.”  
  
*(\*) Vật trả về chủ.*  
  
Nói tới đây, y dừng lại quan sát phản ứng của Kinh Niên, chỉ thấy cô sụp mắt nhìn mặt sông, cười khẽ hai tiếng, lẩm bẩm: “Hay cho câu vật quy nguyên chủ, vật là ai, chủ là ai…”  
  
Giọng điệu bình thản nhưng lại nghe ra ý châm biếm, không biết là châm biếm người nói hay là đang mỉa mai chính mình. Hai tay cô nắm lấy hàng rào, đẩy nửa thân trên ra xa, rồi ngẩng đầu lên nói: “Điện Hạ, nếu như ta không thích cái nào hết thì sao?”  
  
Điện Hạ nghe cô hỏi ngược lại thì chau mi tâm nói: “Mục ngự quan, ta thật lòng không hiểu, vào triều làm quan có gì không tốt? Bao nhiêu người tranh giành cướp đoạt hòng chen vào, sao muội cứ phải khăng khăng lùi lại phía sau, đi ngược dòng như vậy đối với muội có ích gì?”  
  
Kinh Niên bật cười hai tiếng, quay đầu nhìn về phía y, cất cao giọng nói: “Người có ba bảy loại, Điện hạ cũng là loại người một gậy lật úp thuyền(\*) đó thôi. Kinh Niên ta mặc dù không cha mẹ không con cái, nhưng vẫn có một Ngũ gia bên cạnh, không thể nói lời nào thì sao chứ, đối với Kinh Niên mà nói ngài ấy chính là người thân duy nhất. Muốn ta chuyển ngài ấy qua tay người khác như một món đồ thì quả là chuyện nực cười nhất trong thiên hạ! Kinh Niên lang bạt bên ngoài, một không chịu đói, hai không bị lạnh, muốn ăn thì ăn muốn ngủ thì ngủ, nhân sinh vui vẻ nhất không gì hơn những thứ này. Chỉ có ngốc mới muốn thăng quan tiến chức, bị cả đống phép tắc vây khốn, gần vua như gần cọp, tổ tiên đã có vết xe đổ, giá nào cũng không giẫm lên!”  
  
*(\*) Ý chỉ làm việc võ đoán, phiến diện, không phân biệt được thị phi.*  
  
Điện Hạ nghe mà lắc đầu liên tục, nói thẳng: “Tầm nhìn của tiểu nữ tử, quả là tầm nhìn của tiểu nữ tử!”  
  
Kinh Niên trả lời: “Ta vốn là nữ tử, tất nhiên là nhìn đời bằng con mắt của nữ tử, thiên hạ lớn như thế, bao nhiêu người muốn đóng góp cho xã tắc phải ôm nuối tiếc suốt đời, bao nhiêu quan lại trong triều chỉ lo bản thân ăn uống hưởng lạc, hai loại người này cùng lắm chỉ chiếm một phần nhỏ trong thiên hạ mà thôi. Mỗi người một cách nghĩ, Kinh Niên chỉ muốn sống yên ổn qua ngày, không hại người cũng không bị người hại, Điện Hạ nói xem đó là sai sao?”  
  
Không sai, nhưng tại sao nghe thế nào cũng thấy khó chịu. Y thở dài, không muốn tranh luận trên phương diện này nữa, bèn thả quạt xếp vào lòng bàn tay, nhẹ nhàng vuốt phẳng bằng năm ngón, suy tư một hồi rồi nói: “Mục ngự quan, ta tìm muội không phải chỉ vì Thi Ngũ gia, cũng không phải để bắt muội về triều diện thánh.”  
  
Kinh Niên nhìn nét mặt nghiêm túc của y, không giống như đang nói dối hòng lừa phỉnh cô, bèn hỏi: “Vậy vì cái gì?”  
  
Điện Hạ mở quạt xếp ra che khuất miệng mũi, tia giảo hoạt lóe lên trong mắt rồi biến mất: “Lúc muội mới vào cung vẫn chưa tự bộc gia sử(\*), dù trong sách Ngự có ghi chép vẽ lại chân dung, nhưng dù sao cũng là chuyện xưa của những năm đầu triều đại, vậy mà lại có người khẳng định Thi Ngũ gia đi theo bên cạnh muội chính là cương thi bị lén mang ra khỏi cung năm xưa, muội có biết đó là ai không?”  
  
*(\*) Tự bạch lịch sử gia đình.*  
  
Y không trực tiếp đưa ra đáp án, nhưng câu trả lời lạc đề này lại khiến cơn tò mò của Kinh Niên trỗi dậy. Lúc hoàng thượng nói ra chuyện cũ, cô chỉ cho rằng Ngũ gia quá mức gây chú ý, tuy không có duyên nhìn thấy tư thế oai hùng của ngài ấy trong sách Ngự, nhưng với hình dáng và tướng mạo này, nhất định ai từng gặp qua sẽ không quên được. Cô chỉ cho rằng hoàng thượng đọc thuộc triều sử, có hiểu biết chút đỉnh về giai đoạn này, sau đó lật thêm sách Ngự, nên nhận ra Ngũ gia cũng không có gì kỳ lạ, lẽ nào mọi chuyện không như cô nghĩ? Kinh Niên ngẫm lại tình hình lúc đó trong lòng một lần, rồi hỏi: “Kinh Niên ngu đần, xin Điện Hạ chỉ bảo.”  
  
Điện Hạ lắc lắc cây quạt, rời khỏi hàng rảo rồi rảo bước qua lại: “Có thể giở xem sách Ngự bất cứ lúc nào, ngoài hoàng thượng ra chỉ có người phụ trách biên soạn sách Ngự, đại thần phân phái cương thi, muội nói xem người đó là ai?”  
  
Kinh Niên sửng sốt, phút chốc tỉnh ngộ: “Là thống lĩnh Ngự quan, Nguyên Thiên Sư!”  
  
Điện Hạ dừng bước, quay người đối diện với cô, thu quạt xếp lại rồi đi tới trước một chút: “Không sai! Chính là hắn! Khuyên phụ hoàng thu hồi Thi Ngũ gia, muốn bắt muội hỏi tội cũng là hắn!”  
  
Kinh Niên khó hiểu, cô với người này chỉ là người lạ, trong cung cũng chỉ gặp qua dăm ba lần, ngay cả nói chuyện cũng chưa nói câu nào, sao lại muốn gây khó dễ cho cô: “Lẽ nào trong lúc vô ý Kinh Niên đã đắc tội với ông ta sao? Kinh Niên đúng là bị làm cho rối tung lên rồi!”  
  
Điện Hạ nhìn cô một cái, rồi chuyển tầm nhìn qua Thi Ngũ gia bên cạnh cô: “Mục ngự quan có điều không biết, hắn từng đòi Thi Ngũ gia cho mình sử dụng, khi đó muội mới vào triều chưa bao lâu, phụ hoàng khá coi trọng nên không muốn chọc cho muội thay lòng, bèn tạm dẹp chuyện này qua bên. Cương thi trải qua trăm năm mà hình dáng không đổi cực kỳ hi hữu, nghe đâu Thi Ngũ gia sinh tiền đã luyện được bản lĩnh tột đỉnh không ai bằng, thảo nào Nguyên Thiên Sư muốn giành riêng cho mình.”  
  
Phàm là Thi quan có ai không muốn một hành đầu tài giỏi, bất kể là tổ tiên Kinh Niên hay chính cô, cũng muốn độc chiếm Thi Ngũ gia bên mình.  
  
Kinh Niên đứng nghệt ra một lúc, suốt một năm ở trong cung, tuy không có cơ hội va chạm với Nguyên Thiên Sư, nhưng ngẫm kỹ lại, mỗi lần gặp mặt, ông ta đều nhòm ngó Thi Ngũ gia với ánh mắt quái dị. Rất nhiều người mơ ước Ngũ gia, còn từng có người dùng toàn bộ gia sản để đổi với cô, lẽ nào lão nhân kia cũng vì vậy mà tìm cô gây rắc rối?  
  
Nghĩ ngợi một chút cơn oán trách cũng ngoi đầu dậy, thế là cô nghiêng đầu nhìn về phía Thi Ngũ gia, bực mình nói: “Đều tại Ngũ gia làm người ta thích quá đáng, ngày mai Kinh Niên may cái túi bỏ ngài vào rồi vác đi cho xong!”  
  
Nói xong còn đập nhẹ hắn một cái, mãi tới khi nhác thấy cái mặt ngỡ ngàng của Điện Hạ mới ho khan một tiếng, quay lại với vẻ mặt lười biếng, ghé vào hàng rào ngáp một cái, một tay chống đầu, nghiêng nghiêng đầu nhìn Điện Hạ, cười như có như không nói: “Điện Hạ, từ lần trò chuyện này của ngài, Kinh Niên không cảm thấy gì khác, mà chỉ cảm thấy ngài tìm đến ta tám phần không thoát khỏi quan hệ với Nguyên Thiên Sư, theo hiểu biết của Kinh Niên về điểm này thì hình như ông ta ủng hộ lập tam hoàng tử làm người kế nhiệm vương vị, khéo thay lại đối địch với ngài.”  
  
Điện Hạ cười lắc đầu, nói hờ hững: “Tuy ta là trưởng tử nhưng suốt ngày lông bông không có chí tiến thủ, tam đệ trấn nội loạn, thảo ngoại địch(\*), liên tiếp lập kỳ công, dù ngày sau được lập làm Thái tử cũng không có gì đáng trách.”  
  
*(\*) Trấn áp nội loạn, thảo phạt kẻ thù.*  
  
Kinh Niên nhếch miệng, nhìn y như suy nghĩ điều gì, không phát biểu cảm nhận về câu này của y, chỉ nói: “Điện Hạ, ngài đừng quanh co với Kinh Niên nữa, cứ nói thẳng đi, muốn Kinh Niêm làm cái gì?”  
  
Nghe cô hỏi toạc ra như vậy, Điện Hạ bèn rút lại vẻ cợt đùa, dự định từ từ tiếp cận, chậm rãi vào đề lúc đầu đều nuốt hết vào bụng, nói ngay vào trọng điểm: “Ta muốn diệt trừ đầu sâu độc kia, Mục ngự quan, hy vọng muội có thể giúp ta một tay!”  
  
Ý định này của y, Kinh Niên đã đoán chuẩn được bảy tám phần, nhưng vẫn thản nhiên hỏi ngược lại: “Điện Hạ muốn diệt trừ… Nguyên Thiên Sư? Vì cớ gì?”  
  
Điện Hạ muốn mời cô giúp đỡ, tất nhiên sẽ hỏi đâu đáp đó: “Phụ hoàng tuổi già lắm bệnh, từng một lần nằm liệt trên giường không dậy nổi. Sau khi được Nguyên Thiên Sư dâng lên một quả linh dược, thì đột nhiên tinh thần phấn chấn, về sau còn nghe từ miệng hắn chuyện luyện linh đan bất tử, thành ra quá sức mê mẩn, nghe theo lời hắn rầm rộ xây dựng đạo quan để luyện linh đan. Gần đây đã si dại tới nỗi Nguyên Thiên Sư nói gì nghe nấy, ngoài mặt là đang ngồi trên long vị, nhưng trong tối là lão tặc nắm giữ thực quyền, hoàng không làm hoàng, không lo triều chính, khó giữ triều cương, nếu không sớm ngày nhổ đi nanh nọc, thì khó bảo toàn được triều đại giang sơn!”  
  
“Điện Hạ, bất luận tâm tư của ngài có đúng với lời ngài nói hay không, nhưng nếu Nguyên Thiên Sư nắm quyền, quan thần trong triều không hoàn toàn muốn lật đổ hắn, ngay cả hoàng thượng cũng nghe theo hắn, thì dù ngài có là đại hoàng tử địa vị cao quý, muốn động vào hắn sợ cũng khó như lên trời.”  
  
“Không thể đánh sáng, vậy thì xử tối!” Điện Hạ siết chặt cán quạt, khớp ngón tay kêu lên răng rắc, trong mắt ánh lên sát ý hung tợn.  
  
Kinh Niên quơ quơ tay, nói: “Không được không được, Điện Hạ, đây không phải ngài muốn ta giúp ngài một tay, mà định để Kinh Niên chịu tiếng xấu thay ngài!”  
  
Dùng người của mình làm việc này quá mạo hiểm, ngộ nhỡ để lộ dấu vết, mò được một đầu mối rồi mò thẳng tới chủ tử thì toi. Mà cô là quan mới vào triều chưa bao lâu đã trốn ra ngoài, thích hợp cho hành động mượn đao giết người này nhất, dù bị bắt khai ra người xúi giục, đến lúc đó y cố chết phủ nhận, nhân tiện giáng cho một tội phỉ báng, cũng chẳng sợ lạc nhân khẩu thật(\*), đúng là tuyệt thay! Nhưng Kinh Niên không phải người ngu, kiểu buôn bán lỗ vốn này cô không làm, vả lại cũng không muốn nhúng tay vào chuyện tranh quyền đoạt thế trong cung, đỡ phải dính một thân tanh tưởi.  
  
*(\*) Ý là chẳng sợ lộ sơ hở cho người khác công kích.*  
  
Điện Hạ cũng không giận việc cô cự tuyệt, chỉ lấy trong lòng ra một quyển sách, bày ra trước mắt cô: “Muội có biết đây là gì không?”  
  
Thấy cô không quan tâm lắm, y cười cười nói tiếp: “Các thế hệ triều đại đều ở hết trên đây, ta lén mang một quyển xuất cung, trong đó là sử ký những năm đầu lập triều, chuyện tổ tiên muội bị giáng tội đuổi khỏi cung cũng được ghi lại trong đây, muội không muốn xóa bỏ đoạn chuyện cũ này ư?”  
  
Trong quan niệm của y, tổ tiên là tội nhân ắt sẽ rước lấy nhục cho con cháu đời sau, y muốn dùng thứ này làm lợi thế, nếu đổi lại là người bình thường thì ít nhiều sẽ động tâm, nhưng suy nghĩ của Kinh Niên lại bất bình thường, cho nên cô chỉ há miệng cười, hệt như bị y chọc cười vậy:  
  
“Tổ tiên là tổ tiên, Kinh Niên là Kinh Niên, dù chuyện này do chính tay ta làm thì sao chứ. Ghi trên đó ta không mất miếng thịt nào, mà không ghi ta cũng chả thêm được miếng thịt nào. Dù sao cũng làm rồi, huống hồ Kinh Niên không nghĩ làm vậy là phạm tội, Điện Hạ, chiêu này của ngài vô dụng với ta rồi!”  
  
Lúc này Điện Hạ lại đờ người ra, cứ tưởng đâu chí ít cô sẽ suy nghĩ một chút, nào ngờ cô lại đáp trả thẳng thừng như vậy, khiến mấy lời dụ dỗ thuyết phục của y không có đất diễn. Trong đầu xoay chuyển, tính toán những cách có thể dùng khác, nhưng nghĩ hồi lâu cũng chẳng có đầu mối nào.  
  
Trong lúc bối rối trong đầu chợt hiện lên gương mặt rưng rưng nước mắt của cô, tâm thần rung động, nhớ lại phản ứng kịch liệt của cô vừa rồi thì chợt nảy ra một kế, cũng chưa biết có hiệu quả hay không, nhưng lúc này y không thể nghi ngờ bất cứ thứ gì.  
  
Thế là y bước tới hai bước, mặt đối mặt với Thi Ngũ gia: “Mục ngự quan, ta thấy muội khá coi trọng nó, mặc dù bây giờ ta chưa tiện làm điều này, nhưng nếu muội giúp ta lần này, thì chờ sau khi kế vị ta sẽ giao quyển ghi chép về Thi Ngũ gia trong sách Ngự cho muội xử trí, về sau nó sẽ không còn liên quan gì tới hoàng thất, đây là cam kết của ta, nếu muội không tin cũng không sao!”  
  
Kinh Niên cười yếu ớt, nhớ trước đó y còn nói tặng vương vị cho tam hoàng tử, vậy mà chưa đầy mấy câu đã lật mặt nói chuyện sau khi mình kế vị, rõ là nói một đằng nghĩ một nẻo, lập một người như vậy lên ngôi làm sao khiến người ta tin phục đây?  
  
Nhưng cô đích thực không thích trong sách Ngự ghi chép về Ngũ gia, trộm cướp sách phi tang chứng cứ suy cho cùng không đắc nhân tâm bằng làm theo cam kết của hoàng tử, đương nhiên, nếu lời hứa của y không phải lừa bịp, vậy thì việc này thật sự có thể khơi dậy chút hứng thú của cô rồi.  
  
“Điện Hạ, nói miệng không bằng chứng, ngài muốn ta tin ngài mà không làm tý chuyện thực tế thì e là không ổn đâu.” Cô cười hì hì nói, bắt đầu giở trò vô lại.  
  
Điện Hạ gập cây quạt lại, giơ tay phải lên trời lập lời thề độc: “Trời xanh tại thượng, đất dầy chứng giám, Mục ngự quan trợ ta diệt trừ gian tặc, ta sẽ ban thưởng sách Ngự, nếu có nói ngoa, ắt bị ngũ lôi oanh đỉnh, trọn đời không được siêu sinh!”  
  
Thần thái kiên nghị, ánh mắt chân thành, Kinh Niên mới nghe đã giật mình quên bẵng cả chuyện ngăn cản, nghệt mặt ra cả buổi mới ngượng ngùng nói: “Ai bảo ngài thề độc, chỉ cần viết giấy trắng mực đen rõ ràng, rồi đóng ngọc ấn của ngài lên là đủ rồi…” Còn thề thốt kiểu này chả khác nào bắt cô đâm lao phải theo lao.  
  
Điện Hạ khoanh tay bước lại dựa nghiêng vào hàng rào: “Ta chỉ muốn cho muội biết, lần này tới tìm muội không phải là ác ý, mặc dù cần mượn tay muội, nhưng nhất quyết sẽ không để muội rơi vào nguy hiểm. Nếu lời thề độc này còn chưa đủ, đừng nói giấy trắng mực đen, dù bảo đặt cái mạng này vào tay muội ta cũng cam tâm tình nguyện.”  
  
Y liếc mắt nhìn sang, ngữ điệu êm ái như gió mát lướt qua mặt sông, Kinh Niên nghiêng đầu nhìn lại thì bị ánh mắt kia nhìn chòng chọc tới hết hồn, lại nghe y cười nhẹ một tiếng, nhìn lướt qua mình hướng ra phía sau: “Ngũ gia đó của muội, quả thật khiến người ta rất hâm mộ, nếu hắn là người sống, thì tới một kẽ hở nhỏ ta cũng không chui nổi…” Cứ như hiện tại đã đủ khiến y khó chịu, trong lòng y thầm cười nhạo bản thân ghen tuông với một cái xác chết.  
  
Lòng Kinh Niên chùng xuống: “Điện Hạ, ngài…” Nói xong một chữ “Ngài” thì không biết nên nói gì tiếp nữa.  
  
Điện Hạ nhìn mắt cô, hỏi với vẻ mặt khẩn thiết: “Mục ngự quan, ta đối với muội…”  
  
Chưa nói hết câu đã bị cô cắt ngang: “Điện Hạ, Kinh Niên không dám trèo cao!”  
  
Kinh Niên không né tránh mà nhìn thẳng vào mắt của y, Điện Hạ bị cô nhìn tới lạnh lòng, im lặng một lúc lâu mới hỏi: “Mục ngự quan… có phải đã có ý trung nhân?”  
  
Thấy cô ngậm miệng không đáp, y bèn giương mắt nhìn thoáng qua cổng thành: “Là… Huyền Ảnh hộ vệ?” Ở trong triều một năm, mặc dù cô gặp ai cũng cười, nhưng luôn khách sáo xa cách, chỉ riêng Huyền Ảnh là quan tâm khác hẳn mọi người, hỏi sao y không nghi ngờ.  
  
Kinh Niên ngẩn người, nhìn theo ánh mắt của y, thấy Huyền Ảnh đang đứng bên cạnh tường thành, thẳng tắp như tùng xanh, mặc gió táp mưa sa vẫn sừng sững bất động. Cô nhìn chốc lát rồi thu hồi ánh mắt, sụp mắt nhìn mặt giày, nhẹ giọng hỏi ngược lại: “Nếu như ta nói phải thì sao?”  
  
Điện Hạ vừa nghe cô nói vậy thì trong lòng rúng động, ấp úng đáp: “Nếu… nếu như… phải… ta…” Y nói không thành câu, chốc thì nhìn Huyền Ảnh, chốc thì nghiêng đầu nhìn Kinh Niên, thật lòng không biết trả lời cô thế nào.  
  
Kinh Niên có hơi không đành lòng, nói vội: “Đừng nghĩ nữa, không liên quan gì tới Huyền Ảnh, trong lòng Kinh Niên chưa từng để ý người nào.”  
  
Điện Hạ mừng rỡ ra mặt, nhưng lại nghe cô bồi thêm: “Trước đây không, sau này cũng không, ta không nghĩ tới chuyện này và cũng không muốn nghĩ, Điện Hạ, hoa thơm trong thiên hạ rất nhiều, ngài đừng phí phạm giao lòng mình cho Kinh Niên.”  
  
Cô quay người nhìn mặt sông, trưng ra dáng vẻ không muốn nói chuyện này nữa. Điện Hạ cũng đổi đề tài theo ý cô, trong mắt lại lóe lên hào quang rực rỡ, sáng tới bất thường: “Mục ngự quan, thỉnh cầu của ta… muội suy nghĩ kỹ rồi sao?’  
  
Lúc nói chuyện, hai mắt nhìn chằm chằm vào má cô không hề chớp. Tuy Kinh Niên không nhìn thấy nhưng cũng có thể cảm giác được tia nhìn sáng quắc của y, lòng than thầm không ngớt, nhưng ngoài mặt vẫn giữ vẻ thản nhiên trước sau như một: “Ngài thề độc mất tiêu rồi, ta không đáp ứng mà được à?”  
  
Có được câu này của cô, Điện Hạ tất nhiên mừng không gì bằng, mặt lập tức giãn ra tươi cười. Kinh Niên thì thầm tính toán xem bước tiếp theo nên đi thế nào, đang mải nghĩ thì cô chợt hẫng lại, mở miệng hỏi: “Việc này có bao nhiêu người biết?”  
  
Điện Hạ đáp: “Chỉ có muội, ta và Huyền Ảnh.” Tuy thuộc hạ đông đảo, nhưng chỉ riêng Huyền Ảnh là y tin tưởng nhất, cho nên không cố ý giấu diếm bất cứ chuyện gì.  
  
“Đạo sĩ kia thì sao? Đuổi đi à?”  
  
Điện Hạ lắc đầu: “Lần này ta ra ngoài, dọc đường gặp nhiều mai phục, có lẽ lão tặc kia đã có cảnh giác, định thừa dịp ta xuất cung để tiên hạ thủ vi cường(\*), thế nên càng nhiều người đồng hành thì càng bớt đi một phần nguy hiểm.”  
  
*(\*) Ra tay trước thì chiếm được lợi thế.*  
  
Kinh Niên nghĩ câu này rất có lý, bèn tiện đà nói luôn: “Vậy Lô Hoài Nhâm đi chung cũng không có hại.”  
  
“Lô Hoài Nhâm?” Điện Hạ nghe cái tên xa lạ này thì sửng sốt một giây, sau đó mới nhớ ra là ai. Trên đường từ núi hoang xuống thành y từng hàn huyên với hắn vài câu, biết hắn và nhóm Kinh Niên gặp gỡ nhau ra sao, lúc này nghe cách Kinh Niên nói về hắn ta hình như rất có cảm tình, trong lòng tự dưng bốc mùi chua, hỏi: “Hắn có chỗ nào xài được? Đừng để tới lúc cần chỉ làm liên lụy mọi người.”  
  
Kinh Niên mỉm cười, trợn to hai mắt liếc về phía y: “Chớ xem thường Lô đại ca, huynh ấy không thua kém gì đạo gia của ngài đâu!” Người biết dùng Phong Hồn thuật khẳng định không phải tay mơ, đại ca kia thường ngày nhìn lương dân thế thôi, khéo cũng là cao thủ thâm tàng bất lộ đấy nhé.  
  
Đến khi ba người trở lại khách điếm thì cũng đã gần hoàng hôn, Điện Hạ bảo chủ quán dọn một bàn cơm rồi đi gọi Lô Hoài Nhâm và Gia Cát Thủ. Ở trên bàn cơm Điện Hạ chỉ nói gặp phải chuyện phiền phức muốn tìm bằng hữu giúp đỡ, tuy Lô Hoài Nhâm quen biết họ chưa bao lâu nhưng rất trọng nghĩa khí, vừa nghe y hỏi mình có sẵn lòng đi theo không thì đã đồng ý cái rụp.  
  
Nhưng khi Điện Hạ vào phòng Gia Cát Thủ mật đàm thì lại nói khác hẳn, trừ nguyên nhân Kinh Niên vào cung xuất cung và chuyện xưa liên quan tới Thi Ngũ gia ra, những chuyện khác y đều kể lại có chọn lọc. Chỉ nói mình phụng chỉ đón cô về triều tiếp tục nhậm chức. Lúc Gia Cát Thủ hỏi tại sao lại để kẻ không đâu làm bạn đồng hành, thì y chỉ đáp muốn lợi dụng hắn làm việc cho mình rồi sau đó đuổi đi.  
  
Trong lúc Điện Hạ và Gia Cát Thủ trò chuyện, thì Kinh Niên đang ở trong phòng mình xử lý hành đầu. Chỉ thấy Thi Ngũ gia ngồi ngay ngắn trước bàn, mặc trường sam bằng lụa trắng, áo bào đơn đặt trên một cái ghế khác, mái tóc xõa dài quá vai, Kinh Niên đứng sau lưng chải đầu cho hắn.  
  
“Ngũ gia, ngài nói xem có phải Kinh Niên không nên lội vũng nước đục này không?” Một tay cô cầm mép tóc, một tay luồn nhẹ cây lược gỗ vào rồi chải tới đuôi tóc, vừa nói vừa chải, động tác hết sức dịu dàng: “Haizz… Nếu chỉ là chuyện tranh giành cấu xé giữa nội bộ trong cung, thì nói kiểu nào ta cũng không thèm nhúng tay vào, nhưng bốn chỗ Nguyên Thiên Sư chọn để xây miếu quan lại là âm huyệt, hỏi sao người ta không lo, Ngũ gia… rốt cuộc Kinh Niên vẫn không buông bỏ được…”  
  
Cô chải suông tóc rồi tém lại phía sau cho Thi Ngũ gia, tay xoa lên xoa xuống mấy lần, sau đó nắm lấy bím tóc mình bóp bóp: “Tóc Ngũ gia trơn trơn, tóc của Kinh Niên cũng trơn trơn, Phát lộ(\*) trong cung đúng là khác đồ thường, phải thừa cơ chôm thêm mấy lọ mới được.”  
  
*(\*) Nước dưỡng tóc.*  
  
Cô toét miệng cười, đỡ Thi Ngũ gia ngồi ở mép giường: “Kinh Niên luôn thích làm gì thì làm đó, khiến Ngũ gia phải chạy theo tới mệt, thật ra Ngũ gia không cam lòng…”  
  
Cô nghiêng đầu, tầm mắt rơi trên mặt Thi Ngũ gia, nhủ bụng lá bùa mỏng này đúng là vướng víu, bèn đưa tay vén lên cao: “Qua lâu như vậy… qua lâu như vậy… ta còn sợ gì?”  
  
Nói rồi tay phải nhẹ nhàng mơn trớn mũi miệng hắn, tay trái vén giấy đưa lên cao hơn, một góc lá bùa đã bị bóc ra khỏi trán, lúc này Kinh Niên bỗng dừng tay lại, cô nhìn thấy trong con ngươi không tiêu cự của Thi Ngũ gia lóe lên một tia sáng mơ hồ, một lát sau toàn thân đều rung động.  
  
Cô nuốt ực nước bọt, mồ hôi lạnh chảy từ gò má xuống, sống lưng phát lạnh khiến cơ thể nhớ lại cơn khủng hoảng này sớm hơn cả nội tâm, vài đoạn quá khứ rời rạc đột nhiên tái hiện trong đầu, khiến cô bộp một tiếng dán lá bùa về chỗ cũ, cong gập lưng há mồm thở dốc, thở được một hồi, đợi tới khi hơi thở điều hòa lại cô mới ngẩng đầu, thấy Thi Ngũ gia đã hồi phục trạng thái bình thường, ánh sáng trong mắt cũng tự biến mất mới thở phào một hơi, cười miễn cưỡng nói: “Ngũ gia, sự dũng mãnh của ngài Kinh Niên không muốn thỉnh giáo thêm lần nữa đâu, ngài hãy nhẫn nại chút nữa nhé, Kinh Niên không chỉ muốn cho ngài mỗi thân thể tự do, nếu Kinh Niên chết ở đây thì không giúp ngài được nữa rồi!”  
  
Vừa dứt câu đã đẩy hắn xuống giường, cúi người cởi giầy cho hắn, rồi đặt cả hai chân lên giường, đắp chăn tươm tất xong thì mình cũng lăn quay vào bên trong giường, chui vào trong chăn.  
  
“Ngũ gia, ngài còn có thể ở bên cạnh Kinh Niên bao lâu nữa đây?” Cô nhìn đỉnh màn nhẹ nhàng thở ra, không để ý tới Thi Ngũ gia đang nằm bên cạnh, bàn tay vốn đang đặt trên chăn của hắn chậm rãi nắm thành quyền, run rẩy nâng lên, nhưng chỉ một chút đã đặt về trên chăn.  
  
Sáng sớm hôm sau, đoàn người theo Điện Hạ tới Châu Huyện phủ điều động nhân lực để niêm phong phế trạch, đồng thời xin Huyện gia một con ngựa tốt. Gia Cát Thủ và Lô Hoài Nhâm tới Nam thành để thuê một con ngựa đi đường bộ, Điện Hạ và Huyền Ảnh vốn cưỡi ngựa tới đây, còn Kinh Niên vẫn luôn trung thành với đi bộ. Song lần này không phải là du sơn ngoạn thủy, do đó Điện Hạ mới cố ý cuốn tới Huyện phủ, lấy ngựa thay cuốc bộ, rút ngắn hành trình. Kinh Niên chẳng có ý kiến gì, có ngựa thì cứ nhảy lên, giống với Lô Hoài Nhâm người trước thi sau, cũng đỡ phải vẽ thêm bùa khác. Ra khỏi châu huyện thì đi dọc theo bờ tây của con sông Lý Nữ, một đường lên Bắc.  
  
Vòng qua con sông Lý Nữ, năm người đi đường tắt vượt qua núi, dọc đường đi ngang qua trấn Mai Lĩnh, núi Hoang Thạch, từ đường mòn Dương Tràng ngoài thành Phú Quý đi suốt tới, tới tối thì tìm một nhà trọ thôn quê nghỉ ngơi một canh giờ, không chờ bình minh lên đã tiếp tục lên đường.  
  
Đi như vậy ước chừng ba ngày, đã ra khỏi Nam cảnh vào trung tâm của lưu vực sông Hắc Thủy. Dòng sông Hắc Thủy chảy theo hướng từ Đông tới Tây, chảy ra khỏi cảnh nội nhập vào hồ Thiên Bạc, đồng thời tạo thành ranh giới chia nơi đây thành hai miền Nam Bắc, muốn lên kinh thì nhất định phải vượt qua con sông này.  
  
Trước đây qua sông chỉ có mỗi cách là lên thuyền, nhưng dòng người vãng lai tập trung đông đúc, hàng hóa lộn xộn, từng có lần vì quản lý không chặt mà khiến đường thủy ở vùng này bị tê liệt. Mãi tới năm Lý Thần Nguyên, Cẩm Đế lên ngôi, sai người xây hai cây cầu đá ở hai nơi trên sông mới giải quyết được phần nào vấn đề đường thủy. Hai cây cầu đá này nối dài qua sông Hắc Thủy, một dựa vào hướng Tây nằm giữa Phong Hoa cốc và thôn Hưng Lương, tên là cầu Vạn Phúc, một dựa vào Hướng Đông gần núi Thiên Dương, xưng là cầu Thiên Dương.  
  
Nhờ đó đã chia nhỏ được lượng người qua sông, đặc biệt là một phần kiệu xe và đoàn ngựa thồ hàng, chỉ cần nộp ngân lượng, kiểm tra hàng hóa là được.  
  
Song hôm nay chẳng những lan can cầu không mở, mà ngay cả tàu thuyền cũng đậu mãi ở bến không ra sông. Bây giờ đã gần hoàng hôn, bọn Kinh Niên cũng đứng đợi dưới cổng vòm Song Long đầu cầu Vạn Phúc lâu rồi, nếu không lên đường thì e là phải dừng lại một đêm. Khổ nỗi thị vệ canh giữ trước lan can cầu không chịu mở chốt cho người lưu thông. Gia Cát Thủ nổi sùng, bước lên lý luận với hai thị vệ, nói vài câu bất hòa đã nổi lên tranh chấp, người tụ tập chờ lên cầu chung quanh đều vây lại khuyên can, toàn nói mấy câu thiên vị hai người thị vệ kia, nói họ chặn đường cũng có lý do của họ, khiến Gia Cát Thủ xám mặt xám mày lui về.  
  
Hắn mắng mấy người đó là đồ kỳ quái, cầu không qua được còn chờ ở đây làm quái gì. Lúc này những người khác đều lắc đầu mỉm cười. Gia Cát Thủ khó hiểu hỏi: “Có gì đáng cười?”  
  
Điện Hạ đi tới vỗ vỗ vai hắn: “Thủ lão đệ, đệ có muốn biết tại sao mấy người kia không vội qua cầu, và tại sao không chỉ trích hai thị vệ đó không?”  
  
Thấy Gia Cát Thủ có vẻ mù mờ, y bèn chĩa đầu quạt về hướng bên kia sông gõ gõ: “Đệ xem, bên kia cầu chính là vùng Phong Hoa cốc, tuy dân trong cốc đã dời khỏi đất từ lâu, nhưng không băng qua Phong Hoa cốc sẽ không tới được thành trấn kế tiếp, trong cốc có ba lối đi, chung điểm bắt đầu chung điểm kết thúc, hễ qua sông đi tiếp lên Bắc thì phải đi qua một trong ba con đường này, chuyện này đệ biết chứ?”  
  
Gia Cát Thủ gật đầu, mi tâm thắt lại thành hai gút: “Vậy thì sao?” Hắn không rõ chuyện này liên quan gì tới chuyện qua sông qua cầu.  
  
Điện Hạ mở quạt xếp ra lắc lư, quay lưng lại lan can cầu đi thong thả hai bước, thở dài nói: “Vậy thì không sao, nhưng có điều mấy ngày gần đây hễ ai đi qua ba con đường này thì đều không chết cũng bị thương, theo lời của người may mắn sống sót kể lại, thì trong cốc có ma vật quỷ quái, mỗi khi mặt trời xuống núi sẽ đi ra hại người. Sau khi nha môn Thủy ti nghe tin bèn triệu tập người tài và hiệp khách vào cốc, đáng tiếc vào nhiều nhưng ra ít, không một ai được việc. Nha môn đã xin bên trên chi viện, nhưng đà này xem ra vẫn chưa mời được. Trước đó, con đường thủy này buộc lòng chỉ mở ra nửa buổi, Thủ lão đệ, hai thị vệ đó chỉ muốn tốt cho đệ thôi.”  
  
Dứt lời gập quạt lại gõ một cái lên lưng Gia Cát Thủ.  
  
Gia Cát Thủ ngờ vực nhìn chằm chằm y một lát, sau đó nhìn lướt qua nét mặt của từng người một, thấy ai cũng thư thái thoải mái, rõ là đã nghe thấy trước rồi, trong bụng hết sức nghi hoặc: “Sao bần đạo chưa từng nghe chuyện này?”  
  
Kinh Niên toét miệng cười hì hì, không thèm trả lời hắn, tiếp tục vắt vẻo trên lan can cầu ăn mơ muối. Lô Hoài Nhâm cười khì nói: “Đạo gia là quý nhân, lời của phàm phu tục tử sao vào được lỗ tai ngài.”  
  
Hai hàng lông mày của Gia Cát Thủ dựng thẳng lên, chưa kịp nổi bão đã thấy Lô Hoài Nhâm quay người nằm bò lên lan can, hắn đành hừ hừ mấy tiếng rồi đi tới cột đá bên cạnh cổng vòm ngồi xổm xuống, ném đá trên đất xả giận.  
  
Điện Hạ chẳng qua chỉ trêu hắn, chứ lòng luôn biết rõ Gia Cát Thủ làm việc gì cũng rất tích cực, thấy hắn giận dữ ra mặt thế kia thì biết là bị chọc tức rồi, toan đi qua lấy lòng đôi câu, nhưng ngay khi quay đầu thì nhìn thấy Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm đứng trước lan can nói nói cười cười, biến sắc, lập tức nháy mắt ra hiệu với Huyền Ảnh, sau đó sải bước đi tới chen vào giữa hai người kia.  
  
Huyền Ảnh đuổi theo mấy bước, bỗng quay gót đi về hướng bên phải, ngồi xổm xuống bên cạnh Gia Cát Thủ, thấp giọng nói: “Gia Cát đại nhân, lúc đó ngài đang ở trong phòng, bởi vậy không nghe được tin đồn.”  
  
Gia Cát Thủ ngẩn ra, ngẫm lại mấy ngày nay chạy miệt mài ngựa không dừng vó, rã rời tới nỗi chân hắn muốn nhũn ra, mỗi lần tới chỗ nghỉ chân là lật đật chạy ùa vào phòng trùm chăn ngủ vùi, ngay cả cơm cũng lùa vội hai cái cho xong. Có lẽ lúc hắn ngủ mấy người kia còn tụ tập ở bàn, trong tiểu điếm người qua kẻ lại, chắc ít nhiều cũng nhắc tới chuyện này, mọi người biết hết cũng không có gì lạ.  
  
Nhưng như vậy hắn lại càng tức, nếu bọn họ biết chuyện thì sao cứ kệ mình hắn lơ mơ, vừa rồi hắn xung đột với hai tên thị vệ cũng chả thấy người nào lên nói một câu, tốt xấu gì cũng nên nói rõ ra chứ. Kết giao lâu như vậy mà sao ngày nào cũng thích chọc điên mỗi mình hắn!  
  
“Này! Huyền Ảnh hộ vệ! Bần đạo khiến người ta ghét lắm chắc?” Gia Cát Thủ kéo tay áo Huyền Ảnh, mắt lom lom nhìn mạng che đen ngòm trên đỉnh đầu: “Ngươi nói với Điện Hạ, nếu không muốn bần đạo đi theo thì cứ nói một tiếng, bần đạo cứ ở lỳ không đi được sao?”  
  
Huyền Ảnh trầm mặc một hồi: “Gia Cát đại nhân, Điện Hạ không có ý này… ngài…”  
  
Còn chưa nói hết câu đã bị ngắt ngang, Gia Cát Thủ quay đầu sang hướng khác căng môi cười: “Tiểu cô nương với tên đại nam nhân kia cũng thôi đi, Thi quan vốn đã không vừa mắt đạo sĩ bọn ta, bọn họ kích ta chọc ta cũng không có gì. Nhưng ta, ngươi với Điện Hạ biết nhau bao lâu nay, sao ngay cả các người cũng… thôi đi thôi đi… ngươi qua chỗ Điện Hạ đi, mặc kệ ta!”  
  
Hắn xua xua ống tay áo đuổi người, Huyền Ảnh vẫn ngồi nguyên xi tại chỗ không buồn nhúc nhích, miệng ngậm tăm, trơ ra hệt như tượng đá. Gia Cát Thủ lửa bốc lên đầu, nhảy dựng lên, la hét với hắn: “Ngươi còn ngồi đây làm gì hả? Được, ngươi thích ngồi thì cứ ngồi!”  
  
Nói rồi chạy tới đầu khác của cổng vòm, Huyền Ảnh cũng đứng dậy đi theo, Gia Cát Thủ lại đổi chỗ, mặc kệ hắn đổi tới đâu Huyền Ảnh đều theo tới đó như hình với bóng.  
  
Kinh Niên chống má nghiêng đầu xem trò vui, Lô Hoài Nhâm cau mày nói: “Ngươi xem tiểu đạo sĩ kia đi, giống hệt quả bóng khí, chúng ta chẳng qua chỉ trêu hắn chút xíu, có đáng để giận dỗi thế này không?”  
  
Điện Hạ cười cười: “Thủ lão đệ còn nhỏ tuổi, không hiểu được thế thái nhân tình, tính tình cũng hơi ngay thẳng.”  
  
Kinh Niên nhìn hai bóng người một trước một sau, chậm rãi thở hắt ra: “Tính tình ngay thẳng cũng không tồi.” Sau đó ngoảnh mặt sang Điện Hạ: “Ngài lại bắt Huyền Ảnh làm việc khổ sai, biết rõ Huyền Ảnh không nói được câu nào có ích, sao không tự đi dỗ tiểu đạo gia đi?”  
  
Điện Hạ rũ mắt, vẻ mặt như cười như không: “Muội… chẳng lẽ đang đau lòng sao?” Giọng điệu có vẻ thờ ơ, nhưng bàn tay cầm quạt đã siết tới độ khớp ngón tay trắng bệch.  
  
Tất nhiên Kinh Niên nhìn ra vẻ khẩn trương của y, nhưng vẫn vờ như không phát hiện ra, tầm mắt vẫn đuổi theo hai người kia như trước: “Đau cho Huyền Ảnh? Hay là đau cho Gia Cát Thủ?” Nhìn thêm một lúc mới quay đầu ngắm mặt nước, liếc qua khóe mắt nhìn thấy Điện Hạ đang nín thở chờ đợi, trong lòng thở dài một hơi, buồn bã nói: “Ta đang đau cho mình.”  
  
Sau đó chưa đợi y lên tiếng đã bồi thêm: “Điện Hạ, ngài không định đợi tới mai thật chứ?”

## 10. Chương 9: Lệ Thi Đầu

Edit: Yunchan  
  
Điện Hạ nhìn chăm chăm mặt sông, lặng thinh không đáp lời nào, bên môi vẫn nở nụ cười như có như không. Kinh Niên nhìn chăm chú y giây lát, rồi vòng mắt qua y nhìn sang Lô Hoài Nhâm bị tách ra xa: “Lô đại ca, huynh cũng định chờ tới ngày mai sao?”  
  
Lô Hoài Nhâm vỗ một phát lên lan can, mạnh tới nỗi song sắt rung lên bần bật, dằn giọng đáp: “Chờ thì tốt nỗi gì? Ta ăn cả bụng cơm, chờ người không nói, còn chờ quỷ chờ quái nữa sao? Đây là cái lẽ gì! Nó dám chường mặt ra hại người còn mặc kệ được sao? Đường ta ta cứ đi, để coi nó là thứ thối nát gì, chân đụng phải thì tiện chân đạp luôn, sợ gì nó?”  
  
Kinh Niên vỗ tay, cười hì hì nói: “Đại ca quá khí phách! Lần ở phế trạch, Kinh Niên còn cười lén huynh quá rụt rè dè dặt nữa!”  
  
Lô Hoài Nhâm nhớ lại tình cảnh khi đó thì cười ha ha: “Cẩn thận chút là tốt, mạng người giá trị mà, nhưng can đảm lại càng tốt hơn, làm nghề này không mạnh dạn xông pha thì sao được, muội nói có đúng không, tiểu muội?”  
  
Kinh Niên gật đầu khen tới tấp, sau đó ánh mắt lại bay về hướng Điện Hạ: “Ý của Lô đại ca chính là ý của Kinh Niên, Điện Hạ, nếu ngài băn khoăn thì chúng ta nên chia làm hai đường, đêm nay Lô đại ca với ta chuồn trước, ngài chờ tới sáng mai cầu mở hẵn qua, Huyền Ảnh nhất định sẽ theo ngài, về phần đạo gia… ta thấy hắn mỏng manh dễ vỡ quá, đừng nên theo đường chúng ta thì hơn!”  
  
Điện Hạ nghe cô nói hai câu cuối thì bỗng dưng bật cười: “Xem ra chuyến đi này Thủ lão đệ khiến muội phiền lòng rồi.” Nếu không sao cứ trêu suốt từ đầu đường tới cuối đường, chẳng lẽ quan hệ giữa Đạo sĩ với Thi quan đã tới nông nỗi nước lửa bất dung rồi à?  
  
Kinh Niên lắc đầu: “Đạo gia quả là làm cho ta nhức đầu, nhưng không liên quan gì tới phiền hay không phiền, chẳng qua vừa nhìn cái tướng khó ưa đó là người ta đã ngứa lưỡi, muốn trêu cho tức thôi.”  
  
Điện Hạ liếc mắt ra sau, ngó cái người đang ngồi quay lưng về phía Huyền Ảnh hút thuốc phì phì, cười đồng cảm: “Cũng đúng, cái dáng trẻ con này, ai thấy cũng muốn bắt nạt.”  
  
Kinh Niên cũng cười theo một tiếng, rồi giương mắt nhìn về phía Huyền Ảnh đứng bên cạnh, cái đảo mắt này, tất nhiên Điện Hạ biết cô đang nhìn ai, nụ cười trên mặt tắt ngóm, nhếch mép hỏi: “Muội nói chuồn qua cầu, nhưng thị vệ đã đóng chốt ở đầu cầu không cho qua, muốn chuồn kiểu nào?”  
  
Lô Hoài Nhâm chen vào: “Thị vệ thì đơn giản, một xử một dư sức.”  
  
Điện Hạ cũng đoán trước bọn họ sẽ giở thói bạo lực, bèn mở xoạch quạt xếp ra vỗ nhẹ trước ngực: “Haizz, không được không được! Sao có thể tự tiện ra tay đánh người được? Người ta đâu chọc tới chúng ta.”  
  
Kinh Niên tiếp lời cực nhanh: “Được rồi, vậy để họ đánh trước hai cái.”  
  
Điện Hạ vẫn lắc đầu: “Chẳng phải chỉ muốn qua cầu sớm thôi ư, đáng để xung đột lấy cứng đối cứng sao? Thế có đáng hay không!”  
  
Cái này không được cái kia cũng không xong, Lô Hoài Nhâm bắt đầu bốc hỏa: “Huynh đệ, theo ý ngươi thì chúng ta phải đợi tới sáng mai sao?”  
  
Lúc này Kinh Niên lại im thin thít, cô biết Điện Hạ có sở thích nói chuyện đánh vòng, càng hỏi y càng vòng tới chóng mặt, thôi thì cứ dứt khoát im miệng, chờ y tự nói cho lành.  
  
Quả nhiên, lúc hai người cùng tắt đài, Điện Hạ cũng gập quạt xếp lại, đến đây mới chịu nói vào trọng điểm: “Muốn qua cầu cũng không phải việc khó gì, ta, tại hạ bất tài… cũng quen biết không ít bằng hữu làm quan trong kinh, trong đó khéo thay lại có một Nam quận thủy đề đốc, khéo thay vùng này lại thuộc quyền cai quản của y, nếu thương lượng một chút, thì phá lệ một lần cũng không phải quá khó.”  
  
“Ầy, huynh đệ! Sao ngươi không nói sớm? Xoay tới xoay lui xiêu xiêu vẹo vẹo, ta sắp bị ngươi xoay tới quáng rồi đây!” Lô Hoài Nhâm nghe y nói đẩy nói đưa cả buổi, cuối cùng thành ra y có cách vượt sông Hắc Thủy ban đêm, đã vậy còn nói nhiều thế làm chi?  
  
Nụ cười của Điện Hạ vẫn không giảm, mắt liếc qua người bên cạnh: “Còn không phải vì cô nương này sao, mới nói một câu đã xác định ta sẽ đợi tới bình minh.”  
  
“Nghe ý của huynh đệ, chẳng lẽ muốn đi chung với hai chúng ta à?”  
  
“Dĩ nhiên, ta đã mời hai người hỗ trợ thì bản thân đâu thể làm rùa rút đầu, nào có lý này chứ?” Điện Hạ nắm cán quạt lúc mở lúc đóng, cúi đầu như đang nhìn mặt sông, nhưng ánh mắt lại liếc nghiêng một bên.  
  
Kinh Niên nhấp nhấp môi, bàn tay đang nắm lan can đột nhiên siết chặt lại: “Nếu Điện Hạ đi, tất nhiên Huyền Ảnh sẽ theo, đạo gia kia…” Trong phút chốc, trong đầu cô hiện lên tình cảnh trên núi Mai Lĩnh, Gia Cát Thủ rõ ràng sợ tới nỗi bỏ chạy vậy mà lại bị mấy câu của cô khích tướng, kiên nhẫn ở lại chiến với linh xà hai đầu, nghĩ tới đó không khỏi nhếch môi: “Đạo gia nhất định sẽ không rớt lại.”  
  
Điện Hạ gật đầu: “Ta nói rồi, càng nhiều người càng bớt nguy hiểm.” Nói đoạn lui ra sau vài bước, quay lưng đi: “Việc này không nên chậm trễ, ta sẽ bảo Huyền Ảnh tới Đốc phủ một chuyến.”  
  
Y bước nhanh tới trước Huyền Ảnh, thông báo vài câu, rồi lấy từ trong lòng ra một vật như miếng ngọc bài. Sau khi Huyền Ảnh nhận lấy thì hỏa tốc chạy đi tháo dây buộc, trở người nhảy vọt lên yên ngựa, phi như bay dọc theo sông Hắc Thủy về hướng Tây.  
  
Điện Hạ quay trở lại, Kinh Niên xít lại gần nhỏ giọng trêu: “Ngài đây nào phải thương lượng với bằng hữu, rành rành là đang lấy thịt đè người?” Cái ngọc bài sáng lóa đó tương đương với hoàng tử đích thân tới, nào cho phép Thủy Đề Đốc nói chữ “Không” chứ?  
  
Điện Hạ thở dài, mở quạt xếp che nửa bên mặt trái, nghiêng đầu nói: “Chuyện nhất thiết phải làm thôi, thị vệ ở đầu cầu với cuối cầu không tính, đầu đường vào cốc còn có người gác, nếu muốn xông bừa vào thật thì chỉ sợ rước thêm phiền toái, thế nên đừng xem thường cái lệnh thông hành nhỏ bé!”  
  
Ba người hàn huyên với nhau thêm một lát, Gia Cát Thủ ngồi xổm bên cạnh hút thuốc xong thì nhét cái tẩu vào trong lòng, đứng dậy phủi phủi y phục rồi đi qua, hắn không buồn đếm xỉa tới Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm mà đi thẳng tới sau lưng Điện Hạ, lấy bát quái Thái Hư cầm trước ngực nói:  
  
“Từ nãy đến giờ, bát quái Thái Hư luôn rung động, tuy phản ứng rất yếu ớt, nhưng vùng này quả thật âm khí dầy đặc, có điều bần đạo quan sát hồi lâu vẫn chưa tìm ra nơi bắt nguồn âm khí, có lẽ có liên quan tới thứ quỷ quái bên trong Phong Hoa cốc. Điện Hạ, lát nữa phải cẩn thận.”  
  
Ra lệnh cho Huyền Ảnh đi đòi lệnh thông hành, khỏi cần nghĩ cũng biết chắc chắn là muốn xuất hành vào đêm.  
  
Điện Hạ quay người nhìn về phía mặt đĩa, quả nhiên nhìn thấy bát quát trên tay hắn khẽ rung rung, phát ra âm thanh ong ong, đồ trang sức hình bán cầu khảm giữa đĩa cũng lúc sáng lúc tối.  
  
Lô Hoài Nhâm liếc xéo qua, hừ khẽ một tiếng, ngạo mạn nói: “Theo văn thư có liên quan ghi chép lại, trước khi Ma vương Hình Thiên bị phong ấn từng dùng cả đời để luyện tà khí, phân ra bốn nơi trong lòng đất, thông qua mạch nước ngầm tới các nơi. Nơi nào âm khí đi qua cây cỏ đều héo úa, dịch bệnh lan tràn, cả người lẫn thú đều chết hết. Đại Thần Thiên Tôn bèn cho đòi chúng tiên hợp lực bày pháp trận ở chung quanh âm huyệt, tuy không cách nào niêm phong hết, nhưng có thể ức chế âm khí tiết ra ngoài, khiến nó không đến mức ảnh hưởng tới cuộc sống của mọi người…”  
  
Hắn ngừng một lát, thấy Gia Cát Thủ và Điện Hạ nghe tới chăm chú, bèn cười nói tiếp: “Ta không biết chuyện trong sách này viết là sự thật hay là do người đời sau bịa đặt, nhưng tứ đại âm huyệt thì không sai, Phong Hoa cốc trước mặt là một chỗ, sông huyệt tương liên, nên sông Hắc Thủy này mang âm khí bên trong ra ngoài cũng là điều dễ hiểu, mà con sông này là sông sống, dòng nước thay đổi liên tục, thế nên đĩa bát quái của tiểu… đạo gia này có phản ứng nhưng không tìm ra nơi bắt nguồn, ngươi nói có phải không?”  
  
Lô Hoài Nhâm ngoái đầu toét miệng với Gia Cát Thủ, làm lộ ra cả hàm răng trắng bóng, hệt như đang ngầm xỏ hắn kiến thức nông cạn. Mặt Gia Cát Thủ đỏ bừng, tuy trong lòng tức giận, nhưng nghĩ lại, hắn cũng từng nghe kể lờ mờ về chuyện tứ đại âm huyệt này, nhưng hắn chỉ coi đó là truyện dân gian, mấy thứ ghi chép trong văn thư cũng chẳng thèm đọc kỹ một đoạn nào, chuyện cần biết lại không biết, sao có thể trách người khác coi thường? Vì vậy chỉ thở hộc ra vài hơi, rồi thu hồi đĩa bát quái, khiêm tốn thỉnh giáo: “Theo bần đạo biết, vùng Phong Hoa cốc từ trước tới nay rất bình yên, sao người mới dời đi đã xảy ra biến cố? Chẳng lẽ là bị âm khí dưới lòng đất ảnh hưởng sao?”  
  
Theo lý nếu trước đây mọi người có thể an cư lạc nghiệp, thì dù hôm nay có thứ gì tác quái cũng không trách được âm huyệt trở mình, thế vấn đề ở đây là gì? Người bị hại chết thì không thể mở miệng, người may mắn trốn thoát thì cũng ốm tới mụ mị, càng đồn đi thì càng biến tấu muôn hình vạn trạng.  
  
Lô Hoài Nhâm chống cằm lặng thinh, Kinh Niên liếc hắn một cái rồi thay mặt tiếp lời: “Trong phủ Tướng quân ở núi hoang ngươi cũng từng nói đĩa bát quái có phản ứng đúng không? Lúc đó Lô đại ca lại cố tình chọc cho ngươi phát hỏa, mà không nói rõ ràng.”  
  
Gia Cát Thủ nhìn về phía Lô Hoài Nhâm, chỉ thấy hắn gãi đầu cười trừ, rõ là bộ dạng bị nói trúng tim đen. Nhớ lại khi đó mình bị người ta châm chọc thiếu hiểu biết, bực bội nên không ngẫm kỹ lại, bây giờ được Kinh Niên chỉ ra, thì lại sực chú ý tới vị trí Nam thành đó trùng hợp nằm ở vùng Nam Lĩnh, mà Nam Lĩnh lại giống với Phong Hoa cốc, cũng là một trong tứ đại âm huyệt. Núi hoang cách Nam thành không xa, cái hố bên trong phủ Tướng quân ban đầu là một miệng giếng, lẽ nào âm khí xuôi dòng chảy vào trong cái giếng này?  
  
Kinh Niên thấy hắn ra chiều đăm chiêu, trong lòng biết hắn đã ngộ ra, bèn nói tiếp: “Núi hoang đó vốn tên là Nam Lĩnh, từng là sơn cư thịnh địa, nhưng vì chặt cây quá độ, tài nguyên trên núi ngày càng thiếu thốn, mọi người đều dời nhà xuống dưới chân núi, nên mới trở thành một ngọn núi hoang. Điện Hạ từng kể cho ta nghe một sự tích, có người đào được một xác nam trăm năm dưới giếng nước trên núi Nam Lĩnh, diện mạo vẫn y nguyên sống động, thi thể không chỗ nào thối rữa…”  
  
Cô không kể tiếp việc Tướng quân thời đó xin ban thưởng, mà chỉ liếc mắt nhìn Điện Hạ đầy thâm ý, đoạn chậm rãi nói: “Sau đó ta hết suy lại nghĩ…  thi thể không thối rữa nếu không phải dương hồn ở trong cơ thể thì là âm phách trú ngụ bên trong…”  
  
Điện Hạ chen lời: “Xác nam kia không mục rữa, chẳng lẽ là bị quỷ hồn nhập thân sao?”  
  
Kinh Niên lắc đầu, quay đầu nhìn về phía bóng núi mờ tối: “Người có ba hồn bảy phách, hồn là tâm thức, có linh hồn sử dụng mà vô hình người, phách là nơi tiếp nhận và cất trữ tâm thức, ba hồn một là Thái Thanh Dương hòa khí, một là Sảnh Linh khí, một là Âm Biến khí, ba hồn này sinh thì mang tới chết thì mang đi, người sống thiếu một phần hồn ắt tâm trí không đầy đủ, người chết thiếu một phần hồn ắt không được thăng thiên. Mà bảy phách —- Thi Cẩu, Phục Thỉ, Tước Âm, Thôn Tặc, Trừ Uế, Xú Uế, tích tụ âm tà của con người thưở bình sinh, sau khi người chết thì tách khỏi ba hồn, nhập vào xác chết thì trở thành lệ thi, vào cơ thể sống thì trở thành yêu ma quỷ quái, vào súc vật thì trở thành độc, nó không thể đánh đồng với quỷ hồn. Điện Hạ nói xác nam kia chưa hóa thành bất cứ loại nào trong số đó, có thể thấy nó không liên quan gì tới hồn phách. Sau đó ta sực nhớ ra tên của ngọn núi hoang, mới suy đoán thi thể đó chắc hẳn bị âm khí dưới lòng đất thấm vào lục phủ ngũ tạng, mặc dù hồn phách không còn, nhưng tại nơi cực âm cũng có thể giữ được trăm năm bất biến.”  
  
Điện Hạ chưa từng nghe ai kể tỉ mỉ về chuyện quỷ thần như vậy, trong nhất thời nghe chăm chú tới xuất thần, mãi tới khi Kinh Niên khép cái miệng nhỏ lại lâu thật lâu rồi vẫn chưa tỉnh táo lại. Còn Gia Cát Thủ lớn lên ở đạo quan từ nhỏ, tất nhiên thuộc những thứ này như lòng bàn tay, chẳng qua lúc nói tới đoạn tên ngọn núi hoang là Nam Lĩnh thì thoáng giật mình. Hắn vẫn cho rằng núi hoang đó cách âm huyệt không xa, nào ngờ lại chính là chỗ đó. Tuy mấy câu này không thoát khỏi âm huyệt, nhưng nói tới nói lui vẫn chưa nói vào trọng điểm!  
  
Hắn đang định mở miệng hỏi, Kinh Niên lại như hiểu rõ tâm sự của hắn, tiếp luôn: “Tất nhiên âm khí dưới đáy giếng có thể khiến người chết không thối rữa, nhưng âm khí tỏa ra mặt nước suy cho cùng vẫn có hạn, do đó đĩa bát quái của đạo gia mới phản ứng yếu, nếu không nó đã quậy banh Nam thành tới gà bay chó sủa rồi, đâu còn sống yên vui như vậy chứ? Cứ thế mà suy ra, yêu tinh hại người trong Phong Hoa cốc này không thể đổ lên đầu âm huyệt được, trừ phi…”  
  
“Trừ phi cái gì?” Ba người còn lại đồng thanh truy vấn.  
  
Kinh Niên cười hì hì, cầm bím tóc lên nghịch: “Ờ… cũng không chắc lắm, nói theo cách khác đi, mọi người ngẫm lại nhé, nếu như trong cái giếng Nam Lĩnh không phải một tử thi không hồn phách, mà là bên cạnh… thì thế nào?”  
  
“Bên cạnh…” Lô Hoài Nhâm sờ sờ cằm, chân mày ngày càng nhíu chặt.  
  
Gia Cát Thủ thì gõ bộp vào lòng bàn tay: “Đúng rồi! Nếu có linh hồn thì không phải xong rồi sao? Ngay cả con người cũng phải biến thành quỷ!”  
  
Điện Hạ bất giác liếc mắt qua Thi Ngũ gia và Trần Mộc, cổ họng động vài cái, khéo thay bị Lô Hoài Nhâm nhìn thấy, lập tức bật cười, lôi hành đầu của mình qua: “Đừng sợ, huynh đệ, chúng ta đây là thuần chủng tự nhiên mà, phải không?” Dứt lời, lấy cùi chỏ huých huých hành đầu, rồi liếc qua Kinh Niên cười ha ha.  
  
Kinh Niên thấy tầm nhìn của Điện Hạ vẫn đảo qua lại giữa hai hành đầu, rõ ràng hoàn toàn không hiểu mô tê gì về phương diện này, bèn kéo tay Thi Ngũ gia đặt vào hai tay mình: “Điện Hạ, cương thi cũng chia làm ba bảy loại. Âm hồn mượn cơ thể, âm phách nhập thân… hành đầu của bọn ta thì khác với con người. Con người là thân và hồn hợp thành nhất thể, hồn vào tâm sinh dương khí khu động thân thể. Còn họ thì thân và hồn tách biệt nhau, mặc dù hồn lưu lại trong cơ thể nhưng không cách nào nương tựa vào đó, tuy có dương khí nhưng không thể chảy tràn ra tứ chi bách hài, hồn không vào tâm thì vô tâm. Người vô tâm tự nhiên vô tình, ngay cả cử động cũng chỉ xuất phát từ bản năng khát cầu dương khí, thi đả thương người cũng không xuất phát từ ác ý, mà tất cả đều vì vô tâm…”  
  
Lòng bàn tay chợt giật lên, Kinh Niên hơi rũ mí mắt, gập ngón tay siết chặt bàn tay đang nắm bên trong lại, nắm một hồi mới dần dần thả lỏng, sau đó vẫn cười tươi như trước: “Chẳng qua là dù có thân thể con người che chở, nhưng hồn phách vẫn bị ánh mắt trời ảnh hưởng phần nào, đợi sau khi hồn tan hết bảy phách, thì bản thân cũng đi theo ánh mặt trời. Những tên đã hư thối vẫn có thể cử động, tám phần là trong cơ thể không còn bao nhiêu hồn phách. Đương nhiên, cũng có ngoại lệ, tỷ như Ngũ gia nhà ta đây, có bí phù tổ truyền của ta che chở, ba hồn bảy phách ấy hả! Một phách cũng không chạy được!!”  
  
Điện Hạ nhìn trái ngó phải: “Bí phù là cái gì? Có phải thứ dán trên trán hắn không?”  
  
Gia Cát Thủ cũng cau mày hỏi: “Có loại phù này thật sao? Bần đạo mới nghe lần đầu.”  
  
Kinh Niên buông tay ra, đổi sang ôm cánh tay Thi Ngũ gia, cười làm mặt quỷ: “Đã nó là bí phù tổ truyền thì sao để cho người ngoài biết được?” Sau đó nhìn về phía Lô Hoài Nhâm: “Lô đại ca, đừng nói ngay cả huynh cũng cho rằng Kinh Niên nói dối nhé?”  
  
Lô Hoài Nhâm sững ra một giây, sau đó cười hùa: “Ta không biết bí phù có thật không, nhưng nhìn hành đầu của muội, không tin cũng không được!”  
  
Kinh Niên tất nhiên là êm từ tai khoái từ bụng, khen Ngũ gia, nghe nhiều hơn cũng không chán tý nào!  
  
Sau đó cô lại bị Điện Hạ hỏi tiếp về đủ loại truyền thuyết yêu ma quỷ quái. Đợi Huyền Ảnh về tới thì trời cũng đã tối hẳn, trên mặt sông phản chiếu ánh trăng cong cong và hàng ngàn ngôi sao lấp lánh. Sau khi đưa ra lệnh thông hành, thị vệ giữ cầu kiểm tra một lát, xác nhận con dấu không phải đồ giả xong mới bằng lòng mở rào thả người.  
  
Mấy người thúc ngựa chạy một mạch từ đầu cầu tới cuối cầu, ôm vòng theo bờ sông phi nhanh về hướng Phong Hoa cốc, tại đây lại chạm phải vài nhóm thị vệ, chạy mãi tới đầu con đường rừng vào cốc mới giáp mặt nhóm canh gác cuối cùng. Thủ lĩnh thị vệ xem lệnh thông hành xong, hết lời khuyên can nhưng vẫn vô dụng, đành sai người châm năm bó đuốc chia cho mỗi người rồi mới cho qua.  
  
Phong Hoa cốc là vùng thung lũng trũng, phía trên cốc bao quanh bởi rừng rậm và đất bằng, sườn dốc dẫn vào cốc cấu thành từ loại đất đỏ tơi xốp, màu mỡ ẩm ướt, là chất dinh dưỡng dồi dào cho cây trà hoang mọc sum xuê tươi tốt. Hoa sơn trà sinh trưởng, tháng ba nhú ngọn, tháng tư đâm chồi, tháng năm ngừng phát triển, hạ tuần tháng năm tới trung tuần tháng sáu khi gió mùa hạ thổi qua sẽ thúc đẩy hoa nở. Mỗi độ hoa sơn trà nở rộ, cánh hoa bay lả tả phía trên thung lũng, hương trà phảng phất, hợp thành một khung cảnh đặc biệt. Bất kể từ trên cốc nhìn xuống hay từ đáy cốc ngắm lên, đều như thể cách một lớp màn sa dệt bằng hoa bay bổng, bởi thế nơi đây mới có cái tên là Phong Hoa cốc.  
  
Tuy mua bán lá trà mấy năm gần đây ngày càng phát đạt, nhưng cư dân nơi đây vẫn không hái lá trà để trao đổi, mà lại mua những cây khác chôn xuống đất để vun trồng. Thứ nhất vì không muốn lãng phí tài nguyên đất đai, thứ hai cũng vì cây trà hoang dại sinh trưởng thành vùng rộng lớn như vậy cực kỳ hi hữu, định kỳ hái một ít lá trà sẽ giúp cho cây sinh sôi nảy nở, nhưng thu hoạch số lượng lớn thì lại dễ gây ra tình trạng vàng lá khô lá. Dân ở đây hái lá trà hoang về nghiền thành bột trà, cất trong nhà, chỉ khi tới dịp đặc biệt hoặc chiêu đãi khách quý mới tách một góc để pha, bởi vị trà ngọt nhẹ thanh sạch, phiến lá trắng bạc, nhọn về hai đầu, nên văn nhân từng thưởng qua vị trà này đã đặt cho nó một mỹ danh là “Tố Tuyết Hoa Tuyền”.(\*)  
  
*(\*) Suối hoa tuyết trắng.*  
  
Bấy giờ đã qua tháng tư, cũng đúng dịp hoa lá đâm chồi, nhưng đoàn người của Kinh niên thúc ngựa đổ dốc hồi lâu, sắp tới tận đáy cốc, vậy mà cây trà chung quanh vẫn khô cành trụi gốc hệt như mùa đông, gió táp vào mặt cũng lạnh lẽo tiêu điều, khiến người ta run cầm cập, càng đi xuống dưới càng lạnh, như đang bước vào một vùng khí hậu khác.  
  
Lô Hoài Nhâm và Kinh Niên giục ngựa đi song song ở đầu hàng, Điện Hạ, Gia Cát Thủ một trái một phải đi chính giữa, Huyền Ảnh chắn hậu.  
  
Thình lình một trận gió thổi rít qua, cây đuốc trong tay Lô Hoài Nhâm phụt tắt, đúng lúc đó, Gia Cát Thủ cũng phát ra một tiếng kêu khẽ, hai tay đồng thời ấn lên eo, cây đuốc tuột khỏi tay rơi phịch xuống đất, tắt ngấm.  
  
“Sao thế?” Điện Hạ ngoái đầu nhìn về phía hắn, giọng cất cao trong tiếng gió ào ào có vẻ bén nhọn kỳ lạ.  
  
Sắc mặt Gia Cát Thủ không khá mấy, ghìm ngựa rồi tháo bát quái Thái Hư bên hông xuống, đĩa bát quái được cầm trên hai tay thì càng chấn động kêu “Lạch cạch” liên hồi, vừa rung vừa xoay tròn, trang sức hình bán cầu giữa đĩa phóng ra ánh vàng sáng rực: “Lúc đầu chỉ chấn động nhẹ, nhưng càng vào trong thì càng rung khủng khiếp hơn…”  
  
Khi hắn nói chuyện thì cánh tay cũng đồng thời bị đĩa bát quái rung tới nỗi giật lên xuống: “Lần đầu ta thấy nó chuyển động như thế…”  
  
Thấy sắc mặt hắn trắng bệch, đầu mướt mồ hôi lạnh, tim Điện Hạ cũng đập tăng tốc theo. Bất ngờ một trận gió nữa thổi thốc qua, cây đuốc trong tay Điện Hạ và Huyền Ảnh cũng lần lượt tắt phụt, tỏa ra hai luồng khói xanh, lượn lờ lãng đãng rồi tan biến trên không trung.  
  
Điện Hạ chợt cảm thấy bóng tối ập tới từ bốn phía, tiếng lăn của hòn đá, tiếng ma sát của cành khô, không tiếng động nào không làm y giật mình, tới câu hỏi sau đó cũng không thốt nổi ra lời, chỉ dắt ngựa quay vòng vòng tại chỗ, không nhìn được phương hướng.  
  
Kinh Niên giục ngựa đến gần, cầm cây đuốc tới gần mặt Điện Hạ, mới nhích khẽ, ngọn lửa mỏng manh chập chờn vài cái, rốt cuộc vẫn bị nuốt vào gió lạnh, chỉ còn lại ánh sáng của quả cầu hắt ra từ đĩa bát quái. Kinh Niên ném cây đuốc xuống đất, trợn to hai mắt nhìn về hướng Điện Hạ: “Điện Hạ, đừng hoảng hốt, đúng là ở đây âm khí rất nặng, nhưng vẫn chưa tới mức chúng ta phải lo lắng…”  
  
Cô ngước mắt nhìn bầu trời, bóng cây chằng chịt, bồn bề xào xạc tối đen, còn thoang thoảng mùi mục nát khó ngửi, nhưng mặt đất vẫn bằng phẳng, còn có dấu vết đi đường. Thế là cô vin vào đó trấn an: “Ngài nhìn thử đi, suốt đường đi mặt đất đều sạch sẽ, một không có thây phơi giữa đường, hai không có vết máu, cho thấy những người xông vào trước đây không phải bị giết hại ở đây, đại khái xuống chút nữa mới đụng…”  
  
Nhìn sắc mặt y khẩn trương, lại bỏ thêm một câu: “Đương nhiên, ngài muốn quay về hướng cũ cũng được, như vậy là hay nhất.”  
  
Lô Hoài Nhâm cũng ngoái đầu lại nói: “Huynh đệ, ngươi không làm nghề như chúng ta, nên nhanh chóng quay về thì hay hơn.”  
  
Điện Hạ há mồm ngơ ngác, mất một lát mới ý thức được họ đang nói gì, lập tức lắc đầu nguầy nguậy, miễn cưỡng căng ra một nụ cười mỉm, cố giữ bình tĩnh nói: “Như vậy sao được, mọi người cùng tiến cùng thoái, cùng lắm thì… chỉ đền một cái mạng!”  
  
“Hì… Điện Hạ, mạng người là đáng tiền nhất, đừng lấy chuyện sống chết ra làm trò đùa chứ.” Kinh Niên hớn hở vỗ một chưởng lên vai y, suýt nữa vỗ y rớt xuống ngựa.  
  
Lúc này Huyền Ảnh trầm giọng nói: “Huyền Ảnh nhất định sẽ liều mạng bảo vệ Điện Hạ.” Dù cách một lớp mạng che mặt không thấy rõ biểu cảm, nhưng có thể nghe ra sự kiên định trong giọng nói.  
  
Kinh Niên dời tầm mắt dừng lại trên người hắn một lúc lâu mới thu hồi. Ngay khi cô kéo dây cương quay ngựa lại, Gia Cát Thủ tiến lên đi tới giữa Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm, nghiêng người hỏi: “Không phải nói âm khí của âm huyệt có pháp trận bao bọc sao? Tại sao lại thế này?”  
  
Hắn nâng đĩa bát quái, buồn bực nhìn thân đĩa đang chấn động.  
  
Lô Hoài Nhâm cười phá lên một tiếng, rồi cũng nghiêng người tới gần bát quái: “Tiểu đạo gia, đó là trên văn thư ghi thế thôi, ai biết là thật hay giả?”  
  
“Nhưng ở trong phủ Tướng quân không phải thế này.” Chẳng phải ở đó cũng là một âm huyệt sao? Nhưng âm khí ở đó vẫn cực kỳ nhỏ bé, độ dao động của đĩa bát quát nếu không chú ý còn tưởng bước đi làm nó lắc theo.  
  
Kinh Niên vỗ nhẹ lưng hắn, nói với hắn bằng giọng ôn hòa hiếm khi xài tới: “Đi tới nữa không phải là biết ngay sao? Đi thôi!” Nói rồi ngoảnh sang Lô Hoài Nhâm: “Lô đại ca, huynh có gan dẫn đầu không? Kinh Niên hơi sợ rồi!”  
  
Lô Hoài Nhâm vỗ ngực bồm bộp, sảng khoái nói: “Không thành vấn đề! Cứ giao hết cho đại ca muội!”  
  
Dứt lời thúc hai chân vào bụng ngựa, đi thẳng tới trước mở đường.  
  
Kinh Niên đi bên cạnh Gia Cát Thủ, Điện Hạ chếch phía sau, Huyền Ảnh vẫn đi cuối.  
  
“Mục… Kinh Niên cô nương, không phải vì bận tâm ta nên cô mới đi rớt lại chứ?”  
  
Chẳng phải Gia Cát Thủ tự đánh giá thấp tài mình không bằng người, mà qua quãng thời gian ở chung này, hắn ngày càng nhận ra cô nương này không đơn giản. Mới đầu chỉ nghĩ cô ỷ vào một hành đầu ra ngoài lừa ăn gạt uống, lúc đến trấn Mai Lĩnh, cũng chỉ kinh ngạc cô không biết sống chết, vì tiền có thể bán mạng. Nhưng sau đêm nay, nỗi băn khoan trong lòng hắn chỉ tăng chứ không giảm, rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra với Linh Xà? Sự thật đúng như cô nói ư?  
  
Trước khi ngất hắn vẫn chưa cho Linh Xà vết thương trí mạng, sao có thể ngủ một giấc an ổn tới hừng sáng? Nếu cô nương kia chạy thoát thì chỉ có một cách giải thích là Linh Xà cũng tự động dừng công kích, rời khỏi Mai Lĩnh trong một đêm, nếu không thì chẳng lẽ dời nhà vào đất ngủ!  
  
Chuyện này… chuyện này đúng là nghĩ mãi không thông! Nếu cô nương kia không chạy… mà hạ gục Linh Xà, cứu được mạng hắn, vậy thì thực lực đó tất nhiên không cần bàn nữa! Dù bây giờ chuyện đó còn mơ hồ, nhưng ở bờ sông Lý Nữ, cô im hơi lặng tiếng đuổi theo tới nơi, còn lệnh Thi Ngũ gia khống chế hắn trong chớp nhoáng, không để lại một đường phản kháng nào. Lúc ấy dù không nhìn thấy mặt cô, nhưng giọng điệu đó lại khiến người nghe như bị quẳng vào suối băng, lạnh thấu tim, nếu như không có Huyền Ảnh ra tay cứu nguy, thì rất có khả năng hắn đã chết ngay lập tức trong tay Thi Ngũ gia rồi, khi đó hắn thật lòng nghĩ mình hết sống nổi.  
  
Sau đó, cô khi thì ngọt ngào đáng yêu, khi thì chanh chua đanh đá, khi thì nghiêm trang chững chạc, khi thì thờ ơ hững hờ… Nói chung, không để lộ ra bộ mặt đêm hôm đó lần nào nữa, nhưng đáy lòng Gia Cát Thủ đã sinh ra ý sợ hãi từ lâu, lúc nhìn cô, giá nào cũng không cảm thấy đây là tiểu cô nương hoạt bát rạng rỡ, còn hơi tính con buôn mà mình gặp gỡ lúc đầu nữa. Mỗi lời nói cử chỉ của cô lọt vào mắt đều hóa thành một ý đồ khác. Ít nhất bây giờ, khi cô rớt lại phía sau đi song song với hắn hoàn toàn không giống vì “Có hơi sợ” như lời cô nói!  
  
Kinh Niên nhìn cái dáng đề phòng của hắn mà bỗng dưng buồn cười: “Đừng nói ngài nghĩ Kinh Niên đi cạnh để ám toán ngài nhé?”  
  
Gia Cát Thủ thộn mặt ra, hắn chưa từng nghĩ mình đáng để người ta ám toán, huống hồ hiện tại họ là bạn không phải địch, ở đây cũng không có lý do để gây bất lợi cho hắn, vì vậy hắn nói thẳng: “Dĩ nhiên không phải… bần đạo chỉ hỏi đại thôi.”  
  
“Hì, Kinh Niên cũng đáp đại —- tại ngài đa nghi quá thôi.” Kinh Niên nhìn về hướng bàn tay đang nắm dây cương, đột nhiên hếch đầu lên hớn hở nói: “Đạo gia, cuối cùng ngài cũng chịu gọi tên Kinh Niên rồi nhỉ? Hồi trước không ê, nè thì là cô nương này nọ, ai không biết còn tưởng ngài gọi họ, ngoài đường đầy nhóc cô nương mà!”  
  
Bị cô nhắc như thế, Gia Cát Thủ mới để ý vừa rồi mình xưng cô là gì, trước đây vì giận cô luôn chọt chỉa xỏ xiên đạo gia này đạo gia nọ nên mới không thèm gọi tên cô, bây giờ nghĩ lại tới mình còn buồn cười, hơn thua nhau thứ này làm gì? Làm kêu tới nỗi thuận miệng. Nghĩ rồi hắn cười đáp: “Không phải cô cũng gọi đạo gia suốt đó à, chúng ta huề nhau, không, cô phải gọi trả ta một tiếng mới huề!”  
  
“Gọi ngài một tiếng? Gọi gì? Đại ca hay lão đệ? Ta cũng đâu bắt chước người khác, đạo gia là Kinh Niên gọi đầu tiên, đương nhiên phải gọi tới cùng!” Kinh Niên le lưỡi với hắn giả làm mặt quỷ, rồi quay đầu ngêu ngao một điệu hát.  
  
Gia Cát Thủ lại không thấy giận, sờ sờ mũi, đột nhiên phát giác tiểu thi quan này cũng có chỗ đáng yêu.  
  
Đi thêm một đoạn nữa, rốt cuộc cũng tới được đáy cốc, vượt qua rừng trà thì thân cây chắn tầm mắt cũng thưa dần, tuy ánh trăng mờ mịt, nhưng nương theo ánh sáng rực rỡ phát ra từ bát quái cũng có thể thấy được quang cảnh cách đó không xa. Vách nhà đổ nát, hàng rào gỗ bị bứng ra nằm chỏng chơ dưới đất, cho thấy hành động tháo dỡ nhà này do con người làm ra, nhưng chỉ tiến hành được phân nửa thì bị chuyện gì đó cắt ngang.  
  
Kinh Niên cúi đầu, chỉ có thể nhìn rõ khoảnh đất cách vó ngựa chưa đầy mười tấc. Trên đó có vết máu đỏ sẫm, còn hằn khá nhiều vết cào ngang dọc, cô quay đầu lại kêu một tiếng “Cẩn thận”, rồi ngẩng đầu nói với Lô Hoài Nhâm: “Lô đại ca, chúng ta đi vào trong chút nữa đi!”  
  
“Được” Lô Hoài Nhâm đáp một tiếng rồi đạp chân thúc ngựa, nhưng móng trước của con ngựa cứ đạp qua đạp lại, quanh quẩn trái phải, rõ ràng không chịu bước tới trước, hắn cau mày kéo dây cương, quát to: “Đi! Nhanh!” Nhưng con ngựa này lại hất đầu lên, phát ra tiếng hí vang the thé.  
  
Kinh Niên trở mình xuống ngựa, lên tiếng gọi Thi Ngũ gia, sau đó đi tới hai bước: “Lô đại ca, thôi, chúng nó tới được đây đã không dễ dàng rồi, thả chúng về đi.”  
  
Lô Hoài Nhâm nghĩ ngợi một chút, gật đầu: “Cũng được!” Đoạn tung người xuống ngựa gọi Trần Mộc, ba người còn lại cũng lần lượt xuống ngựa.  
  
Bốn con ngựa tụ tập lại, chụm đầu liếm liếm nhau rồi đi trước. Con ngựa của Điện Hạ thì cọ mặt với y, tình thương mến thương một lúc lâu, mãi tới khi chủ nhân xua tay đuổi thì mới giật lùi về phía sau mấy bước, quay đầu phóng vó chạy đi.  
  
Nhóm Kinh Niên cũng quay lưng đi vào trong cốc, mới vừa đi mấy bước, chợt nghe sau lưng vang lên tiếng “Vút”, ngay sau đó tiếng ngựa hí thảm thiết xuyên thủng rừng cây. Mọi người quay phắt đầu nhìn lại, thấy một bóng ngựa dao động trên đường rừng, ở cổ chẳng biết dính phải vật gì, ánh sáng quá mờ nên chỉ thấy một đống đen kịt.  
  
Điện Hạ nhào lên đầu tiên, vì con ngựa đó y cưỡi đã nhiều năm, tình cảm rất sâu đậm, vừa thấy nó bị tập kích trong lòng đã nóng như lửa đốt, cũng quên luôn cả sợ. Huyền Ảnh đuổi sát bên cạnh y, ba người còn lại cũng hối hả chạy theo.  
  
Nhưng dù đuổi theo cũng không còn kịp nữa, tới khi mọi người chạy lại, con ngựa kia đã phun bọt máu, không còn cách nào để xoay chuyển tình thế. Thứ đỏ đen pha tạp kia chính là một cái đầu người, chỉ dư lại cái cổ, yết hầu kéo lê giữa không trung, ở chỗ đứt nhầy nhụa máu thịt, không thể phân biệt rõ đó là xương đầu hay da. Chỉ thấy trên cái mặt nứt nẻ đẫm máu đen là cái mồm há to rợn người, lúc khép lúc mở gặm cắn cổ ngựa, một phát cắn xé toạc một mảng thịt da, tới phát cắn tiếp theo ngay cả gân cốt cũng bị cắn đứt. Tiếng gặm cắn “Răng rắc” lẫn vào tiếng dinh dính sền sệt của vụn thịt va chạm, khiến người nghe sởn gai ốc, da đầu tê dại.  
  
Nhìn thấy thảm trạng này, Điện Hạ chạy tới đầu tiên lúc này chết sững bất động, không dám lê thêm bước nào, trơ mắt nhìn cái đầu kia cắn xuống phát cuối cùng, xé đầu và mình của con ngựa ra làm hai, ngay khi đầu ngựa rơi xuống đất, cái xác ngựa không đầu cũng đổ vật xuống theo. Cái đầu người kia rít lên ken két, xoay tròn thần tốc, chuyển sang cái gáy đứt trên thân ngựa. Cái đầu bay ngang, cắm thẳng vào nửa đoạn cổ đứt, làm văng lên một mảng máu thịt.  
  
Điện Hạ thấy cái đầu nọ cắm lên thân con ngựa của mình rồi xoay tít, xoay tới nỗi chỗ đứt tung tóe thịt nát, vô cùng thê thảm. Nghĩ con ngựa lúc sinh tiền mười phần linh tính, sau khi chết lại bị chà đạp như vậy, thoắt cái một cơn bi phẫn xông lên đầu, dằn xuống mọi sợ hãi, y lập tức khua cây đuốc vọt tới, gào lên phẫn nộ: “Thứ quỷ quái này! Còn không cút ngay cho ta!”  
  
Huyền Ảnh tức khắc bay vọt lên.  
  
Cái đầu kia xoay tít một hồi thì đột nhiên dừng lại, mặt quay ngoắc về phía Điện Hạ, ngoác rộng mồm, hai hàm răng bén nhọn va nhau lạch cạch, ở cổ họng phát ra tiếng lục bục nguy hiểm.  
  
Rồi nó thình lình rút khỏi gáy ngựa, lao lên không bay thẳng về phía Điện Hạ, cắn phập vào đầu cây đuốc. Điện Hạ cầm cây đuốc gãy quơ đánh túi bụi, cái đầu kia lúc cao lúc thấp, lúc trước lúc sau, từ đầu tới cuối vẫn không thể đánh trúng nó. Sau mấy gậy đánh hụt vào không khí Điện Hạ đã kiệt sức, tay thoáng dừng lại nghỉ lấy sức, đúng lúc này cái đầu há mồm ngoạm thẳng xuống phía đối diện.  
  
Gia Cát Thủ thét lên một tiếng, Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm đuổi theo đằng sau đồng thời bắn ra phù chú trong tay, nhưng cự ly quá xa, e là không kịp. Ngay khoảnh khắc cái miệng đầy răng nhọn sắp hôn lên mặt, Điện Hạ chợt thấy sau cổ bị giật một phát, cả người té ngửa ra sau, khiến cái đầu kia cắn hụt vào không khí, nhưng nó không chịu thua, tiếp tục vồ tới cắn thêm phát nữa.  
  
Diễn biến sau đó xảy ra chớp nhoáng, Huyền Ảnh lướt tới trước, vung tay phải lên, ba cây ngân châm đâm vào giữa đầu người, hai cây găm vào mắt trái, một cây cắm vào mắt phải. Cái đầu tức thì xoáy thẳng lên cao, rú lên lồng lộn. Nhưng chưa qua bao lâu, mái tóc khô quắc của nó đột nhiên hất tung lên, hai con mắt trào máu muốn lồi ra khỏi vành mắt, miệng rách tới mang tai, chiếc lưỡi cháy sém thò ra khỏi miệng xoắn lại bên ngoài, bề ngoài trông càng dữ tợn hơn.  
  
Rồi bất thần nó lao vút xuống dưới, nhắm chính xác vào Điện Hạ đang ngã ngồi dưới đất, Huyền Ảnh vung tay kéo y qua tách khỏi cái đầu, đưa tới bên cạnh che chắn. Cái đầu đột ngột chuyển hướng phóng qua Gia Cát Thủ. Gia Cát Thủ đã chuẩn bị trước, dựng thẳng Thái Dương kiếm ở trước ngực từ lâu, chưa đợi nó tới gần đã tung ra *“Nhất thức đại diễm tên”,*tặng liền ba tiễn, nhưng mũi tên lửa còn chưa bắn tới cái đầu thì đã lụi tắt.  
  
Âm dương tương sinh tương khắc, âm thịnh thì khắc dương, ngẫm lại ở đây âm khí thịnh khắc lửa dương trên mũi tên lửa, mới đưa tới tình trạng tên vừa bay ra đã bị dập tắt.  
  
Giữa lúc hắn hết đường xoay sở thì cái đầu đã bay tới trước người, Thi Ngũ gia đằng sau chộp lấy Gia Cát thủ nhảy tới bên cạnh Kinh Niên, cùng lúc đó Lô Hoài Nhâm bắn lá bùa “Trấn” ra ngoài. Trần Mộc nhảy lên trước kẹp lá bùa vào hai ngón tay dán lên ót đầu người, nào ngờ cái đầu vẫn hoạt động không ngừng, quay phắt lại phập một phát, cắn tước một miếng da lớn trên vai Trần Mộc, nhai rau ráu vài cái rồi khạc ra phì phì.  
  
Lô Hoài Nhâm quát to một tiếng: “Nhân huynh!!”  
  
Dứt lời bổ nhào tới, vung một quyền thụi ngay vào trán, đánh bay cái đầu ra ngoài, lá bùa lập tức rơi ra. Tiếp theo nhanh chóng kiểm tra chỗ bị cắn của Trần Mộc, người bị thương có thể khỏi hẳn, nhưng thi bị tổn thương thì không cách nào khôi phục, nếu muốn sử dụng hành đầu lâu dài, thì chủ phải hết sức cẩn thận.  
  
Lô Hoài Nhâm xé phần áo trên vai của hành đầu xem thật kỹ, cũng may chỉ bị tước một miếng da ngoài, đến đây hắn mới thở hắt ra.  
  
Nào ngờ cái đầu thừa dịp hắn lơ là cảnh giác bay vòng lại, thần tốc như gió, Lô Hoài Nhâm không kịp phòng bị, hai tay đan chéo trước mặt yểm hộ. Gia Cát Thủ đoán trước được hướng đi của cái đầu, cấp tốc chắn ở trước Lô Hoài Nhâm tung ra một chiêu “Đại diễm hỏa luân”, ngọn lửa của thức thứ hai lớn hơn thức thứ nhất, có thể cầm cự được một chốc trong cự ly gần, nhưng uy lực cũng không lớn, chỉ có thể ngăn được nhất thời, chẳng mấy chốc hỏa luân đã tắt lịm.  
  
Lô Hoài Nhâm cười to nói: “Ha ha ha, tiểu đạo sĩ, đa tạ cứu giúp, ân huệ này, ta nợ!”  
  
Nói rồi khua tay ngăn Gia Cát Thủ lại, tay không tấc sắc đọ sức với đầu người, Trần Mộc kề vai sát cánh với hắn, ở bên tung quyền cước tương trợ, hai người một trái một phải, chiêu thức quyền pháp giống hệt nhau, phối hợp cực ăn ý.  
  
“Quá bản lĩnh!” Kinh Niên vỗ tay khen ngợi, nhưng thấy cái đầu tuy bị đánh cho thoái lui liên tiếp, mà vẫn có thể hoạt động, cứ đánh tiếp như vậy thì còn phải kéo dài bao lâu? Đợi tới bình minh thì nó sẽ bỏ chạy hay tan biến? Vậy chẳng phải uổng công họ lên đường suốt đêm sao, còn không bằng ở khách điếm đánh một giấc cho đã mắt!  
  
Mắt cô dạo qua một vòng, rồi kéo Gia Cát Thủ qua kề tai nói: “Ngài dùng mắt âm dương nhìn thử xem trong cái đầu đó có linh hồn hay không nhé?”  
  
Căn cứ theo lẽ thường, đầu mình tách đôi, hồn tất nhiên sẽ dựa vào chủ thể.  
  
Lúc này, Huyền Ảnh cũng nhảy lên triền đấu, để Lô Hoài Nhâm liên tục thi triển quyền cước được nghỉ xả hơi, thân thủ của Huyền Ảnh cực nhanh, cái đầu xoay cỡ nào cũng khó lòng tiếp cận.  
  
Gia Cát Thủ khép mắt lại, con mắt trái hóa thành kim sắc, hắn nhìn kỹ càng một lúc lâu rồi nói: “Không có! Trong cái đầu đó không có hồn! Không hồn làm sao cử động được?!”  
  
“Chỉ cần một phách trong số bảy phách tồn tại là có thể hóa thi thành yêu ma quỷ quái, mắt âm dương chỉ có thể nhận biết hồn chứ không nhìn thấy khí âm phách.” Chắc hẳn thi đầu ở đây đã bị âm khí lây nhiễm, không cần xác cũng có thể ứng phó: “Vậy cũng tốt, không cần bận tâm chuyện thăng thiên!”  
  
Sau đó gân cổ hét về phía đám đánh nhau bên kia: “Lô đại ca! Huyền Ảnh! Thi đầu có phách không hồn, chỉ cần đánh nhừ là được rồi, không thì xắt vụn ra cũng được!”  
  
Lô Hoài Nhâm vừa ra quyền vừa hét trả: “Tiểu muội! Muội nói thì dễ lắm! Muội coi ta tẩn nó bao nhiêu quyền rồi?! Chỉ đánh cho mặt nó lõm mấy lỗ thôi, muốn đành nhừ hả? Vậy phải…”  
  
Lời còn chưa dứt, Huyền Ảnh đã rút phăng phối đao bên hông ra “Phập phập phập phập ….” xắt thi đầu thành mười tám khúc, thịt nát rơi trên mặt đất ngọ nguậy liên tục. Lô Hoài Nhâm nhấc cái chân to lên đạp một cái, nghiền bên phải nghiền bên trái, thịt khúc biến thành thịt bằm vùi vào trong đất, xong xuôi hắn quay đầu nhìn về phía Huyền Ảnh nói: “Nè! Huynh đệ lồng che, ngươi có đao cũng nên tuốt ra sớm sớm chứ, làm mất công tốn sức quá thể, còn lãng phí cá đống ngân châm!”  
  
“Đúng đúng, nó là bạc thật đó, đem đi cầm có thể đổi được vài xâu tiền!” Kinh Niên xen mồm, chân trái chà chà gót chân phải, mắt tỏa sáng nhìn chằm chằm mặt đất.  
  
Huyền Ảnh thấy Điện Hạ đứng lên, bèn bước lại đỡ, lúc lướt qua Kinh Niên nhẹ giọng bỏ lại một câu: “Châm là mạ bạc.”  
  
Kinh Niên vừa nghe, tức thì đổi sang cái mặt khổ qua, Gia Cát Thủ cứng họng, lát sau mới lắp bắp nói: “Huyền… Huyền Ảnh… Hộ vệ… lại… lại… nói chuyện kiểu đó…”  
  
Kinh Niên lấy tay đập đập lưng hắn: “Huyền Ảnh đâu phải người chết, đương nhiên có thể nói chuyện!”  
  
“Ta không có ý đó… là…” Hắn đang nghĩ xem nên dùng từ ngữ gì để diễn tả độ nghiêm túc của Huyền Ảnh, Kinh Niên lại chạy thẳng về hướng đáy cốc, vừa chạy vừa ngoái đầu ngoắc ngoắc: “Đi tiếp thôi! Nhanh lên chút nào!”  
  
Gia Cát Thủ và Lô Hoài Nhâm theo sát phía sau, lúc này Thi Ngũ gia mới nhảy theo, chẳng biết tại sao tốc độ nhảy lại chậm hơn bình thường không ít. Đợi Điện Hạ tưởng niệm cho con ngựa yêu xong, cùng Huyền Ảnh cất bước đuổi theo, lúc này Trần Mộc mới chậm rãi giơ hai tay lên.  
  
Ba người nhóm Kinh Niên dẫn đầu chạy vào trong cốc, chỉ thấy vách tường và mặt đất la liệt máu đen và thịt vữa, nhưng không thấy một cái thi thể nào. Chạy thêm một chút nữa, Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm không thấy hành đầu theo tới, chẳng thể làm gì hơn là dừng lại đợi, Thi Ngũ gia chỉ tới sớm hơn Điện Hạ và Huyền Ảnh vài bước, mất hồi lâu mới thấy Trần Mộc nhảy lừng khừng tới, tốc độ còn chậm hơn cả người thường đi bộ.  
  
Gia Cát Thủ thấy kỳ lạ, hỏi: “Chúng làm sao vậy? Bình thường chạy còn nhanh hơn mà chúng cũng đâu rớt lại.”  
  
Hắn là đạo sĩ, thấy tình huống này tất nhiên là khó hiểu, nhưng Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm lại biết rất rõ, vốn dĩ không muốn nói nhiều, nhưng đã có người hỏi thì nói chút đỉnh cũng không sao. Vì vậy Lô Hoài Nhâm mở miệng giải thích: “Ở đây âm khí không phải tầm thường, cũng có ảnh hướng tới hiệu lực của phù chú, vẽ bùa dẫn xác vốn là bổ dương trấn âm, nơi đây dương không thắng âm, phù lực tất nhiên sẽ bị suy yếu, thành ra hành động của họ chậm chạp hơn cũng là bình thường.”  
  
Gia Cát Thủ gật đầu, toan hỏi thêm một câu, thì chợt nghe giọng Kinh Niên vang lên bên tai: “Không có thì giờ nói chuyện phiếm đâu!”  
  
Kinh Niên giương mắt nhìn lên bầu trời phía trước, một giọt mồ chảy từ trán xuống mặt. Mọi người nhìn theo ánh mắt cô, chỉ thấy trên bầu trời cách đó không xa có một đụn mây đen đang bay tới hướng này với tốc độ cực nhanh, đụn mây cuộn trào sóng lớn, càng tới gần càng rõ hơn —- đó nào phải mây đen gì, căn bản là hàng loạt đầu người tụ chung một chỗ, rậm rạp chi chít, nối dài không dứt!

## 11. Chương 10: Cường Trấn Phong Hoa Cốc (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Thấy vô số đầu người tụ lại thành mảng kéo tới ùn ùn che trời lấp trăng, ai nấy đều thở hộc ra sững sờ. Huyền Ảnh, Gia Cát Thủ chắn đao kiếm trước ngực, chia ra bảo vệ trước sau Điện Hạ, Lô Hoài Nhâm nắm chặt song quyền, đứng bên cạnh Trần Mộc bày sẵn tư thế, nghiêng đầu nói với Kinh Niên: “Tiểu muội, hành đầu của ta hành động bất tiện, hai người đứng yên ở đây đừng cách xa ta, nếu không ta khó bảo vệ được.”  
  
Kinh Niên kề sát vào lưng Thi Ngũ gia, cười nói: “Lô đại ca đừng lo, dù Kinh Niên kém cỏi, nhưng vẫn còn chút sức tự vệ.” Dứt lời moi cái bao vải trong lòng ra, mở miệng bao.  
  
Lô Hoài Nhâm vừa thấy thứ bên trong bao vải thì buột miệng kêu: “Kính Bạch Hổ bảy cạnh!”  
  
Kinh Niên sửng sốt, đảo mắt qua mặt kính, lúc này mặt kính không còn đen kịt nữa mà đã lấy lại ánh sáng ban đầu. Cô nhướng nhướng đuôi mày, liếc về phía Lô Hoài Nhâm: “Lô đại ca thật tinh mắt, người có thể nói ra danh hào của nó không nhiều lắm đâu.”  
  
Nói đoạn một tay nâng kính lên, tay còn lại rút đoản kiếm giắt bên hông ra, đoản kiếm hai lưỡi hình xương, độ dài ước chừng ba tấc, làm vũ khí thì thiếu lực sát thương, làm trang sức thì hình thức lại quái dị, khiến những người còn lại không biết cô rút đoản kiếm này ra để làm gì.  
  
Chỉ thấy Kinh Niên nâng kiếm lên quá đầu, hướng thẳng lưỡi kiếm xuống mặt kính rồi quát to: “Tới lúc dùng ngươi rồi! Ra đi!”  
  
Theo tiếng quát này, mặt kính chợt hiện lên hào quang màu bạc, sau đó một làn khói nhẹ bay chếch lên trên, bao lấy thân đoản kiếm, chậm rãi hợp làm một thể rồi kéo dài tới trước, chẳng bao lâu sau làn khói nhẹ đã hóa thành một thanh trường kiếm dài hơn hai thước, thân kiếm trơn nhẵn, mỏng như băng phiến, phản xạ ra ánh sáng rực rỡ, còn tản mác ra từng luồng hàn khí. Chuôi kiếm đơn giản trải rộng ra miếng vảy bảo hộ, ở hai bên tay cầm nở nộ hình hoa sen vờn quanh qua chuôi kiếm. Sau khi thân kiếm thành hình, Kinh Niên nhét kính Bạch Hổ vào lòng, nghe Gia Cát Thủ quát to một tiếng thì quay đầu lại, thấy hắn chỉ cái tay run run sang đây, chữ ráp không thành câu: “… Đó… không phải là… đó không phải là… Mai Lĩnh đó… cái đó…”  
  
Người ngoài có lẽ chỉ nói nó là cái kính thần, nhưng nói nào ngay Gia Cát Thủ đã từng đánh nhau chính diện với Linh Xà, nên tất nhiên rất quen với luồng hàn khí này, dù Linh Xà không hiện nguyên hình cũng có thể cảm giác được. Kinh Niên lại chẳng thấy kinh ngạc tẹo nào, nếu đã lấy ra thì cũng chẳng quan tâm bị hắn phát hiện, bây giờ nghe hắn nói lắp cả buổi cũng không ráp được thành câu nguyên vẹn, bèn dứt khoát lật bài: “Chính nó đó, đạo gia, chỉ khác là đêm đó nó đối địch với chúng ta, còn đêm nay nó là trợ thủ đắc lực của Kinh Niên.”  
  
Tuy Gia Cát Thủ chưa từng nghĩ lời cô kể là thật, nhưng cũng chẳng bao giờ ngờ cô đã thu phục được Linh Xà, còn dạy nó thành ngoan ngoãn thế này. Con rắn kia lợi hại thế nào hắn vẫn nhớ như in, chỉ cần vừa nghĩ tới là đã tháo mồ hôi lạnh, tuy rất muốn biết Kinh Niên đã hàng phục Xà quái bằng cách nào, nhưng giờ khắc này không cho phép hắn hỏi thêm gì nữa, bởi lũ đầu người đã bao vây tứ phía, vồ tới từ bốn phương tám hướng.  
  
Huyền Ảnh khua đại đao, quét ngang bổ dọc, bọn đầu người trước mắt đều bị xả thành mảnh nhỏ rơi la liệt xuống đất. Tuy Đại Diễm Hỏa Luân của Gia Cát Thủ không thể tung ra xa, nhưng có thể chắn ở trước người, hễ cái đầu nào chạm tới Hỏa Luân đều bị thiêu rụi phát ra tiếng gào khóc hãi hùng, không dám tới gần. Điện Hạ được hai người đẩy vào giữa che chắn, không bị thương chút nào.  
  
Thiếu Trần Mộc phối hợp, quyền cước của Lô Hoài Nhâm không hiệu nghiệm như trước, chưa kể bọn đầu người quá nhiều, lũ lượt chen tới, hắn vừa phải lo thân vừa phải che chở cho Trần Mộc, hơn mười chiêu đã có vẻ kiệt sức.  
  
Linh Xà kiếm của Kinh Niên rất lợi hại, hễ đầu người va vào thân kiếm thì tức khắc bị hàn khí đóng băng, không thể động đậy, sau đó chém vỡ rất dễ dàng. Mặc dù Thi Ngũ gia có trở nên chậm hơn, song lại không như Trần Mộc, vẫn có thể vung quyền tung chân, sức của hắn rất mạnh, chỉ cần một quyền đã có thể đánh nát bấy lũ đầu người, chẳng cần ai bận tâm thay, cho nên Kinh Niên cũng rảnh tay hơn nhiều. Cô nhìn thấy Lô Hoài Nhâm có nhiều lần là né thoát trong đường tơ kẽ tóc, ở vai và cánh tay bị răng bén xước qua bị thương, bèn nhảy qua ngăn công kích phía sau giúp hắn.  
  
“Tiểu muội, rất xin lỗi, trái lại còn phải để muội giúp.” Lô Hoài Nhâm gãi gãi ót, một quyền đánh bay cái đầu đang vọt tới trước mặt, trong giọng nói mang theo tiếng thở hổn hển.  
  
Kinh Niên nghiêng đầu cười, tiếp tục khua trường kiếm. Trong không trung chằng chịt ánh đao bóng kiếm, nhiệt khí lãnh khí va chạm, hợp lại rồi tan ra, máu đen văng tung tóe khắp nơi, tiếng kêu rú xé tai vang lên dồn dập, thịt nát rơi nhầy nhụa đầy đất, mỗi lần dịch chuyển là mỗi lần đạp lên, phát ra âm thanh nhớp nhúa sền sệt. Thế nhưng đầu người cứ bay hàng đàn hàng lũ nối tiếp nhau từ trong cốc ra, đánh nát một tốp thì tốp sau đã xông lên, cứ như đánh kiểu nào cũng không hết nổi.  
  
Qua hồi lâu, tinh thần và thể lực đã bị hao mòn không ít, động tác ra đòn của mọi người cũng dần chậm lại. Điện Hạ và Gia Cát Thủ tuy không bị thương, nhưng Huyền Ảnh dốc hết sức bảo vệ hai người lại bị cắn trúng cổ tay, Lô Hoài Nhâm cũng bị thương nhiều chỗ. Dưới tình huống này, nếu muốn tự bảo vệ mình chỉ còn nước rời khỏi cốc, nhưng trước sau đều bị vây ráp, muốn thoát thân một mình thì có thể, nhưng muốn dẫn một Điện Hạ không biết võ công và một Trần Mộc không cục cựa toàn thân trở ra là việc khó như lên trời.  
  
Nhưng mắt thấy đầu người tập trung lại ngày càng nhiều, hệt một cái lồng khổng lồ chụp từ trên xuống, chỉ bị động chịu trận thì sợ rằng khó lòng giữ mạng. Kinh Niên thấy lũ đầu người đều trào tới từ một hướng duy nhất, đoán rằng chỗ đó nhất định có huyền cơ. Nếu có thể tìm được đầu nguồn âm khí, nói không chừng sẽ có cách đối phó với bọn đầu người này. Nhưng Huyền Ảnh và Gia Cát Thủ vây quanh trước sau Điện Hạ, Lô Hoài Nhâm phải che chắn cho Trần Mộc, chẳng ai có thể tự do hành động, muốn chạy sâu vào cốc tìm kiếm nơi bắt nguồn, suy cho cùng chỉ có mỗi mình cô.  
  
Kinh Niên đang định lôi cây bút ra lệnh cho Thi Ngũ gia ở lại đây hỗ trợ cho Lô Hoài Nhâm, thì đúng lúc này mấy cái đầu đồng loạt vọt tới. Bàn tay đang moi bút của cô vẫn còn trong vạt áo, tay còn lại cầm kiếm quét ngang, chợt nghe phía sau phát ra một tiếng rống điên cuồng, không giống tiếng thét bén nhọn của thi đầu, đồng thời nghe thấy tiếng quát to của Lô Hoài Nhâm: “Không ổn! Phù chú mất hiệu lực, cẩn thận —-“  
  
Cô vừa quay đầu lại đã thấy hai mắt Trần Mộc lóe ánh đỏ, duỗi thẳng hai tay nhào lên, hai tay bóp lên vai cô, há mồm cắn xuống. Kinh Niên không ngờ tới Trần Mộc sẽ phát cuồng vào lúc này, lúc cần phòng bị thì đã không kịp nữa, chưa kể lũ đầu người đang vồ thẳng tới mặt, mà cô chỉ có một tay cầm kiếm. Trước thời khắc nguy cấp trước có sói sau có hổ này, không cho phép nửa điểm do dự. Đằng nào cũng bị cắn, đầu người có bảy, Trần Mộc chỉ có một, hơn nữa cô liếc qua khóe mắt thấy Lô Hoài Nhâm đã kéo Trần Mộc lại, thế nên dứt khoát mặc kệ phía sau, chém kiếm về phía đầu người.  
  
Đúng lúc này, một bóng lam bay vụt tới bên cạnh Kinh Niên, một chưởng quét bay thi đầu, cánh tay còn lại chắn ngang ở sau gáy cô, răng Trần Mộc tức thì cắn phập xuống cánh tay đó.  
  
“Ngũ gia?!” Kinh Niên la lên một tiếng khiếp đảm, thấy Thi Ngũ gia vẫn giữ vẻ mặt không cảm xúc như thường, chỉ có đôi mắt là lóe lên tia sáng mơ hồ, như có như không lập lòe ở đáy mắt.  
  
Lô Hoài Nhâm vận sức giật Trần Mộc ra, Kinh Niên lật đật xoay người kiểm tra cánh tay của Thi Ngũ gia. Cô xé tay áo bị gặm nham nhở xuống, thấy trên cánh tay chỉ có dấu răng chứ không rách da mới thở phào một cái. Còn Trần Mộc thì tạo phản đánh ngược lại chủ, Lô Hoài Nhâm vội vàng móc ra ba lá bùa, tống lên ngực và hai vai nó, trói gô nó tại chỗ, hai mắt nó phun máu, nhe răng trợn mắt, miệng sùi bọt mép, cơ thể vặn vẹo liều mạng giãy giụa, hoàn toàn khác xa với hình dạng bình thường. Gia Cát Thủ và Điện Hạ thấy cảnh này thì thầm kinh hãi, cảm thấy dắt theo một vật như vậy bên người quá sức nguy hiểm.  
  
Lô Hoài Nhâm trói hành đầu xong thì quay lại chiến đấu với đầu người lần nữa, không bao lâu sau chợt nghe thấy một tiếng rít gào, Trần Mộc đã đánh văng ra ba chỗ bùa chú, nhìn trời gầm thét, không đợi Lô Hoài Nhâm hành động đã sải chân chạy như điên vào chỗ sâu trong cốc.  
  
Lô Hoài Nhâm thoắt cái như bị sét đánh, chết điếng cả người. Kinh Niên khua kiếm chặn đàn thi đầu xung quanh hắn lại, mãi tới khi Trần Mộc chạy khuất dạng hắn mới như sực tỉnh mộng, hét to một tiếng “Nhân huynh”, rồi quỵ phịch xuống, đấm một quyền xuống đất: “Mẹ nó! Rốt cuộc là sao! Ba đại bùa Trấn Hồn của ta lại… lại…”  
  
“Âm khí càng ngày càng nặng! Chỉ dùng phù chú xem ra không có ích đâu, đừng nói Trần Mộc, ngay cả Ngũ gia cũng…”  
  
Kinh Niên nhìn về phía Thi Ngũ gia đã chạy ào vào đống thi đầu đánh đấm điên cuồng, động tác đã nhanh lại một cách bất ngờ, không chỉ vậy, mà thậm chí còn nhanh hơn: “Ngài ấy hoàn toàn không nghe theo phù chú, cả ngôn chú cũng không nghe…” Vừa rồi cũng không gọi ngài ấy tới, nhưng ngài ấy vẫn cản răng của Trần Mộc.  
  
Trong lòng Kinh Niên lo sợ bất an, Ngũ gia ra tay là vì hiệu lực của phù chú chưa đánh mất hoàn toàn hay chỉ vô tình trùng hợp… Còn một loại khả năng, cô mới nghĩ tới đã không muốn đi sâu xuống nữa.  
  
Lô Hoài Nhâm đấm đất phát tiết xong thì nhảy phắt lên, nói với Kinh Niên: “Tiểu muội, ta phải đoạt hành đầu về!” Nói rồi ngẩng đầu nhìn về phía nhóm Gia Cát Thủ, lần lữa chưa hành động.  
  
Kinh Niên nở nụ cười, nói thẳng: “Huynh cứ đi đi, bọn ta có thể chống đỡ được.”  
  
Lô Hoài Nhâm cười khổ: “Haizz, có ta ở đây trái lại còn khiến tiểu muội vướng tay vướng chân…” Hắn trở tay hất bay một cái đầu, sau đó ôm quyền nói: “Xin lỗi, nếu ta có thể sống sót ra khỏi đây, thì sẽ tới kinh thành tìm mọi người!”  
  
Dứt lời chạy thẳng về hướng Trần Mộc biến mất.  
  
Gia Cát Thủ thấy hắn chạy đi, trề môi ném cho một câu: “Không đáng tin.”  
  
Kinh Niên nghe thấy, sau khi giết chết mấy cái đầu vây quanh mình thì nhảy nhanh qua mấy bước, nói với hắn: “Ở lại đây mãi cũng chẳng có cách gì, chúng ta đi theo luôn đi?”  
  
Nói rồi móc cái kính Bạch Hổ ra đặt vào tay Điện Hạ, lật ngón cái của y lên lấy móng tay cắt vào, sau đó ấn bụng ngón tay lên mặt kính, lên tiếng giải thích trước khi y mở miệng: “Trong kính này dồi dào linh khí, có thể theo huyết mạch lan khắp toàn thân ngài, ngài ấn xuống đừng động, mấy cái đầu đó sẽ không dám lại gần ngài đâu.”  
  
Gia Cát Thủ không rõ chuyện kính Bạch Hổ lắm, song cũng biết linh khí là nơi âm dương tương hợp, tức có thể phá dương cũng có thể khắc âm. Vậy tại sao cô không lấy ra sớm hơn?  
  
Kinh Niên nhìn thấu suy nghĩ của hắn, cười nhạt: “Lúc nãy bên phía Lô đại ca cũng rất nguy hiểm, Kinh Niên thật tình không biết nên đưa cái gương này cho ai hộ thân, tới tận giờ này cũng rất khó khăn… đang suy nghĩ là cho Điện Hạ hay là đưa cho đạo gia ngài?”  
  
Gia Cát Thủ vừa xỉ Lô Hoài Nhâm “Không đáng tin”, câu này của Kinh Niên đơn giản là ám chỉ hắn cũng giống với Lô Hoài Nhâm, đại ca chớ nên nói nhị ca. Trong lòng hắn không phục, đáp ngay: “Bần đạo không cần cái gương đó!”  
  
“Ờ?” Kinh Niên hí mắt liếc hắn, trong mắt ngập đầy vẻ hoài nghi.  
  
Gia Cát Thủ bị ánh mắt nhìn người qua khe cửa của cô chọc cho xù lông, tay run một cái, mũi kiếm chĩa về phía trước, lấy bát quái đặt xuống dưới kiếm, hét lớn một tiếng: “Tam thức đại diễm hỏa long!”  
  
Viên hình cầu giữa đĩa bát quái chợt phừng lên một ngọn lửa, chạy dọc từ chuôi kiếm tới mũi kiếm, Gia Cát Thủ giơ tay lên vung mạnh xuống, ngọn lửa kia bị quất dài ra giống như một chiếc roi lửa, khi dừng lại thì ngọn lửa đó lại trở về trên thân kiếm.  
  
“Đại diễm hỏa long…” Kinh Niên thì thào nhẩm lại, dán mắt vào ngọn lửa trên mặt kiếm, thấy hỏa tâm phồng lên như nước sôi, biết ngay thức thứ ba này cao hơn thứ nhất và thứ hai mấy phần. Đầu người mới đó còn đột kích dồn dập, lúc này tất cả lại lượn vòng ở bên ngoài ba thước, ngay cả lòng bàn tay cô đang cầm thanh kiếm cực hàn cũng bắt đầu đổ mồ hôi, sức nóng này không phải đùa đâu. Vì vậy dùng cùi chỏ huých huýt Gia Cát Thủ: “Ta nói này đạo gia, chiêu này sao ngài không tung ra sớm sớm vậy, làm hại Huyền Ảnh bị cắn toi công.”  
  
Gia Cát Thủ nhìn về phía Huyền Ảnh, trên bao cổ tay của cánh tay không cầm đao đã bị nhuộm một mảng lớn máu tươi, vừa rồi lúc hắn bận thi triển hỏa luân không kịp đề phòng, khiến thi đầu tấn công giữa lưng, Huyền Ảnh cầm đao bảo vệ Điện Hạ, tay còn lại ném ngân châm đâm xiên đầu người để cứu hắn, không ngờ bị cắn trả lại một cái. Gia Cát Thủ lần đầu tiên thấy Huyền Ảnh thụ thương, mà còn là vì mình, thấp giọng nói “Xin lỗi”, nhưng không giải thích tại sao mình lần lữa không ra thức thứ ba.  
  
Đại Diễm Thái Dương kiếm tổng cộng có bảy thức, hắn chỉ luyện tới thức thứ ba, hơn nữa thức thứ ba này chưa từng dùng lúc đối phó địch, chỉ vì nó hao tổn rất nhiều tinh lực, bình thường lúc tu luyện cũng duy trì chẳng được bao lâu, huống hồ sau khi sử dụng toàn thân sẽ bủn rủn kiệt sức, đừng nói Thái Dương kiếm, ngay cả hỏa chú thông thường cũng không phát ra nổi. Thế nên không dám thử nghiệm tùy tiện. Nhưng hiện tại là thời điểm vạn bất đắc dĩ, chỉ còn biết đi một bước tính một bước.  
  
Hắn xả thân xông lên trước, kiếm lửa thoắt trái thoắt phải, ngọn lửa bắn ra ngoằn ngoèo, hệt như rồng lượn, thoáng chốc quất lũ đầu người phía trước ra hai bên, mở một con đường thoát.  
  
Kinh Niên vỗ tay reo lên: “Hay quá! Chúng ta cứ vậy mà chạy vào trong đi, đạo gia, làm phiền ngài mở đường phía trước!”  
  
Gia Cát Thủ hiểu rõ dụng ý của cô, bị kẹt mãi ở nơi vào cốc bị cả đống đầu người quấy rầy, chưa tới hừng đông sẽ mệt chết vì vận động quá mức. Hắn gật đầu, thấy Huyền Ảnh bảo vệ sau lưng Điện Hạ chạy lên trước, bọn đầu người không xoay quanh bên phía Điện Hạ nữa, trái lại toàn bộ bay hết về phía này, thà bị hỏa thiêu cũng không tình nguyện tiếp cận khu vực của Điện Hạ. Trong lòng hắn khẳng định Kinh Niên không nói ngoa, mặt kính đó quả thật có thể bảo vệ Điện Hạ bình an, lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, quất roi lửa xông thẳng tới trước.  
  
Điện Hạ không thể chạy nhanh, Huyền Ảnh bèn lấy một tay kẹp sườn của y rượt theo phía sau, Kinh Niên thì xoay người chạy về hướng Thi Ngũ gia. Lũ thi đầu thấy có người thoát ra khỏi vùng ảnh hưởng của hỏa diễm và Bạch Hổ kính, thế nên hàng loạt đầu người với số lượng khổng lồ đổ ập về phía cô.  
  
Điện Hạ hoảng sợ tái mặt, thét lên với Gia Cát Thủ: “Chờ đã! Thủ lão đệ! Mục ngự quan rớt lại!”  
  
Gia Cát Thủ quay đầu, đã thấy một tia sáng trắng lóe lên, một mảng lớn đầu người văng tung tóe trước mặt Kinh Niên hệt như màn vải bị xé toạc, Kinh Niên cầm ngang Linh Xà kiếm bằng một tay, mặt mỉm cười chớp chớp mắt: “Đạo gia, Kinh Niên muốn nán lại một lát.” Đoạn dựng thẳng ngón tay cái chỉ chỉ sau lưng: “Các người đi trước đi!”  
  
Cái chớp mắt kia vô cùng dí dỏm, đổi lại ngày thường, Gia Cát Thủ sẽ cảm thấy tiểu cô nương này hết sức dễ thương, nhưng bây giờ, toàn thân cô đẫm máu, trên mặt nhem nhuốc vết ố đen loang lổ, chiếc váy vải trắng ngần đã sắp tiệp màu với dải gấm đỏ trên eo, chưa kể bên chân cô còn vây quanh từng đống thịt nhầy nhụa. Dưới tình huống này, thái độ dửng dưng của cô chỉ tổ khiến người ta khó chịu từ tận đáy lòng.  
  
Gia Cát Thủ nuốt ực nước bọt, quay đầu chạy tiếp tới trước, tứ chi Điện Hạ vắt vẻo trên trời, chỉ còn biết để mặc cho Huyền Ảnh cắp đi.  
  
Kinh Niên nhìn theo bóng ba người còn chưa chìm vào trong bóng tối, sau đó trường kiếm quét mấy đường, đóng băng mấy cái đầu đang vật lộn với Thi Ngũ gia. Thi Ngũ gia lập tức vung quyền đánh nát, nhưng vẫn chưa chịu dừng tay, tiếp tục đi tới chỗ đầu người tụ tập. Kinh Niên hét to một tiếng “Ngũ gia”, thân hình hắn khựng lại, cứng đờ một thoáng, sau đó lại cất bước đi tiếp.  
  
“Phù chú vô dụng thật sao? Vậy tại sao không giống Trần Mộc…” Kinh Niên chạy lên hai bước, giang hai tay ra chắn trước người Thi Ngũ gia: “Ngũ gia! Cứ tấn công tới đây như trước đi! Nói cho ta biết những ngờ vực không giải thích được này đều là vớ vẩn đi!!”  
  
Cô hy vọng có thể kết thúc mơ tưởng hoang đường của bản thân tại đây, nhưng vẫn chờ mong Ngũ gia đừng động thủ.  
  
Quả nhiên Thi Ngũ gia chậm rãi nâng hai tay lên, đưa về phía cô, tay phải nắm chặt thành quyền, vươn lên giữa chừng rồi đột ngột đánh ra. Kinh Niên nhắm hai mắt lại, nghĩ sau khi quyền này giáng xuống mình sẽ triệt để chết tâm.  
  
Chỉ nghe tiếng gió gào thét sượt qua bên tai, theo sau là tiếng răng rắc của xương vỡ vụn. Kinh Niên bỗng chốc mở mắt, mặt của Thi Ngũ gia đang ở ngay bên trên, đuôi lá bùa rũ xuống trên đầu cô. Sau đó là mấy tiếng bịch bịch như có vật gì rơi xuống đất, hóa ra quyền kia không giáng xuống mặt cô, mà là lướt qua đánh nát đầu người nhào tới sau lưng cô.  
  
“Ngũ gia… ngài… ngài… đang cứu… Kinh Niên sao?” Cô ngẩng đầu nhìn lên, muốn nhìn rõ biểu cảm của Thi Ngũ gia, muốn nhìn thử xem rốt cuộc ánh mắt hắn có phải rơi trên người mình không. Thế nhưng cô lại bị hắn dùng bàn tay trái phủ lên sau ót ấn vào trong ngực, tay kia cũng mở ra vòng qua sau lưng Kinh Niên, hai cánh tay ôm siết lại.  
  
Kinh Niên tựa má vào trước ngực hắn, cảm thấy bị ôm rất chặt rất chặt, hai cánh tay của hắn còn mạnh mẽ hơn bất cứ thứ gì, tưởng như muốn ép cô vào trong cơ thể: “Ngũ… Ngũ gia… Kinh Niên… còn chưa nói lạnh mà…”  
  
Cánh tay của Ngũ gia càng buột chặt vài phần, nhưng chỉ trong nháy mắt đã thả ra, vung quyền đánh nát bấy mấy tên phá đám.  
  
Kinh Niên chớp thời cơ vén lá bùa lên, thấy đôi mắt thấu quang của Thi Ngũ gia vẫn trước sau như một, hoàn toàn không nhìn cô, cũng không nhìn về phía đầu người bị giã nát, mà chỉ trừng thẳng phía trước, hành động vừa rồi có lẽ là do bùa chú chưa mất hết linh nghiệm. Cô dồn nén thất vọng trong lòng, thả tay xuống, kêu một tiếng thăm dò: “Ngũ gia, chúng ta đi theo đi!”  
  
Thi Ngũ gia lại xuất thủ đánh nát hai cái đầu mới đánh vòng tới trước người cô, tay trái chụp tới khiêng cô lên vai, rồi giẫm chân chạy như bay về hướng trong cốc.

## 12. Chương 11: Cường Trấn Phong Hoa Cốc (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Tốc độ chạy của hắn nhanh tới phi thường, chẳng mất bao lâu đã vượt qua bọn Gia Cát Thủ, dưới sự ra hiệu của Kinh Niên mới chạy chậm lại đi theo phía sau. Có Hỏa Long mở đường, Bạch Hổ kính hộ thân, đám đầu người không dám xông lên bừa bãi nữa, mà tất cả đều bay quần theo chung quanh. Ven đường gạch bể ngói vỡ sụp đổ ngổn ngang, mảnh vụn y phục và các loại binh khí cũng rơi vãi đầy đất, nhưng vẫn chưa thấy nửa cái xác nào. Chạy thêm chốc lát nữa là dần vào chỗ sâu bên trong cốc, lúc này trước mặt chợt ánh lên tia sáng thoắt sáng thoắt tối, mọi người đẩy nhanh bước chân chạy về hướng nguồn sáng.  
  
Trên mặt đất cách đó không xa bị đào lên một cái hố to đùng, chung quanh hố chất đống đất đá cao hơn nửa thân người, ánh sáng trắng phát ra từ trong đó. Mấy người chạy tới nơi cách hố chưa đầy một trượng thì dừng lại, thế lửa trên thanh kiếm từ từ yếu xuống chứng tỏ âm khí đang chảy ra từ chính chỗ này, cộng thêm đầu người đang nối đuôi bay ra từ trong cái hố kia, Kinh Niên dám khẳng định nơi đây chính là mấu chốt mà họ muốn tìm. Cô bèn lệnh cho Thi Ngũ gia thả mình xuống đất, toan bước tới trước hố.  
  
Đúng lúc này ngọn lửa trên thân kiếm của Gia Cát Thủ đột nhiên tan thành luồng khói nhẹ, cả người hắn cũng ngã vật xuống đất. Huyền Ảnh nhoáng lên vọt tới bên cạnh hắn, buông Điện Hạ đã ngất từ lâu xuống, tay này cầm đao vung chém, tay kia cầm ngân châm bắn ra. Thi Ngũ gia ở bên trợ trận, còn Kinh Niên gấp rút ngồi xổm xuống coi tình hình của Gia Cát Thủ, thấy sắc mặt hắn tái nhợt, hô hấp mỏng manh, tám phần là dương lực tiêu hao. Mà Điện hạ là người không có võ công, bị âm khí mạnh như vậy vây khốn, có thể cầm cự tới tận đây đã là khá can trường rồi.  
  
Nghĩ tới đây cô lập tức moi Bảo Hồn phù ra dán lên ngực của hai người, để tránh cho âm khí thấm vào trong, sau đó kéo Gia Cát Thủ và Điện Hạ nằm xít lại gần nhau, Bạch Hổ kính đặt ở giữa hai người. Cô lại nắm cổ tay của Gia Cát Thủ lên, lấy móng tay rạch vào lòng bàn tay, đặt nó lên mặt kính, làm thế này linh khí có thể phân đều ra bên trong cơ thể của mỗi người, bảo vệ thất kinh bát mạch.  
  
Sau đó, cô rút nhuyễn kiếm trong tay Gia Cát Thủ ra ném cho Huyền Ảnh: “Họ có Bạch Hổ kính hộ thể, không cần lo lắng.” Thấy hắn nhận lấy nhuyễn kiếm nhưng chỉ cầm trên tay, bèn bồi thêm: “Hiện tại chỉ còn ta và ngươi, ngươi có thể tung hết bản lĩnh thật sự ra, Huyền Ảnh hộ vệ đâu phải chỉ biết múa mỗi đại đao, làm mấy việc kim chỉ, nếu ngươi ngại nhuyễn kiếm không vừa tay, ta có thể cho ngươi mượn phù chú.”  
  
“Mục ngự quan, cô biết quá nhiều chuyện.” Huyền Ảnh tra đao vào vỏ, cánh tay hất lên, nhuyễn kiếm chợt thẳng băng, mũi kiếm hướng về phía Kinh Niên phát ra tiếng ong ong bén ngót.  
  
Kinh Niên xoay người chém một đường trăng khuyết, đầu người gần bên tức thì bị kiếm phong quét thành băng phiến, cô đạp vỡ miếng thịt đông rơi trước chân, rồi nhếch miệng cười: “Người không phạm ta, ta không phạm người. Trước đây chúng ta không phải địch không phải bạn, hiện tại chúng ta chính là châu chấu xâu chung trên một sợi dây, về phần sau này Kinh Niên không dám nói, chẳng qua… chí ít ngươi và điện hạ, ta quyết không để hai người bị thương mảy may.”  
  
Là Huyền Ảnh nên cô mới nói vậy, trên đời này trừ Ngũ gia ra, thì chỉ có người đang đứng ngay trước mắt này mới có thể khiến cô thổ lộ vài lời thật lòng.  
  
Huyền Ảnh tiếp lời ngay sau đó: “Còn có Gia Cát đại nhân, cái mạng này của Huyền Ảnh chỉ cho hai người họ, nếu có người âm mưu làm hại họ, dù Huyền Ảnh có chết cũng sẽ không tha!”  
  
Kinh Niên liếc mắt nhìn người trên đất, mi tâm khẽ chau: “Câu này, không nên nói với ta.”  
  
Huyền Ảnh không nhiều lời nữa, run tay lên, ngọn lửa từ lòng bàn tay bén qua chuôi kiếm rồi lan khắp cả thân kiếm, hắn bỗng nhiên vung tay, một đường Hỏa Long xoay vụt ra, thế lửa hừng hực bốc ra khói mù đen ngòm xông thẳng lên trời, thân rồng cháy tanh tách, tia lửa bắn ra tứ phía, hễ đầu người bị ngọn lửa chạm tới đều lập tức bị đốt trụi khô héo thành một đống đen kịt rơi xuống đất.  
  
“Công lực của đạo gia thua ngươi tới vạn vạn phần…” Cùng là Tam Thức Đại Diễm Hỏa Long, nhưng đi qua khí Thuần Dương trong cơ thể Huyền Ảnh lại thúc ra ngọn lửa mạnh hơn hẳn roi lửa xuất ra từ đĩa bát quái của Gia Cát Thủ. Nếu hiện tại Huyền Ảnh phát huy được tám phần công lực, thì Gia Cát Thủ chỉ tầm một hai phần.  
  
Huyền Ảnh không tiếp lời, múa kiếm lửa lượn quanh vài vòng, cơn lốc lửa mang theo từng trận gió xoáy, cuốn lũ đầu người chung quanh vào trong, sau đó hắn sải bước đi tới phía hố, Kinh Niên cũng nhảy lót tót theo sau, có Đại Hỏa Long này, cô cũng tiết kiệm được khá nhiều sức.  
  
Hai người leo lên ụ đất nhìn xuống dưới, trong hố là một dòng thanh thủy giống như trăng sáng, bắn ra ba quang sóng sánh, trên mặt nước sủi lên bọt khí, hàn khí lượn lờ. Nhìn xuyên qua màn sương mỏng kia tới dưới đáy hố, thấy tầng tầng lớp lớp đầu người chồng chất lên nhau, nếu ví cái hố này như cái chén, thì nước trong hố chính là canh, còn mỗi cái đầu là một hạt gạo, xới vào đầy ụ hơn phân nửa chén. Bị đè bên dưới thì không nhìn rõ lắm, còn những cái đầu ở trên cùng, vành mắt nào cũng muốn nứt ra, mặt xanh nanh vàng, rục rịch dưới nước, thỉnh thoảng trồi lên mặt nước, gia nhập vào binh đoàn đang xoáy vòng ở giữa không trung.  
  
Kinh Niên đã trông thấy rất nhiều xác chết, nhưng khi thấy cảnh tượng hùng vĩ này cũng phải biến sắc, đưa tay bịt miệng mũi, để khỏi bị mùi tanh tưởi bốc lên xông cho choáng váng đầu óc, cô lui ra sau nửa bước, lẩm bẩm một mình: “Ở đâu ra nhiều đầu thế này?”  
  
Huyền Ảnh quất Hỏa Long vào trong lòng hố, một tiếng “Soạt” vang lên, ngọn lửa còn chưa chạm tới mặt nước đã bị dội ngược lại, tiện đà tắt ngóm, cứ như bên trên có một vòng bảo vệ vô hình.  
  
“Xem ra dương lực của kiếm lửa vẫn còn thiếu, đầu người phóng ra âm khí khổng lồ, nếu không nghĩ cách, sớm muộn gì âm huyệt cũng sẽ bị phá…” Đến lúc đó chẳng những là lũ đầu người này, mà sợ rằng năm huyện ngoại thành lân cận cũng sẽ chịu ảnh hưởng, thi biến quái, người hóa ma, hậu quả thiết nghĩ không chịu nổi.  
  
Huyền Ảnh đốt kiếm lửa lên lần nữa, từng cuộn lửa lăn từ chuôi kiếm tới đầu kiếm, từ từ tụ hợp, càng lúc càng lớn, dần dần hình thành một quả cầu lửa cực lớn. Hắn nhẹ nhàng nâng lên, ném quả cầu lửa lên cao, để nó xoay tròn thần tốc trên đỉnh đầu, từng cơn sóng nhiệt tỏa ra chung quanh.  
  
“Tứ thức Đại Diễm Liệt Nhật.(\*)” Kinh Niên gọi chính xác danh hào của nó, hơi nghiêng đầu liếc sang Huyền Ảnh, cười với hắn một cái, rồi ngẩng đầu nhìn về phía quả cầu lửa, thấy nó càng xoay càng chậm, càng lăn càng nhỏ, mặt lộ vẻ buồn rầu: “Còn chưa được nữa, thật là chết người.”  
  
*(\*) Mặt trời lửa.*  
  
Chiêu Đại Diễm Liệt Nhật này Huyền Ảnh chỉ dùng nửa thức, hắn biết dù dùng toàn bộ cũng sẽ bị âm khí nơi này nuốt chửng, cho nên chỉ dùng nó để xua bọn đầu người vo ve qua lại hệt như ruồi muỗi, tranh thủ giây lát để nói chuyện và nghỉ xả hơi. Hắn tắt ngọn lửa trên thân kiếm, không muốn hao tổn sức lực vô ích, ngoảnh sang Kinh Niên nói: “Vì sao không dùng linh khí trong Bạch Hổ kính?”  
  
“Viết chú tự, làm mấy thao tác chuẩn bị không phải chỉ một chốc một lát là dùng được ngay đâu, giờ ta cầm cái kính đi thì Điện Hạ với Đạo gia biết làm sao bây giờ?”  
  
“Họ có ta bảo vệ!”  
  
Kinh Niên hừ nhẹ một tiếng, quét mắt nhìn hắn như cười như không: “Huyền Ảnh, ngươi nên biết linh khí trong Bạch Hổ kính một khi mất đi thì phải bù vào đúng lúc, trước khi linh khí sung mãn thì không dùng được, bình thường làm mấy việc ma chay lặt vặt như thăng linh, độ hồn các loại, cách dăm ba ngày không xài cũng chẳng hề gì. Nhưng theo tình hình ở đây, một khi lấy linh khí trong kính ra, thì không đợi một năm cũng phải chờ hơn nửa năm mới khôi phục lại được, không phải vạn bất đắc dĩ, Kinh Niên sao dám tùy tiện nghĩ tới nó?”  
  
Huyền Ảnh bẻ ngược lại: “Bây giờ không phải lúc vạn bất đắc dĩ sao?”  
  
Kinh Niên nghe vậy thì lộ ra cái mặt kinh dị: “Chúng ta mới đi bao xa đâu? Ngươi không sợ sau này sẽ gặp chuyện gì phiền phức hơn sao?” Thấy hắn lặng thinh, cô bèn thay bằng cái mặt cười xấu xa: “Ngươi đề phòng ta, không muốn để lộ tài thật đúng không? Suy nghĩ này rõ là không chấp nhận được mà, làm Huyền hộ vệ thì nên tận hết sức lực, không phải sao?”  
  
Cơ thể Huyền Ảnh rúng động, tay cầm kiếm run lên khe khẽ, mắt thấy quả cầu lửa lớn đã biến thành viên lửa nhỏ, lũ đầu người chỉ chực vồ tới đang áp sát ngày một gần, hắn đột nhiên lên tiếng: “Mục ngự quan, Huyền Ảnh không giữ lại gì cả, mà chỉ sợ có lòng nhưng không đủ sức.”  
  
Kinh Niên lắc đầu thở dài: “Nếu đây là lời thật lòng thì ngươi đúng là coi thường mình, âm huyệt ở đây chưa bị phá hoàn toàn, chỉ dựa vào âm khí của đầu người làm bình phong che chắn, bằng sức một mình ngươi là đủ, ngươi cứ phóng thêm một quả cầu lửa nữa, lần này dồn hết lực vào trong hố đó là được rồi.”  
  
Huyền Ảnh làm theo lời cô, cầm kiếm chĩa thẳng phía trước, hai tay phát lực đẩy sóng lửa tới tập trung tại mũi kiếm, ngay khoảnh khoắc viên cầu lửa trên đầu lụi tắt, hắn tung người nhảy lên không trung, lộn một vòng lớn, mượn lực xoay kiếm, đánh quả cầu lửa về phía cái hố trên mặt đất.  
  
Quả cầu lửa quay tít mù, kéo ra chiếc đuôi lửa cực dài, thế đi dũng mãnh, nhưng khi sắp đập vào mặt nước thì bị một luồng lực ngăn cản, lơ lửng rung chuyển ở độ cao cách mặt nước chưa đầy một thước, hệt như đang phân cao thấp với trở lực vậy. Hai khí âm dương đối đầu tương phản, va chạm nhau phóng ra đợt sóng khí cực lớn, lấy hố làm tâm dạt ra ngoài từng vòng sóng dập, đầu người bị cơn bão lưỡng cực giao nhau này xé toạc thành mảnh nhỏ.  
  
Ngay tại giây phút giằng co nguy hiểm này, Kinh Niên bỗng dựng thẳng Linh Xà kiếm trước mắt, lấy tay vuốt khẽ qua thân kiếm, thấp giọng nói: “Rắn nhỏ ngoan, ngươi ra đi!”  
  
Mũi kiếm vẩy tới trước, thoáng chốc một tia sáng trắng vuột khỏi kiếm, quanh thân bao phủ một lớp sương mù, như thực như ảo, mông lung mơ hồ.  
  
Tiểu Bạch xà này vốn là thể âm hàn, trải qua trận đánh ở Mai Lĩnh, bị ép phun linh đan ra khỏi khí noãn, khiến đạo hạnh tu luyện nhiều năm bị hủy hoại trong chốc lát. Sau khi vào trong Bạch Hổ kính, âm khí chẳng còn sót lại mấy bên trong cơ thể đã chuyển thành thiên địa linh khí từ lâu, trở thành một con rắn đáng mặt “Linh”, thế nên tất nhiên không sợ lửa thiêu.  
  
Chỉ thấy nó ngóc đầu quẫy đuôi, vọt lên không bơi về phía cầu lửa rồi chui tọt vào, đợi toàn thân nó đã vào hết, quả cầu lửa chợt “Phừng” một tiếng phồng lớn lên, xuyên thấu qua kẽ hở giữa ngọn lửa có thể thấy rõ cơn lốc bạch sắc đang đảo quanh ở trung tâm, từ từ hòa làm một với bức tường lửa. Ngọn lửa đỏ vàng xen lẫn lúc ban đầu được sương trắng tuôn ra ồ ạt bao bọc lấy, ngấm từ trong ra ngoài, hóa thành màn bụi lửa xanh biếc, ngọn lửa sa xuống như những ngôi sao li ti, ghim vào trong nước.  
  
Chỉ nghe “Uỳnh” một tiếng, đợt sóng lớn cao hơn ba trượng bị cuốn lên, lật tung lũ đầu người ngâm trong nước. Hơi nóng trào lên cuồn cuộn, sóng nước bốc ra sương mù đặc quánh, còn chưa hạ xuống đã bị bốc hơi thành khí trắng tan biến giữa không trung. Đầu người bị bọt sóng bắn vào đều khô quắc lại trong nháy mắt hệt như bị rút sạch nước, rơi ra khỏi hố, khi va xuống đất thì vỡ tan tành, tung lên lớp bụi xám trắng.  
  
Bụi lửa kia bốc hơi hết âm thủy trong hố, rồi tiếp tục xoáy vun vút ở đáy hố, khấy lũ đầu người lót dưới đáy tới nỗi bọt máu văng tung tóe, trộn lẫn với bùn ẩm, không phân biệt rõ đâu là đất đâu là thịt.  
  
Lúc này, Kinh Niên giơ ngón trỏ và ngón giữa lên huýt một tiếng bên mép, luồng khỏi nhẹ lập tức thoát khỏi bụi lửa, loi nhoi giữa lưng trời, rồi chậm rãi hóa thành thân rắn. Màn bụi lửa kia tức thì biến về quả cầu lửa lúc đầu, càng xoay càng nhỏ, càng xoay càng chậm, cuối cùng tắt ngấm.  
  
Linh Xà bơi tới cạnh Kinh Niên, quấn ở cổ cô cọ đầu ăn mừng, Kinh Niên vốn đã rất thích cặp mắt một hồng một xanh giống như bảo thạch hiếm có, cùng đám vảy lóng la lóng lánh trắng tinh của nó, giờ thấy nó tự nguyện làm thân với mình thì hí hửng trong lòng, dùng ngón trỏ chọc chọc giữa trán nó, cười nói: “Rắn nhỏ ngoan, cực cho ngươi rồi.”  
  
Nói rồi cúi đầu nhìn đáy hố khô khốc lại rỉ ra nước trong, thở dài nặng nề, ngẩng đầu ngắm nghía bốn phía. Hơn nửa số đầu người đều bị trận sóng khí vừa rồi ảnh hưởng, không phải rút khô vỡ tan, thì cũng rơi trên đất mất khả năng hoạt động, nhưng lũ đầu người vây quanh bên ngoài thì trốn khỏi kiếp nạn này, bây giờ lại kéo bè kết đản tụ tập lại.  
  
Kinh Niên thấy Huyền Ảnh xoay người rời khỏi hố, đặt nhuyễn kiếm bên cạnh Gia Cát Thủ, khoanh chân ngồi xuống trước mặt hai người, rõ ràng là không có ý định động thủ lần nữa. Bạch Hổ kính ở bên cạnh, nên bọn đầu người chỉ tìm tới Kinh Niên đang đứng ở trước hố cách đó xa xa.  
  
“Huyền Ảnh, ngươi đúng là lười chảy thây, không biết cái gì gọi là tiễn Phật tiễn tới Tây Thiên, hử?”  
  
Hơn mười cái đầu còn sót lại hành động chậm chạp, ở trong nước vớt vát số âm khí ít ỏi còn dư lại, sợ rằng ngay cả há mồm cắn người cũng không nổi, dù chả làm gì cũng khó lòng thoát khỏi cốc bình yên. Kinh Niên dự là Huyền Ảnh nghĩ như thế, cho nên không muốn tốn sức thêm nữa. Nhưng nước âm huyệt lại chảy ra cuồn cuộn không dứt, lũ đầu người biến lại thành quỷ quái hung tàn cũng chỉ là vấn đề sớm muộn. Chẳng qua chuyện đó xảy ra khi Điện Hạ và Gia Cát Thủ đã rời cốc đi xa rồi, nó chả liên quan gì tới hai người họ sất, thành thử Huyền Ảnh không thèm nhúng tay vào nữa.  
  
Kinh Niên không trách Huyền Ảnh khoanh tay đứng nhìn, bởi ai mà không có mặt ích kỷ, cả cô cũng không ngoại lệ.  
  
“Đã làm tới nước này rồi, không kết thúc sạch sẽ thì đúng là có lỗi với bản thân.” Cơ mà nói thì nói vậy, nhưng trong lòng cô cũng rất sáng suốt, nhiều đầu người như vậy dù sao cũng không tự chúng nhảy vào trong hố, dù xử sạch cái chén này rồi, nhưng chỉ cần âm huyệt chưa bị phong kín, thì khó lòng đảm bảo sau này không có ai chuyển đầu người vào đó nữa. Không riêng gì đầu người, mà bất cứ vật chết nào bị ném vào trong đều có thể biến thành tinh hại người. Nhưng cô không biết âm huyệt bị mở bằng cách nào, cũng không biết người xưa dùng cách gì để trấn âm thủy, việc duy nhất làm được chỉ có thủ tiêu rốt ráo bọn đầu người còn lại mà thôi.  
  
Trong lúc cô đang mải suy nghĩ, Thi Ngũ gia đang đứng sau lưng đột nhiên tung người đánh về lũ đầu người, từng quyền một, băng qua băng lại ở giữa, “Bộp bộp bộp bộp”, đầu người lần lượt nổ tung như pháo liên châu. Thậm chí Kinh Niên còn không thấy rõ Ngũ gia ra quyền lúc nào, tới khi bừng tỉnh lại thì Thi Ngũ gia đã nhảy về lại. Một trận gió nóng thổi thốc qua, cuốn tung cát bụi trên đất, nào còn thấy bóng đen lơ lửng trên bầu trời, đống thịt chết trải đầy trên đất thở ra loại âm thanh chán chường quái dị như đã trút hết tâm can.  
  
Mây đỏ chếch đi, nửa bánh xe mặt trời ló ra bên sườn cốc, mang theo vạt nắng đầu tiên xua tan màn sương ảm đạm đặc quánh bên trong cốc. Họ bị ngập sâu trong cái lồng tanh máu, tầm mắt bị che khuất không thấy được bầu trời, cũng không nhìn thấy nhật nguyệt, vật đổi sao dời, ngày đêm luân chuyển.  
  
Tìm mọi cách để chạy suốt đêm tới đây, nhưng rốt cuộc vẫn phải phí sức tới tận bình minh. Nếu họ chịu ngủ một giấc yên ổn, sáng nay theo thuyền xuất phát, lúc ấy bọn đầu người đã quay về yên giấc bên trong nước, Điện Hạ sẽ không mất đi con ngựa yêu, Trần Mộc sẽ không hóa rồ, Lô Hoài Nhâm sẽ không bỏ đi, Huyền Ảnh sẽ không bị thương, Gia Cát Thủ sẽ không kiệt sức bất tỉnh… và Ngũ gia cũng sẽ không mất đi khống chế…  
  
Kinh Niên nhìn sang, thấy Thi Ngũ gia đứng thẳng ngay đối diện cô, ánh mặt trời ấm áp rọi tới từ hướng ngược lại, chiếu lên người hắn vẽ ra một đường nét nhu hòa. Lúc gió thổi lùa qua, phất lên lam bào dính máu, làm thổi bay mái tóc đen rối bời và lá bùa thật mỏng. Ngược sáng, khuôn mặt bị bóng tối che lấp, chỉ nhìn thấy tia sáng sâu kín đang nhảy nhót sâu trong đáy mắt.  
  
Kinh Niên nhìn thấy bản thân trong cặp mắt đó, cuống quýt quay mặt đi, khoảnh khắc hoảng hốt đó khiến trên mặt cô lộ ra vẻ bối rối hiếm có. Lúc này, Huyền Ảnh cầm Bạch Hổ kính trong tay, cánh tay cắp Điện Hạ, vai khiêng Gia Cát Thủ đứng lên đi về hướng cô, trả Bạch Hổ kính lại rồi đứng chờ một bên.  
  
Kinh Niên biết chỗ này không nên ở lâu, đợi Linh Xà vào kính, nhét kính vào trong ngực xong thì cất tiếng gọi Ngũ gia, sợ ngôn chú không có tác dụng, cô còn móc bút đỏ ra vẽ thêm phù tự, sau đó cùng Huyền Ảnh đi tới con đường xuất cốc. Song đi được vài bước, khi quay đầu lại thì phát hiện Thi Ngũ gia vẫn đứng bất động tại chỗ, cô lật đật vòng lại.  
  
Cô thấy Huyền Ảnh cũng dừng bước quay người lại, bèn phất tay nói: “Ngươi dẫn họ ra ngoài trước đi!”  
  
Trong cốc còn sót lại tàn dư âm khí, Điện Hạ và Gia Cát Thủ thể hư khí nhược(\*), ở lâu một khắc sẽ nguy hiểm thêm một phần. Vì vậy Huyền Ảnh gật đầu, đi tới hai bước rồi lại quay đầu: “Ra khỏi cốc một dặm có tòa Diêm Vương tự, ta mang hai người họ tới đó trước.” Nói rồi cất bước đi.  
  
*(\*) Thể trạng suy kiệt.*  
  
Kinh Niên chăm chú nhìn trái nhìn phải, vòng trước vòng sau Thi Ngũ gia hai vòng, thấy hắn vẫn đờ đẫn như trước đây, cũng chẳng có điềm báo phát cuồng, thế tại sao phù chú lại mất linh?  
  
“Ngũ gia, chúng ta phải đi rồi!” Cô kêu thêm tiếng nữa, thấy Thi Ngũ gia vẫn không có phản ứng, bèn dứt khoát kéo cánh tay hắn lôi đi, nhưng lôi cách nào cũng không nhúc nhích, Thi Ngũ gia không vận sức chống cự, mà giống như một pho tượng đá, lòng bàn chân cắm rễ dưới đất.  
  
Kinh Niên thở hồng hộc buông tay ra, lầu bầu: “Chẳng lẽ âm khí vào tới bên trong rồi? Không khéo như vậy chứ…” Cô nghiêng đầu nghĩ ngợi một chút, rồi lập tức đưa ngón trỏ phải vào miệng cắn rách, nhón chân lên, tay trái bám lên vai hắn, sau đó đưa ngón tay rỉ máu kề lên môi hắn: “Ngũ gia, thứ ngài thích nhất nè.”  
  
Trong máu tươi chứa lượng lớn dương khí, Ngũ gia không phải người sống, mặc dù thân thể không thối rữa như những cương thi khác, nhưng không có dương khí áp chế thì không thể bị phù chú khống chế. Cho nên cách một khoảng thời gian cô sẽ đút máu làm thức ăn, dùng nó để điều hòa khí âm dương tuần hoàn trong cơ thể hắn.  
  
Thi tính là huyết nhục của người sống lấy dương bổ âm, nhưng lần này, Thi Ngũ gia không mút máu tươi trên đầu ngón tay theo bản năng như trước đây, mà vẫn đứng thẳng bất động. Kinh Niên bắt đầu nóng ruột, cố nhét ngón tay vào trong miệng hắn, nhưng chẳng tài nào cạy nổi khớp hàm đóng chặt.  
  
“Lẽ nào lượng máu còn chưa đủ? Đúng rồi, ở đây âm khí quá thịnh, chỉ có hai giọt máu tươi sao đủ!” Trong lòng cô thầm suy nghĩ, rồi rút ba tấc kiếm bên hông ra đè lên cổ tay toan rạch xuống.  
  
Ngay khoảnh khắc mũi kiếm sắp rạch lên da, cổ tay chợt bị tóm lấy giơ cao quá đỉnh đầu, cô ngạc nhiên trợn to hai mắt. Mặt Thi Ngũ gia càng ngày càng lớn theo động tác cúi người, đuôi phù chú giắt lên đỉnh đầu Kinh Niên, ngay khi cô còn chưa ý thức được chuyện gì xảy ra, cảm giác mát lạnh ấm áp đã tập kích lên môi.

## 13. Chương 12: Nữ Tử Ôm Bia

Edit: Yunchan  
  
Cô nhìn trừng trừng vào đôi mắt sâu như hố đen của Thi Ngũ gia, thấy dưới đáy mắt lập lòe ánh sáng đang phản chiếu một khuôn mặt thất kinh, nhưng ánh mắt đó vẫn không có tiêu cự. Kinh Niên chỉ cảm thấy miệng lưỡi bị ngậm, mút vào nhẹ nhàng, từ khoang bụng tuôn ra một luồng nhiệt khí nóng hổi đi qua ngực, lên cổ họng, rồi trôi khỏi miệng. Trong cơn hỗn loạn, óc cô tự động hồi tưởng lại lần đối chọi gay gắt duy nhất đó, Thi Ngũ gia nổi điên lên, từng chiêu đoạt mạng, càng đấu cô càng kiệt sức, người chằng chịt vết thương, mắt thấy khó giữ được tính mạng, dưới tình thế cấp bách mới lấy miệng tương đối, độ dương khí.  
  
Thi không phải người, không hiểu gì là mánh khóe thủ đoạn, chỉ dựa vào bản năng cần dương khí mà ăn thịt người uống máu người, hạ thủ chẳng biết nặng nhẹ, cuối cùng phải cắn nát xé rách cơ thể người mới chịu bỏ qua. Khi đó Thi Ngũ gia cũng thế, chỉ muốn nuốt chửng vật thể sống trước mắt vào bụng, Kinh Niên bị hắn bắt trói cả tay lẫn chân, chỉ tới khi lấy miệng độ dương khí mới lỏng ra đôi phần. Nhưng âm thể đòi hỏi vô độ, điên cuồng hấp thu tinh khí, chẳng quan tâm người sống có thể chịu đựng tới mức nào. Lúc đó, may mà trước khi mất đi ý thức Kinh Niên đã kịp hạ phù, mới không bị hút luôn cả mạng. Từ đó trở đi, cô chỉ dùng phương pháp lấy máu làm thức ăn, chứ không dám nghĩ tới chuyện động khẩu độ dương khí nữa.  
  
Cảm giác choáng ngất quen thuộc ập tới khiến cô hoảng hốt, tay cầm kiếm nắm thành quyền đặt trên bụng Thi Ngũ gia chống cự theo bản năng, nhưng tay trái bị xách lên rất cao, đầu ngón chân hầu như bị nhấc lên không chạm được mặt đất, kiểu tư thế này khiến cô không làm gì được, vùng vẫy cũng không thể thoát khỏi khống chế. Trước đây từng được phù chú cứu mạng, nhưng dưới tình huống này, ngay tại đây thì dán phù chú có tác dụng gì sao? Kinh Niên thật lòng không nghĩ ra đối sách, tuy trong tay cầm kiếm, nhưng thà mình toi mạng cũng không muốn dùng nó đả thương Ngũ gia.  
  
Đương vắt óc suy nghĩ, thì chợt cảm thấy nhiệt khí ngấm lại miệng trôi về cổ họng, từ từ chìm xuống, hơi thở về lại đan điền, động tác trên môi cũng dần chậm lại. Kinh Niên thấy tia sáng lập lòe trong mắt Thi Ngũ gia biến mất, thầm đoán là đã hút đủ dương lực nên bị phù chú áp chế thi tính. Cô cảm thấy bàn tay sắt đang bóp ở cổ tay mình rung rung rồi thả lỏng từng tấc, trong bụng thầm vui mừng khôn xiết.  
  
Nào ngờ bàn chân vừa mới chống vững trên đất, cánh tay đang rụt về lại bị chộp lấy, lực đè lên môi đột nhiên tăng mạnh, nhưng môi và môi đụng chạm cũng không kéo dài lâu hơn nữa, chỉ cố sức trằn trọc trong thoáng chốc, một khắc sau, Thi Ngũ gia đã thu tay lại đứng thẳng, lá bùa che lại miệng mũi một lần nữa, vùng tối đó chẳng những che đi khuôn mặt, mà còn che giấu tia sáng cuối cùng lóe lên trong đáy mắt.  
  
Không có ngoại lực lôi kéo, chân Kinh Niên cũng nhũn ra, thân thể mất khống chế ngã oạch ra đất. Lúc nãy bị hút dương khí không tính là nhiều lắm, nhưng cũng đủ hành người, trong vòng một canh giờ nhất định không có sức đứng lên. Cô vẫn chưa tỉnh hồn, sợ hãi và nghi vấn quay cuồng hỗn tạp trong đầu, khuấy đến nỗi tư duy rối loạn. Cô khẽ nâng mắt nhìn về hướng Thi Ngũ gia, thấy dáng đứng của hắn hệt như trước khi vào cốc, chỉ chờ phát lệnh.  
  
Lần mất khống chế này Kinh Niên chưa từng gặp trước đây, cũng không biết có phải Thi Ngũ gia đã hoàn toàn khôi phục lại trạng thái bình thường hay chưa. Cô không đứng nổi, cũng không cách nào thay đổi chú tự, buộc lòng phải ôm suy nghĩ ba phần may mắn bảy phần mạo hiểm, kêu: “Ngũ gia, Kinh Niên đi không nổi, làm phiền ngài bế một cái đi.”  
  
Thi Ngũ gia lập tức cúi người xuống mà không có lấy một khắc trì hoãn, vớt cô từ dưới đất lên, ôm ngang bằng hai tay. Thấy ngôn chú có hiệu quả, lúc này Kinh Niên sướng rơn trong bụng, ôm lấy cổ Ngũ gia âu yếm một trận, rồi chỉ vào con đường xuất cốc, nói nhỏ: “Ngũ gia, đi tới đó ra ngoài nào.”  
  
Vừa dứt lời, Thi Ngũ gia tức khắc nhảy qua hướng cô chỉ, dưới màn bụi đỏ tanh tưởi che lấp, thoáng chốc đã mất bóng, chỉ còn nghe được tiếng bước chân đạp lên thịt nát quanh quẩn bên trên cốc.  
  
Nằm ngoài cửa nam của Phong hoa cốc là vùng sườn núi hoang vu, ở đầu sườn núi dựng một tấm bia đá, trên bia có khắc bốn chữ to “Thập Điện Diêm Ma”. Ban đầu trong ngoài sườn núi hoang này ba trăm dặm là một đình viện đồ sộ với hoa cỏ mọc thành bụi, cầu cột đình đài nối tiếp nhau. Dưới sườn núi phía Tây, ở giữa đầm nước tròn xây một tòa bảo tháp mười tầng, vốn tên là “Thập Tháp tự”. Dân gian tương truyền rằng, thuở xưa Diêm La vương chấp chưởng Địa ngục U Minh hóa thân tới nhân gian, ghé chân nơi này, thấy bảo tháp trên mặt nước thật lung linh, bèn vào tháp thăm thú, bị một lão tăng đắc đạo trong tháp tự nhìn ra chân thân, lão tăng bèn sai người đắp tượng bùn đặt ngay giữa tự điện, sớm chiều thờ phụng, người đời sau để tưởng niệm việc này đã đổi tên “Thập Tháp tự” thành “Diêm Vương tự”.  
  
Nghe đâu khi Diêm La đại vương thượng du nhân gian đã dừng chân tổng cộng ở mười nơi, sườn núi hoang này chính là nơi thứ mười, do đó có tên là “Thập Điện Diêm Ma”. Ngoài ra còn có chín điện khác rải rác ở các nơi. Thập Điện này là do phàm nhân cảm động trước ân điển trời biển, nên cung cấp cho Diêm Vương một biệt uyển để dùng trên trần thế. Theo sự thay đổi của triều đại, thời gian chảy trôi, thời thế đổi dời, cung đình trên sườn núi từng hấp dẫn du khách bốn phương đã không còn tồn tại nữa, chỉ trơ lại tấm bia đá hư hại và đống tàn tích ngổn ngang khắp sườn núi. Vắng bóng du khách và người cúng tế, nhang đèn khó thể kéo dài, tăng lữ trong tự dần ít đi qua năm tháng, cuối cùng chỉ chừa lại một tòa trống rỗng và một đầm nước biếc.  
  
Kinh Niên đang dựa vào tấm bia này nghỉ ngơi, lúc này mặt trời chưa lên tới đỉnh, trong gió còn mang theo chút hơi thở của bình minh, tuy không có tiếng chim hót chuyền cành, nhưng bị nhốt trong cốc suốt đêm, ngửi toàn mùi mục nát lợm giọng, nên trời ấm gió ấm trở nên càng quý giá hơn.  
  
Mấy ngày nay cứ dồn dập hết chuyện này tới chuyện kia, rắc rối kéo tới ùn ùn, bao nhiêu là người vờn quanh, ồn tới mức ngực Kinh Niên khó chịu, cũng không tiện “Giao lưu” thường xuyên với Ngũ gia. Nhân dịp trời trong lành, còn hiếm khi được ở riêng một mình, mà cô cũng không muốn bị bế tới bế lui mãi, nên dứt khoát ở lại sườn núi hoang này nghỉ ngơi điều tức, chứ không vội chạy đi nhập hội với nhóm Huyền Ảnh.  
  
Cô ngồi dưới đất nhìn Thi Ngũ gia bên cạnh, đám mây mỏng trên đỉnh đầu trôi đi, cũng không biết nhìn bao lâu, Kinh Niên đột nhiên cúi đầu nhòm về phía ngón chân, tay vỗ vỗ ngực, nở nụ cười: “Làm ta sợ muốn chết, làm ta sợ muốn chết.” Rồi lại ngửa đầu nói: “Ngũ gia, lại bị ngài hù lần nữa, làm Kinh Niên muốn thăng thiên…”  
  
Nói tới đây đột nhiên im bặt, ngây người một chút, nụ cười từ từ đóng băng, giọng chát đắng mang theo vẻ tự giễu: “Nói gì mà thăng thiên, ngay cả địa ngục cũng không vào được… Ngũ gia, Kinh Niên không muốn tới chỗ nào hết, chỉ muốn ở bên cạnh ngài thôi, hầu hạ ngài mặc quần áo, hầu hạ ngài rửa mặt chải đầu… nhưng ngài, dù sao cũng phải đi, tới lúc đó, Kinh Niên cũng coi như hoàn thành tâm nguyện cuối cùng…”  
  
Cô nhìn về đỉnh núi rồi nhắm hai mắt lại, cảm nhận làn gió hiu hiu khoan khoái, hít sâu vào một hơi, tham lam hưởng thụ sự trong lành ùa vào miệng mũi, ngửa người tựa lên tấm bia ngắm không trung. Nhìn lên từ góc độ này, chỉ thấy vạt nắng lọt qua giữa tóc và trán của Thi Ngũ gia chiếu xuống dưới, hình thành mấy vòng sáng nhu hòa, tôn hắn lên như một vị thần, vùng kim quang như muốn hòa tan hắn vào trong.  
  
Chẳng biết từ đâu sinh ra một nguồn sức mạnh, khiến hai chân vốn tê dại rã rời bỗng lấy lại tri giác. Chỉ thấy Kinh Niên giẫm đất bật dậy, chạy ào vào lòng Thi Ngũ gia, hai tay vòng sít sao quanh eo hắn.  
  
“Ngũ gia, đừng đi! Đừng bỏ Kinh Niên lại một mình…” Cô vùi mặt vào trong chiếc áo bị máu nhuộm thành màu tím đen, cọ cọ mè nheo. Những chuyện xảy ra gần đây khiến cho cô bất an, việc Thi Ngũ gia mất khống chế đã đổ thêm dầu vào lửa, tất cả mọi chuyện như đang xâu lại với nhau, con đường vốn không nên đi lại đang mở ra trước mắt: “Không nên tới Diêm Vương tự, mấy chuyện lộn xộn đó ta không muốn xía vào nữa…”  
  
Nói đoạn lại biến thành khóc thút thít: “Ta cũng không tìm cái gương gì đó nữa, Ngũ gia… ta không muốn giúp ngài… không muốn giúp ngài ra đi… Kinh Niên không biết suy nghĩ của ngài, nếu như ở lại bên cạnh ta không phải tự nguyện, Kinh Niên thà rằng vĩnh viễn không mở phù chú, chỉ cần có thể giữ ngài lại, dù chỉ là thân thể cũng đủ rồi…”  
  
Cô cúi đầu nghẹn ngào, hai vai run run một hồi rồi dừng lại, thả tay lui ra sau một bước, ngẩng đầu nhìn về phía mặt của Thi Ngũ gia, lệ đọng ở hai gò má còn chưa khô đã híp mắt mỉm cười: “Lừa ngài thôi!”  
  
Cô le lưỡi, nói tiếp: “Tuy cũng có khi nghĩ vậy, nhưng suy cho cùng… nguyện vọng của Ngũ gia chính là nguyện vọng của Kinh Niên, chỉ cần chuyện tốt cho Ngũ gia, Kinh Niên đều cam tâm tình nguyện làm! Chẳng là, Ngũ gia ngài… không được hù ta giống như trước nữa, ngài muốn tìm dương khí thì cũng từ từ, vừa lôi vừa kéo, Kinh Niên thật tình cho là sắp bị chơi toi rồi, cái mạng này của ta còn phải giữ lại cho Ngũ gia đó!”  
  
Cô chà chà hai chân, thấy có vẻ linh hoạt, trong bụng thầm giật mình, xem ra dương khí bị hút cũng không nhiều như mình nghĩ. Nếu có thể đi được, thì cô cũng không muốn nán lại lâu nữa.  
  
Kinh Niên tự nhận mình không phải là người thích trốn tránh, đối với cô mà nói, nếu đã nhúng tay vào thì phải cố gắng tới cùng, huống hồ cứ bỏ đi như vậy trong lòng sẽ có khúc mắc, người chỉ cầu một giấc ngủ ngon, cô cũng không muốn thấy ác mộng. Vì vậy, phủi phủi quần áo, lau khô nước mắt, hai tay vươn lên duỗi người, gọi Thi Ngũ gia đi lên sườn núi.  
  
Lên tới đỉnh núi, rồi lần theo hướng Tây Nam xuống dốc núi, sau khi tới đáy nhìn thoáng qua đã thấy tòa bảo tháp phía bên trái, cách chân núi không quá nửa dặm đường. Bên cạnh cái đầm nước nhỏ dựng một căn lều, trước lều xếp lộn xộn mấy bộ bàn ghế, có lẽ là một dã điếm giữa núi.  
  
Kinh Niên cất bước nhắm thẳng tới hướng đó, khi sắp tới căn lều xập xệ, thì chợt thấy một nữ tử đi tới trước mặt, bám theo đằng sau là ba đứa trẻ hò hét ầm ĩ hốt đá trên đất ném qua.  
  
Cô gái kia mặc bộ hắc y rách rưới, rụt vai cúi đầu, trên búi tóc rối bời cắm mấy cành khô lá mục, hai tay ôm một vật đen nhánh tỏa sáng, giấu vào trong ngực nên không thấy rõ lắm, trên hai mắt cá chân đeo một đôi xiềng xích, dây xích thô đen kéo lê trên đường đất mấp mô phát ra tiếng “Leng keng” lanh lảnh, cái cùm chân kia trông cực kỳ nặng nề, thảo nào cô bước đi lại chậm như rùa bò.  
  
Kinh Niên nhất thời hiếu kỳ dừng bước lại, thấy cô gái kia đi một mạch tới trước mặt, ngẩng đầu cười với mình, đúng là một trang tuyệt sắc nghiêng nước nghiêng thành, chẳng qua sắc mặt có vẻ ốm yếu bệnh hoạn, mặt mày tái nhợt không tìm được một chút huyết sắc, giữa trán khắc một chữ “Quỷ” đỏ tươi, nhìn thấy mà giật mình.  
  
Đá cứ ném túi bụi về phía cô ta, mãi tới khi đập tới giữa tóc mai làm rỉ ra vết máu đỏ tươi, cô ta vẫn cười tới vui vẻ, Kinh Niên thấy cô ta đang nhìn mình, bất giác mở miệng hỏi: “Cô cười gì vậy? Không đau sao?”  
  
Cô ta vẫn cứ cười, lắc đầu khẽ khàng: “Quen rồi sẽ hết đau.”  
  
Giọng yếu ớt nhàn nhạt, như tiếng suối chảy xuôi qua rừng rậm đêm khuya, Kinh Niên nghe mà tâm thần nhoáng lên, lúc cúi mắt lại phát hiện bên dưới làn váy tàn tạ ló ra một cặp chân khẳng khiu như que củi, đôi xiềng nặng trịch trói bên trên, như muốn hòa làm một thể với nó vậy. Trên dưới xiềng là một vòng thịt hồng loang lổ, làn da dưới bắp chân đã hoàn toàn biến thành màu đỏ tía, thậm chí ngay trên giày thêu cũng dính vết máu.  
  
Kinh Niên dời tầm mắt lên mặt cô gái, bây giờ khi nhìn lại nụ cười kia trong lòng cô bỗng sinh ra sự thương hại. Nhìn lũ tiểu quỷ càng chọi càng hăng, hòn sau còn to hơn hòn trước, Kinh Niên sải bước dài tới, lướt qua cô gái kia, ngoảnh về phía lũ trẻ hét to: “Tiểu quỷ thối! Mới tí tuổi đầu mà đã ăn hiếp người ta, hả? Xem ta dạy dỗ tụi bây thế nào!!!”  
  
Hét xong xắn xắn tay áo nhảy vọt tới.  
  
Lũ trẻ thấy mặt cô bê bết máu đen, khí thế sừng sộ, thì ré to lên: “Quỷ tới! Quỷ tới!”  
  
Rồi sợ chết khiếp chạy ào vào trong lều, sau đó đã bị một người ăn mặc như tiểu hỏa kế lôi vào nhà gỗ, sập “Ầm” cửa lại.  
  
Kinh Niên làm mặt quỷ với cái lều, quay người lại đã thấy cô gái kia nâng vật trong ngực lên lòng bàn tay, chính là một cái linh bia nhỏ cao một thước, trên bia có khắc ba chữ “Diêm Vương nhãn”.  
  
Đổi lại người thường nhiều lắm chỉ nghĩ linh bia này hình dạng kỳ dị, nhưng trong tích tắc Kinh Niên đối mặt với dòng chữ trên bia lại cảm thấy như có một con mắt cực to đang mở ra nhìn mình, bắn ra vạn tia sáng đỏ đoạt hồn nhiếp phách, cô vội vàng nhắm hai mắt lại, rồi chợt nghe giọng mềm mại của cô gái kia bay vào trong tai: “Cô là bạn của ba người trong tự sao?”  
  
Kinh Niên không dám mở mắt ra, hỏi lại: “Cô là ai?”  
  
Sau đó nghe cô gái kia nói: “Ta đã giấu linh bia rồi, cô đừng sợ.”  
  
Chần chừ một chút, lát sau cô mới từ từ mở mí mắt ra, quả nhiên thấy cô gái kia đã ôm tấm bia vào ngực lại, lấy ống tay áo che thật kín.  
  
Cô gái kia nhìn thẳng vào hai mắt cô, cười nói: “Ta tên là Hoàn Tình, gặp phải đại nạn, nên tới Diêm Vương tự an thân, trước đây không lâu có ba người vào tự, cũng giống như cô, áo nhuộm máu, cơ thể mang trọc âm(\*), nhất định là mới đi ra từ Phong Hoa cốc đối diện sườn núi, không phải bạn thì cũng quen biết.”  
  
*(\*)khí âm đục bẩn.*  
  
Kinh Niên vốn định biến hóa hai mắt để nhìn lén thân phận cô ta, nhưng bị cái nhìn chằm chằm làm trước mắt hóa hư không, không thể tụ được khí, biết ngay là gặp phải người phi phàm, nếu không muốn tự hiện thân thì chắc sẽ không để người ta nhìn thấu, thế nên cô không phí công nữa, thở hắt ra, nói: “Cô nương nói không sai, ta và ba người đó thật sự đi ra từ Phong Hoa cốc, hẹn gặp gỡ trong tự, nếu tháp tự là chỗ an thân của cô nương, thì ta chỉ có thể nói tiếng quấy rầy thôi.”  
  
Hoàn Tình lắc đầu nói: “Ta với cô có duyên, dù không ra đây cũng sẽ gặp nhau trong tự, có điều hai vị bằng hữu của cô thân thể suy yếu, đói khát khó chịu, nên ta muốn tới khách điếm mua ít nước với thức ăn, nào ngờ chủ quán giá nào cũng không chịu bán cho ta…” Cô ta mở tay ra, vài đỉnh bạc vụn khảm vào lòng bàn tay, góc cạnh bén nhọn đâm vào trong thịt.  
  
Kinh Niên thấy trên bạc dính máu, vậy mà cô ta tới liếc cũng chẳng buồn liếc, chỉ nhìn chằm chằm mình, cười đến là hạnh phúc, không hiểu sao Kinh Niên lại đâm ra phiền muộn, đưa tay nắm mấy đỉnh bạc vụn, cau mày nói: “Cô không biết đau sao?”  
  
Hoàn Tình vẫn cứ cười, bẵng qua một lúc lâu mới nhìn xuống bàn tay, nụ cười không tắt mà chỉ sửng sốt, tiếp đó thu tay về trong tay áo, như không nghe thấy cô hỏi gì, chỉ nói: “Ta muốn tới khách điếm khác hỏi thử, có thể chủ quán sẽ chịu bán cho ta, ta biết dọc theo chân núi đi về hướng Tây có một thôn nhỏ, nhưng ta đi rất chậm, sợ để bằng hữu của cô chờ lâu, nếu cô không ngại, có thể đi thay một chuyến không?”  
  
Kinh Niên nhìn trán cô, thầm nhủ dù đổi mấy nhà đi nữa, ông chủ khách điếm cũng chưa chắc chịu bán đồ cho cô, gánh trên trán cái chữ bị người ta kiêng kỵ, cô đã sống qua ngày thế nào đây? Lẽ nào là thần tiên thật sao?  
  
Hoàn Tình thấy cô không trả lời thì cũng không sốt ruột, cười nói: “Cũng được, thể khí của cô nương chưa hồi phục, cứ tới tự nghỉ ngơi trước đi, chờ ta trở lại.” Nói rồi lê xiềng xích đi về hướng sườn núi.  
  
Kinh Niên với tay kéo cánh tay Hoàn Tình lại, nhưng vừa bắt lấy đã buông ra nhanh như chớp. Hoàn Tình nghiêng người, vuốt khẽ chỗ bị nắm, rồi ngoảnh qua nhìn nét mặt cô, cười nói: “Xin lỗi, làm cô sợ.”  
  
Kinh Niên nhìn sơ qua lòng bàn tay rồi nhìn lên nữ tử đang cười như gió ấm tháng sáu, vì cảm xúc dưới tay vừa rồi rất kinh dị — đó là cánh tay người sao? Nhỏ tới lạ lùng, cũng không mềm mại như làn da mà nữ nhân nên có, tuy bị y phục che đậy không nhìn thấy, nhưng loại cảm giác này rõ ràng như một nhánh xương khô. Thấy Hoàn Tình lại muốn đi về phía trước, cô vội nói với theo: “Không cần phải đi xa như thế, ta đi là được rồi.”  
  
Nói rồi đếm đếm bạc vụn trong tay, bước nhanh tới căn lều nhỏ xập xệ.  
  
Kinh Niên đi tới trước cánh cửa gỗ đóng chặt, gõ ầm ầm, kêu lớn: “Chủ quán! Chủ quán! Còn không mở cửa ra sao?! Mở cửa ra nhanh lên! Mở cửa ra —-“  
  
“Tới đây tới đây.” Hỏa kế lôi lũ trẻ vào nhà lúc nãy mở rộng cửa đi ra, vừa thấy cô đã thét “Á” một tiếng rồi đóng sầm cửa lại. Kinh Niên nhấc chân đạp một đạp, đá văng cái cửa, xông thẳng vào. Hỏa kế bị cánh cửa bắn ngược lại té ngồi xuống đất, ngay sau đó lập tức quay người bò xuống dưới cái bàn cạnh cửa, ôm chân bàn kêu la: “Ông chủ ơi! Cứu mạng!! Quỷ muốn bắt ta!”  
  
Kinh Niên đi tới trước bàn, ngồi xổm xuống liếc xéo hắn: “Ngươi xem ngươi đen như than thối như phân, nếu ta là quỷ thật thì cũng không thèm bắt ngươi!” Chửi xong nhìn về phía nắm nhỏ núp đằng sau quầy, cười xấu xa: “Muốn thì phải bắt mấy nhóc kia kìa, trẻ con trắng trắng mềm mềm là ngon miệng nhất!”  
  
Câu dọa của cô dẫn tới tiếng la hét loạn xà ngầu, Kinh Niên đi tới, nhấc chân gác lên mặt quầy, chỉ vào giầy vải, giảng cho cái nắm trốn dưới quầy một bài: “Nè! Thấy rõ chưa thấy rõ chưa! Ta có tay có chân, quỷ ở đâu hả?”  
  
Quỷ hồn vô hình, cái này dân gian càng đồn càng thái quá, nói gì mà quỷ không có tay không có chân đủ thể loại, thật là chẳng khác gì với thi khuyết tật.  
  
Ông chủ ôm ba đứa bé hệt như gà mẹ ấp trứng, nghe cô nói vậy mới dám ngóc đầu nhìn cái đế giày lắc qua lắc lại trên mặt quầy, nhìn hồi lâu, mới thấp thỏm hỏi thăm: “… Vậy sao ngươi máu me đầy người, chẳng lẽ không phải chết oan về báo thù sao?”  
  
“Báo cái gì thù, là heo núi tới tìm ta báo thù thì có.” Cô thả chân xuống, quay người lại kéo Thi Ngũ gia tới trước: “Ngũ gia chúng ta mới làm thịt con heo núi điên ở đằng trước, chà, máu phun ra phải nói, từ đầu tới chân, ông nói xem ta không máu me đầy người sao được hả?”  
  
Chủ quán ló mắt ra từ dưới cánh tay, xem kỹ mấy lần, thấy trên mặt Thi Ngũ gia dán lá bùa thì nhỏ giọng hỏi: “Cô… cô nương chẳng lẽ là… là Thi quan à?”  
  
“Chà, giờ ngài mới nhìn ra sao? Nên đi luyện mắt lại đi!” Kinh Niên đập tay lên quầy, rung rinh tới nỗi bàn tính hạt châu kêu lên lạch cạch.  
  
Chủ quán nhìn tử tế lại một hồi, thấy tay chân cô đầy đủ, trừ dính máu ra thì quả thật không có gì khác người, vả lại tên đứng bên cạnh cô nhìn kiểu nào cũng đáng mày đáng mặt, nên quyết định tin lời cô, đứng dậy, nhưng nét mặt vẫn còn khẩn trương chút đỉnh.  
  
Kinh Niên tựa lên cạnh quầy, phất tay che trước mặt hắn: “Chủ quán, ông đừng sợ, ta không ăn thịt ông đâu.”  
  
Một đứa nhóc tì đứng bên dưới giật nhẹ ống quần chủ quán, bắt đầu tố cáo: “Cha, cô ta gạt người, hồi nãy cô ta còn che chở cho yêu quái kia.”  
  
“Hừ!” Kinh Niên dựng thẳng chân mày, nổi sùng: “Ta không biết cô ấy thì bảo vệ cô ấy làm chi? Ta chỉ thấy mấy tên nhãi con các ngươi khinh người quá đáng, người ta chọc tới các ngươi à? Khi khổng khi không hốt đá ném người! Còn dám làm kẻ xấu cáo trạng trước hả?!”  
  
Một nhóc khác mạnh miệng cãi lại: “Chúng ta ném yêu quái chứ không ném người!”  
  
Thấy cô trừng qua thì cuống quýt rụt ra sau lưng cha.  
  
Kinh Niên chẳng thèm cãi nhau với mấy đứa trẻ hư không hiểu chuyện này, nói thẳng luôn với chủ quán: “Ta vừa hỏi cô nương ngoài kia rồi, cô ấy tới mua ít thức ăn với nước trà, đâu phải không có bạc, làm gì không bán cho người ta?”  
  
Chủ quán nghiêng người nhìn ra ngoài cửa, không thấy bóng dáng của cô gái áo đen kia mới nhìn về hướng Kinh Niên, mặt lộ vẻ khó xử: “Cô nương, cô không thấy chữ khắc trên trán cô ta à?”  
  
Kinh Niên gật đầu đáp: “Thấy, thì sao?”  
  
Chủ quán xoa tay vò đầu: “Ôi… còn sao nữa? Cô không biết cái chữ đó người nào mới có sao?! Là quỷ mượn xác đấy!”  
  
Kinh Niên cười lạnh: “Gì mà quỷ mượn xác, bậy bạ, đó là khó sinh! Ông lớn ngồng rồi mà không biết gì hết à?”  
  
Hoàng đế cũng là một người lớn ngồng, vậy mà cũng định ra cái quy định không thể giải thích được kia, phàm là phụ nữ chết vì khó sinh thì trán của đứa trẻ sinh ra sẽ bị khắc chữ buộc tội, đúng là thất đức! Ghim kỹ chuyện này về sau mách lại cho Điện Hạ mới được.  
  
Chủ quán không nói nữa, nhưng không phải đồng tình với lời của Kinh Niên, ông ta thở dài một cái, ánh mắt lộ ra vẻ thương hại, như ám chỉ cô là một nữ lưu kiến thức hạn hẹp.  
  
Kinh Niên cũng lười dài dòng với ông ta, không động vào bạc vụn trên tay, mà móc một xâu tiền trong lòng ra: “Chủ quán, đừng nói tới ta ông cũng không bán nhé?” Nói rồi quẳng tiền lên bàn: “Cho ta một cân thịt bò, bốn cân bánh bột mì, một bình nước nóng với một vò Thiên Tuế Hương, chỗ tiền dư khỏi thối, sau này nói con nhà ông đừng làm khó cô nương trong tự nữa.”  
  
Chủ quán kia cầm tiền rồi gật đầu một cái, vừa đúng một nghìn văn, mua thêm năm con gà, một gánh gạo nữa vẫn còn dư. Lúc này mặt mày ông ta nở hoa, trên cái mặt già nua nhăn tít  thành mấy cái rãnh sâu, lượn ra khỏi quầy, ân cần kéo cái ghế sau lưng: “Đâu có đâu có! Ngài ngồi trước chút nhé.” Sau đó giận dữ lườm hỏa kế dưới gầm bàn, khiển trách: “Ngươi làm gì thế hả! Còn không châm trà cho khách quan?”  
  
Hỏa kế lồm cồm chui ra khỏi gầm bàn, luống ca luống cuống chạy đi lấy ấm trà, Kinh Niên ngăn hắn lại, nói: “Đừng mất công, ta còn phải đi nữa, chuẩn bị đồ ăn đầy đủ là được rồi.”  
  
Chủ quán cười hùa theo “Vâng, phải”, thấy hỏa kế vẫn còn đứng ngơ ngác tại chỗ thì hùng hổ đá hắn một cú: “Đực ra cái gì! Nhanh đi bảo Vương đầu bếp cắt một cân thịt bò, bốn cân bánh bột mì tới đây, ngươi đun thêm một bình nước, lấy một vò Thiên Tuế Hương, gói lại hết, nghe chưa? Sao còn chưa đi!”  
  
Quát xong thì đẩy một cái, hỏa kế mới lảo đảo chạy tất tả ra cửa sau, tới cạnh cửa còn ngoái đầu liếc một cái, trong mắt vẫn còn ba phần sợ hãi, Kinh Niên lập tức nhe răng với hắn, nhìn hắn bị hù tới giật bắn, chạy ào ra ngoài như bỏ trốn, tâm trạng cô tự nhiên tốt hơn hẳn, bảo chủ quán rót một chậu nước để lau máu khô trên mặt trên tay mình và Thi Ngũ gia, sau đó ngồi bên bàn chờ.  
  
Thời gian chưa qua một tuần trà, hỏa kế đã mang phần đồ ăn và rượu được gói ghém kỹ càng ra tới, Kinh Niên xách bánh và thịt bò, rồi lệnh cho Ngũ gia khiêng vò rượu với bình trà, sải bước khỏi cửa trong tiếng nịnh nọt của chủ quán.  
  
Ra khỏi tiệm rồi, thấy Hoàn Tình vẫn còn đứng tại chỗ như đang đợi mình, cô vội vã bước nhanh tới, hỏi: “Trong tự có chén đĩa gì đó không? Nếu không thì để ta quay lại xin chủ quán mấy bộ.”  
  
Hoàn Tình cười đáp: “Có, là của mấy sư tăng từng trú trong tự dùng, có điều hơi cũ chút.”  
  
“Không sao hết.” Chỉ cần xài được là đủ rồi. Kinh Niên buộc xâu thịt bò và túi bánh vào với nhau, vác lên vai, rồi giục: “Đi nhanh thôi.” Điện Hạ với Gia Cát Thủ đều là mạng phú quý không chịu nổi đói rét cực khổ, qua trận lăn lộn này họ cũng chịu đủ, không bỏ mạng trong Phong Hoa cốc mà ra ngoài lại bị chết đói chết khát thì khốn.  
  
Hoàn Tình khẽ lên tiếng, đang muốn dời bước thì thấy hai cái bọc giấy lớn treo vắt vẻo trên người Kinh Niên, bèn hỏi một câu: “Kinh Niên cô nương, ta giúp cô cầm một cái nhé.” Nói rồi chìa một tay ra, bàn tay hướng tới trước.  
  
Kinh Niên nhìn chằm chằm vào cổ tay xương xẩu của cô, tay trái nhẹ nhàng giơ lên, trả lại chỗ bạc vụn lúc nãy, đáp: “Bạc này cô giữ đi, không cần lo cho ta đâu, đi thôi.”  Dứt lời, quay người đi về hướng tháp tự, bước chân chậm hơn bình thường rất nhiều.  
  
Hoàn Tình cười cười, lấy bạc về rồi thả từng bước nhỏ theo sau.  
  
Trên đầm là một chiếc cầu đá hẹp nối thẳng tới cổng lớn tháp tự, khi vào tầng thấp nhất của điện thứ đập ngay vào mắt chính là một pho tượng Diêm Vương, dù thân không mạ vàng nhưng trông rất sống động. Kinh Niên nhìn quanh một vòng, tuy bên trong chùa vắng ngắt, nhưng được quét tước sạch sẽ tới nỗi không nhiễm một hạt bụi. Hai bên đài dâng lễ bày hai đế cắm nến đối xứng nhau, mỗi bên giá cắm nến đặt đứng một ống thẻ, trong lọ hương giữa đài cắm ba nén nhang, cháy chưa được phân nửa.  
  
Hoàn Tình bước lên, đặt linh bia dưới tượng Diêm Vương, chắp tay lại xá một xá, rồi nhẹ nhàng thổi rơi tàn trên đầu nhang, xoay người lại nói với Kinh Niên: “Ba vị bằng hữu của cô đang nghỉ ngơi trong Tây thiền phòng trên tầng thượng, xin mời đi theo ta.”  
  
Kinh Niên vòng qua cổng Thiên môn bên trái đi ra sau điện, tháp tự này không xây thang tháp, mà trên vách tường lõm vào một góc vuông nối từ tầng thứ nhất tới tầng cao nhất, hai người dọc theo mặt gạch nhô ra trong góc vuông, leo lên tầng cao nhất, băng ngang qua một góc đấu củng(\*), đi lên hành lang tròn, đẩy cửa gỗ bốn cánh khắc hoa tước điểu ra, rồi xuyên qua điện thờ hình tai, thiền phòng nằm ngay sau cánh cửa núm tua(\*\*), Hoàn Tình dẫn Kinh Niên vào trong, chuyển tới mặt khác của tháp.  
  
*(\*) Đấu củng ( 斗拱):  một loại kết cấu đặc biệt của Trung Hoa, gồm những thanh ngang từ trụ cột chìa ra gọi là củng, và những trụ kê hình vuông chèn giữa các cũng gọi là đấu..*  
  
*(\*\*) Cửa núm tua hay còn gọi là cửa thùy hoa( 垂花 门): một kiểu cửa trong kiến trúc nhà thờ thời xưa, trên có mái, bốn góc buông bốn trụ lửng, đỉnh trụ cột chạm trổ sơn màu.*  
  
Thiền phòng phía Tây do ba gian nhà giữa và sáu phòng bên nối lại thành hình vòng cung, bọn Huyền Ảnh đang ngồi trong gian đầu của nhà giữa. Lúc đẩy cửa vào, Gia Cát thủ đang ngồi trên ghế thiền, còn Huyền Ảnh thì châm cứu cho Điện Hạ đang dựa nghiêng lên chiếc giường nhỏ. Nghe thấy tiếng động cả ba đều nhìn qua, thấy là Kinh Niên thì Gia Cát Thủ gật đầu coi như chào hỏi, sau đó nhắm mắt tu tâm. Kinh Niên thấy sắc mặt hắn không tốt, thái dương rướm mồ hôi, biết hắn đang vận khí điều dưỡng, không tiện quấy rầy, nên lấy đồ ăn và bình nước đặt lên cái bàn tròn, rồi đi thẳng tới trước giường.  
  
Lúc này Điện Hạ đã tỉnh lại, nhìn thấy cô thì mừng rỡ trong lòng, đang định đứng dậy lại bị Huyền Ảnh ấn vai đè xuống: “Điện Hạ, hai mươi huyệt vị của ngài đã đâm châm, cần qua nửa canh giờ nữa mới có thể hoạt động.”  
  
Điện Hạ nghe lời không vận sức, nhưng hai mắt vẫn nhìn Kinh Niên chằm chằm, bĩu môi nói: “Làm muội chê cười rồi.”  
  
Kinh Niên dựng thẳng một ngón tay lên lắc lắc trước mặt y: “Điện Hạ đừng khách sáo với ta, nói thật, Kinh Niên vốn đang nghĩ ngài rất vô dụng, nhưng giờ thì bội phục rồi.”  
  
Điện Hạ cười yếu ớt: “Mục ngự quan, muội đừng giễu cợt ta.”  
  
Kinh Niên lắc đầu, quay lại trước bàn ngồi xuống. Hoàn Tình bê một cái khay tới, giữa khuỷu tay còn giắt vài bộ tăng bào, cô đặt khay lên bàn, quần áo thì mắc lên ghế, đoạn lật bốn cái chén đá trên khay lên, tổng cộng có bốn chén, tuy trên cạnh chén có lổ hổng, thân chén đầy rẫy vết nứt, nhưng sạch sẽ bóng loáng, không dính một hạt bụi.  
  
Kinh Niên mở miếng giấy dầu đậy trên bình nước ra, hơi nóng tức thì bay ra từ miệng bình. Hoàn Tình cầm muôi múc nước vào bốn cái chén, bưng một chén cho Gia Cát Thủ trước. Gia Cát Thủ miệng khô lưỡi khô, nhận lấy chén nước uống một hơi cạn đáy, nói tiếng cám ơn rồi trả chén lại, cô nhận lấy đặt lại trong khay, rồi bưng chén thứ hai cho Huyền Ảnh, hắn lại đút hết cho Điện Hạ.  
  
Ánh mắt của Kinh Niên dịch chuyển theo thân hình đang thong thả qua lại, thấy Hoàn Tình định bưng tiếp chén thứ ba thì vội cản lại: “Không vội, Huyền Ảnh không uống đâu.”  
  
Hoàn Tình nhìn về phía Huyền Ảnh, tầm mắt rơi lên cái mạng che mặt đen kịt, khựng lại một hồi mới đặt chén xuống, nói với Kinh Niên: “Cô không uống sao?”  
  
Kinh Niên đáp: “Ta không khát, khát thì sẽ tự uống.” Ngụ ý là muốn cô đừng quan tâm.  
  
Hoàn Tình rũ mí mắt, cầm quần áo trên ghế đặt vào tay Kinh Niên: “Đây là đồ các tăng nhân trước đây để lại, nếu không chê, thì hãy thay bộ đồ dính máu kia đi, đợi ta giặt sạch cho cô rồi thay lại.” Dừng một chút rồi nói tiếp: “Mấy bộ tăng y này tuy cũ, nhưng ta đều giặt rất sạch.”  
  
Kinh Niên nhìn gương mặt dịu dàng tái nhợt trước mắt, không hiểu sao cô ta lại dùng ánh mắt như nhìn người quen để nhìn mình, nếu từng quen, thì dù chỉ nhìn thoáng qua cô cũng quyết không quên.  
  
Hoàn Tình cười yếu ớt, lúc không có ai nhìn qua, cô ta đưa tay ra chạm vào mặt Kinh Niên, cảm giác lạnh băng cứng ngắc từ đầu ngón tay miết thẳng tới đáy lòng Kinh Niên, ngay giây phút cô thất thần, Hoàn Tình đã đưa ngón tay chuyển qua Thi Ngũ gia, điểm một cái trên mu bàn tay, sau đó thu tay lại thấp giọng nói: “Dương lực không yếu, âm do thịnh chi, có tâm nhưng khó làm.”  
  
Không đầu không mối, Kinh Niên nghe mà chẳng hiểu gì, nhưng biết lời này đang nói với mình, toan mở miệng hỏi thì Hoàn Tình đã chậm rãi bước ra ngoài cửa.  
  
~ Hết chương 12 ~

## 14. Chương 13: Thổ Diên Trấn Tương Phùng

Edit: Yunchan  
  
Tới khi Điện Hạ rút ngân châm, Gia Cát Thủ và Kinh Niên ở lại nhà giữa, Huyền Ảnh lánh ra sau tấm bình phong, sau khi ăn uống xong thì chia nhau ra thay đồ bẩn. Bởi Điện Hạ và Gia Cát Thủ chưa bình phục, nên Huyền Ảnh ở bên hầu hạ, còn Kinh Niên và Hoàn Tình thì bỏ đồ vào trong chậu, đi chung tới đầm nước ngoài tháp để giặt giũ.  
  
Hai người ngồi sóng vai trên tảng đá nổi dưới nền tháp, chậu gỗ đặt ở giữa, Thi Ngũ gia đứng ở bên rìa nền tháp. Kinh Niên vừa cầm chày gỗ ra sức đập bồm bộp lên y phục ướt, vừa liếc sang gò má của người bên cạnh.  
  
Hoàn Tình biết cô đang nhìn mình, nhưng không nhìn đáp lại, đầu cũng không chệch đi chút nào, chỉ cố hết sức xốc y phục lên lật sang mặt khác, trải lên mặt đá rồi nện tiếp, cây chày gỗ cầm trong tay cô dường như còn nặng hơn cả côn sắt.  
  
Kinh Niên thấy khóe môi cô ta mỉm cười, nhưng miệng thì mím chặt như không có ý định nói chuyện, thế là cô không ngại lên tiếng phá vỡ sự im lặng: “Hai ta từng gặp nhau chưa? Cô biết ta phải không? Ở bên khách điếm cô từng kêu tên Kinh Niên, có phải là nghe bọn Huyền Ảnh nói không!”  
  
Hoàn Tình vẫn không dừng động tác trên tay, trên trán nhỏ mồ hôi tí tách mà mặt vẫn không đổi sắc, thậm chí nụ cười càng rõ nét hơn. Sau đó cô đặt chày gỗ qua bên, hai tay nắm lấy vai áo nhúng vào nước vò sạch, vết máu tản ra hệt như từng sợi mực đen. Vò được một lát, cô xách lên rồi trải ra trên mặt đá, đến đây mới trả lời câu hỏi: “Cô chưa từng gặp ta, nhưng ta lại nhận ra cô.” Cô ngoảnh mặt về hướng Kinh Niên, mắt mày cong cong làm cho người ta liên tưởng tới mặt phật cười.  
  
Kinh Niên ngạc nhiên: “Ta chưa từng gặp cô, sao cô lại nhận ra ta?”  
  
Hoàn Tình đáp: “Có những chuyện có thể nói, có những chuyện không thể nói, cô không cần so đo những thứ ngoài lề, chỉ coi ta là một người hữu duyên thôi.”  
  
Kinh Niên suy nghĩ một chút, hỏi: “Chuyện gì có thể nói, còn chuyện gì không thể nói? Cô thần thần bí bí như vậy, làm ta càng hiếu kỳ hơn rồi!” Thấy cô ta vẫn cười chứ không đáp, bèn hỏi tiếp: “Quỷ thần tiên yêu, cô là loại nào?”  
  
Câu hỏi này rất thất lễ, nhưng Hoàn Tình không để bụng mà vui vẻ đáp: “Ta là người.” Thấy Kinh Niên ngó trái nhòm phải nửa tin nửa ngờ, tự dưng mỉm cười: “Cô không cần nghi ngờ, chẳng qua ta biết nhiều thấy nhiều hơn người thường thôi, Kinh Niên cô nương, cô cũng vậy.”  
  
Kinh Niên hơi ngẩn ra, càng nhìn vào cặp mắt xuyên thấu mọi thứ đó thì càng thấy chột dạ, ánh mắt kia quá trong suốt, như mặt gương vậy, soi hết mọi ngóc ngách khiến người ta không còn chỗ nào che giấu, cô dứt mắt quay đầu đi, thì thào: “Hoàn Tình cô nương, cô nhìn thấy gì ở ta?”  
  
Hồi lâu không nghe đáp lại, cô rầu rĩ nói: “Chuyện này… cũng không thể nói sao?”  
  
Hoàn Tình ngắm nhìn cô từ trên xuống dưới, lướt qua đỉnh đầu rồi nhìn ra phía sau cô, cuối cùng dời mắt về, thì thầm khe khẽ: “Một sợi dây máu thắt hai đầu, hàng tháng hàng năm trông bất tận, mệnh không do trời chỉ thêm sầu.”  
  
Lời này vừa nói xong Kinh Niên bỗng chấn động tâm thần, im bặt thật lâu.  
  
Hoàn Tình bỏ y phục đã vắt khô vào trong chậu, rồi lấy một bộ đồ ướt khác ra đập tiếp, cách một lát thấy Kinh Niên không ừ hử tiếng nào, y phục đang cầm cũng không vò tiếp, chỉ si ngốc ngơ ngác nhìn xuống dưới, rõ ràng đã bị vạch trần tâm sự mà không ai có thể nhìn ra nên nhất thời không chấp nhận được, thấy thế Hoàn Tình bèn trấn an: “Ta cũng không muốn dọa cô, vì cô hỏi vấn đề có thể nói, mà ta không thể không nói, cho nên ta biết không phải đọc suy nghĩ của cô, mà chỉ trùng hợp nhìn thấy tiền căn hậu quả trong này thôi.”  
  
Thấy Kinh Niên toan mở miệng, Hoàn Tình bèn tiếp luôn: “Ta không thể nói nửa câu dối trá, cũng không thể giấu diếm nửa phần, cho nên sẽ không lừa cô, cô cũng đừng hỏi là thấy lúc nào ở đâu, làm sao thấy, những thứ này ta không thể nói.”  
  
Dù cho trong lòng Kinh Niên có trăm ngàn ẩn số muốn hỏi, nhưng thấy Hoàn Tình thẳng thừng như vậy cũng không tiện truy cùng đuổi tận, bèn chọn ra vài nghi vấn trong đầu, lấy những điều liên quan tới bản thân, điều không thể suy xét, điều lo âu sợ hãi, tất cả xâu thành vài câu đơn giản, sau đó hăng hái hỏi thăm: “… Bên cạnh chúng ta sắp sửa xảy ra chuyện gì cô có thấy được không? Cô thấy với không thấy đối với chúng ta mà nói làm sao phân biệt? Cô đã nhìn thấu ta rồi, vậy có thể mách nước chút đỉnh, nói cho ta biết con đường nên đi với con đường không nên đi không… Những thứ này có thể nói hay không nói?”  
  
Hoàn Tình thả y phục xuống, dịch chân ngồi đối diện với cô, kéo tay cô qua đặt giữa hai tay mình, rồi ôn hòa nói: “Chuyện quá khứ ta có thể thấy, nhưng không có sức mạnh để thay đổi, chuyện tương lai không có định số, chẳng ai biết trước được, nhưng chuyện đang diễn ra thì ta lại thấy rất nhiều, rất chính xác. Nếu cô không đi ngang qua đây, thì e là hai ta phải lỡ mất kiếp này, hôm nay hai ta gặp nhau, có thể coi là bèo nước tương phùng, khiến ta tận hết tình chủ nhà tại Diêm Vương tự này. Kinh Niên, con đường nên đi đó câu trả lời là do cô quyết định, chỉ xin không thẹn với trời đất, không thẹn với bản thân thôi.”  
  
Giọng thành khẩn thấm thía như bề trên giáo dục con cháu, Kinh Niên chưa bao giờ được người ta đối xử bằng thái độ này, bây giờ lại bị ánh mắt dịu dàng pha lẫn yêu thương này nhìn tới nỗi xót lòng, sinh ra một loại cảm giác khó hiểu trước nay chưa từng có, cô gái trước mắt này dường như trời sinh đã mang theo loại ma lực khiến người ta tin phục.  
  
Cô bỗng cảm thấy nhánh xương khô lạnh băng đang ấp trên tay trở nên ấm áp, loại cảm giác thoải mái này như đang ngồi trên mây phiêu du, mấy lời bình thường nhất định sẽ không nói với người ngoài lại không cầm nổi phun ra khỏi miệng: “Sao có thể không thẹn, ta có thể lừa được thế nhân, nhưng không gạt được bản thân… ta giúp người khác, nhưng ai giúp ta? Ta vốn là một thứ thừa thãi, trước đây là cái bóng của người khác, bây giờ là cái bóng của Ngũ gia… sau này sẽ lại biến thành của những người khác…” Dứt lời thở dài một hơi, quay đầu nhìn về phía Thi Ngũ gia, lộ ra một nụ cười thoải mái.  
  
Hoàn Tình đan chặt mười ngón tay vào nhau, nhắm mắt đắn đo chốc lát rồi lại mở mắt ra, cầm bàn tay đang ấp trong tay phủ lên ngực Kinh Niên: “Suy nghĩ trong lòng và việc cô đang làm có trái ngược nhau không? Kỳ vọng và sợ hãi của cô có nhất quán với nhau không? Có câu quan tâm tất loạn, còn tồn tại trên thế gian này thì mới có khả năng, đừng để sợ hãi che mờ mắt.”  
  
Kinh Niên mơ hồ, chẳng biết cụ thể ám chỉ điều gì, nét mặt Hoàn Tình vẫn ân cần thành khẩn, nhưng lời nói ra lại hơi bị ông nói gà bà nói vịt.  
  
Hoàn Tình buông tay ra, quay người lại cầm chày gỗ, một tay xoa xoa mồ hôi giữa trán, híp mắt nhìn sóng nước lăn tăn, rồi cười nói: “Giặt nhanh chút thôi, nhân lúc trời nắng phơi khô, nói không chừng tới tối là khô rồi.”  
  
Kinh Niên sững sờ, nhìn bộ đồ trong tay nhỏ nước tanh xuống dốc tảng đá rồi chảy vào trong đầm, lật đật quay đầu lại vò tiếp. Cô không nhìn ra chân thân của Hoàn Tình nên vốn hơi lo lắng, tính mượn thời gian này để thăm dò, nhưng qua cuộc đối thoại vừa rồi, cô đã phủi bay suy nghĩ này ra khỏi lòng. Mặc kệ là thân phận gì, mặc kệ lời Hoàn Tình nói đáng tin mấy phần, nhưng chỉ cần cô ấy không làm khó họ là đủ rồi. Cứ coi như gặp được thế ngoại cao nhân đi, có thể gặp mà không thể cầu. Một khi đã xác định suy nghĩ thì cô cũng không hỏi lung tung nữa, hết sức chuyên tâm giặt y phục.  
  
Hai người giặt xong thì treo quần áo lên sợi dây thừng giăng ngang ngoài cửa sổ phía Nam để hong khô, sau đó vào trong tháp. Hoàn Tình thay nhang đèn dọn dẹp tự đường, Kinh Niên thì dẫn Thi Ngũ gia lên thiền phòng tầng hai, lấy tro bùa pha với Thiên Tuế Hương làm rượu thuốc cho Điện Hạ và Gia Cát Thủ uống. Nằm trên giường tới tận hoàng hôn, cuối cùng tinh thần hai người cũng phấn chấn trở lại, quần áo cũng được gió hong khô, cho nên không ai muốn nán lại nữa.  
  
Hoàn Tình cũng không giữ lại lâu hơn, dẫn họ tới tượng thờ trước điện bái lạy và rút xăm cho châm ngôn.  
  
Kinh Niên rút được thẻ —- lấy tâm làm mắt, không gặp vô duyên, đừng hỏi tạo hóa sẽ ra sao, vinh hèn được mất tự công đạo.  
  
Điện Hạ rút được thẻ —– không cầu tư mưu, không lấy gian tín, không động vì lợi, không hư vì sắc.  
  
Huyền Ảnh rút được thẻ —– Một đời lao khổ đều do mệnh, biết quân phủ cực thái tương lai.  
  
Gia Cát Thủ rút được thẻ —- Nhật Nguyệt cùng thay, người hiền ở bên, nhân duyên thiên định.  
  
Hoàn Tình không giải xăm mà tiễn mọi người ra khỏi tháp, băng qua cầu hẹp, rồi hướng mặt về phía mọi người nói: “Ta là thân đại kiếp, hàng ngày phải coi chừng tự đường không được rời xa, có việc gì khó hãy tới đây tìm ta, ắt có thể giúp đỡ.” Khi nói lời này, tầm mắt rơi trên người Thi Ngũ gia, hành động này lọt vào mắt Kinh Niên, mặc dù cô hoang mang khó hiểu nhưng bên ngoài vẫn thản nhiên.  
  
Từ biệt Hoàn Tình xong, mấy người vòng qua tháp tự nhắm thẳng về hướng Nam, trên đường thuê thêm bốn con ngựa, mỗi tối ăn cơm xong thì nghỉ ngơi, vào canh ba thì lên đường rời điếm, ra roi thúc ngựa, chưa đầy bảy ngày đã chạy tới cảnh nội Nam tỉnh. Khi tới ba ngã giao nhau, có hai ngã lên kinh —– một ngã đường xa phải vượt qua hai ngọn núi, một ngã đường gần, cần đi ngang qua Thổ Diêu trấn. Điện Hạ sau một lúc cân nhắc, quyết định không đổi lộ tuyến, không vòng đường xa, mà trực tiếp đi qua đường trấn.  
  
Thổ Diêu trấn giống như Phong Hoa cốc, cũng là một nơi trong tứ đại âm huyệt, đã có bài học trước đây nên họ không mò đường đi đêm nữa, mà ngủ nhờ trong một nhà dân trong thôn, đợi sáng mai vào trấn.  
  
Do trưng thu đất dựng miếu quan, dân trong trấn đã bị cưỡng chế di dời hết, quan phủ rào đất để khởi công, lấy một phiến đá to để ngăn vùng, chỉ chừa hai con đường mòn cho người vãng lai đi lại. Ở đây không hạ lệnh cấm hành, công trình dỡ nhà xới đất đang tiến hành ở bên trong, dòng người ra vào kinh đều chen chúc trên con đường hẹp bên ngoài, tiếng người ồn ào, tiếng đi đường huyên náo và tiếng thi công “Uỳnh uỳnh” trộn lẫn vào nhau, xáo tung mảnh đất này thành một vùng hỗn loạn.  
  
Điện Hạ dắt ngựa đi tuốt đằng trước, cầm quạt xếp phất qua phất lại, không cho dòng người chen chúc đụng vào mình, ngoái đầu nói: “Lúc ta đi ra còn chưa rào đá, mặt đường rất rộng, ngồi trên lưng ngựa đi một nước đã qua được.”  
  
Gia Cát Thủ nối gót theo sau, thỉnh thoảng bị người đi sượt qua va vào, bây giờ còn chưa tới giữa trưa mà nho sam đã ướt nhẹp mồ hôi, trong tay hắn cầm cái quạt hương bồ mượn từ chỗ Kinh Niên, vừa đi vừa phẩy, bày tỏ cảm xúc với mùi mồ hôi xông ngợp mũi: “Không ngờ mùi người thối lên cũng làm người ta hết chịu nổi!”  
  
Nếu mùi xác chết trong Phong Hoa cốc đủ làm hắn choáng, thì cái mùi ở đây dư sức làm hắn té xỉu, chỉ có loại thôi thúc muốn đâm tường.  
  
Thi Ngũ gia cưỡi trên lưng ngựa, Kinh Niên dắt ngựa đi ở sau cùng, cô hết sức đồng cảm với câu phát biểu của Gia Cát Thủ, bèn chen tới cạnh Huyền Ảnh đằng trước giở giọng trêu: “Đạo gia, nhiêu đây ngài đã chịu không nổi, Kinh Niên còn ngửi qua mấy thứ thối hơn kìa!”  
  
Gia Cát Thủ không thèm tin lời cô, hỏi bật lại một câu: “Mùi gì còn thối hơn cái này hả? Chẳng lẽ là… phân?”  
  
Kinh Niên cười lăn lộn, với tay đập lưng hắn: “Nhiêu đó thì nhằm nhò gì? Mấy thứ đó chỉ ở trong bồn cầu cùng lắm một đêm đã bị đem đi đổ, ngài nên ngửi thử hố phân ngoài đồng á, phân người phân chó phân heo phân trâu, tất tần tật khuất đều, mặt trời hơ hơ, sinh giòi sinh bọ, chậc! Thật đúng là… thối hết xiết!!”  
  
Gia Cát Thủ nghe cô nói xong mặt cũng tái theo, chỉ nghĩ thôi mà đã thấy buồn nôn, nếu ngửi phải thật thì đúng là hỏng đời, cuống cuồng dùng tay che miệng: “Ta… ta khi không đi ngửi thứ đó làm gì hả?”  
  
Kinh Niên cười tới mức hệt như hồ ly thành tinh: “Phải ngửi phải ngửi! Hễ ăn chay niệm phật đều cần đi nhìn thử, rau cải trong cháo mà các ngài ba bữa không rời… chính là mọc từ trong đó ra á!”  
  
Gia Cát Thủ chỉ cảm thấy trong dạ dày trào lên cuồng phong bão tố, nước chua xộc thẳng lên trên, hắn lắp bắp phản bác: “Nào… nào có chuyện này, ngươi chớ nói bậy!”  
  
Kinh Niên cười hì hì: “Ta chẳng thèm nói bậy, là đạo gia ngài không biết gì về chuyện nhà nông, không tin thì đi hỏi Điện Hạ thử xem, nếu không hỏi Huyền Ảnh cũng được, hỏi thử xem dưa cải ngài ăn sinh ra lớn lên thế nào, vậy là biết ngay ta có hù ngài hay không thôi!”  
  
Điện Hạ nghe họ bàn tới phân, thấy đề tài này hơi bất nhã nên vốn không muốn chen vào, nhưng bị chỉ mặt đặt tên thì cũng không tiện giả câm tiếp, đành phải cười khổ đáp: “Phải, phải, Mục ngự quan nói quả là… không sai.”  
  
Cây nông nghiệp dựa vào chất dinh dưỡng trong phân để sinh trưởng, nói là mọc ra từ đó cũng không quá đáng.  
  
Nhưng Gia Cát Thủ biết Điện Hạ một lòng hướng về Kinh Niên, lời nói ra cũng bớt nhiều tính chân thật, bèn quay đầu hỏi Huyền Ảnh sau lưng: “Huyền Ảnh hộ vệ, ngươi nói cho bần đạo nghe xem, cô nương kia nói thật hay đùa?”  
  
Huyền Ảnh im lặng một lúc, trong giọng khàn chứa ý cười hiếm hoi: “Mục ngự quan quá phóng đại, nông vật trồng trong đất tất nhiên phải bón phân, nhưng không thể nói là mọc ra từ đó.”  
  
Câu này của hắn cũng tính là rõ ràng dễ hiểu, người có tý thường thức đều hiểu được ngay, vậy mà Gia Cát Thủ vẫn cứ không phân biệt được, là một tên mù việc nông, từ trước tới giờ chỉ biết ăn sẵn, chứ chẳng quan tâm lần tới nguồn gốc bao giờ. Thế là hắn cau mày suy tư, hỏi lại: “Ngươi nói… bón phân, chính là cái phân đó sao?”  
  
Huyền Ảnh đáp: “Không chỉ những thứ đó, mà nước bùn trong hồ sen cũng có thể dùng để tưới đồng ruộng.”  
  
Kinh Niên chõ lời vào: “Huyền Ảnh, ngươi thật là am hiểu đủ thứ, sợ là ngay cả nữ hồng cũng không thua cô nương đâu?”  
  
Huyền Ảnh cúi đầu không đáp, Gia Cát Thủ thì trái lại, vừa nghe phân bón quả thật dùng tới mấy thứ đồ bẩn này thì khó tránh khỏi buồn nôn: “Nói vậy thì, không phải là ăn… ăn…”  
  
Hắn không nói được, thầm nghĩ từ dưới ra rồi lại từ trên vào, lòng vòng qua lại như vậy suy cho cùng là một loại vạn vật luân hồi, nhưng nghe kiểu nào cũng thấy khó chịu.  
  
Kinh Niên nhìn cái mặt bi thảm là đoán ra ngay hắn đang nghĩ gì, cười khúc khích nói: “Trước khi ăn đương nhiên phải nhặt rửa sạch sẽ, không thì ngài tưởng là gì? Ném cả đất với phân vào trong nồi à? Ta thấy ngài đấy, lúc tu đạo gia pháp thì bổ sung thêm thường thức đi, thật là mạng hoàng tôn phú quý!”  
  
Nói xong mới sực nhận ra câu xỏ này dính luôn cả Điên Hạ, cô đang muốn giải vây thì lại bị một trận ồn ào thu hút sự chú ý.  
  
Đằng trước cách đó không xa, một toán thị vệ mặc quan phục xô xô đẩy đẩy đi ra từ kẽ hở phiến đá, chắn ngang mộc trượng cầm giữ hai người. Tầm mắt bị biển người đông nghịt chắn mất nên không thấy rõ lắm, chỉ nghe một người trong đó gân cổ hét lên: “Muốn đi vào coi thử một cái không được sao? Một lát là đủ rồi!”  
  
Tiếng nói như chuông lớn, mười phần trung khí, nghe được làm mắt Kinh Niên sáng bừng lên, hớn hở reo to: “Giọng này quen, là Lô đại ca!”  
  
Cô giục mọi người bước nhanh lên, chen lại gần nhìn thử, quả nhiên là Lô Hoài Nhâm, bên cạnh hắn là người mặc áo vải nâu đất, mặt dán phù chú, không phải Trần Mộc thì là ai!  
  
Điện Hạ thấy hắn và bọn thị vệ cãi nhau chí chóe, chẳng biết tại sao lại xảy ra xung đột, bèn bước vội lên chen vào giữa hai người thị vệ hô: “Lô huynh, huynh đang làm gì ở đây?”  
  
Lô Hoài Nhâm đang cãi nhau hăng máu, nghe thấy tiếng kêu thì quay vụt đầu qua, thấy là người quen, cái mặt hầm hầm lập tức đổi thành cười tươi rói: “A ha! Huynh đệ, lại gặp mặt rồi!”  
  
Trông thấy mấy người đằng sau thì càng cười tới nở hoa, giơ một tay lên vẫy mạnh: “Tiểu muội, tiểu đạo sĩ, lồng che mặt, các người cũng khỏe hả?”  
  
Gia Cát Thủ không hợp bát tự với hắn, bình thường không thiếu gì người gọi trêu là “Tiểu đạo” đủ thứ loại, nghe xong cũng chẳng nghĩ gì, nhưng tiếng “Tiểu đạo sĩ” cứ tuồn ra từ miệng Lô Hoài Nhâm là nghe kiểu nào cũng thấy chói tai. Gia Cát Thủ không quen thói ngoài cười nhưng trong không cười, lòng thấy sao thì mặt hiện vậy, thế là hắn hất mặt đi, ngoảnh mặt làm ngơ với màn chào hỏi của Lô Hoài Nhâm, còn Huyền Ảnh xưa nay là đầu gỗ một cây, thành ra chỉ có mỗi Kinh Niên cười toe toét một mình, lôi dây cương ngoặt ngoặt rẽ rẽ vòng ra đằng trước, phủi phủi y phục hí hửng nói: “Khỏe, ai cũng khỏe! Lô đại ca, huynh sao rồi?”  
  
Lô Hoài Nhâm ôm lấy cổ Trần Mộc, cười tới khoái chí: “Tìm được huynh đệ này về rồi, đương nhiên khỏe miễn bàn!”  
  
Điện Hạ thấy hắn ăn mặc đẹp đẽ mới mẻ, mặt mày hồng hào, ngay cả Trần Mộc cũng được xử lý sạch sẽ, quay lại với dáng vẻ nhã nhặn trước khi phát cuồng, có thể thấy sau ngày ra khỏi cốc cũng không tệ lắm, vậy mà chạy kiểu nào lại tới chỗ này cãi nhau với người của quan phủ? Nghĩ rồi y ôn tồn nói với thị vệ bên cạnh: “Quan gia, người này là bằng hữu của ta, có chỗ nào xúc phạm xin hãy thông cảm.”  
  
Thị vệ hai bên thấy tướng mạo Điện Hạ bất phàm, ăn vận đẹp đẽ quý phái, dự là công tử của danh gia vọng tộc, nên cả hai đều thu trượng dựng thẳng bên người, một người lên tiếng nói: “Nếu là bằng hữu thì khuyên hắn chút đi, ở đây bận rộn lật trời, đừng tới gây rối thêm!”  
  
Lô Hoài Nhâm trợn trắng mắt: “Cái gì gây rối thêm, ta cùng lắm chỉ muốn vào trong coi thử, coi một chút mà muốn mạng người sao hả?!”  
  
Thị vệ thấy hắn còn chưa biết điều, quay mặt qua toan bước lên dạy dỗ, Điện Hạ thấy vậy thì nhanh chóng đứng ra hòa giải, luôn miệng nhận lỗi, rồi lách người chen vào đám đông đang vây quanh, kéo cánh tay Lô Hoài Nhâm thấp giọng hỏi: “Lô huynh, nơi này là đất ngự dựng miếu quan, ngoại trừ đốc đầu và nhân công ra người bình thường không cho vào.”  
  
Lúc nói vẫn liếc liếc Trần Mộc, bày sẵn tư thế chân trước chân sau, cứ như vào chỗ chuẩn bị chạy bất cứ lúc nào. Bởi ở Phong Hoa cốc hành đầu này nói nổi điên là nổi điên, vẻ điên loạn hung dữ làm người ta nhìn thấy một lần là khó quên, dù cho bây giờ nó hiền lành, nhưng ai dám chắc một khắc sau không nhào lên cắn người chứ? Cho nên đề phòng chút cũng không thừa.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn ra y đang sợ gì, cũng rất hiểu loại tâm trạng này, bèn sải một bước dài chắn trước Trần Mộc, lấy tay che miệng ghé vào tay y nói thầm: “Huynh đệ, ngươi vẫn chưa quên kinh nghiệm đêm đó chứ? Chỗ này cũng là âm huyệt, biết đâu cũng có mấy thứ đó… thì sao?” Nói rồi hắn so so trên cổ, hỏi tiếp: “Ngươi không muốn đi thăm dò tới cùng à?”  
  
Sắc mặt Điện Hạ trắng bệch ra, mấy đêm nay ngủ không ngon giấc cũng vì vừa nhắm mắt là có vạn cái đầu trồi lên từ bóng tối, bên này nhe răng cười bên kia đảo quanh y, cố ý ngủ đêm ở nhà dân cũng do không muốn dây vào chuyện tương tự, gan đâu mà dám thăm dò tới cùng gì nữa chứ? Thế là y hoảng sợ đáp: “Lô huynh, chúng ta đừng sinh sự nữa thì hơn, có mạng trốn chứ không có mạng đền đâu!”  
  
Lô Hoài Nhâm chỉ “Hầy” một tiếng, còn chưa kịp nói gì thì đã bị Kinh Niên lôi theo con ngựa chui vào giành nói trước: “Điện Hạ, mới nói ngài có khí phách, đừng làm cho Kinh Niên tự vả miệng mình chứ!”  
  
Mặt Điện hạ đỏ ửng lên, không muốn mất khí phách nam tử ở trước mặt cô, nhưng không thốt nổi lời hào hùng gì đó, hai tay chắp sau lưng, ngập ngừng đáp: “Khí phách hay không khí phách gì chứ, Huyền Ảnh bảo vệ rất chặt, ta đây chẳng làm gì, còn nói khí phách gì nữa! Cái mạng này cũng là do mọi người nhặt về, sợ thì sợ, nhưng nếu thật sự phải lên núi đao xuống chảo dầu, thì không thể thiếu ta!”  
  
Lô Hoài Nhâm vỗ một phát lên lưng y, giơ ngón cái lên khen: “Hay! Huynh đệ nói câu này rất đẳng cấp!”  
  
Kinh Niên cười khen: “Điện Hạ, ai muốn ngài lên núi đao xuống chảo dầu? Y như tiểu đạo gia, nói câu nào cũng tích cực!”  
  
Giọng điệu của cô trước sau vẫn bất kính như vậy, nghe nhiều rồi sẽ thành quen. Ngay cả Gia Cát Thủ cũng tự động chia lời cô thành mấy phần, ba phần đầu là tiếng người, lâu lâu mới nói, nghe xong bảo đảm thu được khá nhiều lợi. Ba phần là nói bậy, chuyện phiếm bá láp, không nghe cũng được. Ba phần là chuyện cười, có thể nghe giải sầu chút đỉnh, thư giãn bầu không khí. Còn một phần cuối cùng là mấy câu người ngoài nghe không hiểu, nói chung là, đừng tưởng thật hết là được.  
  
Nhưng Điện Hạ đối với ai cũng có thể cười một tiếng rồi thôi, chỉ riêng Kinh Niên là không được, cả trái tim đều giao hết cho người ta, bảo thần hồn điên đảo là quá mức, bảo rất có thiện cảm là chưa đủ, mà là không thể không quan tâm, không thể không bị hấp dẫn. Chỉ thấy y nhìn Kinh Niên, nghiêm mặt nói: “Ta không tích cực với người ngoài, chỉ tích cực với mình muội, chỉ cần là lời muội nói, mỗi câu ta đều lắng nghe chăm chú, nhớ kỹ từng lời từng chữ.”

## 15. Chương 14: Thay Tâm Phù (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Cái mặt cười của Kinh Niên cứng ngắc lại, vốn định nhanh miệng đùa vài câu, lần này thì hay rồi, rút lại không ổn, không rút lại cũng không ổn, không thể làm gì hơn là giả điếc giả ngơ với câu y nói, lôi lại đề tài cũ: “Bây giờ là ban ngày, nhân khí rất vượng, dù bên trong có ngưu quỷ xà quái này nọ cũng chẳng mò ra kiếm chuyện được, cứ đi vào thử để coi có gì kỳ dị không.”  
  
“Chính thế chính thế!” Lô Hoài Nhâm ở bên hùa theo: “Tim cứ treo vắt vẻo làm cả người khó chịu! Trong đó sạch sẽ thì thôi, nếu không sạch, thì sớm muộn gì cũng thành cái Phong Hoa cốc thứ hai, về sau lại chịu tội!”  
  
Điện Hạ quan sát dòng người qua lại trên đường, mặc dù không thể nói sắc mặt ai cũng phấn khởi, nhưng cảnh tượng sục sôi ngất trời này không phải chứng tỏ nhân hòa vạn sự hưng ư? Nào có dấu hiệu của tai họa chứ? Nhưng ngẫm lại một chút, không phải không hại, mà là chưa tới thời điểm, ngộ nhỡ bên trong thật sự ẩn nấp thứ gì có thể hại người bất cứ lúc nào, thì họ bỏ đi lần này chẳng phải tương đương với thả ma làm ác sao?  
  
Đương lúc y còn đang giằng co đắn đo giữa vào hay không vào, thì trong khe hở phiến đá đã đi ra một đại nhân mặc quan bào xanh sẫm, đầu đội mũ quan. Điện Hạ vừa thấy hắn thì cuống quýt quay đầu, mở cây quạt che khuất mặt, chỉ lộ mỗi cặp mắt ra ngoài. Kinh Niên thì lách mình lùi lại sau lưng y. Đại nhân đó bước thẳng tới đây, bọn thị vệ đều nhường đường, cung kính đứng ở hai bên.  
  
Hắn không hỏi cả đống người dồn lại chỗ này làm gì, chỉ ngoảnh mặt qua quan sát Điện Hạ, chốc thì vuốt râu, chốc thì xít lại gần, hỏi với vẻ mặt nghi ngờ: “Vị… vị công tử này, có thể cho ta xem mặt được không?”  
  
Điện Hạ không biết người này, nhưng dựa theo màu áo bào cũng nhận ra hắn là quan lớn, rất có khả năng từng gặp mình trong cung, vì vậy không dịch quạt khỏi mặt, chỉ nghẹn giọng nói: “Khụ… tiểu… tiểu dân bị cảm chưa khỏi, sợ là không tiện… hy vọng đại nhân thứ lỗi.”  
  
Đại nhân kia gật đầu, cau mày liếc Lô Hoài Nhâm, rồi nhìn ra sau lưng Điện Hạ, chỉ nhìn thấy một cái nơ bướm bằng gấm đỏ, cuối cùng dời tầm mắt về phía Thi Ngũ gia đang ngồi trên lưng ngựa, dừng lại một lúc mới thu hồi ánh mắt, trầm giọng quát bọn thị vệ: “Rúc ở đây làm cái gì?! Còn không đứng về chỗ cho ta!”  
  
Những thị vệ kia cuống cuồng chạy về miệng phiến đá, xếp thành hai hàng gác ở bên ngoài. Sau đó hắn lườm ngang qua Điện Hạ và Lô Hoài Nhâm: “Các ngươi cũng đừng chàng ràng ở đây nữa, đi đi đi!” Tay áo vung lên đuổi người.  
  
Điện Hạ thở phào nhẹ nhõm, toan quay người lại, ai ngờ đúng lúc này Gia Cát Thủ và Huyền Ảnh lách qua biển người chen tới. Đại nhân kia thấy Huyền Ảnh thì giật mình, nhìn qua Điện Hạ lần nữa, lia từ trên xuống dưới, lúc ánh mắt rơi lên ngọc bài Phi Phượng rũ xuống bên hông, lập tức vén bào quỳ gối xuống đất, chắp tay giơ cao quá đầu: “Hạ quan ngu muội, mạo phạm Thái tử Điện Hạ, xin Điện Hạ khoan thứ!”  
  
Điện Hạ ra sức vỗ ót, lắc đầu, gập quạt xếp lại, liếc qua Huyền Ảnh đầy bất đắc dĩ. Áo choàng đen mạng che đen, ở bên ngoài không nói làm gì, nhưng ở trong cung thì là độc nhất vô nhị, ai ai cũng biết Huyền Ảnh hộ vệ độc nhất vô nhị này theo hầu bên cạnh y, gần như là hình với bóng, có lẽ vị đại nhân này nhận ra thân phận mình cũng vì thế.  
  
Lô Hoài Nhâm không hiểu mô tê gì, nhìn đại quan đang quỳ trên đất, rồi lại nhìn Điện Hạ: “Cái… cái gì Thái Tử Điện Hạ?”  
  
Điện Hạ đang khó xử chẳng biết mở miệng thế nào, thì Kinh Niên bỗng chọt chọt lưng y, nói nhỏ: “Điện Hạ, ngài thú nhận luôn đi, cũng sắp tới kinh thành rồi, ngài còn mong giấu được bao lâu nữa?”  
  
Chuyện này che chuyện kia giấu, còn bảo người ta giúp đỡ thế nào?  
  
Điện Hạ thở dài, thấy Kinh Niên kéo Lô Hoài Nhâm qua, kề vào lỗ tai hắn thì thầm gì đó, Lô Hoài Nhâm bỗng nhiên trừng mắt nhìn qua đây như bừng tỉnh, Điện Hạ nặn ra nụ cười rất thiếu tự nhiên, rồi nói với người đang quỳ bên dưới: “Đứng lên đi, không cần đa lễ.”  
  
Đại nhân nọ dập đầu thêm cái nữa, nói tiếng “Tạ Điện Hạ ân điển” rồi mới chậm rãi đứng dậy, nhưng không dám ngẩng mặt, cung kính lễ độ nói: “Chẳng hay Điện Hạ thân lâm tới nơi này là có chuyện gì quan trọng?”  
  
Điện Hạ “ừm” hai tiếng, mắt ngắm chếch qua bên cạnh, thấy Lô Hoài Nhâm nháy mắt ra hiệu, liều mạng làm khẩu hình “Đi vào đi vào”, y bèn đặt quạt xếp vào lòng bàn tay, thong thả mở lời: “Dỡ bỏ Thổ Diêu là do ngài giám thị sao?”  
  
Đại nhân nọ trả lời: “Vâng, hạ quan Đề Thế Hiền, nhậm chức Thổ Ti phủ Tam Hưng.”  
  
Điện Hạ cười cười, mở xoạch quạt ra vẫy vẫy trước ngực, quay lại với dáng vẻ ung dung: “Hóa ra là Đề Ngự Sử, ngưỡng mộ đã lâu ngưỡng mộ đã lâu, cung lan Thập Phượng Hí Long của ngài có thể nói là khéo léo tuyệt diệu, làm cho ta mở rộng tầm mắt!”  
  
Điêu khắc cung lan là sử dụng kỹ xảo để chạm khắc hoa văn lên tường cung điện nhằm tăng cảnh trí, mà Thập Phượng Hí Long là sản phẩm của kỹ thuật chạm trổ tột bậc.  
  
Đề Ngự Sử chắp tay đáp: “Đa tạ Điện Hạ ca ngợi, tiểu nhân thực không dám nhận.”  
  
Điện Hạ thoáng thấy Lô Hoài Nhâm giơ tay ra dấu, trỏ thẳng vào khe hở phiến đá, y bèn hắng giọng một cái, lúc này mới vào đề: “Đề đại nhân, ta muốn biết công trình ở đây tiến hành tới đâu rồi, không ngại để ta vào xem một chút chứ?”  
  
Đề Ngự Sử đáp: “Không dám, Điện Hạ mời.” Nói rồi nép qua bên nhường đường.  
  
Điện Hạ đang chuẩn bị bảo mọi người cột ngựa, còn chưa nói được chữ nào thì đã bị Kinh Niên kéo tay áo, cô lắc đầu, nói nhỏ: “Điện Hạ, hay là chúng ta đừng vào thì hơn.”  
  
Điện Hạ khó hiểu: “Sao thế?”  
  
Vừa rồi người bảo đi vào cũng là cô, sao chỉ chớp mắt một cái đã thay đổi ý định rồi?  
  
Kinh Niên đang muốn giải thích, thì đã nghe thấy một tiếng cười lạnh: “Mục ngự quan, cô có gì thì cứ nói ra, không cần phải trốn trốn tránh tránh như vậy.”  
  
Đề Ngự Sử run tay áo, dựng thẳng sống lưng, trên mặt nào còn nửa phần cung kính. Huyền Ảnh tức khắc sấn tới hai bước chắn trước mặt.  
  
Kinh Niên ra khỏi sau lưng Điện Hạ, cười tủm tỉm nói: “Đề đại nhân, mắt ngài tốt ghê, do có mắt thần hay là đã chuẩn bị trước thế?”  
  
Đề Ngự Sử nhìn thẳng tới trước, lạnh giọng châm chọc: “Không chuẩn bị cũng thế thôi, Mục ngự quan, đừng giấu đuôi rắn lộ đầu hổ, lần sau nhớ giấu cả đi!”  
  
Kinh Niên biết hắn đang ám chỉ điều gì, nhưng không cáu mà chỉ gọi Thi Ngũ gia xuống ngựa, quàng ở cánh tay rồi cười hệt như lưu manh: “Làm sao ngài biết là ta quên giấu? Ta chỉ không nỡ thôi, còn ngài ấy hả, cả người tanh tưởi, ở xa tít đã xộc vào lỗ mũi ta rồi! Không về nhà tắm một cái cũng nên mua cái bao tải trùm vào đi!”  
  
Điện Hạ ngửi thử nhưng chỉ ngửi thấy mùi mồ hôi, trong lòng thầm khó hiểu, y nào biết mùi tanh mà Kinh Niên nói là mùi thối rữa. Vừa rồi khi Ngự Sử đi tới, Kinh Niên núp ở đằng sau len lén dùng nửa phần quỷ nhãn nhìn sang, thấy sau lưng hắn lờ mờ tỏa ra một luồng khí trắng nhè nhẹ, như mới từ hầm băng đi ra, cô liền kết luận thứ bị rào bên trong phiến đá không chỉ là công trường đang tháo dỡ.  
  
Đề Ngự Sử không buồn để tâm tới Kinh Niên nữa, quay qua Điện Hạ: “Hạ quan phụng mệnh tới trước nghênh đón Điện Hạ, nếu ngài không muốn theo tiểu nhân vào trong, thì tiểu nhân sẽ dốc sức hộ tống Điện Hạ hồi cung.”  
  
Điện Hạ gập quạt lại siết chặt trong tay, trầm mặt chất vấn: “Phụng mệnh? Phụng mệnh ai? Ta phải cần tới ngài hộ tống sao?!”  
  
Đề Ngự sử không trả lời, chỉ nói: “Hạ quan còn phụng chỉ tầm nã Mục ngự quan…”  
  
Không chờ hắn nói xong Điện Hạ đã đẩy Huyền Ảnh ra, xông lên nắm cổ áo hắn: “Cái gì gọi là phụng chỉ tầm nã? Trước khi đi phụ hoàng từng hứa với ta nếu có thể khuyên Mục Ngự quan phục chức thì không truy cứu nữa! Đây là ý chỉ gì hả?!”  
  
Đề Ngự Sử gỡ tay y ra, chỉnh lại y phục: “Điện Hạ, lời hứa có thể thay đổi bất cứ lúc nào, nhưng thánh chỉ thì khác! Huống hồ, ngài khuyên Mục Ngự quan phục chức thật ư?”  
  
Điện Hạ rùng mình, bất giác lùi lại một bước. Đề Ngự Sử nhìn qua quần chúng đang bu đen bu đỏ lại xem náo nhiệt, rồi liếc qua Gia Cát Thủ và Huyền Ảnh đang trong tư thế cảnh giác bên cạnh, sau đó cười với vẻ không có ý tốt: “Ở đây nhiều người lắm miệng, nếu động thủ ở đây thì khó đảm bảo không ngộ thương người vô tội, chủ nhân đang ở bên trong, các vị, xin mời!” Nói rồi đưa bàn tay hướng về phía miệng phiến đá.  
  
Điện Hạ do dự, trái lại Kinh Niên thì sảng khoái: “Đi thì đi, phiền phức này ở đây, sớm không tới thì muộn cũng tới.”  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn cô cười khổ: “Phiền phức này là ta chọc vào, xin lỗi, tiểu muội, lúc nãy là ta tự muốn vào, nhưng giờ là bị ép phải vào.”  
  
Kinh Niên đáp: “Lô đại ca nghìn vạn lần chớ tự trách, là người ta muốn chọc vào, muốn đổ lỗi cũng không thể đổ lên đầu một mình huynh.” Nói rồi nháy mắt với Điện Hạ.  
  
Điện Hạ gật đầu: “Cũng được, ta cũng muốn xem thử chủ nhân nhà ngươi là thứ gì!”  
  
Đề Ngự Sử gọi thị vệ tới dẫn ngựa, sau đó xoay người đi vào trong mở đường. Lô Hoài Nhâm tiên phong dắt Trần Mộc đuổi theo, Điện Hạ theo sát phía sau, có Huyền Ảnh, Gia Cát Thủ bảo vệ hai bên trái phải, Kinh Niên và Thi Ngũ gia đi cuối.  
  
Vào tới trong mới phát hiện, hóa ra đằng sau có tổng cộng năm tầng đá, ở giữa cách nhau bởi ba chiếc bàn dài, chỗ mỗi tầng đá chèn vào đều mở thông tới tầng lân cận, khe hở tầng này sẽ hướng tới giữa tầng đá tiếp theo, mặt trong của tầng đá ngoài cùng, và trên hai mặt của bốn tầng đá còn lại, đều bị dán bùa. Trừ Điện Hạ ra, những người còn lại đều biết bùa này chuyên dùng để che đậy âm khí. Thông thường được Đạo sĩ và Thi quan sử dụng như một thuật bảo mệnh khi rơi vào trường hợp bất đắc dĩ, có thể tạm thời vây khốn vật âm tà trong kết giới của bùa, đợi người chạy ra khỏi phạm vi của chú lực rồi, bùa này sẽ tự động giải. Mà dùng ở nơi này lại là một ý nghĩa khác, người thi chú này rất có thể đang ở trong kết giới của bùa, tất nhiên Kinh Niên sẽ không khờ dại cho rằng vì tránh cho âm khí tiết ra ngoài, làm bị thương bách tính.  
  
Vòng qua tầng đá cuối cùng, quả nhiên thấy bên trong sương mù lượn lờ, chính xác là giống hệt như Phong Hoa cốc, khác chăng là hố ở đây còn đang trong quá trình đào xới, trong ngoài hố bóng người lay động, cách một tầng sương mù nên không thấy rõ.  
  
Đề Ngự Sử thấy mọi người không theo kịp, bèn ngoái đầu lại nói: “Tại sao không đi tiếp? Chủ nhân còn đang chờ bên trong đấy!”  
  
Lúc này trong cổ họng Trần Mộc lại phát ra tiếng gầm gừ trầm thấp, Lô Hoài Nhâm trở tay đẩy hắn vào sau phiến đá, hạ ba đạo bùa Trấn Hồn, rồi treo thêm một chuỗi tràng hạt lên ngực hắn, Kinh Niên nói: “Lô đại ca, sao huynh lại xài đồ của hòa thượng?”  
  
Lô Hoài Nhâm gãi tóc, cười khan đáp: “Ta cũng hết cách rồi, trong tay không mang theo pháp bảo khác, buộc lòng phải chạy lên miếu hòa thượng xin chuỗi hạt châu, nghe nói là an hồn, tóm lại cũng có chỗ xài được, phải rồi, muội tử, phần muội xử sao?”  
  
Kinh Niên nghĩ ngợi một chút, rồi cũng đẩy Thi Ngũ gia ra sau phiến đá, sau đó quay lại nói với Ngự Sử: “Tới đây được rồi, gọi chủ nhân của ngươi tới đây đi, lẽ nào còn muốn Thái Tử Điện Hạ đi thỉnh an hắn à?”  
  
Đề Ngự Sử chưa lên tiếng, đã nghe một giọng khàn khàn trầm thấp vọng tới: “Sao dám sao dám, Thái Tử thuộc hàng tôn quý kia mà.”  
  
Giọng khàn này khác với Huyền Ảnh và cũng không khó nghe, thậm chí còn khá êm tai, nhưng nó mang theo một loại áp lực, nghe vào như bên ngoài tai bị che một lớp màng.  
  
Ngay sau đó hai bóng người xuất hiện trong sương mù, chậm rãi đến gần, theo tầm nhìn từ mơ hồ dần trở nên rõ rệt. Người đi sau đầu tóc bù xù, gương mặt bị mái tóc rối phủ kín không nhìn rõ, áo quần cáu bẩn rách mướp treo vắt vẻo trên người, so với khất cái còn giống khất cái hơn. Người đi trước mặc chiến giáp đen đúa, bước đi vững vàng, áo choàng đỏ lửa bay bay sau lưng, trên vai là đầu phượng mình bạc mắt vàng, chiếc lưỡi đỏ lòm phun lửa bên ngoài cái mỏ quặp, tuy bị mũ giáp che mất mặt mũi, nhưng chiến giáp thần võ này chỉ có duy nhất một người sở hữu.  
  
Điện Hạ ấn nhẹ cánh tay đang che phía trước của Huyền Ảnh xuống, thả bước tiến lên, nét mặt nghiêm túc phút chốc biến đổi, phụt một tiếng cười phá lên, sau đó ngửa đầu nhắm mắt, than thở: “Đệ chính là chủ nhân sao? Không ngờ… thật không ngờ… thậm chí ngay cả đệ cũng lẫn vào đó!”  
  
Người nọ giơ tay lên tháo mũ giáp xuống kẹp bên thắt lưng, mái tóc dài xám trắng xõa ra ở bờ vai, những vết sẹo chằng chịt ngang dọc trên mặt, khiến khuôn mặt vốn dĩ tuấn tú tăng thêm vài phần dữ tợn. Chỉ thấy hắn lắc đầu, vén mái tóc lòa xòa trước mắt ra sau vai, rồi cười nói: “Lẽ nào hoàng huynh cho là ta chỉ đủ tư cách quát tháo trên chiến trường thôi ư?”  
  
Người này chính là tam hoàng tử Si Diên, là người mà Nguyên Thiên Sư ủng hộ, hắn dũng mãnh thiện chiến, được xưng là “Thôn Long Tướng quân”. Hắn và Điện Hạ, một ở trên chiến trường, một ở trong tường cung, xa cách thì nhiều gần nhau thì ít, mặc dù là huynh đệ nhưng tình cảm lại cực hời hợt.  
  
Điện Hạ nhìn mái tóc hắn mà đăm chiêu, chính vì nhiều năm chinh chiến bên ngoài, dồn dập vượt qua bao cửa ải sinh tử nên lao lực tới nỗi mới thiếu niên đã bạc đầu, dù sao cũng cùng chung huyết mạch, không đành lòng nhìn thấy gương mặt dãi dầu sương gió này, y bèn sụp mắt nhìn xuống đất, nhỏ giọng nói: “Tam đệ chớ hiểu lầm, ta không có ý đó.”  
  
Si Diên động khẽ bên mép, nói như cười như không: “Hoàng huynh không cần nghĩ một đằng nói một nẻo với ta, ai trong triều không nói ta mang danh là hoàng tử nhưng kỳ thật chỉ là một kẻ mãn phu, bụng dạ ngu ngốc chỉ xứng múa đao giỡn kiếm!”  
  
Điện Hạ từng nghe thấy mấy lời bàn tán này, nhưng chỉ coi nó là lời đánh rắm của mấy tên đui chột ăn no nhàn rỗi, không ngờ hắn lại canh cánh trong lòng: “Mấy lời lảm nhảm của hạng hạ lưu này đệ cần gì phải để ý?”  
  
Si Diên ngửa mặt lên trời cười quái gở, đoạn cúi đầu nhìn Điện Hạ đầy hung tợn, dáng vẻ hung thần so với lúc trước tưởng như hai người khác nhau: “Không để ý? Không để ý?! Các ngươi là những công tử đầy bụng kinh luân, phong độ cao nhã, sao hiểu được tâm trạng của ta? Ngươi hiểu sao? Hiểu sao?!”  
  
Hắn dồn hết sức đập mạnh mũ giáp xuống đất, một tay chà lung tung lên mặt, tay còn lại liều mạng giật tóc: “Nhìn bộ dạng này của ta đi?! Nhìn thử bộ dạng ma quỷ này của ta đi!!! A —-!!!”  
  
Hắn hét lên điên cuồng tới xé tim xé phổi, hai tay cùng ra sức giật tóc, cào xước da.  
  
Điện Hạ khiếp đảm tới mức lùi ra sau vài bước, Huyền Ảnh và Gia Cát Thủ sợ hắn sẽ ra tay đả thương người trong cơn điên loạn, cả hai cùng rút phăng đao kiếm, nghiêng người bước lên.  
  
Hắn khom lưng thở hổn hển, sau một lát mới thẳng người dậy, lấy lại vẻ mặt cười, máu tươi rỉ ra từ vết thương bị cào rách dưới mắt, chảy xuống theo má phải. Hắn không vội cầm máu, như thể người bị thương không phải mình, để mặc cho máu tươi nhỏ giọt lên áo giáp đen. Hắn đảo mắt qua lại hai người đang che chắn phía trước, sau đó nhìn xuyên qua kẽ hở tới Điện Hạ, cằm nâng lên: “Hoàng huynh thiếu mấy tên trợ thủ này sẽ thành vô tích sự sao? Gọi chúng lui ra, ta và ngươi một đấu một, ngươi có dám hay không?”  
  
Điện Hạ không bị hắn khích tướng, chỉ bước lên nửa bước: “Không dám, không có ai tương trợ, ta đích thực không làm được gì.”  
  
Si Diên nghe vậy thì cười to sung sướng, vừa cười vừa nói: “Người xem đi, người xem thử đi! Phụ hoàng, trừ ta ra, đứa con nào của người cũng đều là thứ hèn nhát! Có thể kế vị người chỉ có mỗi mình ta! Người hối hận không muộn, hối hận không muộn đâu!! Ha ha ha ha….”  
  
Đợi hắn cười xong, Điện Hạ mới hỏi: “Lời này của đệ… là ý gì?”  
  
Si Diên tốc óa choàng lên, móc từ trong hung giáp ra một hoàng quyển bằng lụa vàng, mở ra, gằn từng chữ: “Trưởng hoàng tử nghe chiếu, thiên địa đại thành, vương uy xứng hùng, ngẫm ngươi phượng tử, lịch vị vô công, nay phế vị lưu phong, đổi lập tam hoàng tử Si Diên làm Thái tử, khâm thử —-“  
  
Hai âm cuối ngân dài thật dài, cơ thể Điện Hạ chao đảo, suýt chút nữa mất thăng bằng, may mà Lô Hoài Nhâm vươn tay đỡ mới không xấu mặt trước mọi người.  
  
Si Diên thấy y chịu đả kích thì vui sướng ra mặt, không cuộn thánh chỉ lại mà vung tay lên một cái, ném thẳng tới người Điện Hạ: “Xem cho rõ, nhìn con dấu là thật hay giả, đừng nói ta giả truyền thánh chỉ gạt ngươi!” Khẩu khí thật là ngạo mạn.  
  
Tuấn nhan của Điện Hạ trắng bệch, tay run run lấy cuộn lụa vàng trên vai xuống cầm trên tay lật qua lật lại, nhìn bao nhiêu lần nét mặt cũng biến đổi bấy nhiêu dạng, từ không thể tin, sầu não tới thở dài cam chịu, cuối cùng nhắm mắt lại cúi đầu nói: “Nhi thần lĩnh chỉ.”  
  
Sau đó chậm rãi cuộn thánh chỉ lại cất vào trong ngực, ngẩng đầu, không tìm thấy vẻ u ám trong ánh mắt mà ngược lại còn mang theo một niềm tin không lung lay, nhìn thẳng vào huynh đệ mình không tránh không nhường.  
  
Si Diên bị ánh mắt của y nhìn chằm chằm tới nỗi mất tự nhiên, hung hăng nói: “Thế nào? Ngươi không phục sao?”  
  
“Đã lĩnh chỉ, không thể không phục.” Sắc mặt Điện Hạ vẫn trắng bệch như vậy, nhưng ngữ điệu thì vẫn bình thản, cứ như bị phế chức Thái tử đối với y mà nói chẳng qua chỉ là chuyện bên lề: “Ta đã từng nói, tam đệ trấn nội loạn trừ ngoại địch, liên tiếp lập kỳ công, dù mai sau được lập làm Thái tử cũng không có gì đáng trách.”  
  
Si Diên cười lạnh không thôi, giễu cợt: “Đây là lời thật lòng của ngươi sao? Đừng chọc cười chết người! Muốn mượn nó để thể hiện lòng dạ rộng rãi của ngươi hay là xuôi theo chiều gió, xu nịnh bợ đỡ?”  
  
Điện Hạ để ngoài tai, đáp thản nhiên: “Mặc dù ta chưa bao giờ muốn nhường lại ngôi vị Thái tử, nhưng cũng từng tự ti không hơn gì đệ, so với Thái tử hữu danh vô thực lông bông tầm thường, thì danh hào Tướng quân chiến công hiển hách càng khiến cho người ta kính trọng ao ước hơn.”  
  
Si Diên hừ một tiếng, không tiếp lời.  
  
Điện Hạ quan sát chung quanh, cảm thấy bên ngoài ánh dương rực rỡ, còn trong này lại ảm đạm u ám. Trong đầu y điểm lại những chuyện xảy ra gần đây một lần, tất cả ngờ vực nổi dậy, nhưng vẫn không giải thích được như cũ. Có điều trước kia, bất kể là phủ Tướng quân trên Nam Lĩnh hay Phong Hoa cốc, cũng không có tới nửa người sống biết nói chuyện, mà chỗ này lại khác hẳn. Vì vậy y trầm tư một lát, rồi dè dặt hỏi: “Tam đệ, tại sao đệ lại ở đây?”  
  
Chiến sự ở Nam cảnh đã chấm dứt, hắn quả thật đã quay về cung, nhưng chuyện tháo dỡ đào hố này cần dùng tới một hoàng tử… thậm chí là một Thái tử mới lập tới coi sóc sao?  
  
Sĩ Diên như đã đoán trước y sẽ hỏi vậy: “Ta thỉnh mệnh phụ hoàng tuyên chỉ, tất nhiên phải ở đây chờ ngươi.”  
  
Điện Hạ tiếp lời: “Đệ biết chúng ta sẽ đi con đường này sao?”  
  
Si Diên cười khẩy: “Xuôi Nam vào kinh chỉ có hai con đường, các ngươi ngủ đêm ở nhà dân ngoài trấn, nhìn sao cũng như không muốn vòng đường xa!”  
  
Điện Hạ cả kinh, đang muốn mở miệng thì Si Diên đã hỏi thay: “Tại sao ta biết các ngươi ngủ đêm ở nhà dân à? Hừ… đầu tiên là tới châu huyện phủ mượn ngựa, tiếp theo đòi lệnh thông hành cứng đầu vượt qua cầu Vạn Phúc, không đi ngoại ô hoang vắng mà lại hành sự rêu rao, một công tử phóng khoáng, một hộ vệ che mặt, một thư sinh tuấn tú, một bé con hôi sữa dắt theo cương thi, tới đâu mà không khiến người ta chú ý? Trong ngoài trấn này có vô số tai mắt của ta, cố tình để mắt thì còn sợ không nắm được hành tung của các ngươi sao?”  
  
Điện Hạ sửng sốt, nghĩ thầm đây đúng là sơ sót của mình, chuyến đi này thể hiện ra ngoài là tìm người, tìm thấy thì dẫn về cung, mặc dù sợ sẽ gặp người ám toán trên đường, nhưng họ không phải đang chạy nạn, nhiều người hỗn tạp lắm lúc cũng là một loại lá chắn, thứ khó hiểu là, vì sao tam đệ phải cố hết sức thăm dò hành tung của họ? Nếu như muốn tuyên đọc thánh chỉ, thì chờ y hồi cung cũng làm được, vì sao phải dẫn họ tới đây? Mối nghi ngờ chồng chất, y lại không biết nên hỏi từ đâu.  
  
Thấy y cúi đầu lặng thinh, Si Diên quay lưng lại, đi lướt qua người phía sau nhẹ nhàng nói gì đó. Quái nhân vốn bất động như tượng gỗ đột nhiên xông tới, vòng qua Điện Hạ bay thẳng về hướng Kinh Niên.  
  
Kinh Niên đã đề phòng trước, nghiêng người né đi, quái nhân kia lại đánh về phía Thi Ngũ gia, lập tức bị Kinh Niên níu vạt sau, khom người quẳng qua vai, ngã văng ra ngoài. Hắn lộn nhào hai vòng trên không trung, lúc rơi xuống đất, đầu ngón chân đạp mạnh một phát, rồi bổ nhào lên lần nữa.  
  
Huyền Ảnh và Gia Cát Thủ bảo vệ Điện Hạ tránh sang bên, quái nhân kia chỉ tấn công Kinh Niên và Thi Ngũ gia, còn những người khác thì coi như không thấy. Hắn giương nanh múa vuốt mà chẳng hề có chiêu thức gì, tay cào tới há mồm cắn xuống, trừ có thêm cái mình ra, thì còn lại giống y chang đầu người trong Phong Hoa cốc.  
  
Điện Hạ phẫn nộ quát Si Diên: “Ngươi làm gì vậy hả?”  
  
Si Diên đáp thư thả: “Không phải Đề Ngự Sử đã nói rồi sao, phụng chỉ tầm nã Mục ngự quan, hoàng huynh, ngươi nên đứng cắm rễ ở đó đi, để đỡ phải mang họa lây.”  
  
Điện Hạ nói: “Ngươi dừng tay lại! Ta sẽ dẫn Mục ngự quan hồi triều diện…”  
  
Lời còn chưa dứt đã bị cắt đứt: “Không cần!”  
  
Si Diên phất tay, chỉ thấy Đề Ngự Sử lôi một tông hoàng quyển khác từ ống tay áo, mở ra đọc: “Hoàng đế chiếu viết, Ngự thi quan Mục Kinh Niên vứt bỏ chức vụ, tự ý trộm Ngự thi, lén trốn khỏi cung, tội đáng chém, truyền tam phủ lục đốc, cầm lệnh tầm nã, lập tức xử quyết, kẻ nào kháng lệnh, giết không luận tội!”  
  
Sau đó đưa ra lệnh bài thông sát.  
  
Điện Hạ như bị sét đánh, rúng động toàn thân, đứng như trời trồng tại chỗ, lát sau mới hoàn hồn lại, liếc mắt thấy Lô Hoài Nhâm đã gia nhập chiến cuộc, trong lòng hết sức lo lắng, bèn nói với Huyền Ảnh: “Ngươi đi giúp Mục ngự quan một tay.”  
  
Nhưng lại nghe Huyền Ảnh cự tuyệt: “Huyền Ảnh chỉ bảo vệ cho an nguy của Điện Hạ và Gia Cát đại nhân.”  
  
Nói cách khác trừ họ ra, người khác sống chết ra sao cũng không liên quan gì tới hắn.  
  
Điện Hạ biết rõ cách hành xử của Huyền Ảnh, lúc này tuy y bị tước chức Thái tử nhưng tính mạng vẫn an toàn, người phụ hoàng muốn bắt chính là Mục ngự quan, vừa ra tay sẽ thành kháng chỉ, thuộc hạ phạm pháp, chủ tử cũng sẽ liên lụy theo, tất nhiên Huyền Ảnh không dám hành động thiếu suy nghĩ.  
  
Gia Cát Thủ thấy hắn nao núng, bèn xách kiếm muốn bước lên tương trợ. Hắn lớn lên ở đạo quan từ nhỏ, không hiểu những phép tắc rối ren trong cung, mà xưa nay chỉ giao hảo với Điện Hạ, thấy y khi không bị phế vị trong lòng đã phát hỏa, bây giờ tam hoàng tử còn hung hăng bức người, nói động thủ là động thủ, thứ xúc phạm ngang ngược này giá nào hắn cũng không nhìn nổi. Làm bạn dọc đường, cùng chung hoạn nạn, kiến thức của hắn tuy ít, nhưng cũng hiểu được hai chữ tình nghĩa, thấy bằng hữu bị bắt nạt sao có thể khoanh tay đứng nhìn. Thế là hét to hai tiếng “Ta tới!”, toan nhào qua, song chưa chạy được hai bước đã bị Huyền Ảnh lôi lại, hắn không giãy ra được, sốt ruột tới độ đầu đầy mồ hôi.  
  
Si Siên lạnh lùng nhắc nhở hắn: “Gia Cát, dù ngươi là con trai độc nhất của hiền thần, nếu kháng chỉ cũng chỉ còn đường chết, ngươi muốn đoạn tuyệt hương khói nhà Gia Cát sao?”  
  
Gia Cát Thủ trả lời: “Không phiền ngài quan tâm! Cha từng nói với ta, có sống tức có chết, không sợ chết chỉ sợ sống hèn, nếu hôm nay ta bỏ mặc bằng hữu, làm rùa rút đầu, nhặt được cái mạng ở đây, thì về nhà cũng bị lão nhân gia đánh chết!”  
  
Si Diên hỏi ngược lại: “Ngươi cần tình nghĩa bằng hữu, chứ bất cần lễ nghĩa quân thần sao?”  
  
Gia Cát Thủ há mồm đốp lại: “Quân có lý thì thần tự nhiên theo, quân vô đức không bằng không làm hoàng đế!”  
  
Từ khi việc dựng miếu quan bị mang lên triều nghị luận, trong cung cũng rối tung tới mức lòng người đại loạn, triều thần phản đối thì bị cách chức bãi chức, tổng đề đốc phủ Tam Hưng vì chống đối không thi công mà bị buộc tội kháng chỉ tống vào đại lao, hiền thần cùng nhau cầu tình thì đều bị trục xuất, gọi cho hay là dưỡng già, thật ra là muốn họ rời xa triều chính, trên đầu treo một cái hư danh. Vì mưu cầu trường sinh mà trắng đen bất phân, thị phi bất minh, dung túng cho yêu nghiệt hoành hành, làm hại tới tính mạng con dân, hoàng đế như vậy, không có cũng được.  
  
Hắn nói ra lời kinh người, đừng nói Điện Hạ mà ngay cả Kinh Niên cũng bị hù cho khiếp vía, trong lúc thất thần suýt nữa bị quái nhân kia bắt được, cũng may Lô Hoài Nhâm tách cô ra đúng lúc.  
  
Si Diên liếc mắt qua, không có bất kỳ phản ứng nào với lời lẽ lỗ mãng của hắn, mà vẫn đi tiếp tới cái hố, Đề đại nhân theo sát phía sau.  
  
Điện Hạ thấy Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm từ đầu tới cuối vẫn đọ tay không, chứ không dùng tới hành đầu. Kinh Niên cũng không cầm kiếm, triền đấu cực lực với quái nhân kia. Lập tức hạ quyết tâm, lôi thánh chỉ trong lòng ra xé ngay tại chỗ.  
  
Hôm nay hoàng đế chẳng qua chỉ là một con rối, y vốn không muốn gây chiến mà chỉ ngầm diệt trừ Nguyên Thiên Sư, thuận lợi kế nhiệm đế vị, cũng ít bị người chỉ trích. Trước khi được lập làm Thái tử y đã dốc sức ngầm tạo thế lực, lôi kéo cao quan quý thần, đương nhiên có một nhóm tử trung đi theo. Tam hoàng tử bên ngoài tay nắm binh quyền, bên trong có Nguyên Thiên Sư trợ lực, hai phe tranh chấp, hỏi ai đoạt được danh hiệu Thái tử, ai chiếm thế thượng phong.  
  
Chỉ một bước thất thủ không đồng nghĩ với thất bại hoàn toàn, văn võ cả triều đối với một bề tôi chuyên sủng đều giận mà không dám nói, thấy gió chiều nào thì xuôi chiều đó, bám quyền leo thế, ai đắc thế thì làm chân chó người đó, loại đó không đáng phí tâm.  
  
Tam hoàng tử hung hãn, hà khắc tàn bạo với binh sĩ, mặc dù luôn thắng trận nhưng lại mất lòng người, lần này cải lập, nhất định phải gánh miệng lưỡi người đời, khó phục chúng ý. Không có Nguyên Thiên Sư rỉ tai mê hoặc, thì y tự có cách khiến phụ hoàng sửa lại hoàng quyển lập Thái tử.  
  
Nghĩ rồi y kéo tay Huyền Ảnh, cắn răng nói: “Ngôi vị hoàng đế, không thể mất!”

## 16. Chương 15: Thay Tâm Phù (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Huyền Ảnh từng lập thệ lấy chủ làm trời, cả đời không đổi, vừa rồi từ chối giúp đỡ Kinh Niên là sợ Điện Hạ chịu liên lụy, nhưng Điện Hạ đã xé hoàng chỉ, tự cắt đứt đường lui, Huyền Ảnh biết lòng y đã tuyệt, lấy lui làm tiến, mình cũng không còn lựa chọn nào khác. Thế là Huyền Ảnh phi thân lên, không hướng về phía Kinh Niên, mà lại nhắm thẳng vào trong sương mù, khua đao chém tới giữa lưng Si Diên.  
  
Ngay lập tức một bóng đen vọt qua chắn sau lưng Si Diên, Huyền Ảnh thấy thứ kia chính là một thân thể không đầu, ở cổ đan chéo chữ thập, phong hai phù chú. Thấy thế tay hắn hơi khựng lại, nâng cánh tay trái lên, hai tay chập lại, bổ một đao xuống, xẻ dọc từ giữa cái cổ đứt tới tận dưới hông, chém cái xác không đầu ra làm hai. Lá bùa bị chém rách, cái mình bị bổ ra như bó củi, đổ sầm qua hai bên, giật giật một hồi rồi bất động.  
  
Huyền Ảnh chém thân người xong thì tung người bật lên, gập eo quét ngang, Si Diên nhảy lùi lại tránh ra, rồi lùi thêm mấy bước. Lúc này, từ phía sau chạy tới mấy cái xác không đầu nữa bao vây lấy Huyền Ảnh, mấy bóng đen vốn đang tụ tập trong hố cũng lần lượt nhảy “Vun vút” ra, đổ xô kéo tới.  
  
Ra khỏi sương mù nhìn kỹ lại, tất cả đều là thi thể không đầu, có mặc võ bào, có mặc đạo y, có mặc quan phục, tên nào tên nầy đều áo quần tơi tả, dính đầy máu tươi và bùn ẩm, trên mặt cắt cổ bị phong một lá bùa, áng chừng trăm tên. Một số vây tới Huyền Ảnh, một số nhảy về hướng Điện Hạ và Gia Cát Thủ, số còn lại thì dồn hết về phía Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm.  
  
Huyền Ảnh sát phạt tầng tầng lớp lớp, phóng nhanh trở về, thoái lui tới lối vào cùng Gia Cát Thủ bảo vệ Điện Hạ. Kinh Niên thấy họ đi tới, bèn vung chưởng hất quái nhân đang quấn rát không nghỉ ra, rồi nhào lên lôi Điện Hạ ra sau phiến đá, sau đó hợp với ba người kia tạo thành nửa vòng tròn nhỏ. Huyền Ảnh và Lô Hoài Nhâm dựa vào hai bên miệng phiến đá, lưng đối nhau, Kinh Niên và Gia Cát Thủ đứng ở giữa, người này kề sát người kia, không chừa một khe hở nhỏ.  
  
Rồi chợt nghe Kinh Niên nghiêng đầu nói: “Điện Hạ, ngài ra ngoài trước đi!”  
  
Điện Hạ không chịu nghe: “Chúng ta cùng đi!”  
  
Kinh Niên lắc đầu: “Chỉ sợ chúng ta ra hết sẽ có kẻ không vui, tới lúc đó bóc phù chú trên đá xuống, thả mấy con quái vật này ra ngoài giương oai, chúng ta sẽ thành tội nhân!”  
  
Si Diên hừ lạnh: “Mục ngự quan, ngươi cũng tỉnh táo thật, chỉ cần ngươi tình nguyện trả Ngự thi lại rồi tự sát tạ tội, ta có thể không truy cứu lỗi lầm của những người khác, ngay cả mấy câu lỗ mãng của Gia Cát, hay hoàng huynh xé thánh chỉ… đều có thể coi như chưa thấy, ý của ngươi thế nào?”  
  
Kinh Niên nhổ toẹt nước bọt, nói với Lô Hoài Nhâm: “Lô đại ca, Trần Mộc gia không dùng được, huynh với hắn ra ngoài, hoặc là bảo hắn ra ngoài đi!”  
  
Lô Hoài Nhâm biết đây là giây phút sống còn, để lại một hành đầu không thể sử dụng bên cạnh nguy hiểm ra sao, lập tức xoay người lại đổi bùa, nói: “Nhân huynh, huynh tạm lui ra, chờ ta ở chỗ thấy ánh sáng!”  
  
Trần Mộc quay người nhảy ra. Kinh Niên cũng nói với Điện Hạ: “Theo đi, những thị vệ bên ngoài không dám làm khó dễ ngài đâu, đừng để cho họ ra tay với hành đầu của Lô đại ca!”  
  
Thấy y vẫn bất động, bèn lớn tiếng quát: “Còn không ra ngoài mau! Ngài ở đây chỉ tổ trói tay trói chân, muốn để mọi người chết vì ngài thật sao?!”  
  
Điện Hạ bị lời đanh thép tàn nhẫn của cô làm cho kinh hoàng, hai mắt nhìn nhau, y chỉ cảm thấy từ trong mắt cô bắn ra tía sáng bén nhọn, tự có uy thế khiến người ta cảm thấy khiếp sợ không kiềm chế được, nhưng trong lòng y cũng biết tự suy xét, biết kinh Niên nói không sai, giờ này khắc này, có thêm y chính là thêm gánh nặng, buộc lòng phải cắn răng quay đầu chạy ra ngoài.  
  
Gia Cát Thủ cười nói: “Mấy câu bần đạo giấu trong bụng đều bị cô nói hết ra!” Nói rồi lấy đĩa bát quái ra tụ hỏa diễm, vừa khai trận đã tung ra tam thức Đại Diễm Hỏa Long, vung tay phải, một ngọn lửa trườn ra, đâm xuyên qua mấy cái xác liền.  
  
Kinh Niên trêu hắn: “Đạo gia, không sợ xỉu nữa à?”  
  
Gia Cát Thủ nhướng nhướng mày với cô: “Cô xem rồi biết.”  
  
Sau chuyện ở Phong Hoa cốc, ban ngày lúc đi đường hắn đã âm thầm học thuộc tâm pháp đạo gia, tu thổ khí, ban đêm ngồi thiền đi ngủ, mấy ngày liền công lực cũng tăng nhiều, xuất ra hỏa long cũng không cố sức như trước đây, có thể cầm cự được bao lâu hắn không dám nói bừa, nhưng chí ít sẽ không dễ mất đi tri giác như lần trước.  
  
Kinh Niên thấy cái dáng tự tin dào dạt của hắn thì nhất thời thả lỏng không ít, chỉ vào mấy cái xác nhảy lên nhảy xuống nói: “Ta đã hỏi sao có đầu mà không có mình? Té ra ở hết chỗ này, lúc đó ta đếm thử là hay rồi, tới đây coi đủ quân số không.”  
  
Đoạn ngoảnh qua Gia Cát Thủ nói: “Ngài qua nhìn một cái đi, xem bọn nó rốt cuộc có cùng loại với bên kia không?”  
  
Gia Cát Thủ dùng mắt âm dương nhìn sang, kinh ngạc kêu khẽ: “Có… có hồn… mỗi một con đều có… là cương thi!”  
  
Kinh Niên nhìn về phía lá bùa dán trên cổ những thi thể đó, nói tiếp: “Là cương thi, thì phải có chủ cương thi!”  
  
Có thể khống chế nhiều thi thể cùng một lúc như vậy, chủ nhân nhất định là một tên khó lường. Cô nhìn về hướng Si Diên phía sau thi đàn, Đề Ngự Sử dời ghế ngồi hầu cạnh hắn, không động thủ cũng không động khẩu, vậy hắn làm sao sai khiến những hành đầu này? Đúng rồi, hắn từng nói gì đó với quái nhân kia, lẽ nào quái nhân kia cũng chết rồi sao? Kinh Niên nghĩ sao cũng thấy không hợp lý, lúc giao thủ với quái nhân kia có thể cảm thấy trong mũi hắn phả ra nhiệt khí, rõ ràng là người sống sờ sờ, cho nên cô mới lần lữa không rút ra Linh Xà kiếm.  
  
Đàn thi dồn sát tới, Gia Cát Thủ cầm kiếm nhảy vào trong, một chiếc roi rồng quất nghe vun vút, lượn vòng uốn khúc, thoắt ngắn thoắt dài, vừa có thể khắc địch vừa có thể phòng thân. Huyền Ảnh cũng tung người nhảy tới, cách hắn không xa chém ngang bổ dọc.  
  
Kinh Niên la lên: “Đừng băm nát, xắt chừng bảy tám khúc là đủ, chủ yếu là lá bùa trên cổ!” Rồi nghiêng đầu nói với Lô Hoài Nhâm: “Lô đại ca, là cương thi thì dễ xử rồi, không có Trần Mộc gia ở đây, mình huynh có đổi bùa được không?”  
  
Lô Hoài Nhâm đáp: “Hề, thi quan nào mà không tự thân bắt hành đầu đầu tiên chứ, nhưng còn muội…” Lo lắng liếc qua Thi Ngũ gia: “Người nhà muội, có nên ra ngoài luôn không?”  
  
Kinh Niên lắc đầu, quay người bước lại: “Lô đại ca, huynh đánh thay ta một trận nhé.”  
  
Nói rồi đi ra sau phiến đá, đưa tay sờ lên mặt Thi Ngũ gia, vén lá bùa lên, thấy hắn vẫn đờ đẫn như lúc ban đầu, hình như không bị âm khí ảnh hưởng, nhưng tâm trạng cô vẫn thấp thỏm bất an.  
  
Thánh chỉ lệnh rõ ràng muốn bắt Ngũ gia đi, bất kể là ý của hoàng thượng hay là do Nguyên Thiên Sư giở trò bên trong, cũng có thể thấy bọn họ rất cố chấp với cái gọi là “Ngự thi” này. Cô không dám bảo Ngũ gia rời khỏi nơi mà mình có thể nhìn thấy, lỡ đâu có chuyện xảy ra cô cũng không thể ứng biến được. Nếu ở lại đây, mà đứng bất động thế này cũng nguy hiểm nốt, địch nhiều ta ít, Kinh Niên không thể chắn mãi ở chỗ này, hành động bị giới hạn là đại kỵ khi lâm địch. Cô ước lượng âm khí ở bên trong này, nặng thì nặng như không dầy đặc bằng chỗ sâu trong Phong Hoa cốc, tác dụng của phù chú trong Phong Hoa cốc chưa biến mất hoàn toàn, không lý nào tới đây lại vô dụng, nếu không khống chế được Ngũ gia thật, thì cùng lắm là độ dương khí lần nữa vậy.  
  
Ngón tay Kinh Niên chạm vào môi dưới, tim đập thình thịch, móc trong lòng ra cây bút đỏ đổi phù tự, rồi nuốt ực nước bọt, nhỏ giọng nói: “Ngũ gia, lại phải làm phiền ngài rồi.”  
  
Thi Ngũ gia dừng một chút, hơi nghiêng đầu, rồi bắn ra ngoài phiến đá, Kinh Niên mừng như điên, reo lên: “Ngũ gia! Xử tên quái nhân kia trước đi!”  
  
Hắn lập tức nhảy vọt qua bên trái.  
  
Lúc này Lô Hoài Nhâm đang vật lộn với tên quái nhân kia, đã sắp không địch nổi, nhìn thoáng qua khóe mắt thấy Thi Ngũ gia vọt tới thì lập tức lùi lại, tựa vào vách đá thở dốc. Thi Ngũ gia còn chưa động thủ, quái nhân kia đã lướt qua mặt lao thẳng tới Kinh Niên. Ngũ gia xông tới hai bước, áp sát sau lưng quái nhân, rồi nghiêng người vồ tới, sau khi bắt được cánh tay thì bẻ một phát, quặp lại sau lưng, tay phải móc chặt hai xương cổ tay, vung một tay ra đè sau gáy cổ, hai vai ghì xuống.  
  
Quái nhân ra lực không được, bị ấn quỳ xuống đất, cứng đầu giãy dụa, nhưng lực tay của Ngũ gia ở bực nào chứ, nếu không phải Kinh Niên đổi phù tự sang nương tay, thì lúc này hắn đã bẻ gãy cổ quái nhân rồi, giờ khắc này dù cho dùng hết võ toàn thân cũng không thoát khỏi lòng bàn tay Ngũ gia.  
  
Lô Hoài Nhâm nghỉ xả hơi chốc lát, thấy bên này không cần mình mất công nữa, bèn móc một một xấp phù chú trong lòng ra nắm trong tay, gia nhập vào trận hỗn chiến của bầy thi. Chỉ thấy hắn bóc hai lá bùa dán trên cổ thi trước, rồi kẹp một lá bùa nhắm chuẩn vào ngực thi mà đâm, cứ thế một trước một sau, hai tay luân phiên, rất nhanh đã thay được chừng mười đạo phù.  
  
Quay lại bên kia, sau khi quái nhân bị chế trụ, Kinh Niên bước tới, vươn tay gạt mớ tốc rối trước mặt hắn ra. Quái nhân muốn cắn phập tới, ngặt nỗi bị kềm ở gáy không tài nào ngẩng đầu, chỉ cắn hàm tới nỗi vang lên tiếng cạch cạch.  
  
Kinh Niên thấy mắt hắn vẩn đục, nhưng không trắng đục như người chết, bèn khép ngón trỏ và ngón giữa lại, nhắm mắt ngưng thần, bụng ngón tay áp lên chỗ dưới tai ba tấc, dời dọc theo hướng chảy của khí mạch xuống, đi qua bên gáy, xương quai xanh, dưới nách, vòng tới ngực.  
  
Tới đây hai mắt đột nhiên mở ra, xòe lòng bàn tay ấn chung quanh, rồi gập ngón tay lại cào rách lớp vải, thấy trên ngực trái bị khoét một lỗ tầm quả đấm nhỏ, da thịt trên miệng lỗ hư thối, máu đông thành cục, rõ ràng không phải vết thương mới. Bị một kích trí mạng này, đổi lại người thường đã sớm đi đời nhà ma, nhưng quái nhân này chẳng những không chết, mà còn nhảy nhót loạn xạ đả thương người ta, thật là lạ lùng!  
  
Kinh Niên thu tay về, khom người nhìn vào trong lỗ, một con ngươi từ từ biến trắng, mới nhìn được nửa vật bị vùi trong tim đã hoảng sợ biến sắc, thẳng người lên nhìn về phía Si Diên sau thi đàn, nấm đấm siết chặt ở bên chân, quát: “Ngươi cho hắn loại chú gì?” Con ngươi từ trắng đổi sang màu lá cọ, trông như đang tô màu trên tờ giấy trắng vậy.  
  
Si Diên tất nhiên nhìn thấy quá trình đổi màu này, nét mặt hiện ra một tia kinh ngạc rồi biến mất nhanh chóng, đứng dậy khỏi ghế, bước thong thả vài bước, rồi bĩu môi cười: “Ngươi có từng nghe qua Thay Tâm phù chưa?”  
  
Kinh Niên sững ra một lúc, nhớ lại ba chữ “Thay Tâm phù” này hình như đã từng đọc được trong quyển sách nào đó, nhưng ấn tượng quá mơ hồ, ngẫm lại chắc chắn không phải là phù thuật đứng đắn gì, thiên môn ngoại gia cô biết cũng không ít, nhưng độc ba chữ này thì chỉ biết tên chứ không biết được nội pháp.  
  
Si Diên thấy cô không lên tiếng bèn nói tiếp: “Ngươi chưa từng nghe à? Vậy chắc ngươi phải biết thuật chôn bùa vào vật sống chứ, không phải đó là bản lĩnh giữ nhà của các ngươi sao?”  
  
Lúc Kinh Niên thu phục Linh Xà ở trấn Mai Lĩnh đã dùng chiêu thức ấy, giờ này nó thốt ra từ miệng hắn thì lại khiến người ta khó lòng không nghi ngờ. Tam hoàng tử nói trắng ra là một võ tướng, sao lại biết rõ kỳ thuật phù chú như vậy?  
  
Giữa lúc cô còn đang hoang mang, thì lại nghe hắn nói tiếp: “Phương pháp của nó cũng giống với chôn bùa vào cơ thể sống, chẳng qua chú đó chỉ trói thân thể, còn Thay Tâm phù này lại chuyên thao túng tâm hồn người!”  
  
Kinh Niên bỗng nhiên giác ngộ, thao túng người sống là cấm thuật ma tà, làm cô nhớ lại Thao Hồn thuật của Thiên Ma giáo. Giáo phái này năm trăm năm trước bị người cầm quyền Thiên tổ Thánh Thái Hoàng hưng binh tiêu diệt, mặc dù đã dùng lửa thiêu vạn quyển cấm chú, coi như bị diệt tích trên lãnh thổ Phượng quan. Nhưng vẫn có một bộ phận nhỏ dư đảng chạy trốn mang ra khỏi cảnh ngoại, giờ cách đã lâu, khó đảm bảo sẽ không lưu truyền lại, có lẽ “Thay Tâm phù” này là khai triển từ Thao Hồn thuật đó.  
  
Cô với tay muốn móc lá bùa trong lỗ ra, không ngờ Si Diên lại quát: “Chậm đã! Ngươi muốn khiến Phó tướng quân chết ngay lập tức sao?”  
  
Tay Kinh Niên run bắn, khựng lại trước lỗ: “Phó tướng quân? Phó tướng quân…”  
  
Nhẩm lại mấy lần, bên ngoài cửa Đông của thành Nam, trên sườn núi hoang, phủ đệ Tướng quân, cái huyệt dưới giếng, hai cái quan tài rỗng, rất nhiều cảnh tượng mở ra trong đầu hệt như một bức họa cuộn tròn, cô nhìn quái nhân kia, bật thốt lên: “Trấn Nam tướng quân Phó Tri Tuyên?!”  
  
Tên này vừa kêu lên, Huyền Ảnh và Gia Cát Thủ đều giật mình kinh hãi, người không tìm thấy trong phủ Tướng quân ở Nam Lĩnh hôm ấy, bây giờ lại xuất hiện ở đây.  
  
Si Diên chắp tay ngẩng đầu, rảo bước qua lại, vừa đi vừa thong thả nói: “Bùa này đã nhập sâu vào tim, một khi rút ra, người bị trúng chắc chắn phải chết!”  
  
Kinh Niên cười lạnh, hỏi vặn lại: “Rút hay không rút có gì khác nhau? Hắn ra thế này dễ chịu hơn chết sao?”  
  
Si Diên chặc lưỡi: “Phó tướng quân và hoàng huynh giao tình rất tốt, ngươi giết hắn rồi không sợ hoàng huynh đau lòng sao? Không bằng chúng ta thương lượng, lấy mạng ngươi đổi mạng tướng quân, thế nào?”  
  
Kinh Niên bật cười khanh khách, trả lời: “Ngươi cho ta là đồ đần sao? Hắn còn sống cũng chỉ là cái xác không hồn, ai lại lấy mạng mình đổi một cái xác sống? Bên Điện Hạ, ta tự đi bồi thường là được!”  
  
Dứt lời cánh tay duỗi ra rồi rụt lại nhanh như chớp nháy, lúc thu lại trên đầu ngón tay đã kẹp một lá bùa đẫm máu. Quái nhân phụt ra một ngụm máu lớn, đầu gục xuống trước ngực, không vận lực được nữa.  
  
Thi Ngũ gia thả tay, Kinh Niên ôm lấy thân thể xụi lơ, kéo ra sau phiến đá rồi đặt nằm dưới đất, nhẹ nhàng vuốt suông mái tóc rối bời, vuốt cặp mắt còn đang hé nửa, sau đó lấy ra một lá bùa an hồn dán lên vết thương trên ngực. Cuối cùng lặng người nhìn đôi mày dựng thẳng dần dần giãn ra, cái miệng bê bết máu há ra cũng từ từ khép lại, nét mặt dữ tợn trở nên hiền hòa, ngực phập phồng cũng dần chậm lại, rối cuộc hít vào một hơi cuối cùng.  
  
Cô đã từng thấy vô số lần sinh tử tương giao, ngọt bùi cay đắng trộn lẫn vào nhau, cuối cùng tan ra thành một loại chết lặng, tuy mũi cay xè nhưng chẳng nhỏ ra nửa giọt nước mắt.  
  
Hành động này của cô mất thời gian nửa nén nhang, trong lúc đó hàng loạt thi thể không đầu vọt tới ồ ạt, song tất cả đều bị Thi Ngũ gia đánh bay, không một con nào tới gần được. Cô dùng ống tay áo lau máu đen trên mặt Phó tướng quân, rồi đứng dậy chậm rãi bước lên, rút đoản kiếm ra, trong vạt áo bay ra một làn khói nhẹ hóa thành thân kiếm. Rồi cô đột ngột đập cánh tay xuống, mũi kiếm chĩa thẳng Si Diên, trợn mắt nhìn, rít qua kẽ răng một chữ: “Giết!”  
  
Dứt lời đạp chân nhảy vút lên, Thi Ngũ gia bám sát.

## 17. Chương 16: Kiếp Nạn Trùng Trùng (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Si Diên thấy Kinh Niên không bị uy hiếp mà trái lại còn dắt Thi Ngũ gia sát phạt tới đây, hắn vẫn nhìn thẳng hai người không chút hoang mạng, chếch đầu né cú đâm thẳng yết hầu, tay phải chắn ngang hất phăng hai quyền đấm nghiêng vào sườn, sau đó trượt lui vài thước.  
  
Thi Ngũ gia lộn một vòng, phóng sượt qua đỉnh đầu hắn, đá xoáy giữa không trung, quét thẳng tới bên eo, một cước này lực xoáy rất mạnh cuốn theo tiếng gió rít vù vù. Si Diên không dám đỡ đòn, hai chân nhảy vọt lên, gối ép sát trước ngực, khiến một cước này đá sượt qua mũi chân hắn. Không chờ hắn rơi xuống đất, Kinh Niên đã run trường kiếm đâm thẳng tới trước ngực hắn, Thi Ngũ gia xoạt chân quét hụt, lại mượn lực quay thêm nửa vòng, lưng hướng về kẻ địch gập nghiêng người tới trước, chân khác tung một cú đá hậu, gót chân nhắm thẳng hàm dưới kẻ địch. Si Diên trước sau thọ địch, bèn lách người qua phải, đầu vai sụt xuống, “Keng” một tiếng, mũi kiếm đâm trượt qua đầu phượng trên vai giáp, tiếp đó thân thể hắn ngửa ra sau, né gót chân đang đá tới.  
  
Qua thêm mấy chiêu, Si Diên thấy họ từng chiêu đoạt mạng, kiếm pháp quyền chưởng tàn nhẫn tột cùng, cũng không sợ phản kích dội lại làm bị thương. Thấy thế hắn vòng qua trường kiếm, đánh áp sát với Kinh Niên, năm ngón tay móc thành trảo, vồ tới liên hoàn, có ý đồ cướp trường kiếm trong tay cô. Hai người đánh nhau quá sát, hơn nữa động tác ra đòn của Si Diên cực nhanh, ỷ vào Thi Ngũ gia hành sự theo phù chú, không phân biệt rõ vị trí, thế là hắn thoắt trái thoắt phải né trước tránh sau, lẩn quẩn quanh người Kinh Niên. Trong chốc lát, Kinh Niên gặp phải chiêu hiểm, bị buộc phải lùi lại liên tục.  
  
Đúng lúc này, ba cây ngân châm phóng tới ba huyệt Thái Dương, huyệt Ti Trúc Không(\*), và huyệt Nhĩ Môn(\*\*). Hắn vội vàng giật lùi lại, ngửa cổ ra sau, ba cây châm sượt qua sát mặt. Kinh Niên chớp thời cơ nhảy lùi vài cái, kéo dãn cự ly, đồng thời nghiêng đầu nói tiếng cảm ơn với Huyền Ảnh đang quần nhau trong đàn thi. Thi Ngũ gia sải bước tiếp cận giữa lưng Si Diên, hai tay rút về đặt ở trước ngực, lòng bàn tay hướng ra ngoài, một chiêu “Song chưởng dời núi”, thúc mạnh tới trước.  
  
*(\*) Huyệt Ti Trúc Không nằm ở chỗ lõm bên ngoài đuôi lông mày.*  
  
*(\*\*) Huyệt Nhĩ Môn nằm ở ngay phía trước rãnh trên bình tai.*  
  
Si Diên không tránh kịp, đành xoay người lại xuất chưởng, hai chưởng đập vào nhau, Si Diên tức thì bị dội ngược lại bay vọt ra sau hơn trượng, lúc rơi xuống đất ngã lùi thêm mấy bước liền, vất vả lắm mới đứng vững được, hắn chỉ cảm thấy mỗi khớp xương trên cánh tay đều bị chấn động tới run bần bật, còn Thi Ngũ gia vẫn bất động như núi, ai cao ai thấp, nhìn thôi đã biết.  
  
Trên chiến trường Si Diên nổi danh bất bại, từ trước tới nay luôn kiêu ngạo với thân thủ của mình, hắn lấy sức mạnh để phục chúng nhân, kẻ mạnh mới có thể đoạt được thiên hạ. Ngang dọc sa trường nhiều năm, từ lâu hắn đã luyện được một thân gân cốt sắt thép, chỉ cần vận khí toàn thân là đao thương bất nhập. Từ khi luyện được cơ thể kim cương bất hoại này, đã có ba năm da thịt không tổn hại, nào ngờ lại chịu nhục tại đây, bị một con cương thi làm giảm uy phong. Trong lòng rất căm tức, hắn lập tức chộp tay phải lên đầu phượng trên vai trái, cầm lấy chiếc lưỡi đỏ thè ra bên ngoài miệng phượng, rút con đao nhọn trong đó ra. Đầu phượng thoạt nhìn không khác gì với vai giáp thông thường, song bên trong lại có huyền cơ. Kết cấu bên trong cổ họng phượng thật ra giống như vỏ đao, cán đao thiết kế thành hình ngọn lửa, cắm vào trong lưỡi phượng, nối liền một thể với đầu phượng. Bình thường đi lại trong cung, không tiện mang theo binh khí thì lấy thứ này hộ thân.  
  
Lúc này, Thi Ngũ gia xông lên trước, Kinh Niên giơ cao trường kiếm, đánh thế gọng kìm. Si Diên đổi đao qua tay trái, đâm tới tấp về phía Thi Ngũ gia, tay phải tháo đầu phượng trên vai xuống cầm trên tay vung qua bên, đỡ mũi kiếm. Thi Ngũ gia nghiêng người né đao phong, rồi sụp người xuống chui vào dưới cánh tay Si Diên, giáng ba quyền lên bụng.  
  
Si Diên co người lại, thoát một quyền, đầu phượng lượn xuống nửa vòng, bốp bốp hai tiếng, hai quyền đấm lên mặt phượng, làm lõm vào hai lỗ trũng. Kinh Niên nhân cơ hội vung kiếm rạch tới cổ hắn, Si Diên giơ ngang đao lên, choang một tiếng, hai lưỡi bén va chạm, Kinh Niên chỉ cảm thấy lòng bàn tay tê rần, thiếu chút nữa không cầm nổi kiếm, kêu lên: “Mạnh quá!!”  
  
Si Diên phấn chấn hẳn lên, giơ đao nhắm đầu cô đánh xuống, Kinh Niên vội vàng cầm kiếm đỡ, nhưng ý thức được sức mình cố mấy cũng không sánh bằng, nếu lấy kiếm đỡ đao thì thể nào cũng bị đè nghiến xuống đầu. Một giây chần chừ này đã làm vuột mất cơ hội né đòn, cô chỉ kịp nghiêng đầu đi, nhưng lại lộ ra vai phải. Si Diên vận sức cực mạnh, chỉ mong có thể xẻo từ vai tới nửa người dưới. Đúng lúc này Thi Ngũ gia vòng qua ngăn cản của đầu phượng, quỳ một chân, khụy người che trước Kinh Niên, đan hai cánh tay lại giơ qua đầu, một đao kia chém vào chỗ giáp nhau của hai cánh tay, “keng” một tiếng, lưỡi đao bị hõm vào một lỗ, lòng bàn tay Si Diên rúng động, cảm giác hệt như chém vào tảng đá.  
  
Kinh Niên sợ tới nỗi toát mồ hôi lạnh, bất chấp đang đánh nhau lập tức kéo tay của Thi Ngũ gia xuống kiểm tra, thấy chỗ khuỷu tay hằn hai vết đỏ, mặc dù không chảy máu nhưng cũng khiến cô đau lòng muốn chết, trợn mắt trừng Si Diên, chửi: “Đồ tặc tôn! Coi bà nội ngươi băm ngươi thành nhân bánh bao!”  
  
Chửi xong xách kiếm nhào tới.  
  
Si Diên bị cản một đòn, ngơ ngác nhìn chỗ lõm trên lưỡi đao hãy còn sửng sờ, lúc nghe thấy tiếng mắng của Kinh Niên thì ngẩng đầu lên, thấy trước mắt ánh kiếm chói lòa, cuốn theo bão tố, giống như mười đóa hoa băng đồng loạt nứt ra. Trong cơn khiếp hãi, hắn quơ đao cản trái đỡ phải, nhưng nào biết Kinh Niên giương đông kích tây, hư hư thật thật, thân như yến lượn băng qua dương liễu, chiêu thức bộ pháp biến hóa chớp nhoáng, khiến cho người xem hoa cả mắt.  
  
Si Diên luống cuống tay chân, đành phải lùi liên tiếp ra sau, trong lúc né tránh bên ngoài cánh tay và bắp đùi trúng ba bốn kiếm liền. Càng chiến càng hăng, động tác Kinh Niên càng lúc càng nhanh, múa Linh Xà kiếm thành một vòng bóng trắng. Si Diên không nhìn rõ đường đi của kiếm, chưa kể Thi Ngũ gia quyền cước trợ trận, đừng nói là tấn công, ngay cả thủ cũng không thủ được. Hắn cuống tới nóng nảy, mắt thấy khó giữ được tính mạng, dứt khoát ném phăng đầu phượng làm lá chắn đi, dốc hết sức mạo hiểm với gió kiếm mưa quyền.  
  
Ngay lúc này, một chùm sáng bạc bắn tới bên này, Kinh Niên cảm thấy trời đất đảo điên, tay chân run bần bật không nghe theo sai khiến, trường kiếm tuột tay rơi choang xuống, lúc chạm đất lập tức hóa thành ba tấc đoản kiếm, Linh Xà thoát khỏi thân kiếm quay về trong vạt áo cô. Thi Ngũ gia cũng cứng thẳng người, cánh tay phút chốc vung mở ra ngoài, lát sau lại đột nhiên rũ xuống như trúng phải thuật định thân, vùng vẫy cỡ nào cũng không thoát được.  
  
Kinh Niên không cách nào quay đầu, liếc qua khóe mắt nhìn về hướng chùm sáng bắn tới, chỉ thấy Đề Ngự Sử bê một mặt kính chiếu tới, khung kính xanh thẫm như ngọc bích, có hình tròn ôm lấy mặt kính kình bầu dục, bên trên khắc hai con du long, đầu đuôi giao nhau, trên mắt của một con rồng khảm một đôi minh châu, con còn lại trống rỗng.  
  
Kinh Niên hướng về mặt kính, cảm thấy mắt đau rát, chỉ nhìn giây lát đã không mở mắt nổi, thoáng nhìn qua Thi Ngũ gia cũng hệt như mình, trong bụng thầm kêu hỏng bét.  
  
Đề Ngự Sử chậm rãi bước tới gần, mặt kính vẫn hướng về phía Kinh Niên và Thi Ngũ gia từ đầu chí cuối, không dám chệch đi nửa tấc, đoạn nói với Si Diên: “Thái tử điện hạ, nhân lúc này hãy mau động thủ đi!”  
  
Si Diên sa sầm mặt trừng hắn: “Ai khiến ngươi xen vào việc người khác!”  
  
Si Diên sửng sốt, đáp ngay: “Nguyên Thiên Sư đã dặn dò, nhất thiết phải lấy thu hồi Ngự thi làm trọng, nếu ngài dây dưa với chúng, e rằng…”  
  
Si Diên nạt ngang: “Làm càn! Ý ngươi là ta không đánh lại chúng sao?!”  
  
Đề Ngự Sử không run sợ mà sắc mặt vẫn như trước, chỉ nghe hắn bình thản phát biểu: “Tình hình trước mắt đúng là như thế.” Nói rồi ánh mắt lướt tới chỗ cách đó không xa, trước khi Si Diên tức giận đã bồi thêm: “Hơn phân nửa thi đàn đã bị quật ngã, ba người kia đã chú ý thấy tình hình bên này không ổn, phong chú trên Thanh Long kính vẫn chưa phá giải hoàn toàn, không duy trì được lâu, xin Thái tử điện hạ lấy lời nhắc nhở của Nguyên Thiên Sư làm trọng.”  
  
Si Diên nén giận, nhắm mắt hít sâu hai hơi, rồi khom lưng cầm đầu phượng lên ráp lại vai trái. Đề Ngự Sử thấy hắn muốn cắm đao về thì lật đật ngăn cản: “Khoan đã, Thái tử điện hạ, Mục ngự quan chưa xử quyết!”  
  
Si Diên liếc xéo hắn, cánh tay đang co lại đột nhiên duỗi thẳng, mũi đao chĩa thẳng vào chóp mũi Kinh Niên, chỉ cách chưa đầy một tấc thì khựng lại, nhìn vào mồ hôi chảy ướt đẫm trên trán cô, rồi đột nhiên xoay cổ tay, lưỡi đao quét sang phải, xén đứt một lọn tóc trước tai, cán đao đảo ngược nửa vòng trong tay rồi keng một tiếng vào vỏ.  
  
Kinh Niên trợn trừng hai mắt, ánh mắt lia từ trên xuống dưới lọn tóc bị xén đứt, sau đó quay lại mặt Si Diên, chỉ thấy hắn cười lạnh lùng, ngạo mạn nói: “Tạm giữ lại mạng ngươi.”  
  
Dứt lời quay lưng đi, hai tay chắp sau lưng.  
  
Trái lại Đề Ngự Sử thấy Si Diên không chịu hạ sát, bèn vung một tay rút ra một con dao găm đâm vào buồng tim của Kinh Niên. Si Diên lập tức vươn tay cản lại, hai ngón tay kẹp lấy lưỡi dao vận lực, “Rắc” một tiếng, lưỡi dao lẫn cán dao đồng loạt bị bẻ gẫy. Hắn hất tay ném đi, lưỡi đao bay vút ra ngoài găm phập lên phiến đá, cạnh dao sượt qua má của Đề Ngự Sử, rạch ra một đường rỉ máu.  
  
Si Diên tới liếc cũng chẳng buồn liếc, chỉ hờ hững nói: “Đề đại nhân, ngươi thờ Nguyên Thiên Sư như thần, không để Thiên tử hoàng triều vào mắt cũng chẳng sao, nhưng hôm nay, chỉ cần ta còn đứng ở chỗ này, thì không tới lượt ngươi chõ đầu vào! Nếu không muốn giống như con dao găm này thì an phận chút cho ta!”  
  
Đề Ngự Sử lui lại một bước, khom lưng sụp mắt, hắn biết tam hoàng tử tuy tính cách thô bạo nhưng cũng nhất ngôn cửu đỉnh, nói được làm được, nếu trái ý thì tính mạng khó bảo toàn. Nghĩ rồi Đề Ngự Sử ném cán dao trong tay xuống, không dám lỗ mãng nữa, bấm ngón tay lên mép huýt một tiếng.  
  
Tiếng huýt sáo vừa lắng, chợt nghe từ sau hố vẳng tới tiếng vó ngựa “Cộp cộp cộp”, từ xa tới gần. Ba người bọn Gia Cát Thủ nghe được tiếng vó ngựa đều nhìn sang, chỉ thấy một bóng đen phóng qua hố, nhảy lên trong sương mù, thân béo cường tráng, xỏ giáp trụ bờm đỏ, nhìn thân hình và màu lông rõ là một con thần câu trăm năm khó gặp, tất nhiên cũng không có đầu, trên cái cổ thối rữa nhớp nháp cũng dán bùa.  
  
Huyền Ảnh nhận ra nó là tọa kỵ của Điện Hạ, nó đã bị thi đầu cắn chết ở Phong Hoa cốc từ lâu, sao lại xuất hiện ở đây?  
  
Không đợi hắn suy nghĩ rạch ròi, đã nghe Đề Ngự Sử hô: “Thái tử điện hạ, nhanh!”  
  
Si Diên lập tức xốc vai trái của Thi Ngũ gia lên, Đề Ngự Sử nhét Thanh Long kính vào trong vạt áo sau của Thi Ngũ gia. Chân Kinh Niên mềm nhũn ra, cố chống người dậy. Đúng lúc này, con ngựa không đầu phi vút tới, vẫn không ngừng vó. Lúc phi sát qua người, Đề Ngự Sử níu lấy bờm phóng người lên ngựa. Si Diên vác Thi Ngũ gia nhưng thân thủ vẫn nhanh nhẹn như trước, hắn chạy lấy đà vài bước, giẫm mạnh xuống đất phóng vọt lên, vững vàng đáp xuống phía sau Đề Ngự Sử, ngoái đầu lại thấy Kinh Niên đang lê hai chân, chật vật đuổi theo phía sau, bèn lên tiếng cười nói: “Mục ngự quan, lần sau gặp mặt sẽ là ngày chết của ngươi!”  
  
Kinh Niên cật lực đuổi theo, khổ nỗi sau khi bị Thanh Long kính chiếu vào cơ thể như bị hút đi tinh khí vậy, tứ chi mềm nhũn, cô ngửa đầu thét: “Ngũ gia!!”  
  
Ba người nhóm Huyền Ảnh bỏ qua bầy thi thể không đầu chưa xử hết, chạy nhanh tới miệng phiến đá chắn đường, nhưng con ngựa không đầu này bỗng nhấc vó nhảy lên, bay vút qua đỉnh đầu mọi người. Gia Cát Thủ cái khó ló cái khôn, quất roi lửa quấn lên đuôi ngựa, kéo ghì lại, nhưng cả người lại bị lôi đi, bèn đưa tay siết chặt lấy đuôi ngựa, đợi con ngựa tiếp đất chạy tiếp, thì hắn cũng bị lôi theo phía sau.  
  
Huyền Ảnh và Lô Hoài Nhâm vội vàng đuổi theo, vòng ra ngoài phiến đá. Kinh Niên dồn sức toàn thân vào hai chân, lấy đà chạy tới gần, rồi nhảy vọt lên đột ngột, một hơi đã bật nhảy qua năm phiến đá, ra tường rào trước cả Huyền Ảnh và Lô Hoài Nhâm, gấp rút đuổi theo.  
  
Trên con đường hẹp rất đông người, khi thấy con ngựa không đầu thì đều tá hỏa tới nỗi bỏ chạy tán loạn, cản hết đường đi. Kinh Niên nóng lòng như lửa đốt, dùng cả hai tay đẩy người chắn ở trước mặt, trơ mắt nhìn con ngựa kia chạy mỗi lúc một xa.  
  
Gia Cát Thủ bị treo vắt vẻo, một tay nắm chặt đuôi ngựa, tay còn lại quất roi lửa tới cuốn lấy cơ thể Thi Ngũ gia, lúc này cũng bất chấp lửa có đốt hỏng da tay hắn không, chỉ mong có thể đoạt lại là đủ. Vậy mà đầu roi còn chưa đụng tới, tay đã bị người ta bắt lấy xách lên.  
  
Si Diên kéo Thi Ngũ gia xuống khỏi vai, đặt ngang trên hai chân, tay trái bóp xương cổ tay Gia Cát Thủ nghe răng rắc. Lòng bàn tay vận lực mạnh một lát, cuối cùng “Rắc” một tiếng, xương tay kêu lên một tiếng rồi gãy.  
  
Gia Cát Thủ đau khủng khiếp, hét lên một tiếng thảm thiết. Vậy mà Si Diên cứ như nghe thấy âm thanh của tự nhiên, vui vẻ lộ ra vẻ mặt say mê, tiếp đó xoay người, quyền phải đánh thốc ra, đấm ngay giữa ngực Gia Cát Thủ. Thấy trong miệng Gia Cát Thủ phun máu tươi điên cuồng, ngoẹo đầu ngất đi, hắn không kiềm nổi khoái ý dâng trào, bật ra một tràng cười dài, sau đó vung cánh tay lên, hất Gia Cát Thủ ra.

## 18. Chương 17: Kiếp Nạn Trùng Trùng (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Kinh Niên chạy nhanh đuổi theo, đúng lúc nhìn thấy cảnh này. Gia Cát Thủ chịu một đấm vào ngực đã bị thương nặng, nếu cứ ngã xuống kiểu đó thì còn gì là mạng?  
  
Cô quyết định thật nhanh, lật nghiêng người, sải chân xông về phía trước, kịp thời làm đệm thịt trước khi hắn rơi xuống đất, mặt ngửa lên trời, giang hai cánh tay ra bắt lấy. Ổn định được cơ thể Gia Cát Thủ rồi, cô lại bị xung lực va cho thất điên bát đảo, chỉ vì khí cô vận lên chân chưa kịp thu về, mà lục phủ ngũ tạng chỉ được một túi da che chắn bên ngoài, trở nên yếu đuối cực kỳ, bị một lực đè xuống như thế chỉ cảm thấy tim muốn dán luôn vào lưng, trong ngực bụng đau nhói lên một trận, trước mắt tối sầm, cổ họng ngọt tanh. Cô lắc đầu, mím môi bế khí, cố dằn huyết khí đang trào lên về lại, hai khuỷu tay chống đất đứng dậy, lặng người nhìn con ngựa không đầu phi nước đại đi xa.  
  
Huyền Ảnh, Lô Hoài Nhâm lần lượt chạy tới, quần chúng trước đó còn chạy bát nháo tránh nạn giờ này cũng quây lại xem náo nhiệt. Kinh Niên chỉ cảm thấy có mấy nghìn con chim sẻ bao vây quanh mình chí chí chóe chóe, nhưng không biết đang chí chóe cái gì, ồn tới nỗi tai cô lùng bùng.  
  
Gia Cát Thủ bỗng ho ra thêm một búng máu, Kinh Niên giật thót, cúi đầu thấy hắn hít thở dồn dập, cấp tốc điểm vào ba huyệt hộ tâm, rồi ngước mắt nhìn về phía trước, chỉ thấy một màn bụi bặm cuốn lên, sau đó lại cúi đầu nhìn Gia Cát Thủ, cứ vài lần như vậy rốt cuộc cũng hạ quyết tâm, dè dặt thận trọng nâng cơ thể hắn lên giao vào tay Huyền Ảnh, thở hộc ra một hơi, nhẹ giọng nói: “Mau dẫn hắn đi đi, đêm nay chúng ta ngủ nhờ nhà dân chữa thương.”  
  
Lúc này Điện Hạ mới dạt dòng người ra chen lên trước, vừa rồi y vẫn đứng canh giữ ở miệng phiến đá, thứ nhìn thấy trước nhất là một con ngựa bờm đỏ không đầu chở hai người một thi chạy vụt ra, y liếc mắt đã nhận ra con ngựa kia chính là con ngựa yêu chết thảm cách đây không lâu của mình, tiếp theo lại thấy Gia Cát Thủ nắm đuôi ngựa bị lôi xềnh xệch ở đằng sau. Còn đang kinh ngạc, Kinh Niên đã từ trên trời giáng xuống, rơi ngay bên cạnh y, rồi cuống cuồng vùng dậy đuổi theo, sau đó Huyền Ảnh và Lô Hoài Nhâm cũng nối gót theo một trước một sau.  
  
Không ai dừng lại giải thích cho y một lời, đều gấp như lửa đốt sau lưng, Điện Hạ cảm thấy đại sự không ổn, bèn bám sát theo sau, có điều y chạy không nhanh, nên không thấy kịp cảnh tượng trước đó, bây giờ thấy Gia Cát Thủ máu me đẫm mặt nằm trong lòng Huyền Ảnh, mặt như tro xám, hai mắt nhắm nghiền, y nhất thời hoảng sợ, run ngón tay đưa qua, giọng run rẩy không thốt được một lời.  
  
Kinh Niên bước lên vỗ vai y, đợi y lấy lại tinh thần rồi mới mở miệng: “Đạo gia bị thương không nhẹ, tính mệnh nguy ngập, ta đã bảo Huyền Ảnh mang hắn đi chữa thương, ngài cũng theo chăm sóc đi, việc này không nên chậm trễ, đi nhanh đi!”  
  
Huyền Ảnh bế Gia Cát Thủ đi ra khỏi đám đông, mọi người đều nhường đường, hắn không dám đi quá nhanh, sợ lắc lư sẽ khiến nội thương của Gia Cát Thủ nặng thêm. Kinh Niên thấy Điện Hạ còn đứng như trời trồng tại chỗ, bèn ra sức vỗ mạnh y một phát: “Đi nhanh đi!”  
  
Điện Hạ a hai tiếng rồi xoay người sải dài hai bước, nhưng ngẫm lại vẫn không yên lòng, ngoái đầu hỏi: “Vậy hai người thì sao?” Nhìn cô một chút rồi nhìn thoáng qua Lô Hoài Nhâm đứng bên.  
  
Kinh Niên trả lời: “Còn chút chuyện chưa làm xong, làm xong rồi sẽ đi tìm các ngài.”  
  
Dứt lời xua tay đuổi người, Điện Hạ muốn nói lại thôi, cau mày nhìn cô chốc lát rồi phất áo bào, vội vã đuổi theo Huyền Ảnh.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy Kinh Niên đứng chôn chân tại chỗ nhìn mặt đất tới thẫn thờ, dè dặt hỏi: “Tiểu… tiểu muội, muội định làm thế nào?”  
  
Kinh Niên “ừ” một tiếng, phủi phủi quần áo, rồi quay đầu nhìn về phía bóng lưng đang chìm vào biển người của Điện Hạ, một lát sau mới lên tiếng đáp lại: “Trước tiên dẹp hết mấy thứ trên phiến đá đã.”  
  
Giọng không gợn sóng, bình thản chẳng có gì khác lạ, nhưng sau đó cô chợt ấn tay trái lên ngực vỗ hai cái, ho sù sụ nôn ra một búng máu sẫm, nhìn thoáng qua vẻ mặt lo âu của Lô Hoài Nhâm, cô bật cười khẽ, nhẹ giọng nói: “Lô đại ca đừng lo, Kinh Niên không sao.” Nói rồi đi vòng lại chỗ phiến đá, trong lòng suy nghĩ nên giải quyết hậu quả thế nào mới ổn.  
  
Tường rào bằng đá phiến tuy có phù chú làm thành kết giới, nhưng nếu chú lực mất hiệu lực, âm khí tiết ra ngoài, âm nhập vào dương thể, người sống sẽ gặp nạn.  
  
Cho nên, trước khi xua tan âm khí tuyệt đối không thể phá kết giới của bùa. Song nếu không phá thì sương âm trong tường vây khó tan, trên thi thể không đầu còn lưu lại chủ hồn, không được mặt trời rọi tới thì cũng không thăng linh được. Huống hồ, dẫu thăng linh thành công thì trên đất cũng đầy rẫy thi thể cụt tay cụt chân, nghĩ tới đầu người trong Phong Hoa cốc tuy không hồn nhưng vẫn có thể hại người, chính vì nhờ có âm khí nuôi thành quái vật, khó chắc mấy phần tay cụt chân cụt đó sẽ không bị ảnh hưởng rồi hóa thành ma vật giống vậy, nói tóm lại trong phạm vi âm huyệt không thể để lại bất cứ thịt thừa nào.  
  
Cách khả thi nhất ở đây chính là không dựa vào ánh mặt trời, siêu độ vong hồn, khu trừ âm phách bằng sức mình, rồi hủy sạch thi hài, nhưng muốn một mình siêu độ cho chừng trăm vong hồn trong Thổ Diêu cực âm, Kinh Niên tự nhận mình không có bản lĩnh đó.  
  
Hai người đi tới bên miệng phiến đá, Trần Mộc vẫn đứng bất động ở chỗ cũ, thị vệ vốn đóng giữ bên ngoài chẳng biết đã đi đâu, thay vào đó là đám đông tò mò đứng áng hết trước cửa ra vào thò đầu dòm ngó, nhưng chẳng ai dám bước vào nửa bước. Kinh Niên đứng do dự bên ngoài tường rào, cứ phân vân mãi giữa vào và không vào, cuối cùng vẫn không thể nào mặc kệ được, đành thở dài một hơi, dạt đám đông ra đi vào bên trong.  
  
Lô Hoài Nhâm đổi phù cho Trần Mộc trước, sau đó dẫn vào cùng, nhưng khi vòng qua phiến đá thứ hai thì bị Kinh Niên ngăn lại, cô lôi Bạch Hổ kính trong lòng ra, nhìn chằm chằm mặt kính không chớp mắt, Lô Hoài Nhâm sững người, hoảng sợ hỏi: “Chẳng… chẳng lẽ muội muốn dùng Bạch Hổ kính?!”  
  
Kinh Niên hơi gật đầu, mặt đanh lại: “Không sai, ta muốn mượn linh khí trong kính để độ âm hồn, nhưng tinh khí trời đất giao hòa chỉ sợ ngay cả hồn phách của người sống cũng sẽ bị lôi ra khỏi cơ thể. Lô đại ca, huynh với Trần Mộc gia nên chờ ta ở ngoài thì hơn.”  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn Bạch Hổ kính trong tay cô rồi ngoảnh đầu nhìn qua Trần Mộc, nghĩ ngợi một hồi, hỏi: “Không biết có thể xin tiểu muội giúp một chuyện không? Ta…”  
  
Thấy hắn ngập ngừng, Kinh Niên bèn mở lời: “Có chuyện gì cứ nói đừng ngại.”  
  
Lô Hoài Nhâm kéo Trần Mộc lại gần, như thể phải hạ quyết tâm ghê gớm, dứt khoát mở lời: “Lô mỗ mang nhân huynh vào, cùng chịu chiếu kính với những thi thể không đầu đó!”  
  
Kinh Niên nghe mà kinh ngạc, nhưng nghĩ lại cũng hiểu được, cô từng nghe Lô Hoài Nhâm nhắc tới thuật Phong Hồn, cho tới nay vẫn ôm suy nghĩ nửa tin nửa ngờ, nhưng theo lời của hắn lúc này thì đã tin là thật. Vì vậy nói với giọng ba phần thử bảy phần chắc: “Lô đại ca muốn giải cấm Phong Hồn thuật sao?”  
  
Thấy Lô Hoài Nhâm biến sắc, biết là mình đã nói trúng, bèn nói tiếp: “Trong cổ thư ghi chép về pháp môn yếu quyết của thuật này, đã cảnh báo cho thế nhân rằng, thi thuật này ắt bị trời phạt… theo Kinh Niên thấy, ý của nó là phải trả giá rất lớn, không biết Lô đại ca… sau khi huynh dùng Phong Hồn thuật đã xảy ra chuyện gì?”  
  
Lô Hoài Nhâm lộ vẻ khó xử, ánh mắt bất định, ấp a ấp úng như không muốn thổ lộ, Kinh Niên cười cười, nói tiếp: “Không muốn nói cũng được, Kinh Niên cũng không muốn ép buộc huynh, có điều, với linh quang của Bạch Hổ kính thì không thể nào giải cấm chú, huynh đã đọc qua sách cấm, sao không rõ chuyện này?”  
  
Lô Hoài Nhâm nghe cách nói của cô, như thể rất quen với nội dung ghi chép trong sách cấm, không khỏi nghi hoặc trong lòng, hỏi ngược lại: “Sao muội biết?”  
  
Kinh Niên thấy sắc mặt hắn thay đổi, mặt đầy vẻ đề phòng, lời muốn nói ra lại nuốt về bụng, lát sau mới đáp: “Ta cũng chỉ nghe tổ tiên kể lại thôi, cách giải cấm chú là lợi dụng Bạch Hổ kính hóa âm dương thành linh tính, gột rửa ô trọc, nhưng không phải một sớm một chiều là có thể thành công, mà phải lấy mặt kính chiếu thân, qua ba trăm bốn mươi lăm ngày mới có thể viên mãn. Cách này chỉ có thể dùng một lần, gián đoạn một ngày sẽ thất bại trong gang tấc…”  
  
Nói tới đây thì dừng lại suy tư giây lát, đột nhiên vỗ ót cười ngây ngô: “Mấy chuyện này cũng do ta tình cờ nghe tiền bối nói, lâu rồi nên chỉ nhớ được nhiêu đó…”  
  
Thấy Lô Hoài Nhâm nhìn mình ngờ vực, cô lại đổi sang nét mặt đoan trang, khuyên nhủ: “Lô đại ca, tổ tiên nói thì chỉ có thể tin là có, không thể tin không có, huynh nên nghĩ kỹ trước rồi hẵn làm.”  
  
Lô Hoài Nhâm sờ sờ trán ão não, thấp giọng nói thầm: “Nếu không phải sách bị hỏng, thì sao ta lại khổ não thế này…”  
  
Trong mắt Kinh Niên lóe  lên tia sáng dị thường rồi tắt đi nhanh chóng, chỉ nghe cô lên tiếng: “Nếu huynh thật lòng muốn thử một lần, thì cho huynh mượn Bạch Hổ kính cũng không khó.”  
  
Hai tay Lô Hoài Nhâm run lên, sấn tới một bước, run giọng hỏi: “Có thể cho ta mượn thật sao?”  
  
Kinh Niên cười nói: “Chuyện này có gì mà không thể, chẳng là chúng ta phải giao ước trước, muốn thử thì tự huynh thử, đừng kêu Kinh Niên hỗ trợ, ngộ nhỡ có sai lầm gì thì Kinh Niên không kham nổi đâu.”  
  
Lô Hoài Nhâm vừa gãi đầu vừa xoa tay, kinh hỉ nhiều hơn là khó tin, rồi lại nghe Kinh Niên nói tiếp: “Bạch Hổ kính dùng ở đây thì phải chờ thêm một năm rưỡi nữa mới có thể nạp đầy linh khí lại, Lô đại ca, còn nhiều thời gian, việc cấp bách trước mắt là kết thúc chuyện này đã, mời!”  
  
Tay hướng ra ngoài phiến đá, mời hắn ra ngoài.  
  
Lô Hoài Nhâm ngưng thần nhìn cô hồi lâu, than thở: “Tiểu muội, lúc mới gặp muội, Lô mỗ chỉ coi muội là một nha đầu đáng yêu, suốt quãng đường… cũng chưa từng xem muội là người ngoài, ta đối với muội như đối với muội ruột của mình, nhưng bây giờ, lại thấy rất xa lạ.”  
  
Dứt lời gọi Trần Mộc xoay người ra ngoài.  
  
Kinh Niên yên lặng nhìn theo bóng lưng họ, trong nháy mắt đột nhiên sinh ra một loại tâm trạng khó hiểu, cất giọng kêu theo trực giác: “Ngũ gia, là do âm khí chỗ này quá nặng sao? Sao Kinh Niên lại thấy rét run cả người…”  
  
Nói rồi nghiêng đầu nhìn sang bên, hình khuất dạng bóng khó tầm, gió lạnh thổi lùa qua tay áo càng thêm hiu quạnh, làm vành mắt đỏ lên, Kinh Niên giơ tay chùi mắt, thở hắt ra một hơi rồi chậm rãi đi vào.  
  
Âm phong ùa vào hơi thở của người sống, mười thi thể không đầu vốn dĩ đang bu quanh hố đột nhiên nhảy vọt về hướng miệng phiến đá, Kinh Niên động khẽ vai, phù chú vào tay, lao thẳng ra ngoài, dán trực tiếp bùa trói hồn lên lá bùa thập tự trên cổ thi thể. Lấy bùa trấn bùa, không nắm chắc mười phần thì sao dám sử dụng. Bóng người chớp nhanh như sao băng, thoáng cái đã lướt qua, không kịp thấy rõ động tác, thoắt cái lũ tàn thi còn sót lại đều bị dán bùa, trói gô tứ chi, khó thể nhúc nhích.  
  
Kinh Niên đi sâu vào trong, nhắm thẳng tới trước hố, rút ba tấc đoản kiếm ra rạch vào cổ tay một nhát, duỗi tay ra lật ngược xuống, máu nóng chảy ra ồ ạt hệt như tấm lụa đỏ chậm rãi rơi vào lòng hố, mặt nước lờ lợ bốc hơi lên khí nóng hầm hập, máu tan ra như dòng mực đặc, tan mãi cho tới khi cả mặt nước đều hóa đỏ như nhuộm son.  
  
Sau đó cô nâng lưng kính, để mặt kính hướng lên trời, rồi dịch cổ tay lên trên mặt kính, lấy máu ngấm vào, mặt kính chợt gợn lên sóng nhẹ, phút chốc phóng ra ánh đỏ. Cô lại lấy một lá bùa dán lên trên kính, ngón tay chấm máu viết bốn chữ “Độ hồn tịnh phách”, xong đâu đấy bèn giơ cổ tay lên mút cầm máu, cuối cùng ném cái kính lên trên miệng hố, cạnh kính bay vòng trên không, mặt kính hướng xuống mặt nước, giao hòa cùng huyết khí, dần dần ở giữa chúng hình thành một cột sương đỏ, tràn ngập bốn phía, tràn ra tới đâu hắc khí lập tức tản ra tới đó, âm linh tiêu tan, hóa thành khói nhẹ hướng về phía bầu trời.  
  
Khi sương đỏ đã phủ ngập khắp tường vây, Kinh Niên bèn nhảy lên thu hồi Bạch Hổ kính, ánh đỏ bỗng tắt lịm, một vòng tròn đen lan ra trên khung kính, sau đó mặt kính lại biến thành một cái đầm nước đen kịt.  
  
Kinh Niên bước tới bên dưới một phiến đá hướng Nam, điểm chân nhảy lên đỉnh phiến đá, bóc lá bùa trên kính đi rồi ném phắt vào trong sương mù, chữ viết bằng máu trên bùa đột nhiên bùng cháy, chạm vào sương thì lan rộng ra, ngọn lửa phừng lên. Chỉ nghe tiếng vang dậy ầm ầm, ngọn lửa hừng hực đốt mây thiêu trời, bị vây trong lớp lớp phiến đá cuốn lên sóng nhiệt ngút trời.  
  
Trước khi ngọn lửa bùng lên Kinh Niên đã phóng qua phiến đá nhảy ra ngoài, rơi xuống đất nhìn quanh, nơi đây là một sườn cát, là lối đi nhỏ ra khỏi trấn Thổ Diêu, từ đây nhìn về xa xa có thể thấy được Bắc môn vào kinh, cô không hề đi vòng lại để gặp Lô Hoài Nhâm, mà dứt khoát men theo đường này đổ dốc xuống chạy thẳng về hướng hoàng thành.

## 19. Chương 18: Biến Đổi Kinh Hồn (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Trên chiếc giường hẹp trong căn phòng sơ sài, Gia Cát Thủ yếu ớt tỉnh lại, cảm thấy toàn thân phát sốt đau đớn, cổ họng cũng nóng tới khô rát, đầu óc mơ màng chốc lát, đợi tới khi tầm nhìn mơ hồ dần tụ lại thành hình, thì ý thức hỗn độn cũng từ từ rõ ràng. Nhớ lại thứ duy nhất nhìn thấy trước khi ngất là một gương mặt cười gằn, một cú đấm đoạt mạng.  
  
Hồi tưởng lại chưởng phong mãnh liệt đó, Gia Cát Thủ đột nhiên giật bắn, toan đứng bật dậy theo phản xạ, nhưng mới hơi dùng sức ngực đã nhói lên. Hắn “A” một tiếng, nằm gục lại giường, cổ tay phải cũng đau âm ỉ, từ thân thể tới mỗi một đầu ngón tay đều tê dại đuối sức.  
  
Lúc này, cửa bị đẩy ra đánh “két”, một mùi thuốc nồng len vào mũi, hắn chậm rãi nghiêng đầu nhìn qua, thấy Huyền Ảnh bưng chén đi tới, lúc bước vào cửa thân hình hơi khựng lại, sau đó bước nhanh tới trước giường, cầm chén đặt lên bàn, xoay người nói: “Ngài tỉnh rồi à? Cảm thấy sao?” Nói rồi đưa tay dò trán hắn, vẫn nóng hổi.  
  
Gia Cát Thủ thở nhẹ ra một hơi, ánh mắt lướt qua Huyền Ảnh nhìn bốn phía, trong phòng không có một bóng người, bày biện đơn giản mà quen thuộc, đoạn nhìn về phía Huyền Ảnh hỏi: “Chẳng phải đây là nhà dân chúng ta ngủ nhờ đêm qua sao? Những người khác đâu…”  
  
Nói tới đây đột nhiên khí huyết trào lên, làm hắn không nhịn được ho sù sụ.  
  
Huyền Ảnh cấp tốc điểm hai huyệt đạo trên ngực hắn, bàn tay mở ra giữa ngực bụng vận khí, Gia Cát Thủ chợt cảm thấy hơi thở lạnh lẽo được xoa dịu trở nên khô nóng, đau đớn cũng giảm đi. Huyền Ảnh thấy sắc mặt hắn đã dịu lại, bèn thu tay ngồi vào đầu giường, nhẹ nhàng dìu hắn tựa vào gối, nói: “Mục ngự quan và Lô Hoài Nhâm khắc phục hậu quả, thanh trừ tàn thi, Điện Hạ đến quý phủ của lệnh tôn cầu viện.”  
  
Gia Cát Thủ hết sức kinh ngạc: “Đến cầu viện cha ta? Cầu viện gì?”  
  
Thừa Tướng chỉ còn lại hư danh, không cách nào can dự triều chính, chẳng khác nào bình dân áo vải, còn có thể viện thủ thế nào? Vì lòng riêng, hắn cũng không hy vọng cha dây vào vũng nước đục này, nhưng bản thân đã ở bên trong, chỉ sợ sẽ liên lụy tới già trẻ cả nhà. Cũng vì vậy Gia Cát Thủ đã chuẩn bị đoạn tuyệt quan hệ với người nhà, nào ngờ thư còn chưa gửi đi đã sinh chuyện rắc rối, với cá tính của cha, nếu biết hắn bị thương thì nhất quyết sẽ không ngồi yên bỏ mặc, muốn rũ sạch, rất khó.  
  
Huyền Ảnh bưng chén lên rồi dùng thìa khuấy hai cái, múc một thìa đưa tới miệng Gia Cát Thủ, thấy miệng hắn đóng chặt thì cho là hắn sợ thuốc đắng không muốn uống, bèn trấn an: “Thuốc là canh, không khó uống.”  
  
Gia Cát thủ ngửa đầu tựa vào gối trúc, cau mày: “Ngươi vẫn chưa trả lời vấn đề của ta, vì sao Điện Hạ tới tìm cha ta? Ngài ấy muốn gì? Phải rồi, Thi Ngũ gia… không sao chứ?”  
  
Tới giờ này hắn vẫn không rõ, dù Thi Ngũ gia là Ngự thi, nhưng suy cho cùng vẫn chỉ là một tử thi hành sự theo lệnh phù, tại sao bất kể là Kinh Niên hay Nguyên Thiên Sư, ai cũng đều cố chấp với một tử thi thế chứ?  
  
Huyền Ảnh kề cái thìa tới gần: “Ngài uống thuốc trước đi rồi ta nói.”  
  
Gia Cát Thủ nghe giọng Huyền Ảnh rất ngoan cố, bây giờ thân thể yếu đuối, ngay cả tính tình của trôi tuột xuống theo, vả lại còn hiểu tên Huyền Ảnh này không biết uyển chuyển là gì, nên cũng lười tranh chấp với hắn chuyện uống thuốc này, bèn nói: “Ta uống là được, ngươi đặt xuống đi, tự ta uống.”  
  
Huyền Ảnh đáp ngay: “Ngài đang bất tiện, khớp xương vừa nối lại, đừng động đậy nó, để ta đút ngài.”  
  
Gia Cát Thủ cúi đầu, nhìn thoáng qua mấy lớp băng vải dầy cộp quấn từ cổ tay phải tới khuỷu tay, ngón tay mới hơi gập lại cổ tay đã đau nhói lên. Huyền Ảnh thấy sắc mặt hắn trắng bệch, trán rịn mồ hôi, biết hắn đang ngầm cố sức để thăm dò vết thương, vội vàng lên tiếng ngăn lại: “Đừng ra sức, ngài bị nội thương, không thể vận lực.”  
  
Gia Cát Thủ nghe ra vẻ lo lắng trong giọng hắn, cười nói: “Đừng lo, ta chỉ thử thôi.”  
  
Huyền Ảnh gật đầu, canh thuốc trong thìa đã nguội, hắn bèn đổ vào chén lại rồi khuấy khuấy, đoạn múc một thìa ra: “Uống.”  
  
Gia Cát Thủ vươn tay trái tới gần cái thìa: “Đâu phải liệt toàn thân, ngươi bưng chén giúp ta là được rồi.”  
  
Hắn uống một hớp rồi buột miệng khen: “Mùi vị rất được, canh thuốc này ai làm thế?”  
  
Huyền Ảnh không đáp, Gia Cát Thủ suy nghĩ một lát: “Đừng nói là ngươi nhé?” Thấy Huyền Ảnh vẫn im ru, giống như là ngầm thừa nhận, hắn chợt trợn to mắt nhìn về phía Huyền Ảnh, soi dọc từ trên xuống dưới, than: “Từ võ học y thuật tới may vá thêu thùa ngươi đều biết hết, không ngờ còn có tay nghề nấu ăn điêu luyện, Huyền Ảnh, ngươi khiến bần đạo không thể không bội phục rồi, thảo nào Điện Hạ tới nha đầu thân cận cũng không cần, hóa ra tất tần tật đã có cận vệ chuẩn bị đủ…”  
  
Nói rồi nghiêng đầu trầm tư.  
  
Tay bưng chén của Huyền Ảnh run khẽ một cái, nói thật nhỏ: “Gia Cát đại nhân coi trọng, Huyền Ảnh là bóng, là hạ nhân, làm những chuyện này, là nên làm.”  
  
Trong giọng khàn khàn chứa đôi chút uất ức, không nói nhiều nhưng lại khiến Gia Cát Thủ nghe ra đầu mối, tuy bất mãn với luận điệu hạ nhân này của Huyền Ảnh, nhưng cũng không phải hoàn toàn vô lý, không biết tại sao hắn có thể cảm giác được Huyền Ảnh rất để tâm tới thân phận của mình, còn có mùi tự ti bên trong, bèn nói ngay: “Là bề tôi như nhau, ngươi cũng vậy mà Gia Cát Thủ cũng vậy, ngoại trừ nhân hoàng ra, ai không phải là hạ nhân?”  
  
Huyền Ảnh trầm mặc một hồi, không có ý định tiếp tục đề tài này, chỉ giục: “Uống nhanh đi, nguội rồi công dụng cũng giảm phân nửa.”  
  
Gia Cát Thủ ừ một tiếng, bỏ thìa vào trong bát, rồi trực tiếp dùng tay trái bê chén lên tu ừng ực một hơi, sau đó đặt lên bàn trả lại cho Huyền Ảnh, dùng tay áo lau miệng qua loa thì sực phát hiện y phục của mình bị thay, sững ra một chút rồi hỏi theo bản năng: “Là ngươi băng bó giúp ta sao? Y phục này…”  
  
Huyền Ảnh kéo chăn lại ngay ngắn cho hắn, đáp với giọng hơi mất tự nhiên: “Chuyện cần phải làm, mong Gia Cát đại nhân bao dung, quần áo dính máu đã bỏ, y phục này có lẽ không quá vừa… xin mặc tạm trước.”  
  
Gia Cát Thủ nhìn chăm chăm hắn cả buổi, tuy rằng không nhìn thấy biểu cảm, nhưng nghe kiểu nói chuyện ấp úng này cũng biết là hắn cực kỳ xấu hổ, không khỏi cười nói: “Uất ức cho ngươi rồi, còn phải chạy đôn chạy đáo vì bần đạo, haizz… nghĩ tới Điện Hạ không cho ngươi theo ngài ấy cũng vì lo lắng cho ta, bần đạo thật là vô dụng… ngươi không nhất định phải chăm sóc ta, bảo vệ Điện Hạ mọi lúc mọi nơi mới là trách nhiệm của ngươi.”  
  
Huyền Ảnh nói: “Gia Cát đại nhân cũng thế, Điện Hạ đã căn dặn Huyền Ảnh phải chăm sóc cho ngài thật chu đáo.”  
  
Gia Cát Thủ nở nụ cười thảm, trong khổ có vui: “Ngài ấy cũng hào phóng thật, ngươi tốt với bần đạo quá, bần đạo thật tình sợ Điện Hạ ghen!”  
  
Huyền Ảnh lắc đầu: “Chắc chắn không.”  
  
Gia Cát Thủ cười ha ha hai tiếng, rồi đột nhiên đổi nét mặt, nghiêm chỉnh nói: “Được rồi, ta đã uống thuốc xong, đổi lại ngươi trả lời câu hỏi của ta, nói đi, sau đó xảy ra chuyện gì?”  
  
Huyền Ảnh chỉ cân nhắc chốc lát đã chậm rãi nói: “Thi Ngũ gia bị cướp, thương thế của ngài nặng, Mục ngự quan bảo chúng ta mang ngài tới đây trị liệu. Bởi vì ở đây thô sơ ẩm thấp, không tốt cho dưỡng thương, mặc dù đã làm châm cứu, nhưng cần dược vật tốt nhất để bổ huyết bồi khí, ngài đi lại bất tiện, nên Điện Hạ đã ra roi thúc ngựa chạy tới chỗ Hiền thừa tướng, tìm người tới đón chúng ta.”  
  
Gia Cát Thủ nghe vậy thì thở dài một hơi, lẩm bẩm: “Thì ra là viện trợ kiểu này…”  
  
Huyền Ảnh nghe hắn lầm bầm, chỉ nói một chữ “Ngài” rồi không biết nói tiếp thế nào.  
  
Gia Cát Thủ vuốt ngực, nhắm mắt lại, mặc cho Huyền Ảnh đỡ mình nằm ngang xuống. Nhưng ngay lúc Huyền Ảnh muốn đứng lên thì hắn chợt bắt lấy tay Huyền Ảnh, mở mắt nhìn đỉnh màn, dịu giọng nói: “Huyền Ảnh, ngươi thật ân cần, chẳng biết Điện Hạ có bằng lòng nén đau bỏ thứ mình yêu thích không…” Ngừng một chút, liếc nhìn sang: “Chẳng qua, bần đạo đã quen lưu lạc, muốn có người đi theo cùng lang bạc kỳ hồ… sợ là không ai nguyện ý.”  
  
Huyền Ảnh giật tay lại rồi nhét tay hắn vào trong chăn, nói nhỏ: “Huyền Ảnh không có quyền chọn chủ nhân, nhưng đối với Gia Cát đại nhân, Huyền Ảnh chỉ có hai chữ cam nguyện.”  
  
Gia Cát Thủ phụt một tiếng bật cười, ho sặc: “Huyền Ảnh… ngươi… ngươi… sao cứ như cô vợ nhỏ vậy, ta chỉ nói mà thôi… đạo sĩ mà còn cần nha hoàn thị vệ gì, ngươi đừng để tâm, đừng để tâm.”  
  
Huyền Ảnh khẽ thở dài một hơi, xoay người bưng chén trên bàn lên như không nghe lọt lời hắn, sau đó quay đầu lại quan tâm nói: “Ngài nghỉ ngơi thật tốt, chờ người tới ta sẽ gọi ngài.”  
  
Gia Cát Thủ thấy hắn muốn đi thì vội hỏi: “Cô nương kia với họ Lô đâu rồi? Bao giờ thì họ tới?”  
  
Huyền Ảnh trả lời: “Điện Hạ nói, Mục ngự quan sẽ không tới, họ tự có tính toán của riêng họ, không cần chúng ta quan tâm.”  
  
Lòng hắn chùng xuống, qua mấy ngày ở chung, hắn rốt cuộc đã bắt đầu hiểu lối xử sự của Kinh Niên, cô có thể một mình tới Mai Linh gặp Linh Xà thì cũng dám đơn thương độc mạ xông vào cung cướp người. Điện Hạ có ý với cô, huống hồ chuyện này liên quan tới ngài ấy nên sẽ không bỏ mặc. Có điều, muốn giúp thì cũng phải có năng lực, bản thân hắn bị trọng thương, Điện Hạ không biết võ công, Huyền Ảnh lại không vứt hai người họ đi được, còn có cách nào tốt đẹp hơn sao? Hắn mới bắt đầu thích cô nương kia, thật lòng không hy vọng thấy cô gặp bất trắc, muốn giúp, nhưng chẳng biết bắt tay từ đâu, sợ là còn làm liên lụy tới người nhà.  
  
Huyền Ảnh thấy sắc mặt hắn u sầu, bèn lên tiếng trấn an: “Mục ngự quan cũng không phải loại tầm thường, chớ lo âu, trước tiên hãy dưỡng thương cho tốt mới có hy vọng.”  
  
Thường ngày hắn không quen nói chuyện kiểu này, cũng không biết cách an ủi người ta, nói tới nước này đã là cực hạn, dứt lời, không quay đầu lại nữa mà bưng chén chậm rãi ra ngoài, khép kín cửa phòng lại.  
  
Gia Cát Thủ mất máu quá nhiều, thể xác và tinh thần đều rệu rã, sau khi Huyền Ảnh đi ra thì lại ngủ say, chờ khi hắn tỉnh lại lần nữa thì đã ở trên giường trong mã xa, đang chạy về đường Thanh Liên nơi tọa lạc phủ Thừa Tướng.  
  
Kinh Niên từ con đường lớn trải đá xanh xông thẳng tới Bắc Môn “Tam quan phượng vĩ”, không cho phép thị vệ hai bên ngăn cản, rút ra Linh Xà kiếm chém giết lao vào, theo tiếng gào thét, có rất đông quan binh vác giáo từ sau lan lâu ùa ra từng tốp, đánh bọc về hướng này, dẫn đầu chính là Đề Ngự Sử.  
  
Kinh Niên trừng mắt nhìn về phía hắn, lớn tiếng quát: “Ngũ gia ở đâu?!”  
  
Đề Ngự Sử cười nhạt trả lời: “Kẻ sắp chết cần gì hỏi nhiều như vậy.”  
  
Kinh Niên hừ nhẹ một tiếng, chậm rãi nhắm mắt lại, lúc mở ra lần nữa hai mắt đã sung huyết, phóng ra ánh đỏ, nhất thời tiếng xì xào nổi lên bốn phía, binh lính đứng hàng đầu ai nấy đều có vẻ mặt sợ hãi. Cô đánh mắt một vòng, sau đó dời tầm nhìn về lại Đề Ngự Sử, từ từ biến về màu gốc, nhếch mép cười: “Bia Vũ chính điện, Tế Tạng đàn.”  
  
Đề Ngự Sử sợ hãi biến sắc, sau đó giấu đi ngay lập tức, điềm nhiên nói: “Biết thì sao? Mất mạng rồi cũng chẳng đi được! Lên!”  
  
Tay phất lên, binh sĩ phía sau tuôn ra như thủy triều.  
  
Kinh Niên dựng kiếm trước người, chậm rãi hít vào một hơi, cúi người lao tới. Một tay cô cầm kiếm chém gãy đầu giáo, tay còn lại quét cách không, ngăn người đột kích, chân không ngừng nghỉ, quật ngã một người thì sấn lên một bước. Có điều bị vây ở giữa, bốn phía thọ địch, mũi giáo đâm tới sau lưng không ngừng, Kinh Niên vừa né vừa đỡ, nhưng mãi vẫn không thoát khỏi vòng vây.  
  
Nếu đối thủ là thi ma quỷ quái, thì cô sẽ không chút chần chừ, đại khai sát giới, vậy mà cản đường toàn là người sống. Cô không sợ giết người, nhưng binh sĩ trước mắt đều là những người phụng mệnh hành sự, thân bất do kỷ, suy cho cùng vẫn là người vô tội. Cô không hạ sát thủ được, do đó kiếm chỉ thủ chứ không công, chưởng lực còn đắn đo ba phần.  
  
Vừa rồi cô xuất ra Truy Hồn nhãn, dò ra chỗ Thi Ngũ gia ở chính là pháp đường bái tế thần ma truyền lại từ viễn cổ —– Tế Tạng đàn, ban ngày chí dương, dâng hoa quả nhang đèn để cúng thần, đêm xuống chí âm, lấy máu tươi thịt sống để nuôi ma. Hai cực tương cố, tiêu tai giải nạn. Đưa Thi Ngũ gia tới cái nơi thần ma hỗn tạp này ắt có nguyên nhân. Nguyên nhân này, Kinh Niên cũng không rõ, cho nên càng lo lắng hơn, khỗ nỗi binh sĩ tuôn lên ngày một đông, cô không xuất chiêu tàn nhẫn được, nương tay mọi bề, khó tiến khó lùi, thành ra bị quấn chặt tại chỗ.  
  
Giữa lúc hai bên đang giằng co quyết liệt, bỗng dưng trong không gian vọng tới tiếng uỳnh uỳnh rúng động, tiếng kêu rên dồn dập, chưa đầy bao lâu, quan binh phía sau đã ngã xuống hàng loạt như tường thành đổ sụp, ngay sau đó Lô Hoài Nhâm và Trần Mộc sóng vai giết tới, chưởng ra như lưới, quyền vung như mưa, chân đạp ba mươi sáu thức mai hoa bộ, một trái một phải, tấn công luân phiên, chính là tuyệt học của Thiếu Lâm —– Phục Ma song la trận.  
  
Trận này dựa trên nền tảng của La Hán quyền thêm vào thế công hạ bộ, cần hai người phối hợp mới thành trận được, quyền ra ngũ hành, chưởng ngược là thủy, chưởng thẳng là mộc, chưởng úp là hỏa, nắm quyền là thổ, tay móc là kim, với Thập Lộ đàm cước phụ trợ, ra chiêu như tên, thu chiêu như tơ, một chiêu đắc thủ, tấn công liên hoàn, giống như rồng vàng lộn nước, sóng đẩy thuyền trôi, khí thế bàng bạc, lập tức gạt bay biển người, vọt tới bên cạnh Kinh Niên, quan binh bị quyền cước đạp trúng đều nằm co quắp trên đất, không bò dậy nổi nữa.  
  
Kinh Niên không ngờ hắn lại theo mình tới đây, trong lòng mừng vui lẫn lộn, nhưng vẫn mở miệng cười gọi: “Lô đại ca, huynh tới đúng lúc lắm!”  
  
Lô Hoài Nhâm nhe răng trợn mắt với cô: “Tiểu muội, ta biết ngay là muội sẽ lén chạy đi, xem ra muội không tin người làm đại ca như ta hử? Không biết suy nghĩ đúng là không biết suy nghĩ!”  
  
Kinh Niên gãi gãi ót, liếc mắt ngó trời một chút, đột nhiên vỗ tay đánh bốp, lớn tiếng nói: “Ôi chao! Lô đại ca, quyền pháp hồi nãy của huynh thật là cho Kinh Niên mở rộng tầm mắt, rõ ràng ở Phong Hoa cốc huynh còn giấu tài đúng không? Ai mới là không biết suy nghĩ hả!”  
  
Lô Hoài Nhâm bẻ rắc một mũi giáo đâm tới, ra quyền đánh bốp vào mặt người kia, xong mới quay đầu lườm Kinh Niên: “Phong Hoa cốc là ngoài ý muốn, nếu nhân huynh nhà ta không ra cái dạng đó, Lô mỗ cũng không mất hồn mà quên hết trọi bài giảng của tổ sư gia!”  
  
Nghe giọng hắn quá mức chợ đen, Kinh Niên cười nói: “Chà chà! Đại ca, huynh còn bực ta hả?”  
  
Lô Hoài Nhâm nói: “Bây giờ thì biết gọi đại ca rồi hả, hừ, nói lại cũng là Lô mỗ tự muốn giúp, người ta không cảm kích cũng đành chịu, đâu làm được gì hơn là một mình thương tâm!”  
  
Kinh Niên bị cái dáng giả bộ đau lòng của hắn chọc cười, nói thẳng: “Ôi chao, đại ca đừng ghét ta, cũng tại Kinh Niên không tốt, ngày mai kính đại ca bầu rượu coi như nhận tội vẫn không được sao?”  
  
Lô Hoài Nhâm cười khì: “Nhận tội thì khỏi, tiểu muội, thật lòng xem đại ca là người một nhà thì nói thử muốn đại ca giúp thế nào đi, nhìn muội gấp tới quýnh, tay chân thì co cóng chả đánh đấm được gì, muốn quần nhau với đám phế nhân này tới khi nào nữa đây?”  
  
Nghe hắn nói vậy, Kinh Niên thở dài, quét gãy hai cây giáo đâm tới, rồi lắc đầu nói: “Cũng tại phế nhân nên mới thảm đây, Lô đại ca, huynh nương tình chút.”  
  
Lô Hoài Nhâm nghe vậy thì bật cười to: “Yên tâm, không chết được đâu, quá lắm là gãy dăm ba cái xương, liệt giường cỡ mấy tháng thôi, được rồi muội tử, không nhiều lời nữa, chỗ này cứ giao cho ta với nhân huynh, muội xông vào trước đi!”  
  
Kinh Niên đang lo cho Thi Ngũ gia, thấy Lô Hoài Nhâm lấy ít địch nhiều hết sức điêu luyện, nên không băn khoăn nữa, gật đầu nói: “Cũng được, Lô đại ca một mình cẩn thận.”  
  
Dứt lời phi thân nhảy vọt lên, đạp đỉnh đầu của đám quan binh phóng đi, rồi giẫm một phát nhảy lên mái hiên cong, bật nhảy vài cái chạy vào sâu trong ngự hoa viên.  
  
Đề Ngự Sử ở phía sau, thấy Kinh Niên nhảy lên nóc nhà, bèn quay gót toan đuổi theo, song ngay lúc này lại bị Lô Hoài Nhâm và Trần Mộc nhảy ra khỏi vòng vây cản lại chặt chẽ, hắn lập tức rút phăng bội đao, bày ra tư thế, muốn quyết chiến một trận sinh tử với hai người.  
  
Kinh Niên bay qua mái hiên hành lang, băng qua hoa viên, rồi nhảy tới nóc Bích Thanh cung, đằng sau có vài quan binh đuổi theo nhưng không thể nào theo kịp. Qua chừng nửa chén trà nhỏ, cô đã đến bên ngoài điện tế. Chỉ thấy Si Diên đứng ngay trước cửa điện quay lưng về phía cô. Kinh Niên đổi chạy thành đi, từ từ tiếp cận, khi cách hắn tầm một trượng thì dừng bước. Hắn không có bất cứ động tĩnh gì, nhưng cô vẫn không dám lơ là cảnh giác. Nhớ lại câu nói trước đó của hắn — *“Lần sau gặp mặt chính là ngày chết của ngươi”*, ánh mắt cô đột nhiên biến đổi, sát ý bùng lên, đùi phải hơi gập xuống, nghiêng thân trên tới, mũi kiếm nhắm ngay chỗ hiểm, ý đồ muốn một kích lấy mạng.  
  
Không khí trầm mặc, chốc chốc lại lùa qua gió nhẹ, tạo thành một loại cảm giác nghẹt thở tiêu điều. Kinh Niên tập trung ánh mắt vào kẻ địch, dáng người căng chặt, kiếm khí băng hàn, như mũi tên đã lên cung, chạm vào là nổ. Chỉ thấy chân trái cô khẽ nâng lên, tiếng đế giày ma sát vào đất nghe sàn sạt, vừa định đạp đất vọt tới, chợt nghe tiếng cười khẽ man rợ của Si Diên vang lên: “Ha ha, muốn hạ sát thủ với người không hề phòng bị sao? Mục ngự quan?”  
  
Kinh Niên sững người, nhìn chằm chằm vào hai bàn tay vẫn luôn chắp sau lưng của hắn, dõi theo hướng đi của mỗi đầu ngón tay, thấp giọng nói: “Tam hoàng tử không phải người không hề phòng bị.”  
  
Si Diên hơi nghiêng đầu, nhưng ánh mắt không nhìn về hướng cô: “Đưa lưng cho người, tại sao lại nói là phòng bị? Nếu ngươi động thủ, thì đó là đánh lén, cũng không phải hành động vẻ vang gì.”  
  
Kinh Niên bình tĩnh đối đáp: “Vẻ vang hay không có liên quan gì tới ta đâu? Kẻ cản đường còn muốn Kinh Niên nương tay sao?”  
  
Si Diên hừ lạnh một tiếng, quay người lại, mắt nửa mở nửa khép, không còn vẻ điên cuồng lúc đối chiến nữa, mà chỉ thấy hắn nhếch mép, như cười như không: “Ngươi có khả năng nương tay sao?”  
  
Nói thế rõ là khiêu khích, song Kinh Niên vẫn bất động, cầm chắc kiếm chờ đợi.  
  
Lúc này, quan binh phân ra ba ngã tuôn ra từ lan lâu và phía sau tường cung, bao vây Kinh Niên lại. Si Diên giơ một tay lên, toàn bộ quan binh đều chĩa mũi giáo về hướng Kinh Niên, đứng nghiêm đợi lệnh, hắn nhìn sang, thờ ơ nói: “Thế nào? Muốn ta hạ lệnh cho ngươi chút chuẩn bị trước khi chiến không?”  
  
Kinh Niên không thèm để những người này vào mắt, mũi kiếm vẫn không lệch khỏi quỹ đạo chút nào. Cô nhìn không chớp mắt, bàn tay cầm trên chuôi kiếm ngày một siết chặt, dùng tốc độc cực chậm dịch bước tới trước, thầm nhủ không cần so đo sự khác nhau giữa giết một người hay giết nhiều người nữa. Cô không thể luôn để ý tới sinh mạng, nhất là hiện tại, cường địch trước mắt, không tung hết sức thì chính là tự giết mình. Thật lòng thì Kinh Niên cũng muốn thử xem chết là mùi vị gì, nhưng chết trên tay ai là do chính cô tự chọn, chí ít, bị loạn giáo đâm chết quyết không nằm trong phạm vi cân nhắc.  
  
Cô bước tới trước, càng tới gần Linh Xà kiếm bên cạnh càng phát ra hàn khí mạnh hơn. Si Diên thả tay xuống, phất áo choàng, đột nhiên nói: “Ta không chặn đường, chớ khẩn trương.”  
  
Nói rồi bước qua bên hai bước, nhường cửa.  
  
Kinh Niên sửng sốt, bật thốt lên: “Có ý gì?”  
  
Si Diên đứng chắp tay, cười lạnh nói: “Ý là, cho ngươi vào, ta không làm khó dễ.”  
  
Dứt lời nhắm mắt lại, quả thật không thấy nửa phần chiến ý.  
  
Kinh Niên chẳng biết trong hồ lô của hắn bán thuốc gì, không dám nhẹ dạ, sợ hắn nghĩ một đằng nói một nẻo, thừa dịp người ta buông lỏng thì đánh lén, thế nên vẫn cầm kiếm giữ nguyên tư thế ra chiêu.  
  
Si Diên vẫn không mở mắt, nhưng lại có thể cảm thấy một đợt sóng sát khí xô tới mãnh liệt, nắm chặt quả đấm, lòng háo thắng rục rịch ngoi đầu dậy, hắn dồn khí xuống đan điền, cố khống chế cơn kích động muốn giết chóc, lãnh đạm mở miệng: “Mục ngự quan, ngươi là khúc gỗ tốt, cũng là hạng người ta thật lòng cảm thấy hứng thú, kẻ mạnh duy nhất ta muốn chọn đang ở bên trong. Chẳng qua, một đấu một phải đòi hỏi bình đẳng, bị Thanh Long kính chiếu vào thể lực sẽ bị tổn hao, giết ngươi, muốn cho ngươi chết tâm phục khẩu phục, để đừng tới khi xuống âm tào địa phủ lại nói ta lợi dụng lúc người ta khó khăn.”  
  
Kinh Niên biết rõ kẻ mạnh mà hắn ám chỉ là ai, cô thầm kinh ngạc trong lòng, rõ ràng ở trấn Thổ Diêu, sự dũng mãnh của Thi Ngũ gia đã làm hắn thẹn quá hóa giận. Sau khi rút kiếm tuy có ý háo thắng khoe dũng nhưng không thấy hắn xem Thi Ngũ gia là đối thủ chân chính, công kích ác liệt chỉ đổ dồn tới người điều khiển là Kinh Niên, nguyên nhân gì đã khiến hắn có biến hóa to lớn như thế, khiến cho lòng người hoài nghi.  
  
Thấy chân cô như đóng đinh trên mặt đất, vẫn không nhúc nhích, Si Diên nói tiếp: “Sao? Nhường đường mà ngươi còn không đi à? Tính nhẫn nại của ta có hạn, nếu ngươi khăng khăng không chiến không được, thì Si Diên tất nhiên sẽ tiếp tới cùng, nhưng chỉ sợ thời gian không đợi người, chống đỡ được hiện tại chứ không chống nổi tới giờ Tý.”  
  
Trong câu nói của hắn rõ ràng mang huyền cơ, tim Kinh Niên thắt lại, trong đầu bày ra một ván cược. Si Diên không phải hạng người dễ chơi, ngẫm lại tình hình chiến đấu trước đó, lấy hai chọi một khó khăn lắm mới thắng hiểm, nhưng bây giờ giao thủ nhất định sẽ không chiếm được lợi thế. Theo cô thấy, thực lực của Si Diên không chỉ có thế, dẫu thắng được cũng khó tránh bị thương, phía trước không biết còn bao nhiêu cửa ải khó khăn.  
  
Chưa kể lúc này Thi Ngũ gia bị cướp mất, cô đã mất ưu thế chủ động, không thể tăng thêm bất lợi nữa. Dụng ý hành động này của Si Diên còn phải cân nhắc lại, nhưng lúc này không cho phép trì hoãn, chỉ có thể đi một tính một. Sau khi suy xét, Kinh Niên không do dự nữa, sải dài mấy bước nhảy vào trong điện, ngay khi cô bước vào, cửa điện bỗng đóng sập lại đánh “Ầm”, chặn đứng tiếng động ầm ĩ bên ngoài.  
  
Tế Tạng đàn do ba khu cấu thành, lấy tế đàn hình tròn làm trung tâm, với một lối đi hẹp dài đâm xuyên qua, nửa đoạn đầu là “Thông Thần đạo” đường dành cho ban ngày, nửa đoạn sau là “Thông Ma đạo” đường dành cho ban đêm.  
  
Kinh Niên chạy dọc theo đường Thông Thần, chung quanh vắng vẻ tới dị thường, chẳng thấy được nửa bóng người, tiếng vọng của bước chân dội lên trần rồi quấn quanh xà nhà, mặt trời chưa lặn mà lại có loại cảm giác ảm đạm bi thảm của đêm. Chạy tới đầu cuối của hành lang hẹp, đẩy cổng lớn của tế đàn ra, đập vào mắt là máu tươi thịt nát la liệt trên đất, một mùi gay mũi ùa tới táp vào mặt, làm người ta váng đầu hoa mắt. Kinh Niên nghiêng đầu hít sâu một hơi, cất bước đi vào, máu thịt vương vãi trên đất lại không vượt quá bàn chân.  
  
Cô đi rất chậm, cằm siết chặt, khẽ cúi đầu, mắt đảo quanh, bình tĩnh thăm dò mỗi ngóc ngách. Hai bên bàn dâng lễ bày lần lượt chín đầu người, ba nam ba nữ ba trẻ con, mặt mũi đều được rửa sạch, đầu mỗi người đều ngậm một chuỗi ngọc đen, theo quan sát thì có lẽ là cống phẩm tế ma. Ở chính giữa đàn pháp sự bày một thùng gỗ dán đầy phù chú, nó rất cao, dựa vào máu thịt vương vãi đầy đất và bằng ấn tượng của mình, Kinh Niên có thể khẳng định thùng gỗ đó để áp chế “Thiên Cực Pháp Luân” vẽ trên mặt đất phía đối diện. Thùng đó là dùng để đựng vật pháp tế, bên trong có thể là vật, là người, hoặc… là thi?  
  
Trong lòng Kinh Niên đã có kết luận, cô đưa mắt nhìn về hướng đài cao phía chính diện, Đế vương và quan tế ở trên đó, có kê long ỷ và ghế ngồi, lúc này nó bị màn trúc ngăn cách, phía sau im lìm, không giống như có người.  
  
Kinh Niên dợm chân phải lên một bước, eo xoay nửa vòng, chém Linh Xà kiếm ra một đường cong sáng trắng, mãi tới khi nghe “Đùng” một tiếng, màn trúc đáp lại bằng tiếng văng tung tóe, một luồng kình khí từ trong dội ra ngoài chống lại kiếm quang, rồi “Uỳnh” một tiếng, cả hai cùng tiêu tan. Sau đó một luồng kình khí tiếp theo bắn ra, lao thẳng tới mặt Kinh Niên. Cổ tay Kinh Niên xoay tít múa ra kiếm hoa trước người, thân kiếm lượn vòng xuất ra gió bén quét bay kình khí.  
  
Kiếm phong mới dừng lại thì một tiếng cười điên cuồng đã đập vào xé tai, trong tiếng cười mang theo nội lực đánh nát tim phổi. Kinh Niên ngưng thần chống đỡ, tay cầm kiếm vẫn chưa dao động mảy may, cô nhìn lên trên, thấy có hai người một ngồi một đứng. Người ngồi trên long ỷ mặc thánh quan hoàng bào, chính là đương triều thiên tử, mà người đứng dựa bên cạnh, mặc quan bào gấm bạc, tóc bạc râu dài, người vừa phát ra giọng cười dã man đó không phải Nguyên Thiên Sư thì là ai?  
  
Kinh Niên dời tầm nhìn sang Hoàng thượng, thấy sắc mặt ông ta tiều tụy, hai mắt vô thần, cô lại hiện ra quỷ nhãn để nhìn lén trong cơ thể, thấy bên trong trái tim có một lá bùa, cơn tức lập tức bốc lên đầu, cô lớn tiếng quát: “Ngươi thật to gan, dám dùng tà thuật chôn bùa vào cơ thể sống của Thiên tử!”  
  
Nguyên Thiên Sư nhìn chằm chằm vào cặp mắt lập lòe ánh sáng của cô, tay vuốt khẽ chòm râu: “Mục ngự quan, tu vi của ngươi không kém, định đối phó với lão phu thế nào?”  
  
Kinh Niên liếm liếm môi, sẵng giọng nói: “Chỉ sợ ngươi có mạng nói chứ không có mạng dùng!”  
  
Dứt lời cúi thấp người, đạp chân nhảy lên đài cao, vừa ra tay đã tung sát chiêu, Linh Xà kiếm đâm thẳng tới chỗ hiểm, cổ họng, tim, trước đỉnh đầu, liên tiếp mấy nhát, chiêu nào chiêu nấy đều nhanh chuẩn độc, không để cho đối phương có thời gian lấy lại hơi. Nhưng Nguyên Thiên Sư không phải là ngọn đèn cạn dầu(\*), tấn công nhanh, mà né còn nhanh hơn. Chỉ thấy lão nghiêng người tránh thoát mũi kiếm bức thẳng tới trán tim, vòng qua bên cạnh Kinh Niên lật mình xuống đài, hai chân tiếp đất, bùn tanh tung tóe.  
  
*(\*) Không phải ngọn đèn cạn dầu là câu để chỉ người khôn khéo giỏi giang.*

## 20. Chương 19: Biến Đổi Kinh Hồn (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Kinh Niên quay người  lại vạch ra một đường kiếm khí cầu vồng, nhân lúc Nguyên Thiên Sư né đòn lập tức nhảy xuống đài, phi một cước đá tới. Nguyên Thiên Sư đang ở giữa không trung không tránh kịp, bèn chặp hai tay lại trước người toan đỡ một chiêu này, thế nhưng giữa chừng Kinh Niên lại đột ngột thu thế, đổi quét ngang thành đạp, đạp một cước lên chỗ hai cánh tay giao nhau, mượn lực làm bàn đạp leo lên mép thùng gỗ, nhìn xuống dưới.  
  
Thi Ngũ gia để trần thân trên, nửa thân dưới ngâm trong máu loãng, toàn thân quấn chằng chịt xích sắt thô nặng, hai tay để xuôi ép sát người, mu bàn tay dán vào vách thùng, bị một cây cọc gỗ khắc đầy chú văn đóng vào bàn tay, máu từ chỗ cọc gỗ đâm vào chảy dài xuống dưới rồi hòa vào máu loãng bên dưới, kéo ra hai vệt đỏ thật dài trên vách thùng đen kịt. Ngay cả khi biết Thi Ngũ gia không có cảm giác đau, nhưng cảnh tượng này vẫn khiến lòng Kinh Niên siết chặt, lập tức vung kiếm muốn chém đứt xích.  
  
Nguyên Thiên Sư tiếp đất đứng vững nhưng không vội tấn công tiếp, thấy hành động này của cô thì lên tiếng ngăn lại: “Chậm đã, muốn tự tìm đường chết sao? Ngươi có biết pháp trận trong thùng đó là vì cái gì không?”  
  
Nghe vậy, Kinh Niên ngẩn ra, động tác vung kiếm dừng giữa không trung, căng mắt nhìn thật kỹ văn chú khắc trên cọc gỗ, chú tự tuy nhỏ li ti nhưng lại rõ mồn một ngay trước mắt, cô thoáng trầm tư một lúc đã cho ra kết luận: “Dẫn ma hồn thuật?”  
  
Nguyên Thiên Sư vuốt râu đáp: “Chính là nó.”  
  
Tim Kinh Niên lạnh buốt, lục lại ký ức, nhớ đã từng đọc qua văn tự liên quan tới nó trong sách cổ, thuật này là thông hồn người nhập ma, thuở xưa Thiên Ma thần giáo bị trục xuất ra khỏi biên cảnh đã dùng thủ đoạn này để tạo tín đồ, tăng thế lực. Mặc dù cô đã thấy qua chú văn, nhưng không biết phương pháp cụ thể cần những gì, vả lại Thiên Ma thần giáo diệt tích đã lâu, tất cả những văn thư liên quan trong cảnh nội đều bị lệnh cưỡng chế thiêu hủy, bây giờ lại nhìn thấy tà thuật thất truyền, khiến cho lòng người sinh lo ngại. Kinh Niên nhắm mắt cân nhắc giây lát đã có tính toán, chậm rãi quay đầu hướng mặt về phía Nguyên Thiên Sư, lạnh lùng nói: “Dư nghiệt tà giáo, đồ phế nô của Hình Thiên!”  
  
Sắc mặt Nguyên Thiên Sư đại biến, gầm lên: “Láo xược! Kỳ danh của Tôn chủ há lại để miệng ngươi bôi nhọ!”  
  
Kinh Niên thấy mặt hắn đỏ kè, hai con ngươi như hai ngọn lửa đang cháy rừng rực, quả nhiên là nổi cơn thịnh nộ, nhưng tại sao tức phát điên thế này còn đứng yên tại chỗ không động thủ, là nhẫn nại kiềm nén hay là đang lo lắng điều gì?  
  
Kinh Niên chỉ lưỡng lự trong chốc lát, kiếm phong ngưng tụ hàn khí, rồi cô mở miệng với giọng mỉa mai: “Dẫn ma hồn thuật cần qua canh ba, nhật nguyệt đổi chỗ, ngày đêm tương giao là lối dẫn thúc trận, lúc này chẳng qua mới hoàng hôn, nhân lúc mặt trời chưa lặn phá hủy pháp trận, thuật của ngươi cũng mất đi hiệu lực!”  
  
Ngươi Thiên Sư cười phá lên: “Bé con, chớ tự cho là đúng, ngươi muốn dùng cách khích tướng để moi ra căn nguyên của thuật này đúng chứ, không biết thì cứ khiêm tốn thỉnh giáo đi, ha ha!”  
  
Kinh Niên không bị khiêu khích, hàn khí càng tụ càng mạnh. Nguyên Thiên Sư lạnh lùng nói: “Chỉ có mỗi Dẫn Hồn thuật thì quả thật cần qua canh ba, nhưng nếu lấy âm ma khí và thuật phù phụ trợ thì khỏi cần bàn, Thi Ngũ gia đã sớm bị chú thuật của lão phu khống chế, dù bỏ lỡ thời cơ nhập ma cũng không sao, nếu ngươi muốn vào quan tài sớm thì cứ động thủ đi!”  
  
Ánh mắt Kinh Niên biến đổi, cầm chếch Linh Xà kiếm, nhảy lùi lại cách xa thùng, vận sức quét qua, kiếm phong cuốn theo hàn quang đánh tới, thoáng chốc lá bùa rách toạc, vụn gỗ văng tứ tung, trên đợt sóng khí cuộn lên gió tanh mưa máu, trực tiếp dội xuống. Nguyên Thiên Sư không ngờ cô sẽ ra tay bừa, mắt thấy cực trận bị hủy, căm phẫn không chỉ vì uổng phí tâm huyết, mà con lo thời gian cấp bách, nếu không lập trận một lần nữa trước khi mặt trời lặn, e là nhiệm vụ khó thành.  
  
Kinh Niên không buồn nhìn vẻ mặt sợ hãi phẫn nộ của lão, chỉ định thần ngóng nhìn bóng đen trong màn máu, chợt nghe Nguyên Thiên Sư nói: “Thật muốn chết thì lão phu sẽ thành toàn cho ngươi, để ngươi nếm thử mùi vị bị chính hành đầu của mình giết chết!”  
  
Cô vẫn không quay đầu lại, chuôi kiếm quay vài vòng trong tay, rồi tỳ trước ngực, miễn cưỡng nói: “Chuyện đã thử rồi thì còn sợ gì, trái lại ngươi, Kinh Niên không hiểu, không phải nói không ngại phá trận sao? Nghe giọng điệu của ngươi, gấp gáp gì? Là sợ có biến cố à!”  
  
Nguyên Thiên Sư bị nói trúng tim đen, sắc mặt càng tối tăm hơn, thấp giọng nói: “Nha đầu thối, chỉ biết cố sức khoe miệng lưỡi, chứ không biết hậu quả của rước họa vào thân?”  
  
Kinh Niên cười khẩy: “Kêu nha đầu thối hở? Hừ! Rõ là lão ngu xuẩn, ngươi có biết hậu quả của chọc giận ta không hả? Lão già thối!” Nói rồi vung tay, kiếm phong vẫn chĩa về hướng Ngũ gia.  
  
“Bớt nhiều lời đi, mau tới đây!” Nguyên Thiên Sư đè tay lên ngực, miệng rì rầm niệm chú, chợt nghe một tiếng gầm vang lên, theo sau là tiếng xích bị đập gãy, chân đạp lên bùn thi tiếp đất. Thi Ngũ gia chậm rãi bước ra từ trong màn sương máu, trên trán dán bùa đen chứ không phải bùa vàng trước đây, trên mặt bùa không có chú tự, nhưng lại lóe lên ánh đỏ lờ mờ.  
  
Cả người hắn đẫm máu, tóc tai rối bời xõa tung ở đầu vai, mặc dù mặt không biểu cảm, nhưng cứ như mang theo một loại khí tà sát không thể nói rõ, hệt như ác quỷ bò lên từ lòng đất, ngay cả Nguyên Thiên Sư cũng lui về trên thiên đài, rời xa vòng chiến để tự bảo vệ mình.  
  
Lúc này, cuối cùng Kinh Niên cũng sáng tỏ vì sao lão kỵ phá trận như vậy, giờ này khắc này Thi Ngũ gia dưới sự khống chế của bùa chú lại lộ ra cuồng tính của lệ thi ác quỷ, sợ là phải thôi, lỡ đâu để hắn thoát khỏi thao túng của phù chú, thì muốn chế ngự lại quả là khó khăn khôn kể.  
  
Kinh Niên cười khổ không thôi, tự giễu: “Ta lại lôi mạng ra đùa nữa rồi, Ngũ gia, mạng này, ngài muốn thì Kinh Niên không thể không cho, chẳng qua là…”  
  
Cô sụp mắt nhìn qua, ba vật như ba viên ngọc châu khảm lên hai vai và ngực hắn, ba hạt châu lúc sáng lúc tối, lúc trong lúc đục, như đang phối hợp với tiếng niệm chú của Nguyên Thiên Sư. Ngẫm lại da của Thi Ngũ gia cứng phi thường, ngay cả răng Trần Mộc cũng không tài nào làm bị thương mảy may, bây giờ lại thấy chỗ ba hạt châu khảm vào không chảy ra máu thịt, nói là hút vào thì hợp hơn, hạt châu gì mà lại thần thông quảng đại như vậy. Cô liếc qua khóe mắt nhìn động tác ấn tay trước ngực của Nguyên Thiên Sư, suy nghĩ thứ lão ấn là ngực hay là món gì đó sau lớp áo. Hồi tưởng lại trước và sau khi Thi Ngũ gia bị đoạt đi, rồi lại nhìn sang ngọc châu, đúng là cực quen mắt, Kinh Niên trầm ngâm: “Chẳng lẽ là nó? Không đúng lắm…”  
  
Hơi thất thần một chốc, Thi Ngũ gia đã ép tới trước mắt, tung một quyền trực diện dũng mãnh không gì sánh được, Kinh Niên nghiêng đầu né đi, trượt xa sang bên mấy trượng, quyền phong xước qua làm rách một đường dưới mắt, cảm giác nóng bỏng thoắt cái chảy xuống hai gò má, cô giơ tay lên chùi máu, cầm kiếm lên run một cái, Linh Xà xuất ra, sau đó đút đoản kiếm về đai lưng, hai tay mở ra, bày tư thế một trên một dưới, cười nói: “Ngài chơi tay không, ta lý nào lại chiếm lợi thế, lại đây lại đây, chúng ta múa tay múa chân nào.”  
  
Đối mặt với chỗ dựa duy nhất, trong lòng cô, Thi Ngũ gia có thể nói là người thân, nhưng cũng là kẻ mạnh khiến cô sợ hãi nhất trên đời, đối chiến công bằng, là coi hắn thành một võ giả bình thường chứ không phải một cương thi phát rồ. Cô biết rõ quyết định lần này sẽ mang tới cho mình nguy cơ gì, nhưng vẫn không muốn làm hắn bị thương mảy may, đánh nhau, không phải để phân thắng thua, mà là để tìm một cơ hội.  
  
Chỉ thấy hai mắt Kinh Niên dần đổi màu, một đỏ một trắng, hai tay thành trảo, đuổi bước lao lên, ra chiêu nhanh như chớp nháy, tất cả đều hướng về phía hai vai và ngực của Thi Ngũ gia, có ý đồ dùng ngoại lực để lấy ngọc châu ra.  
  
Nhưng thân thủ Thi Ngũ gia nhanh hơn, bóng theo hình động, hình bóng đan xen, không những né tránh cực chuẩn, mà xuất thủ cũng dũng mãnh nhanh chóng. Quyền cước cùng ra, liên hoàn chiêu dồn dập không ngừng, không chừa lại cho địch thủ một giây lấy sức. Kinh Niên lấy nhu thắng cương, lấy chiêu hủy chiêu, chống đỡ được vài chiêu đã cảm thấy cật lực, trong lòng biết chỉ thủ chứ không công, chỉ đặt trọng điểm lên việc lấy châu nên mới không ứng phó được. Thế là cô ngưng thần điều tức, chia hai khí âm dương tụ vào hai tay, tay trái tụ nhiệt lực tạo thành lửa ngầm, tay phải ngưng hàn khí tạo thành dòng băng, trái ôm vòng thành hình dương, phải ôm vòng thành hình âm, xoay tay giao nhau, hình khóa hai cực, chính là Vân Long Bát quái chưởng của đạo Huyền Tông.  
  
Cô sải chân bước lên theo hình vòng cung, lấy thắt lưng làm trục, đẩy ra một chưởng nhẹ, nhìn thì thong thả, nhưng khi tới trước người thì mạnh lên đột ngột, khiến người ta không tránh kịp. Thi Ngũ Gia nghiêng người sang bên, chưởng kia lướt qua trước ngực, Kinh Niên bước lùi ra sau, lật chưởng dùng mu bàn tay nện vào bên sườn. Thi Ngũ gia lấy quyền đỡ chưởng, Kinh Niên chuyển cổ tay, hóa giải kình lực, rồi xoay người vòng ra sau lưng, tung một chiêu Thanh Long giơ vuốt, dùng cả hai chưởng đập về phía lưng hắn. Lúc này Thi Ngũ gia không thể tránh thoát, hai bên vai đều hứng một chưởng, lửa thiêu băng cắn, hai luồng nóng lạnh va chạm bốc lên khí trắng xèo xèo.  
  
Kinh Niên nhảy liền mấy bước ra sau, khẽ vẫy hai tay, chỉ cảm thấy lòng bàn tay tê dại nhức buốt, cứ như là trúng phải chiêu của chính mình. Cô cười khẽ nói: “Ngũ gia, bị kiềm chế suy cho cùng cũng không thể tung ra toàn lực, đổi lại trước đây, chưởng này giá nào cũng không chạm được lên lưng ngài, Kinh Niên sẽ giúp ngài lấy lại phong độ ngày xưa!”  
  
Giọng nói nhẹ nhàng tự tại, song mồ hôi trên trán và tiếng thổ dốc lại thể hiện ra vẻ mệt mỏi. Cô đột nhiên hất đầu đi, ánh mắt sắc lẻm quét về người trên đài, khóe miệng mỉm cười, nhưng không thấy được bất cứ ý cười nào: “Chuyện muốn làm thì phải làm cho thuận buồm xuôi gió.”  
  
Nguyên Thiên Sư chống lại ánh mắt của cô, nhưng lại bị sát ý lóe lên trong con ngươi dọa sợ, lùi một bước dựa vào long ỷ: “Nha đầu, ngươi cũng biết nếu như lão phu chết, thì không ai có thể kiềm chế được lệ thi phát cuồng chứ?”  
  
Kinh Niên hỏi ngược lại: “Ngươi không chết thì có gì khác đâu?”  
  
Nguyên Thiên Sư thấy cô không giống đang nói đùa, bèn đè nghiến lên đầu vai thánh hoàng, trầm giọng cảnh cáo: “Thuật chôn bùa của bệ hạ không giống cách thông thường, mà là ăn vào phù chú tê tâm, chỉ riêng lão phu có thể giải, ngươi muốn giết lão phu, có phải nên suy nghĩ cho bệ hạ trước không?”  
  
Kinh Niên trả lời: “Nhường ngôi sớm thì nhẹ gánh sớm, người già rồi cuối cùng cũng phải về đất, sống đến tuổi này cũng đã đủ rồi, ngươi nói có đúng không?”  
  
Nguyên Thiên Sư nghe ra một lời hai nghĩa của cô, thầm rủa lão già rồi mà không thèm chết, nhưng lão không giận, trái lại còn cười tới ngông cuồng: “Được! Ngươi đủ gan, giết được mới thống khoái! Mục ngự quan, lão phu thích ngươi rồi!”  
  
Kinh Niên làm bộ muốn nôn, chửi thẳng mặt: “Ta thì ghét ngươi tới tận xương!” Dứt lời chân đạp một phát, đánh lên đài.  
  
Nguyên Thiên Sư vội vàng niệm chú, hắc phù lại lóe lên ánh đỏ, Thi Ngũ gia phi thân lên trước, quay lưng tiếp đất, cánh tay trái gập xuống, sau đó quay người lại đồng thời húc khuỷu tay về hướng huyệt Thái Dương của Kinh Niên. Kinh Niên giật lùi lại tránh thoát trong gang tấc, rồi vận chiêu Bát quái chưởng lần nữa. Thi Ngũ gia từng chiêu thúc bách, Kinh Niên lại vẫn nương tay, trong lúc một qua một lại đâu đâu cũng là bất lợi, bị tấn công lùi về sau liên tiếp, cô một mặt phòng thủ, một mặt tìm khe hở vòng qua Thi Ngũ gia toan lấy mạng tên đầu sỏ, nhưng mà, quyền phong chưởng vũ dầy đặc như lưới từ đầu tới cuối khó thể tìm ra chỗ trống.  
  
Sau trăm chiêu, Kinh Niên đã lộ ra vẻ mệt mỏi, Nguyên Thiên Sư thừa cơ tăng tốc độ niệm chú, Thi Ngũ gia càng tấn công càng mạnh mẽ, bộ pháp như thoi đưa, đã không còn phân biệt được chiêu nào thức nào trong cơn bão quyền cước. Cô chỉ cảm thấy hoa cả mắt, né đòn dựa vào bản năng đã hơi gắng gượng, đánh cận càng khó thoát thân hơn. Ở Thổ Diêu trấn bị Thanh Long kính chiếu tới, sau đó dùng Bạch Hổ kính cưỡng ép đuổi hồn đã tiêu hao không ít tinh lực, tuy trong lòng đã rõ nên làm gì, nhưng có cửa mà không đường, có lòng mà không lực.  
  
Kinh Niên vung tay đối chưởng với Thi Ngũ gia, vốn muốn mượn lực đẩy ngược ra xa để xả hơi một chút, nào ngờ động tác của Thi Ngũ gia quá nhanh, trong chớp mắt đã vòng ra sau lưng cô, ra chiêu như chớp nháy, không dừng lại dù chỉ chốc lát. Kinh Niên chỉ cảm thấy đầu vai sụp xuống. “Rắc” —- cánh tay phải bị phế. Cô lập tức nghiêng người qua, né một chưởng đang nhắm tiếp vào vai trái, nào ngờ lại mất trọng tâm, chân trượt một phát té ngửa ra sau. Thi Ngũ gia thay chưởng thành trảo, bắt lấy cổ tay cô, tay còn lại vung chưởng đánh tới, lúc gần tới ngực thì siết lại thành quyền, đấm mạnh tới, đồng thời buông cổ tay cô ra.  
  
Kinh Niên bị một quyền này đánh bay hơn trượng, lưng đập lên cột đá trong đàn tế, phun ra một ngụm máu tươi, lúc trượt xuống lập tức điều chỉnh tư thế, hai tay vận sức một chống một đỡ, khiến người rơi nhẹ xuống mặt đất. Không kịp điều tức, mắt thấy Thi Ngũ gia lại bổ nhào lên, Kinh Niên xoạt hai chân ra tạo thành tư thế nửa trung bình tấn, vận khí đan điền, cánh tay phải rung lên, hai tờ hồng phù kẹp giữa ngón tay, hai mắt xung huyết, một luồng hỏa khí từ lòng bàn tay phóng lên, dao động từ từ trên mặt phù, đợi ánh lửa sáng rực lên, hồng phù hóa thành hỏa phù, Kinh Niên bèn hất hai tay lên, hai lá bùa bắn ra như mũi tên, bay đến gần Thi Ngũ gia thì dừng lại. Phù lơ lửng hai bên đỉnh đầu, Kinh Niên khép năm ngón tay lại, dựng thẳng chưởng áp vào trán, hét lớn một tiếng: “Ngục đạo hỏa diễm phược!”  
  
Âm phát thuật triển, chỉ thấy hai con hỏa long phá phù bay ra, lưỡi lửa phừng lên, lướt gió đội mây, thân rồng lượn quanh, thoắt cái quanh thân Thi Ngũ gia đã đan ra tầng tầng lớp lớp lưới lửa, cơn sóng nhiệt xô ra, khơi lên từng đợt sóng trong đầm máu, khiến máu loãng nhầy nhụa chung quanh bốc hơi, bay ra từng luồng khói bẩn.  
  
Cách thức này lấy việc giam chân kẻ địch làm gốc, đã từng dùng với Linh Xà trên Mai Lĩnh, lúc đó phối hợp chôn phù vào cơ thể sống cùng lắm chỉ dùng một phù với ba thành công lực mà thôi, hiện tại song phù cùng xuất hiện, Kinh Niên không dám nương tay, vừa khởi đầu đã dốc toàn lực. Nhưng do tình trạng cơ thể không tốt, ngay cả khi cố hết sức vẫn không đạt được mười phần uy năng. Cũng may Thi Ngũ gia dưới khống chế cũng khó đạt tới đỉnh cao phong độ, nếu tính theo kinh nghiệm trước đây thì hai bùa trói lửa này chả bõ bèn gì, thôi thì chí ít cũng trói tạm Thi Ngũ gia lại, tranh thủ tý thời gian.  
  
Kinh Niên lại thúc ra một ngọn lửa nhập vào hồng phù để gia cố trận thuật, sau đó điểm ngón tay vào huyệt đạo vai phải, phong bế khí mạch của cánh tay bị phế, rồi quay phắt lại chạy về hướng đàn tế, tung người nhảy lên đài cao, đánh về phía Nguyên Thiên Sư. Vì sợ linh khí chí hàn của Linh Xà kiếm ảnh hưởng tới hỏa diễm phược, nên cô chỉ dùng quyền cước để đánh cận chiến.  
  
Nào ngờ Nguyên Thiên Sư trốn ra sau hoàng ỷ, ống tay áo mở rộng thả ra một lá bùa viết chi chít chú tự dao động trên không trung, từ trên xuống dưới phù tự lần lượt lóa ra u quang lóng lánh, đột nhiên Thiên tử đang ngồi yên trên thánh vị chậm rãi đứng lên, lảo đảo bước tới hai bước, mặt đối diện với trọng quyền đang đánh tới. Kinh Niên cả kinh, hớt hải thu lực, khựng lại trước khi đấm tới sống mũi Thiên tử.  
  
Lúc này Thiên tử lại có động tác, tay phải giơ lên quét ngang, Kinh Niên lộn ngược ra sau, nhảy xuống ba bậc thang, thấy Thiên tử đuổi rát theo tiếp tục động thủ, nét mặt vẫn không cảm xúc như trước, cô căm tức mắng Nguyên Thiên Sư: “Điều khiển cơ thể, đê tiện! Có giỏi thì một đấu một với ta, đồ rùa đen rút đầu!”  
  
Nguyên Thiên Sư không nổi giận, trái lại còn mỉm cười, run run lá bùa trên tay: “Mục Ngự quan, lão phu chẳng sợ ngươi làm gì, xem lúc này công lực của ngươi tiêu hao gần như cạn kiệt, sao là đối thủ của ta? Nhưng lão phu không muốn ngươi chết quá nhanh, đấu với mình rồng cũng là một chuyện lý thú, ngươi phải biết quý trọng cơ hội hiếm có này.”  
  
Kinh Niên dằn lửa giận đang bốc ngùn ngụt trong lòng xuống, nhấc chân lên đài, bước một bậc thì dừng lại quan sát phản ứng của hoàng đế một lần, cô phát hiện khi mình dừng lại, tay Hoàng đế sẽ tự động thả xuống, chỉ cần cô nhích khẽ thì lại giơ lên trước người, biểu cảm bất biết, dù mặt nhìn cô nhưng con ngươi thì giống như cá chết, vẩn đục không tiêu cự.  
  
Phản ứng này là của một loại thuật thao túng cơ thể sống “Mộc nhân chú”, cũng giống với Phó tướng quân ở trấn Thổ Diêu, cả hai đều bị chôn “Tức hồn phù” vào tim trước, phong bế ý thức chủ, bên ngoài thì sử dụng phù chú khống chế tứ chi thân người, thậm chí cả tiếng nói ngôn ngữ.  
  
Người bị hạ phù này sẽ hệt như một con rối, hành động theo chú tự của người thi thuật, chú thuật này hiểm ác tột cùng, phù chôn vào tim tác động tới dòng chảy khí mạch tới tứ chi bách hài, khiến cơ thể trả lời, song lại quên mất cơ thể của người bị thi thuật có giới hạn, hành động càng ác liệt thì độ nguy hiểm càng cao, một khi vượt quá giới hạn sẽ dẫn tới kinh mạch đứt đoạn, dù rút phù về thì cũng đã hết đường cứu chữa.  
  
Công hiệu của Hỏa diễm phược cũng dần mất đi theo thời gian, lòng Kinh Niên nôn nóng vô cùng, nhưng trước mắt là mình vàng, là Thiên tử, mặc dù miệng nói không quan tâm tới sống chết, nhưng tự chết với bị giết là hai thứ khác nhau hoàn toàn, giết thánh tôn tức là nghịch thiên luân. Nhưng không vượt qua cửa này, cơ hội để Thi Ngũ gia thoát khỏi tà thuật càng xa vời hơn. Chẳng phải cô chưa tính tới tình thế nguy cấp này, chẳng qua chỉ không ngờ nó lại nguy cấp tới nông nỗi này. Khó xử đôi đường, tư duy sáng suốt từ trước tới nay của Kinh Niên hiếm khi xuất hiện một lỗ hổng ngắn ngủi, quyết định dứt bỏ một bên, về tình về lý đều khiến cô cực kỳ không nỡ, chỉ hận không thể phân thân.  
  
Bàn tay mang theo liệt khí cực nóng che lên mặt, rồi nghe Kinh Niên thở dài một tiếng, nhắm mắt lại, chưởng lửa giơ lên trước mắt, thì thầm: “Để ta… giải thoát cho ngài…”

## 21. Chương 20: Hồn Đoạn Mệnh Tuyệt (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Chưởng lửa đoạt mạng có thể thiêu rụi “Mộc Nhân chú”, đồng thời cũng tiễn hồn người về Cửu Tuyền. Giữa chừng chỉ cần sai một li sẽ đi cả ngàn dặm, Kinh Niên vì một tử thi mà quyết định đoạt mạng một người sống, cô thản nhiên đối mặt với ác niệm ích kỷ tột độ này của mình, tay vung ra vẫn không chậm lại nửa phần. Ngay lúc vừa gập ngón tay lại, chỉ tích tắc nữa là phát ra, thì đột nhiên cửa vỡ toang. Kinh Niên dừng kình khí, quay đầu nhìn qua, thấy Lô Hoài Nhâm và Trần Mộc xông vào, Đề Ngự Sử tập tễnh đuổi theo phía sau, rõ ràng là bị thương không nhẹ.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn Thi Ngũ gia bị lưới lửa vây khốn, rồi nhìn lên tấm hắc phù khác mọi ngày trên trán hắn, nhìn tình hình này cũng đoán được tám chín phần. Thế là hắn tiên phong leo lên đài, để lại Trần Mộc ở dưới ngăn cản kẻ địch phía sau. Kinh Niên thấy hắn chạy tới bên này thì mừng rỡ trong lòng, vội vàng thu tay lại lùi hai bậc.  
  
Lô Hoài Nhâm nhảy tới bên cạnh cô, nhìn người đang khoác hoàng bào, kêu to: “Ấy chà… Hoàng đế lão tử đích thân ra trận!”  
  
Kinh Niên quay đầu sang hướng khác, mặt tỏ vẻ sầu đời, nhưng miệng thì cứ cong lên tới mép tai: “Lô đại ca, huynh còn tâm trạng nói giỡn nữa, bệ hạ bị người ta hạ chú, làm hành đầu bị khống chế, muốn đáng thương bao nhiêu là đáng thương bấy nhiêu!”  
  
Lô Hoài Nhâm quát to: “Hả! Tên nào ăn gan hùm mật gấu?!”  
  
Kinh Niên lia mắt về phía người đang đứng sau hoàng ỷ, hất hất cằm nói: “Đó, chính là lão côn đồ lông dài ba thước bên kia! Huynh nói xem có đáng hận không?”  
  
Lô Hoài Nhâm gật đầu lia lịa, đáp nghiêm túc: “Đáng hận cực hạn, muội tử, để ta giáo dục lại lão cho, hoàng đế lão tử là để ba quỳ chín bái chứ đâu phải để cầm chơi!”  
  
Cái kiểu đã chọc cười còn ra vẻ chính nghĩa này làm Kinh Niên phì cười, dù trong lòng lo lắng chồng chất, nhưng tâm trạng bỗng dưng nhẹ đi không ít. Cô bước ngang qua hai bước, mắt nhìn trừng trừng Nguyên Thiên Sư không hề chớp, hỏi: “Lô đại ca? Có thể giúp ta một chuyện không?”  
  
Lô Hoài Nhâm vỗ ngực đánh bộp, hào khí ngất trời: “Chuyện gì cũng được tất! Chỉ cần muội nói một câu!”  
  
Kinh Niên kêu một tiếng “Được” lanh lảnh, đoạn nói tiếp: “Ta muốn tính sổ với Nguyên lão già này, huynh giúp ta chặn bệ hạ, đừng để ngài qua quấy rối, chỉ cần ngăn chứ đừng gây chiến, được chứ?”  
  
Lô Hoài Nhâm đáp ngay một tiếng sảng khoái: “Không thành vấn đề! Ngăn cản hoàng đế lão tử chứ gì, thú vị!”  
  
Nói rồi hắn nhấc chân lên cùng một lúc với Kinh Niên, một xông thẳng tới bên cạnh hoàng đế, một vòng ra sau hoàng ỷ.  
  
Đề Ngự Sử thấy tình thế không ổn, muốn lao lên bảo vệ, nhưng chân mới dịch được một bước đã bị Trần Mộc chắn đường, La Hán quyền bay ngang hệt như mưa rơi. Đề Ngự Sử vừa đỡ vừa né, hông lại trúng thêm một chiêu, loạng choạng lùi lại, ai dè lại bất cẩn vấp phải bậc cửa, mắt thấy phải té lật ngửa.  
  
Lúc này Si Diên luôn ung dung tựa vào khung cửa đột nhiên chìa tay ra đỡ, ổn định thân thể hắn, chờ hắn đứng vững lại mới thong thả thu tay về, khoanh trước ngực tiếp tục thờ ơ lạnh nhạt.  
  
Bội đao của Đề Ngự Sử đã gãy, tay trần không địch lại Trần Mộc, bèn nói với Si Diên: “Tam hoàng tử, ta và ngài liên thủ, cho thi vật này hết khoe tài.”  
  
Si Diên mở hé hai tay ra, thản nhiên nói: “Thứ cho ta khó lòng tương trợ.”  
  
Đề Ngự Sử không ngờ hắn sẽ cự tuyệt, kinh hãi nhưng tức giận còn nhiều hơn, quát: “Ngài nói cái gì?”  
  
Si Diên nhìn chằm chằm vào hai đám đánh nhau trên đài quan tế, chỉ cảm thấy ngứa tai phiền lòng với câu hỏi của Đề Ngự Sử, đáp lạnh lùng: “Đề Ngự Sử, Đề đại nhân, nói nhiều quá coi chừng mất mạng.”  
  
Dứt lời nhắm mắt lại thong thả chuyển qua một cánh cửa khác, lưng vừa dựa vào khung cửa, Đề Ngự Sử đã thấy một trận gió lạnh đập vào gáy, cuống cuồng lách qua bên, né được một quyền đánh thẳng vào ót. Nào ngờ vừa mới quay người, đầu vai đã bị đánh trúng. Thế nhưng cánh tay Trần Mộc vẫn không thu lực, chân bước liên tục, ép Đề Ngự Sử lên cột cửa, khi rút tay về thì lại tẩn thêm một đòn nghiêm trọng vào cùng một vị trí, nấm đấm thụi vỡ thịt xương, từ sau vai đâm thủng qua cửa, theo một tiếng “Ầm” cực lớn vang lên, vách tường nối với cánh cửa đổ sụp một tảng lớn.  
  
Si Diên cười giễu: “Đề đại nhân, tường cung này là ngươi mất ba năm tâm huyết xây lên, cũng tiếc thật nhỉ.”  
  
Miệng Đề Ngự Sử phun máu, không rảnh để so đo câu nhạo báng đổ thêm dầu vào lửa của Si Diên nữa. Thừa dịp Trần Mộc rút quyền ra bèn nhảy ra thật xa, trong lòng hắn biết rõ thực lực địch ta cách xa, liều mạng chắc chắn chết. Nhưng hắn lại không dám bỏ trốn mất dạng dưới mắt chủ tử, không thể làm gì hơn là chạy loanh quanh trong tường cung. Trần Mộc bị bùa giới hạn, nên không đuổi theo ráo riết như người thường, Đề Ngự Sử vin vào lợi thế này, chốc thì xáp lại vài bước dụ Trần Mộc động thủ, chốc thì lại nhảy ra xa khiến Trần Mộc mất mục tiêu, cứ giam chân như vậy cũng không tính là mất thân phận.  
  
Hộ vệ cầm giáo vọt tới từ Thông Thần đạo, tên thống lĩnh thấy trong đàn tế đánh nhau ác liệt, đang muốn dẫn thủ hạ xông vào vây quét. Nào ngờ Si Diên lại đột nhiên rút lưỡi đao trong đầu phượng ném ra, đao phong bén nhọn xoay tròn trên không trung khúc xạ ra quầng sáng chói lòa, im lìm xẹt qua cổ thống lĩnh, tức thì đầu mình hai nơi, chỗ cổ gãy máu phun ra như suối, phát ra tiếng rít the thé. Tàn thân vẫn cất bước tiến lên, tới trước cánh cửa thì ngã sụi xuống đất, cái đầu rơi vào tay một tên hộ vệ, hộ vệ đó thấy bộ mặt dữ tợn đáng sợ thì lập tức trợn trừng hai mắt, không màng đếm xỉa tới lễ nghĩa trên dưới, rú lên lạc giọng rồi quẳng đầu thống lĩnh ra xa tít mù.  
  
Si Diên đón lưỡi đao xoay tít về tay, thảy lên thảy xuống chơi đùa, ánh mắt sắc bén quét về đám tạp binh trước mặt, điềm nhiên nói: “Tế đàn trọng địa, không cho xông bừa, trong vòng ba trượng, ai vào ắt chết!”  
  
Dứt lời đá bay cái xác không đầu về hướng đám binh sĩ, mọi người nháo nhác tản ra, không ai có ý định đón lấy thi thể thượng quan, cũng chẳng ai có can đảm vượt qua Lôi Trì một bước. Si Diên cười lạnh một tiếng, sau đó quay đầu thưởng thức tiếp tình hình chiến đấu bên trong.  
  
Lô Hoài Nhâm kiềm chân Hoàng thượng, Đề Ngự Sử kiềm chế Trần Mộc, Kinh Niên độc đấu Nguyên Thiên Sư. Người trước hạ thủ hung tợn, tấn công gấp gáp, bức thiết cầu thắng, người sau chiêu không đa dạng, phòng thủ rất chặt, lấy lui làm tiến, ý đồ câu giờ.  
  
Kinh Niên không thể chuyên tâm, nội khí phân hai nơi, phân nửa dùng để công kích kẻ địch, phân nửa dùng để cố thủ trận thức trói lửa, ra chiêu tuy nhanh nhưng không chuẩn, nhiều lần bị Nguyên Thiên Sư tránh né dễ dàng, lòng cô không khỏi sục sôi nóng nảy, động tác càng ngày càng nhanh, hoàn toàn quên mất tầm quan trọng của công thủ tương hỗ.  
  
Nguyên Thiên Sư soi ra sơ hở, sụp người ngồi xổm xuống, xoải chân tạt ngang, hai chân Kinh Niên bị vấp suýt nữa té sấp, lật đật nương theo lực lùi ra sau. Nguyên Thiên Sư lại đá thêm một cước. Trong lúc Kinh Niên ngả người lảo đảo thì thoáng nhìn thấy ánh sáng của lồng trói lửa dần thu lại, tâm thần hoảng hốt, làm trúng ngay một cước vào bụng, bị đạp ngã nhào xuống bậc thang.  
  
Ngực bụng đều đau quằn quại cứ như lục phủ ngũ tạng bị lệch vị trí, đầu óc Kinh Niên co giật đau nhức, chân khí không thể tản ra cơ thể, lồng trói lửa nhất thời tắt ngấm. Cô đang muốn thi thuật lần nữa, đã thấy Thi Ngũ gia chộp lấy hồng phù, nấm đấm siết lại, lá bùa tức khắc hóa thành tro, khói bốc ra từ giữa kẽ hở ngón tay. Nguyên Thiên Sư vốn định thừa thắng xông lên, đang sải bước xuống bậc thang, đúng lúc này thấy phược trận tự phá, bèn dừng bước không tiến lên nữa, chờ xem Kinh Niên ứng phó thế nào.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy tình hình biến xấu, lập tức bỏ Hoàng thượng lại quay qua muốn giúp. Nguyên Thiên Sư đưa cánh tay ra, Hoàng thượng lập tức bám theo, Lô Hoài Nhâm nhớ tới lời dặn của Kinh Niên, không dám đánh đấm bừa bãi, để tránh khỏi đả thương thánh thể chỉ còn cách dừng chân đứng lại.  
  
Nguyên Thiên Sư cũng có cố kỵ tương tự, nghĩ Thánh hoàng còn giá trị tồn tại, không tới bước đường cùng thì không muốn tổn thương tới tính mạng, bây giờ thấy Lô Hoài Nhâm chậm chạp không ra chiêu, lập tức tụ khí vào lòng bàn tay, chờ đợi thời cơ.  
  
Thi Ngũ gia áp sát từng bước, Kinh Niên suy xét mấy phen vẫn không nghĩ ra cách áp chế, trong trạng thái bình thường cô đã không phải là đối thủ của Thi Ngũ gia, hôm nay một tay bị phế, cơ thể chịu nội thương, hỏa diễm phược tung ra được hay không còn chưa biết, cô không dám mạo hiểm thử lại. Việc đã tới nước này, muốn chu toàn mọi mặt là không thể nào, chỉ có thể đánh liều một trận.  
  
Kinh Niên hạ quyết tâm bò dậy, mặt hướng Thi Ngũ gia, hai chân xoạt ra, chú ý tỉ mỉ hướng đi của tứ chi hắn. Cùng lúc đó dồn phân nửa nội lực qua hết một cánh tay, để nó đi theo mạch tập trung vào giữa ngón tay. Khi một quyền của Thi Ngũ gia sắp đập tới ngực, Kinh Niên ghìm chặt gót chân, thân trên hơi chếch sang bên, để trọng quyền thụi vào ngực phải.  
  
Kinh Niên cắn răng nhịn đau, máu tươi cuồn cuộn trào ra qua kẽ răng, cô định thần, lấy khí còn sót lại ở đan điền co cơ thể lại. Thi Ngũ gia không rút quyền ra được, tay còn lại vung chưởng đánh tới, Kinh Niên sụp người xuống, để một chưởng kia đập qua vai.  
  
Cô há miệng hít hơi, một búng máu phun ra trên mặt Thi Ngũ gia. Trong con ngươi Thi Ngũ gia chợt lóe lên u quang, động tác khựng lại phút chốc. Kinh Niên chớp lấy cơ hội này, giơ tay thành trảo, vồ tới hạt châu khảm trên vai hắn, ngón tay bao hàm nội lực cứng hơn sắt thép, nhưng thân thể Thi Ngũ gia há là thứ sắt thép có thể so? Kinh Niên cắn chặt răng, lúc phá thịt cào vào, da thịt trên đầu ngón tay nứt ra. “Rắc, rắc”, khớp xương gãy ra từng đốt theo mỗi tấc xâm nhập, đợi tới khi ba viên ngọc châu đều ra khỏi cơ thể, tay Kinh Niên đã nhầy nhụa máu thịt, năm ngón tay, có thể thấy rõ nửa đoạn xương ngón tay lòi ra.  
  
Thấy Thi Ngũ gia không hề thi lực, cô bèn nhoẻn miệng cười, giơ tay lên vuốt mái tóc rối bời trước mắt cho hắn, vốn định lau nốt vết máu trên mắt hắn, lại phát hiện tay mình chùi vào lại bôi ra thêm mấy vết máu. Cô thở dài một hơi, vừa định bóc hắc phù ra thì chợt nghe Lô Hoài Nhâm hét to một tiếng: “Đừng —–!!”  
  
Thoáng chốc cổ họng mát lạnh, một ngón tay đâm xuyên qua giữa lưng phá ra trước ngực, Bạch Hổ Kính trượt ra, xé toạc vạt áo. Kinh Niên ngoái đầu lại, đập vào mắt là một gương mặt bất ngờ: “Là ngươi… Trần… Mộc?!”  
  
Chợt thấy hắn xé lá bùa trên mặt xuống, híp hờ mí mắt, nhẹ giọng nói: “Là hắn cũng không phải hắn, mà là ta —- Hình, Thiên.”  
  
Thần thái hờ hững, ngữ điệu chậm rãi, cứ như hành động moi tim gan người chỉ tầm thường như ăn cơm uống trà vậy. Dứt lời hắn bỗng nhiên rút tay ra, Kinh Niên ngửa đầu nôn ra một ngụm máu tươi.  
  
Hình Thiên nhìn lướt qua, vòng tới cạnh Thi Ngũ gia, hai tay chắp sau lưng, ngón trỏ phác một đường, Bạch Hổ kính và ba viên ngọc châu nhảy vọt  lên không trung, rồi rơi vào lòng bàn tay hắn.  
  
Lô Hoài Nhâm không thể tin được vào mắt mình, không thể tin được Trần Mộc gần gũi bao lâu nay lại ra tay đả thương cô gái giống như muội ruột của mình. Hoang mang, do dự, phẫn nộ, tất cả cảm xúc đồng loạt tuôn trào, không nén được sôi sục trong lòng nữa, hắn trầm giọng quát một tiếng, hất phăng cánh tay Nguyên Thiên Sư, phóng như bay xuống bậc thang, trợn mắt nhìn chằm chằm Hình Thiên, nhưng nửa chữ cũng không nặn ra được.  
  
Kinh Niên đứng trong vũng máu lung lay muốn đổ, máu tươi phun ra nhuộm ướt cả bộ bạch y, men theo vạt áo chảy xuống ròng ròng, tựa như những sợi tơ đỏ rực. Cô giơ tay lên nhẹ nhàng gỡ cánh tay Thi Ngũ gia ra khỏi cơ thể, đầu tiên là vai, tiếp tới là ngực, cổ họng trào ra nước tanh làm cô không tài nào mở miệng nói, chỉ có thể gắng gượng chống đỡ mí mắt ngắm nhìn gương mặt của Thi Ngũ gia, tìm kiếm bóng dáng mình trong con ngươi chết lặng sâu hút. Rồi cô bất ngờ phát hiện hai dòng nước mờ trào ra, gột thành hai đường lóng lánh trên khuôn mặt lạnh lùng của hắn.  
  
Im lặng đáp lại im lặng, Kinh Niên nặn ra một nụ cười, giơ tay lên, ngón tay chạm vào huyết lệ. Mong mỏi chôn sâu trong lòng bấy lâu, cuối cùng đã đợi được một khắc huyễn cảnh trước khi chia lìa. Dung nhan không bị lá bùa che chắn đó, cô muốn nhìn thêm một lần nữa, nhưng dòng mực đỏ chảy ra khỏi mắt đã nhuộm phai màu sắc vốn có, từng tầng màn sa đỏ dầy cộp tung bay trước mắt, cô muốn nhìn thứ đằng sau, chỉ cần giơ tay rồi vén nhẹ lên —– mà lúc này…  
  
Ngay cả chuyện đơn giản như vậy cô cũng không làm được, Kinh Niên bật cười khẽ, nghẹn ngào nặn ra một câu như tự giễu: “Không cam lòng…”  
  
Sau đó nắm lấy đuôi bùa, ngay khi ngã vật xuống cũng đồng thời xé toạc lá bùa trên trán Thi Ngũ gia.

## 22. Chương 21: Hồn Đoạn Mạng Tuyệt (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Bối rối trong khoảnh khắc, giác ngộ trong khoảnh khắc, bi ai trong khoảnh khắc, giải thoát trong khoảnh khoắc, cuối cùng về với hư vô trống rỗng. Ngay tích tắc Kinh Niên sắp đổ người rơi vào trong hồ máu, một cánh tay mạnh mẽ đột nhiên đưa ngang qua tiếp được vững vàng. Hai mắt mở hé, gương mặt phản chiếu trong con ngươi, rốt cuộc cô cũng không nhìn thấy.  
  
Thi Ngũ gia quỳ trên mặt đất, một tay đỡ lưng Kinh Niên, tay còn lại vụng về chà lau máu tươi chảy ra từ khóe miệng cô, toàn thân không ngừng run lên khe khẽ, mái tóc rối tung che mất biểu cảm trên mặt, chỉ nghe thấy trong cổ họng hắn phát ra tiếng “A, a” khản đặc, giọt nước mắt nhỏ xuống ôm theo cằm nhập vào tơ máu, từ từ trở nên đặc sệt.  
  
Chỉ thấy hắn chậm rãi cúi người, ôm Kinh Niên vào ngực thật chặt, sau đó bỗng nhiên ngẩng đầu, mái tóc dài hất tung lên, một luồng kình khí bỗng nổ tung từ sau lưng, cuốn lên cơn sóng dữ đỏ thẫm, giọt máu mang theo nội lực như ngàn kim vạn châm bắn tới tấp về phía Hình Thiên cách đó không xa, thế đi dũng mãnh tàn khốc, xé không vang lên tiếng rít bén nhọn.  
  
Hình Thiên xoay nửa vòng, chân trượt ra sau, tới trước Lô Hoài Nhâm tầm ba bước thì ghìm gót chân, vung tay trái trước ngực, lòng bàn tay hướng tới trước, cánh tay nhấc lên, máu thịt đặc quánh trước chân phun lên tạo thành một lớp tường dầy chắn trước người, mũi tên máu vừa bắn vào trong tức thì mất lực, hòa làm một thể, sau đó rơi xuống nặng nề, lại trở về thành bãi máu đục ngầu.  
  
Thi Ngũ gia không động thủ lần nữa, bế ngang Kinh Niên lên chậm rãi đứng dậy, bước lừng khừng ra ngoài, dưới chân như buộc nặng ngàn cân, mỗi khi đi lên một bước toàn thân lại run lên một chút, có thể loáng thoáng nghe thấy tiếng xương rung động “Cạch cạch”.  
  
Tầm nhìn của Si Diên di chuyển theo thân hình của Thi Ngũ gia, hắn đứng thẳng người dậy, lui ra sau mấy bước, cách xa cột cửa rồi tiếp tục khoanh tay đứng nhìn. Lúc này, Đề Ngự Sử ở gần nhất bỗng nhiên hoàn hồn, thấy Thi Ngũ gia ôm Kinh Niên bằng cả hai tay, lại bình thản đưa lưng về phía địch như không hề phòng bị, trong khi chủ tử vẫn đứng như trời trồng trên đài chưa hết bàng hoàng, còn người vốn dĩ là địch lại đột nhiên lật mặt phản bội cũng không thấy bất kỳ hành động nào, Si Diên ngoài cửa thì đã lui xa, hệt như không có ý ngăn cản. Không biết sao, khát vọng lập công đột nhiên nổi dậy sục sôi, hắn muốn thể hiện trước mặt chủ tử một lần, đầu óc chưa suy xét kỹ, chân đã tự chạy tới trước như có ý thức riêng, vận hết nội lực toàn thân tụ vào song chưởng, thúc mạnh tới giữa lưng của Thi Ngũ gia.  
  
Thi Ngũ gia vẫn cất bước như thường, không tránh không né, cứ như không cảm giác được chưởng phong đang kéo tới vù vù phía sau. Ngay khoảnh khắc song chưởng đập tới sau lưng, chợt nghe hai tiếng “Rắc” vang lên giòn vang, Đề Ngự Sử kêu ré lên khản giọng, hai tay xụi xuống mềm oặt. Thì ra dù chưởng lực kia rắn tới cực điểm, nhưng Thi Ngũ gia không có thân thể da thịt của người thường, chưởng lực không xuyên qua được da thịt cứng chắc, khiến nội lực vấp phải cản trở dội ngược trở lại, toàn bộ đều phản phệ lại người thi lực, lần lượt đánh nứt xương cổ tay và xương tay.  
  
Thi Ngũ gia bước thẳng tới trước cửa, một cước đá nát bậc cửa, đồng thời lòng bàn chân phóng ra một luồng kình khí chảy ngược ra sau, nơi vũng máu nó đi qua tách ra đợt sóng, gạch đá vỡ vụn, nhanh như chớp hướng về phía Đề Ngự Sử, từ đầu ngón chân xâm nhập vào tứ chi cốt tủy.  
  
Chỉ thấy bụng Đề Ngự Sử phồng lên ngày một căng, quan bào trước người bị giãn tới rách phựt, lộ ra lớp da đang nổi gồ gân xanh, dưới lớp da ngoài mỏng tanh có thể nhìn thấy thấp thoáng gân mạch đỏ sậm. Trong chớp mắt, một tiếng nổ to vang lên, cái bụng căng phình tới cực hạn bỗng nổ tung, cơ quan nội tạng văng ra tung tóe cùng với bọt máu và xương bể. Đề Ngự Sử đứng trong cơn mưa máu thịt tanh tưởi của chính mình, nỗi kinh hoàng còn chưa vào tới đáy mắt thì hai vành mắt đã nứt toát ra, người cũng đi đời nhà ma.  
  
Mặc dù Si Diên nhắm chặt hai mắt, nhưng vẫn nắm rõ chuyện đang xảy ra như lòng bàn tay, khi nghe thấy tiếng ngã xuống đất đánh bịch, khóe miệng hắn càng nhếch cao hơn, hừ nhẹ với vẻ khinh miệt: “Không biết tự lượng sức mình…”  
  
Đám thị vệ bao vây bên ngoài ba trượng nhìn thấy cảnh tượng khủng khiếp này thì hoảng loạn ra mặt, lúc thấy Thi Ngũ gia đi tới trước mặt thì không ai dám ngáng đường, tất cả đều dạt hết sang hai bên, nhường đường. Lô Hoài Nhâm chưa hết kinh hãi, ánh mắt khóa chặt lên Hình Thiên đang đứng trước người, hoàn toàn không để ý tới màn nổ tung cơ thể của Đề Ngự Sử. Mãi tới khi nhìn lại ngoài cửa mới phát giác Thi Ngũ gia đã đi xa, hắn chưa thể tháo bỏ ngờ vực trong lòng, tuy tức giận muốn chất vấn ngay tại chỗ, nhưng hắn càng lo lắng cho Kinh Niên hơn, đối với Thi Ngũ gia cũng đầy rẫy ẩn số, bây giờ thấy Hình Thiên vẫn đưa lưng về phía mình như trước, không nói một lời, Lô Hoài Nhâm khẽ cắn môi, lướt qua bên cạnh Hình Thiên đuổi nhanh theo Thi Ngũ gia.  
  
Đến đây Nguyên Thiên Sư mới hoàn hồn lại, thấy bọn họ nối đuôi nhau muốn chạy ra Thông Thần đạo, vội vàng nhảy xuống đài toan đuổi theo, nào ngờ Hình Thiên lại đưa tay cản lại, lạnh nhạt nói: “Để cho bọn chúng đi.”  
  
Nguyên Thiên Sư khó hiểu: “Tôn chủ? Chẳng phải ngài muốn…”  
  
Không chờ hắn nói xong, Hình Thiên đã cắt ngang: “Thân thể đó, không phải thứ ta có thể khống chế.” Dứt lời nhắm hai mắt lại.  
  
Nguyên Thiên Sư thấy dáng vẻ này của hắn rõ ràng là không muốn nói nhiều nên không gặng hỏi nữa, trơ mắt nhìn hai bóng người vòng qua góc khuất, từ từ biến mất khỏi tầm mắt.  
  
Si Diên đẩy lùi thị vệ, thong thả rảo bước vào trong đàn tế, nhìn Hình Thiên một chút rồi lên tiếng chào hỏi, giọng trêu đùa: “Tròn mười hai năm, ngươi lại chẳng có hành động gì, bổn hoàng tử cứ nghĩ ngươi làm cương thi tới phát nghiện rồi chứ, Hình Ma Hình Thiên.”  
  
Nguyên Thiên Sư nghe thấy hắn nói lời bất kính thì phẫn nộ: “Tam hoàng tử! Chớ hỗn xược! Kỳ danh của Tôn chủ há có thể gọi thẳng?”  
  
Si Diên cười sằng sặc, nói giọng trào phúng: “Có gì không thể? Dư nghiệt tà giáo là ngươi chứ chẳng phải ta, thân là tín đồ thì nên vẩy đuôi mừng chủ, mà ngươi thân là thần tử, bổn hoàng tử có nên dạy ngươi làm sao để thè lưỡi liếm giầy không!”  
  
Lời này nghe ra không tính là nghiêm khắc, song lại đầy vẻ miệt thị, ngầm ám chỉ hắn cùng lắm chỉ là hạng chân chó, không có tư cách để kiêu ngạo.  
  
Mặc dù Nguyên Thiên Sư là vi thần, nhưng bất kể là trong cung đình hoàng triều hay giáo đảng đều là quyền cao chức trọng, có thể nói là dưới một người trên vạn người, đừng nói Thánh Hoàng coi lão là thần tiên tái thế, ngoan ngoãn phục tùng, mà kể cả Tôn chủ cũng chưa từng nói một câu nặng lời.  
  
Trận pháp mà mình cực khổ lập ra bị phá mất, Thi Ngũ gia bị lên kế hoạch bắt giữ cũng chạy đi ngay dưới mắt mình, vạn sự đều không suôn sẻ, vốn đã nén giận tới phát điên, giờ đây còn bị một tiểu bối làm nhục như vậy, giống như là đổ thêm dầu vào lửa, khiến lão đỏ phừng mặt, nổi giận đùng đùng nạt nộ: “Tam hoàng tử, lão phu không phải thuộc hạ của ngươi, lễ quân thần không thể dùng giữa ta và ngươi! Mà ngươi đã giao hẹn trước với Tôn chủ của ta, vậy mà ở trấn Thổ Diêu không đuổi tận giết tuyệt, trận này cũng không góp sức, hại ta vô cớ hao binh tổn tướng, đây là thế nào?!”  
  
Si Diên nhìn đống tay chân cụt la liệt trên đất, trên mặt hiện lên vẻ khoái trá: “Hành động liều lĩnh thì đáng chết, hao binh tổn tướng sao? Thiên Sư thật sự sẽ chuyện bé xé ra to à. Trước khi Hình Thiên đổi lại cơ thể đã định ra kế hoạch sau này, ta có thất hứa hay không, chẳng phải ngươi định đoạt.” Nói đoạn nhìn sang Hình Thiên: “Mười hai năm trước ta với ngươi trao đổi lợi ích, hợp tác qua lại, ngươi nói xem, ta thất hứa sao?”  
  
Hình Thiên hơi nghiêng đầu đi, lạnh nhạt nói: “Ngươi đưa Nguyên đồ vào cung làm quan, thăng lên vị trí Thiên sư, khởi hưng Giáo hoàng, chúng ta trợ ngươi leo lên ngôi vị hoàng đế, đến nay, ngươi —– chưa từng vi phạm cam kết trước đây.”  
  
Si Diên tiếp lời: “Cướp thi không nằm trong giao ước, khi đó ngươi ra khỏi Phong Hoa cốc tìm ta mượn lực, dựa vào tình đồng đạo ta mới đồng ý, cũng mang Thi Ngũ gia về đúng hạn, mà tín đồ của ngươi lại dùng Mộc Nhân chú thao túng Thánh Hoàng coi như báo ơn! Trước đây ta đã ngầm cho phép lấy thuốc khống chế, mà ngươi cũng từng hứa sẽ không tổn hại tới Thánh thể của phụ hoàng, hiện tại, là thế nào đây?!”  
  
Hình Thiên chỉ trầm mặc chốc lát, rồi cất giọng nói với Hình Thiên: “Khống phù.”  
  
Nguyên Thiên Sư sửng sốt, hơi nghi ngờ, nhưng thấy Tôn chủ xòe bàn tay ra, vẫn giữ nguyên tư thế khép hờ mắt, môi mím chặt, mặc dù không lên tiếng nhưng trong vẻ lạnh đạm lại lộ ra ý tứ không cho phép phân bua, lúc này lão mới móc Khống Tâm phù ra dâng lên bằng hai tay, đáy lòng càng oán hận Si Diên hơn nữa.  
  
Nhận lấy lá bùa, Hình Thiên mang nó giao cho Si Diên, thấp giọng giải thích: “Lấy lửa đốt bùa, lấy tro hòa nước, chia đều ba lượng, mỗi ngày khi thấy sao Mai(\*) thì uống, đợi bảy ngày mới có thể giải chú.”  
  
*(\*)Ý chỉ vào lúc tảng sáng.*  
  
Si Diên nhét lá bùa vào ngực, cười nhạt: “Vậy… mới là thái độ hợp tác nên có.”  
  
Nói rồi nhìn ra ngoài cửa, giả vờ như không nhìn thấy ánh mắt độc như bò cạp của Nguyên Thiên Sư, sau đó tầm mắt quay lại Hình Thiên, hỏi ra nghi vấn trong lòng: “Mười hai năm, cái túi da này của ngươi cũng duy trì không được bao lâu nữa, mang Thi Ngũ gia về cũng vì nhìn trúng cơ thể không thối rửa của hắn, tại sao lại để mặc cho chúng đi?”  
  
Hình Thiên đáp, giọng khàn khàn: “Hoàng tử cố tình ngầm giúp đỡ, tất nhiên trong lòng biết rõ.”  
  
Si Diên “À” một tiếng như cười như không, liếc về phía Nguyên Thiên Sư: “Chẳng lẽ đang trách ta khoanh tay đứng nhìn sao?” Thấy cả hai đều không đáp lại, bèn nói tiếp: “Cũng nên thông cảm cho tâm luyến tiếc kẻ mạnh của bổn hoàng tử, nếu chỉ là tử thi vô tâm vô thức, thì chẳng lợi hại hơn một con rối. Mấy canh giờ trước ta đã thấy Thi Ngũ gia làm thế, nếu không Thiên Sư đã chẳng làm ra hành động dư thừa, cũng không khiến ta nhìn ra đầu mối.”  
  
Trước đó không lâu, Nguyên Thiên Sư vây khốn Thi Ngũ gia trong thùng lấy pháp trận áp chế, ngoài thay đổi hắc phù ra, còn muốn lấy hạt châu trên Thanh Long kính đút vào trong cơ thể để khống chế hồn phách. Không ngờ Thi Ngũ gia kiên quyết không há miệng, bất luận niệm chú thế nào khớp hàm vẫn nghiến chặt như cũ, lúc này mới đổi lại khảm ngọc châu lên hai vai và ngực, lấy Thanh Long kính để thao túng tứ chi.  
  
Si diên đứng bên cạnh quan sát từ đầu tới cuối lập tức kết luận Thi Ngũ gia không như cương thi tầm thường, mà tự có ý thức của chính mình. Nguyên nhân bên trong hắn không có hứng thú đi sâu nghiên cứu, chỉ thấy mạnh chính là mạnh.  
  
Thôn Long tướng quân chưa bao giờ nếm quả đắng lại bị đánh rơi vào thế hạ phong tại Thổ Diêu, sao khỏi kích thích lòng háo thắng thuần chất giữa võ giả với võ giả. Trong Thổ Diêu, vì không coi Thi Ngũ gia như đối thủ nên hắn chưa tung hết sức, mà Thi Ngũ gia bị phù khống chế, cũng không biết xuất ra mấy phần thực lực. Si Diên hy vọng có thể đánh một trận cao thấp bình đẳng với Thi Ngũ gia đã thoát khỏi phù thuật. Thế cho nên trong lòng hắn vẫn thiên về hướng Kinh Niên đòi lại được hành đầu. Huống hồ hắn quả thật không hài lòng với tác phong ti tiện lợi dụng Thánh Hoàng để giam chân đối thủ của Nguyên Thiên Sư, vì lập trường bất đồng nên mới chọn làm khán giả đứng ngoài xem chiến, hai bên không giúp bên nào, đối với kết quả đánh nhau lần này trái lại cũng thấy vui mừng.  
  
Hình Thiên hiểu rõ suy nghĩ của hắn, không để bụng mà chỉ nhắc nhở: “Lúc Thi Ngũ gia làm người đã đạt tới đỉnh cao, tu vi thân thể, tiên ma khó bì, là thi nhưng chẳng phải thi, chớ nên khinh suất.”  
  
Hắn đã đổi cơ thể nhiều lần, thân thể trú nhờ tối đa không cầm cự quá mười năm, mỗi lần dời hồn đều tổn hao tinh nguyên, qua lâu dài, công lực giảm đi không còn trọn vẹn. Trần Mộc này dù mượn tay Lô Hoài Nhâm lấy chu sa phong bế tâm phách, khiến chân khí chậm lưu tán, nhưng lại không phải lựa chọn tốt nhất. Bây giờ hắn mới nhìn trúng Thi Ngũ gia gần nghìn năm mà cơ thể không tổn hại, muốn mượn pháp trận khiến cho hồn thể nhập ma trước, sau đó dẫn nguyên thần bản thân vào đồng hóa, vậy là đoạt được một cơ thể mới.  
  
Không ngờ tâm và hồn của Thi Ngũ gia không chọi nhau như tử thi, mặc dù thân khảm Ma Châu, trán dán hắc phù, thế mà vẫn có thể áp chế hiệu lực phù chú. Mỗi quyền mỗi chưởng vốn phải đánh thẳng vào điểm trí mạng, nhưng hắn lại dựa vào ý thức bản thân gắng gượng kéo điểm rơi tránh khỏi chỗ hiểm. Một chênh lệch nhỏ này là mấu chốt để quyết định sinh tử, người ngoài chưa chắc phân biệt được, nhưng tí chênh lệch nhỏ nhoi này sao qua khỏi ma nhãn của Hình Thiên.  
  
Mặc dù “Dẫn ma hồn thuật” có tác dụng với cả người lẫn thi, nhưng sức mạnh tinh thần của Thi Ngũ gia đã vượt ra ngoài hai loại này, ngay cả khi nhập ma cũng khó thể khắc chế, chỉ e đồng hóa không thành ngược lại còn bị phản phệ. Thế nên Hình Thiên lúc này đưa ra lựa chọn, dứt khoát từ bỏ ý định chiếm lấy thân xác của Thi Ngũ gia.  
  
Si diên nghe Hình Thiên đột nhiên phát ra lời kiêng dè như vậy, càng cảm thấy tâm ngứa ngáy khó chịu. Nhưng cho dù hắn tàn bạo thích giết chóc, cũng không thích lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn. Tình huống vừa rồi không khó nhận ra Kinh Niên có ý nghĩa hết sức đặc biệt với Thi Ngũ gia. Cô nương kia chịu đòn nghiêm trọng, bị đâm xuyên tim từ phía sau, đổi lại người thường, dù là thần tiên hạ phàm cũng chưa chắc cứu sống được. Thi Ngũ gia đã có tình, tất nhiên quan tâm, muốn hắn chuyên tâm đánh nhau càng khó hơn lên trời. Đối thủ không chuyên tâm, Si Diên xem thường đấu.  
  
Hắn hiện có một chuyện không rõ, bèn lên tiếng hỏi Hình Thiên: “Xuất thủ với nha đầu kia rõ ràng không chỉ vì muốn đoạt Bạch Hổ kính, ngươi dùng thủ pháp khoét tim, ta cứ nghĩ ngươi sẽ moi tim ra, tại sao tới khi rút tay lại đột nhiên biến chiêu?”  
  
Hình Thiên nghiêng đầu không đáp, Si Diên quan sát hắn hồi lâu, ánh mắt biến đổi, lập tức kéo phắt tay phải đang chắp sau lưng hắn, lôi tới trước mắt nhìn thử, chỉ thấy năm ngón tay vặn vẹo mất tự nhiên, giữa khe hở rướm đầy máu tươi.  
  
Nguyên Thiên Sư vừa thấy đã bật kêu lên thảng thốt: “Tôn chủ! Ngài bị thương?”  
  
Hình Thiên thu tay ra sau lưng, mặt không đổi sắc, im lìm không lên tiếng, khiến Nguyên Thiên Sư và Si Diên không tìm ra điều gì bất thường.  
  
Hình Thiên nhàn nhạt nói: “Không sao.” Đoạn mở mắt đáp lại ánh mắt nghi vấn của Si Diên, sau đó đều đều giải thích: “Không phải do ta đổi ý, mà vì khi tay đâm xuyên qua giữa lưng đã bị một luồng khí đả thương, không cách nào ra chiêu tiếp theo, luồng khí đó không giống với hai khí âm dương, vừa mềm như tơ vừa cứng như tường đồng vách sắt, bọc lên tim, khiến ngoại lực khó xâm, ta chỉ có thể phá thịt bẻ xương, chứ không tài nào tổn hại được bức tường tim mảy may.”  
  
Si Diên hồ nghi: “Tức là cô ta vẫn có cơ hội sống?”  
  
Hình Thiên nói tiếp: “Cũng không phải, dù ta chưa chạm tới buồng tim, nhưng nơi tập kích đích thực là chỗ hiểm, lúc cô ta ngã xuống đã khí tận rồi… nhưng thế sự vô thường, ta không thể xác định sinh tử.”  
  
Si Diên cười phá lên, giọng ngông cuồng: “Ngươi không xác định? Ha ha, bổn hoàng tử thấy ngươi làm cương thi lâu quá nên quên béng luôn gốc gác rồi, giáo chủ, để lại đường sống cho địch nhân là tự tìm đường chết cho mình, đạo lý này ngươi không hiểu à.”  
  
Hình Thiên lạnh lùng đáp lễ: “Hoàng tử cũng thế.”  
  
Si Diên vỗ tay hoan nghênh: “Đáp rất hay, đáp rất hay, ta và ngươi như nhau, nên liên thủ, chẳng là ngươi đã trở về vị trí, cũng coi như ta đã hoàn thành thệ ước, tiếp theo phải làm gì là do ta tự quyết định, điểm này ngươi có dị nghị gì không?”  
  
Hình Thiên gật đầu: “Không trở ngại là được.”  
  
Si Diên lộ vẻ hài lòng, ánh mắt quét qua lại giữa Nguyên Thiên Sư và Hình Thiên, cười nói: “Chủ tớ các ngươi đã lâu không gặp, ta sẽ không quấy rầy nhị vị ôn chuyện, Hình Thiên, lần sau tới tìm ta nhớ phải buộc chó cho chặt vào, ta đối với động vật là mất kiên nhẫn nhất!”  
  
Nguyên Thiên Sư nghe hắn phun ra ác ngôn, chửi thẳng mình là chó, khiêu khích sỉ nhục ba lần bốn lượt, làm lão tức tới xì khói, đang muốn mắng ngược lại thì đã thấy Hình Thiên đưa tay ra: “Mời.”  
  
Si Diên cũng nói: “Mời.” đoạn liếc xéo về phía Nguyên Thiên Sư, vẻ khinh bỉ trong ánh mắt không cần nói cũng biết, sau đó leo lên đài quan tế, dùng vai khiêng Thánh Hoàng lên, đi ra khỏi tế đàn bằng Thông Ma đạo phía sau.  
  
Nguyên Thiên Sư bị giày xéo nhục nhã, căm giận bất bình, song vì ngại cho thể diện của Tôn chủ nên không dám tự ý làm bậy, ngực bức bối tới nghẹt thở, ngay khi đang cố nén giận thì chợt nghe Hình Thiên nói: “Miệng người không đáng sợ, nhục người người tự nhục, Nguyên đồ cần gì phải quan tâm.”  
  
Ngữ điệu mặc dù bình thản, ý nghĩa lời nói lại như trấn an, Nguyên Thiên Sư và Tôn chủ cách biệt đã hơn mười năm, trong thời gian đó trải qua không ít biến cố, vào triều làm quan, phải khôn khéo lõi đời. Tuy tướng mạo của Tôn chủ không còn như trước nữa, nhưng phong thái nghiêm nghị vẫn bất di bất dịch. Lão tôn thờ Tôn chủ như thần linh, nhất quyết không thể dễ dàng tha thứ cho sự láo xược của Si Diên. Lúc này Tôn chủ đã mở lời, trong lời an ủi khuyên giải còn có ý thiên vị lão, cơn tức giận của lão lập tức được đánh tan hơn nửa, đợi tâm trạng bình tĩnh lại mới hỏi ra việc đang lo lắng: “Tôn chủ, nếu Thi Ngũ gia vô dụng, vì sao không hủy diệt? Mục ngự quan không phải người thường, lão nô sợ…”  
  
Hình Thiên đáp: “Không phải không hủy mà là không thể, với ta hiện tại, không phải là đối thủ của Thi Ngũ gia, dồn ép bừa bãi sẽ tự chịu diệt vong, buông trôi, cũng là cho mình đường sống.” Ngừng một hồi, lại nói: “Lấy Thanh Long kính ra.”  
  
Nguyên Thiên Sư vâng lời lấy cái kính trong lòng trình lên, Hình Thiên nhận lấy, rồi giao Bạch Hổ kính cho lão, sau đó khảm ba viên ngọc châu vào cặp mắt rồng trên khung kính khắc hình rồng, hai con rồng bốn con mắt, đã có ba con điểm con ngươi. Nguyên Thiên Sư nói: “Mai Ngọc châu trên Nam Lĩnh không tìm được, đã lật hết cả phủ Tướng quân, cũng đã đào móc theo dòng chảy của mạch nước ngầm, nhưng đến nay vẫn không có kết quả…”  
  
Hình Thiên trầm tư một chút, thấp giọng: “Không sao, ba viên đủ rồi.”  
  
Nguyên hồn của Hình Thiên bị phong bế vào Thanh Long kính, lấy bốn viên thần dương châu trấn áp, âm khí trong cơ thể hóa thành tứ đại âm huyệt. Theo năm tháng trôi qua, dương châu dần bị phủ bụi, hắn mới thoát ra được một dải hồn phách. Dải hồn phách này yếu đuối dị thường, cần phải mượn cơ thể người che chở mới có thể tồn tại, song bất kể là cơ thể sống hay chết đều không tài nào tiếp nhận sự chiếm đoạt của ma hồn, vì vậy phải thay đổi cơ thể liên tục mới có thể duy trì chức năng.  
  
Trong khoảng thời gian này, ngoài tề tựu tàn đồ giáo đảng, còn phải tìm cách phục sinh. Mà nơi cất giấu văn thư có liên quan lại là Thiếu lâm Thiên Tôn tự nơi từng thờ hai đại thần khí Thanh Long kính và Bạch Hổ kính. Hắn bày kế để đọc trộm cấm thư, mới biết lấy bốn viên Thần Dương châu luyện hóa với ma khí âm huyệt, khiến chúng chuyển thành vật thuần âm, rồi khảm lại vào Thanh Long kính, phối hợp với hiện tượng trăng ban ngày trăm năm một lần, tạo ra pháp trận chí ma chí âm, làm mặt kính đổi cực, thả ra ma hồn. Đồng thời chuyển nhập âm châu đã hấp thu khí âm huyệt vào trong chủ hồn, trong lúc đó, chủ hồn quay về thân thể hóa dương thành âm, rồi chuyển âm thành ma, đó là Hình Ma tái thế.  
  
Nhưng do thân thể khác biệt, sau khi tái sinh công lực sẽ bị chênh lệch đôi chút, thân thể càng kiên cố công lực sẽ càng hồi phục trọn vẹn, và ngược lại. Hắn chọn Thi Ngũ gia cũng vì nguyên nhân này. Hiện tại nếu từ bỏ, mà lại không đủ thời gian để tìm thân thể mới, thì chỉ có thể dùng của Trần Mộc mà thôi.  
  
Lạc mất một viên ngọc châu nghĩa là thiếu hụt một phần tư âm thể, nhưng hiện tượng trăng ban ngày ngày mốt đã tới, phải khẩn cấp bày trận, thế là hắn nói với Nguyên Thiên Sư: “Lập tức chuẩn bị, thêm Cửu Cực Ma Trận trên Thiên Cực Pháp Luân, mở hầm ngầm ra, trên lưng Bạch Hổ kính đặt Ma Trận hạ vị, lấy vạc Phá Thiên trấn áp trong và trên địa mạch thủy động, không để linh khí tiết ra ngoài làm nhiễu loạn cực tượng.”  
  
Phá Ma Trận này duy chỉ có Bạch Hổ kính có thể, Hình Thiên lần tìm Bạch Hổ kính khắp nơi mà không thấy, không ngờ lại trùng hợp gặp được người giữ kính, hắn không muốn đánh rắn động cỏ, chỉ yên lặng chờ thời cơ chín muồi mới ra tay cướp lấy, có thế mới không xảy ra sơ sót gì.  
  
Thời điểm phá phong ấn sắp tới, nhưng Hình Thiên vẫn không có vẻ vui mừng, tay phất qua, nơi vốn đặt thùng gỗ đột nhiên trào ra máu loãng lênh láng, để lộ ra nền đất có khắc Thiên Cực Pháp Luân, hắn bước lại mấy bước, ánh mắt miết dọc theo đường nét hoa văn trên đất, nhíu mày, càng lộ vẻ thâm trầm.

## 23. Chương 22: Ngày Xưa Mây Khói (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Đêm khuya trăng lạnh, tuyết rơi đã ngừng, quầng sáng vàng nhạt ấm áp không thể tan chảy tấm chăn bạc dầy cộp trên nền đất. Trước Phượng Hi cung, văn võ toàn triều đều tề tụ tại sảnh, và đằng sau bức tường cung là một bầu không khí tĩnh lặng quái dị.  
  
Bà đỡ già mỗi tay bế một nữ anh vừa mới ra đời, hoàng mẫu trên giường vẫn ngủ mê man vì dược vật. Một phụ nhân trung niên vận cung trang tới gần bà đỡ, nương theo ánh nến chập chờn quan sát thật kỹ đứa bé sơ sinh. Khác với bình thường, hai đứa trẻ mới sinh đều nhắm mắt không khóc quấy, cứ như đang yên giấc trong bụng mẹ vậy, phụ nhân khẽ nhíu mày nói: “Thai song sinh… số mệnh…”  
  
Bà đỡ thở dài một hơi, hỏi: “Hữu hộ thánh, phải làm sao đây? Đã gần trăm năm chưa xảy ra việc này.”  
  
Phụ nhân trung niên suy nghĩ giây lát, rồi nói nhỏ: “Bà cứ chờ ở đây trước, đợi ta thỉnh bệ hạ tới đây đã.”  
  
Nói rồi lao ra ngoài cửa như một cơn gió lốc. Chẳng bao lâu sau, đã mang Thánh Hoàng Thánh Tông về cùng.  
  
Sắc mặt Thánh Hoàng nặng nề, ánh mắt nhìn về phía hai đứa bé hiền hậu vô cùng, y nâng tay nhẹ nhàng xoa má hai đứa, hỏi bà đỡ: “Đứa nào trước? Đứa nào sau?”  
  
Bà đỡ khẽ khom người, đáp: “Bọc đỏ trước, bọc đen sau.”  
  
Thánh Hoàng nghe vậy, bèn ôm bé gái quấn bọc chăn đen vào trong ngực, lúc này bé gái đột nhiên mở hai mắt ra, cặp mắt to trong trẻo nhìn thẳng vào phụ thân.  
  
Thánh Hoàng như bị đôi mắt linh động này làm xúc động, thân thể rung lên mãnh liệt, mắt chảy ra hai hàng lệ trong. Bà đỡ thấy thế cũng cảm động, nghẹn ngào nói: “Bệ hạ… đứa bé này, không bằng để lại đi.”  
  
Hữu hộ thánh chen vào: “Phượng Tiên bà, tộc của bà mấy đời hầu hạ Hoàng mẫu, nghênh đón Hoàng tử giáng thế, thì phải hiểu rõ thiệt hơn trong đó, vạn lần không thể xử trí theo cảm tính.”  
  
Thánh Hoàng nói: “Hộ thánh nói rất phải, Hoàng quy không thể trái, đây là luật lệ tổ tiên truyền lại nhất định phải tuân theo, cứ coi như mạng con ta đã vậy, không thể giữ được…”  
  
Mặc dù nói thế, nhưng tay vẫn không nỡ buông đứa trẻ ra, giọng nghẹn ngào làm người ta xót xa không thôi.  
  
Tuy Hữu hộ thánh cũng không đành lòng, nhưng quý nhân trên giường đã hơi hé mi, chẳng bao lâu nữa sẽ tỉnh dậy, bà buộc lòng phải lên tiếng: “Bệ hạ, thời gian cấp bách, xin hãy giao đứa trẻ cho thần, ngài và cô bé dù không thể nhận nhau, nhưng vẫn là quan hệ huyết thống, mười năm sau vẫn có thể gặp lại.”  
  
Nói rồi vươn hai tay ra.  
  
Thánh Hoàng thở dài ai oán, đặt nhẹ bé gái vào tay Hữu hộ thánh, thấy cặp mắt to của đứa trẻ vẫn nhìn chằm chằm vào mình, trong lòng chua xót khổ sở không thể tả, cảm giác tội lỗi đột nhiên ập tới, y chợt lấy bàn tay nhỏ bé của đứa trẻ ra khỏi bọc chăn, nắm trong tay, rồi dịu dàng nói: “Trừ tước phẩm được ban thưởng tương lai, bây giờ vi phụ sẽ đặt cho con một cái tên nữa —– Vô Vong Kinh Niên(\*), ngay cả khi không thể nhận nhìn, vi phụ vĩnh viễn sẽ không bao giờ quên mình còn một hài nhi là con… Kinh Niên, xin con tha thứ cho phụ hoàng không thể… không thể làm bạn với con…”  
  
*(\*) Qua bao năm tháng vẫn không quên.*  
  
Nghe từ trên giường hẹp vẳng tới tiếng nói mê khe khẽ, Hữu hộ thánh biết không thể trì hoãn nữa, bèn rút tay của đứa trẻ khỏi tay Thánh hoàng nhét lại vào bọc chăn, khom lưng chào một cái, rồi hối hả đi ra bằng cửa ngầm.  
  
Lúc này, Thánh hoàng bế lấy bé gái còn lại trong lòng bà đỡ, chậm rãi đi tới trước giường, đặt đứa bé bên gối mẫu thân, vuốt khẽ mái tóc trên trán ái thê, ngắm nhìn dung nhan mỹ lệ tái nhợt vì mất máu quá nhiều, than thở: “Chí ít còn một hài nhi bên cạnh, nàng không phải đau lòng cùng ta…”  
  
Nói rồi nâng tay lau nhẹ nước mắt trên mặt, nói với Phượng Tiên bà: “Truyền triệu xuống, hoàng hậu sinh được một bé gái, lập tức phong làm Thánh tử, khắp nơi ăn mừng, việc thiết yến giao cho Tây Cống lan uyển chuẩn bị.”  
  
Trong cung ngoài cung như gặp được việc vui, trên phố phường rồng bơi hổ múa, pháo nổ rung trời, nhảy nhót vui ca vì Thánh tử giáng thế. Nhưng cùng lúc đó một hoàng tử đồng thai khác chỉ vì sinh sau một giây một khắc mà đã bước lên một con đường hoàn toàn khác.  
  
Thánh Tông Hà Phượng năm thứ ba.  
  
Thánh Hoàng lâm bệnh băng hà, Hoàng mẫu tự cam chôn cùng, Phượng Tiên bà ở Phượng Tê cung treo cổ tử sát theo chủ. Thánh tử gần bảy tuổi lên ngôi kế vị, tự phong hào là Thái Tổ Tục Phượng, dưới sự phò tá của Thừa tướng Bác Vi chấp chính thiên hạ. Vào ngày lên ngôi, giữa lúc chính điện Phượng Thủ đang cử hành buổi lễ long trọng, trong pháp đường ngầm bên dưới lòng đất cung đình Hộ thánh cũng mang một Hoàng tử khác đi hành lễ tẩy diện(\*).  
  
*(\*) Tẩy mặt.*  
  
Ngồi trên đài là ba vị trưởng lão, dưới có Tả hộ thánh, Lục tiên giám lễ, Hữu hộ thánh cầm trong tay dao cắt, chậm rãi đưa tới gần đứa bé mặc hắc y được dược vật gây mê nằm trên phiến đá. Mắt thấy lưỡi dao sắp rạch lên mũi đứa bé, tay Hữu hộ thánh đột nhiên run bắn, xoay người quỳ sụp trên đất, bi thương cầu xin: “Xin trưởng lão khai ân! Miễn cho ngô đồ(\*) làm lễ tẩy diện!”  
  
*(\*) Đồ nhi của tôi, ý nói Kinh Niên là đồ nhi của Hữu hộ thánh.*  
  
Hộ pháp trưởng lão dịu giọng nói: “Hữu hộ thánh, vi sư biết tấm lòng của ngươi, nhưng mấy đời bản đường âm thầm giữ gìn Phượng triều, đi trước dẹp đường, san bằng bất lợi, không lưu tình riêng, có thế mới đảm nhiệm được trọng trách này.”  
  
Hữu hộ thánh vẫn dập đầu liên hồi, trán đập vào đất phát ra tiếng “Côm cốp”, dập đầu liền mười cái, mãi tới khi trán rỉ máu mới nói tiếp: “Mặc dù mạng của ngô đồ đã định, nhưng suy cho cùng vẫn là một cô nương, hành lễ tẩy diện, xẻo mũi khoét mặt, khó tránh khỏi quá mức tàn nhẫn, số mệnh đã bất công, giờ còn phải vì thế mà không còn mặt mũi thì sao có thể chịu được! Trưởng lão, xin ngài cho phép miễn lễ tẩy diện, Hữu hộ pháp sẽ tự chế ra một mặt nạ da người che đậy tướng mạo, không để ai khác cũng như chính cô bé nhìn thấy!”  
  
Hộ pháp trưởng lão nghe vậy thì ngập ngừng không đáp, Thích pháp trưởng lão thay lời: “Cách này vẫn có sơ hở, không sợ nhất vạn chỉ sợ vạn nhất, phải vạn vô nhất thất(\*)!  
  
*(\*) Tuyệt đối không sơ hở.*  
  
Hữu hộ thánh nói: “Bảy năm trước, ngô đồ đã lấy mạng đen che mặt, tắm rửa không nhìn nước, chỗ đi qua không lưu lại gương, từ nay về sau cũng thế. Chế tạo ra mặt nạ rồi dán bằng loại thuốc dính đặc biệt, chỉ có người trong pháp đường chúng ta mới có thể lột bỏ, ta sẽ đích thân rửa mặt chải đầu cho nó, không để nó có cơ hội thấy được mặt mình!”  
  
Thích pháp trưởng lão lẩm bẩm: “Như vậy chưa chắc là cách…”  
  
Hữu hộ thánh thấy tất cả trưởng lão vẫn do dự, lập tức giơ ngọn dao trong tay lên, nói dõng dạc: “Tất cả hậu quả đều do người làm sư phụ này gánh trách nhiệm!”  
  
Đoạn vung tay chém xuống, cổ tay trái bị chặt đứt: “Một tay đổi lấy mặt của ngô đồ, nếu còn thiếu, mạng cũng có thể!”  
  
Nói rồi cầm ngược ngọn đao toan đâm tới buồng tim.  
  
Mọi người thất kinh, đợi Tả hộ thánh ra tay ngăn lại thì cũng không kịp, Trì pháp trưởng lão quyết định thật nhanh, kéo hạt châu trên ống tay áo mượn lực ngón tay bắn ra, hạt châu đập vào lưỡi dao, con dao kêu vang một tiếng rồi bật ra, rơi trên mặt đất. Tả hộ thánh bước vội lên, điểm vào huyệt đạo trên cổ tay gãy lìa để cầm máu cho Hữu hộ thánh.  
  
Trì pháp trưởng lão thở dài một hơi: “Haizz —- đồ nhi! Ngươi nhất định phải làm vậy vì con bé sao, chẳng qua chỉ bị hủy nhan phá mặt, đáng để lấy mạng đánh đổi sao?”  
  
Hữu hộ thánh lấy lại nhịp thở, quay đầu nhìn đứa trẻ trên phiến đá, trên mặt nở ra một nụ cười hiền hậu: “Nhậm chức hộ pháp thì đã định trước đời này vô duyên với hậu tự(\*), trời xanh thương xót, ban cho ta một đồ nhi, mạng con bé đã định không có duyên với phụ mẫu thân sinh, phận ta cũng định vô duyên với con cái, sao không thể xem nhau là người thân… Bảy năm gắn bó, không thể cho nó ấm áp mà chỉ có roi giọt đốc thúc, có tình mà lại phải như vô tình, nỗi đau đứt tay, vạn phần không bằng! Xin trưởng lão nể tình ta tận tâm tận lực vì pháp đường, tha cho con bé!”  
  
*(\*) Con cháu nối dõi.*  
  
Dứt lời lại dập đầu không ngừng.  
  
Trì pháp trưởng lão vỗ bàn, ngửa mặt lên trời than thở: “Pháp bất dung tình nhưng trời có tình, trời có thể dung, thương sinh linh thì có nói gì, thôi, lễ tẩy diện đã xong, Hữu hộ thánh, mang lệnh đồ đi đi!”  
  
Hữu hộ thánh bật khóc không thành tiếng, sau khi bò lên hành đại lễ mới lồm cồm đứng dậy, đi tới phiến đã ôm lấy đồ nhi đang mê man, cánh tay gãy nâng dưới gáy cổ, sức nặng đè xuống có thể khiến cơn đau tăng lên, nhưng Hữu hộ thánh ngay cả lông mày cũng không nhíu lại. Tả hộ thánh đưa tấm mạng đen qua phủ lên khuôn mặt đứa trẻ. Rồi lại nghe Hộ pháp trưởng lão lên tiếng cảnh báo: “Nếu tương lai sinh biến số, Hữu hộ thánh, ngươi biết phải làm sao chứ!”  
  
Hữu hộ thánh gật đầu, xoay người bước khỏi pháp đường.  
  
Trong ba năm sau đó, Hữu hộ thánh vẫn như trước dẫn theo đồ nhi tới chùa miếu đạo quan để tu tập nội công thuật pháp các phái, tới khi tròn mười bốn tuổi bèn dẫn vào triều, được ban thưởng chức “Huyền Ảnh hộ vệ”, từ đó theo hầu bên cạnh Thánh hoàng.  
  
Vào một ngày sau khi thượng triều, Thánh Hoàng Thái Tổ vào thư phòng phê duyệt đống tấu chương, đại ngự quan xin gặp, cũng dâng lên một bản tấu, bẩm: “Phó trụ trì Thiếu Lâm Thiên Tôn tự đang chờ ngoài điện.”  
  
Thái Tổ nhận lấy tấu đảo qua một chút, rồi đưa nó cho Thừa tướng Bác Vi ngồi bên phải, Bác Vi duyệt một lần, nói ngay: “Tuyên!”  
  
Đại ngự quan lĩnh mệnh lui ra, không bao lâu sau, phó trụ trì Thiên Tôn Tự bước vào thư phòng.  
  
Trị trì chắp hai tay thành hình chữ thập, hành tăng lễ, chậm rãi nói mà không ngẩng đầu lên: “Bần tăng Tuệ Tuân, tham kiến bệ hạ.”  
  
Theo hoàng quy Phượng triều, phàm là người Phật đạo thờ thiên phụng thần thì đều có thể miễn lễ quỳ. Thái Tổ gác cây bút trong tay, dựa hờ lưng vào ghế rồi phất tay nhẹ giọng: “Đại sư không cần đa lễ, ban ngồi.”  
  
Vừa ra lệnh một tiếng, đã thấy Huyền Ảnh đứng bên dưới thư án run khẽ cánh tay phải, chiếc ghế gỗ đào bên tường như bị một luồng kình khí nâng lên, cách không đưa tới vững vàng sau lưng Tuệ Tuân, Tuệ Tuân gật đầu tạ ơn, chậm rãi ngồi xuống.  
  
Thái Tổ liếc mắt qua Huyền Ảnh, đuôi mày hơi nhướng, rồi lại dời mắt về hướng Tuệ Tuân: “Đại sư gạt qua sự vụ bề bộn đích thân tới đây nhất định là do tình hình cấp bách, lời lẽ trong tấu văn ngắn gọn còn mang ý kinh sợ, trẫm đã biết mục đích đại sư tới nhưng lại không biết đầu đuôi ngọn ngành, xin đại sư hãy kể lại tường tận hơn.”  
  
Tuệ Tuân ngồi chỉnh tề trên ghế, mắt nhìn mũi mũi nhìn tim, ngón tay vê phật châu trước ngực, trên trán rỉ mồ hôi, cách một lát mới nhẹ giọng hỏi: “Gần đây Bắc Dậu lan ra chuyện ma thi hại người, chẳng hay bệ hạ có nghe nói?”  
  
Thái Tổ “Ừm” một tiếng, chưa trả lời, Thừa tướng Bác vi tiện đà nói: “Đề đốc Bắc Dậu từng dâng tấu chuyện này, bệ hạ ban mở ngân khố, lệnh yết bảng triệu tập người giỏi các lộ đi hàng ma thi, có điều mấy ngày rồi vẫn chưa thấy hồi bẩm.”  
  
Tuệ Tuân thở dài một hơi, nói: “Không phải không bẩm mà là không thể.”  
  
Giọng mang huyền cơ, Thái Tổ ngồi thẳng người dậy, hỏi: “Ý đại sư là gì? Mau mau nói!”  
  
Mồ hôi trên trán Tuệ Tuân chảy dọc theo gò má xuống dưới, hít sâu một hơi nói: “Đề đốc đã mời hơn trăm người tài, các đạo quan phật tự cũng phái người tới trợ giúp, đêm qua đã dẫn người đi vây giết, không ngờ… nhiều không địch lại ít, Đề đốc bị giết, trừ bần tăng và vài đồng đạo may mắn chạy thoát ra, những người còn lại… không ai sống sót. Những nhà dân còn sót lại nghe phong thanh đều dời nhà trốn đi, mười quận Bắc Dậu hôm nay đã không còn người sống…”  
  
Lời còn chưa dứt, một ngụm máu tươi phụt ra.  
  
Thái Tổ giật bắn nói: “Đại sư, ông bị thương?!”  
  
Tuệ Tuân thở nhẹ một hơi, lấy tay áo lau máu, cố gắng giữ giọng bình thản: “Không sao.”  
  
Thái Tổ nháy mắt ra hiệu, thân hình Huyền Ảnh nhoáng lên, thoắt cái đã ra sau lưng Tuệ Tuân, áp chưởng lên giữa lưng. Tuệ Tuân chỉ cảm thấy một luồng khí lạnh rót vào lưng, chảy xuôi xuống theo khí mạch, trấn áp cơn đau bỏng rát, biết ngay người này đã lấy nội lực thượng thừa để chữa thương giúp mình, Tuệ Tuân bèn lên tiếng: “Đa tạ thí chủ tương trợ.”  
  
Huyền Ảnh không nói, chậm rãi thu khí, gót chân khẽ động, trong chớp mắt đã quay về đứng dưới thư án.  
  
Thái Tổ đứng dậy vòng qua bàn, mặt hiện lên cơn phẫn nộ: “Chuyện lớn như vậy, tại sao trong lúc thượng triều không ai đề cập! Đều điếc hết cả rồi sao? Dù không tận mắt nhìn thấy cũng phải nghe thấy chứ!”  
  
Bác Vi nói: “Chuyện xảy ra bất ngờ, sợ là tấu chương chưa soạn xong, nên không dám tùy ý quấy nhiễu.”  
  
Thái Tổ hừ lạnh liên tục, trên gương mặt ngây thơ phủ lên một tầng băng lạnh: “Loại chuyện này còn cần soạn tấu gì hả? Mạng người lớn bằng trời, không phân rõ nặng nhẹ, trẫm còn dùng các ngươi làm gì!”  
  
Bác Vi buông tấu chương, đi tới sau lưng cô nói: “Bệ hạ xin bớt giận, chẳng phải đại ngự quan đã dẫn đại sư vào cung rồi ư?”  
  
Lời lẽ của ông thận trọng, Thái Tổ nghe ra ý bên trong là muốn mình bỏ qua việc nhỏ, lấy chuyện lớn trước mắt làm trọng, cô nhắm mắt lại, hỏi: “Cao tăng như Tuệ Tuân đại sư cũng không làm gì được, ma thi đó tột cùng có lai lịch ra sao?”  
  
Tuệ Tuân thở dài: “Haizz… không dám giấu diếm bệ hạ, ma thi đó chính là đi ra từ bản tự.”  
  
Lời này vừa nói ra, Thái Tổ cực kỳ khiếp sợ, nhưng cũng hơi thấy thú vị, trong bụng tò mò nên càng muốn biết chân tướng hơn, lập tức quay về chỗ nói: “Đại sư, nguyên do bên trong, trẫm xin kính cẩn lắng nghe.”  
  
Tuệ Tuân nói tiếng “Không dám”, rồi kể lại đại khái: “Ma thi này bị phong ấn trong bản tự hơn ba trăm năm, lấy thần khí thờ trong bản tự là Bạch Hổ kính chiếu thân, nhất định phải qua một thời gian mới có thể độ hồn phách thăng thiên, tính ra tới nay cần kéo dài liên tục mười năm nữa mới được viên mãn, nào ngờ hai năm trước Bạch Hổ kính bị trộm mất, thành quả tụ linh qua mấy trăm mùa đông hạ đã sụp đổ trong gang tấc. Nơi phong ấn thi là cấm địa thâm u, không cho phép tăng lữ bản tự tự ý ra vào, mà chung quanh Bạch Hổ kính có lập kết giới Phật Đà Vấn Tâm, người tâm tư khó lường khó thể vào trong. Cho nên bốn phía không thiết lập tăng giới nghiêm, mới gây ra sai lầm không thể cứu vãn này.”  
  
“Thân thi thoát khỏi áp chế của linh kính thì sau bảy bảy bốn mươi chín ngày đã hóa thành lệ thi, mà với khả năng của bản tự thì không cách nào ngăn cản thi biến. Bần tăng không thể làm gì hơn là cùng sư huynh chủ trì và Tam Thánh Sa Di bày bố Thiên Cương Tráo, hóa cấm viện thành ngục, chỉ mong có thể vây khốn lệ thi.”  
  
“Nào ngờ một trong số Tam Thánh vì công thể kiệt quệ mà nửa năm trước đã viên tịch, Thiên Cương Tráo xuất hiện vết nứt, thi đã nhân cơ hội này chui ra, sau khi sát hại hai thánh còn lại thì chạy ra khỏi tự. Sư huynh và bần tăng đều bị thương nặng, cho nên không đuổi kịp, mất dấu lệ thi. Sư huynh không muốn chuyện này truyền ra ngoài, bèn phong tỏa tự viện xử lý hậu sự của đồng môn, không để lộ phong thanh. Nửa năm qua âm thầm tìm kiếm mà không có kết quả, lại bất ngờ nghe đồn có ma thi nương náu trong hang động trên núi hoang Bắc Dậu, tới đêm thì ra khỏi động hút tinh khí người. Nghe người ta thuật lại thì hình dáng tướng mạo của ma thi đó tương tự với thi thể phong ấn trong bản tự. Sau đó không lâu Đề đốc đã yết bảng triệu tập người tài bắt thi, sư huynh trụ trì bị thương nặng chưa lành, nên lệnh cho bần tăng dẫn theo đệ tử đi trước, hy vọng có thể hợp sức với mọi người hàng phục thi này, nào ngờ… haizz…”  
  
Tuệ Tuân lắc đầu, nói tiếp: “Nguyên nhân đều do Thiên Tôn tự mà ra, bản tự cần gánh vác trọng trách, nhưng đệ tử của bản tự thương vong trầm trọng, phương trượng đại sư lại đang bế quan, chẳng còn ai có khả năng, nên mới đặc biệt vào triều cầu viện. Để tránh nhiều dân chúng vô tội bị hại hơn nữa, hy vọng bệ hạ có thể giúp sức với bản tự diệt trừ tội nghiệt.”  
  
Hoàng là vì thiên hạ, giúp sức là chuyện tất nhiên phải làm, Thái Tổ đang muốn quay đầu lại thương nghị với Thừa tướng, thì chợt thấy Huyền Ảnh xoay người quỳ xuống, hai tay chắp cao quá đầu: “Xin bệ hạ ân chuẩn cho Huyền Ảnh góp sức.”  
  
Giọng nói bị đè nén quá sức khiến người nghe bí bách trong lòng. Thái Tổ và Bác Vi thừa tướng liếc mắt nhìn nhau, ngạc nhiên ra mặt. Bởi thường ngày Huyền Ảnh cực ít mở miệng, chỉ tới khi cần thiết mới đáp gọn bằng vài câu đơn giản, chưa bao giờ chủ động mở lời.  
  
Thái Tổ thấy lạ, chẳng biết việc này có chỗ nào khiến cho hắn hứng thú. Huyền Ảnh theo hầu đã hơn một năm, là đệ tử của Hộ thánh Pháp đường, thực lực tất nhiên không thể khinh thường, nhưng đến nay vẫn chưa có cơ hội thấy hắn động thủ. Có điều thứ đối phó lần này là ma thi đã đả thương vô số cao thủ, trong tư tâm, Thái Tổ không hy vọng Huyền Ảnh nhúng chân vào đó, bèn nói: “Trẫm sẽ lệnh cho đại ngự quan phái nhân thủ, không cần dùng tới Huyền Ảnh hộ vệ.”  
  
Huyền Ảnh thả hai tay xuống nhưng vẫn quỳ không dậy, nặng giọng lặp lại lần nữa: “Huyền Ảnh xin được thử một lần!”  
  
Thái Tổ nghe ngữ ý của hắn kiên quyết, không khỏi càng hiếu kỳ hơn, hỏi: “Huyền Ảnh hộ vệ, chuyện gì khiến ngươi kiên trì như vậy?”  
  
Huyền Ảnh trả lời: “Từng được phương trượng Thiên Tôn tự truyền thụ tâm pháp Phật gia, giáo huấn ân nặng như núi, mong rằng bệ hạ thỏa lòng báo ân của Huyền Ảnh.”  
  
Thái Tổ nghe vậy thì lẩm bẩm: “Thì ra là thế…”  
  
Đang định suy xét, Thừa tướng đã góp lời: “Thi ân báo ân là lẽ thường, nếu Huyền Ảnh hộ vệ có lòng, thì sao không cho hắn một cơ hội.”  
  
Thái Tổ đỡ trán trầm tư một lát, sau đó hai tay vỗ mạnh lên án thư, cất cao giọng nói: “Cũng được, Thừa tướng, chu sa điểm mực.”  
  
Bác Vi vâng lời nghiền nhỏ chu sa rồi đổ vào trong nghiêng mực mài nhẹ, sau đó trải hoàng quyển lên án thư, Thái Tổ chấm bút, múa ra mười dòng, đoạn đặt bút, ấn con dấu lên, tuyên đọc: “Mười quận Bắc Dậu bị ma thi tàn sát, hiện phái Huyền Ảnh đảm nhiệm chức Tổng Ngự đốc trường, điều động tam quan phủ viện, Ngự thi quan, Ngự đạo quan, Ngự võ quan, mỗi quan sắp xếp hai mươi người trợ Thiếu Lâm Thiên Tôn tự hàng thi hộ đạo, khởi hành trong ngày.”  
  
Dứt lời cuộn thánh chỉ lại, đứng dậy bước xuống án thư, đích thân giao vào tay Huyền Ảnh.  
  
Huyền Ảnh hành lễ khấu bái: “Tạ ơn bệ hạ ân chuẩn.” Nói đoạn lĩnh chỉ đứng dậy.  
  
Thái Tổ chờ hắn cất hoàng quyển xong, mới ngoảnh sang nói với Bác Vi: “Thừa tướng, xin dẫn đại sư tới tiền điện chờ, trẫm còn việc muốn nói với Huyền Ảnh.”  
  
Thừa tướng nhìn cô như có điều suy nghĩ, sau đó lập tức đi tới cạnh Tuệ Tuân, đưa tay lên, nói: “Đại sư, mời.”  
  
Tuệ Tuân đứng dậy khom lưng hành lễ với Thái Tổ, rồi hơi gật đầu với Bác Vi thừa tướng, chậm rãi ra khỏi thư phòng.  
  
Đợi hai người đi rồi, Thái Tổ bèn đóng cửa phòng lại, xoay người tựa lên ván cửa, thở phào một hơi, gương mặt buộc chặt thoắt cái xuất hiện một thần thái khác, cô thấy Huyền Ảnh vẫn đứng tại chỗ, nhíu mày một cái rồi chạy tới cạnh hắn, giọng có hơi ảo não: “Huyền Ảnh, tại sao phải đi?”  
  
Cách một lát không thấy hắn đáp lại, cô than thở: “Ta với ngươi ở chung với nhau tuy không lâu, nhưng chẳng biết tại sao ta lại biết ngươi đang nghĩ gì, không trả lời chính là có ẩn tình, nói báo ân cái gì chứ, ngươi đâu phải chỉ học tập mỗi Thiên Tôn tự. Lần trước Thanh Thánh đạo quan gặp sự cố cũng đâu thấy ngươi có phản ứng gì, Huyền Ảnh, ngươi hiếm khi cố chấp như vậy, là vì cái gì?”  
  
Huyền Ảnh lặng thinh hồi lâu, rồi hời hợt đáp: “Trách nhiệm.”  
  
Hai chữ đơn giản lại lộ ra ý nghĩa không tầm thường, Thái Tổ bắt đầu chọc xoáy vào hai chữ này: “Trách nhiệm? Là trách nhiệm với ai? Huyền Ảnh, ta không thể biết sao?”  
  
Huyền Ảnh trả lời: “Việc riêng, nhưng nếu bệ hạ ra lệnh, Huyền Ảnh không thể không nói.”  
  
Thái Tổ nghe vậy thì bật cười: “Hì, không thể không nói chính là không muốn nói, Huyền Ảnh, ngươi vẫn vậy, có chuyện thì không nói thẳng, số tuổi của ngươi, hình dáng của ngươi, quá khứ của ngươi, ta đều tò mò, đều muốn biết, nhưng ngươi không muốn nói thì ta có bao giờ miễn cưỡng không?”  
  
Dừng một chút rồi nhẹ nhàng nói: “Ta biết ngươi không quen nghe những lời này, nhưng vẫn phải nói. Đi chuyến này cần phải bảo trọng thân thể cho ta, ngươi bị thương thì ta đau, nhớ phải nhanh nhanh trở về, đừng làm cho ta lo lắng cơm nước không màng.” Nói rồi toan bước lên kéo tay Huyền Ảnh.  
  
Mới vừa chạm vào, Huyền Ảnh đã tránh ngay ra như bị cắn, giật lùi mấy bước liền, cúi đầu nói: “Bệ hạ! Hàng thi không thể trì hoãn, xin cho Huyền Ảnh cáo lui!”  
  
Dứt lời vội vã mở cửa đi ra.  
  
Thái Tổ đỡ má ngóng nhìn bóng lưng của hắn, trong mắt thoáng hiện lên vẻ cô đơn. Chỉ thấy cô dịch bước tới trước cửa, dựa hờ lên khung cửa, khẽ thở dài: “Hầy… trừ thân phận quân thần ra, kết giao bằng hữu cũng khó vậy sao…”  
  
Đêm đó, Huyền Ảnh dẫn theo sáu mươi danh Ngự quan theo Tuệ Tuân trở lại Thiên Tôn tự, trụ trì Tuệ Quang truyền lại khẩu dụ của Phương trượng, thỉnh mọi người nhập quan một chuyến. Huyền Ảnh để các Ngự quan ở lại chính đường tự viện, còn mình theo Tuệ Quang tới trước nơi bế quan “Tuyệt Trần Diếu”, tọa lạc sâu trong rừng trúc phía sau cấm viện. Miệng hầm bị tảng đá to chắn lại kín mít, chỉ nghe Tuệ Quang cao giọng nói về hướng khoảng không: “Phương trượng đại sư, đã đưa người tới.”  
  
Giọng vừa dứt, một tiếng ầm nổi lên, hai tảng đá lớn từ từ đẩy sang hai bên, để lộ thềm đá vào hầm. Tuệ Quang thấy cửa đá mở ra bèn cúi đầu rời khỏi rừng trúc, Huyền Ảnh một mình đi vào giữa khe đá.  
  
Mới vừa bước xuống hai bậc thang, tảng đá to đã đóng lại rầm rầm, mãi tới khi tia sáng cuối cùng bị che lấp. Giá cắm nến trên hai bên vách tường nối nhau sáng bừng lên, Huyền Ảnh nghiêng đầu nhìn quanh quất, men theo bậc thang ngoằn nghèo bước xuống, tiếng “Cồm cộp” dội lên vách rồi vọng lại không ngừng.  
  
Ước chừng thời gian một tuần trà đã tới được đáy hầm, thềm đá trước mặt mở rộng thoáng đãng như điện đường, cột đá xếp dọc hai bên theo thứ tự trước sau, giữa các cột treo màn sa trắng, tuy không gió nhưng màn sa vẫn lay động phất phơ, toát lên vẻ ngăn cách với đời. Trên đỉnh hầm có một đài cao năm bậc, ở chiếc giường trên đài hình như có một người đang nằm, cách tấm màn trắng nên không thấy rõ hình dáng tướng mạo.  
  
Huyền Ảnh đi dọc theo cột đá vào trong, tới khi cách đài cao ba thước thì chợt thấy đầu ngón chân chạm phải vách đá, mà trước mặt rõ ràng chẳng có gì, nghĩ có lẽ là người trên giường dùng khí ngăn cản, lập tức dừng chân không bước lên tiếp nữa.  
  
Chỉ nghe từ trong màn trắng vọng ra tiếng cười nhẹ mười phần ẩn khí: “Ha ha ha, bé con, từ biệt lâu ngày, tu vi nội lực của ngươi lại tiến bộ không ít.”  
  
Huyền Ảnh cung kính nói: “Lần trước xông nhầm vào rừng trúc, quấy nhiễu đại sư, lại được đại sư chỉ điểm, Huyền Ảnh vô cùng cảm kích.”  
  
Chuyện là hai năm trước, Huyền Ảnh theo Hữu hộ thánh tới Thiên Tôn tự tu tập võ học Phật gia, từng một lần lâm vào buồn khổ vì không hiểu được kinh văn phức tạp, may nhờ có Phương trượng giảng giải mới không tới mức chậm trễ tu hành.  
  
Tiếng cười trầm lại vang lên: “Việc nhỏ, không đáng nhắc tới, bé con, ta biết mục đích ngươi tới đây lần này, nhưng có một số việc không tự thấm nhuần được, ta muốn chính miệng ngươi nói ra nguyên do, ngươi tới vì người khác hay là vì mình?”  
  
Huyền Ảnh không chút do dự, bật thốt lên: “Ta phải gánh chịu trách nhiệm của mình.”  
  
Phương trượng “Ừ” một tiếng trầm thấp, hỏi tiếp: “Trách nhiệm gì?”  
  
Huyền Ảnh lấy một vật trong lòng ra, chính là Bạch Hổ kính đã mất trộm hai năm trước: “Hành động vô tâm của Huyền Ảnh lại liên lụy tới vô số sinh linh, tự tạo nghiệt tự gánh chịu, đây cũng là trách nhiệm.”  
  
Năm đó hắn ở tạm trong Thiên Tôn tự, từng nhìn thấy một mặt gương cổ trên tường đài ở Thâm U viện, sư phụ không cho phép hắn soi gương, nơi ở cũng không bày biện thứ này, mặc dù thỉnh thoảng thấy người khác sử dụng, nhưng bản thân ngay cả chạm cũng chưa từng chạm thử một lần. Thế là hắn lập tức cảm thấy mới lạ hết sức, chưa kể hình thù của cái gương này rất đặc biệt, màu sắc trong veo, đầu hổ trên đỉnh kính chạm khắc rất ư sinh động, hệt như vật ngoài bầu trời, hắn càng ngắm càng thấy thích, không nhịn được nên nhảy lên bờ tường gỡ cái gương xuống ngắm cho kỹ.  
  
Cảm thấy khung kính chạm trổ tinh xảo, chạm vào nhẵn mịn, nên càng thích tới nỗi không nỡ buông tay. Thuở nhỏ hắn chỉ nhìn thấy dung mạo của mình qua ảnh ngược trên mặt nước, sau khi bảy tuổi, chuyện tắm rửa đều do sư phụ làm hết, cho nên hắn chẳng còn cơ hội nào để thấy mặt mình nữa. Hắn không biết nguyên nhân tại sao, thậm chí còn không cho phép hắn mở miệng nói, dù có nói cũng phải nén giọng, lâu dần đã thành một loại thói quen.  
  
Theo số tuổi tăng dần, hắn ngày một ý thức được mình khác với mọi người, hắn làm tất cả mọi chuyện chỉ vì một người, để có thể bảo vệ người kia mà phải vứt bỏ mọi thứ của mình. Sư phụ từng nói, đây là số mạng của hắn, hắn cũng bằng lòng nhận mệnh. Nhưng hắn vẫn không rõ, cái đó thì liên quan gì tới che mặt giấu đầu, tướng mạo của hắn thật sự không giống người sao?  
  
Ký ức bé thơ đã trở nên mờ nhạt, Huyền Ảnh thấy chung quanh vắng vẻ, bèn len lén vén chiếc lồng che mặt lên, nhìn thử, trên mặt kính rọi ra một khuôn mặt bình thường. Huyền Ảnh nhớ mỗi đêm khi rửa mặt chải đầu cho hắn, sư phụ sẽ bóc một lớp da trên mặt hắn xuống. Nhớ lại điều này, hắn cũng thò tay lên gảy mép trán, nhưng chỉ cảm thấy nó chính là da thịt của mình, chẳng bóc được nửa góc mặt mà chỉ tổ đau thêm.  
  
Lúc này xa xa vẳng tới tiếng bước chân, nghe độ nặng nhẹ của nhịp bước thì biết ngay là Hữu hộ thánh. Huyền Ảnh hoảng hốt trong lòng, lật đà lật đật phủ kín mạng che mặt lại, rồi sợ sư phụ thấy cái gương sẽ đoán được hắn vừa làm gì, vội vàng nhét nó vào trong ngực. Về sau không tìm được cơ hội nào để trả, vào cung hắn bèn giấu nó dưới giường trong phòng ngủ.  
  
Thời gian qua lâu hắn cũng quên bẵng mất chuyện này. Lúc đó hắn không nghĩ cái gương đó có gì đặc biệt, chỉ cảm thấy vật ấy đâu đâu cũng có, thêm một cái hay thiếu một cái cũng không quan trọng gì, cho nên không lo lắng quá mức.  
  
Tận tới khi Tuệ Tuân gặp vua, hắn mới giật mình nhận ra bản thân mình phạm phải một sai lầm lớn không thể cứu vãn. Cho tới nay, hắn luôn được giáo dục làm người phải dám làm dám chịu, chuyện xảy ra bất ngờ, nhưng hắn hoàn toàn không có ý muốn thoát tội, mà chỉ mong sớm ngày giải quyết hậu quả xấu này tới nơi tới chốn.  
  
Phương trượng thấy hắn thẳng thắng lấy ra Bạch Hổ kính mà chẳng che giấu chút nào, trong giọng nói hồn hậu lộ ra chút ý cười tán thưởng: “Tốt, làm được thì gánh được, bé con ngộ tính cao.”  
  
Huyền Ảnh nói: “Đại sư khen nhầm rồi, chẳng qua ta có một chuyện chưa rõ, nghe ngụ ý của đại sự, tựa hồ đã biết kính là do ta trộm từ lâu, tại sao không tìm về ngay để tránh tai kiếp ngày sau.”  
  
Phương trượng cười khẽ mấy tiếng, nhỏ nhẹ đáp: “Ầy… cần gì phải dùng chữ “Trộm”, chỉ vì vô tâm mà thôi, chung quanh Bạch Hổ kính có lập kết giới vấn tâm, nếu bé con lòng dạ khó lường, thì sao có thể chạm vào thân kính?” Dừng một chút lại hỏi: “Ngươi thấy ta ở đây là vì cớ gì?”  
  
Huyền Ảnh trả lời: “Bế quan tu hành.”  
  
Thốt nhiên đất bằng nổi gió, cuốn màn trướng trên giường gỗ lên, Huyền Ảnh vừa thấy người đang nằm trên giường thì lập tức sửng sốt, gió lặng, chiếc màn rũ xuống, giọng trầm lại vang lên: “Bé con, giọng của ta không lọt vào tai mà vào tâm. Không phải ta không tìm mà là có tìm cũng vô dụng. Vạn sự nên thuận theo ý trời, ngươi cũng tới theo ý trời, làm theo ý trời, chuyển vời trong đó ngươi ắt đã hiểu.”  
  
Đằng sau đài cao đột nhiên bật ra một chiếc ghế đá, bay tới sau lưng Huyền Ảnh rồi hạ xuống: “Nghe chuyện xưa quan trọng là nhẹ nhõm thư thái, bé con mời ngồi.”  
  
Huyền Ảnh nghe lời vào chỗ, nghe Phương trượng chậm rãi tự thuật.  
  
Thuở trời đất sơ khai, hỗn độn hồng hoan, Thủy tổ sáng thế tạo vật nặn người, thân hóa Vạn Tượng, Vạn Tượng sinh lưỡng cực, lưỡng cực lại sinh Thần Ma. Đứng đầu vạn Thần là Nguyên Thần Thiên Tôn, đứng đầu vạn Ma là Nguyên Ma Thiên Yêu, một là hộ sinh một là diệt thế. Hai người kéo quân giao chiến mấy mùa Đông Hạ, Ma Tôn đại bại, âm tà tan hết vào trời đất, chúng yêu bị phong ấn vào nhà ngục dưới lòng đất. Thiên Tôn hao hết nguyên khí, chúng tiên bèn cung phụng nguyên hồn của ngài bằng linh thủy của Thiên trì.  
  
Thế nhưng sau khi tạo người, thế gian xảy ra chiến loạn giết chóc không ngừng, ác niệm của con người tạo thành ma niệm, tích lũy lâu dài, giao hội với âm tà tàn dư trong trời đất, trải qua hơn ngàn năm đắm chìm trong quang âm, cuối cùng tu luyện thành hình người, cũng tự lấy cái tên là Hình Thiên! Hình Thiên chẳng những sở hữu ác niệm nguồn cội của tam giới đạt tới sức tàn phá hùng mạnh, mà còn có thể hấp thu ma khí mới sinh trong trời đất để sử dụng, sức mạnh ngày một cường đại hơn!  
  
Cuối cùng đến một ngày, nó phá kén thoát ra từ lòng đất, gieo rắc tai họa cho nhân gian. Hình Ma giáng thế không lâu sau, hồn phách của Nguyên Thần Thiên Tôn được Tây Thiên thánh phật nguyên thể, thuận lợi giáng sinh đến thế gian, nhập vào Phật tự chuyên tâm tu hành. Trước hết đúc thần khí Thanh Long kính, lên kế hoạch hút lấy nguyên hồn của Hình Thiên, rồi mang nguyên thân chôn vào nơi chúng tiên ra đời —– tức bên dưới Vạn Thánh tuyền trên Thiên Dương sơn, rồi lấy thánh tuyền(\*) luyện thành bốn viên Thần Dương châu gắn lên kính để trấn áp ma hồn.  
  
*(\*) Nước suối thánh.*  
  
Lúc ma hồn bị phong ấn đã chảy ra âm khí phá tan thiên mạch, Thiên Tôn bèn đúc thêm thần khí Bạch Hổ kính, có thể chuyển hai khí Ma Thánh trong Thanh Long kính thành linh khí trời đất nhằm chữa trị thiên mạch, cũng ngay tại thiên mạch sáng lập ra “Thiếu Lâm Thiên Tôn tự” để thờ hai kính ấy.  
  
Tại Thiên Tôn tự thu nạp tổng cộng năm tăng đồ, Nhị đồ *“Xá Phù Sinh”* tuy có hùng tâm tráng chí nhưng lại sa vào quyền thế, tam đồ *“Nhiên Đăng”* và tứ đồ *“Dược Sư”* ngộ tính nghèo nàn, ấu đồ “Thiên Thán” tu vi mọi mặt đều đạt thượng thừa, nhưng vô tâm, chỉ si mê mỗi nghiên cứu tập luyện tâm pháp võ học. Duy chỉ có Thủ đồ *“Phổ Thế Tế”* thanh tâm quả dục nhưng vẫn không mất nghĩa cứu sinh độ thế, nên vị trí Phương trượng bèn giao cho y.  
  
Tới khi Thiên Tôn viên tịch, Xá Phù Sinh muốn đoạt ngôi Phương trượng nhưng không thành, bèn trộm Thanh Long kính trốn khỏi tự. Không lâu sau đã bị phơi xác trước cổng chùa, Thanh Long kính không cánh mà bay, tìm kiếm khắp nơi vẫn vô vọng. Lại gặp Thiên Thán lén tập cấm thuật, hóa thi nhập ma, khơi dậy trận gió tanh mưa máu trong tự, phương trượng Phổ Thế Tế dùng hết công lực cả đời mới đưa được thân thể vào pháp phược(\*).  
  
*(\*) Pháp trói.*  
  
Kể đến đây thì Phương trượng dừng lại, hỏi Huyền Ảnh một câu: “Bé con, ngươi có biết trên đời có ba loại cấm thuật không được sử dụng chứ?”  
  
Thấy hắn lắc đầu, bèn nói tiếp: “Thứ nhất, Phong Hồn thuật, tức là thuật mà Thiên Tôn đã thi lên Hình Thiên. Thứ hai, Kỳ Kinh thuật, là thuật mà chúng thần sử dụng để tăng tu vi tiên thân. Thứ ba, Huyết Chú thuật, lấy huyết khí của mình dẫn dương hồn nhập ma thể, độ hóa cho mình sử dụng.”  
  
“Ba thuật này chỉ cho thần tiên phật thánh sử dụng. Trước đây, để tránh có thêm ma nhập thế, sư tôn đã đặc biệt liệt ba thuật pháp này vào sách cấm, duy chỉ có người đứng đầu tự mới được đọc. Nếu lại gặp ma hoành hành, người đọc sách này phải lập tức sử dụng cấm thuật để hàng phục. Phàm thai thi cấm thuật ắt sẽ bị trời phạt, nếu không có quyết tâm gánh chịu hậu quả, thì không tài nào đọc được văn tự trong sách. Sư tôn đã lập kết giới vấn tâm trên sách. Nào ngờ Thiên Thán sư đệ lại si mê võ học tới mức bất chấp cả sinh tử, bé con, ngươi có biết ta đang chỉ ai không?”  
  
Huyền Ảnh sững sờ giây lát, thì thầm với giọng không chắc chắn, giống như đang tự vấn: “Lẽ nào Thiên Thán đó chính là ma thi?”  
  
Theo như lời kể của Tuệ Tuân đại sư, thi thể đó đã có ba hơn ba trăm năm lịch sử, mà Phương trượng lại xưng nó là sư đệ, chẳng lẽ người trước mặt này chính là thủ đồ của Thiên Tôn năm xưa, Phổ Thế Tế đại sư? Nói cách khác y đã sống hơn ba trăm năm. Huyền Ảnh không khỏi nghi ngờ trên trên đời này thật sự có người trường sinh bất lão.  
  
Phương trượng nghe câu hỏi của hắn thì khẽ “Ừ” một tiếng: “Thế sự vô thường, mọi chuyện đều có, ngươi không cần nghi hoặc.”  
  
Huyền Ảnh gật đầu, xốc lại tinh thần lắng nghe, Phương trượng lên tiếng kể tiếp đoạn vừa rồi: “Sư tôn từng nói, chú cấm thuật sẽ sinh ra kết quả khác nhau với những người khác nhau, thế nên chỉ để lại cách giải cấm chứ không ghi lại phàm nhân thi thuật thì phải chịu kiếp số gì. Thứ mà Thiên Thán tập luyện chính là Kỳ Kinh thuật, nếu luyện thành kinh mạch có thể đảo ngược tùy ý, khi tập võ tu hành có thể không bị thân thể giới hạn. Sư đệ bị lợi ích này mê hoặc để cuối cùng ăn phải ác quả, sau khi nhập ma dương khí rút sạch, hồn phách không cách nào thăng thiên, mặc dù có cơ thể cực hạn, nhưng lại mất đi tâm trí.”  
  
“Nếu như Thanh Long kính không mất, lấy Bạch Hổ kính chuyển khí Thánh Ma trong Thanh Long kính thành linh khí rồi đưa vào trong cơ thể Thiên Thán, thì có thể đuổi được ma chướng, dẫn tới vãng sinh. Nhưng Thanh Long kính chẳng biết tung tích, duy chỉ còn cách lấy Bạch Hổ kính chiếu thân, qua ba trăm bốn mươi lăm năm mới có thể độ hóa.”  
  
Huyền Ảnh giơ Bạch Hổ kính lên, hỏi: “Chỉ cần chiếu thêm mười năm là được rồi, không phải sao?”  
  
Phương trượng phì cười: “Ha ha ha, bé con, chuyện không đơn giản như ngươi nghĩ đâu, Bạch Hổ kính chiếu thân chỉ cần gián đoạn một ngày sẽ thất bại trong gang tấc. Phương pháp này không thể dùng lại lần hai, chỉ còn cách tìm được Thanh Long kính, hai kính phụ trợ nhau mới có thể siêu hồn.”  
  
Huyền Ảnh suy tư giây lát rồi bỏ Bạch Hổ kính vào ngực, đứng dậy muốn đi, chợt nghe Phương trượng hỏi: “Muốn đi đâu?”  
  
Huyền Ảnh đáp ngay: “Tìm Thanh Long kính.”  
  
Phương trượng thở dài một tiếng: “Bé con à, cái đó há có thể tìm được ngày một ngày hai? Trước khi tìm ra nó thì chẳng biết Thiên Thán sư đệ đã tạo bao nhiêu sát nghiệt rồi.”  
  
Huyền Ảnh dừng bước lại, xoay người hướng mặt về phía Phương trượng: “Phương trượng đại sư, trước đây ngài làm sao hàng phục được hắn?”  
  
Lặng thinh chốc lát, Phương trượng mới bất đắc dĩ nói: “Cách của ta không hợp với bé con đâu, ta đem nội khí toàn thân chuyển vào cơ thể Thiên Thán, để trói buộc tứ chi bách hài. Nhưng nó chỉ có thể vây khốn tạm thời, nếu không có linh hiệu của Bạch Hổ kính thì chiêu này sớm muộn sẽ bị phá, mà thân thể của ta đã bị thương bởi kiếp nạn này, mặc dù có ý thức nhưng thân bất do kỷ, không khác gì kẻ vứt đi.”  
  
Huyền Ảnh nghe ngữ điệu Phương trượng bình thản chẳng có điểm nào là oán hận, trong tâm thầm sinh kính nể, giọng điệu cũng cung kính hơn: “Đại sư, ngài mời Huyền Ảnh nhập quan, tất có đường hàng thi, tất cả mọi chuyện đều do Huyền Ảnh gây nên, Huyền Ảnh cam tâm tình nguyện dốc hết sức, bất kể sinh tử, vạn sự do trời!”  
  
Ngữ ý quyết đoán, ngay cả không thể nhìn thấy mặt cũng có thể tưởng tượng ra thần thái kiên định, Phương trượng cất giọng khen: “Rất khí phách, rất can đảm!”  
  
Một tia sáng trắng bắn ra từ trong màn trướng, khi tới trước Huyền Ảnh thì hóa thành một quyển sách mỏng tanh: “Nếu tâm ý của ngươi đủ kiên định, thì lật trang sách ra sẽ thấy một đường sinh cơ.”  
  
Huyền Ảnh đưa tay đón lấy quyển sách, chậm rãi mở ra, trang đầu tiên, đập vào mắt là một trang giấy trắng. Hắn đợi hồi lâu, rồi lật tiếp sang trang thứ hai, vẫn không thấy được nửa chữ nào. Hắn không nản lòng, lật tiếp trang sau, mãi tới khi lật tới trang thứ năm, kinh văn như trồi lên từ đáy hồ, bơi lơ lửng trên mặt giấy.  
  
Phương trượng đang ngồi trên giường nhưng cứ như mọc ra một cặp mắt khác, thì thào đọc lên dòng chữ mà Huyền Ảnh nhìn thấy: “Huyết chú thuật, độ huyết khí bản thân, dẫn tà ma, âm dương hỗ sinh.”  
  
Huyền Ảnh cũng đọc theo một lần, tuy hiểu đại khái nhưng thuật quá ngắn gọn, không cách nào vạch ra cách làm cụ thể từ những hàng chữ này. Trong lúc đang vắt óc suy nghĩ, lại nghe Phương trượng nói: “Vốn là chú thượng thiên, thế nhân dùng đều tìm kỳ pháp của nó, thành cũng thế, bại cũng thế, cần gì khổ não? Làm hết sức mình nghe thiên mệnh thôi.”  
  
Ý chính là Huyền Ảnh đã bằng lòng gánh hậu quả thì cũng không ngại gánh phiêu lưu, huyết chú chỉ là một câu khẩu quyết, nên phát huy ra sao đều dựa hết vào bản thân lĩnh ngộ.  
  
Huyền Ảnh ngầm hiểu, khép trang sách lại rồi nâng lên: “Đa tạ đại sư điểm hóa.”  
  
Quyển sách bay lên, tới giữa không trung thì bỗng dưng bốc cháy, thoáng chốc đã hóa thành tro tan đi, Huyền Ảnh không thể giải thích được hoảng sợ hỏi: “Đại sư, đây là cớ gì?”  
  
Chỉ nghe trong giọng Phương trượng mang theo cảm khái: “Ta để lại quyển sách này chỉ vì Thiên Thán, một đời mệt mỏi đã trọn, ma nhập thế là tai kiếp của phàm trần, phàm trần tự có giải pháp của phàm trần, không cần mượn thiên đạo.”  
  
Huyền Ảnh cảm thấy lời Phương trượng nói ra rõ ràng dễ hiểu, nhưng bên trong lại có một tầng nghĩa khác, bản thân không lĩnh hội được nên lấy im lặng đáp lời, chỉ nghe Phương trượng hỏi tiếp: “Bé con, chúng ta chỉ bàn chuyện sắp tới thôi, nếu huyết chú có hiệu quả, thì ngươi phải làm sao?”  
  
Huyền Ảnh biết y đang dò tâm ý của mình, thản nhiên đáp: “Tìm được Thanh Long kính, trợ hắn thăng hồn.”  
  
Phương trượng tiếp tục dọ lời: “Thân phận của ngươi không thể làm việc theo tình cảm.”  
  
Y hỏi nhanh mà Huyền Ảnh còn trả lời nhanh hơn: “Làm hết sức mình, nghe thiên mệnh, ta sẽ dốc hết khả năng, đến chết mới thôi.”  
  
“Ừm… đáp rất hay.” Chữ cuối nâng lên cao như thể rất hài lòng với câu trả lời của hắn.  
  
Huyền Ảnh chắp tay thành hình chữ thập hướng tới giường, hơi gật đầu rồi xoay người đi. Tự tiện bỏ đi mà không chào hỏi trưởng bối lấy một câu là hành vi cực kỳ vô lễ, nhưng điều đó cũng lộ rõ lòng muốn chuộc tội sục sôi như lửa, cấp bách tới không thể chờ thêm.  
  
Đợi Huyền Ảnh về lại trước bậc thang, phía sau lại vọng tới giọng của Phương trượng: “Tâm và hồn tách rời, dương khí tan hết tức là thi, hàng thi có thể bắt đầu từ khống phù, huyết chú rủa thân, vô hạn cùng sinh tử.”  
  
Nghe vậy Huyền Ảnh chợt khựng lại, trong đầu nghĩ trừ sinh tử ra trong thế gian còn thứ gì quan trọng hơn nữa, đứng lặng một lát vẫn không nghĩ ra kết luận, đành nói: “Ta ra sao cũng không quan trọng, đa tạ đại sư chỉ điểm.”  
  
Dứt lời, bước lên thềm đá mà không quay đầu lại nữa.  
  
~ Hết chương 22 ~

## 24. Chương 23: Ngày Xưa Mây Khói (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Sau khi ra khỏi hầm Huyền Ảnh không dừng lại giây nào, dẫn theo Tuệ Tuân đại sư và các quan ra roi thúc ngựa, vào hừng đông ngày kế đã tới mười quận Bắc Dậu, nhân lúc mặt trời mới mọc xông thẳng tới hang ổ của Ma thi. Dọc đường thây phơi đầy đất, đâu đâu cũng ngổn ngang hoang tàn, máu thịt thối rửa bốc mùi tởm lợm bay theo gió, nhồi nhét la liệt mỗi ngõ ngách của tòa phế thành. Ở ngoài hang động càng chồng chất nhiều hài cốt hơn, không tìm được một thi thể nào nguyên vẹn.  
  
Lúc đi đường Huyền Ảnh vẫn luôn suy nghĩ cách đối phó, theo Tuệ Tuân đại sư kể lại, Ma thi chỉ thường ra ngoài vào ban đêm, ban ngày thì ẩn nấp trong hang, nhất định là để tránh ánh mặt trời.  
  
Thế là Huyền Ảnh bèn lệnh cho Ngự thi quan bao vây ngoài hang năm trượng, lấy hỏa phù lập kết giới, lệnh Ngự đạo quan ở trong kết giới lấy đĩa bát quái làm trung gian, thu ánh mặt trời tụ vào trong hỏa phù, mượn phù để tăng thêm hiệu quả, phóng thích dương lực, nhằm thay đổi thế âm thịnh dương suy ở nơi đây.  
  
Vì Tuệ Tuân đại sư nội thương chưa lành, không hợp tham chiến, nên lui ra ngoài kết giới tụng kinh để gia cố trận. Đã chiếm hết thiên thời địa lợi, chỉ thiếu nhân hòa, Huyền Ảnh bèn bố trí cho hai mươi danh võ quan còn lại, năm người một tốp kéo sợi xích to cỡ cổ tay đứng chờ ở hai bên miệng hang đá, còn mình thì đích thân vào hang dụ ma thi ra ngoài.  
  
Bấy giờ đã gần tới chính ngọ, mặt trời tháng sáu chiếu xuống gay gắt, thế mà trong hang lại không có tý cảm giác ấm áp nào, mùi ẩm mốc xộc vào khoang mũi, khiến Huyền Ảnh phải hít thở bằng miệng, chầm chậm bước tới. Càng đi vào sâu ánh sáng càng yếu dần, mãi tới khi bốn bề tối đen đặc quánh, đưa tay không thấy được ngón nào. Mắt không thể nhìn, hắn buộc lòng phải dựa vào lỗ tai để nghe âm thanh nhận biết vị trí, chỉ nghe tiếng hít thở của mình vang lên hết sức rõ rệt trong không gian vắng vẻ u ám của hang đá.  
  
Đi rồi đi, thình lình đầu ngón chân bị vấp làm người té dúi tới trước, hắn vội vàng lấy lại thăng bằng, nhấc chân hướng ra sau mò mẫm, đế giày đạp phải một vật lõm lõm mềm mềm, cứ như tay chân của ai đó. Hắn thu chân lại đứng yên một hồi, sau đó lại cất bước đi tiếp, mỗi lần thả được vài bước sẽ giẫm trúng cục thịt tương tự, mùi máu tươi ngày một nồng hơn, có thể loáng thoáng nghe thấy cách đó không xa vọng lại âm thanh nhai cắn.  
  
Dù biết cương thi tìm người dựa vào dương khí, song Huyền Ảnh vẫn kiềm chế tiếng bước chân theo thói quen. Đột nhiên, tiếng nhai cắn im bặt, lòng hắn căng lên, dừng chân đứng vững ngay tức khắc.  
  
Chợt nghe tiếng bước chân như giẫm lên bùn nhão dội lại từ xa tới gần, hết sức thong thả, nhưng mỗi bước giẫm xuống đều ra lực cực mạnh, khiến Huyền Ảnh nghe mà tai nổ ran ong ong. Một cảm giác bức bách vô hình ép tới mặt, làm hắn không dám thở mạnh hơi nào, cảm thấy bên trên như treo một ngọn núi to, sắp sửa rơi xuống đè bẹp mình. Có một thoáng, hắn dịch gót chân ra sau theo bản năng, cơ thể suýt chút nữa đã không nghe lời chủ mà quay đầu bỏ chạy. Nhưng một khắc sau, lòng hổ thẹn và tội lỗi đã dằn lại cơn khủng hoảng vô hình, khiến hai chân hắn ghìm chặt tại chỗ như mọc rễ.  
  
Hắn nhắm mắt định thần, dựa vào độ nặng nhẹ và xa gần của bước chân để đoán cự ly và phương hướng giữa hai bên. Khi bước chân đã giẫm xuống gần bên, hắn bỗng nhiên lách qua bên phải, một vật cứng đánh sượt qua tai, xé rách nửa bên mạng che đen.  
  
Huyền Ảnh thụp người trượt ra sau, cảm thấy tấm vải rách vắt vẻo trước mặt cực vướng, bèn thẳng tay xé phăng đi. Tiếng gió thổi vun vút trong bóng tối, chính là tiếng động phát ra khi dịch chuyển thần tốc. Huyền Ảnh lấy tâm làm mắt, lấy nơi đặt chân làm gốc, thân giống như dương liễu, ngay khi đòn tấn công áp sát mới lách người sang bên, né đi với khoảng cách cực nhỏ.  
  
Sau khi vượt qua mấy chiêu trong gang tấc, Huyền Ảnh tung người nhảy lên, lộn ngược giữa không trung, rồi đáp xuống bên ngoài trăm bước. Sau đó án binh bất động, đợi đối phương tấn công tới, chỉ né chứ không ra tay, vừa nhường vừa lui, toan dùng cách này để dụ địch đi thẳng ra ngoài hang.  
  
Vậy mà động tác của đối phương càng lúc càng nhanh, quyền cước bất quy tắc, khiến Huyền Ảnh không cách nào dự đoán được hướng đi của chiêu thức. Chỉ nghe bên tai vang lên từng chập hô quát, khiến hắn hơi chần chừ, ngay lập tức gáy lia qua gió lạnh, vừa xoay người đã nghe “Pặt” một tiếng, cả bờ vai lẫn y phục đều bị cào xuống một mảng lớn.  
  
Huyền Ảnh ấn tay vào chỗ đau, theo đà ngã xuống đất, lộn mấy vòng tách xa khỏi phạm vi công kích, đang định đứng dậy thì chợt thấy mắt cá chân phải bị chộp lấy, cả cơ thể đều bị lôi tuột lại. Huyền Ảnh trở người nằm rạp xuống đất, hai tay gập lại bấu chặt vào trong đất, vận lực trên cánh tay chống nửa người trên dậy, mượn lực ở eo để dùng chiêu *“Rắn quái trở mình”*, hòng giãy khỏi kiềm chế.  
  
Song ngay lúc rút chân bỗng nghe thấy một tiếng “Rắc” lảnh lót, từ mắt cá chân lan tới cơn đau dữ dội, cái kìm sắt khóa cổ chân vẫn không nới ra nửa phần. Trong lòng hắn hoảng hốt, cảm giác rõ ràng thực lực của hai bên cách xa nhau, thủ pháp thông thường là vô hiệu, bèn dứt khoát móc hỏa phù trong lòng ra điều động chân khí, ánh lửa tóe lên. Huyền Ảnh vừa cảm thấy cổ chân nới lỏng thì lập tức gập chân sau lại, mượn lực đạp mạnh ra sau một cú, sau đó rút nhanh chân phải về, lắc thử mũi chân thì phát hiện chỉ bị bong gân, thấy nó không trở ngại hành động mới thở phào nhẹ nhõm.  
  
Ngọn lửa trên phù không đủ chống đỡ âm khí trong hang, mắt thấy sắp lụi tắt, Huyền Ảnh bèn hất tay bắn tia lửa còn sót lại trên lá bùa ra, có thể nhìn thấy thấp thoáng một bóng người nghiêng đầu trong bóng tối, có vẻ khá kiêng kỵ với hỏa phù. Huyền Ảnh bất giác mừng thầm, vốn định thi thêm vài lá bùa nữa, song lại sợ làm vậy khó dụ hắn xuất động, nên đành rụt bàn tay đang lần về hướng vạt áo lại.  
  
Lúc này, hỏa phù đã cháy hết, bóng người trong tối lại rục rịch, Huyền Ảnh vội vàng xoay người cắm đầu chạy thẳng về hướng ngoài động, nghe thấy tiếng bước chân theo sát phía sau, trúng phóc ý hắn. Theo lý thuyết, kế dụ địch là ba phần thực bảy phần hư, nhưng hắn bây giờ đúng là chạy bạt mạng, dù chân bị thương cũng không dám chậm lại tý nào, chỉ sợ bóng đen phía sau đuổi theo quá rát, còn chưa ra khỏi hang hắn đã biến thành bạn bè của thịt bằm trên đất.  
  
Miệng hang mỗi lúc một gần, trước mắt cũng dần sáng lên, tiếng bước chân bám theo đằng sau đột nhiên chững lại, tiếp đó là âm thanh quay gót cất bước trở về. Chỗ này đã có ánh mặt trời rọi vào, đi lên không xa nữa là có thể ra khỏi hang, đã dẫn được tới đây, làm sao có thể thả Ma thi quay lại?  
  
Huyền Ảnh rút đai lưng xuống, xông tới trước vài bước, vung tay lên, đai lưng đen hệt như chiếc roi dài quất “Vút” về phía bóng đen kia, quấn mấy vòng ở ngực bụng, rồi cố sức kéo một phát, để cho đai lưng quấn sít lại, sau đó hít mạnh vào một hơi, lao như điên ra ngoài hố không dám quay đầu lại, cũng chẳng quan tâm bóng đen kia có bất ngờ đột kích từ sau lưng hay không, cứ thế lôi Ma thi chạy một mạch ra khỏi miệng hang, chạy thêm mười bước nữa mới quay người lại hai tay luân phiên thu hồi đai lưng, kéo xềnh xệch bóng đen đang giãy dụa bên trong ra ngoài hang.  
  
Bị phơi dưới ánh mặt trời, hình dạng của bóng đen kia bị lộ ra không sót tý nào. Huyền Ảnh thấy hắn mặc áo cà sa phật y, trên mặt trên người lại bị máu tanh nhuộm đỏ, mắt lóe lên tà quang, biểu cảm dữ tợn, nào còn nét từ bi của kẻ xuất gia, trách sao không bị người ta gọi là “Ma thi”, quả thật giống y hệt ác quỷ khoác áo nhà Phật.  
  
Chỉ nghe trong cổ họng hắn phát ra tiếng gầm gừ trầm thấp, hai cánh tay bắt chéo trên đỉnh đầu như muốn che ánh mặt trời, xoay người muốn lẻn vào trong hang. Huyền Ảnh thấy thế lập tức moi ra ba tờ hỏa phù, một tờ phóng lên đầu miệng hang, hai tờ còn lại bắn qua hai bên trái phải, hỏa khí của ba lá bùa nối liền nhau, trong nháy mắt sinh ra một bức tường lửa che chắn miệng hang, chặn mất đường về của Ma thi.  
  
Ra lệnh một tiếng, hai mươi danh võ quan ở hai bên đánh ập tới, trước tiên tung năm sợi xích ra, trói chặt từ cổ tới chân của Ma thi, mười võ quan chia ra cầm hai đầu xích rồi vận sức kéo siết, mười võ quan lui xuống rút bội đao yểm hộ ở bên. Huyền Ảnh căn cứ vào ý nghĩa của huyết chú để đoán ra vài phương pháp có thể thực thi được, cách trực tiếp nhất chính là lấy máu đổi máu. Hắn bèn làm theo cách nghĩ của mình, tháo trường kiếm sau lưng xuống rạch tới cánh tay của Ma thi, định bụng cắt một nhát.  
  
Nào ngờ da Ma thi cứng rắn dị thường, nhát cắt này hệt như cắt lên đá cứng. Huyền Ảnh vận khí định thử thêm lần nữa, nhưng ngay khi giơ kiếm lên thì kinh hoàng phát hiện bên ngoài thân Ma thi chợt trào ra khí trắng phừng phừng, tràn ngập ra bốn phía. Chẳng bao lâu, trong kết giới bùa đã phủ trắng sương mù.  
  
Huyền Ảnh ngẩng đầu nhìn thái dương bị sương mù che lấp tới trắng nhợt, trong lòng hoảng loạn, lại thấy toàn thân Ma thi rung lên kịch liệt, vội vàng hét lên: “Trói chặt xích lại!”  
  
Đoạn vận khí chém phập kiếm xuống, chỉ nghe “Keng” một tiếng, mũi kiếm đáp lại bằng cách gãy lìa, chỗ da bị chém vẫn hoàn hảo chẳng hư hại gì, hoàn toàn không có nửa vết hằn.  
  
Huyền Ảnh nhìn vào nửa đoạn kiếm gãy trong tay với ánh mắt không dám tin, nhớ lại Phương trượng đại sư từng nói Thiên Thán đã luyện được cơ thể cực hạn, chính là chỉ đao kiếm bất nhập thế này sao? Vậy phải đổi máu thế nào? Ngay khoảnh khắc do dự hoang mang này, một tiếng rít gào vang lên, Ma thi hất mạnh tứ chi, vung đứt xích, quanh thân tuôn ra sóng khí mãnh liệt cuốn theo hàng loạt đoạn xích đứt bắn ra ngoài, có ba người lùi không kịp, bị đập trúng tới nỗi thất khiếu trào máu, kinh mạch đứt sạch mất mạng ngay tại chỗ, mấy người còn lại thì bị sóng khí lan tới đả thương.  
  
Huyền Ảnh tuy đứng gần, nhưng cũng né rất nhanh, lộn nhào ra sau ba trượng. Ma thi có thể tự tán khí khiến hắn bất ngờ, hiện tại âm khí trong kết giới đã có xu hướng mạnh lên, suy ra không bao lâu nữa sương dầy sẽ che lấp cả trời, phải tốc chiến tốc thắng.  
  
Suy nghĩ giây lát, Huyền Ảnh ném đoạn kiếm gãy xuống, xả thân nhào lên, đã thấy Ma thi đánh thốc tới vài võ quan gần đó, tốc độ thần sầu khiến người ta khó lòng phòng bị. Hắn không ngăn kịp, trừng mắt nhìn mấy người kia bị xé toạc thành mảnh nhỏ, nội tạng ruột rà rơi ra đầy đất.  
  
Ma thi ngồi xổm xuống, cầm thịt tươi trên đất đưa lên miệng. Thấy cảnh tượng này, hai nữ võ quan nhũn chân ngồi bẹp xuống đất, ai nấy đều hệt như bị trúng thuật định thân, khiếp hãi đứng thẳng đơ bất động, trong bầu không khí im lìm chỉ còn lại tiếng xé nhai nhóp nhép, nghe vào tai khiến người ta sởn gai ốc.  
  
Thi ăn thịt người, không phải Huyền Ảnh chưa từng thấy, nhưng chưa bao giờ khiến hắn lạnh buốt từ sống lưng tới đáy tim như lần này. Hai mươi danh võ quan ai nấy đều là cao thủ nức tiếng, nhưng khi giáp mặt với Ma thi thì lại như cá nằm trên thớt, chưa kịp ra tay nửa thức đã bị bằm xương rã xác một cách gọn lẹ. Sức mạnh này không phải chuyện đùa, bất kể là bị bắt hay bị tẩn cho một quyền, đều đã định sẵn một con đường chết, tuy nói không để tâm tới sống chết, nhưng vẫn không cầm được mồ hôi lạnh tháo ra ướt người.  
  
Hắn lệnh cho số võ quan còn lại rời khỏi vòng chiến, dựng thẳng ngón trỏ và ngón giữa bên tay phải, vận khí vào đầu ngón tay, cấp tốc đâm thủng sáu chỗ gồm hai vai, giữa gáy, giữa ngực, và trái phải bụng, lấy khí phong bế huyệt vị, không cho máu chảy ra, tập trung huyết khí vào đan điền, sau đó mới chậm rãi tiếp cận Ma thi.  
  
Đi chưa được mười bước, đã thấy Ma thi vứt chỗ thịt dư trong tay đi, đầu quay phắt sang bên này, chưa thấy đứng dậy mà thân hình đã trờ tới trước mắt. Huyền Ảnh lập tức lấy Bạch Hổ kính ra chiếu tới, Ma thi bị kính rọi vào mặt, động tác chợt chậm lại. Huyền Ảnh nhân cơ hội húc đầu tới, chui qua cánh tay hắn, vòng ra sau lưng.  
  
Thấy chiêu này có hiệu quả, Huyền Ảnh mừng thầm trong bụng, lúc trước còn nghĩ mải nếu Bạch Hổ kính có thể chuyển hai khí âm dương thành linh khí trời đất, thì có thể khiến cho Ma thi ngủ say chừng trăm năm, ngay cả khi công dụng của nó không thể lặp lại lần nữa, nhưng ít nhiều thì linh khí vẫn có tác dụng kiềm chế.  
  
Chẳng qua đó là hắn đoán bừa, thành ra cũng không dám thử bừa. Lúc này bị ép tới đường cùng, hết cách đành phải chữa ngựa chết thành ngựa sống, ai dè lại ngay chóc ý hắn. Thấy Ma thi quay người bức tới, Huyền Ảnh lợi dụng cách này chiếu thêm phát nữa. Nhưng qua lại mấy lần như vậy, không biết là do linh khí trong Bạch Hổ kính yếu bớt, hay là Ma thi dần thích ứng với linh quang, mà động tác càng lúc càng nhanh, thế tấn công càng lúc càng cuồng dã. Trong lúc né tránh, trên người Huyền Ảnh lại hứng thêm mấy vết cào.  
  
Rơi vào tình thế nguy cấp này, hắn cũng chẳng quan tâm khí đã tụ đầy hay chưa, mở chưởng áp lên mặt kính, hấp thu linh lực trong đó rồi tụ xuống đan điền, tức thì cảm thấy chân khí trong cơ thể tăng vọt. Hắn thấy không thể vuột mấy cơ hội, bèn nhét Bạch Hổ kính vào trong lòng, đồng thời lấy ra một lá bùa trắng, tự giải huyệt cầm máu, rồi đẩy khí đan điền đi theo mạch hướng tới sáu miệng vết thương. Đột nhiên sáu cột máu phun ra từ sáu vết thương, tụ về hướng lá bùa.  
  
Lá bùa trắng nạp khí huyết vào, giây lát đã hiện ra ánh đỏ, Huyền Ảnh bèn ném lá bùa lên trời, hai chưởng hợp lại, quát: “Ngục đạo huyết long phược!”  
  
Một tia sáng đỏ phá bùa bắn thẳng ra, chiếu xiêng tới Ma thi với thế như chẻ tre.  
  
Sức mạnh sinh mạng trong huyết khí pha lẫn với linh khí trong Bạch Hổ kính, uy năng của nó không phải thứ mà cơ thể bằng da thịt có thể ngăn cản, đáng lý nên chọc xuyên qua thân, đan thành lồng sáng đỏ, nhưng sau khi đâm vào ngực của Ma thi thì chợt hóa thành một vũng máu rồi rơi xuống.  
  
Huyết Long phược chú dù chưa thể hoàn thành, song đã đạt được mục đích ban đầu, tức là phá da thịt của Ma thi. Sau khi Ma thi bị ánh đỏ đâm vào thì xuất hiện tình trạng thi cương ngắn ngủi. Huyền Ảnh tức tốc lấy tay làm dao cắt xẹt lòng bàn tay trái, phi thân lao lên, lòng bàn tay ấn lên ngực Ma thi, miệng vết thương đối nhau, huyết chú thành hay bại đều nhờ cả vào hành động này.  
  
Hắn dùng khí để đẩy máu nóng vào trong cơ thể Ma thi, nhưng lại ngỡ ngàng phát hiện lúc huyết khí trôi đi thì đồng thời có một luồng hàn khí chui vào vết thương, theo kinh lạc(\*) xâm nhập vào tứ chi bách hài. Huyền Ảnh chẳng biết nguyên nhân của nó, chỉ cảm thấy cơ thể lúc nóng lúc lạnh, chốc thì như bị nướng bỏng, chốc thì như bị đẩy vào hầm băng. Lục phủ ngũ tạng như bị vô số con kiến rỉa gặm, chân khí trong cơ thể tán loạn, lộ ra một vết cắt nhỏ trên cánh tay, gân mạch đỏ thẫm gồ lên, dưới da dường như có dị vật đang loi nhoi ngọ nguậy.  
  
*(\*) Kinh lạc là đường khí huyết vận hành trong cơ thể.*  
  
Huyền Ảnh bị dị trạng đập vào mắt hù dọa, theo bản năng muốn rụt tay lại, nhưng lòng bàn tay lại bị một luồng khí cực mạnh hít vào, cỡ nào cũng rút không ra.  
  
Lúc này, Ma thi đột nhiên duỗi tay bấu lên hai vai hắn. Huyền Ảnh giật bắn, giương mắt nhìn Ma Thi há mồm lộ ra răng nhọn loang lổ vết máu, cúi người xuống. Động tác tuy từ tốn, nhưng lúc này hắn tới động cũng không động được một tý, căn bản không thể tránh khỏi. Cảm giác răng nhọn sắp cắm lút vào thịt, cổ lan ra cơn đau khiến óc Huyền Ảnh lóe sáng, tay phải bỗng nhiên hất lên đẩy mặt Ma thi ra.  
  
Khi Ma thi đè xuống lần nữa, hắn bèn quay đầu há mồm cắn vào môi Ma thi. Cương thi ăn người là vì dương khí trong máu thịt, có điều hấp thụ dương khí không phải chỉ có mỗi cách này. Thi không biết nên cần con người chủ động, miệng độ dương khí cũng là một cách. Tuy có nguy cơ khí tận người vong, nhưng Huyền Ảnh chỉ còn mỗi cơ hội này để thoát nạn, hắn tình nguyện liều mạng một lần.  
  
Quả nhiên, hai tay đang nắm trên vai từ từ nới ra, Ma thi bắt được nguồn dương khí thì hút vào điên cuồng, tham lam vô độ, muốn hút khô tinh khí của dương thể trước mắt không còn một giọt. Huyền Ảnh chỉ cảm thấy sinh mệnh ùn ùn trôi khỏi miệng, trước mắt trở nên nhòe nhoẹt, đầu óc mê man, không còn cách nào để suy nghĩ rõ ràng. Hắn dằn cảm giác muốn ngất xỉu xuống, móc bùa trong lòng ra lấy máu tươi làm mực viết thành khống phù, nhẹ nhàng ấn lên trán Ma thi, sau đó trước mắt tối sầm, lập tức mất đi ý thức.  
  
Chẳng biết trôi qua bao lâu, khí hắn tỉnh dậy lần nữa, thứ chờ hắn là một tương lai không ngờ tới.  
  
Chỉ vì bị huyết chú tác động, luồng khí dị dạng trôi lơ lửng quanh cơ thể hắn đã biến đối lớp da bên ngoài, hệt như rắn lột da, hệt như trải qua một lần thoát thai hoán cốt, lớp da giả bám vào mặt cả ngày cũng theo đó bong ra từng mảng, lộ ra tướng mạo sẵn có.  
  
Hắn không rõ tại sao mọi người lại nhìn mình với ánh mắt kinh dị, cũng không nghĩ tới hàng phục Ma thi chiến thắng trở về, phần thưởng chính là bị vứt đi như phế vật. Mà thứ làm hắn khó tin nhất, chính là ảnh phản chiếu trên Bạch Hổ kính là một gương mặt vừa quen thuộc vừa xa lạ.  
  
Trước khi rời cung, hắn đã tự ý mang Ma thi ra khỏi kho Ngự thi, lòng đong đầy nghi hoặc, bèn lần theo ấn tượng năm bảy tuổi dò tìm cửa ngầm mật đạo, bước vào ám đường trước đây bị hành lễ tẩy mặt, tìm được vị sư phụ đã lấy mạng mình đổi cho hắn một con đường sống, và một tờ văn quy nói toạc ra chân tướng — *Tôn sinh song tử, trời báo điềm dữ, song phượng tranh vị, tất sinh họa loạn, song phượng quy nhất, giữ gìn thiên hạ, đứa lớn làm hoàng, đứa nhỏ làm bóng, hoàng bất tương ly, bóng không hiện thế, minh ám cùng sáng, bóng hình đều diệt.*  
  
Hóa ra vừa ra đời hắn đã bị vứt bỏ, dù sống mà như chết, tồn tại trong trần thế chỉ là một cái bóng dưới chân người khác. Bị cách chức Huyền Ảnh, bị đuổi khỏi hoàng thành, bóng đã không còn là bóng, bị vứt đi như vậy đối với hắn mà nói là một loại giải thoát.  
  
Nhưng mà đường dài đằng đẵng vô tận, ngày nào mới được nghỉ chân?  
  
Mãi tới khi giấc mộng cũ mất đi mới phát hiện, hiện thực sau khi tỉnh mộng chẳng qua chỉ là bắt đầu một giấc mộng khác.  
  
Kinh Niên chậm rãi mở hai mắt ra, trong ánh mắt không có vẻ mông lung của người mới tỉnh giấc, mà lại sáng sủa trong veo như khe suối. Cô quay đầu qua, thấy Thi Ngũ gia đang đứng lặng trước giường, khẽ mỉm cười, tầm mắt dán lên gương mặt không có lá bùa che lấp, như thể đã không gặp muôn đời, ánh mắt bám riết không tha như đã thất thần, cô mở hé môi, nhỏ nhẹ nói: “Đã lâu không gặp, Ngũ gia.”  
  
Như đang nói với mình mà cũng như đang than thở.

## 25. Chương 24: Di Hình Hoán Thể (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Thi Ngũ gia không nhúc nhích người mà chỉ cúi đầu nhìn về hướng Kinh Niên, động tác hết sức từ tốn. Kinh Niên nhìn chằm chằm gương mặt hắn quan sát thật kỹ, phát hiện tuy nét mặt vẫn lạnh lùng chết lặng như cũ, nhưng ánh mắt lại không còn đờ đẫn như trước, không cuồng bạo như khi mới gặp, mà là một loại cảm giác ấm áp yên bình khác.  
  
Thấy trong cặp mắt kia phản chiếu bóng dáng mình, Kinh Niên hớn hở trong lòng, trở người ngồi dậy muốn nói chuyện, nhưng mới thốt được một chữ “Ta” đã bị một giọng ồn ào cắt ngang: “Muội tỉnh rồi!”  
  
Cùng lúc đó một cái bóng xám bắn xẹt tới đầu giường, Kinh Niên tập trung nhìn vào, còn ai ngoài Lô Hoài Nhâm nữa!  
  
Chỉ thấy hắn cúi người xuống, hai tay chống lên mép giường, dí sát mặt vào, khẩn cấp hỏi: “Tiểu muội, muội thấy sao? Có còn đau bên này ngứa bên kia không?”  
  
Kinh Niên vốn cảm thấy nản lòng, nhưng sau khi nhìn thấy Lô Hoài Nhâm, cơn choáng váng như lạc vào sương mù khi mới tỉnh lại từ giấc mộng cũ rốt cuộc đều bay sạch không còn một mảnh. Cô ngẩng đầu lên nhìn, trên nóc và xà nhà vẽ hoa sen nối liền, trên vách khắc chi chít Phạn văn, hình vẽ nổi trên vách ngoài miêu tả cảnh thi hành hình phạt trong Huyết Trì ngục trước Sâm La điện, kiểu khắc vách này chỉ có ở mỗi Diêm Vương tự.  
  
Kinh Niên nhìn lướt qua Thi Ngũ gia hướng ra sau lưng hắn, quả nhiên thấy Hoàn Tình ngồi ngay ngắn bên bàn tròn, nhìn mình với vẻ mặt mỉm cười.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy Kinh Niên không nói lời nào mà chỉ có mắt dao động, không khỏi cực kỳ lo lắng, nghĩ thầm: Chẳng lẽ bị thương quá nặng, nên biến ngốc rồi?  
  
Vội vàng giơ một tay lên trước mắt cô quơ quơ, la hét í ới: “Tiểu muội, tiểu muội? Muội còn nhớ ta là ai không?”  
  
Kinh Niên thở dài: “Lô đại ca, huynh mà quơ nữa thì ta choáng không nhận ra huynh thật cho coi.”  
  
Dứt lời còn lấy ngón cái và ngón trỏ bóp bóp huyệt ấn đường của mình. Lô Hoài Nhâm nghe thấy trong lời cô có kiểu đùa giỡn dí dởm không thay đổi, nhất thời thở hắt ra, thẳng người lên nói: “Muội à, muội thật là hù chết đại ca, trên người chọc mấy lỗ to, làm ta sợ muội cứ ngủ như vậy luôn!”  
  
Kinh Niên chỉ nhớ mỗi chuyện Thi Ngũ gia cởi bỏ phù chú thì sẽ biến thành cái dạng gì, lại quên béng mất chuyện mình bị thương nặng, bây giờ hắn nhắc thì mới nhớ ra. Nhưng nhắc tới cũng kỳ, theo lẽ thường bị thương nặng như vậy, đâu phải chỉ ngủ một giấc là khỏi được? Không chết đã là ký tích trong kỳ tích rồi, nhưng lúc cô mới thức dậy không cảm thấy đau hay khó chịu chút nào.  
  
Kinh Niên cúi đầu, thấy mình đã thay một bộ tăng y sạch sẽ, đưa tay ấn lên ngực, chỗ đó vốn nên có vết thương trí mạng, vậy mà bây giờ nhấn thử lại chẳng thấy đau, chỉ chạm được một vùng cứng cứng giống như một lớp băng vải dầy thật dầy.  
  
Cô đang thấy kỳ quái thì lại nghe Lô Hoài Nhâm ân cần nói: “Muội tử? Có chỗ nào khó chịu à?”  
  
Kinh Niên thử điều động chân khí, lại bất ngờ phát hiện mạch chảy trong cơ thể thông thoáng đến lạ, chảy xuôi thuận từ tim phổi tới tứ chi, cơ thể nhất thời nhẹ bẫng dễ chịu như bay lên mây xanh, công lực hình như còn tăng lên mấy lần. Cô chậm rãi thu khí, thấy cái mặt to lo lắng của Lô Hoài Nhâm lắc qua lắc lại trước mặt, bèn vội vàng trấn an: “Lô đại ca đừng lo lắng, Kinh Niên hiện tại rất khỏe mạnh, không đau cũng không ngứa.”  
  
Lô Hoài Nhâm nghi ngờ soi cô từ trên xuống dưới: “Nhìn thì đúng là mặt mày hồng hào, nhưng nói sao thì thân thể cũng bị đục ra mấy cái lỗ to, mới ngủ hai ngày một đêm, đâu lành hẳn nhanh vậy được?” Đoạn lại tự lẩm bẩm: “Nếu là thật thì rõ là thần.”  
  
Kinh Niên nghe tiếng hắn rì rầm, khó hiểu hỏi: “Cái gì thần?”  
  
Lô Hoài Nhâm sửng sốt, lộ ra vẻ mặt không thể tin nổi: “Muội tử? Muội không biết?”  
  
Thấy nét mặt cô lơ mơ, quả nhiên là bộ dạng không biết gì, hắn bèn nói toạc móng heo: “Ôi ôi, muội lại không biết, là chuyện lớn sống chết đấy! Lúc đó ta thấy muội bị chọc xuyên tim, căn bản không còn hy vọng gì sống tiếp, ai biết ngực muội bị khoét một cái lỗ to mà trái tim nhỏ vẫn còn xài tốt.”  
  
Kinh Niên nghe hắn nói gì mà trái tim nhỏ, nghĩ thấy rất buồn cười, nhưng phải nén cơn tức cười lại hỏi: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Lô đại ca, huynh đừng nhử mồi muội nữa.”  
  
Lô Hoài Nhâm gãi gãi ót, suy nghĩ hồi lâu vẫn không biết kể thế nào, hơi ngường ngượng lui qua bên giường, ngó về phía Hoàn Tình: “Hì, muốn người thô kệch như ta kêu mèo gọi quỷ thì không thành vấn đề, chứ bắt ta kể chuyện thì… ờ, hình như hơi khó, bảo vị cô nương đại phu kia nói cho muội nghe đi, cũng là cô ấy nói cho ta biết.”  
  
Kinh Niên nhìn về phía Hoàn Tình, thấy cô vẫn giữ nguyên dáng cười bất biến, chậm giọng nhỏ nhẹ nói: “Khi cô mới được mang tới đây, thất cảm đều mất, trọng thương ba chỗ, bên ngực trái là nặng nhất, một kích trí mạng xuyên thủng từ trước tim ra sau lưng, vốn phải chết ngay lập tức, nhưng cô vẫn còn hơi thở. Ta bèn kiểm tra thương thế, thì thấy một vòng linh khí hình dạng như bông bao bọc quanh tim, cũng di động qua lại xuôi theo kinh mạch. Bởi vì linh khí và thể khí giao hòa lẫn nhau, thúc đẩy da thịt ở chỗ đau sinh trưởng nhanh vượt xa người thường, cho nên vết thương mới khép lại nhanh hơn.”  
  
Nghe đến đó, trong lòng Kinh Niên khẽ động: “Cô nói linh khí? Chẳng lẽ là…”  
  
Hoàn Tình gật đầu: “Chính là Linh Xà phóng ra linh lực của bản thân để hộ tâm, mới không khiến cho cô bị thương.”  
  
Kinh Niên vội hỏi: “Vậy nó thì sao? Giờ thế nào rồi?”  
  
Lúc bị tay Hình Thiên thọc xuyên tim, Bạch Hổ kính bị đẩy ra, cô còn lo lắng Linh Xà trong kính sẽ bị nạn lây, nào đoán được nó lại vì cứu mình mà thoát khỏi kính. Cảm động nhiều nhưng lo lắng còn nhiều hơn, bởi vì nó hấp thụ linh khí vào cơ thể chưa được bao lâu, thả ra quá nhiều linh khí không những tốn hao tu vi, mà thậm chí còn nguy hiểm tới tính mạng.  
  
Hoàn Tình trao cho cô ánh mắt trấn an, trả lời: “Nó không sao, chẳng qua linh khí hao hết, trở về nguyên thân thôi.”  
  
Kinh Niên nhất thời câm lặng, khi để lại mạng nó cô ít nhiều mang theo tâm lợi dụng, nào nghĩ con rắn nhỏ này lại chí tình chí nghĩa như thế, trong lúc nguy cấp không rời không bỏ, thậm chí còn liều mạng bảo vệ. Nhớ trước đây, để thả hồn người bị ăn ra, vô ý mang ra khỏi khí noãn, khiến công tu hành nhiều năm tiêu tan trong gang tấc, vì sớm ngày khôi phục linh lực mới đành ép lòng chui vào trong Bạch Hổ kính. Mà nay, Bạch Hổ kính đã bị cướp mất, không còn linh thể, biến cố như vậy, Kinh Niên tự thấy thẹn với lòng mình.  
  
Hoàn Tình nhìn ra tâm tư của cô, dịu dàng an ủi: “Linh Xà có tình, chỉ vì báo ân tha mạng, chỉ vì yêu mến cô, nó tiêu hao sức mạnh quá độ, đã rơi vào trạng thái ngủ sâu, ta đã tạm đưa nó vào linh đài lấy tịnh thủy để nuôi dưỡng. Theo thời gian có thể khôi phục lại nguyên khí, linh thể được hay mất còn có đường cứu vãn, trước đó, cô không cần phải lo lắng.”  
  
Nghe cô nói con rắn nhỏ hình như còn có cơ hội lấy lại tiên thân, đến đây Kinh Niên mới yên lòng lại, gật nhẹ đầu với Hoàn Tình: “Làm phiền.”  
  
Ánh mắt lại không tự chủ được thổi qua chỗ Thi Ngũ gia.  
  
Từ khi biết mình đang ở đâu, Kinh Niên lại suy tư mãi là ai đưa mình tới đây. Lô Hoài Nhâm lạc họ ở Phong Hoa cốc, nên không đi chung tới Diêm Vương tự, càng không biết Hoàn Tình từng quen biết họ. Huyền Ảnh, Điện Hạ và Gia Cát Thủ không thấy bóng dáng, tất nhiên chuyện này cũng không liên quan tới họ. Đương nhiên càng không có khả năng chân cô tự chạy tới đây.  
  
Nghĩ tới nghĩ lui cũng chỉ có một khả năng, chính là Ngũ gia mang cô tới. Nói vậy là, mấy câu Hoàn Tình nói lúc tiễn họ ra tự đích thực là nói với Ngũ gia, chứ không phải ảo giác của cô. Nói cách khác, Ngũ gia bị dán phù chú vẫn có ý thức của mình sao? Nhưng mặt Thi Ngũ gia vẫn lạnh tanh như nào giờ, chỉ thiếu mỗi chuyện mất phù chú khống chế mà không hóa rồ thôi, về phần có ý thức thật hay không, Kinh Niên không dám kết luận bừa.  
  
Trong lúc ngẩn ngơ, cô nghe được giọng của Hoàn Tình vọng vào trong tai xa xăm: “Thi cũng có tâm, không cần hoài nghi, nhưng thi không phải người, có tâm khó nói, không thể cưỡng cầu.”  
  
Kinh Niên rung động tâm thần, để ý thấy hai tay của Thi Ngũ gia hơi run, chóp mũi đột nhiên cay cay, lật đật dùng sức nhắm hai mắt lại, nghiêng người tới kéo cổ tay hắn qua. Mặt Ngũ gia hơi chếch, cơn run rẩy không dễ phát giác, chỉ khi Kinh Niên nắm chặt lấy hắn mới có thể cảm nhận được.  
  
Lô Hoài Nhâm sờ sờ mũi, sắc mặt có hơi xấu hổ, hắn đã làm Thi quan không ít năm, thấy đồng nghiệp yêu mến hành đầu cũng chả phải ít, nhưng chưa thấy ai như cái đôi trước mắt này. Tuy Thi Ngũ gia quả thật có khác với những cương thi khác —- nhưng có hành đầu nhà ai sau khi rớt phù còn ôm chủ nhân chạy băng băng đi cầu y đâu, rõ là quá sức tưởng tượng! Chẳng qua cương thi có màu da đặc trưng, lúc hành động thì trì trệ, các đốt tứ chi cứng ngắc… dù hắn có thi thể thì cũng suy tàn.  
  
Thành thử bầu không khí bên này vô cùng thân mật, còn Lô Hoài Nhâm lại thấy phát bực, vốn có một bụng nghi vấn, bây giờ lại nghẹn hết trong họng, không nôn thì khó chịu, mà nôn thì lại thấy không hợp thời, thật là nghẹn đỏ cả mặt.  
  
Kinh Niên liếc qua khóe mắt thấy vẻ mặt của Lô Hoài Nhâm, biết hắn có chuyện muốn hỏi, tuy cô cũng có chút nghi hoặc cần hắn giải đáp, nhưng không vội hỏi ngay, vì hiện giờ cô và Lô Hoài Nhâm đều đã thay y phục, tắm táp sạch sẽ, chỉ riêng Ngũ gia là còn giữ nguyên xi cái thân máu me, xiêm y xộc xệch, bây giờ chuyện thân thể là trọng đại nhất, đương nhiên phải bỏ qua mấy chuyện vặt vãnh.  
  
Đang muốn hỏi Hoàn Tình mượn chỗ xử lý, đã nghe cô lên tiếng: “Giếng trời trên đỉnh tháp có thể dùng, quần áo để thay ta cũng đã chuẩn bị xong, đặt trên tảng đá cạnh giếng.”  
  
Kinh Niên nghe vậy thì cười hì hì: “Cô nương đúng là tri kỷ, nếu bây giờ Ngũ gia áo mũ chỉnh tề thì Kinh Niên đã không chịu nổi rồi!”  
  
Hoàn Tình cũng cười đáp lại: “Ôi… cô nương khen ngợi, Hoàn Tình là người thức thời hiểu chuyện mà.”  
  
Người vốn dĩ nên hiền lành nghiêm chỉnh, lúc này trong giọng nói lại chứa vẻ láu cá hiếm có, nhất thời khiến người ta thoải mái cởi mở hơn nhiều. Kinh Niên nhướng nhướng mày, vén chăn xuống giường. Lô Hoài Nhâm sợ cô còn yếu nên muốn giang tay ra đỡ, ai ngờ cô lại nhanh nhẹn hệt như thỏ, lôi Thi Ngũ gia nhảy hai ba cái ra tới cửa, tay của Lô Hoài Nhâm vươn ra cứng còng tại chỗ, mồm mở to chuẩn cái dáng trật khớp cằm.  
  
Thấy Kinh Niên ra cửa rẽ trái, Hoàn Tình bèn tốt bụng nhắc nhở: “Thang tháp ở bên phải, ở đầu hành lang, muốn ta dẫn đường không?”  
  
Kinh Niên hụt chân, lập tức quay gót, khoát tay áo với Hoàn Tình, vui vẻ nói: “Không cần không cần, tự ta đi được ~”  
  
Sau đó ngửa đầu le lưỡi, quàng tay Thi Ngũ gia gấp rút nhắm tới đầu hành lang.  
  
Giẫm lên bậc đá lồi ra trên vách tháp leo vòng lên trên, đi qua cái miệng động lơ lửng rồi đến đài trời trên tầng chóp. Tám góc ghép lại thành đỉnh tháp nhọn, ở mỗi chỗ chuyển góc lại chống một cây cột, dưới chân cột khắc hình quỷ tọa đài. Ngay trung tâm đài trời là một cái giếng bằng đá xanh, ngoài thành giếng vẽ thế gian bách thái(\*), tảng đá bên cạnh giếng cao ước chừng nửa thân người, hình thái hoàn toàn tự nhiên, trên thành có khắc ba chữ to bằng mực đen “Tịnh Nghiệp trì”.  
  
*(\*) Trăm hình thái của thế gian.*  
  
Đài trời này nằm trên đỉnh tháp tầng thượng, tầng dưới là thạch đài, bốn mặt không có vách, bất luận đứng ở vị trí nào đều có thể thu hết phong cảnh trong phạm vi trăm dặm bên dưới tháp vào đáy mắt, mà đỉnh tháp lại áp dụng kiểu thiết kế mái hiên nghiêng, kéo suốt từ đỉnh tháp tới bên ngoài đài trời, để khi nhìn lên từ bên dưới khó thể ngờ được dưới đỉnh tháp còn một nơi trống trải thế này.  
  
Kinh Niên kéo tay của Thi Ngũ gia, chậm rãi đi về hướng giếng trời, thấy trên tảng đá trừ áo quần ra còn đặt một cái khăn lụa dùng để lau người, cô bất giác cong khóe miệng, than thở: “Thật là chu đáo, ta chưa từng thấy nữ tử nào hoàn mỹ hơn cô ấy…”  
  
Đoạn nghiêng đầu nhìn qua Thi Ngũ gia, nháy mắt một cái, trêu ghẹo: “Ta mà là nam nhân, khẳng định sẽ cưới cô ấy làm vợ…” Nghĩ ngợi một lúc lại lắc đầu: “Không ổn không ổn, vợ là để thương, chứ không phải để bái như thánh nhân.”  
  
Loại hình như Hoàn Tình, tuy rằng săn sóc chu đáo, không việc nào không thông, nhưng khí chất quá mức nghiêm nghị bất khả xâm phạm, thánh nữ như vậy khiến người ta cảm thấy kính ngưỡng nhiều hơn ái mộ, mà nhiều quá thì không có ý nghĩa.  
  
Nghĩ rồi Kinh Niên đột nhiên sửng sốt, phát hiện mình đã đứng bên cạnh giếng mà lại đờ ra nghĩ vẩn vơ mấy thứ viễn vông, không khỏi buồn cười giơ tay lên gõ gõ đầu mình, sau đó khom lưng xuống kéo dây thừng, xách một thùng nước lên đặt ở bên chân, thò tay thử, chạm vào hơi ấm, mát mà không lạnh, trong thời tiết oi bức thì nước ấm cỡ này là hợp nhất.  
  
Cô xoay người đối mặt với Thi Ngũ gia, nhìn lom lom mắt hắn cả buổi, rồi bỗng dưng nghẹo đầu, nhăn nhăn mày, thấp giọng độc thoại: “Như trước đây ta thay quần áo lau người giùm là tự nhiên, Ngũ gia cũng không tự làm được, hiện tại thì…”  
  
Nhớ vừa rồi lúc đi đường, bước chân của Ngũ gia nặng nề chậm chạp, không thả bước tự nhiên như người bình thường, Hoàn Tình có nói *“Thi không phải người, có tâm khó nói, không thể cưỡng cầu”*là chỉ thân không theo tâm nên khiến hành động khó khăn sao? Nhớ lại lúc nãy đứng ở đầu giường, tuy không thấy bất kỳ động tác gì, nhưng hai tay cứ run run liên hồi, là do có việc muốn làm mà không thể làm nên mới thành vậy sao?  
  
Kinh Niên lắc đầu, với tay lần theo vai phải của Thi Ngũ gia, đi qua ngực, rồi vuốt khẽ tới đầu vai trái, ánh mắt chuyển qua lại giữa ba lỗ thủng vì cạy ngọc châu mà để lại, vết máu trên vùng da chung quanh lỗ đã khô, thậm chí có thể thấy da non mới dài ra, cô sụp hờ đôi mắt, không đành lòng nhìn tiếp, chán nản nói: “Ngũ gia, khiến ngài lưu lại vết thương, đều do lỗi Kinh Niên…”  
  
Tuy là bất đắc dĩ mà thôi, nhưng Kinh Niên coi Thi Ngũ gia hơn hẳn tính mạng, hắn bị thương trên người nhưng là đau trong lòng cô. Chỉ thấy cô mở bàn tay ra, ấn lên vết thương ở hai vai hắn, nhón gót lên, cố nhìn thẳng Thi Ngũ gia. Thế nhưng độ cao của hai người chênh nhau quá lớn, lúc cô muốn bỏ cuộc thì chợt thấy Thi Ngũ gia chậm rãi cúi đầu, khom người áp sát mặt xuống.  
  
Hai khuôn mặt càng ngày càng gần, gần tới nỗi hầu như chóp mũi đụng vào nhau, tim Kinh Niên đập bình bịch, giơ tay lên nâng hai má Thi Ngũ gia, mém chút là kiềm lòng không đặng hôn một cái. Ý thức được suy nghĩ hoang đường này, cô cuống quýt thu tay lại, lùi ra sau hai bước, vỗ ngực nói: “Nguy hiểm thật nguy hiểm thật, chẳng lẽ độ dương khí độ tới nghiện luôn?”  
  
Nói rồi liếc qua mặt của Thi Ngũ gia, chỉ nhìn thoáng qua đã dời mắt ngay: “Ngũ gia, trước đây chỉ cảm thấy ngài thần võ phi phàm, nhưng lại không biết tại sao luôn có người nhòm ngó ngài bằng cặp mắt như sói như hổ, hôm nay mới phát hiện, hóa ra mọi tội lỗi là tại cái mặt mà ra, cơ mà, trước đây che lá bùa mà, sao người ta nhìn ra được, mà ta ở gần như vậy lại không để ý? Rõ là đúng với câu tướng mạo và thần cách…”  
  
Cô ba hoa một thôi một hồi, sau khi huyên thuyên xong mới phát hiện bệnh cũ tự lẩm bẩm của mình lại tái phát, lúc trước do nhận định cương thi không nghe được không cảm giác được, nên chuyện tự nói tự nghe cũng là một loại tiêu khiển. Nhưng tình hình hiện tại lại có chỗ bất đồng, có điều cô vẫn không dám kết luận quá sớm, thế là rụt rè hỏi: “Ngũ gia, Kinh Niên nói, ngài hiểu không?”  
  
Lúc này Thi Ngũ gia mới từ từ đứng thẳng người dậy, sắc mặt không thay đổi, khóe môi hơi cong lên nhìn kiểu nào cũng giống như đang mỉm cười, lọt vào mắt Kinh Niên càng thấy kinh diễm vạn phần, cô nói thẳng đuột ra: “Ngài đang cười, ngài đang cười đúng không?”  
  
Cô lập tức bắn xẹt lên trước, ngẩng đầu ngó phải ngó trái, để ý thấy miệng hắn dần cong lên rõ hơn, mặt Kinh Niên lập tức đỏ ửng phấn khích, reo to: “Ngài cười thật kìa! Thật kìa!”  
  
Dưới cơn kích động khó nén cô chạy nhào lên ôm chầm eo hắn, nghiêng mặt sang bên dán má lên ngực Ngũ gia cọ nhẹ. Qua không bao lâu, cô cảm giác được một cánh tay đang nhẹ nhàng vòng lên lưng, không thu chặt lại mà chỉ khép hờ, còn run không ngừng. Vành mắt Kinh Niên đỏ lên, lật đật nhắm mắt lại, chôn mặt vào ngực Thi Ngũ gia. Một lát sau mới hít hít mũi, nói nhỏ: “Ngũ gia, vừa rồi trong mơ ta thấy cảnh chúng ta lần đầu gặp nhau.”  
  
Đôi tay phía sau rung động một chút, cô cười ha ha, nói tiếp: “Có chuyện này khiến ta để tâm lâu rồi, cho tới giờ vẫn nhớ mãi không quên, vốn không hy vọng có thể có được đáp án, nhưng mà lúc này, cuối cùng cũng được đền bù…”  
  
Cô ngẩng đầu, hít sâu một hơi, như là thu hết quyết tâm và can đảm trăm năm vào một chỗ, quyết đoán hỏi: “Ngũ gia, ngài thích tên Thích Đà Thiên Thán, hay là thích tên Ngũ gia ta đặt cho ngài?”  
  
Năm xưa chinh phạt Ma thi, tất cả mọi người đều biết Ma thi là do Thiên Tôn tự trấn giữ, nhưng lại không rõ thân phận của hắn, mà cô từng hứa với Phương trượng phải giữ bí mật chuyện này, thành ra không thể lấy tên Thiên Thán. Sau đó vì hắn đứng thứ năm trong các sư huynh đệ, rồi xét tới tuổi tác, hắn coi như thuộc hàng lão tiền bối, xuất phát từ lòng kính trọng trưởng lão cô mới kêu là Ngũ gia, trong khi cương thi bị liệt vào sách Ngự đều được ban cho họ Thi, vì vậy tên đầy đủ là Thi Ngũ gia. Nhưng Kinh Niên nghĩ cái họ đó rõ ràng là dư thừa, bởi vậy rất ít khi gọi cả tên lẫn họ.  
  
Ánh mắt Thi Ngũ gia lóe lên, khóe miệng cong cong, Kinh Niên lại nói: “Tự ý đổi tên người khác mà không trưng cầu ý kiến là không tốt, nhưng gọi Ngũ gia cũng không tệ mà, ngài là đại lão gia, Kinh Niên là tiểu nha đầu, ta hầu hạ ngài, Ngũ gia Ngũ gia nghe mới xuôi làm sao, ngài nói có đúng không?”  
  
Thi Ngũ gia khẽ gật đầu, động tác không lớn nhưng Kinh Niên lại không để sót tí ti, lập tức hớn hở ra mặt: “Biết ngay là Thi Ngũ gia cũng thích, nghe suốt mấy trăm năm cũng nghe thành quen luôn.”  
  
Cô khẽ chống cánh tay tách khỏi cái ôm của Thi Ngũ gia, nào ngờ bất cẩn đá trúng thùng gỗ bên chân phải, luýnh quýnh khom lưng kéo mép thùng lại, không để nước đổ ra: “Ối ối, coi ta đi, quên béng mất chính sự, đáng đánh!”  
  
Nói rồi nâng tay cởi đai lưng của Ngũ gia ra, cởi được phân nửa đột nhiên ngừng tay, cứng ngắc nửa ngày, mới ngẩng đầu cười ngượng, thần sắc có hơi mất tự nhiên.  
  
Chỉ thấy cô gãi gãi ót, sau đó nhéo nhéo má mình, ấp a ấp úng nói: “Ngũ… Ngũ gia… ta thấy… ta thấy ngài không tiện lắm… Kinh Niên sẽ làm như bình thường… ngài… ngài đừng có xấu hổ…”

## 26. Chương 25: Dời Hình Hoán Thể (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Sau khi nói xong chỉ thấy Thi Ngũ gia hơi nghiêng mặt đi, chầm chậm dời mắt sang bên phải, hình như có mùi lúng túng thật, làm Kinh Niên nhìn mà đần mặt ra một lúc, đột nhiên khóe miệng cong lên, lộ ra nụ cười gian: “Ui chao, ngẫm lại thì bây giờ mới ngượng thì hết kịp rồi, nói sao thì…”  
  
Cô không nói tiếp nữa, bối rối trong mắt đã bị vẻ tinh quái lấn át mất từ đời nào, chuẩn với câu “Da mặt đắp da mặt, ngươi mỏng một lớp ta dầy ba phân”. Tuy nói phản ứng của Thi Ngũ gia lọt vào mắt người ngoài chỉ e là không nhìn ra cái gì khác thường, nhưng dù sao Kinh Niên cũng đã gắn bó thân thiết gần mấy trăm mùa Đông, chỉ cần con ngươi nhích ty tý, vào mắt cô đã biến thành kỳ cảnh hiếm có. Đây chẳng phải là ở chung dễ nhìn nhau khó, xấu hổ rành rành sao!  
  
Nhận thức được điều này, Kinh Niên lại thả lỏng hơn, xem ra người mất tự nhiên không riêng gì mình, Ngũ gia không làm gì được càng khó chịu hơn, nói nào ngay người bị lột sạch sẽ, thấy hết trơn là hắn mà.  
  
Nghĩ tới đây, bối rối lúng túng thoắt cái bị quét sạch láng, liếc trộm qua nửa bên mặt hơn cúi xuống của Thi Ngũ gia, dưới quầng sáng xiêng xiêng càng nổi bật lên đường nét nhu hòa, tuy mặt nhuốm máu bẩn, nhưng vết máu tươi lót lên màu da xanh đen hơi bụi, càng toát lên một loại mỹ cảm khác thường, khiến người ta nhìn không chớp mắt, càng khiến người ta muốn thò tay sờ cằm hắn đùa giỡn một trận.  
  
Kinh Niên nhịn cơn kích động kỳ lạ xuống bụng, hết sức kinh ngạc bản thân còn có một mặt tiềm năng làm đăng đồ tử(\*), lòng thầm thán phục ông trời có mắt, không sinh cô làm nam nhân.  
  
*(\*) Đăng đồ tử: đồ háo sắc.*  
  
Trong lúc cô mải nghĩ ngợi linh ta linh tinh thì tay cũng chẳng nghỉ ngơi, nhanh nhẹn tháo đai lưng trên eo Ngũ gia xuống, giúp hắn cởi hết sạch quần áo, mồm miệng còn lải nhải liên miên: “Ngũ gia, ngài yên tâm, cái không nên nhìn Kinh Niên quyết không nhìn, phi lễ chớ nhìn, phi lễ chớ nhìn, ngài coi thử đi, ta nhắm chặt hai mắt rồi đây này…”  
  
Vừa nói vừa ngóc mặt lên, để Ngũ gia thấy cặp mắt đang híp tịt thành đường chỉ của mình, có điều khe hở giữa hai hàng mi thì lại lóe ra tia sáng khả nghi.  
  
Cô quơ cái khăn lụa trên tảng đá, nhúng thấm nước rồi tỉ mỉ chà lau từ trên xuống dưới, vừa lau vừa ngâm nga một bài dân ca không ra điệu, thoạt nhìn thì có vẻ thích thú thảnh thơi. Nhưng nếu nhìn kỹ lại, sẽ phát hiện một cái mặt ửng đỏ, ánh mắt thì bay lung tung chẳng biết đặt chỗ nào, vì dùng sức quá đà mà ngón tay cầm khăn chặt tới nỗi các đốt ngón tay phát trắng, bấy nhiêu thôi cũng đoán ra trong đầu cô nương này cũng chẳng đứng đắn được như biểu hiện bên ngoài.  
  
Trong lúc lau người, Kinh Niên đổ nước dư vào cái rãnh bên cạnh giếng mấy lần, nước bèn chảy nghiêng theo rãnh về phía mép đài trời, xuôi theo nửa cái ống gỗ rồi chảy vào đầm nước tròn bên dưới tháp. Sau đó cô thay tăng bào cho Thi Ngũ gia, đồng thời vắt khô khăn búi mái tóc ướt lên. Xử lý xong xuôi, cô lui ra sau hai bước ngắm nghía tác phẩm của mình, chống cằm lia Ngũ gia từ trên xuống dưới, rồi lại soi từ dưới lên trên, ba lần bảy lượt, ngắm đã mới gật đầu hài lòng: “Ừm… Ngũ gia đúng là Ngũ gia, mặc gì cũng đẹp…”  
  
Không mặt cũng đẹp luôn, cơ mà mấy câu này đương nhiên chỉ dám nói bậy trong lòng, chứ không dám bật ra ngoài miệng.  
  
Thi Ngũ gia nghiêng người qua, hai cánh tay đang buông xuống chậm rãi nâng lên một chút, vòng ở giữa eo và bụng, sắc mặt như thường, nhưng tư thế thì nhìn có vẻ hơi thận trọng. Kinh Niên sấn lên trước, cười híp mắt nghẹo đầu ngắm nghía, thấy một lọn tóc tuột ra khỏi khăn lụa, vắt lên trán nhỏ nước tí tách, cô tiện tay vén ra sau tai giúp hắn, rồi than thở với giọng cảm khái: “Chậc… nhớ lại lần đầu gặp mặt, Ngũ gia ngài mặc cà sa gấm, làm người ta liếc qua là biết ngay ngài ở Phật môn địa vị không thấp… lúc đó sợ quá nên không rảnh thưởng thức, cơ mà giờ ngẫm lại, ngài như vầy thật đúng là… mê hoặc ba ngàn chắc lời không lỗ!”  
  
Kiểu khen bất chính này lại làm khóe môi Thi Ngũ gia nhếch lên một độ cong không dễ nhận ra, Kinh Niên cũng thấy nói đùa kiểu này hơi quá trớn, ho nhẹ hai tiếng nói tiếp: “Lâu lắm rồi mới thấy ngài mặc tăng y lại… tuy không hoa lệ bằng trước đây, nhưng vẫn làm lóa mắt Kinh niên, chà… đại khái người trời sinh hướng Phật, thánh khí cũng ăn sâu vào xương tủy luôn rồi… mà cũng tốt, như vậy Ngũ gia mới là Ngũ gia…”  
  
Nói tới câu cuối lại biến thành lẩm bẩm, ý thức được điểm này, Kinh Niên vội vàng phanh lại, hơi tự trách cũng hơi hết cách, dù sao hình thức sống chung lâu rồi đâu thể thay đổi một sớm một chiều được. Nhủ thầm, chỉ cần về sau trò chuyện với Ngũ gia nhiều vào, tuy không được đáp lại câu nào, nhưng ít ra biết người nghe có tâm cũng đủ thỏa mãn, về lâu về dài tự nhiên sẽ thích ứng thôi.  
  
Cô giơ tay lên vuốt phẳng vạt áo giúp Thi Ngũ gia, khi chạm vào đuôi tóc rũ xuống trên vai thì đổi sang vuốt tóc, cười nói: “Như giờ vẫn tốt hơn, trước đây cũng coi như phá giới, vừa để tóc vừa đổi tên, Ngũ gia, ngày như vầy cũng tính là hoàn tục rồi ha!”  
  
Cô nhớ trước đây vừa rời khỏi hoàng thành chưa bao lâu, lúc phát hiện tóc Thi Ngũ gia dài ra đã làm cô sợ tới hết hồn, có điều theo thời gian dần trôi, khi cô ý thức được dương khí độ vào trong cơ thể Ngũ gia không ứ đọng đình trệ như các cương thi khác, mà có thể vận chuyển qua lại giữa kinh mạch, khi đó cô mới sực ngộ ra do huyết chú đưa tới dị trạng. Nhưng Thi Ngũ gia cũng chẳng vì vậy mà biến thành người sống được, hắn không tài nào tự sinh dương khí, mà phải nhờ Kinh Niên cung cấp liên tục mới có thể duy trì được chức năng của cơ thể.  
  
Dị biến mà huyết chú mang tới không chỉ có thế, nhưng trải qua chuyện này, trong lòng Kinh Niên đã có kinh nghiệm, về sau có phát hiện ra cái gì mới cũng không thấy lạ lùng nữa. Nhắc tới cũng tức cười, thời gian dài như vậy, ngoại trừ tìm kiếm tung tích của Thanh Long kính ra, chính là nghiên cứu chú nguyền cấm thuật, tiện thể mò cách dùng Bạch Hổ kính, nghe thì chán phát ốm, nhưng trên thực tế thì khó khăn chồng chất, tới tận hôm nay, cô còn rất nhiều vấn đề chưa thông suốt được.  
  
Theo tính toán lúc trước, là do thân gánh trách nhiệm, lòng mang hổ thẹn, mặc dù gần gũi với Thi Ngũ gia, nhưng suy cho cùng cũng do cô nóng đầu bốc đồng, có điều đi một quãng đường dài như vậy khó tránh khỏi khổ sở hiu quạnh. Nào ngờ tâm trạng bây giờ lại như trời đất đảo lộn, khi biết Ngũ gia theo mình phiêu bạt chân trời là cam tâm tình nguyện, đối với Kinh Niên mà nói còn vui vẻ hơn bất cứ thứ gì, hệ trọng hơn bất cứ thứ gì, về phần mấy thứ vớ vẩn khác, cứ ném hết lên chín tầng mây đi. Tục ngữ nói thật hay, thuyền tới đâu cầu tự nhiên thẳng, bây giờ Kinh Niên hết sức đồng tình với nó.  
  
Nhưng mừng quá độ thì sẽ rơi lệ, càng hạnh phúc thì càng sợ mất đi. Tuy Bạch Hổ kính bị cướp, nhưng Thanh Long kính đã tìm ra tung tích, hai vật cùng vào tay một người, cướp lại cũng tiện tay. Có điều nghĩ tới sự thật phải đối mặt sau khi cướp về, thì lại khiến Kinh Niên đau lòng.  
  
Hy vọng lâu nay trở thành hiện thực, tâm nguyện lâu nay đã được hoàn thành, tất cả đều trọn vẹn, lại bỗng nhiên sinh ra hai loại tâm trạng trái ngược nhau, mâu thuẫn đấu tranh trong lòng. Trong tư tâm, Kinh Niên tình nguyện chọn dắt theo Thi Ngũ gia cao chạy xa bay, gì mà tranh đấu hoàng triều, Hình Ma loạn thế, tất cả cô không muốn quan tâm nữa.  
  
Nhưng mà để Ngũ gia ở lại thế gian trong tình trạng này, không được siêu thoát, Kinh Niên tự vấn lòng, mình chịu đựng được sao. Cô độc, nếm qua một lần thì sẽ không muốn nếm lại lần hai, đặc biệt là sau khi nếm trải cảm giác ấm áp bên nhau hiểu nhau, nếu giờ mất đi chỗ dựa thì nên đi đâu về đâu…  
  
Giữa lúc Kinh Niên đang nghĩ tới thất thần, bỗng cảm thấy mặt mát lạnh, ngước mắt thì thấy Thi Ngũ gia hơi ngả người tới trước, tay đặt bên mặt mình lúc lên lúc xuống, chốc chạm vào chốc tách ra như mất khống chế. Cô vội vàng nắm lấy áp lên mặt mình, để ý thấy trên mi tâm của hắn xuất hiện hai vết hằn nhạt, không biết có phải bộ dạng như đi vào cõi tiên của mình đã làm hắn lo lắng hay không.  
  
Kinh Niên không thốt ra miệng, nhưng trong lòng đã nhận định luôn đó chính là biểu hiện lo lắng, không dằn được cười toe toét, đưa tay lên sờ vào giữa chân mày của hắn, vuốt nhẹ tới đầu mày, như muốn vuốt xuôi nếp nhăn trên đó, vừa vuốt vừa nói: “Ngũ gia Ngũ gia, Kinh Niên thích tự nói tự đáp, thích nghĩ ngợi linh tinh đâu phải ngày một ngày hai, có điều nghĩ vui quá, bỏ quên Thi Ngũ gia là Kinh Niên không tốt, ta muốn nói là ngài có thể gõ đầu ta, cơ mà…”  
  
Cô cười hì hì, giở ra hết cái mặt vô lại: “Ta biết ngài không nỡ, ngài mà như vậy thì Kinh Niên sẽ áy náy cả năm cho coi, dù sao cũng phải để ta biểu đạt tý lòng hối lỗi —-“  
  
Nói rồi nhón chân chu môi, ý đồ bất lương lúc nãy lại rục rịch bò dậy, bây giờ muốn mượn chuyện để làm tới luôn, nói sao cũng muốn chiếm lợi cho triệt để.  
  
Đậu hủ thượng hạng sắp sửa vào miệng, Kinh Niên lại bất ngờ dừng động tác lại, thở dài một hơi, gót chân đặt lại chỗ cũ, giơ tay lên bóp bóp cổ mình, than phiền: “Ta thừa nhận đầu ta nhỏ, nhưng đây không phải vấn đề chính…”  
  
Giọng vừa lắng thì chợt nghe bên dưới vọng lên tiếng leng keng, tiếng lừng khừng leng keng này là phát ra từ xiềng xích kéo lê trên thềm đá. Tiếng vang này ngày một lớn, sau đó đột nhiên ngừng lại.  
  
Chỉ mới im lặng chốc lát, Kinh Niên đã không dằn được tính tình, mở miệng: “Ấy… sao không lên? Muốn ta mời làm khách sao?”  
  
Chợt nghe tiếng đáp lại: “Không tự ý quấy rầy, chính là đạo đãi khách, ta có thể chờ, cô nương mời tiếp tục.”  
  
Kinh Niên xoay người, nhìn về hướng miệng động lơ lửng trên đài trời, lập tức lấy tay vỗ vỗ trán, thở dài liên tục: “Ôi, ôi, ta đã bảo là săn sóc hơn người mà, quả nhiên chả sai, Hoàn Tình cô nương, nếu cô không tới, thì Kinh Niên không biết sẽ làm chuyện bậy bạ gì nữa.”  
  
Giọng du dương trầm bổng lại vang lên: “Hoàn Tình tự biết mình tới không phải lúc, vốn tưởng rằng thời gian đã đủ, nào ngờ… là ta suy nghĩ không chu đáo, mong cô nương lượng thứ.”  
  
Nghe cô nói vậy, Kinh Niên vội vàng xin tha: “Ta múa mép trêu mà cô còn nghiêm túc vậy nữa, nước dùng xong, y phục cũng mặc xong hết rồi, còn có thời gian cho ta động tay động chân đây. Hoàn Tình cô nương, cô canh giờ đủ nhiều đủ dư rồi, mau lên đây đi mà.”  
  
Nói rồi đi về hướng lối vào, đi chưa đầy hai bước thì lại nghe tiếng kim loại va vào nhau leng keng, sau đó thấy Hoàn Tình chậm rãi leo lên bậc, vượt qua tường rào rồi bước tới bên này.  
  
Kinh Niên cười nói: “Còn đang tính đi thỉnh cô nương đây.”  
  
Hoàn Tình vẫn cười, nhìn về Thi Ngũ gia sau lưng cô, hơi gật đầu, Kinh Niên thấy thế thì hỏi luôn: “Lần trước lúc tạm biệt, cô có nói ngày sau gặp khó khăn thì cứ tới tìm cô, quả nhiên là nói với Ngũ gia. Lúc đó, cô đã biết Ngũ gia có ý thức của mình, cũng biết sau này sẽ xảy ra chuyện gì rồi, đúng không?”  
  
Hoàn Tình gật đầu, nụ cười hơi thu lại: “Coi như là vậy, tuy không cụ thể, nhưng biết cô sẽ đối mặt với thiên kiếp.” Ngừng một hồi, bước tới gần một bước, thấp giọng hỏi: “Trách ta không nói rõ sao?”  
  
Kinh Niên nhún vai không để ý lắm: “Nói hay không cũng như nhau, suy cho cùng ta vẫn sống sót khỏe mạnh.”  
  
Hoàn Tình lắc đầu nói: “Không chỉ vì thế, chuyện Thi Ngũ gia, không trách ta giấu diếm sao?”  
  
Kinh Niên ngoái đầu nhìn ra sau, lùi lại hai bước tới bên cạnh Thi Ngũ gia, nắm một cánh tay hắn lên, thấy hắn chậm rãi nghiêng đầu, nhìn mình mỉm cười, cô lại ngoảnh qua Hoàn Tình: “Chuyện riêng tư, người ngoài khó nói được, huống hồ cô có lý do không thể nói của mình, than phiền trách móc thì đúng là vô lý, trái lại còn phải cảm tạ cô nương chỉ điểm, chỉ tại Kinh Niên ngu đần, không nghe thấu mà thôi.”  
  
Hoàn Tình nghe mà thở dài buồn bã, đứng yên một lát, môi giật giật nhưng không phát ra tiếng, Kinh Niên thấy cô muốn nói lại thôi, bèn nói toạc ra: “Có gì cô cứ nói đi.”  
  
Lúc nãy ở trong phòng, Kinh Niên đã phát hiện ánh mắt của cô khác thường, cứ như đang cố hết sức truyền đạt tin tức gì đó, nhưng chỉ ngại do Lô Hoài Nhâm ở đó nên khó mà mở lời, có thể thấy chuyện này liên quan tới chuyện bí mật cá nhân, nên mới chọn thời điểm không có người ngoài để nói.  
  
Hoàn Tình lưỡng lự một chút rồi cất giọng hỏi: “Tiếp theo, cô định làm sao? Cách xa trần thế, hay là chen chân vào họa loạn?”  
  
Kinh Niên đáp thờ ơ: “Đã trót hứa với Điện Hạ giúp ngài ấy tranh vị, nói được thì phải làm được.”  
  
Hoàn Tình cười khẽ, trong nụ cười mang theo vẻ không tán đồng: “Lời hứa, là áp dụng cho người để tâm, Kinh Niên, Hoàn Tình hiểu con người của cô, đối với hoàng thất Phượng triều mà nói, cô chưa bao giờ tồn tại ngay cả khi cô vẫn nhớ, vốn nên là người thiên cổ, thì không nên nhúng tay vào phân tranh hậu thế.”  
  
Kinh Niên cười ha ha: “Nói thật hay, một nhát nhỏ máu, moi trúng đáy lòng của ta rồi!” Dừng một chút, rồi giương mắt nhìn chăm chú Hoàn Tình: “Hoàn Tình cô nương, cô nói cô hiểu ta, vậy thì lựa chọn của ta, dù không nói rõ cô cũng lần ra hết chín phần, cô hỏi ra lời, là nghĩ sự lựa chọn này của ta không ổn đúng không.”  
  
Hoàn Tình nói: “Hình Ma Hình Thiên không phải chỉ dùng cách tầm thường là có thể đối phó được, Kinh Niên, nếu có lần nữa, thì ta không thể bảo đảm tính mạng của cô đâu.”  
  
Kinh Niên sửng sốt, lập tức ngẫm lại ngụ ý trong câu này, nghe ra khác một trời một vực với suy nghĩ trong đầu mình, vốn là chuyện không liên quan tới người khác, Kinh Niên thà lãng phí thời gian của mình đi tìm đáp án chứ không muốn hỏi ai, nhưng Hoàn Tình luôn khiến cô cảm thấy vô cùng thân thiết, đối với người này, có rất nhiều lời cô không cần suy nghĩ đã thốt ra ngay, hệt như bây giờ, cô cũng không nghĩ ngợi nhiều mà hỏi trực tiếp luôn: “Không phải không chết được sao? Dù nói là Linh Xà hộ thể, nhưng Hình Thiên gì đó rất ác, đánh một chưởng quả là đánh ngay vào chỗ hiểm…”  
  
Cô lấy tay ấn ngực, nói tiếp: “Tuy có băng vải quấn, nhưng ta khẳng định vết thương đã khép lại hoàn toàn rồi, nhắc mới nhớ đáng lẽ hai tay ta phải bị tróc xương mới đúng, linh khí của rắn nhỏ ngoan đâu tới mức vừa hộ tâm vừa thúc máu thịt sinh trưởng chứ, theo lý thuyết thì lần này ta chết chắc, kết quả không chết mà trái lại công lực còn tăng nhiều, lẽ nào đây không phải do huyết chú sao?”  
  
Lấy cấm thuật hàng phục Thi Ngũ gia, giai đoạn phát triển của cô cũng đóng băng theo, đến giờ vẫn giữ nguyên dáng dấp trước đây. Vì nào giờ chưa từng gặp địch thủ, đừng nói bị thương, tới va chạm xô xát cũng không có nốt, thành ra cô không biết sinh mạng của mình có điểm kết thúc hay không.  
  
Hoàn Tình hiểu nghi ngờ của cô từ đâu mà ra, người thế tục không biết hậu quả của sử dụng cấm thuật, nhưng trên thế gian Hoàn Tình là người xuất thế, nên tự nhiên hiểu rõ đôi chút về vấn đề này. Có điều ngôn ngữ của cô bị giới hạn, chỉ có thể nói ra chân tướng có liên quan mật thiết tới người trong cuộc mà thôi:  
  
“Bất lão và bất tử khác nhau một trời một vực, Kinh Niên, cô thuộc về vế trước, lần này có thể thoát được một kiếp là vì có người lấy mệnh luân hồi tam thế để đổi cho cô, không phải là khỏi hẳn, mà là phục sinh, cô hiểu chưa?”  
  
Kinh Niên nghe mà thầm kinh hãi, hoang mang không giảm mà còn tăng thêm: “Theo ý cô là, ta đúng là đã chết một lần, sau đó có người lấy mạng cho ta, ta nhờ mạng của người ta nên mới sống lại… Ôi chao! Là ai thương ta như vậy, thương tới nỗi đền mạng cũng cam nguyện?”  
  
Câu cuối cùng biến thành thổn thức khó tin, ngoại trừ Thi Ngũ gia ra, giao tình sâu tới nỗi lấy mạng đổi mạng, Kinh Niên tự nhận mình chưa từng gặp người nào khác.  
  
Hoàn Tình thấy ánh mắt hồ nghi của Kinh Niên thì biết lời của mình không cách nào khiến người ta tin tưởng, nhưng cô vẫn nói: “Kinh Niên, tin hay không là ở cô, Hoàn Tình chỉ nói sự thật, công lực của cô tăng lên, cũng là vì có thêm tu vi tam thế.”  
  
Kinh Niên cúi đầu trầm tư, lẩm nhẩm thật thấp: “Nói vậy linh lực tương hỗ gì đó, căn bản không có quan hệ sao…”  
  
Cô nói rất nhỏ, Hoàn Tình nghe thấy thì lập tức cải chính: “Quan hệ không ít, nếu không phải Linh Xà bảo vệ tâm mạch của cô, thì dù ta có độ mệnh, cô muốn sống lại còn phải chờ thêm nửa năm nữa. Thân thể của cô có thể phục hồi kịp lúc, không thể không kể tới công lao của nó.”  
  
Kinh Niên tự thoại bị người ngoài nghe được, cười khan gãi gãi mang tai, nói: “Ta biết ta biết, đáng tiếc rắn nhỏ ngoan đang chạy đi đánh cờ với Chu Công(\*), bằng không… ta nhất định phải ôm ôm bóp bóp nó để tỏ hết lòng cảm kính của ta.”  
  
*(\*) Ngủ.*  
  
Cô hồ ngôn loạn ngữ thuần túy là đang nói đùa, Hoàn Tình lại cau nhẹ chân mày, mặc dù không tán thành với cái miệng tía lia của cô nhưng cũng không trách cứ, chỉ coi như không nghe thấy, kéo trọng tâm câu chuyện về chủ đề chính: “Kinh Niên, cấm thuật là do trời sử dụng, người phàm dùng cuối cùng sẽ rơi vào cảnh ngộ tam giới bất dung, sau khi hồn phi phách tán, sẽ không còn cơ hội vãng sinh.”  
  
Thấy Kinh Niên hình như có vấn đề muốn hỏi, Hoàn Tình bèn dùng ánh mắt ngăn cô lại, tiếp tục nói: “Lúc mới gặp cô, ta từng lấy Diêm Vương bia tương đối, chính là thi pháp gia cố tâm hồn của cô, ngay khi cô chết đồng thời thu nạp hồn phách vào trong cơ thể, nhưng đây chỉ là kế sách tạm hoãn, khi phương pháp này đạt tới giới hạn, nếu không có mạng độ, ba ngày sau vẫn không cải được số mệnh hình tiêu hồn diệt.”  
  
Nghe Hoàn Tình nói vậy, Kinh Niên chợt cảm thấy sáng tỏ thông suốt, đã nói là bia đá nhỏ kia bất thường rồi mà, cảm giác như bị một đôi mắt vô hình hút lấy tâm hồn hóa ra là nguyên nhân này. Nghe Hoàn Tình nói rất rõ ràng rành mạch, hợp lý hợp tình, với lại cô một thân chính khí nghiêm nghị, ánh mắt tuyệt đối không có nửa điểm giả tạo lừa đảo, trong đó tuy còn chỗ khó giải, nhưng vẫn khiến người ta phải tin tưởng.  
  
Kinh Niên đang muốn mở miệng, chợt thấy trên vai tì xuống, quay đầu thì thấy Thi Ngũ gia đang đặt tay lên, nhiệt độ lòng bàn tay lan từ đầu vai tới buồng tim. Kinh Niên biết hắn đang lo lắng cho mình, trao qua một nụ cười xoa dịu, đưa tay lên vỗ vỗ trên mu bàn tay hắn, rồi ngoảnh đầu qua Hoàn Tình: “Chuyện sau này ta khoan đề cập tới, cô nương, nói thật Kinh Niên rất hiếu kỳ lai lịch của cô, còn nữa, đại nhân cho ta mạng rốt cuộc là ai thế? Là người ta biết sao?”  
  
Hoàn Tình không đáp mà từ từ nhắm mắt lại, Kinh Niên cười hỏi: “À… xem ra đây là chuyện không thể nói?”  
  
Hoàn Tình nói nhỏ: “Xin lỗi.” Trong giọng chứa đựng áy náy.  
  
Kinh Niên lại không để bụng, vươn vai duỗi người, thoải mái nói: “Ôi chao —- ta đi xuống trước đây, chân sắp đứng tới tê luôn rồi!”  
  
Thấy thần sắc Hoàn Tình có hơi chần chừ, cô bèn trấn an: “Đừng lo đừng lo, cái mạng này là bảo bối của Kinh Niên mà! Có chuyện gì thì ngồi xuống hẵn nói tiếp, vừa khéo ta còn mấy chuyện lơ tơ mơ đây.”  
  
Lúc này bàn tay vốn đặt trên bờ vai chợt run lên một cái, Kinh Niên nghiêng đầu, thấy ánh mắt Thi Ngũ gia lóe lên, bất giác hơi kinh ngạc, thấp giọng hỏi: “Ngũ gia để tâm sao?”  
  
Suy nghĩ một chút, đột nhiên gõ bộp vào lòng bàn tay, bừng tỉnh đại ngộ: “Phải ha, suy cho cùng vẫn là hậu bối của ngài mà, vậy thì phải tra cho rõ đầu đuôi ngọn ngành mới được.”  
  
Kinh Niên đã sớm nhìn trộm được thân thủ của Lô Hoài Nhâm bắt nguồn từ Thiếu Lâm, hắn từng nói Trần Mộc là đệ tử Thiếu Lâm, ấy cho nên ngay từ đầu, cô cho rằng võ nghệ của hắn là giác ngộ từ hành đầu. Nhưng mà khi đánh nhau trong cung, Lô Hoài Nhâm và Trần Mộc đã phối hợp sử dụng *“Phục Ma song la trận”*, nó chính là tuyệt học bí truyền của Thiếu Lâm Thiên Tôn tự, đâu phải cứ muốn giác ngộ là giác ngộ được. Kèm theo đó thủ pháp của hắn rất thành thạo, hai bên hợp tác chặt chẽ, ngay lập tức cô đã chắc chắn người này từng bái sư Thiên Tôn tự, thế không tính hậu bối của Ngũ gia thì là gì?  
  
Đương nhiên, chuyện Trần Mộc biến thân thành Hình Thiên đã làm cô rất bất ngờ, nhìn cách Lô Hoài Nhâm đối xử với Trần Mộc rõ ràng cũng không phải coi trọng hành đầu đơn thuần, khúc chiết bên trong phải coi hắn có chịu khai thật hay không đã.  
  
Kinh Niên kéo Hoàn Tình cùng xuống đài trời, Thi Ngũ gia theo sát phía sau. Sau khi quay lại thiền phòng, thì thấy Lô Hoài Nhâm đang quay lưng về phía cửa, đứng ngốc ra sau bàn tròn, ngay cả tiếng đẩy cửa cũng không nghe thấy, chẳng biết đang suy nghĩ điều gì.  
  
Kinh Niên còn chưa vượt qua bậc cửa đã chào thành tiếng: “Lô đại ca!”  
  
Tiếng kêu này đặc biệt vang dội, dù là kẻ đi vào cõi tiên cũng bị gọi hồn về. Lô Hoài Nhâm giật bắn cả người, tựa hồ là bị kinh ngạc, hối hả quay người lại, thấy là Kinh Niên thì lập tức cười rạng rỡ: “Muội tới rồi, tiểu muội.”  
  
Hoàn Tình bước vào phòng trước, Kinh Niên nắm tay Thi Ngũ gia dắt vào theo, kéo ghế tới để Ngũ gia ngồi xuống, còn mình thì đứng sau lưng hắn, hai tay đặt lên vai chốc chốc bóp hai ba cái. Lô Hoài Nhâm thấy Kinh Niên nhìn mình với cái vẻ như cười như không, ánh mắt hệt như là muốn xuyên thấu người ta, ngó tới nỗi ớn lạnh toàn thân, hắn không dám nhìn thẳng mà phải nghiêng mặt qua bên, cười khổ nói: “Tiểu muội tốt, ta biết muội có chuyện muốn hỏi, nói thẳng đi, đừng dùng cái mắt buôn thịt nhìn heo đó nhòm ta, làm ta rợn hết cả người!”  
  
Hắn đã nói trắng ra thì Kinh Niên cũng lười lòng vòng, vào ngay điểm chính: “Lô đại ca, Kinh Niên muốn biết thân phận thật của Trần Mộc, hắn là hành đầu của huynh, sao lại biến thân thành cái tên Hình Thiên đồ bỏ gì đó?”  
  
Lô Hoài Nhâm xoa xoa mi tâm, dợm hai bước ngồi vào bàn, thở dài một hơi: “Hầy, muội à, nếu ta nói chuyện Hình Thiên hay không Hình Thiên gì đó ta hoàn toàn không biết, muội có tin không?”  
  
Kinh Niên đáp ngay: “Tin!”  
  
Vì ánh mắt hắn rất chân thành, nhất định không phải ăn nói bừa bãi.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy cô đáp cái rụp mà chẳng thèm so đo gì, một chữ “Tin”, đáng dể đánh đổi với bí mật chôn dấu nhiều năm trong lòng. Lô Hoài Nhâm chống khuỷu tay lên bàn, cụp mắt tư lự một lát, khi nhìn lại Kinh Niên lần nữa thì hỏi với giọng trưng cầu ý kiến: “Hình Thiên thì ta không biết, nhưng nhân huynh lại là bạn tri kỷ của ta… mấy thứ lộn xộn trong này không phải nói dăm ba câu là nói hết được, muội tử, muội muốn nghe à?”  
  
Kinh Niên gật đầu: “Muốn nghe tận tường.”  
  
Chỉ nghe hắn thở dài hơi nữa, thấp giọng kể: “Hơn mười năm trước, Thiếu Lâm Thiên Tôn tự thu nhận đệ tử tục gia, kẻ sĩ có chí khắp nơi nghe tin lập tức hành động, Trần Mộc xuất thân từ thế gia võ học tất nhiên muốn bắt lấy cơ hội này. Do đó hắn từ biệt người thân, một mình xuôi Nam, dọc đường vô tình gặp Lô Hoài Nhâm có cùng chí hướng. Hai người xấp xỉ tuổi nhau, mới gặp đã thân, bèn kết làm hảo hữu, sánh vai đồng hành.”  
  
“Trần Mộc thuở nhỏ học quyền cước công phu, mà Lô Hoài Nhâm chẳng những có võ công vượt trội, đao kiếm song tu, còn tinh thông vô số kỳ môn thuật, thứ nào cũng biết, học vấn đa dạng. Trần Mộc không võ không vui, cứ quấn lấy hảo hữu hỏi lung tung đủ thứ, hận không thể thu hết một thân tuyệt học của người kia đắp hết lên người mình.”  
  
Nghe tới đó, Kinh Niên kề vào tai Thi Ngũ gia rù rì: “Mê võ kìa, y chang ngài, Ngũ gia.”  
  
Khóe miệng Thi Ngũ gia hơi giãn ra, mơ hồ nghe thấy tiếng “A” trầm trầm.  
  
Lô Hoài Nhâm nói tiếp: “Trần Mộc là con trai độc nhất, từ nhỏ được phụ mẫu nâng niu trong lòng bàn tay, lần đầu đi xa nhà, mấy chuyện đối nhân xử thế chả hiểu tý gì. Chỉ biết làm bằng hữu thì không nên giấu diếm gì, nhưng lại không biết đòi hỏi người khác cũng là hành vi ngang ngược vô lý. Chẳng qua Lô Hoài Nhâm không ngại, từ trước tới nay luôn hỏi gì đáp đó, có cầu tất ứng, không những thỏa mãn cơn tò mò vô biên vô tận của Trần Mộc, còn không keo kiệt truyền thụ bản lĩnh của mình.”  
  
Kinh Niên nhủ bụng: Kiểu bằng hữu này đúng là hiếm có. Tuy trên quan điểm tự thuật rất là khó hiểu, nhưng cô cũng không muốn chen ngang lúc này, chỉ lẳng lặng nghe hắn kể tiếp: “Mỗi lần Lô Hoài Nhâm dạy một chiêu, Trần Mộc liền chuyên tâm nghiên cứu. Ban ngày đi đường thì nghiền ngẫm tâm pháp yếu quyết, ban đêm đi ngủ thì tự tu tập. Nhờ có Lô Hoài Nhâm bên cạnh chỉ điểm, sau khi nắm được thấu đáo thì truyền thụ chiêu tiếp theo, cứ thế cứ thế, khiến Trần Mộc được lợi không nhỏ. Nhưng mà, Thiên Tôn tự thi luyện nhập môn, chỉ có mình Trần Mộc qua cửa, còn Lô Hoài Nhâm thì bị chặn bên ngoài.”  
  
Kinh Niên hơi cau mày, thấy lời hắn kể khác quá xa tình hình hiện tại. Nếu không vào tự được, thì sao luyện được tuyệt học Thiếu Lâm tới trình độ này chứ?  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn cô một cái, cười cười, nói tiếp: “Trần Mộc khó có được chí hữu như vậy, dù thời gian hai người ở chung không lâu lắm, nhưng Lô Hoài Nhâm dốc lòng dạy dỗ, quan tâm chu đáo khiến Trần Mộc hết sức không nỡ. Vả lại tuy hắn vào được cửa tự, nhưng trời sinh mê võ, Lô Hoài Nhâm học nghệ uyên bác, mà hắn mới chỉ học được sợi lông trên chín trâu, đâu chịu thả người lúc này.”  
  
“Chẳng là cổng lớn Thiên Tôn tự không chịu hé ra một tấc, cầu xin cấp mấy cũng không có kết quả, mắt thấy Lô Hoài Nhâm sắp phải rời khỏi, cuối cùng Trần Mộc lại đưa ra yêu cầu vô lý, mong Lô Hoài Nhâm ở tạm lữ điếm ngoài tự để tiếp tục truyền nghề. Kiểu ép uổng này tất nhiên Lô Hoài Nhâm cự tuyệt ngay lập tức. Nào ngờ Trần Mộc đề nghị dùng võ đổi võ, lấy võ học không truyền ra ngoài và kinh thư tâm pháp của Thiếu Lâm làm lợi thế trao đổi, cuối cùng giữ lại được Lô Hoài Nhâm đang quyết lòng muốn đi.”  
  
“Yêu cầu của Thiên Tôn tự với đệ tử tục gia khá rộng rãi, không vào ở trong miếu tự, do đó Trần Mộc mời người dựng nhà gỗ trong rừng trúc lân cận, cùng ăn cùng ở với Lô Hoài Nhâm. Ban ngày vào tự tu hành, ban đêm về luận bàn cùng tiến với hảo hữu, cuộc sống đơn giản nhưng không chán.”  
  
Kinh Niên tự dưng buồn cười, từ bao giờ mà vào Phật môn lại thành dạo hội chùa vậy nè, nói vô là vô nói ra là ra, trước đây có tự tiện như thế đâu. Nhớ lại lúc cô vào trong tự tu tập, luật nghiêm tới nỗi người ta phải sứt đầu mẻ trán, đừng nói là không cho phép ra khỏi cửa tự một mình, mà ngay cả trong tự cũng không được phép muốn đi đâu thì đi.  
  
Xem ra qua mấy trăm năm tẩy lễ, bảng hiệu Thiên Tôn tự cũng bị tẩy tuột màu luôn rồi. Nhớ khi xưa, cô có thể vào tự cũng nhờ có Thánh hoàng tiến cử, dù sao cũng có thân phận đặc thù, vậy mà danh bài trong tự viện chẳng ghi lại tên của cô gì hết, ngay cả nửa môn đồ cũng không được tính. Bây giờ thì hay rồi, ai muốn vào thì vào, học sơ sơ cũng thành đệ tử tục gia, từ khi nào Thiên Tôn tự lại biến thành học đường thế này hở?  
  
Đang tự nhạo trong lòng, đột nhiên liếc thấy hai bàn tay đang đặt trên đùi của Thi Ngũ gia chậm rãi siết lại, lòng Kinh Niên khẽ động, một tay vuốt nhẹ lưng hắn, nhỏ nhẹ an ủi: “Mới thay cũ, đời này đổi qua đời khác, Ngũ gia, ngài đâu thể cưỡng cầu được gì?”  
  
Ngón trỏ và ngón giữa của Thi Ngũ gia nảy nhẹ lên, gõ vào mặt bàn phát ra hai tiếng vang thấp. Lô Hoài Nhâm ngó qua không hiểu tại sao, thấy sắc mặt Kinh Niên như thường mới tiếp tục kể: “Cứ thế qua ba năm, Trần Mộc nhớ người thân, bèn xin nghỉ một tháng, dắt Lô Hoài Nhâm quay về Bắc cảnh thăm người thân. Vậy mà, dinh thự tường gạch ngói lưu ly đã biến thành một một vùng đổ nát, lẫn trong đá vụn là hơn mười thi thể đã thối rữa tới độ hoàn toàn biến dạng…”  
  
Nói đến đây giọng chợt nghẹn ngào, chữ nghẹn trong cổ họng, cách nào cũng không nói tiếp nổi.  
  
Kinh Niên thấy hắn xúc động tới mức này thì càng nghi hoặc hơn, rõ ràng đang nói tới người nhà Trần Mộc, nhưng nhìn phản ứng của hắn, trái lại giống như người chết là người thân nhất của mình, làm bằng hữu mà làm tới mức này cũng quá đủ rồi.  
  
Lô Hoài Nhâm chẳng biết suy nghĩ của cô, một mạch đắm chìm trong hồi ức của mình, hai mắt toát ra vẻ sợ sệt và thất thố, cứ như cảnh tượng thê thảm đó không phải ký ức trong đầu, mà đang xảy ra sờ sờ ngay trước mắt, làm Kinh Niên nhìn mà lòng cũng thắt lại.  
  
Chỉ thấy nét mặt hắn bất chợt từ sầu não biến thành ngẩn ngơ, giọng điệu lúc nào cũng tục tằng thô kệch giờ đây như rơi vào hố băng: “Thây phơi nhiều ngày, không ai đoái hoài, thi thể không được chôn cất, da thịt thối rữa lộ cả xương. Thậm chí Trần Mộc còn không phân biệt được đâu là cha mẹ, chỉ có thể dời từng từng thi thể tới bãi tha ma, đào từng cái hố, đào tới nỗi mười ngón tay máu me nhầy nhụa cũng không biết, tận tới lúc chôn cất hết di thể của người thân, Trần Mộc mới quay lại trấn.”  
  
“Vết đao trên thi thể cho thấy tai họa này do người ta cố ý gây ra, hắn muốn biết là ai tàn nhẫn như vậy, ngay cả đứa bé ba tuổi cũng không tha! Nhưng mà mọi người lại né tránh hắn như rắn rết, không ai chịu tới gần, hắn lang thang khắp ngõ phố, người bốc mùi tanh tưởi, vớ lấy người nào cũng hỏi, là ai giết? Là ai giết?!”  
  
Lô Hoài Nhâm vỗ bàn bật dậy, hai câu cuối cùng gào lên khản giọng.  
  
Kinh Niên thấy hắn kích động như thế, không khỏi lên tiếng xoa dịu: “Lô đại ca, huynh kể mệt rồi, nghỉ ngơi chút đi nhé.”  
  
Hoàn Tình lật một chén trà lên, rót nước trà vào rồi đẩy qua.  
  
Lô Hoài Nhâm cứ như không nghe thấy cũng không nhìn thấy, vẫn miệt mài nói tiếp: “Nhưng không ai trả lời hắn, chỉ trốn rồi trốn, chạy rồi chạy. Trời mưa, Trần Mộc chỉ thấy nước mưa rất lạnh, đập vào người đau không chịu nổi, hắn cảm thấy có một cơn thịnh nộ bốc lên hừng hực, thậm chí muốn chạy lồng lên bắt được ai thì xé nát người đó. Ngay lúc không khống chế được cảm xúc, thì gáy tê rần, mất đi tri giác.”  
  
Kinh Niên nói nhỏ: “Sau đó…” Bàn tay đặt trên vai Thi Ngũ gia bất giác nắm chặt.  
  
Lô Hoài Nhâm dừng một chút rồi ngồi lại ghế, hai mắt nhìn đăm đăm mặt bàn chẳng chớp lấy một lần: “Tới khi hắn tỉnh lại thì đang ở trong dã điếm cách ngoài thành mười dặm. Lô Hoài Nhâm ngồi ở đầu giường canh chừng, thấy hắn mở mắt cũng không nói mấy câu an ủi dư thừa, chỉ kể lại tình hình mà bản thân thăm dò được.”  
  
“Hóa ra sau khi thu xếp cho Trần Mộc xong, Lô Hoài Nhâm một mình trở về trấn tìm hiểu, do hắn là người vùng ngoài tới, rất nhiều người không biết hắn có quan hệ với Trần Mộc, nên đều vui vẻ tiết lộ. Hơn nữa trong sạp trà lộ thiên ba hoa bép xép đủ chuyện, rất nhanh đã tìm ra ác đồ gây nên huyết án diệt môn chính là bọn tặc trộm mới nổi ở phương Bắc, đặc biệt nhắm vào những thế gia võ học tiền to thế bự. Ngay giữa ban ngày ban mặt giết người cướp của, không kiêng nể gì, không giết sạch hết người trong nhà thì quyết không dừng tay, sau khi hành hung thì đập phá trạch viện, trắng trợn táo bạo dán giấy niêm phong, nếu có người cả gan nhặt xác sẽ trở thành mục tiêu tiếp theo.”  
  
“Trước khi tắm máu Trần trạch, ở Bắc cảnh đã có ba phủ đệ gặp nạn, mà Trần Mộc ở sâu trong rừng Nam cảnh, không nghe được phong thanh gì, nếu như nhanh hơn… thì chí ít cha mẹ… có thể đã bớt chịu cảnh khổ gió thổi nắng phơi…”  
  
Kinh Niên thấy hai tay hắn siết chặt thành quyền, toàn thân run bần bật không ngớt, không dằn lòng được bèn chen vào một câu: “Lũ ác ôn đó không ai xử lý sao? Cứ để mặc cho bọn chúng lộng hành khắp nơi sao?”  
  
Lô Hoài Nhâm dộng mạnh quyền lên bàn, khiến khay đĩa chén va vào nhau loảng xoảng, cái chén bên tay hắn bị xô ngã, nước trà đổ lật khỏi chén, bắn tung tóe đầy bàn.  
  
Hoàn Tình thản nhiển thả chén trà vào trong khay, duỗi tay dùng ống tay áo lau nước trà. Kinh Niên thu hết mọi thứ vào mắt, mà Lô Hoài Nhâm thì quên cả bản thân mình, trừng mắt phẫn nộ, chỉ nhìn thấy quá khứ chứ không thấy được cái trước mắt.  
  
Rồi hắn đột nhiên nghiêng đầu nhổ toẹt nước bọt, căm hận nói: “Ai có thể xử? Ai dám xử? Hủy liên tiếp ba đại phủ chiêu bài ở Bắc cảnh, bất cứ ai tới cửa trả thù, thấy chuyện bất bình tới đòi lẽ phải, đều bị làm thịt rồi lột hết quần áo treo ở đầu thành thị chúng, đừng nói dân chúng bình thường sợ chết khiếp, mà ngay cả quan phủ còn không giả bộ chết nhát sao! Mạng người khác nào quý bằng mạng của mình, chết hay không chết chỉ trách mình xấu số!”  
  
Hắn hít vào một hơi thật sâu, nghẹn hồi lâu mới chậm rãi thở hắt ra, lúc mở miệng lần nữa ngữ điệu sục sôi đã bình tĩnh lại khá nhiều, nhưng Kinh Niên lại cảm thấy đó là một loại phẫn nộ bị dồn nén tới cực hạn.  
  
Chỉ nghe hắn buồn bực nói: “Huyết hải thâm thù không đội trời chung, nếu biết kẻ thù là ai, có lý nào lại ngồi chờ chết. Trần Mộc nóng lòng báo thù, đã quên mất bản thân đang ở Phật môn, không thể khai sát giới bừa bãi. Dưới cơn nóng giận đã xông lên sơn trại của bọn đạo phỉ, Lô Hoài Nhâm đề nghị hãy âm thầm quan sát sau đó mới đánh lén bắt tên tặc vương. Nhưng Trần Mộc tự cho là quang minh lỗi lạc lại nằng nặc chọn cách tấn công chính diện, hắn tự cho là mình nền móng vững chắc, bản lĩnh vượt trội, nhưng không ngờ núi cao còn có núi cao hơn.”  
  
“Trong ổ tặc ngọa hổ tàng long, tên nào tên nấy đều là cao thủ hạng nhất, lấy nhiều địch ít, còn ở ngay địa bàn của mình, phải nói là chiếm hết thiên thời địa lợi, hỏi sao Lô Hoài Nhâm và Trần Mộc giành được lợi thế?”  
  
“Bị đánh tới nỗi thương tích đầy mình, thoát khỏi vòng vây trong gang tấc, trốn vào một sơn động. Mặc dù Lô Hoài Nhâm bị thương nặng, nhưng chỉ bị thương ngoài da, tính mạng không nguy hiểm. Nhưng Trần Mộc thì bị chưởng lực đánh tới nội phủ, tự biết mạng không còn lâu, nhưng trong lòng vẫn không cam, sợ chết không nhắm mắt.”  
  
“Lúc này hắn nhớ tới Lô Hoài Nhâm biết đạo Ngự thi, nên thỉnh cầu hắn biến thi thể của mình thành hành đầu, đợi thời cơ báo thù huyết hận, quyết ý dù hóa thành cương thi cũng muốn đích thân chính tay đâm chết kẻ thù. Lô Hoài Nhâm lập tức nhận lời, hắn liền mỉm cười mà chết…”  
  
“Khi hắn lấy lại ý thức lần nữa, vừa mở mắt ra, ý nghĩ còn đần độn, đã thấy một người nằm thẳng dưới đất, tướng mạo đó, y phục đó, chính là bản thân! Mà Trần Mộc sống lại không biết sao đã chạy vào trong thân thể Lô Hoài Nhâm!”  
  
Mặc dù Kinh Niên đã sớm đoán ra vài phần, lúc này nghe hắn tự nói ra thì vẫn cúi đầu kêu khẽ một tiếng.  
  
Lô Hoài Nhâm đặt hai bàn tay lên bàn, thấp giọng nói: “Gặp phải biến cố này, hắn nhất thời luống cuống tay chân, đi tới thăm dò cơ thể của mình, hơi thở đã tắt hẳn, bên cạnh mở ra một quyển sách cũ, hắn tiện tay nhặt lên xem thử, lại kinh dị phát hiện, bên trong ghi lại cấm thuật phong hồn đã thất truyền. Lúc này mới lý giải được không phải ai sau khi chết cũng có thể hóa thành cương thi, mà vì muốn hoàn thành gửi gắm của hắn mà Lô Hoài Nhâm không tiếc mạo hiểm dùng cấm thuật này để cầm tù hồn phách vốn phải tan đi.”  
  
“Trong sách có ghi lại cách sử dụng Phong hồn thuật, cũng cảnh báo rằng một khi người dùng thuật này thất bại, ắt sẽ bị trời phạt. Nguyên hồn của kẻ thi thuật sẽ nhập vào xác chết của người chịu thuật, biến thành thi, đồng thời cơ thể sống của người thi thuật sẽ hút vong hồn của người chết, tức là trao đổi sinh tử với người bị thi cấm thuật…”

## 27. Chương 26: Sóng Lớn Nuốt Rồng (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Kinh Niên nghe tới đây thì ho nhẹ một tiếng, ánh mắt rối rắm. Lô Hoài Nhâm tập trung cao độ, hoàn toàn không bị bên ngoài ảnh hưởng, tiếp tục tự nhiên trình bày, như thể chướng khí làm tổ bao nhiêu năm trong lòng rốt cuộc đã có cơ hội trút ra: “Trần Mộc tâm tâm niệm niệm muốn báo thù, không muốn liên lụy tới tính mạng của chí hữu, trong lòng đương nhiên khổ không thể tả. Nhìn lại quá khứ, chỉ thấy bản thân là một tên ngu dốt cực độ, người khác im lặng bao dung, còn mình thì được một tấc lại muốn lấn một thước, toàn bộ là do hắn, nào đáng làm người?”  
  
“Vậy mà hảo hữu nằm dưới chân lại chưa từng oán một câu, không cần tạ ơn không cần báo đáp, Trần Mộc tự nhận không đáng được người khác yêu mến tới vậy! Vượt qua một lần sinh tử, đầu óc hắn cũng sáng ra, thấy trên cấm bản có ghi cách giải chú, hắn bèn làm theo y khuôn, dùng chu sa phong ấn thất khiếu, nhưng không biết đi đâu để tìm Bạch Hổ kính.”  
  
“Hắn vừa trải qua nỗi đau diệt môn, hôm nay lại tận mắt thấy bằng hữu chết vì mình, nhất thời không biết tự xử thế nào. Ru rú trong động gần nửa năm mới quyết tâm buông nợ máu, hắn không trở về Thiên Tôn tự từ biệt, mà biến mình trở thành Thi quan Lô Hoài Nhâm, mang theo hành đầu lang bạt trời nam biển bắc, cũng chỉ để một ngày có thể đổi lại một mạng…”  
  
Nói đến đây thở dài nặng nề, ánh mắt từ từ lấy lại trong trẻo, hắn ngước mắt nhìn về phía Kinh Niên, cố nặn ra một nụ cười, giọng nghèn nghẹt: “Đi gần mười năm rốt cuộc không uổng công, cuối cùng cũng cho ta tìm được rồi…”  
  
Kinh Niên nghe hắn nói vậy, trong mắt lại chẳng có lấy tia vui mừng nào, vừa rồi hắn hời hợt thả một câu “Buông nợ máu”, nói thì nhẹ, nhưng để làm thì phải chịu bao nhiêu dằn vặt mâu thuẫn, cả hai không thể song toàn. Lựa chọn này của hắn nhất định đã làm mình đau khổ rất lâu, cũng chính vì vậy, lời Kinh Niên định nói lúc đầu bây giờ lại không đành lòng thốt ra miệng, chỉ tùy ý hỏi một câu: “Thảo nào Lô đại ca luôn gọi Nhân huynh Nhân huynh, theo ta thấy đó chính là “Nhâm” huynh trong tên Lô Hoài Nhâm đúng không.”  
  
Lô Hoài Nhâm sửng sốt, quả thật đã bị cô nói trúng, có điều nhiều năm như vậy, tới chính hắn cũng không phân rõ được ai là Trần Mộc, ai là Lô Hoài Nhâm. Dùng cách xưng hô cũ là vì muốn nhắc nhở mình còn mục đích sống, nhưng kêu hoài kêu mãi bất giác biến dị lúc nào không hay. Dù sao đã từng là chí hữu thân thiết, mà bây giờ bị kẹt trong cơ thể Trần Mộc chẳng khác nào một âm hồn không có tâm trí.  
  
Hắn cười sầu thảm: “Vốn định mượn muội Bạch Hổ kính, giờ xem ra không cần thiết nữa.”  
  
Kinh Niên gác cằm lên đầu Ngũ gia, đắn đo câu chữ trong lòng mấy phen, cuối cùng vẫn chọn nói ra mấy câu râu ria ngoài lề: “Lô đại ca… ừm, không phải, Trần đại ca? Cũng không đúng… à, sau này phải xưng hô sao đây?”  
  
Lô Hoài Nhâm bật cười, cái mặt nghiêm túc của cô lúc nãy là đang suy nghĩ vấn đề này sao? Cảm thấy nội tâm của cô bé này toàn đặt vào mấy chuyện vụn vặt, vội hỏi: “Lúc đầu gọi sao thì giờ gọi nấy, nói nào ngay cũng quen rồi, huống hồ, ta bây giờ chính xác là Lô đại ca của muội!”  
  
Khi nói câu này nét mặt đã lấy lại phần nào thần thái ban đầu, nhưng chỉ trong nháy mắt lại suy sụp tinh thần. Hắn chống hai tay lên trán, năm ngón tay chốc chốc lại cào tóc, lẩm bẩm: “Rõ ràng là Nhâm huynh, sao giờ lại thành Hình Thiên? Hồn phách của Nhâm huynh đi đâu mất rồi? Đổi hồi nào, rõ ràng ta luôn ở bên cạnh, phải có chuyện gì đó mà ta không biết…”  
  
Đột nhiên óc lóe sáng, nhớ lại lần choảng nhau với đầu người ở Phong Hoa cốc, Trần Mộc hóa rồ bỏ chạy trước, sau khi hắn ra khỏi cốc lùng sục mất một đêm mới tìm được ở đầu đường núi phía Tây, chẳng lẽ trong khoảng thời gian đó đã xảy ra chuyện?  
  
Kinh Niên nghe hắn thì thầm, cân nhắc một lúc đã đoán ra trong lòng hắn đang nghĩ gì, miệng giần giật, nhưng thấy lời muốn nói cứ nghẹn cứng trong cổ họng, biết là cần nói ra, lại không biết thốt ra lời thế nào, bèn liếc mắt qua Hoàn Tình.  
  
Kỳ thật Kinh Niên cũng không chắc Hoàn Tình có nghe ra lề lối gì trong đó không, chỉ tại miệng khó trả lời, xuất phát từ bản năng xin giúp đỡ mà cứ vô tình quét mắt qua vậy thôi.  
  
Hoàn Tình lập tức bắt được ám hiệu trong mắt cô, nhìn về phía Lô Hoài Nhâm, nhẹ giọng hỏi: “Sách cấm mà các hạ nói, có thể mượn xem một chút hay không?”  
  
Lô Hoài Nhâm sững sờ một chút, quyển sách cấm kia quả thật rất quan trọng, bên trong ghi mấy loại chú thuật hắn đều đọc được làu làu, tuy cũng biết không nên truyền nó ra ngoài, nhưng lại không hủy được, thế nên vẫn cứ mang khư khư bên mình. Lúc này Hoàn Tình muốn xem, tự nhiên làm hắn hơi khó xử, nhưng suy đi nghĩ lại, giờ đã là lúc nào rồi, chuyện nên nói hay không nên nói đều nói toạc hết, còn gì để giấu nữa đâu. Vả lại Hoàn Tình không như người phàm, tự có loại uy nghi khiến người ta cúi đầu. Thành ra Lô Hoài Nhâm không đấu tranh nhiều, bèn móc tập sách trong lòng đưa lên.  
  
Hoàn Tình vừa nhận quyển sách, Kinh Niên đã rướn cổ nhìn qua. Trang sách ố vàng cũ kỹ, chẳng những không có bìa mà còn thiếu nhiều trang, ngó nét mực và cách sắp xếp văn thư thì rõ là xuất phát từ những năm đầu Phượng triều. Hoàn Tình chậm rãi lật từng trang, không đọc kỹ nội dung bên trong mà chỉ liếc mắt đã lật qua trang mới, tới khi lật tới cấm thuật Phong Hồn ở trang cuối cùng mới nâng cao sách lên đọc từng dòng một.  
  
Kinh Niên nhìn sơ rồi quay lại đứng phía sau Thi Ngũ gia, sờ sờ tóc hắn, thấy tóc cũng hơi khô rồi, bèn nhẹ nhàng tháo khăn lụa búi tóc xuống vắt lên lưng ghế, hai tay chải tóc tản ra, nhắm mắt thở dài.  
  
Hoàn Tình khép sách lại hoàn trả bằng hai tay, đợi Lô Hoài Nhân nhận rồi mới từ tốn nói một câu: “Thuật huynh trúng là Dời hình hoán thể, chứ không phải là cấm chú Phong Hồn.”  
  
Kinh Niên vỗ trán đánh bốp, nhủ thầm cô cứ nói thẳng đuột ra như vậy, cũng không quan tâm coi người ta có chấp nhận nổi hay không.  
  
Lô Hoài Nhâm còn chưa phản ứng kịp, chỉ ngơ ngác hỏi: “Thuật Dời hình hoán thể?” Không rõ lắm cụ thể chỉ cái gì.  
  
Hoàn Tình tiếp lời: “Dời hình hoán thể, đa số người bệnh sắp chết muốn kéo dài tính mạng đã mượn tay thuật giả tráo đổi thân thể với người khỏe mạnh tráng kiện, cũng có người trong tà đạo tự ý dùng thuật này để tìm cho mình cuộc sống bất tử. Nhưng tà thuật không phải là thứ mà người ta có thể khống chế, người thường lạm dụng nó sẽ dẫn tới hậu quả cơ thể biến dạng, mất tâm mất tính, cuối cùng hóa thành yêu vật, không ai ngoại lệ.”  
  
Nói đến đây cô dừng lại, nhìn chằm chằm Lô Hoài Nhâm không tha.  
  
Lô Hoài Nhâm chỉ cảm thấy tà thuật cô nói hiểm độc cùng cực, song không biết nó có liên quan gì tới quá khứ của mình. Thấy Hoàn Tình nhìn mình như muốn mình phát biểu ý kiến, hắn mở miệng nhưng không tiếp được nửa câu.  
  
Kinh Niên biết đầu óc hắn không suy nghĩ vòng vèo sâu xa được như người ta, mà Hoàn Tình thì vẫn ngậm chặt miệng, cứ như hạ quyết tâm chỉ điểm chút đỉnh chứ không nói rõ, để mặc chuyện này treo lơ lửng giữa không trung. Kinh Niên không chịu nổi kiểu dông dài lôi thôi này, nếu đã khơi một đầu, thì sớm muộn gì cũng phải nói huỵch toẹt ra, không bằng chấm dứt một lần cho xong.  
  
Tục ngữ nói chí phải, thà đau một lần rồi thôi, sớm cho người bị che mờ mắt ngộ ra sự thật mới là tốt cho họ, do đó cô nói thẳng thừng: “Huynh còn chưa hiểu sao? Lô đại ca! Bằng hữu đó của huynh rõ ràng không thi Phong Hồn thuật gì cho huynh hết, mà là thuật Dời hình hoán thể! Cũng chẳng phải sau khi thất bại dẫn tới trao đổi hồn phách gì cả, mà căn bản ngay từ đầu đã định chắc cái kết quả này rồi!”  
  
Trong cơn kinh hoàng Lô Hoài Nhâm tức khắc phản bác: “Sao có thể? Rõ ràng trên sách viết là cấm chú Phong Hồn!”  
  
Kinh Niên lắc đầu thở dài, không đấu võ mồm với hắn nữa, mà trực tiếp đi tới, nhân lúc hắn còn đang nghệt người thì đưa quyển sách kia qua, lật tới phần sau, mở ra trên bàn, rồi chỉ vào trang sách nói: “Lô đại ca, dù quyển sách này cũ kỹ, nhưng chỉ riêng mấy tờ cuối này là hư hại nghiêm trọng, vả lại còn hư rất lạ, huynh xem trang giấy đi…”  
  
Cô nhấc mép giấy ở trang cuối cùng lên: “Nó bị xé ngang, mất một đoạn ở giữa, trang rách phía trên là cách thi pháp Phong Hồn chú, trang rách phía dưới là cách phá cấm, nhìn thoáng qua, thể chữ và vết mực đều như ở cùng một trang, nhưng huynh không phát hiện trên dưới không nối tiếp nhau sao, nếu muốn nó mạch lạc, vậy chỗ khuyết ở giữa phải viết gì đây? Theo ta thấy, nửa trên với nửa dưới này rõ ràng không phải viết cùng một loại pháp thuật, huynh nhìn tiếp đây…”  
  
Cô bẻ gập sách, chỉ vào khoảng trống giữa hai trang giấy: “Ở mép nửa trang trên có xơ giấy, mà ở mép nửa trang dưới cũng có xơ giấy, cả hai đều như cố tình xé. Giả sử có hai trang sách hoàn chỉnh, chúng ta xé nửa trên của trang thứ nhất, sau đó xé nửa dưới của trang thứ hai, vậy là đã có một trang giấy bị xé ở giữa. Cơ mà muốn khiến cho hai phần còn lại này trông như một tờ giấy để làm gì? Chẳng phải là để che giấu vết xé không ăn khớp sao? Thành thử mới xé một đoạn, để hổng ở giữa…”  
  
Cô buông tay, thấy Lô Hoài Nhâm trợn trừng hai mắt, lâu thật lâu vẫn im thin thít, biết là hắn cần thời gian để tiêu hóa đống phân tích rối nùi này.  
  
Tuy mánh khóe dùng hai trang rời hợp làm một để bịp người ta không phải là không thể, nhưng quyển sách này rách tả tơi xơ mướp, dù mép sách không bị xé cũng tróc lông, đâu còn nhìn nổi trang nào với trang nào. Kinh Niên cũng chẳng phải thần tiên, đâu thể nào liếc mắt là nhìn ra đủ thứ trò như thế, mà đó chẳng qua là chiêu đùa dai của Kinh Niên thôi. Dù sao muốn phủ định một sự thật mà người ta tin tưởng nhiều năm, không bưng ra đủ bằng chứng thuyết phục thì ai mà tin? Chưa kể Lô Hoài Nhâm là hình mẫu ruột thẳng, một cọc chọc tới đáy!  
  
Lô Hoài Nhâm vắt óc nghiền ngẫm suy luận của cô, càng ngẫm càng thấy có lý, càng ngẫm càng khó tin, sắc mặt lúc xanh lúc trắng, lặp lại mấy lần câu: “Không có khả năng… làm sao có thể…”  
  
Kinh Niên thấy hắn bắt đầu dao động, không ngừng cố gắng: “Lô đại ca, *Phong Hồn thuật*ghi ở nửa trang trên là triển khai từ *‘Phong Hồn Hóa Thi’* mà Thiên Ma thần giáo thường dùng, nó làm cương thi không thối rữa, đích xác là tà pháp khóa hồn nghịch thiên, dùng bất cẩn sẽ khiến thần hồn tráo đổi. Nhưng nó khác hoàn toàn với cấm chú Phong Hồn mà huynh cho rằng mình đã trúng!” “  
  
“Còn trang dưới viết nào là Bạch Hổ kính chiếu thân, nào là cách phá giải các thứ. Linh khí bên trong Bạch Hổ kính có vạn năng trừ tà, tất nhiên cũng có thể khiến tà thuật mất hiệu lực, căn bản không cần phải cảnh báo gì hết! Theo ta thấy, dụng ý là cố hướng huynh tới cái kính, cũng vì muốn huynh đặt hết tâm tư vào chuyện tìm cái kính.”  
  
Khi mới gặp gỡ chưa lâu, Lô Hoài Nhâm đã vô ý tiết lộ chuyện về Phong Hồn thuật, khi đó hắn vừa nói vừa cười, Kinh Niên căn bản không cho là thật, chỉ biết dùng chu sa phong ấn thất khiếu cũng là một loại tà thuật, cho nên có đôi chút cảnh giác với người thi thuật. Lúc ở Thổ Diêu, Lô Hoài Nhâm cuối cùng cũng lật bài ngửa, muốn mượn Bạch Hổ kính, lời lẽ khẩn thiết, rõ là khiến Kinh Niên kinh ngạc một phen. Bây giờ lại nghe hắn kể hết đầu đuôi gốc ngọn, cô gom hết chúng lại cân đo đong đếm, rốt cuộc cũng mò ra kết quả.  
  
Tuy đến giờ Kinh Niên mới biết chuyện hồn thể hoán vị là do thuật Dời hình hoán thể gây ra, nhưng ngay từ đầu cô đã không nghĩ hắn biết dùng cấm chú Phong Hồn gì đó. Bởi sử bản viết tam đại cấm thuật từ đầu tới cuối không ra khỏi Thiên Tôn tự, cô thấy quyển đó mới là bản gốc —- chữ hiện theo tâm, chữ trôi bập bềnh trên giấy như lục bình, đâu phải loại mà phàm thế có thể làm giả, mà nó cũng đã bị Phương trượng thiêu hủy ngay lúc đó rồi, nào tới lượt người đời này tham khảo?  
  
Lô Hoài Nhâm nghe cô nói thao thao một tràng, không giải thích được bao nhiêu trái lại còn rối càng thêm rối, buột miệng hỏi: “Mặc kệ nó là thuật gì, liên quan gì tới Dời hình hoán thể? Nói chung là ta vẫn sống lại, chuyện này giải thích sao đây? Còn có người cố tình để mình chết sao?”  
  
Kinh Niên khép trang giấy lại rồi nhét quyển sách mỏng về tay hắn, khóe miệng hơi cong lên, nhìn như đang cười mà cũng như đang che giấu tâm trạng thật sự, hạ giọng nói chậm: “Lô đại ca, thuật Dời hình hoán thể hoàn toàn không ghi trên quyển sách này của huynh, nhưng nghe lời huynh nói cộng với xem thử cơ thể của huynh thì ta thấy ngay…”  
  
Cô nói tới đây thì nín thinh, quay người vòng lại sau lưng Thi Ngũ gia, cúi đầu ngắm xoáy tóc của Ngũ gia.  
  
Hành động này khiến Lô Hoài Nhâm sốt ruột: “Cơ thể của ta thì sao? Tiểu muội, sao mới nói tới nửa đã mắc kẹt rồi?”  
  
Nghe ý của hắn xem ra cũng không hoàn toàn phản đối lời cô, nhưng nếu bắt nói tiếp thì Kinh Niên thật tình khó có thể đường hoàng ngay thẳng phun ra miệng được.  
  
Cô còn đang suy tính phải nói thế nào cho khéo, thì Hoàn Tình đã thay cô giải vây: “Lúc trước bắt mạch cho huynh, mặc dù thể khí dồi dào, nhưng mạch tượng bất ổn. Với nhiều năm kinh niệm của ta, thì nguyên nhân là do thân và tâm bài trừ lẫn nhau, mượn xác hoàn hồn cũng có triệu chứng tương tự. Nhìn bề ngoài khó thể phát hiện, thật ra bên trong cơ thể âm phách đang dần xua đuổi dương hồn, khí trong nội phủ ứ đọng, giống như trúng độc mãn tính, tổn thương vô hình, chết cũng khó hay.”  
  
Lô Hoài Nhâm nghe mà sợ run, lẽ nào thỉnh thoảng đầu choáng mắt hoa là tại nó?  
  
Kinh Niên đã dùng quỹ nhãn nhìn thấu trong cơ thể hắn từ lâu, đích thật nhìn thấy ngũ tạng đang dần bị ăn mòn với từng cấp độ khác nhau, vậy mà hắn vẫn hồn nhiên vô tư chẳng biết gì. Ban đầu Kinh Niên còn giữ cảnh giác với hắn nên không lật tẩy chuyện này, nhủ bụng để coi rốt cuộc hắn muốn đi nước cờ nào. Song theo tình hình hiện tại thì đã rõ, hắn không những chả có nước cờ gì, thậm chí còn là một quân cờ nằm trong tay người ta mà còn lơ mơ không biết.  
  
Từ câu chuyện hắn kể Kinh Niên đã hiểu ra người này rất trọng tình trọng nghĩa, đoạn chuyện xưa làm người ta xúc động sâu sắc, khiến người ta quan tâm tới cảm nhận của hắn, không nỡ vạch trần vết thương rồi tiện tay sát thêm muối vào, bây giờ nghe Hoàn Tình nói trắng hết ra, cô lập tức quyết định mình không thấy cái gì hết.  
  
Hoàn Tình nói tiếp: “Dời hình hoán thể, con người khó thành công, bằng hữu của huynh một không dị biến hai không cuồng tính, vậy chỉ còn một cách lý giải, người thi thuật không phải con người, kẻ kết bạn với huynh bao lâu nay, là Lô Hoài Nhâm ngày xưa, và cũng là Hình Ma Hình Thiên hôm nay.”  
  
Kinh Niên thấy mặt cô không đổi sắc, giọng điệu vẫn bình thản điềm đạm như cũ, nhưng từng câu từng chữ nói ra lại một nhát lấy máu, chỉ thiếu điều nói huỵch toẹt ra là, chuyện ngươi bị thi thuật ngay từ đầu đã bị người ta lợi dụng rồi, cái gì mà tình nghĩa, cái gì mà quan tâm, kết quả từ đầu chí cuối chỉ có mỗi ngươi cam chịu, còn với đối phương, chẳng qua chỉ là âm mưu thôi.  
  
Lô Hoài Nhâm cãi chày cãi cối: “Nhâm huynh không phải Hình Thiên, ta rất hiểu hắn! Hắn… hắn không hư tình giả ý!” Dù cứng miệng nhưng ánh mắt lại né đi, không dám nhìn thẳng Hoàn Tình.  
  
Hoàn Tình vẫn thản nhiên bóc trần bộ mặt thật: “Hồn thể của Hình Thiên không được đầy đủ, cần dựa vào sự che chở của cơ thể mới có thể tồn tại trên thế gian, có điều cơ thể người phàm khó chống lại sự ăn mòn của ma hồn, cách mấy năm phải đổi cơ thể một lần, mà sau khi đổi lại còn phải mất một quãng thời gian thích nghi với cơ thể mới. Trong quãng thời gian đó tứ chi xơ cứng, khó thể hoạt động, phải chịu thiên kiếp và nhật kiếp. Lúc này không ai tương trợ thì rất nguy hiểm, giả như thân thể bị thương, không chứa được ma hồn nữa, thì nó không thể tránh né được ánh mặt trời. Cho nên hắn mới bày ra kế lấy chu sa cầm tù hồn phách, để huynh mang hắn theo bên cạnh, hòng bình yên qua thiên kiếp. Về sau hắn vẫn giả làm cương thi, ắt là vì đợi thời cơ, cố ý che dấu tung tích.”  
  
Khi Hoàn Tình nói chuyện, Kinh Niên nghe thấy dưới bàn phát ra tiếng “Kẽo kẹt”, bèn khom người ngó xuống gầm bàn, nhưng ngoài mấy cặp chân ra thì chẳng thấy gì khác, tự nhủ chắc Lô Hoài Nhâm mất tự chủ đá phải chân bàn, nên không nghĩ nhiều nữa.  
  
Trái Lại Lô Hoài Nhâm chẳng để tâm, nghe Hoàn Tình nói xong, toàn bộ mụ mị đều rớt sạch. Hắn không muốn nghi ngờ chí hữu, càng không muốn suy nghĩ nhiều thứ phức tạp như vậy. Có điều Hoàn Tình và Kinh Niên nói rất có lý, làm người ta không biết bẻ lại thế nào. Cái hắn sợ không phải chết, cũng không phải bị lợi dụng bị mưu hại, mà là sợ trong lòng có tý ngờ vực, có tý dao động, vấy bẩn tình nghĩa chân thành của chí hữu.  
  
Kinh Niên không biết suy nghĩ của hắn lúc này, chỉ cho là hắn không thể chấp nhận được sự thật, bèn than thở: “Lô đại ca, có nhớ lần đánh nhau ở Phong Hoa cốc không?” Thấy Lô Hoài Nhâm gật đầu, cô nói tiếp: “Kinh Niên tưởng đại ca cố ý kêu Trần Mộc hóa điên, khi đó còn cảm giác huynh tiếp cận bọn ta là không có ý tốt…”  
  
Lô Hoài Nhâm nghe vậy thì cười khổ một tiếng, nghĩ thầm, đúng là nhiệt tình tốn sức còn không được người ta cám ơn.  
  
Kinh Niên thấy hắn cười còn xấu hơn khóc, trong mắt ánh lên vẻ xấu hổ, gục đầu xuống, vừa gảy tóc Ngũ gia vừa nói: “Nhưng khi đó, ta thật tình không biết huynh kêu hành đầu hóa điên làm gì, sau đó thì đụng phải Hoàn Tình cô nương ở đây. Huynh cũng biết đó, cô nương này không chỉ hiểu trời tỏ đất, biết quá khứ đoán tương lai, mà còn có mắt nhìn người tinh tường, dùng thuật độc tâm nhìn phát là thấy…”  
  
Chợt nghe Hoàn Tình cười phì ra tiếng, Kinh Niên nhún vai le lưỡi, tiếp tục: “Thành thử ta đoán đại ca đã tính trước có một thần nhân cỡ này ngáng đường, sợ mình lộ tẩy nên mới quyết định không đồng hành với bọn ta nữa. Giờ vòng qua ải này ngẫm lại, không ngờ kẻ sợ bị lật mặt không phải đại ca, mà là hành đầu của đại ca. Lúc đó hắn tự ý phát rồ, hoàn toàn không liên quan chút nào tới huynh hết!”  
  
Cô biết trong lòng Lô Hoài Nhâm còn canh cánh chuyện Hình Thiên đánh lén, nên đặc biệt cường điệu câu cuối cùng, để hắn đừng tự trách nữa.  
  
Lô Hoài Nhâm cũng nghe ra trong giọng cô mang theo an ủi, trong lòng đau xót, vành mắt nóng lên, hắn cuống quýt đứng dậy, không liếc người khác cái nào mà chỉ nói: “Ta ra ngoài hít thở không khí.” Dứt lời sải bước thật nhanh ra cửa.  
  
Kinh Niên thấy Thi Ngũ gia chậm rãi nghiêng đầu nhìn theo, hai tay nhẹ nhàng xoa bóp vai hắn, thấp giọng nói: “Đừng lo lắng, huynh ấy cần thời gian để tiếp thu lời chúng ta nói, suy cho cùng đã dạo một vòng quỷ môn quan, tới gia cừu cũng buông bỏ được, thì còn gì không thể nghĩ thông được nữa.”  
  
Đoạn ngoảnh đầu nhìn về phía Hoàn Tình: “Đa tạ cô đã nói thay ta, bằng không tới giờ còn chưa nói rõ ra được!”  
  
Hoàn Tình không đáp, đứng dậy thả mấy bước ra ngoài, nhìn sắc trời, rồi quay đầu lại hỏi ý Kinh Niên: “Mặt trời cũng đã lặn rồi, chi bằng nghỉ lại đây một đêm. Cô mới tỉnh, hắn cũng cần lựa chọn, ngày mai muốn từ biệt, ta sẽ không ngăn cản.”  
  
Kinh Niên nghe lời cô rõ ràng là mời ở lại, nhưng nghe vào tai thì hệt như hạ lệnh không cho phép kháng cự. Kinh Niên nghĩ thầm, lúc này nhất định lòng Lô Hoài Nhâm rất rối, chẳng biết đi con đường nào thì ở lại chỗ thanh tịnh này cũng tốt. Về phần cô thì lo Ngũ gia mới bỏ phù chú, bản thân còn chưa ở riêng với hắn đủ lâu, thoáng cái đã phải đi đánh đánh giết giết thì rõ là cụt hứng. Do đó cô gật đầu, thuận theo ý Hoàn Tình.  
  
Hoàn Tình hạ thấp người nói: “Mời cô nương nghỉ ngơi, Hoàn Tình không quấy rầy thêm nữa.”  
  
Dứt lời chậm rãi thối lui, khi bước qua bậc cửa còn tiện tay đóng cửa lại, Kinh Niên phát hiện dưới đất có vệt đỏ đứt quãng, như dấu vết kéo lê xích chân để lại. Cô bước tới cúi người đưa tay chạm nhẹ, ẩm ướt sềnh sệch, là máu.  
  
Kinh Niên thẳng người lên, chà chà đầu ngón tay, rồi bước lại bên cạnh Thi Ngũ gia, nghi hoặc lầu bầu: “Máu này còn ấm… cô ấy bị thương chỗ nào sao?”  
  
Cô nhìn qua thấy Ngũ gia nghiêng mặt đi thì cười hì hì, chà qua quýt ngón tay dính máu lên y phục hai ba cái, rồi ôm lấy cổ hắn, hớn hở nói: “Ngũ gia ~~ chỉ còn lại hai ta thôi, Kinh Niên hầu ngài ngủ nhé?”  
  
Lát sau đã thấy Ngũ gia chậm rãi quay mặt lại, tâm tình cô đột nhiên tốt hẳn lên, miệng còn liếng thoắng trêu ghẹo: “Ôi chao, vừa mới mặc đã phải cởi rồi!”  
  
Thấy mắt Ngũ gia lóe lên, cô tự suy đoán tâm tư của hắn, áp sát mặt tới: “Hử? Kinh Niên biết, như hồi trước cởi ngoại y còn có nội y che, nhưng bây giờ thì khác rồi, trên dưới trong ngoài chỉ độc một bộ, mà lại không thể để ngài chịu thiệt mặc luôn áo ngủ, nói nào ngay chỉ có mình Kinh Niên thôi, cởi hết cũng không sao đâu.”  
  
Thi Ngũ gia hơi cúi đầu, khóe miệng nhẹ cong lên, Kinh Niên nhìn đến mê mẩn, nửa quỳ trên mặt đất, nghiêng đầu gối lên đùi Ngũ gia, nhắm mắt than nhẹ: “Ngũ gia, không nói lạnh, ngài có thể ôm Kinh Niên một cái không?”  
  
Cảm giác một bàn tay phủ hờ lên tai cô, từ tóc mai trượt xuống đầu vai, dùng sức ôm lấy vai cô. Kinh Niên mở hé mí mắt, môi nở nụ cười, nhưng ý cười lại không vào được đáy mắt.

## 28. Chương 27: Sóng Lớn Nuốt Rồng (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Sắc trời trở tối, trăng nhô đầu cành, Hoàn Tình tới đưa cơm, Kinh Niên lâu rồi chưa ăn gì nhưng cũng không thấy đói, chỉ lùa sơ vài ba miếng rồi trò chuyện thân mật với Thi Ngũ gia, trút hết tâm sự mấy năm qua, nói mãi tới khuya lắc khuya lơ mới lên giường.  
  
Mới ngủ chưa đầy một canh giờ, Kinh Niên chợt thấy ván giường rung lắc không ngừng, còn nghe thấy ngoài cửa sổ nổ ầm một tiếng điếc tai, hệt như có cuồng phong cuốn qua. Kinh Niên để nguyên y phục ngủ, khi ngủ còn rất cảnh giác, nên vừa nghe thấy tiếng động đã bật dậy nhảy xuống giường ngay, sau đó dìu Thi Ngũ gia ngồi dậy, hối hả chạy bổ ra khỏi tháp để xem chuyện gì. Vừa chạy ra thì đã thấy Hoàn Tình và Lô Hoài Nhâm đứng ở bên ngoài cửa tự.  
  
Kinh Niên lướt qua hai người đi lên đầu cầu, nhìn về phía bên kia đầm tròn, thấy cát vàng cuốn bay mù trời, tựa như gió lốc quét qua. Tiếng vó ngựa lộc cộc vọng lại xa xa trong không trung, chẳng bao lâu, bên trong màn cát bụi dần hiện ra một người đang cưỡi ngựa, khải giáp đen tuyền, áo choàng như lửa, cầm trong tay Trảm Mã đao chín thước, ánh trăng rọi lên đầu lưỡi dao, phản chiếu ra tia sáng đỏ tươi rét lạnh, hắt lên gương mặt nghiêm nghị lấp ló dưới mũ sắt, dung mạo như chiến thần ngạo thế, hợp với chiến mã vạm vỡ cao lớn bên dưới càng tăng thêm sức mạnh. Người đó đi tới cách đầm tròn ba trượng thì hơi ghìm ngựa lại.  
  
Kinh Niên thấy màn xuất hiện của người này rõ là phô trương thanh thế, người chưa thấy đâu mà đã quét đất quét bụi mù mịt áp đảo tinh thần, vậy mà tới gần rồi lại không vội động thủ, xem ra không phải muốn chém giết, bèn cất giọng nói: “Tam hoàng tử giá lâm, Kinh Niên bên này có lễ!” Dứt lời chắp tay chào.  
  
Tuy bị mũ giáp che mặt, nhưng chiến giáp thần võ lại phơi bày rành rành người này đích thị là “Thôn Long tướng quân” Tam Hoàng tử Si Diên.  
  
Chỉ nghe hắn cười lạnh một tiếng, cầm ngược Trảm Mã đao đâm xuống đất, đầu cán phá đất chọc thẳng xuống. Đất hoang ở đây vốn rất cứng, dưới lớp cát ngoài là tầng đá kiên cố, vậy mà hắn không tốn sức chút nào đã đục cán đao vào trong đá, phải thấy sức lực quả kinh người. Chọc cán đao xuống đất ba thước xong, Si diên ấn xuống rồi xới lên, đào đá vụn ra khỏi đất, sau đó lại xoay vút cán đao, khuấy động kình phong cuốn đá vụn bay ập về hướng Kinh Niên.  
  
Đất đá nhắm thẳng tới chính diện Thi Ngũ gia, Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm đang định ra chiêu, đã thấy Thi Ngũ gia lách người tiến lên nửa bước, chân trái hơi gập, thân trên thụp xuống, lòng bàn chân xoạt ngang hất tung đất bằng, tạo thành một lá chắn vô hình ngăn thế tấn công của đá, sau đó thu chân đứng thẳng.  
  
Kinh Niên thấy Thi Ngũ gia hành động nhanh gọn thì ngỡ ngàng thấy rõ, nghe Hoàn Tình nói: “Dưới phù chú khống chế, hành không thể động bất tiện, riêng võ là như trước, chưa hề xao lãng.”  
  
Ý nói Thi Ngũ gia không làm được cử chỉ bình thường là vì bị phù chú khống chế, lâu dần không cách nào tự chủ, còn đối với đánh nhau thì chưa từng gián đoạn, cho nên tất nhiên sẽ không cứng ngắc như đi lại. Nhưng nó chỉ do cô suy đoán từ lời của Hoàn Tình thôi, vẫn còn có chỗ khó hiểu, Kinh Niên bèn nghiêng đầu hỏi khẽ: “Vậy lâu dần Ngũ gia có thể giống người thường không?”  
  
Ánh mắt khấp khởi trông đợi của cô khiến Hoàn Tình do dự, suy xét giây lát nhưng không đáp mà hỏi ngược lại: “Là thi hay là người, với cô cũng không sao cả, vậy tội gì phải giống người thường?”  
  
Kinh Niên nghe cô nói vậy, rõ ràng là muốn mình đừng chấp nhất chuyện khác nhau giữa người với thi, có thể thấy muốn Thi Ngũ gia nói cười như người bình thường là tuyệt đối không thể. Lĩnh hội được điều này, Kinh Niên chẳng những không uể oải như dự đoán mà trái lại còn thở phào nhẹ nhõm.  
  
Ngay lúc cô đang phân tâm chuyện này, chợt nghe một tràng cười man dại vang lên, Si Diên chĩa thẳng đao về hướng Thi Ngũ gia, quát lớn: “Si Diên đặc biệt đến cầu chiến, xin vui lòng ban chiêu!”  
  
Ngôn ngữ khiêm nhường, giọng điệu thì hết sức ngông cuồng. Ở hoàng cung lúc hắn nhường đường cho Kinh Niên, đã tiết lộ ý định muốn đấu với Thi Ngũ gia. Cùng là võ giả như nhau, Kinh Niên biết nguyên nhân khiêu chiến lần này bắt nguồn từ bản năng theo đuổi kẻ mạnh, cương thi bị thao túng đương nhiên không khơi dậy nổi lòng háo thắng của hắn, nhưng Thi Ngũ gia đã bỏ phù chú có ý thức riêng thì lại đủ giá trị để ganh đua cao thấp.  
  
Thi Ngũ gia không thể đáp lại lời khiêu chiến của hắn, chỉ chậm rãi bước lên hai bước. Kinh Niên sửng sốt, lật đật đưa tay kéo ống tay áo hắn lại, hỏi dồn: “Ngũ gia? Ngài muốn đi?”  
  
Thi Ngũ gia nghiêng mặt sang bên, trong mắt lóe lên u quang, cằm hơi thu lại, Kinh Niên nhìn ra đây là động tác gật đầu, nghĩ thầm người si mê võ không từ chối khiêu chiến đồng nghĩa với thừa nhận thực lực của đối phương, bèn buông tay ra, nói với Hoàn Tình và Lô Hoài Nhâm: “Hai người vào trong tháp trước đi, đứng đây xem nguy hiểm lắm.”  
  
Hoàn Tình không nói không rằng, liếc qua Lô Hoài Nhâm rồi xoay người đi vào trong. Lô Hoài Nhâm lại đứng chôn chân tại chỗ lần lữa không nhúc nhích, thấy Hoàn Tình bước qua ngưỡng cửa dừng lại, mới ngoảnh qua Kinh Niên quan tâm nói: “Tiểu muội, hai ta vào rồi, vậy còn muội?”  
  
Kinh Niên cười hì hì, bộ mặt hí hửng chỏi nhau chan chát với bộ mặt u sầu của Lô Hoài Nhâm, cô giơ tay lên vỗ vỗ vai Lô Hoài Nhâm, rồi vểnh hai ngón cái lên so so: “Ngũ gia đánh nhau, đương nhiên Kinh Niên phải ở cạnh coi chừng rồi, mấy chuyện khác thì không làm nổi, chứ hò hét cổ vũ là nghề ruột của Kinh Niên!”  
  
Lô Hoài Nhâm ngần ngừ một lát, thở dài: “Cũng được, tiểu muội à, muội phải cẩn thận, đừng để bị đánh trúng, ta không ở đây vướng chân nữa.”  
  
Dứt lời cúi đầu lầm lũi đi vào trong.  
  
Nhanh gọn như vậy lại ngoài dự đoán của Kinh Niên, với tác phong của hắn, dù không nhúng tay vào cũng nhất quyết phải ở lại coi chiến. Xem ra biến cố chí hữu khiến hắn bị đả kích không nhỏ, vì chưa từng thấy hắn sa sút tinh thần thế này bao giờ. Kinh Niên nhìn theo bóng lưng hắn, trong lòng bay vòng cả đống lời an ủi, nhưng thấy nói ra lại càng đả kích người hơn.  
  
Đợi hai người vào tháp rồi, Thi Ngũ gia mới cất bước qua cầu, Kinh Niên xốc lại tinh thần nối gót theo sau. Si Diên thấy hai người bước tới, biết ngay Thi Ngũ gia đã nhận lời khiêu chiến, bèn hét lớn một tiếng: “Tốt! Một đấu một, người thắng sống, người thua chết, sống hay chết —- đều không oán trách!”  
  
Kinh Niên “Úi” một tiếng, vỗ vỗ ngực, giả vờ hết hồn nói: “Coi ngươi nói này, chỉ quyết thắng thua thôi mà, cũng đâu phải liều mạng ngươi chết ta sống, chưa hết, ngươi dám nói sống chết gì đó với Ngũ gia á… chậc chậc chậc, thất lễ thất lễ… Vả lại ngươi chết rồi cũng có lợi gì cho ta đâu, đánh cược sinh tử, vừa vô nghĩa vừa mất hứng!”  
  
Nói rồi giơ ngón trỏ lên lắc lắc, quay đầu nhìn về phía Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, giết người không có gì thú vị, ngài thấy đúng không?”  
  
Thi Ngũ gia hơi cúi đầu, coi như đồng tình với cô. Si Diên lại cảm thấy như bị sỉ nhục, gằn giọng rít lên: “Trên sa trường, thua trận không khác gì mất mạng! Người thắng làm vua, kẻ thua làm giặc, đó chính là lẽ phải!”  
  
Thế nên đến tận hôm nay hắn vẫn chưa bại một lần, dù thịt nát xương tan, dù nhiều lần suýt qua quỷ môn quan, nhưng đến cuối vẫn sừng sững không ngã. Hắn, chỉ cần một ngày chưa cởi bỏ chiến giáo thần võ, chỉ cần một ngày chưa lột xuống danh xưng Thôn Long, thì hắn nhất quyết không thể bại!  
  
Kinh Niên nghe hắn nói rất nghiêm túc, bèn thu lại vẻ đùa cợt, nhưng cô vẫn giữ vững lập trường của mình, đanh mặt nói: “Sống chết chỉ dành riêng cho một mình ngươi mà thôi, với Ngũ gia thì không có tý ý nghĩa nào. Ngươi nói người thắng làm vua, kẻ thua làm giặc, thế này đi, chúng ta lấy điều kiện trao đổi, ngươi thắng, ngươi đặt điều kiện, Ngũ gia thắng thì…” Kinh Niên liếc qua Thi Ngũ gia: “Ngũ gia không có ý kiến, thì điều kiện để ta đặt, ngươi thấy thế nào?”  
  
Si Diên trầm mặc hồi lâu, khi mở miệng lần nữa thì giọng sặc mùi hăm dọa u ám: “Nếu Thi Ngũ gia bại, thì ta muốn lấy cái mạng nhỏ của Mục ngự quan, điều kiện này, ngươi dám đồng ý không?”  
  
Thi Ngũ gia hất mạnh đầu qua, Kinh Niên nhanh chóng tóm tay hắn lại nhéo nhẹ một cái, cười nói: “Có gì không dám?”  
  
Si Diên nghe cô trả lời rất ư sảng khoái, giọng điệu lại không giống như đang nói đùa, ánh mắt càng không có nửa phần sợ hãi, nếu nói cô có dũng khí thì chẳng bằng nói cô căn bản không nghĩ mình sẽ bỏ mạng tại đây. Si Diên hừ lạnh: “Ngươi tự tin vậy ư?”  
  
Kinh Niên hếch cằm nói: “Phải!”  
  
Một chữ âm vang hùng hồn.  
  
Si Diên cười phá lên điếc tai, xoay mạnh Trảm Mã đao trên không hai vòng, cán dài lướt tới sườn thì kẹp phắt lại, mũi đao chĩa thẳng vào Kinh Niên: “Tốt! Rất tốt! Vì một tiếng phải của ngươi, trận chiến này ta không thể không thắng!”  
  
Kinh Niên coi mấy lời điên cuồng của hắn như gió thoảng bên tai, không vặn lại cũng không hùa theo, chỉ hỏi: “Đề nghị của bên ta, ngươi không có ý kiến gì chứ?”  
  
Si Diên nói: “Ta thắng! Ngươi và Thi Ngũ gia phải nhận bổn hoàng tử làm chủ!”  
  
Câu này cực kỳ chói tai, trước nay Kinh niên đặc biệt nhạy cảm với chuyện phân chia chủ tới các loại, nghe hắn còn lôi cả Ngũ gia vào thì càng cáu hơn, mặt cũng sầm xuống theo, hầm hầm lên giọng: “Ta nói rồi, ngươi thắng, điều kiện mặc cho ngươi đặt! Nếu ngươi bại, thì điều kiện là ta đặt! Dám cá cược thì không sợ thua, thế nào?”  
  
Giọng cô quá mức lớn lối, Si Diên cũng không rảnh lôi thôi với cô, nói gọn: “Không thành vấn đề! Mục ngự quan, ta tin sự thành thật của ngươi, không phải hạng người nói một đằng làm một nẻo.”  
  
Kinh Niên chắp tay: “Quá khen, ta cũng tin lời đồn Thôn Long một lời đáng giá ngàn vàng không phải là nói dối.” Nói đoạn chỉ một ngón tay tới trước: “Chúng ta đổi chỗ đi, ở đây có người sinh sống, ngươi không quan tâm nhưng ta quan tâm, có lo ngại thì sao đánh đã tay được? Ta thấy sau sườn núi hoang không tệ, thế nào?”  
  
Si Diên không đáp mà kéo nhẹ dây cương, thúc ngựa quay đầu, chạy về hướng đường núi nhỏ. Kinh Niên và Thi Ngũ gia cũng tung người đuổi theo.  
  
Khi tới một chỗ rộng rãi trên đỉnh núi, Si Diên thả người xuống ngựa, vỗ vỗ trán ngựa, nhẹ giọng nói: “Cuồng Tọa, tới chân núi chờ ta.”  
  
Con ngựa dữ kêu Cuồng Tọa kia phun phì phì lên mặt hắn một hơi, sau đó đạp đạp móng trước, phi như bay xuống núi bằng con đường khác. Si Diên nhìn theo nó một lát mới quay người lại, hai tay chống thẳng Trảm Mã đao, cao giọng nói: “Đao này Phong Huyết, khát cắn hồn địch, bầu bạn với ta dương danh sa trường, lấy linh kiếm của ngươi ra!”  
  
Thứ hắn chỉ chính là Linh Xà kiếm mà Kinh Niên sử dụng ở trấn Thổ Diêu, hắn chỉ biết thanh kiếm kia cực kỳ sắc bén, mặc dù thuộc tính của đao kiếm khác nhau, nhưng đẳng cấp chắc chắn không kém cạnh Phong Huyết, lấy nó giao cho Thi Ngũ gia, lấy đao đấu kiếm, âu cũng công bằng. Nhưng hắn lại không biết thân kiếm đó là do Linh Xà biến thành, mà con rắn nhỏ đang bận ngủ đông, đâu còn khả năng tiếp sức?  
  
Kinh Niên từng nghe kể, nhất đại Thiên Tượng ẩn vu Tây cảnh, suốt cuộc đời chỉ đúc hai binh khí tuyệt thế, một là Thích Nghiệp, hai là Phong Huyết, ra đời không bao lâu, Thiên Tượng đã suy tim mà chết, y biết hai thứ binh khí này nếu vào tay kẻ xấu ắt sẽ khiến thiên hạ đại loạn. Thế nên trước khi lâm chung đã giấu một đao một kiếm vào phòng ngầm đúc kiếm, nhưng không muốn binh khí mình tốn công chế tạo phải phủ bụi từ đây, bèn đẽo ám hiệu ở vách ngoài của phòng ngầm, gợi ý cho người có tâm.  
  
Sau đó không bao lâu, hai binh khí bị tà giáo đoạt được, trở thành công cụ giết chóc, chính đạo hợp sức giết phạt, nhưng chỉ giành lại được một thanh Thích Nghiệp, còn Phong Huyết thì đã bị người ta lấy đi mất tích. Vậy mà cách trăm năm sau nó lại tái hiện hậu thế, xuất hiện trên chiến trường mở rộng bờ cõi Phượng triều, Tướng lĩnh niên thiếu cầm trong tay Phong Huyết một người chống vạn người, chém rơi thủ cấp địch nhiều không kể xiết, một đao lật đảo Hoàng Long, từ đó uy danh Thôn Long vang dội thiên hạ, khoác lên bảo giáp thần võ Ngự ban, bước lên con đường đẫm máu không lối về.  
  
Kinh Niên chỉ nghe qua sự tích, lần này được tận mắt nhìn thấy càng khẳng định lời đồn không bịp người. Binh khí tốt thì sẽ có linh tính, tự tỏa ra một loại khí thế phi phàm, người sáng suốt nhìn phát là có thể ước lượng được tầm cỡ. Cô không biết thanh đao này rơi vào tay Si Diên bằng cách nào, bây giờ không có Linh Xà hóa thể, cái kiếm ngắn ngủn ba tấc chẳng còn đất dùng. Kẻ mạnh so võ, hoặc là binh khí choảng nhau, hoặc là tay không vật nhau, đâu có chuyện người này cầm vũ khí kẻ kia chơi tay không. Si diên đã vác đao tới đây, cho thấy đao này có thể phát huy được chiến lực mạnh nhất của hắn, nếu yêu cầu hắn vứt đao vật lộn, thì thật là hơi thiếu công bằng, dù sao Thi Ngũ gia cũng tinh thông đủ loại võ nghệ, mà cái nào cũng giỏi.  
  
Suy tư một lúc lâu, óc đột nhiên lóe sáng, Kinh Niên lấy ba tấc đoản kiếm ra ném lên đỉnh đầu, hai chưởng đan vào trước mặt, lòng bàn tay lật lên, hai luồng khí đen phụt ra, rồi nhanh chóng rót vào trong mũi kiếm.  
  
Chỉ thấy thân kiếm dài ra tới bốn thước, lưỡi mỏng sống dầy, toàn thân đen óng, phát ra ánh sáng lóng lánh tựa như thạch anh. Lưỡi đen của thanh kiếm này không có hình dạng vật chất, mà do chướng khí trong cơ thể ngưng tụ thành, chính là tuyệt học độc môn của ám pháp đường. Chướng do tội sinh, lấy chướng làm kiếm, lấy tội chém tội, là bội kiếm độc nhất cô chọn khi nhậm chức Huyền Ảnh hộ vệ. Sau khi bị trục xuất, cô đã ẩn sâu kiếm này vào thân, cũng vì không muốn đối mặt với quá khứ bị số mệnh đùa bỡn biến thành cái bóng.  
  
Nào ngờ qua lần sinh tử luân hồi này, hồi ức lại tái hiện trong mơ, mơ hồ như cách một màn sương, như người ngoài cuộc xem diễn, không tìm lại được cái cảm giác đau thấu xương ngày nào nữa. Khi cô gọi bội kiếm ngày xưa ra lần nữa, cũng chứng tỏ ân oán trước kia đã tiêu tan rồi.  
  
Cô nhét chuôi kiếm vào lòng bàn tay Thi Ngũ gia, hai tay ấp lên mu bàn tay của hắn: “Ngũ gia, thanh Huyền Tội này cho ngài dùng, so với Linh Xà kiếm không thua kém gì, tuyệt đối múa sướng tay!”  
  
Trông cái dáng bừng bừng ý chí chiến đấu cứ như không phải Thi Ngũ gia đánh nhau mà là cô, nói xong nhân tiện nhảy lui mấy cái liền núp sau một tảng đá.  
  
Si Diên hơi khụy hai chân, nâng Phong Huyết qua đầu, Thi Ngũ gia cầm Huyền Tội dựng thẳng trước ngực. Hai người duy trì tư thế này một lúc lâu, cả hai đều đang đợi thời cơ đối phương lộ sơ hở. Thình lình, đất bằng nổi gió, cuốn phăng cát đá, đợi màn bụi mịt mùng rơi xuống, Si Diên đạp đất lao tới, khi tới gần trước Thi Ngũ gia thì giẫm chân vọt lên, nhảy phắt tới đỉnh, sau đó thân hình lao nhanh xuống, chặt thẳng Trảm Mã đao xuống đỉnh đầu Thi Ngũ gia, uy thế dũng mãnh.  
  
Thi Ngũ gia trượt sang bên tránh chiêu, lưỡi đao bổ vào không khí nhưng thế đi vẫn không giảm, một đao chém nứt đất đá trên đất. Chân Si Diên vừa tiếp đất, song chưởng đồng loạt giật lên, quét ngang đao tới hông Thi Ngũ gia. Thứ binh khí cồng kềnh to lớn như Trảm Mã đao, ít nhất cũng hơn trăm cân, lực sát thương phải nói là khủng khiếp. Có điều vì quá nặng nên lại thiệt về mặt tốc độ, vậy mà giữa hai chiêu bổ xuống và quét ngang của Si Diên lại hoàn toàn không có thời gian trống, cứ như thứ đang cầm trong tay chỉ là một sợi lông vũ nhẹ bẫng.  
  
Thi Ngũ gia xoay tròn cổ tay, cầm ngược Huyền Tội chắn bên hông đỡ đòn. Khi hai lưỡi dao va nhau, một đẩy một chắn, Thi Ngũ gia lấy kỹ thuật hóa giải sức mạnh, đồng thời xoay người áp sát một bước dài, lưng tì vào cán Trảm Mã đao, cánh tay trái chống ra sau kẹp lại, tay phải đè kiếm đâm thẳng cổ Si Diên. Si Diến vốn định thu đao lui ra sau, vì binh khí dài khi đối địch cần cách một cự ly thích hợp mới có thể phát huy uy lực. Nhưng bị Thi Ngũ gia áp sát kẹp chặt như vậy, làm cách nào cũng không cục cựa được. Trong lòng hắn cả kinh, vội vàng chếch đầu tránh đi, mũi kiếm sượt qua gáy, rạch trúng một nhát.  
  
Thi Ngũ gia thu kiếm đứng thẳng đồng thời nới lỏng cán đao. Si Diên xoay người lại, mượn lực eo đẩy thân trên, vung cánh tay xoay tít một vòng lớn, quét nhanh hạ bàn. Thi Ngũ gia nhảy nhẹ lên, ngửa mặt ra sau lộn nhào giữa thinh không, rơi ngay trên đoạn giữa của thanh Trãm Mã đao. Si Diên đảo mặt đao, đập lên mặt đất, mũi chân Thi Ngũ gia lập tức đảo ngược, đế giày vẫn bám chắc trên đao, lấy mũi kiếm chống đất, hai đầu gối một gập một duỗi, đạp phăng Trảm Mã đao ra, tiện đà lật nghiêng, tiếp đất vững vàng.  
  
Trảm Mã đao bắn ngược ra theo quán tính, Si Diên bị xung lực đẩy giật lùi hai bước, cán đao suýt nữa tuột khỏi tay bay đi. Gắng sức công kích lại bị đối phương đỡ dội lại dễ dàng, động tác chống đất duỗi chân nhìn như đơn giản nhưng thực chất phải phối hợp lực và nắm chắc thời cơ, đổi lại bình thường, đòn vừa rồi đáng lý không nên đỡ, mà nên bứt ra tránh đi trước khi lưỡi đao lộn ngược, nếu không nắm chắc, thì Thi Ngũ gia sao lại chọn cách tiếp chiêu trực diện?  
  
Ngẫm ra điều này, lòng háo thắng của Si Diên đột nhiên trào lên sôi sục, quát to một tiếng “Hay!”, sau đó chống ngang đao qua đầu, xoay cán đánh vòng, chính là bổ, chém, đâm, hất, quét, chắn, cắt, xoay, tám thức trong đao thức. Lưỡi đao nặng trịch xoáy tít mù như cuồng phong bão táp, phát ra tiếng rít nguy hiểm, bắn ra hàng loạt đao khí bén nhọn bức thẳng tới kẻ địch.  
  
Thi Ngũ gia vận khí phủ khắp thân kiếm, trái ngăn phải cản, quét bay đao khí qua hai bên, luồng đao khí sượt qua tước đất, có tiêu tan trong không khí, có đập vào ụ đá, khiến đá bể nát thành mảnh vụn văng ra tung tóe.  
  
Kinh Niên thấy một tia sáng trắng phóng tới trước mặt, thân hình vẫn bất động, đợi đao khí tới gần trước ngực mới vung chưởng ngăn, mu bàn tay tê rần, lập tức trầm trồ: “Mạnh khiếp!”  
  
Ở khoảng cách xa như vậy mà đao thế vẫn còn mang ba phần uy, xài đao tới cảnh giới này, thế gian hiếm có.  
  
Si Diên thấy Thi Ngũ gia cản đao khí xong vẫn không đánh trả, trái lại còn đứng thẳng bất động hệt như đang đợi hắn tấn công. Si Diên không khỏi tức giận, xách đao tung chiêu, chặt chém liên hoàn, múa may Phong Huyết đầy uy vũ, thế đánh hùng cường, đao phong lướt qua như sét rạch phá trời.  
  
Thi Ngũ gia vừa đánh vừa lui, trong lúc lách mình né tránh còn chớp thời cơ phản kích, gặp cứng thì tránh, gặp sơ hở thì đánh, kiếm chỉ thiên môn. Si Diên chỉ công không thủ, khiến eo trúng liền ba kiếm, nhưng nhờ có chiến giáp hộ thể mà không bị thương.  
  
Kinh Niên coi chiến từ đằng xa mà vẫn thấy rõ mồn một, thấp giọng lẩm bẩm một câu: “Đòi công bằng sao không chịu cởi cái đồ chơi đó xuống chứ?”  
  
Từ trước khi hóa thi Ngũ gia đã luyện được cơ thể kim cương bất hoại, chính xác là dựa vào bản lĩnh thật sự, còn áo giáp của Di Diên là vật ngoài thân, phòng thân nhờ vào vật bên ngoài thì đâu phải công phu của chính mình.  
  
Si Diên từng chiêu ép sát, càng công càng mạnh mẽ. Thi Ngũ gia gặp chiêu hủy chiêu, thân pháp trầm ổn, nhìn như bị động thật ra cực điêu luyện. Sau khi đấu thêm trăm chiêu, Si Diên thấy Thi Ngũ gia từ đầu tới cuối không tung hết sức, bèn nhảy lùi ra sau, gác Trảm Mã đao lên vai, lạnh lùng nói: “Nương tay với người thật tâm khiêu chiến chính là khinh thường miệt thị! Kẻ sĩ thà chết không chịu nhục! Hạ thủ lưu tình chính là giẫm đạp lên tôn nghiêm võ giả!!”

## 29. Chương 28: Phùng Ma Hồng Nhật

Edit: Yunchan  
  
Dứt lời, Si Diên vung tay lên, cán đao dạo qua cổ tay một vòng, mũi đao dừng lại trên mặt đất, hai chân hắn giang rộng, lòng bàn tay trái đè lên đầu cán đao, tay phải ấn lên bàn tay trái, ngưng khí đứng lặng. Bỗng nhiên chỗ giao nhau giữa đất và lưỡi đao phun ra từng dải khói trắng nhờ nhờ.  
  
Kinh Niên thấy dị trạng, lại cảm giác lòng bàn chân lắc lư, nổi lên cơn chấn động như nồi nước sôi sùng sục, biết ngay là hắn đã tụ hết chân khí toàn thân vào cánh tay trái, đi dọc qua Trảm Mã đao rồi phóng thích ra ngoài.  
  
Chợt nghe một tiếng quát trầm muộn, tay trái Si Diên vận khí ấn xuống. Trảm Mã đao bị lực găm xuống sâu hơn, cả thanh đao chín thước cắm vào đất lút cán. Mặt đất tức thì nứt ra bốn phía, chùm sáng trắng phụt ra từ khe nứt đổ dồn về hướng kẻ địch nhanh như chớp.  
  
Thi Ngũ gia chắn ngang Huyền Tội trước mắt, ngón trỏ và ngón giữa tay trái chặp lại nắm hờ mũi kiếm, bụng ngón tay vuốt nhanh từ thân đến mũi kiếm, nơi ngón tay lướt qua, kim quang đột nhiên lóe lên. Đợi đao khí đột kích tới trong vòng mười thước, hắn khua đao xuống đất quét mạnh, kiếm khí bén ngót đâm vào lòng đất. Hai luồng lực mạnh đón đầu giao nhau dưới đất, rồi chợt nổ đùng một tiếng, luồng khí bắn lên phá tan mặt đất, cuốn tung đất đá hệt như cơn sóng lớn, lớp này vượt qua lớp kia, cuốn thẳng lên trời, gió dữ cát mù tàn phá trong chu vi trăm dặm.  
  
Kinh Niên thụt lùi một bước, ghì chặt gót chân, ngẩng đầu trông lên cảnh đất đá phóng rào rào lên thinh không rồi sụp xuống ầm ầm như núi lở, khí thế hùng vĩ như Thái Sơn áp đỉnh, kéo theo từng đợt sóng bụi ập tới bốn phương. Kinh niên cảm thấy từng cơn sóng nhiệt xô tới, bụi đất táp vào mặt hệt như tia lửa bắn ra từ hỏa lò. Cô không cản cũng chẳng vận khí hộ thể, mà tập trung tinh thần vào hai bóng người đang quần nhau trong màn bụi mù mịt.  
  
Sau khi một tấn công một khắc chế, Si Diên và Thi Ngũ gia đồng thời nhảy về phía đối phương, đao kiếm va chạm, càng đấu càng khó phân, Si Diên ra đao càng tàn ác, kiếm chiêu của Huyền Tội cũng càng hiểm hóc, qua hết trăm chiêu, thế cuộc vẫn giằng co, thắng bại khó định.  
  
Đúng lúc này, chân trời phía Bắc chợt xuất hiện mấy tia chớp tím bắn thẳng xuống, Kinh Niên quay phắt đầu nhìn qua, đó là hướng hoàng thành, lại thấy giữa đám mây đen kịt dầy đặc như quạ đen chợt ánh lên hồng quang, ngày càng chói lòa, ngay lúc cô còn đang suy tư, đã thấy vòng mặt trời đỏ từ từ mọc lên. Lúc này chưa tới giờ Mẹo, trăng còn treo cao, mặt trời mọc lúc này quả thật quái dị.  
  
Kinh Niên thì thầm: “Giống với hiện tượng trăng ban ngày…” Nhớ lại trong tài liệu lịch sử có ghi, Hình Ma hiện thế cũng đúng vào ngày xuất hiện kỳ cảnh nhật nguyệt cùng mọc, trong lòng máy động, lập tức quay qua phía Thi Ngũ gia, hét lên: “Ngũ gia! Tốc chiến tốc thắng!”  
  
Thi Ngũ gia nghe thấy thì tức tốc lách sang bên, tách khỏi một chiêu lốc xoáy, mũi chân đặt trên mặt đao, mượn lực tung lên không, cánh tay run khẽ, Huyền Tội nhất thời sáng rực kim quang. Một tay hắn vung chưởng vỗ lên sống đao Phong Huyết, mũi kiếm miết lên thân Trảm Mã đao, rồi lia một đường theo sống đao, tới gần chuôi đao thì ấn xuống một phát, đẩy cơ thể lên. Si Diên chỉ cảm thấy cú ấn xuống vừa rồi rất nhẹ, thế mà đè xuống mình lại nặng tợ ngàn cân, hai tay đột nhiên xụi xuống, tới khi muốn đáp trả thì đã không kịp nữa. Kim quang trước mắt lồng vào nhau, đan chặt như lưới, hoàn toàn không thấy rõ đường đi của kiếm, Si Diên dứt khoát vứt thủ chuyển công, ngay khoảnh khắc kiếm chiêu đánh lên người thì liều mạng quơ đao chém ngang.  
  
Thi Ngũ gia không đỡ không nhường, liều lĩnh nhận một đòn nghiêm trọng, chỉ nghe “Choang” một tiếng, lưỡi đao bị nứt ra một lổ hổng. Trên cánh tay Ngũ gia cũng xuất hiện một vệt máu. Si Diên thầm kinh hãi trong lòng, ngẫm lại Phong Huyết có thể gọi là Đao tôn, vậy mà Thi Ngũ gia tới một hơi cũng không dừng, chỉ dựa vào da thịt đã có thể đánh văng nó. Một nhát chém vừa rồi đích thật như chém lên đá cứng, nhưng Phong Huyết đừng nói chém sắt như chém bùn, mà dù là đá tảng cũng là cái thá gì? Thế này, thân thể Thi Ngũ gia chẳng phải còn cứng hơn cả sắt thép đá tảng gấp mấy lần sao?  
  
Thấy Thi Ngũ gia đáp xuống đất, Si diên đang định xoáy đao quét gió qua, chợt cảm thấy rúng động toàn thân, cơn đau nhói thoắt cái lan từ ngực ra khắp tứ chi, trên thiết giáp đen tuyền hiện lên kim quang, rồi “Rắc” một tiếng nứt thành mấy mảnh, bắn mạnh ra ngoài. Cơ thể Si Diên loạng choạng mất thăng bằng, rơi xuống ngay giữa không trung, trước khi đập xuống đất, hắn lấy Trảm Mã đao chống xuống làm chậm đà rơi, lộn nghiêng nửa vòng, rồi quỳ phịch một chân trên đất, ôm ghì ngực bằng một tay, run rẩy dữ dội. Chiến giáp vỡ nát rơi choang choang xuống đất, một vệt đỏ tươi kéo dài từ vai trái Si Diên tới sườn phải rồi bắn phụt ra ngoài.  
  
Lúc này Kinh Niên chạy tới từ đằng xa, thấy tình hình này thì lật đật chạy tới cạnh Si Diên ngồi xổm xuống, vừa định với tay điểm huyệt cầm máu đã bị hắn hất ra, sau đó hắn trở ngược ngón tay tự điểm huyệt đạo, phong bế khí mạch xung quanh vết thương, rồi cắn răng rít lên: “Đối với bại binh, đồng tình càng nhục nhã!”  
  
Kinh Niên đứng dậy lùi lại hai bước, cười nói: “Nè nè nè, ta không nghe lầm chứ? Ngươi thừa nhận mình bại hả?”  
  
Si Diên quay đầu nôn ra một miệng máu: “Ta không phải người thua không nhận! Thực lực cách xa, trận đấu này, ta bại tâm phục khẩu phục!”  
  
Kinh Niên hừ nhẹ một tiếng, thoái lui tới bên cạnh Thi Ngũ gia, giơ cánh tay lên kiểm tra hắn. Thấy vết thương cạn kia rỉ ra máu, bèn kéo ống tay áo lau lau, rồi nhìn về phía Si Diên, thở dài: “Có thể làm Ngũ gia bị thương, ngươi cũng nên thỏa mãn.”  
  
Si Diên hừ lạnh: “Không tránh không đỡ, cố ý nhận chiêu, là muốn khoe mẽ hay muốn an ủi bại tướng dưới tay mình?!”  
  
Hắn bất mãn vì ngay khi mới bắt đầu Thi Ngũ gia đã không tung hết sức để ứng chiến, ngay cả chiêu cuối cùng cũng là xuống tay độ lượng, nhưng bại trận như vậy so với chết càng khiến hắn khó chấp nhận hơn.  
  
Kinh Niên để ý thấy cánh tay đang cầm Phong Huyết của hắn ngày một siết chặt, hiểu rõ vị hoàng tử này tự ái tự kiêu cỡ nào, lần này chịu thua chắc chắn là không chịu nổi, lỡ đâu Trảm Mã đao lia ngang một nhát, vậy thì nguy to, cô vội vàng mở miệng: “Đúng rồi, ngươi thua cũng đã thua, ước định lúc trước của chúng ta còn giữ lời không đó?”  
  
Si Diên ho khan mấy tiếng, nhổ ra một bãi nước bọt đỏ sẫm, thấy Kinh Niên bước lên một bước thì đưa tay cản lại không cho cô tới gần, thản nhiên nói: “Có điều kiện gì thì cứ nói đi!”  
  
Kinh Niên gãi gãi trán, chịu thua cái tính cậy mạnh hiếu thắng của hắn, nghĩ mình dù gì cũng xuất phát từ lòng yêu thương vãn bối mới không nỡ nhìn hắn nôn ra máu lia lịa như thế, nhưng người ta không cảm kích thì cũng đành thôi. Kinh Niên lắc đầu, mở hai tay ra: “Nói thật ra, ta không tham tài không tham quyền cũng không có kẻ thù gì hết, nói tới lợi ích thì ngươi cũng chả có được bao nhiêu. Thế này đi, ngươi hãy giữ gìn bản thân cho tốt, đừng để ta mắc tội sát sinh có được không?”  
  
Mấy nhát kiếm của Thi Ngũ gia đều tan mất trong chiến giáp, một đòn cuối cùng kia cũng tránh được chỗ hiểm, chỉ để Si Diên nhận ra khả năng của mình, nên dù hạ thủ nặng chút cũng không đến nỗi chết người. Kinh Niên muốn hắn giữ gìn bản thân là vì sợ hắn sẽ tự sát kết liễu, nhưng lại không tiện nói trắng ra nên mới vòng vo như thế, vậy mà Si Diên lại cảm thấy bị tổn thương lòng tự trọng, hơi giận đáp: “Lấy cái chết trốn tránh không phải tác phong của Si Diên, không nhọc ngươi lo thay, đổi điều kiện khác!”  
  
Kinh Niên cười ha ha một tiếng, thò tay gãi gãi sau gáy, vốn còn muốn pha trò thêm, nhưng khóe mắt liếc qua thấy mặt trời đỏ đang chậm rãi chếch về hướng trăng tròn, vầng trăng vốn sáng rực ánh bạc cũng đã bị hồng quang ăn mòn, từ từ đổi sắc, đến đây nét mặt cô lập tức biến đổi, nghiêm mặt nói: “Ngươi hãy nghe cho kỹ đây, điều kiện của ta chính là —- buông tha vương vị, mãi mãi không tranh!”  
  
Si Diên sửng sốt, không ngờ tới cô sẽ đưa ra điều kiện không liên quan gì tới lợi ích của bản thân, cười mỉa mai: “Ha… Hoàng huynh quả nhiên rất bản lĩnh, ngay cả một Ngự quan mới vào cung chưa bao lâu cũng quyết một lòng với hắn, cao chiêu lôi kéo lòng người này, ta mặc cảm.”  
  
Kinh Niên không muốn lằng nhằng vô ích, chỉ quan tâm tới câu trả lời của hắn, giục: “Đồng ý hay không? Nói một câu thôi!”  
  
Si Diên ngửa đầu cười phá lên, giơ tay tháo mũ giáp ném qua một bên, hất khẽ đám tóc xám lòa xòa trước mắt, thở dài nhẹ nhõm: “Hiện tại Thánh hoàng đã chẳng khác nào con rối, đồng ý hay không đối với ta cũng vô nghĩa, cần gì phải chấp nhất với vương vị?”  
  
Lúc nói câu này, mí mắt hắn hơi sụp xuống nhìn mặt đất, Kinh Niên nghe ra trong giọng hắn mang theo một vẻ bi ai, nhưng cô không nói ra, cô biết hắn còn chưa nói hết nên vẫn im lặng đợi, sau đó chợt nghe hắn dằn giọng nói thấp: “Tướng lĩnh đứng trên chiến trường không bảo vệ được người của mình, vốn dĩ phải dẫn binh nghênh chiến lại vì tư lợi cá nhân mà vứt bỏ thuộc hạ binh sĩ, tự ý rời khỏi sa trường, ai làm vương, đã sớm thấy kết cuộc!”  
  
Ban đầu Kinh Niên nghe hắn ám chỉ mình không quan tâm tới vương vị, mới thở phào một hơi lại nghe hắn nhắc tới chiến trường gì đó, tim vừa thả xuống lại xách lên, muốn hỏi hắn nhưng lại chẳng biết hỏi từ đâu.  
  
Si Diên cúi đầu, cả buổi trời vẫn không nghe cô lên tiếng, bèn ngước mắt nhìn lên, thấy Kinh Niên nhíu chặt mi tâm, một tay chống cằm, mở miệng nói một chữ “Ngươi” rồi im bặt, lúc này hắn đã rõ cô phân vân thứ gì, hờ hững nói:  
  
“Hoàng huynh dẫn theo một nhóm lớn kẻ làm phản tiến vào hoàng cung, không biết bây giờ đã giết tới đâu rồi, mặt trời đã mọc, thời gian cũng kéo đủ rồi.”  
  
Kinh Niên bóp nắm đấm nghe răng rắc: “Ha ha… té ra ngươi tới để cầm chân ta, từ lúc nào mà tam hoàng tử lại biến thành tên sai vặt cho người ta mặc sức kêu tới gọi đi thế?”  
  
Thật ra dù hắn không tới thì cô cũng quyết định chờ tới bình minh mới khởi hành, nhưng Kinh Niên nghe hắn nói thế thì ngực đúng là hơi bực bội, cứ nghĩ Si Diên tới đây để lừa đảo là thấy không thuận khí nổi.  
  
Si Diên thì vẫn thản nhiên, chống Trảm Mã đao đứng dậy: “Khích ta cũng vô dụng, dùng thứ này để đổi lấy tung tích của các ngươi, vì trận chiến này, làm tên sai vặt cũng cam tâm.”  
  
Kinh Niên nhìn dáng vẻ hắn bám vào Trảm Mã đao gắng sức đứng dậy, lại nghe câu này của hắn thì bỗng dưng xúc động, môi hé ra định lên tiếng, thình lình nghe thấy một tiếng ngựa hí, theo sau đó là tiếng vó ngựa dồn dập.  
  
Con ngựa dữ thân đen bờm trắng bất ngờ phi nước đại tới trước chủ nhân, chân trước khụy xuống, bụng ngựa kề sát đất, tựa như biết chủ nhân bị thương nặng, không tiện giẫm lên ngựa.  
  
Si Diên mỉm cười, trong nụ cười lẫn theo một tia ấm áp hiếm hoi. Hắn với tay vỗ vỗ đầu ngựa, rồi nghiêng người ghé lên lưng ngựa, đợi hắn ngồi vững xong, Cuồng Tọa mới chậm rãi đứng dậy. Si Diên lấy trong lòng ra một tấm lệnh bài và một cuộn trúc giản ném lên tay Kinh Niên: “Đem hai vật này giao cho hoàng huynh, có lệnh bài trong tay có thể thu nạp hơn nửa binh lực, trên trúc giản ghi hộ tịch gia thất của chúng tướng sĩ chết trận, bảo hoàng huynh đừng quên cách mỗi quý phát chút ngân lượng để duy trì sinh kế cho họ.”  
  
Hắn quản binh nghiêm khắc, đối xử với thuộc hạ cũng cực kỳ tàn bạo, nhưng chuyện gì nên làm đều không bỏ sót, chẳng qua hắn khinh thường rêu rao ra ngoài mà thôi.  
  
Lệnh bài có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với tướng lĩnh, giao lệnh bài ra cũng đồng nghĩa với giao luôn binh quyền. Kinh Niên lặng lẽ nhét tướng quân lệnh và trúc giản vào lòng, thấy hắn giật nhẹ dây cương quay đầu ngựa, đi về hướng ngược lại với hoàng thành, cô bất giác đuổi theo mấy bước, hỏi: “Ngươi muốn đi đâu?”  
  
Tất nhiên cô biết với cá tính của Si Diên tuyệt đối không có chuyện đi vòng qua hoàng thành, qua việc này hắn chắc chắn là một mối đe dọa đối với ngôi vị Thái tử, Điện Hạ lên ngôi nhất định sẽ không để lại bên cạnh một tai họa ngầm, không phải bị trục xuất thì cũng bị bỏ tù, quá đáng hơn không chừng còn phải đền mạng, hoàng uy vô tình, Kinh Niên đã biết sớm rồi.  
  
Si Diên ngả nửa người tới trước, tựa hờ lên cổ ngựa, nghiêng đầu nhìn về phía Thi Ngũ gia, không trả lời câu hỏi của Kinh Niên mà chỉ uể oải nói: “Giúp ta tháo gỡ gánh nặng trên thân, chẳng biết bao lâu rồi chưa được nhẹ nhõm thế này, đợi Si Diên nghỉ dưỡng sức xong, Thi Ngũ gia, lần sau ta sẽ mạnh tay đánh một trận không hề băn khoăn, ngươi còn chấp nhận không?”  
  
Thi Ngũ gia nghiêng người cắm Huyền Tội lên mặt đất, Si diên biết hành động cắm kiếm này đối với võ giả là thể hiện lòng kính trọng, lúc này mới mỉm cười, cả người nhũn ra tựa vào lưng ngựa, mất đi tri giác. Cuồng Tọa đạp đạp móng trước, phun về hướng Kinh Niên phì phì, rồi quay đầu chầm chậm gõ móng về hướng đường mòn xuống núi.  
  
Kinh Niên thở dài đánh thượt, thấy Thi Ngũ gia rút Huyền Tội đưa qua, cô bèn xòe năm ngón tay ra thu kiếm vào trong cơ thể, sau đó kéo hắn men theo đường cũ trở về, vừa đi vừa cân nhắc xem nên cùng Thi Ngũ gia tới thẳng hoàng thành, hay là ghé qua Diêm Vương tự trước. Nếu Lô Hoài Nhâm là người không liên quan, thì cô đã không phải băn khoăn chuyện này, vậy mà Hình Thiên cứ phải là Trần Mộc, hai người họ còn từng là bạn tri kỷ. Giờ này phút này, Kinh Niên không muốn liên lụy ai phải rơi vào vũng nước đục này nữa, nhưng dù sao cũng nên thông báo một tiếng.  
  
Đang mải do dự, thì từ đằng xa Lô Hoài Nhâm đã xông tới trước mặt, nhìn thấy Kinh Niên thì vẫy vẫy tay, chạy một mạch tới gần, hổn hển nói không ra hơi: “Hộc… hộc… cuối cùng cũng đuổi kịp, nếu tới trễ một bước… tiểu muội… cái đồ sắt đá nhà muội lại muốn bỏ đại ca chuồn đi một mình!”  
  
Con ngươi Kinh Niên xoay tít, híp mắt cười: “Sao vậy được? Đại ca đa nghi ghê, không phải Kinh Niên đang định quay lại đây sao?”  
  
Cô vừa hạ quyết tâm đồng hành cùng Lô Hoài Nhâm, vì lo cái người này dù một thân một mình cũng sẽ xông thẳng vào hang hổ, đường nào cũng vậy thì không bằng dắt theo cho chắc ăn, thêm một người thì thêm một phần sức mạnh, câu này quả là có đạo lý riêng của nó.  
  
Lô Hoài Nhâm liếc xéo cô, mặt đầy vẻ không tín nhiệm. Kinh Niên biết mình lúc nào cũng lừa hắn, làm hắn bị lừa tới nỗi kinh nghiệm tràn trề, tuy nói là xuất phát từ tâm cảnh giác, nhưng bây giờ ngẫm kỹ lại cũng hơi áy náy, thật giống như coi ý tốt của người ta thành gan phổi lừa, chẳng trách người ta nghi ngờ lại. Nghĩ rồi cô gãi gãi đầu, cười khan nói: “Lô đại ca, chúng ta quay lại chào Hoàn Tình một tiếng, hay là dong thẳng luôn?”  
  
Dứt lời ngẩng đầu ngó trời.  
  
Lô Hoài Nhâm đáp: “Khỏi phải chào mời gì hết, cô nương đó nói hiện tượng trăng ban ngày sẽ kéo dài một ngày một đêm, Hình Ma gì đó đúng lúc này sẽ dẫn thân thể ma hóa, phải rèn sắt khi còn nóng, đợi tới khi nguyên thần hắn hợp nhất thì khó mà xử!”  
  
Kinh Niên nghe hắn nói vậy thì tự dưng vui vẻ: “Xem ra cô nương đó tiết lộ không ít chuyện với đại ca nhở, ta còn tưởng cô ấy không chịu nói gì hết cơ!”  
  
Lúc nói câu này, cô để ý thấy ánh mắt Lô Hoài Nhâm tối lại, nhưng cô không để trong lòng mà quay qua nói với Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, chúng ta phải nhanh chân lên, ngài sẽ không giận Kinh niên tìm phiền phức cho ngài chứ?”  
  
Thấy Ngũ gia hơi dùng sức cầm ngược lại tay mình, cô mỉm cười, gật đầu với Lô Hoài Nhâm, ba bóng người lập tức bật lên khỏi mặt đất, “Vút vút vút” mấy tiếng đã nhảy xuống đầu dốc núi.  
  
Hoàn Tình nâng linh bia đứng ở thềm tháp Diêm Vương tự, nhìn nhật nguyệt đang từ từ giao nhau, máu tươi càng rỉ ra không ngừng từ khe hở xích chân, da thịt lở loét ăn sâu tới xương, nhưng cô lại chẳng nhăn mày lấy một chút, tựa như người bị thương không phải là mình, vẫn ngẩng đầu đứng thẳng như cũ. Thình lình, linh bia hiện ra một chùm sáng đỏ, như ẩn như hiện, lúc sáng lúc tối. Hoàn Tình bê linh bia lên trước mắt, nhìn trên thân bia hiện lên một hàng chữ —- “Đại kiếp lập công, đường khổ nạn nơi đây đã tận.”  
  
Hoàn Tình cười thản nhiên, mắt đong đầy sắc nhu hòa, ôm linh bia vào ngực, thở dài: “Sao sa chính là thiên mệnh, gặp gỡ chính là khởi duyên, là tạo hóa trêu người, hay là lòng người mê chướng, người nào… mới có thể chịu đựng được tàn phá?”

## 30. Chương 29: Phong Ma (thượng)

Edit: Yunchan  
  
Chuyện kể khi nhóm Kinh Niên đi băng qua trấn Thổ Diêu, ven đường chỉ thấy rổ sọt rơi rớt tán loạn, mũ nón ngổn  ngang, có lẽ những lữ khách và thương buôn đổ lên kinh đã bỏ chạy tan tác từ lâu, ngay cả thôn làng trong trấn cũng không ngó thấy nửa bóng người.  
  
Ra khỏi trấn Thổ Diêu xuôi về phía Nam là gặp một ngã ba, ở cửa ngõ gió thổi mù mịt, cát bay thốc qua từng cơn. Kinh Niên dừng chân quan sát, rồi quay đầu nói với Lô Hoài Nhâm: “Xem ra Điện Hạ dẫn theo một nhóm rất đông đi ngang qua đường này.”  
  
Nói rồi giơ ngang cánh tay khua khoắng từ trái sang phải.  
  
Lô Hoài Nhâm đảo mắt theo hướng ngón tay cô, thấy trên đường hằn rất nhiều dấu vó ngựa, gió cuốn từng lớp cát bụi phủ lên dấu vết, khiến nó như đang trôi nổi trên mặt đất. Hắn nhìn về phía ánh đỏ mơ hồ phát ra từ hoàng thành, trong lòng lo lắng: “Chúng ta đi nhanh thôi, công tử đó đâu phải người giỏi đánh nhau, coi chừng chưa đánh được ai đã bị người ta đánh!”  
  
Kinh Niên trái lại không quá lo lắng, gần đây biên giới Tây cảnh chiến tranh liên miên, trước đó không lâu bộ binh đã triệu tập thêm hai đoàn mã binh tới biên giới chi viện, binh lực chủ yếu dùng để chinh phạt bên ngoài, phòng thủ trong thành thì tương đối mỏng manh, cho thấy nếu như không nắm chắc thì sao dám tùy tiện dấy binh tạo phản?  
  
Huống hồ phía sau Điện hạ không chỉ có mỗi một Hiền Thừa Tướng, số thế lực núp trong bóng tối sợ rằng tới chính Điện Hạ cũng không ngờ tới.  
  
Kinh Niên lơ đãng nghĩ tới Huyền Ảnh, vài đoạn hồi ức chợt hiện lên, trong lòng quả thực lấy làm lạ. Chưa kể tới hai tên yêu nghiệt Nguyên Thiên Sư và Hình Thiên làm mưa làm gió, chỉ nói tới chuyện Điện Hạ đã làm tới nước tạo phản, tại sao chưa thấy đảng phái ngầm bảo vệ hoàng thất kia ra mặt hộ giá?  
  
Nhưng thấy Lô Hoài Nhâm cứ rướn cổ ngó tới trước, trong lòng biết hắn sốt ruột như vậy không riêng vì Điện Hạ, cô không nghĩ thêm mấy thứ vô bổ nữa, mở miệng nói: “Sớm hay muộn cũng…” Nói tới giữa chừng thì đột nhiên im bặt, ngoảnh mặt nhìn về phía Đông.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn theo ánh mắt cô, còn chưa nhìn ra đầu mối gì thì đã nghe Kinh Niên thì thầm: “Có người tới.”  
  
Lô Hoài Nhâm vểnh thẳng lỗ tai, quả nhiên nghe thấy tiếng vó ngựa dồn dập vọng tới, từ xa tới gần, tiếng động ngày một vang dội. Chưa đầy nửa khắc, từ xa xa đã trông thấy một người giục ngựa chạy tới như điên, dưới bầu trời nhuộm màu đỏ rực, mặc dù cự ly khá xa, nhưng vẫn có thể nhìn rõ được mặt mày, chính là người từng bị thương nặng trước đây, Gia Cát Thủ.  
  
Kinh Niên thấy hắn cưỡi trên lưng ngựa, cơ thể chao đảo dữ dội, cứ như có thể bị hất ngã khỏi ngựa bất cứ lúc nào, nhủ thầm: Bây giờ mới qua vài ngày, tiểu đạo gia còn trúng cả nội lẫn ngoại thương, không dưỡng từ nửa năm tới một năm thì đâu lành nổi? Bây giờ còn dám liều mạng phi nước đại, rõ là gan.  
  
Nghĩ rồi chân tự giác bước lên, Lô Hoài Nhâm và Thi Ngũ gia bám theo phía sau, cùng lên đón.  
  
Lúc này, Gia Cát Thủ cũng nhìn thấy bọn họ, trên mặt lộ vẻ vui mừng, thúc ngựa chạy tới gần, đột nhiên thân thể lệch đi, hai tay tuột khỏi dây cương, mắt thấy sẽ trượt xuống lưng ngựa.  
  
Kinh Niên giẫm mạnh một chân xuống đất, nhảy phốc lên đầu ngựa, duỗi tay chộp tới, kẹp Gia Cát Thủ ở sườn, sau đó xoay nửa vòng, đầu ngón chân điểm lên yên ngựa rồi đáp xuống đất nhẹ tênh, con ngựa kia chạy tới thêm mấy trượng nữa mới chậm rãi dừng vó.  
  
Kinh Niên đặt Gia Cát Thủ xuống đất, ngón tay điểm vào huyệt định tâm trên ngực trái hắn, rồi áp chưởng dùng nội lực giúp hắn điều tức, sau đó dìu hắn ngồi xuống đất, cười nói: “Đạo gia, ngài làm cho Kinh Niên khiếp vía, không chịu dưỡng thương lại đi nghịch ngựa điên à?”  
  
Gia Cát Thủ kéo ống tay áo lau mồ hôi trên trán, liếc xéo cô, thở hồng hộc nói: “Lúc nào rồi mà cô còn có tâm trạng trêu ta.” Sau đó mắt vô tình ngó thấy Thi Ngũ gia đứng ở sau lưng cô, sững lại một lúc, lẩm bẩm nói: “Cướp về rồi sao?”  
  
Hắn cảm thấy Thi Ngũ gia nhìn không thích hợp lắm, nhưng lòng có chuyện phải lo nên không suy nghĩ sâu thêm, chỉ nói với Kinh Niên: “Điện Hạ khốn kiếp dám gọi người của cha ta vào triều tạo phản!!”  
  
Hóa ra hôm ấy Huyền Ảnh nói tới phủ Thừa tướng cầu viện không chỉ đơn giản là đưa hắn về dưỡng thương, mà những hiền thần cáo lão hồi hương cũng chẳng phải đơn giản là cáo lão, ngoài mặt thì nói là lật đổ sủng thần, kỳ thật là thế lực bên ngoài do Điện Hạ âm thầm bồi dưỡng, vậy mà người làm con như Gia Cát Thủ chưa từng nghe lão nhân gia mách cho nửa chữ.  
  
Trước đó không lâu, Gia Cát Thủ còn nghĩ nếu một mai rơi vào tình thế bất đắc dĩ, thì sẽ đoạn tuyệt quan hệ để tránh cho người nhà bị liên lụy. Hiền thần cố ý che giấu tâm tư thật sự, qua lại thăm dò, sao hắn không biết đạo lý đó? Có điều, biết thì biết, hiểu thì hiểu, nhưng vẫn khó tránh khỏi bực bội.  
  
Lô Hoài Nhâm là người phiêu bạt giang hồ, hoàn toàn không có khái niệm gì về mấy chuyện tranh giành quyền thế này, khi nghe Gia Cát Thủ tung ra một câu không đầu không đuôi thì cũng chỉ nghe ra Thái tử Điện Hạ kéo binh tạo phản. Nhưng Kinh Niên thì hiểu rõ, tuy cô tự nhủ không đếm xỉa tới thị phi trong cung, nhưng người sống quá lâu nên chuyện bát quái cũng nghe đầy lỗ tai, vả lại trước đó không lâu cô còn ở trong triều một bận, có chuyện xưa nào mà chưa nghe đâu?  
  
Điện Hạ âm thầm chiêu binh mãi mã, chính là vì đối địch với thế lực ủng hộ Si Diên làm Thái tử với Nguyên Thiên Sư dẫn đầu. Dù thuận lợi kế thừa ngôi vị hoàng đế, nhưng vị trí này có thể ngồi ổn sao? Cơ sở ngầm của kẻ địch rải khắp trong cung, nếu như bên cạnh không có một nhóm thân tín, thì bị soán vị chỉ là chuyện sớm muộn.  
  
Chưa kể Hiền Thừa tướng, tính tình ngay thẳng phóng khoáng, chẳng những trọng tình trọng nghĩa, mà lòng còn ôm chí lớn, lo nước thương dân, Hoàng đế già cỗi hồ đồ mặc cho yêu nghiệt làm bậy, Hiền Thừa tướng không ra mặt trái lại còn lui về sống ngoài cung, quả là chuyện hết sức kỳ lạ, ấy không phải để nội ứng ngoại hợp với Điện Hạ thì còn gì?  
  
Đương nhiên, bản thân Kinh Niên chẳng lo lắng gì cái chuyện tạp nham soán ngôi hay không soán ngôi này. Nhớ năm đó chính cô cũng vì bất cẩn để lộ tướng mạo, nên bị bè phái bảo vệ hoàng thất coi là thế lực uy hiếp hoàng quyền, sút một sút ra khỏi cửa cung. Đám người cũ rích cổ hủ đó chỉ biết mỗi quy củ trên hoàng sách, nói gì mà chỉ có đứa con do hoàng hậu sinh ra mới có thể kế thừa vương vị, dù cho là một kẻ ngốc cũng phải khoác hoàng bào, ngồi vào hoàng ỷ tới chết mới thôi.  
  
Thế nên hoàng vị của Điện Hạ đừng hòng ai cướp nổi, cho dù một ngày đẹp trời nào đó hắn làm hoàng đế làm tới phát ngấy muốn nhường ngôi, thì mấy lão già lập dị đó cũng không dễ thả người.  
  
Tất nhiên Kinh Niên sẽ không nói cho người ngoài nghe việc này, cô cũng cố ý muốn nhìn thử xem rốt cuộc tới nước nào mới có thể bức được dòng nước ngầm bên dưới lòng đất đó trào lên mặt đất.  
  
Nghĩ tới đây, Kinh niên khẽ hừ một tiếng, quay đầu thấy Gia Cát Thủ đang trừng trừng hai mắt, trong con ngươi bừng bừng hai ngọn lửa, không khỏi trêu: “Đạo gia, ngài coi ngài dỗi tới nỗi mặt chả còn giọt máu nào kìa, thiếu máu à ~ thở đều nào, giữ sức nào ~”  
  
Giờ phút này Gia Cát Thủ chẳng còn lòng dạ đâu để đấu võ mồm với cô, chỉ níu ống tay áo Kinh Niên, la lên: “Cha ta đi chung với Điện Hạ, mấy ngày trước ông ấy vừa mới đổ bệnh nặng, ta sợ ông ấy không chịu nổi…”  
  
Nói tới đây bỗng thấy chỗ bị thương đau nhói, vội vàng đưa tay ấn lên.  
  
Kinh Niên nhủ bụng thật đúng là chuẩn tướng con trai của cha, không việc gì chỉ chuyên phô trương, song trong thời khắc mấu chốt này cô cũng không muốn khua môi múa mép với hắn nữa, nói thẳng: “Ngài tới hay không cũng chả liên quan gì tới chuyện ông ấy có chịu nổi không, bây giờ ta tới đó phụ tạo phản, ngài về nhà nghỉ cho khỏe đi.”  
  
Lúc Kinh Niên nói câu này cố ý bỏ thêm vào cái giọng ghét bỏ, ý muốn kêu hắn nhìn cho rõ khả năng của bản thân. Gia Cát Thủ cũng tự hiểu lấy, biết hiện giờ tay không thể nâng, vai không thể xách, chường mặt tới chỉ tổ thêm gánh nặng. Chẳng qua, đã dốc hết sức chín trâu hai hổ lê thân tới tận đây, nói cỡ nào cũng muốn thấy lão già nhà mình bình an thì mới cam tâm.  
  
Nhưng với tình trạng sức khỏe của hắn hiện tại, yêu cầu Kinh Niên dẫn hắn vào cung chắc chắn sẽ bị chối phăng. Thế là hắn lặng thinh một hồi, rồi khàn khàn nói: “Nói cũng phải, thân thể bần đạo thế này… sẽ không liên lụy các người.”  
  
Dứt lời kề tay lên mép huýt một tiếng dài.  
  
Con ngựa còn đang ung dung đảo quanh tại chỗ, vừa nghe thấy tiếng huýt sáo này thì lập tức nhấc móng hí dài, “cộp cộp cộp” bước chậm tới bên cạnh Gia Cát Thủ.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy hắn bám vào yên ngựa đứng dậy, coi bộ rất ráng sức, không khỏi lắm mồm: “Ta thấy ngươi yếu lắm rồi đó, bị ngựa thồ tới thồ lui không sao chứ?”  
  
Gia Cát Thủ lườm hắn, vốn không muốn nói chuyện, nhưng thấy Kinh Niên khoanh tay trước ngực, nhìn mình như cười như không, lòng bỗng dưng đổ vỡ, lật đật dứt mắt nhìn xuống móng ngựa, lí nhí nói: “Được rồi… ta dắt ngựa tới trước cổng thôn mướn xe ngựa quay về…”  
  
Cái dáng chột dạ này ngay cả Lô Hoài Nhâm thần kinh thô cũng sinh nghi. Trong quãng thời gian Kinh Niên và hắn đồng hành, ít nhiều cũng đoán ra được tính khí của tiểu đạo này, chỉ nghe cô cười ha hả, cảm thán: “Ta nói nè đạo gia, ngài nói trái lòng quá đi, định dùng chiêu đối phó này để bơi tới bơi lui à.”  
  
Nghĩ bằng đầu gối cũng biết hắn ngoan ngoãn thế này căn bản là tính bằng mặt không bằng lòng, len lén bám theo sau họ để trà trộn vào cung.  
  
Gia Cát Thủ nghệt người, nhìn bộ mặt ranh ma của cô là biết mình bị bắt thóp, bỗng dưng xấu hổ lúng túng, vốn định dẫn ngựa rồi nói tạm biệt, giờ lại thành ra đi không được mà ở cũng không xong, chỉ còn biết làm cái cọc gỗ thộn ra tại chỗ.  
  
Kinh Niên biết da mặt hắn mỏng, không đùa dai nữa, ngước mắt nhìn mây đỏ trên trời tụ lại càng lúc càng dầy, nhăn mày, rồi dời tầm nhìn về lại Gia Cát Thủ, hà hơi một cái, buồn bực nói: “Dắt ngài đi xem chút đỉnh thì không thành vấn đề, nhưng binh nhiều người loạn, chúng ta cũng chẳng cách nào phân thân quan tâm ngài, hay là ngài cứ đứng chờ ở ngoài cổng thành, ta vào tìm cha ngài rồi một gậy đánh xỉu, sau đó vác ra ngoài cho ngài, hai cha con ngài cứ ở ngoài hóng mát thoải mái!”  
  
Tuy câu này của Kinh Niên nghe không lọt tai, nhưng lại đánh trúng vào tim đen của Gia Cát Thủ, vả lại nói gì mà một gậy đánh xỉu, cũng không thể nào làm người ta bị thương được. Thành ra hắn cũng không so đo kiểu nói chuyện bông lơn của cô, gật đầu nói: “Được, bần đạo nghe lời cô.”  
  
Kinh Niên và Lô Hoài Nhâm liếc mắt nhìn nhau, chỉ thấy Lô Hoài Nhâm gãi gãi ót hết cách, đi tới xách bổng Gia Cát Thủ lên, chưa đợi Gia Cát Thủ kịp phản ứng thì người đã ngồi vững trên ngựa, Lô Hoài Nhâm từ đằng sau vòng tay tới trước kéo dây cương, nhẹ nhàng run lên, hai chân dùng sức kẹp lại, hô một tiếng, con ngựa đã thả vó phi nhanh tới hoàng thành.  
  
Đợi hai người một ngựa lao đi chỉ còn một chấm nhỏ, Kinh Niên và Thi Ngũ gia mới song song vọt lên từ mặt đất, đuổi theo cái chấm nhỏ kia.  
  
Lô Hoài Nhâm và Gia Cát Thủ giục ngựa đi tới, Kinh Niên và Thi Ngũ gia theo sát phía sau, chạy thêm trăm dặm, dọc đường đi xác người xác ngựa chồng chất, giáo tàn đao gãy chổng chơ đầy đất, xem ra còn chưa vào cung đã chém giết rồi.  
  
Khi tới Bắc môn hoàng thành, chỉ thấy cổng thành mở toang, một cái guồng mở thành đổ lệch vào cạnh cửa, trên thi thể binh tướng cắm chi chít mũi tên rực lửa, thảm cỏ trên đất bị cháy rụi nám đen, còn bốc lên khói đặc nghi ngút.  
  
Kinh Niên để ý thấy tử binh ngoài thành đều mặc cùng một loại áo giáp mũ xanh đồng sắc đồng kiểu, giống hệt phục trang của hộ vệ trong cung. Cứ theo lẽ thường mà suy, hai quân giao chiến, luôn dùng trang phục đối lập để phân biệt địch ta. Điện Hạ để quân mình và quân địch mặc cùng một kiểu giáp, chẳng phải là muốn xáo trộn tầm nhìn của quân địch sao. Mà chiêu này cũng là con dao hai lưỡi, dù có thể đảm bảo địch rối ta không rối, nhưng suy cho cũng vẫn khó càng thêm khó. Nếu Điện Hạ không phải cực kỳ nắm chắc thì chính là ôm tâm thế liều mạng lấy loạn khắc loạn.  
  
Kinh Niên quan sát mặt trận xong, quay đầu lại ra hiệu Lô Hoài Nhâm dìu Gia Cát Thủ xuống ngựa, rồi chỉ vào một cây đại thủ ở khúc quanh tường thành nói: “Đạo gia, ngài tới đó nghỉ một lát đi, nhớ phải dắt ngựa theo, tuy nói bây giờ chiến trường đã dời vào bên trong, nhưng khó bảo đảm không xảy ra sai sót, nếu có chuyện thì phải nhanh chóng lên ngựa chạy càng xa càng tốt.”  
  
Gia Cát Thủ trợn tròn hai mắt nhìn cô chòng chọc, miệng giật giật, lại ngoảnh đầu qua Lô Hoài Nhâm, nặn ra hai chữ: “Các ngươi”, sau đó không nói tiếp nổi.  
  
Kinh Niên thấy vành mắt hắn đỏ lên, lòng dạ cũng mềm nhũn theo, lên tiếng dỗ ngọt: “Được rồi, đừng lo lắng cho bọn ta.”  
  
Gia Cát Thủ cụp mắt xuống gật đầu, cảm thấy giờ này nói gì cũng là dư thừa, nhưng vẫn giơ tay lên vỗ vỗ vai Kinh Niên, rồi quay qua Lô Hoài Nhâm ôm quyền thi lễ: “Bảo trọng!”  
  
Dứt lời xoay người kéo cương ngựa.  
  
Lô Hoài Nhâm xít lại gần Kinh Niên rù rì: “Tiểu đạo sĩ hôm nay uống lộn thuốc hả?”  
  
Kinh niên vừa quay gót đi vào trong thành vừa quay đầu cười nói móc: “Là thần kinh của đại ca bị rẽ nhánh thì có.”  
  
Lô Hoài Nhâm cười hô hố, sải nhanh mấy bước theo sau cô, vừa vào đại môn bước lên bậc cổng, đột nhiên nghe thấy một tiếng nổ cực lớn, một quả pháo lửa bắn thẳng về phía chân trời như sao sa, tiếng trống giục giã dội tới liên hồi. Không lâu sau, trông thấy trên đài cao phía sau tường cung xa xa dựng lên một đại kỳ đuôi Phượng, trên mép cờ treo một vật hình tròn, lắc lư qua lại theo đà bay phấp phới của lá cờ vải.  
  
Kinh Niên cố nhìn thật kỹ, phát hiện thứ đó chính là một cái đầu người, có điều mái tóc bạc rối tung trước mặt nên không thấy rõ tướng mạo, nhưng đã có thể treo đầu thị chúng, thì nhất định là người có thân phận địa vị. Trong lúc cô còn đang bàng hoàng, chợt nghe sau lưng vang lên một tiếng thét to: “CHA!!”  
  
Tim Kinh Niên giật thót, quay đầu nhìn lại, thấy Gia Cát Thủ đang ngẩng đầu trợn mắt, đôi môi mở hé, sắc mặt trắng bệch, một tay bấu chặt lên ngực, tay còn lại ghì lấy dây cương, siết thật chặc.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn hắn một lát, rồi ngước lên nhìn cái đầu người đang treo bên trên. Ánh mắt đảo qua lại mấy lần, ơ a cả buổi mà không nói được một câu hoàn chỉnh.  
  
Kinh Niên phiêu bạt bên ngoài quanh năm, nghe dân chúng bàn tán đủ chuyện, khi nói tới chuyện nhà thì chưa bao giờ để sót Hiền Thừa tướng, mỗi lần nhắc tới đều khen không dứt lời, hơn nữa với trải nghiệm trong cung, thì bản thân cô cũng rất có thiện cảm với cựu thần này.  
  
Hiện tại thấy Gia Cát Thủ rơi vào tình trạng này, lòng dạ Kinh Niên cũng không dễ chịu gì cho cam, nhiều nhất là thương xót, chưa kể, cảm giác người thân chết ngay trước mặt mình cô cũng từng trải qua, lúc này tuy không thể nói là xúc động lây, nhưng suy cho cùng cũng chịu chút ảnh hưởng.  
  
Người ta nói phụ tử liên tâm, vừa rồi khi ngực Gia Cát Thủ đau đớn, cũng chính là giây phút Hiền Thừa tướng bị chặt đầu. Lúc đó chỉ nghĩ là cơn đau phát tác, chứ không suy nghĩ sâu hơn. Sau đó trên cột cờ treo đầu người, bọn Kinh Niên chưa thấy rõ, mà Gia Cát Thủ chỉ liếc mắt đã nhận ra ngay, tức khắc như bị sét đánh sầm, đầu óc trống rỗng.  
  
Đứng chết điếng tại chỗ hồi lâu, hắn mới lê chân bước từng bước một về hướng cổng thành, mắt mở to trừng trừng, dán chết vào thủ cấp treo cao, nửa giọt lệ cũng không thấy rơi.  
  
Kinh Niên lách người tựa vào trước cửa, ngay khi Gia Cát Thủ đi sượt qua vai mình, cô nhấc mạnh cánh tay lên chém sống tay vào sau gáy hắn. Gia Cát Thủ đột nhiên lảo đảo rồi ngả ập tới trước.  
  
Kinh Niên giang tay chụp tới, vòng ngang qua tấm thân xụi lơ của hắn, nâng cánh tay khiêng lên vai, sải hai bước lớn xuống đài, rồi ngoái đầu lại nhìn về hướng thủ cấp của Hiền Thừa tướng. Cô khẽ thở dài một hơi, ngoảnh qua Thi Ngũ gia và Lô Hoài Nhâm nói “Chờ ta.”, sau đó điểm chân bay về hướng Tây, qua mấy lần lên xuống đã không thấy bóng dáng.  
  
Lô Hoài Nhâm biết Kinh Niên muốn đưa Gia Cát Thủ tới nơi an toàn, ban nãy nếu cô không ra tay thì hắn cũng sẽ cho tiểu đạo gia ngủ tạm một giấc. Tuy cách này chỉ có thể làm chậm lại đau đớn, đợi tới khi Gia Cát Thủ tỉnh lại vẫn phải đối mặt với cái chết của cha, nhưng gấp gáp ở đây chẳng khác nào liều mạng, thêm một phần lo lắng thì cũng giảm đi một phần thắng.  
  
Lô Hoài Nhâm ngẩng đầu nhìn trời, duỗi hai tay qua khỏi đỉnh đầu, hít sâu một hơi, trên mặt hiện lên nụ cười mỉm, lầm bầm: “Có chuyện lớn nào là chưa trải qua đâu, sao còn khẩn trương chứ, đúng là cháu con rùa!”  
  
Chưa đầy nửa chén trà nhỏ trôi qua, Kinh Niên đã về lại cổng thành, không dừng lại nữa mà dẫn theo Thi Ngũ gia và Lô Hoài Nhâm băng qua con đường đá xanh chạy thẳng tới tam quan Phượng vĩ, không vòng qua đường mà leo tường leo ngói, lao băng băng về hướng tiếng trống.

## 31. Chương 30: Phong Ma (trung)

Edit: Yunchan  
  
Cặp mắt Kinh Niên trợn tròn, nhìn một vùng trắng xóa choáng ngợp phía trước, thở hắt ra một hơi dài thượt: “Ngay cả hàng tồn kho cũng bị thả ra ngoài rồi? Mấy trăm năm trôi qua, kiểu quần áo trắng trơn từ đầu tới chân này cũng chả thèm đổi mới, chậc…”  
  
Nói tới đây, Kinh Niên tự dưng nở nụ cười, nhớ lại lúc đầu mém tý nữa là Thi Ngũ gia bị người ta tròng vào bộ “Triều phục” thiết kế riêng cho Ngự thi này, cũng may cô bắt cóc sớm, chuồn khỏi hoàng cung chưa bao lâu đã kiếm được tiền tậu cho Thi Ngũ gia một bộ cánh đáng mặt đáng mũi. Nhớ lại khi đó, Thi Ngũ gia còn chưa dài tóc, cái đầu trọc lóc phối với bộ trường bào lộng lẫy sáng chói, đập vào mắt người muốn dị cỡ nào thì dị cỡ đó, còn Kinh Niên thì càng ngắm càng mát mắt.  
  
Mắt thấy phía đối diện một bầy nhảy nhót tới gần, Kinh Niên lập tức chỉnh đốn tinh thần. Cô trượt qua bên mấy bước, huơ tay múa chân về hướng dây xích trên trục quay cửa, rồi gật đầu với Thi Ngũ gia.  
  
Thi Ngũ gia lập tức đạp đất nhảy lên, đứng vững trên dây xích, khom người duỗi thẳng tay, hai tay tròng qua hai bên dây xích kéo mạnh một phát, muốn dựa vào sức mạnh thô bạo để kéo đứt xích sắt to bằng cổ tay. Cái trục cửa kêu lên ầm ầm, sau đó rớt mạnh xuống đất phát ra tiếng loảng xoảng cực lớn.  
  
Kinh Niên tiến sát qua ngó vào thăm dò tình hình chiến đấu bên trong, thấy Huyền Ảnh đang cầm lệnh bài và trúc giản đứng trước một loạt binh sĩ mặc áo giáp đen, các tướng sĩ mới đó còn múa Trảm Mã đao vù vù lúc này đều đứng nghiêm tại chỗ, xem ra tín vật tam hoàng tử đưa tới có tác dụng đình chiến. Trừ thiết kỵ binh giáp đen ra, những tiểu binh khác căn bản chẳng thấy đâu, huống hồ trống trận đã thủng, cờ bị tháo, người dẫn binh còn treo vắt vẻo trên cột cờ, trải qua một trận hỗn loạn như thế, còn mấy ai vực dậy được sĩ khí chiến thêm trận nữa chứ? Không chừng đây còn là thời cơ tốt để Điện Hạ lung lạc lòng quân!  
  
Cô ngoảnh qua nháy mắt với Thi Ngũ gia, vừa mới chuẩn bị nhấc chân, đã nghe sau đầu vọng tới tiếng kêu to: “Tiểu muội!!”  
  
Ngoái đầu nhìn lại, người vừa rống cổ gào thét còn ai khác ngoài Lô Hoài Nhâm đang nhảy xuống từ đài cao. Đợi chạy tới nơi đứng ổn chỗ, thở hồng hộc, mở miệng hớp hơi mấy cái, hắn giơ tay lên lau mồ hôi, thở không nổi nói: “Cũng may ta tới kịp, tiểu muội, muội đừng hòng nghĩ tới chuyện bỏ ta vọt trước nữa!”  
  
Cái người cứng đầu này rõ ràng là có tinh thần bất khuất bền bỉ, thật ra Kinh Niên cũng không phải cố ý muốn bỏ hắn lại, nhưng nhìn điệu bộ tích cực của hắn thì lại đâm ra áy náy. Cô gãi gãi ót, cười ngượng nói: “Hờ hờ, súy tý nữa ta quên mất đại ca ~ thật có lỗi, có lỗi!”  
  
Lô Hoài Nhâm xuôi xuôi khí, quay ngoắc người nhìn bầy thi cách đó không xa, trông thấy số lượng khổng lồ thì đột nhiên thất kinh, hắn nhíu chặt đôi mày, trầm giọng hỏi: “Để chuyện đó tính sổ sau, giờ phải tranh thủ thanh toán hết phiền phức trước mắt đã, đông như vậy đổi phù từng tên một thì chả biết tốn bao nhiêu thời gian.”  
  
Kinh Niên nghiêng đầu trừng mắt nhìn hắn: “Chính xác! Cho nên ba mươi sáu kế chạy là thượng sách!”  
  
“Gì?!”  
  
Lô Hoài Nhâm còn chưa hiểu rõ ý cô là gì, đã cảm thấy trước ngực thít chặt lại, quay đầu thì phát hiện Thi Ngũ gia đang xách lưng áo mình, mới định mở miệng hỏi thì đã thấy cơ thể chấn động, lòng bàn chân chới với, cả người bị Thi ngũ gia xách theo xông thẳng tới trước, Kinh Niên theo sát bên cạnh.  
  
Khi chạy gần tới đàn thi, họ vọt người bay thẳng lên, đạp lên đầu Ngự thi, phi một mạch về hướng cửa Chu Tước. Trong lúc đó có không ít cương thi nhảy xổ ra cản đường, tất cả đều bị Thi Ngũ gia và Kinh Niên vòng tránh ngon ơ. Những con cương thi bị vượt qua không đuổi kịp, cản cũng không nổi đành phải cùng đồng đội tiếp tục nhảy nhảy xuất phát về hướng võ đài.  
  
Lô Hoài Nhâm vừa lo vừa gấp, khỗ nổi không giãy khỏi bàn tay như kìm sắt của Thi Ngũ gia, đành phải cứng cổ la hét về hướng Kinh niên: “Tiểu muội, chúng ta chạy mất không phải là làm khó công tử sao? Hắn bận đánh bên kia, đâu thể đối phó với nhiều thứ chết như vậy chứ?”  
  
Kinh Niên trả lời: “Có tín vật của tam hoàng tử, trận này Điện Hạ thắng chắc rồi, gom hết tướng sĩ về dưới trướng mình không phải chỉ cần hắn nói một câu thôi sao? Ta thu dọn giúp hắn hết, không phải hắn thành người cực nhàn rỗi rồi à? Chuyện này không được! Không công bằng!!”  
  
Lô Hoài Nhâm nghe cô nói mà dở khóc dở cười, nhớ lại vừa rồi đứng trên đài nhìn thấy Thi Ngũ gia kéo đứt tung dây xích, không khỏi thuận miệng hỏi: “Coi mòi muội phá hư trục cửa là muốn mấy thứ chết đó thông cửa ra vào?”  
  
Kinh Niên cười ha ha: “Coi huynh nói kìa, muội đây là muốn tiện lợi cho Điện Hạ mà, nói nào ngay cũng tiện tay~”  
  
Tuy rằng cơ quan mở trục cửa đặt ở một góc đài cao có thể nhìn được bao quát bên trong, chỉ bằng thân thủ của Huyền Ảnh, muốn làm gãy vài sợi xích sắt căn bản chỉ là một bữa ăn sáng. Kinh Niên bảo Thi Ngũ gia làm thay cũng hoàn toàn là thừa thãi, thành thử bảo tiện tay giúp đỡ cũng không có gì là sai trái.  
  
Nhưng Lô Hoài Nhâm là một tên bụng dạ thẳng đuột, nào hiểu được cái đầu mê cung của Kinh Niên. Ngay giây phút đàn thi tuôn ra từ cửa Chu Tước, Kinh Niên đã nhìn ra bùa dán trên mặt những cương thi kia có phù lực không lớn, cũng xấp xỉ với mấy cái xác không đầu ở trấn Thổ Diêu. Tuy rằng sức tấn công có thể đạt tới cấp độ của Ngự thi, nhưng hành động chậm chạp, thiếu tính linh hoạt, thuần túy là muốn lấy số đông hù người. Nếu không mở trục cửa, phỏng chừng ngay cả đài cao chưa tới trăm trượng cũng không phóng qua nổi, chỉ có thể tụ lại trước cửa nhảy tưng tưng tại chỗ.  
  
Điện Hạ thu binh quyền của Tam hoàng tử, đạt đủ sức mạnh rồi, kích động cũng tự nhiên giảm theo, thế lực uy hiếp cả trong lẫn ngoài cung, ngoài Nguyên Thiên Sư và Hình Thiên ra trên cơ bản có thể nói là quét một phát sạch bong. Chẳng qua tên Hình Thiên đó lại là một đại yêu nghiệt từ đầu tới chân, cứ theo tác phong hành sự cẩn thận nào giờ của Điện Hạ mà suy, nếu như bầy thi này không xông vào võ đài, thì tám chín phần là hắn sẽ bảo Huyền Ảnh chạy tới tra xét tình hình địch.  
  
Nhưng nếu để bầy thi và quân đội xung đột chính diện, Huyền Ảnh nhất định sẽ bị trói chân ở trước ngựa Điện Hạ làm xứng chức hộ vệ. Đương nhiên, dù trục cửa không kéo xuống, Điện Hạ cũng rất có khả năng sẽ chủ động nghênh chiến với Ngự thi. Một đống thứ chết chóc bao vây ngoài tường mà nhảy lên nhảy xuống, ai có thể dám chắc không xảy ra bất trắc gì? Cho dù Điện Hạ không sợ chết, Huyền Ảnh cũng nào dám để một đống tai họa ngầm lặn mất khỏi tay mình?  
  
Cho nên Kinh Niên bỏ liều cũng vì hy vọng bầy thi cỡ lớn này xông vào câu giờ, tránh cho Điện Hạ đuổi theo quá sớm, cứ nghĩ tới cảnh một cái phiền phức lớn tha theo cái phiền phức nhỏ vây quanh Hình Thiên kêu đánh kêu giết là đủ để cô tháo mồ hôi lạnh.  
  
Trừ băn khoăn này ra, Kinh Niên đối với Điện Hạ còn mang theo chút cảm xúc cá nhân, ngay chính cô cũng không đọc ra nó là gì, nên dứt khoát vứt phần cảm giác này qua bên không ngó tới.  
  
Sau khi đã nhảy qua cổng lâu, Thi Ngũ gia mới thả Lô Hoài Nhâm ra, ba người đồng loạt chạy vào tiền viện của chính điện Bi Vũ, sau đó đi dọc theo tường cung rẽ phải, nhắm thẳng tới Tế Tạng đường.  
  
Ở trước cửa đường bị một đám đại thần mặc quan phục bao vây kín kẽ, trong đó có khá nhiêu gương mặt quen thuộc, toàn là những người mà Kinh Niên đã gặp khi vào cung trước đây. Đám người đó ai nấy đều cúi đầu sụp vai, đứng tại chỗ lắc lư chao đảo, trên ngực áo đều bị rạch một lỗ.  
  
Kinh Niên biến hóa hai mắt nhìn vào từng cái lỗ một, vừa nhìn vào đã thấy không xong. Các đại thần trước mặt này chẳng những bị chôn bùa trong tim, mà quanh thân còn lóe lên lục quang dìu dịu.  
  
Kinh Niên vung tay cản Lô Hoài Nhâm không cho hắn chạy tới, sau đó dợm mấy bước thăm dò, ước chừng đi tới trước cửa tầm ba trượng, những đại thần kia đột ngột bày ra tư thế bổ nhào tới, Kinh Niên cấp tốc lùi ra sau, bọn họ lại khôi phục dáng đứng ban đầu, xem ra trong phù chú có giới hạn phạm vi công kích.  
  
Lô Hoài Nhâm cau mày nói: “Bộ dạng mấy tên này thật giống với quái nhân… à, với Tướng quân bên trong phiến đá trấn Thổ Diêu, đều bị người ta hạ phù!”  
  
Đầu hắn không nhạy được như Kinh Niên, nhưng khả năng quan sát của Thi quan thì hơn hẳn người khác, chỉ liếc sơ qua mấy tên trước mắt này là phân biệt được ngay.  
  
Có điều Kinh Niên không chỉ thị, Lô Hoài Nhâm cũng không dám tự ý hành động, chỉ hỏi: “Tiểu muội, muội tính sao? Hay là đổi phù trước rồi bàn tiếp?”  
  
Kinh Niên lắc đầu: “Dù đổi phù cũng không được, bọn họ bị trúng hai tầng khống chú, dù phù mất hiệu lực, thì cơ thể vẫn bị thao túng như nhau. Huynh cứ ngẫm lại đi, Thay Tâm phù là chôn vào trong tim, chỉ cần rút ra là kí chủ chết chắc. Nhưng chết thì chết, thi thể vẫn còn, ngay cả cương thi cũng có thể thoắt cái luyện thành trăm tới ngàn, tiểu đội cỏn con này căn bản không thành vấn đề.”  
  
Kinh Niên khoa tay múa chân một chút, dựng thẳng ngón út lên quơ quơ trước mắt Lô Hoài Nhâm, nói tiếp: “Hiện tại những đại thần này còn sống, chúng ta tội gì phải dính vào máu tanh, đằng trước cửa có kết giới, phù lực của nó rất mạnh, lát nữa muội mở ra một cái lổ tạm, đại ca phải theo sát, bằng không đợi kết giới đóng lại thì khó mà ra vào.”  
  
Cô vừa nói thế, Lô Hoài Nhâm lại bắt đầu hoang mang, cau mày hỏi: “Ta nói nè tiểu muội, tại sao không một hơi phá bứt cái kết giới đồ bỏ đó đi, muội đã có bản lĩnh mở được kết giới, thì muốn phá toạc luôn đâu phải việc khó gì?”  
  
Bất kể là làm Thi quan hay đạo sĩ, gặp phải bùa kết giới trên cơ bản sẽ có hai con đường —- phá, hoặc đi vòng. Còn thủ đoạn mở kết giới này phần nhiều là dùng dưới tình huống đặc biệt không muốn bị chủ phù phát hiện, chưa kể nó tốn thời gian phí sức lực, còn phải ước lượng sức mạnh thỏa đáng, yếu quá thì không mở nổi, mạnh quá lại vô tình phá toang luôn kết giới, cho dù là người lão luyện lành nghề cũng không dám rớ vào loại này.  
  
Đương nhiên, Lô Hoài Nhâm tin Kinh Niên, nhưng điều làm hắn khó hiểu là một đường chạy từ chiến trường tới tận đây, chỗ nào chỗ nấy cũng huyên náo lật trời, còn sợ chủ nhân bên trong không phát hiện ra động tĩnh sao? So với mở kết giới, đề khí nổ bùa còn tiết kiệm sức lực hơn.  
  
Kinh Niên nhìn mặt hắn thì hiểu ngay hắn đang nghĩ gì, cười nói: “Lô đại ca, đã nói là không muốn dính máu tanh, tất nhiên không thể để bọn họ vào trong vướng chân rồi.”  
  
Lô Hoài Nhâm nện vào ót một phát, câu này hệt như đập một gậy khiến người ta tỉnh ra, hắn không khỏi lầu bầu: “Coi ta đi, rõ là cái đầu trì độn, mớ kết giới này đâu chỉ cản đường chúng ta, mà sống chết gì cũng quẳng hết ra được… mấy tên quan lại này cũng chả phải vứt đại ra kéo chân chúng ta? Coi mạng người như phân chó, mụ nội nó!”  
  
Lô Hoài Nhâm vốn đã ôm một bụng tức, lúc này trước mặt còn lắc la lắc lư một đám sống dở chết dở, càng làm cho cái đầu phát hỏa, dằn không được hung hăng chửi bậy.  
  
Kinh Niên nhìn cái mặt hầm hầm quạu quọ của hắn mà bỗng dưng chột dạ, bởi cô cũng không tốt bụng gì cho cam, đợi lát nữa nhóm Điện Hạ chạy tới đây, hy vọng mấy tên quan lại này có thể được việc.  
  
Kinh Niên nhìn lục quang bao phủ quanh thân các đại thần, thấy nó giống với ánh sáng phóng ra trên mặt Thanh Long kính lúc bắt Thi Ngũ gia trước đây. Nhủ bụng có lẽ Hình Thiên mượn Thanh Long kính để tăng hiệu lực khống phù, nên những người này không dễ đối phó như những cương thi phổ thông khác. Hơn nữa làm nghề của họ tối kỵ nhất là dính máu người sống, đặc biệt là máu trọng thần trong triều.  
  
Kinh Niên quay đầu lại hí hí mắt, nhìn thoáng qua Lô Hoài Nhâm, nghĩ thầm, chuyện bên trong cung không đơn giản như vậy, bữa nay là công thần, bữa sau tỉnh dậy không chừng đã thành tội nhân.  
  
Biến cố trong quá khứ đã sớm tạo thành vết sẹo trong lòng Kinh Niên, nếu bỏ đi thì đối với cô và Thi Ngũ gia cũng chẳng hề gì, chỉ sợ một bầu nhiệt huyết của Lô Hoài Nhâm cuối cùng phải vứt vào hầm băng, tuy chuyện Trần Mộc hắn không tính là người ngoài cuộc, cũng không đơn giản là trả lại nhân tình, nhưng người “Đại ca” nhận thức giữa đường này, đã đánh vào nội tâm yêu mến của cô, có lý nào lại không quý trọng.  
  
Song suy nghĩ này chỉ quẩn quanh trong lòng, chưa lần nào cô muốn nói ra. Nghĩ rồi Kinh Niên hóa ra Huyền Tội, lơ đãng liếc sang cánh tay trái vốn buông xuống của Thi Ngũ gia giờ đã khẽ nâng lên một chút, cô cười nói: “Việc này mình Kinh Niên là xong ngay, Ngũ gia nghỉ ngơi chút đi, bên trong còn có mấy con trâu mập to đầu đang chờ chúng ta đó!”  
  
Câu này của Kinh Niên rất có ý tứ “Dùng dao mổ trâu giết gà”, dao mổ trâu tất nhiên phải xài trên người trâu. Đây là sở trường bông lơn nói giỡn của cô, khổ nỗi ở đây chỉ có một Thi Ngũ gia phản ứng không nhanh nhẹn cùng một hán tử chính trực lòng bận lo chuyện khác, thành thử chả ai cổ vũ màn pha trò này của cô.  
  
Kinh Niên cũng không thèm để bụng, tự cười hai tiếng, sau đó quát to: “Lên! Giúp ta kéo chân bọn họ trước!”  
  
Đoạn cúi người xông thẳng lên, Thi Ngũ gia gần như lao theo cùng một lúc, Lô Hoài Nhâm kêu “Ê, ê” hai tiếng, rồi hối hả chạy theo.  
  
Kinh Niên tránh né công kích của đại thần, trực tiếp đi vòng qua trước kết giới, để lại Thi Ngũ gia và Lô Hoài Nhâm đánh yểm trợ phía sau. Chỉ thấy cô vận khí tụ vào thân kiếm, đẩy Huyền Tội vào trong kết giới đôi chút, mãi tới khi toàn bộ thanh kiếm dài vào hết chỉ chừa lại chuôi kiếm bên ngoài, Kinh Niên mới móc trong lòng ra một lá bùa ghi chữ “Khai”(\*), vỗ tới trước, tờ giấy lập tức dựng thẳng lên hệt như bị dán lên mặt tường.  
  
*(\*) Mở.*  
  
Kinh Niên rì rầm niệm chú trong miệng, trên lá bùa chợt phóng ra kim quang, sau đó tràn xuống, mãi tới khi hội tụ tới trước chuôi kiếm, từ sống kiếm lan tới mũi kiếm, hình thành một cột ánh sáng, theo tốc độ niệm chú ngày một nhanh của Kinh Niên, kim quang trên giấy cũng ngày một thịnh, cột sáng cũng từ từ mở rộng ra ngoài.  
  
Người bình thường không nhìn thấy kết giới, hành động này của Kinh Niên lọt vào mắt họ nhiều lắm chỉ là thi pháp. Mà nói thi pháp cũng không quá đáng, chẳng qua huyền cơ bên trong chỉ có kẻ lành nghề mới có thể lĩnh hội được.  
  
Kinh Niên nhét Huyền Tội vào trong kết giới trước chính là để làm mồi xâm nhập, rồi thông quá mối liên kết với lá bùa bên ngoài, tạo ra cột sáng đâm xiêng qua kết giới, cũng như khoét ra một cái thông đạo tạm thời, theo kích cỡ không ngừng bành trướng mà cưỡng ép mở ra kết giới. Thứ này muốn duy trì cũng tương đối gian nan, một khi người thi chú không còn đủ sức, thì kết giới sẽ lập tức nuốt chửng cột sáng.  
  
Thi quan và Đạo sĩ không dám dùng chiêu này, ngoài việc nó quá phí sức ra, còn sợ dọc đường mở kết giới bất cẩn sẩy tay, đúng lúc mình và đồng bạn chưa đi qua kết giới hoàn toàn, vậy thì coi như xong đời. Nếu như bị kẹt trong kết giới, thì rõ là thần tiên cũng khó cứu.  
  
Kinh Niên nhắm mắt ngưng thần, Thi Ngũ gia và Lô Hoài Nhâm bên quyền bên cước, kiềm chế sức lực vừa phải, chỉ khiến cho mấy người nửa chết nửa sống này không có cơ hội xông vào trong bán kính mười bước xung quanh Kinh Niên.  
  
Chưa tới nửa khắc, cái cột sáng kia đã mở rộng ra đủ cho hai người cùng đứng. Lúc này Kinh Niên quay phắt đầu lại, gọi to: “Xong! Chạy!”  
  
Thi Ngũ gia một chân chấm đất, xoạt chân quét ngang, hất bay chừng mười đại thần ra ngoài, tiếp đó nhảy vọt người lên, lao thẳng vào trong cột sáng. Lô Hoài Nhâm cũng không dám dừng lại, tẩn cho mấy tên đeo bám mấy quyền, rồi quay ngoắc người chạy tới cạnh Kinh Niên, vai co lại, chui tọt vào.  
  
Kinh Niên nắm Huyền Tội đưa lưng về phía Lô Hoài Nhâm, vừa đi thụt lùi vừa niệm chú liên tục. Đúng lúc này có mấy đại thần vọt tới, thấy Lô Hoài Nhâm đã vượt qua cột sáng, Kinh Niên tức khắc điểm chân nhảy phốc ra sau, nhanh nhảu rút Huyền Tội ra. Cột sáng kia phụt một tiếng rồi tản đi, mấy đại thần lũ lượt va rầm rầm lên kết giới.  
  
Kinh Niên thở hắt ra một hơi, nhìn cái đám nhe răng trợn mắt đảo vòng quanh ngoài kết giới, cười hề hề hai tiếng: “May mà ta nhanh tay lẹ chân rút kịp, không thì mấy người bị kép cứng trong đó luôn rồi nhé ~ không cần cám ơn lòng tốt của ta đâu ~”  
  
Dứt lời còn phẩy phẩy tay.

## 32. Chương 31: Phong Ma (hạ)

Edit: Yunchan  
  
Lô Hoài Nhâm lau mồ hôi, nhìn cô liếc mắt nhăn mày với mấy tên bên ngoài mà không khỏi lắc đầu cười trừ, rống cổ nói: “Tiểu muội! Đi!”  
  
Kinh Niên khoát tay áo, ý bảo hắn chờ tý, sau đó dạo quanh tường bao một vòng, đến góc thì ngồi xổm xuống, chọc Huyền Tội vào kẽ đá trên mặt đất rồi xẹt ngang một phát, quay cổ tay nhấn chuôi kiếm xuống, tích tắc sau cả khối đá dầy cui đã bị bới ra. Cô dịch khối đá qua bên, nắm tay lại nện mạnh mấy cú vào chỗ đất bên dưới khối đá, mãi tới khi nện ra một cái hố, cô thò tay vào bới một lúc, cào hết bùn ẩm ra. Đến đây cô mới tháo bọc đồ trên vai xuống, dè dặt cẩn thận đặt vào trong hố, cuối cùng đậy khối đá lại.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn cô hạ thêm một đạo kết giới xung quanh khối đá, thì thầm thán phục trong bụng. Dựng thêm một lá chắn ngay bên trong kết giới của kẻ khác, đó là chuyện tiên sư thần đạo có tu vi thượng thừa mới làm được. Vậy mà tiểu cô nương trước mắt này lại chẳng cần tốn sức mấy, búng ngón tay đánh tách là đã dẫn bùa chú vào trong ngon lành.  
  
Lô Hoài Nhâm đã sớm nhận ra Kinh Niên không phải loại người tầm thường, nhưng mỗi khi hắn cho là cô đã tung hết bảy tám phần lực, thì tới lần trổ tài tiếp theo, hắn lại cảm thấy bảy tám phần lực lúc trước cùng lắm chỉ mới hai ba phần.  
  
Kinh Niên thu xếp xong xuôi mới bước lên Thông Thần đạo, Thi Ngũ gia chậm rãi đi theo sau lưng cô. Đi được mấy bước thì không thấy Lô Hoài Nhâm đuổi theo, Kinh Niên ngoái đầu lại nhòm thử, thấy hắn còn đứng cắm cọc tại chỗ nhìn chăm chăm vào khối đá kia, cô bèn réo to: “Lô đại ca! Còn đang hành lễ với Thừa tướng gia hả? Huynh không đi là ta chạy trước thật đó! Ông trời không đợi người đâu!”  
  
Cô chỉa chỉa lên đám mây đỏ ngày một mỏng hơn phía chân trời, bồi thêm: “Thiên tượng trăng ban ngày vừa qua thì trận pháp cũng xong, hồn phách bị phong ấn của Hình Thiên coi như bị giải phóng hết sạch, tới lúc đó chúng ta cũng xong đời!”  
  
Lô Hoài Nhâm co chân chạy cuống cuồng tới cạnh Kinh Niên, sóng vai với cô bước vào Thông Thần đạo, vừa chạy vừa chọc: “Tiểu muội có gọi ta thì nhân huynh đằng trước cũng chả trì hoãn giây nào.”  
  
Kinh Niên cười hì hì: “Muốn chiến thô bạo thì ta không thể kéo lão gia tử vào cùng, nếu đánh hư rồi thì làm sao ăn nói với tiểu đạo gia đây?”  
  
Đạo lý này Lô Hoài Nhâm đương nhiên hiểu, hắn định nói điệu bộ làm mặt quỷ với mấy tên dở sống dở chết bên ngoài kết giới vừa rồi của cô mới là câu giờ, đang muốn mở miệng độp lại, nhưng thoáng thấy Kinh Niên cúi đầu than nhẹ thì tâm trạng bỗng chùng xuống, trước mắt hiện lên gương mặt cắt không còn giọt máu của Gia Cát Thủ, lời trêu ghẹo chực tuôn khỏi miệng lại bị nuốt nghẹn về, thay vào đó là lầm bầm một câu: “Cũng phải, tuổi đã cao còn lăn qua lăn lại chật vật khổ sở, khổ mình mà cũng khổ lây tiểu đạo gia…”  
  
Nói tới đây, lòng dạ hai người đều nặng trĩu, cũng may bình thường cả hai đều là một giuộc dở hơi, sầu tới nhanh mà đi cũng nhanh. Thành ra, vừa đi được nửa đoạn Thông Thần đạo, Kinh Niên đã lại khơi chuyện: “Lô đại ca, chúng ta thương lượng chút đi, lát nữa vào đó phải đối phó với hai tên yêu nghiệt làm sao?”  
  
Lô Hoài Nhâm duỗi hai ngón tay ra chà chà mũi, xì một tiếng, nói: “Thế còn không đơn giản à, cá lớn muội lo, cá tạp đại ca muội gánh!”  
  
Hắn thẳng thắn như vậy lại khiến Kinh Niên ngỡ ngàng, theo cá tính của hắn, không lôi Hình Thiên ra hỏi cho rõ ngọn ngành thì sao chịu để yên? Tiếng “Nhân huynh” há lại gọi chơi sao? Suốt quãng đường, nhìn Lô Hoài Nhâm chăm chút tỉ mỉ cho Trần Mộc cũng đủ biết, với hắn Trần Mộc không phải một hành đầu thông thường. Nhớ lại lần Trần Mộc phát cuồng ở Phong Hoa cốc, Lô Hoài Nhâm đã quýnh tới mức chẳng còn để tâm tới gì khác, có lẽ tình nghĩa huynh đệ sâu nặng này đối với Hình Thiên chỉ là một âm mưu, nhưng với Lô Hoài Nhâm thì chính là trải nghiệm chân thật.  
  
Lúc cô tự thuật trong lòng, Lô Hoài Nhâm cũng ngẩn ngơ như người mất hồn. Chẳng những hồi tưởng lại nỗi đau người thân bị giết hại, mà nhiều hơn chính là cảm giác xung đột dữ dội giữa tin tưởng và giận dữ vì bị chí hữu phản bội.  
  
Về phần Kinh Niên, cô vốn nghĩ hắn sẽ coi chuyện Hình Thiên là việc riêng rồi một mình gánh hết lên vai, cho dù tự biết công lực không bằng người cũng quyết không nhường bước, cùng lắm là tới mức đồng quy vô tận. Nhưng cô không ngờ hắn lại hết sức hào phóng, nói nhường một cách rốt ráo thế này.  
  
Lô Hoài Nhâm bị cô trừng tới nỗi phát quẫn, cố gắng căng miệng cười, nói: “Ha, đừng nghĩ đại ca nhát gan, đại ca chỉ sợ xảy ra sự cố làm liên lụy muội thôi. Đánh địch chứ có phải hàng thường đâu, việc riêng thì việc riêng, cũng đâu thể vì việc nhỏ mà lỡ việc lớn, muội nói có đúng không?”  
  
Kinh Niên cười khì, cao giọng đáp: “Phải! Đại ca nói chính xác! Tiểu muội không nên coi thường đại ca~”  
  
Lô Hoài Nhâm ừ khẽ, rồi rẽ qua một khúc quanh cuối cùng, cửa vào Tế Tạng đường đã đập ngay vào mắt, hai người không mở miệng nói chuyện nữa, đồng thời ngưng thần tụ khí, đề cao cảnh giác.  
  
Cách đây không lâu cửa vào đã bị Thi Ngũ gia phá sập hơn phân nửa, cánh cửa bị đá ra một lổ tênh hếch, máu tanh trong đường tràn ra tới ngoài, ôm theo từng bậc thang chảy tong tỏng xuống dưới, làm ướt sũng cả một vùng Thông Thần đạo, máu đặc và thịt rữa bê bết đầy cả đất.  
  
Bọn Kinh Niên chạy như bay tới lối vào rồi ngừng lại. Kinh Niên thò đầu vào nhìn thử, sau đó dẫn đầu sải bước vào, Lô Hoài Nhâm và Thi Ngũ gia nối theo sát gót.  
  
Vào tới trung tâm sảnh đường, thấy mấy cái đầu người bày hai bên bàn vẫn còn ở chỗ cũ, cách bài trí cũng không thay đổi mấy, có khác chăng là những hạt châu đen ngậm trong miệng đầu người giờ đã phát sáng chói lòa hệt như bị rắc lên phấn bạc, phù trận khắc trên hạt châu thì nhấp nháy ánh đỏ. Pháp trận trong đường tỏa ra hào quang chói mắt, một người đang đứng ngay trung tâm, bị ngăn trở bởi màn sáng, bóng dáng mơ hồ.  
  
Kinh Niên biến đổi hai mắt nhìn khắp chung quanh, cuối cùng cố định tầm nhìn trong trung tâm pháp trận, nhíu mày lầm bầm: “Kỳ lạ…”  
  
Lô Hoài Nhâm đang định mở miệng hỏi kỳ lạ chỗ nào, thì chợt nghe một tiếng cười nhẹ vẳng tới xa gần, hắn chỉ cảm thấy tiếng cười kia nhẹ tới bất thường, nhưng nghe vào tai thì lại khiến toàn thân phát lạnh, hệt như rơi vào hố băng.  
  
Kinh Niên không nói không rằng, tức tốc móc ra một lá hắc phù quét qua thân Huyền Tội, lá bùa kia nhất thời tóe ra một đốm lửa đỏ tươi. Cô vung cánh tay ném nó ra, ngay khi lá bùa gần chạm vào pháp trận, đột nhiên thu phắt tay lại, quát khẽ một tiếng: “Phá!”  
  
Thoắt cái đốm lửa nhỏ kia bốc cao lên mấy trượng, lên tới đỉnh pháp trận thì hội tụ lại thành một quả cầu lửa to đùng, uỳnh một tiếng rơi thẳng xuống, nhanh như mưa trút, cuốn xiết như thác đổ.  
  
Lần này Lô Hoài Nhâm lại được dịp trợn to mắt, nhìn pháp trận thoáng cái đã biến thành cái lồng lửa, há hốc mồm, ơ nửa ngày cũng không ơ ra câu nào.  
  
Kinh Niên thúc giục dương khí, mượn Huyền Tội phát về hướng hắc phù thêm mấy mồi lửa. Có điều pháp trận này kiên cố như bàn thạch, thế lửa cuộn lên mãnh liệt như thế, mà vẫn không không tài nào phá tan kết giới trận, tất cả đều bị đẩy dạt ra hai bên, tia lửa bắn ra rơi xuống đất, đập vào máu loãng bốn phía, khiến chúng bốc hơi thành khói hồng.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy Kinh Niên vừa xuất trận đã chơi lớn, bản thân cũng không cam lòng tỏ ra yếu kém, lập tức vuốt phẳng tay áo, kêu lên: “Ông nội ngươi lâu lắm rồi chưa xài bùa, bây giờ cũng tới trổ tài đây!”  
  
Nói rồi lấy hoàng phù trong ngực ra, ngón trỏ trái kề tới miệng cắn một cái, dùng ngón cái bấm xuống nặn ra một giọt máu to cỡ hạt đậu, rồi vẽ vài đường trên mặt phù, miệng rì rầm niệm chú. Đột nhiên ngón tay bật nhanh ra như đạn, phóng lá bùa tới bên trên hắc phù, vung tay quát to: “Khởi!!”  
  
Vết máu trên mặt phù tức tốc tách ra một luồng khí trắng xoáy vòng lên, càng xoáy càng nhanh, càng xoáy càng to, chỉ nghe tiếng rú rít dội vào tai không ngớt, một dòng khí mạnh mẽ phá toang màn khói bay ra, cuốn ngọn lửa quanh mình vào trong, phút chốc đã hóa thành một con rồng lửa giương nanh múa vuốt từ từ lượn quanh pháp trận.  
  
Kinh Niên huýt sáo một tiếng, nghiêng đầu cười nói: “Không phải đây là Tường Không trận cảnh giới cao nhất của Đằng Long Phược sao? Nè, Lô đại ca, té ra nào giờ huynh giấu bài?”  
  
Lô Hoài Nhâm cười khổ một tiếng, tự giễu: “Ta đây mà tính là giấu bài gì, nếu không có hỏa phù của muội thổi gió trước, thì người khác có quạt cỡ nào cũng không đủ mát.”  
  
Lô Hoài Nhâm nói lời khiêm tốn, mà thật lòng cũng có vài phần xấu hổ. Hắn không biết lai lịch của Kinh Niên, chỉ nói bản thân học nghệ không tinh, thiên phú không đủ, khiến một bé gái mới tí tuổi đầu vượt mặt dễ dàng. Hiện tại tâm tính hắn đã trở nên bình thản, nếu đổi lại cái tính nóng nảy trước khi gặp phải biến cố, sợ là sẽ không cam lòng tìm mọi cách để tăng công lực mà không đếm xỉa tới giới hạn bản thân, khi đó khó đảm bảo không đi sai đường.  
  
Tu hành pháp thuật phù chú phân thành Âm Dương Ngũ Hành, Tường Không trận thuộc Tốn(\*) âm Mộc, tức là thuật Ngự Phong. Phàm là thuật Ngũ Hành, cảnh giới cao nhất đều là hóa vô hình thành hữu hình, dựa vào hiệu lực mà đúc thành hình, cũng giống như Ngục Đạo Hỏa Long phược mà Kinh Niên dùng trước đây cũng là chú thuật cấp cao thuộc tính dương hỏa.  
  
*(\*) Tốn trong quẻ âm dương là Phong, tức gió.*  
  
Tường Không trận mặc dù là chiêu thức lợi hại, nhưng ngặt nỗi trình độ của Lô Hoài Nhâm chưa tới, khi tung ra cũng ngang tầm với uy lực của đệ tam thức Đại Diễm Thái Dương kiếm. Lô Hoài Nhâm biết tu vi của bản thân còn thấp, nếu độc đấu với cao thủ mạnh như vậy, thì chỉ sợ là châu chấu đá xe. Song lần này hắn đã hạ quyết tâm hỗ trợ Kinh Niên ngay từ đầu, ném lá bùa tới gần hỏa phù, để tiện bề điều khiển sức gió dung hợp với ngọn lửa bên trong. Thêm vào nội lực của Kinh Niên thúc giục, phong trợ hỏa, càng khiến cho hòa phù tăng thêm chú lực.  
  
Lúc này Kinh Niên nắm chặt song quyền, rồng lửa càng quấn chặt lấy trận pháp hơn, chỗ giao giữa bụng rồng và kết giới đột nhiên tóe lên ánh chớp, đùng đoàng không dứt bên tai, cơn sóng nhiệt xô ra từng vòng dồn dập.  
  
Chẳng bao lâu, Tế Tạng Đường đã nghiễm nhiên trở thành cái lò lửa nóng rực, tới tường đồng vách sắt bao quanh cũng không chịu nổi cái đuôi rồng đỏ lửa quật tới. Thế mà kết giới này vẫn cứng đầu như vậy, cho dù quấn siết cỡ nào cũng không sứt mẻ, mà ngược lại chú lực trên kết giới lại càng lúc càng mạnh.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy kết giới vốn vô hình kia như bị nhuộm lên một tầng sắc hồng kim, sau đó trải lên hoa văn nhàn nhạt như bức tranh thủy mặc, màu sắc chồng lên nhau ngày một đậm hơn, theo đó là con rồng lửa ngày một nhạt màu, cứ như thịt da cấu thành từ ngọn lửa đang bị kết giới hấp thu từng chút một, chỉ để lại một cái vỏ rỗng.  
  
Hắn vội vàng thu lực, quay đầu toan nhắc nhở Kinh Niên, đã thấy cô chậm rãi buông hai tay xuống, con rồng lửa phụt một tiếng tắt ngấm, hóa thành mấy vòng khói lượn lờ bay đi.  
  
Sắc mặt Lô Hoài Nhâm sầm xuống, khàn giọng nói: “Kết giới này có chỗ kỳ lạ, chú lực của chúng ta hình như đều bị nó hút hết!”  
  
Kinh Niên ừ khẽ, tròng mắt chuyển động qua lại liên hồi, nhủ bụng: Trên đời có một loại võ công dẫn nội lực của người khác cho mình sử dụng, đó là Bách Xuyên Hối Hải(\*), hút chú lực cũng chung một đạo lý như vậy. Chẳng qua phù lực là do linh lực của bản thân thúc giục ra, bên trong cơ thể vốn có hai khí âm dương. Lúc người còn sống, dương khí cần dồn nén âm khí mới có thể bảo vệ sức khỏe, nên phù chú cũng như thế, đều dựa vào dương hỏa thúc giục. Kết giới là dựa vào phù chú xoay vòng làm lá chắn, vì vậy thuộc tính của nó tự nhiên cũng là dương. Dương lực đối với dương lực có lý nào lại bài xích nhau? Tất nhiên dù hợp lại cũng có chuyện bên này mạnh hơn bên kia, nhưng ai để tâm chuyện chú lực của mình bị kẻ địch hấp thu chứ?  
  
*(\*) Trăm sông về một biển.*  
  
Tuy có người dùng sai cách, phản kỳ đạo, nhưng suy cho cùng đi sai đường đều không được dài lâu. Những người luyện âm tu tới cuối cùng phần nhiều là tẩu hỏa nhập ma, điên điên khùng khùng, dở sống dở chết. Có điều muốn luyện thành thuật âm dương đảo ngược, thì chỉ có cách liều mình nhập ma này mà thôi.  
  
Nghĩ tới đây, Kinh Niên đột nhiên vỗ ót một cái, trong lòng thầm kêu: Ối trời, Hình Thiên vốn là ma, chẳng qua là khoác lớp da người chết thôi. Kết giới hắn tạo ra, đương nhiên bên trong toàn là trọc khí âm tà. Đúng là học mấy thứ bài vở khuôn sáo riết thành quen, đầu óc nhất thời mụ mị, tặng không cho hắn một bữa tiệc nghỉ xả hơi.  
  
Cô thầm trách bản thân sơ ý, làm cách nào cũng không thể tập trung tinh thần, trong đầu không phải là đại địch trước mắt, trái lại quan tâm tới mấy thứ đâu đâu.  
  
Kinh Niên liếc liếc về phía Lô Hoài Nhâm, thấy mắt hắn sáng rực như đuốc, chăm chú nhìn pháp trận, giữa chân mày khóa chặt, ánh mắt có hơi đăm chiêu, biết tám phần là hắn đang phiền não vì tiếp theo nên làm thế nào. Vì vậy không dám lơ là nữa, đồng thời khóe mắt ngắm khắp chung quanh với vẻ đề phòng, trong lòng khó hiểu: Cứ tưởng bên ngoài pháp trận nhất định sẽ có người cố thủ, nhưng sao lúc đi vào không thấy Nguyên Thiên Sư. Lúc đầu cô còn sợ lão ta núp ở chỗ nào đó để đánh lén, nhưng hồi nãy biến hóa hai mắt nhìn cả buổi, lại không thấy nửa cái bóng quỷ cả trong lẫn ngoài, ngay cả hai cái kính cũng chẳng biết đi đâu.  
  
Kinh Niên quyết chí đã nhúng tay vào chuyện này thì phải nhúng cho trót, một mặt vì đã đồng ý với Điện Hạ, mặt khác là vì cướp lại hai cái kính để giúp Thi Ngũ gia thăng thiên. Nói lại thì cô cũng hơi chột dạ, nếu hai cái kính rơi vào trong tay Hình Thiên, thì cái gọi là hỗ trợ của cô chính là đứng phía sau xuất ra chút lực mỏng, còn nếu thật sự gặp cường địch ngay cả Hỏa Long phược cũng không hàng phục được, thì cô xác định sẽ tra dầu vào chân chuồn trước.  
  
Suy nghĩ này có hơi gian chút, nhưng kiểu khẩu hiệu như thiên hạ hưng suy, lo nước thương dân các loại, Kinh Niên nói mà thấy hơi ê răng, đại sự gì hơn được Thi Ngũ gia của cô chứ? Thiên hạ đối với cô mà nói chỉ cần có đường để đi là được, đợi giúp Thi Ngũ gia thăng thiên xong, thì thiên hạ của cô cũng theo Ngũ gia đi nốt, còn có gì đáng lo nghĩ đâu?  
  
Kinh Niên đưa ngón tay day day trán, tự dưng buồn cười, giờ nào rồi mà bản thân còn có lòng dạ nghĩ tới chuyện này, lập tức định thần lại, hết sức chuyên tâm nghĩ đối sách.  
  
Theo cô biết, pháp trận của thuật dẫn ma hồn cần dựa vào âm linh khí dồi dào để chống đỡ củng cố, tới khi trăng ban ngày kết thúc, phong ấn của Thanh Long kính bị phá, ma hồn của Hình Thiên cũng được thả ra hoàn toàn. Trong khi tác dụng của Bạch Hổ kính chính là lấy linh lực giữ cho thân thể dung nạp ma hồn không bị mục ruỗng, đợi cho hồn thể hợp nhất, thuật này sẽ lập tức thành công.  
  
Đến lúc này, hai mặt kính nhất định phải ở cùng trong pháp trận với cơ thể thu nạp ma hồn, nhưng ở trong pháp trận hiện tại chỉ có thân thể của Hình Thiên.  
  
“Có khi nào là dùng thủ thuật che mắt không?”, suy nghĩ này chợt lóe lên rồi vụt tắt trong đầu. Không phải cô tự cao tự đại, cho rằng cả thiên hạ không có gì trốn khỏi quỷ nhãn của mình, chẳng qua là cảm thấy không cần thiết phải cố tình ẩn giấu. Nhưng nếu không ẩn giấu, vậy hai cái kính đó chạy đâu mất rồi? Chẳng lẽ là Nguyên Thiên Sư lén rinh cái kính chuồn khỏi cung? Nghĩ lại trước đó hắn đối với Hình Thiên một mực kính cẩn, cực kỳ si mê, cô lại thấy khả năng này không lớn. Nếu có trốn khỏi cung thật, thì đó nhất định là do Hình Thiên chỉ thị.  
  
Trong lòng cô khẽ động, đang muốn ngẫm lại, thì chợt nghe bên tai vang lên một tiếng rống to, lập tức quay ngoắc đầu qua. Chẳng ai khác mà chính là Lô Hoài Nhâm đang bổ nhào lên trước, hai tay hắn không nắm bùa cũng không xách vũ khí, nhìn cái dáng đâm đầu lao tới mạnh mẽ bừng bừng của hắn rất có phong thái đánh giáp lá cà với cái tường.  
  
Kinh Niên dậm chân: “Còn nói không kích động, cứ đâm đầu tới kiểu này không gãy mũi mới lạ!”  
  
Cô nháy mắt ra hiệu với bên cạnh, lập tức Thi Ngũ gia vốn đứng thẳng băng tại chỗ chợt gập khẽ hai chân, vút một cái vọt nhanh lên trước.  
  
Lô Hoài Nhâm chỉ cảm thấy tiếng gió gào thét bên tai, một bóng đen đột ngột sượt qua bên cạnh mình, nhìn kỹ lại, chính là Thi Ngũ gia vừa lướt qua vai, chạy lên trước. Vừa phân tâm một thoáng, bước chân cũng chậm lại theo, giọng Kinh Niên réo to sau lưng: “Ngũ gia! Một đấm là đủ!”  
  
Cô dĩ nhiên tràn đầy lòng tin với tấm thân cốt thép của Thi Ngũ gia, nhưng đối phương tốt xấu gì cũng là một ma đầu, kết giới hắn tạo ra tới Hỏa Long cũng không phá nổi, nên cô vẫn không nỡ để Ngũ gia “Lấy thân thử tường”.  
  
Thi Ngũ gia vâng lệnh chạy tới gần kết giới, chân trái xoải ra một bước dài ghì lên đất, phanh đà chạy, rồi lấy eo làm điểm tựa, xoay thân trên kéo theo cánh tay phải, đấm một quyền thẳng vào bề mặt kết giới.  
  
Một quyền này của Thi Ngũ gia không dẫn theo nội lực, mà dựa toàn bộ vào công phu da thịt, nên tất nhiên kết giới không hấp thu được gì. Chỉ nghe “Phập” một tiếng, quả đấm to đã vào trong lá chắn hồng kim.  
  
Lô Hoài Nhâm đứng ở cách đó không xa, vỗ đùi đánh đét, hét to: “Thành công!”  
  
Kinh Niên lại không tỏ vẻ vui mừng, thấy quả đấm của Thi Ngũ gia từ từ lún vào bên trong kết giới, chân mày đột nhiên dựng thẳng, quát lớn: “Ngũ gia! Lùi lại!”  
  
Dứt lời chạy bán mạng lên trước.  
  
Lô Hoài Nhâm liếc bên này tới bên kia, thấy Thi Ngũ gia giẫm đất nhảy lùi lại, lúc rút tay ra cả người lộn ngược hai vòng mới rơi xuống đất. Đến đây hắn mới ý thức được không phải Thi Ngũ gia mở được kết giới, mà là kết giới chẳng biết dùng cách gì đã hút được nấm đấm vào, Thi Ngũ gia phải nhảy lùi mượn lực mới có thể rút tay ra được.  
  
Kinh Niên chạy tới cạnh Thi Ngũ gia nâng tay hắn lên nhìn trái nhìn phải, không phát hiện có bất kỳ vết thương gì mới thở hắt ra.  
  
Lô Hoài Nhâm trợn mắt căm tức, ánh mắt sáng quắc hệt như muốn thiêu kết giới ra hai cái lỗ. Nhưng Hình Thiên vẫn ngồi lỳ bên trong coi trò vui, thật là đáng giận tới tức chết người. Với bản tính thẳng thắn của Lô Hoài Nhâm, đổi lại bình thường thì đã chửi đổng “Đồ rùa rúc đầu”, “Đồ con chuột” từ đời nào. Nhưng lúc này hắn chỉ trừng mắt coi như tượng trưng, sau đó cúi đầu đi tới cạnh Kinh Niên, ghé sát tới nhỏ giọng nói: “Xem ra cách phá trận này không thể thực hiện được rồi? Hay là chúng ta dạo thử chung quanh xem, coi thử có cơ quan mắt trận gì đó không?”  
  
Kinh Niên kinh ngạc hết sức, cô cũng vừa mới nghĩ có cách khác phá trận hay không. Nếu Thanh Long kính và Bạch Hổ kính đều không có bên trong pháp trận, thì tám phần pháp trận này chỉ bày cho đẹp mắt, thậm chí là dùng để cầm chân họ. Lão Nguyên Thiên Sư mất tích không chừng đang ở chỗ nào đó bày thêm một cái trận nữa, nói gì mà dẫn ma hồn thuật, đặt điểm thi thuật ở trung tâm tứ đại âm huyệt, sắp xếp tới nỗi tưởng như thật. Nhưng suy cho cùng, thuật này có ai biết đâu, ngay cả bản thân Kinh Niên cũng chỉ nghe người ta kể lại, cộng thêm lật giở mấy thứ tài liệu lịch sử có hạn. Không dám chắc chúng có mấy phần thật mấy phần tưởng tượng, chỉ có công dụng của hai mặt kính từng nghe Phương trượng Thiên Tôn tự nhắc tới là hơi chắc chắn thôi.  
  
Nhưng kiến nghị này phát ra từ miệng Lô Hoài Nhâm lại khiến cô bất ngờ. Thứ nhất Lô Hoài Nhâm không biết chỗ tất yếu của Thanh Long kính, Bạch Hổ kính. Mà dù biết, hắn cũng không thể nào dùng quỷ nhãn mò trong trận như Kinh Niên, nên tất nhiên cũng không biết lúc này hai mặt kính không ở trong trận. Thứ hai tính tình của hắn quá mức ngay thẳng, lại dễ kích động, Hình Thiên với hắn còn có chút dính dáng sâu xa không rõ, nếu như có thể tỉnh táo đối mặt thì đã không lao lên đấm đá lung tung như vừa rồi.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy ánh mắt nghi ngờ của cô liếc qua, nghĩ thầm: Tiểu muội này thật gian xảo tinh ma, cũng chỉ trách mình quá dễ bị kích động, nhưng chờ đợi thêm thì phiền phức lại càng to.  
  
Hắn quay đầu nhìn bên ngoài, hạ quyết tâm, ghé vào tay Kinh Niên nói nhỏ: “Được Hoàn Tình cô nương chỉ điểm, trong bụng đại ca muội ít nhiều cũng có cái nền rồi.”  
  
Kinh Niên nguýt hắn: “Ta đã nói rồi mà! Từ đầu đã thấy hai người có mờ ám.”  
  
Cô bật thốt ra chẳng nghĩ ngợi gì, khiến Lô Hoài Nhâm đỏ hồng mặt mũi, thấp giọng mắng: “Mờ ám gì? Muội nói câu này khiến người ta hiểu lầm.”  
  
Hoàn Tình tất nhiên tuyệt sắc động lòng người, nhưng Lô Hoài Nhâm chỉ xem cô như thần tiên trên trời, nào dám có nửa điểm mơ tưởng? Chẳng qua hắn đang giữa độ tráng niên, trông thấy nữ tử mỹ lệ chính chắn nói nào ngay trong lòng cũng thình thịch rung động, chỉ bấy nhiêu hắn đã cảm thấy mình khinh nhờn người ta. Lúc này còn bị cái miệng láu cá của Kinh Niên phang cho một câu, hắn lại cảm thật rõ ràng trong lòng mình có quỷ, nếu không sao cả đầu đều ngập đầy gương mặt tươi cười của cô nương kia? Hắn vẫn còn bối rối, hoàn toàn không phân rõ được giữa kính nể, ước ao và dục vọng có gì khác nhau.  
  
Kinh Niên nhìn ra sắc mặt hắn khác thường, tưởng hắn đang cáu mình dùng từ bậy bạ, dù sao chuyện nam nam nữ nữ này rất phức tạp, sơ sảy một cái sẽ tổn hại tới danh dự của người ta, vội vàng cười làm lành: “Xùy xùy, cái lưỡi của muội tử này đúng là không nghe lời, chuyên nói bậy, đáng đánh! Đáng đánh!” Nói rồi nhấc tay lên chuẩn bị chào hỏi mặt mình.

## 33. Chương 32: Mê Cục

Edit: Yunchan  
  
Lô Hoài Nhâm luýnh quýnh kéo cô lại, nói thẳng: “Muội cố ý làm đại ca áy náy đó à!”  
  
Đương lúc nói đùa thì hắn thoáng nhìn thấy dưới chân pháp trận tràn ra một màn khói trắng lượn lờ, xả ra bốn phía hệt như sương mù dày đặc, hàn khí bức người. Hắn nghiêm chỉnh lại, rỉ tai Kinh Niên: “Chuyện này không nên chậm trễ, ta đi vòng vòng coi thử.”  
  
Kinh Niên tạm thời dằn một bụng nghi hoặc xuống, một mặt để ý động tĩnh trong pháp trận, một mặt gật đầu đáp: “Cũng được, nhưng huynh phải cẩn thận, nói không chừng Nguyên Thiên Sư trốn ở bên đó bắt trúng cơ hội đánh lén.”  
  
Lô Hoài Nhâm dựng thẳng ngón cái với cô, rồi quay đầu chạy về hướng bậc tam cấp. Ngay khi hắn vừa rẽ phải vòng qua trụ đá, trong pháp trận chợt phát ra tiếng vù vù rồi bắn ra hai vật đen dài. Kinh Niên nhón chân tung người lên trước bậc đá, cầm ngang Huyền Tội trái ngăn phải cản. Keng keng hai tiếng, đánh văng ám khí ra ngoài, hai vật đen dài bị hất lên giữa không trung, chúng uốn lượn phút chốc rồi bềnh bồng rơi xuống. Kinh Niên căng mắt nhìn kỹ, chính là hai sợi tóc.  
  
Bứt tóc làm tiễn không coi là chiêu thức quá khó, nhưng lúc nãy khi mũi tên tóc và thân kiếm Huyền Tội va chạm, lực chấn động lại mạnh tới mức lòng bàn tay Kinh Niên tê dại, suýt nữa cầm kiếm không nổi. Cô dùng khóe mắt liếc về hướng cửa hậu đường mà Lô Hoài Nhâm vừa đi khỏi, trong bụng thầm thở phào nhẹ nhõm, hừ nhẹ một tiếng, cười lạnh nói: “Ra tay vội như vậy, đang sợ cái gì á?”  
  
Trong pháp trận vẳng ra một tràng cười sâu kín, Kinh Niên mới nghe đã nổi da gà toàn thân. Cô dựng thanh kiếm ở trước ngực, hai mắt nhìn chòng chòng vào pháp trận không chớp lấy một lần, sương mù tụ mỗi lúc một dầy đặc, mà ánh đỏ từ bên ngoài chiếu vào thì lúc mạnh lúc yếu. Trong lòng Kinh Niên biết không thể kéo dài thêm nữa, nhưng trong chốc lát lại không nghĩ ra đối sách, cũng không dám tấn công tùy tiện.  
  
Đương lúc cô đang do dự, lại nghe một trận sột soạt, như là tiếng lông cọ vào mặt đất, khi nhìn qua thì phát hiện Hình Thiên đang chậm rãi đi ra khỏi pháp trận. Nói đi cũng không đúng lắm, chỉ thấy hai chân hắn chụm lại, chân hơi chúi tới trước, toàn bộ cơ thể như bị một sức mạnh nào đó kéo lê tới trước, tiếng vang sột soạt đó là tiếng phát ra khi đế giày và mặt đất ma sát.  
  
Kinh Niên không ngờ hắn sẽ ra khỏi pháp trận, nhìn bề ngoài của Hình Thiên vẫn là diện mạo của Trần Mộc, không khác trước nhiều lắm, có lẽ ma hồn còn chưa nhập vào trong cơ thể. Theo lý thuyết, nếu xuất trận trước khi thuật pháp hoàn thành thì sẽ thất bại trong gang tấc, nhưng mặt Hình Thiên đang mỉm cười, thần sắc có vẻ tiêu diêu tự tại, còn đứng vững trước trận pháp, thong thả giơ một tay lên, ngoắc ngoắc với Kinh Niên: “Lại đây.”  
  
Điệu bộ khiêu khích vênh váo ngông cuồng này nhìn rất ư gai mắt, Kinh Niên định bụng thăm dò khả năng của hắn, cho nên không nói mấy lời thừa thải mà quay qua bắn cho Thi Ngũ gia một cái nháy mắt, hắn hiểu ý lùi lại hai ba bước dài. Sau đó Kinh Niên hạ thấp hai vai xuống, vung cánh tay phải lên, Huyền Tội kêu lên ong ong, thân kiếm đen kịt như cục sắt bị hơ nóng, tỏa ra ánh đỏ lóa mắt hệt như than trong lò lửa.  
  
Một cơn sóng nhiệt nóng rực ập ra bốn phía, thổi tan sương mù lượn lờ quanh thân. Kinh Niên hét lên một tiếng rồi tung người tới trước, cánh tay phải kéo giật ra sau, tới khi kéo giãn hết mức, bất ngờ vặn thân trên qua trái, Huyền Tội theo đà vạch từ phải qua trái, một đường vòng cung ánh đỏ bắn mạnh ra, cắt ngang về hướng Hình Thiên.  
  
Về phần Hình Thiên, từ lúc cô thủ thế cơ thể hắn đã bốc lên bềnh bồng như quỷ mị, động tác cực kỳ thong dong, đường kiếm khí kia xẹt qua chân hắn, sắp đánh lên bức màn ánh sáng của pháp trận thì thình lình bẻ ngoặc sang trái, vòng trở lại.  
  
Bấy giờ Hình Thiên mới rơi xuống đất, nghe thấy tiếng rít ập tới đằng sau cũng không quay đầu lại, đơn giản ngửa người ra sau một cái, dễ dàng tránh được kiếm khí. Đến đây đã thấy Kinh Niên nhảy tới đỉnh đầu hắn, xách ngược Huyền Tội đâm vút xuống. Trong tư thế này Hình Thiên không dễ né tránh, chỉ duỗi hai ngón tay kẹp lấy mũi kiếm.  
  
Hai mắt Kinh Niên híp lại, thân kiếm Huyền Tội hóa thành một đoàn hỏa khí bao vây Hình Thiên lại. Nên biết Huyền Tội vốn là khí âm hối trong cơ thể Kinh Niên biến ảo thành, tất nhiên có hư có thực. Cô làm tan thực thể của Huyền Tội, thế rơi không giảm, tay trái như điện móc ra một lá hắc phù, dồn hết sức nện lên đỉnh đầu Hình Thiên, sau đó lộn ngược nửa vòng ra sau tiếp đất. Miệng thì thào niệm chú, trên mặt hắc phù nhất thời tỏa ra kim quang bốn bề, trong cơn sóng vàng loang loáng vô số chú tự hình dạng hư ảo, vây quanh bên ngoài hỏa khí từng vòng từng vòng.  
  
Đây là thăng linh chú mà Thi quan thường dùng, Kinh Niên dùng chiêu này chính là muốn thử dẫn ma hồn của Hình Thiên ra khỏi cơ thể của Trần Mộc, song xét thấy hắn không dễ xử lý như cương thi tầm thường, cho nên trước khi thi bùa còn dùng hư hình của Huyền tội ràng buộc hành động của hắn, sau đó lấy dương lực quán chú lên nó.  
  
Nhưng Hình Thiên là loại ma vật cỡ nào chứ, ngay cả khi hồn phách chưa về cơ thể hoàn toàn, thì thăng linh chú nhỏ bé này vẫn chẳng làm gì được hắn. Chỉ thấy hắn há mồm hút một cái, đã lập tức hút hết hỏa khí và cả kiếm khí vào bụng, sau đó lười biếng bóc hắc phù trên đỉnh đầu nhét vào trong miệng, nhấm nháp từ tốn như đang thưởng thức món ngon, cuối cùng còn thè lưỡi liếm liếm mép, nhếch miệng cười với Kinh Niên như thể thị uy: “Chú ý!”  
  
Cổ đột nhiên rướn tới trước, há mồm phun ra một quả cầu lửa ở trước mắt, rồi hà một hơi, quả cầu lửa lập tức lao thẳng tới mặt Kinh Niên như lửa táp sao sa. Kinh Niên thụp người né, ngón tay bắn ra, thân hình Thi Ngũ gia bỗng nhiên động đậy, thoắt cái đã áp sát Hình Thiên, mạnh mẽ thúc song chưởng, chưởng phong đánh thẳng tới như dời núi lấp biển.  
  
Hình Thiên không đón không đỡ mà trượt liên tục ra sau. Kinh Niên lại nhân cơ hội vòng ra sau lưng hắn, giơ sống tay đánh thẳng giữ lưng hắn. Thân trên Hình Thiên nghiêng tới trước, chân trái quét ngang về phía sau. Kinh Niên đột ngột biến chiêu giữa chừng, đổi chưởng thành trảo, tay trái tay phải một trước một sau, chộp tới mắt cá chân của Hình Thiên.  
  
Hình Thiên không kịp thu thế, chân sau giẫm đất, dùng thế thuồng luồng ra khơi, lộn ngang lên không. Không ngờ Thi Ngũ gia cũng nhảy lên theo, xoải chân quét ngang một cú, nhắm ngay sườn eo Hình Thiên. Chỉ nghe cốp một tiếng lảnh lót, Hình Thiên bị đá bay ra ngoài, toàn thân đập vào cột trụ bên cạnh bậc đá, rơi phịch xuống đất.  
  
Kinh Niên vừa nhủ bụng, lần này chắc phải gãy mẫy cái xương sườn. Đã thấy Hình Thiên từ từ bò dậy, vỗ vỗ vạt áo trước, sắc mặt vẫn bình thản ung dung, cú đá vừa rồi dường như chẳng làm cho hắn tổn thương gì.  
  
Kinh Niên thầm a một tiếng, nói nhỏ: “Quả thế.”  
  
Giọng thấp như muỗi kêu, nhưng vẫn không thoát khỏi lỗ tai thính của Hình Thiên. Hắn sờ sờ gò má, nói xa xôi: “Thi thể đâu biết đau đớn, chỉ cần ma hồn bất diệt, thì dù gân cốt gãy hết thì có làm sao?”  
  
Kinh Niên hừ lạnh một tiếng: “Ta cứ muốn nhìn coi miếng thịt bằm có bản lĩnh gì!” Dứt lời phóng người xông lên, cùng Thi Ngũ gia tạo thành thế gọng kìm.  
  
Hình Thiên cũng không tránh né, chân sau sải tới một bước, tay phải vẽ nửa vòng tròn trước ngực, ép sát vào bên eo nắm thành quyền, tay trái thành chưởng dựng thẳng giữa chân mày. Kinh Niên lật chưởng đánh tới cổ họng hắn, bị chưởng trái của hắn hất ra ngoài, trong khi cánh tay phải mở ra, cơ thể co rụt lại, quyền thẳng của Thi Ngũ gia sượt qua dưới nách hắn.  
  
Đối với đòn tấn công của Kinh Niên, Hình Thiên hoặc cản hoặc đỡ, nhưng đối với quả đấm của Thi Ngũ gia thì đều biến hóa để né tránh. Độ biến hóa cơ thể của hắn rất tài tình, quả là khiến người ta phải thán phục, mà cũng chẳng phải động tác hắn thần tốc gì cho cam, mà cứ như là có thể đoán trước được chiêu tiếp theo của đối phương, chỉ cần một cử động nhỏ đã có thể né đi, cũng nhân cơ hội đánh trả.  
  
Cứ vừa cản vừa né như thế hơn mười chiêu. Kinh Niên bỗng nhảy lùi ra sau, ngón trỏ ngoắc ngoắc, chỉ nghe phựt một tiếng, một mũi nhọn đen bất ngờ từ trong bụng Hình Thiên đục thủng quần áo bắn ra. Kinh Niên xòe bàn tay ra, mũi nhọn đen kia lập tức đáp xuống trước lòng bàn tay cô, rồi chậm rãi dựng lên, chẳng phải thứ gì khác mà chính là Huyền Tội tái hiện hình kiếm vừa bị Hình Thiên nuốt vào miệng.  
  
Lực phá bụng thoát ra của Huyền Tội khiến Hình Thiên lảo đảo theo. Đúng lúc này, năm ngón tay Thi Ngũ gia gập thành móc, cắm phập vào bụng, khi rút ra, tiện thể móc luôn cả quả tim đã héo khô ngả màu đen của Hình Thiên. Kinh Niên thấy thế reo lên: “Hay!” Sau đó nâng kiếm đâm tới.  
  
Hình Thiên ngửa mặt lên trời gào rít, vài luồng trọc khí đen sì phun ra từ thất khiếu, vết thương trên bụng và trước ngực. Kinh Niên ngửi thấy một mùi tanh tưởi xộc vào mũi, đầu óc đột nhiên choáng váng, chân khí trong cơ thể tản đi, suýt nữa thì ngã vật xuống đất. Cô vội vàng dùng Huyền Tội chống đỡ cơ thể, lại cảm thấy trên tay tê dại đâm chích, cứ như bị vạn con kiến rúc rỉa, trong lòng giật thót, thầm kêu: Không ổn, chẳng lẽ trọc khí này có thể ăn mòn cơ thể?  
  
Ngay khi cô đang suy nghĩ, luồng khí đen kia đã kéo ập tới, dù động tác của Kinh Niên có nhanh hơn nữa, thì sao có thể tránh kịp? Chỉ mong dương khí tản ra trong cơ thể có thể chống đỡ được nó. Cô đang định nín thở ngưng khí, thì chợt cảm thấy eo thít lại, hai chân cách khỏi mặt đất. Kinh Niên ngẩng đầu nhìn lên, chính là Thi Ngũ gia đã ôm cô nhảy tới trước cửa sảnh đường.  
  
Kinh Niên thấy giữa chân mày Thi Ngũ gia ẩn hiện vết hằn, khóe miệng hơi trĩu xuống, sau lớp y phục ở hai vai hắn nhấp nháy ánh xanh. Tim cô thắt lại, đợi sau khi Thi Ngũ gia đáp xuống, nhẹ nhàng vén chéo áo của hắn ra xem, phát hiện ánh xanh bắn ra từ hai lỗ vết thương trên vai. Hai lỗ vết thương đó là do âm châu trên Thanh Long kính khảm vào để lại vết thương, mà âm khí tỏa ra từ ánh xanh này giống y đúc với Thanh Long kính. Nhớ lại khi đó, hai viên châu tuy bị Kinh Niên cạy ra, nhưng âm khí tàn dư vẫn còn chôn giấu bên trong máu thịt, vì nó cực kỳ nhỏ nên không dễ phát hiện.  
  
Kinh Niên thấy sau khi Thi Ngũ gia buông mình xuống, toàn thân hơi rung động, tay chốc thì giơ lên chốc thì buông xuống, tựa như bị mất khống chế. Trong bụng nôn nóng, lại thấy đoàn khí đen cứ như nhắm trúng Thi Ngũ gia, xếp thành một hàng thẳng, chậm rãi bơi tới hai cái lỗ trên vai hắn.  
  
Kinh Niên sải một bước dài che ở trước người Thi Ngũ gia, cả giận mắng: “Muốn rót âm phách vào cơ thể sao, bọn mi chưa đủ sức đâu!”  
  
Chửi xong bèn liếc qua mu bàn tay phải bị khí đen đốt tới nám đen, tay trái cấp tốc móc ba tờ hồng phù ném tới chính diện, quát: “Thanh Long! Huyền Vũ! Chu Tước!” Ngón tay điểm ấn đường, khẽ hô một tiếng: “Tam tài phong nhất!”  
  
Ba lá bùa lập tức dàn ra theo thứ tự trái, giữa, phải. Lá bùa giữa bắn ra hai đường ánh vàng nối với trái phải, tạo thành một hình tam giác. Ba lá bùa đồng thời bay vòng lên từ trái sang phải, từ dưới lên trên. Mãi tới khi cao ngang đầu Kinh Niên và Thi Ngũ gia, ba góc chợt chiếu xiêng xuống ba cột sáng cắm vào mặt đất, ba cột sáng đó xoay quanh liên tục theo lá bùa, cuốn lên cơn gió lốc quét tan đám khí đen, Kinh Niên và Thi Ngũ gia được ngăn lại bên trong lồng sáng.  
  
Hình Thiên nhìn lồng sáng ánh vàng lượn vòng trước mặt, chậm rãi nói: “Tuy Tam Tài Phong Nhất có thể mượn kết giới bùa tạm thời xua tan âm phách trọc khí, nhưng chú thuật càng cao cấp thì càng lao lực hao thần, ngươi có thể cầm cự được bao lâu?”  
  
Hắn giơ một tay lên, đám khí đen vừa bị gió lốc thổi tan lại vây vòng tụ chung một chỗ, sau đó hắn vung tay lên, đám khí đen tuôn ồ ạt tới góc Tế Tạng đường, lướt dọc theo vách tường khuếch tán ra hai bên, chẳng bao lâu đã vây vòng xung quanh nội đường một cách kín kẽ, đám khí đen cuồn cuộn chồng lên nhau trông hệt như một bức tường mây đen đặc quánh, mềm mại nhưng bền chắc, che lấp ánh mặt trời từ ngoài cửa chiếu vào. Tế Tạng đường tức thì tối xuống, cột sáng xoay quanh và pháp trận ở trong bóng tối nhập nhoạng càng thêm rực rỡ chói lọi.  
  
Kinh Niên thấy Hình Thiên thi chiêu ấy xong thì lùi lại mấy bước nghiêng người dựa lên trụ đá, trong mắt cô chợt lóe lên tinh quang, cười lạnh nói: “Trong sách cấm Phong Hồn thuật có ghi. Bảy phách giao hợp, thiên phách địa phách nhân phách phải bất tương sinh, ba hồn bảo vệ cơ thể, thiên hồn địa hồn mệnh hồn bổ sung quy về một mối. Một phần ma hồn của Hình Thiên ngươi đã giao hợp với âm phách trong Trần Mộc, một phần bị phong ấn trong Thanh Long kính. Nếu không loại bỏ âm phách trước, thì một mai ma hồn vào cơ thể, ngộ nhỡ chỏi nhau với âm phách, thì cơ thể Trần Mộc khó chắc sẽ không bị liên lụy… chẳng là, âm phách trong cơ thể tán hết, tay chân ngươi còn linh hoạt được sao?”  
  
Hình Thiên khép hờ mi mắt, ở cổ họng phát ra tiếng cười nhẹ liên tiếp, nham hiểm nói: “Không sai, đây cũng là thiên kếp. Nếu muốn nạp hồn thì phải bỏ phách trước. Giả như trong thời gian này ngươi chuyển thủ sang công, sợ là ta không có sức chống trả. Mà cơ thể này bị hủy mất, ma hồn sẽ không còn chỗ nương náu, đợi thiên tượng trăng ban ngày qua đi, hùng dương khắc âm, ma hồn sẽ phải tan vào trời đất.”  
  
Kinh Niên cắn cắn môi dưới, lạnh nhạt nói: “Ngươi hào phóng quá nhỉ, cứ để lộ căn nguyên như vậy, không sợ tới lúc đó thất bại trong gang tấc, vĩnh viễn không có ngày trở mình hay sao?”  
  
Hình Thiên cười cười, hỏi ngược lại: “Vậy tại sao ngươi không bỏ kết giới tấn công vào mệnh môn của ta? Còn đang chờ gì sao?”  
  
Kinh Niên nhổ toẹt một bãi nước bọt sang bên: “Ta nhổ, ta bỏ bùa để cho ngươi rót âm phách vào trong cơ thể Ngũ gia phải không? Vốn dĩ trình tự tụ phách dẫn hồn là phải hoàn thành ở bên ngoài cơ thể, sau đó nhờ hai kính trung hòa dẫn vào cơ thể. Nhưng nếu đổi lại thân thể cốt thép rắn chắc của Ngũ gia, dù không cần hai mặt kính trung hòa cũng có thể chịu được ma hồn vào trong cơ thể, chưa kể còn tiết kiệm bớt không ít phiền phức. Tính toán của ngươi rất khôn, thiếu chút nữa ta tưởng ngươi đã thủ tiêu ý niệm động vào Ngũ gia thật rồi, hứ! Rõ là tà tâm không chết! Ngươi đẹp tới nỗi y như trứng gà thối!”  
  
Cô quắc mắt trừng trừng, hùng hùng hổ hổ. Hình Thiên chẳng buồn để ý, chỉ đứng thẳng người dời vào trong pháp trận, vừa di chuyển vừa nói: “Đây vốn là cuộc mua bán không thua lỗ, chỉ khác là kiếm được nhiều hay ít thôi. Nếu ngươi không làm khó ta, thì ta sẽ thả ngươi và Thi Ngũ gia đi, chuyện này đối với ta cũng chẳng hề tổn thất gì.”  
  
Kinh Niên chửi đổng: “Thả cái rắm ngươi!”  
  
Lời còn chưa dứt, Thi Ngũ gia đã lao vút ra khỏi lồng sáng hệt như tên rời cung, cột sáng trải qua cú va chạm này đột nhiên vỡ vụn thành hàng loạt đốm sáng. Hình Thiên sắp bước chân vào pháp trận, đã bị Thi Ngũ gia vung một tay kẹp chặt yết hầu, đè nghiến xuống đất, tay còn lại lôi cánh tay phải của hắn lên bẻ một phát, rắc rắc, từ gân tới cốt trên cơ thể đều bị bẻ nghe răng rắc.  
  
Kinh Niên thu ba đạo hồng phù lại, đi tới trước mấy bước, thấy tường mây bao quanh nội đường vẫn bám chặt lên vách tường không nhúc nhích, bèn nhếch miệng cười nói: “Quả nhiên, bây giờ ngay cả sức lùa âm phách cũng mất tiêu, càng khỏi phải nói chuyện nhét đám đồ chơi đó vào trong cơ thể Ngũ gia, nếu đầu óc ta không nhanh hơn, thì đúng là bị ngươi hù chết khiếp!”  
  
Lại rắc thêm một tiếng, cánh tay trái của Hình Thiên cũng bị bẻ gãy, nhưng mặt hắn vẫn lạnh tanh như cũ, cười khẽ nói: “Đã không thể cảm nhận đau đớn thì cũng sẽ không chết, tuy không thể dẫn động được âm phách, nhưng các ngươi cũng không ra được. Đợi tới khi thời cơ chín muồi, ma hồn âm phách giao hòa hợp nhất, cơ thể này sẽ khép lại lành lặn một lần nữa, lúc đó các ngươi có thể làm khó dễ được ta sao?”  
  
Mặc dù trong lòng Kinh Niên không cam, nhưng cũng biết hắn đang nói thật. Nhìn khắp bốn phía, những nơi tầm mắt chạm tới được đều đậm đặc mây đen, cô đưa mắt dừng lại trên pháp trận, cứ có cảm giác một luồng sức mạnh vô danh đang từ từ trỗi dậy, tràn ngập bên trong trận. Ngay khi tầm mắt lưu chuyển, cô chú ý thấy Hình Thiên khẽ mím môi, con ngươi chếch đi trong tích tắc, tuy rằng chỉ khoảng nửa khắc đã về lại nguyên trạng, nhưng biến hóa cực nhỏ này đâu thể nào thoát khỏi con mắt tinh của Kinh Niên.  
  
Chỉ trong phút chốc, trong lòng cô đã vỡ lẽ, ngẫm lại nguyên nhân Hình Thiên đi ra khỏi pháp trận. Là vì muốn họ hiểu lầm rằng pháp trận này chỉ trưng cho đẹp, mượn nó để kéo dài thời gian. Tới đây ngẫm lại, mới vừa rồi song chú hợp nhất cũng không phá được pháp trận, hiển nhiên cũng không phải vật dựng lên để che mắt, có điều nếu biết rõ trong lúc Hình Thiên dẫn ma hồn thuật nhất định phải trải qua thiên kiếp, thì sao ngay tại thời điểm then chốt này không ai cố thủ? Lẽ nào thực sự tin tưởng trận này quá chắc không ai phá nổi sao?  
  
Trong đầu Kinh Niên rối tung hàng đống nghi vấn, suy nghĩ quay nhanh cấp tốc, nhưng càng quay chỉ tổ rối thêm. Mà tình hình hiện tại cũng không cho phép cô nghĩ nhiều, dù sao không còn đường nào để đi, chi bằng đè cái trận này ra đánh thẳng tay.  
  
Hạ quyết tâm xong, Kinh Niên thở hộc ra hai hơi, gân xanh trên thái dương nổi lên dữ dội, mắt trợn tới muốn nứt ra, hai con ngươi đột nhiên đổi màu, nhưng không như mắt âm dương và quỷ nhãn trước đây, mà hai con ngươi đều hóa ra trong suốt, trong lòng trắng lại hiện ra chi chít chấm đen bám vào, nhìn thoáng qua, hình dạng thật là khủng bố.  
  
Cô ngưng thần nhìn về phía pháp trận, chỉ trong nháy mắt đã tìm được mắt trận ở trên đỉnh. Cô cầm ngang Huyền Tội trên ngực, hai chân hơi gập, bức chân khí tụ ở đan điền lên cánh tay phải, thân kiếm Huyền Tội đột nhiên dài ra mười thước, mũi kiếm hình chóp, càng thêm bén nhọn. Chợt nghe cô quát khẽ một tiếng, bật mạnh khỏi đất, nhảy tới bên trên pháp trận, dường như dồn hết sức lực toàn thân vào một nhát kiếm này.  
  
Để phá trận Kinh Niên không dám có chút phân tâm nào, do đó không phát hiện khi cô nhảy lên, bên mép Hình Thiên chợt nhếch lên nụ cười xảo quyệt. Kiếm phong đâm vào đỉnh pháp trận với thế chẻ tre, thoáng chốc ánh chớp xẹt lên bốn phía, một luồng ánh sáng trắng phá tan nóc nhà bắn thẳng lên trời cao. Bấy giờ Kinh Niên mới nhìn rõ, trung tâm pháp trận bị đào ra một cái hố lớn, trong cái hố ngầm đặt một cái vạc to bảy lỗ, âm thủy trong hố không vượt quá nắp vạc, mà thứ đang khảm lên đĩa bát quát chẳng phải Thanh Long kính thì còn là gì nữa?  
  
Kinh Niên lộn vòng rơi xuống đất, kêu lên: “Thanh Long Kính?”  
  
Trong đầu lóe lên tia sáng, phút chốc phát hiện ra điều kỳ lạ trong trận này —- pháp nhãn của đạo gia vốn là thông qua sự lưu động đặc thù của hai khí âm dương để nhận thức sự vật, trong khi chú văn trong pháp trận này vốn khắc trên mặt đất, Hình Thiên bày trận tại trung tâm chú văn, còn đào hố ngay đó để chôn vạc, pháp trận kết hợp với vạc vừa vặn biến thành một lớp màn che mắt, mà âm khí của Thanh Long kính lại bị âm thủy dưới lòng đất ảnh hưởng, không những âm khí bị phân tán trong nước, mà sóng nước xao động còn thay đổi hướng khí lưu. Thảo nào quỷ nhãn không phân biệt được, chỉ tưởng là âm khí dưới lòng đất di động trong địa mạch sinh ra phản ứng bình thường. Cô hoảng sợ trong lòng, giá nào cũng không nghĩ tới phí công vòng vèo, suy nghĩ nát óc, mà vẫn trúng kế của người khác.  
  
Lúc này Hình Thiên đã bị tháo rời cả hai cánh tay, Thi Ngũ gia lấy bàn chân đạp lên ngực hắn khiến hắn không tài nào ngọ nguậy. Trong khi hắn vẫn thản nhiên không đổi, nhìn thấy pháp trận bị phá, nét mặt càng hiện lên vẻ đắc ý, nghiêng đầu nhìn Kinh niên, cứ như đang thưởng thức sắc mặt của cô. Đợi tới khi Kinh Niên thu lại vẻ ngỡ ngàng, lạnh lùng nhìn sang, hắn mới nở nụ cười nhạt, nói: “Pháp trận ở Tế Tạng đường vốn không phải là thiết lập dẫn ma hồn thuật, âm thủy trong tứ đại âm huyệt đều chảy ra từ nơi này, pháp trận này thuộc tính thuần dương, âm lực tuy có thể thâm nhập nhưng không thể nào phá trận, chỉ có dựa vào cương lực thuần dương mới có thể lấy cường phá cường, chúng ta đây tuy có thể tùy ý ra vào nhưng cũng phải bó tay hết cách với trận này, mà một người sống sờ sờ như ngươi, đã không tiến vào trong trận được, còn vô kế khả thi.”  
  
Kinh Niên hung hăng trừng hắn, thầm nghĩ, nếu phá trận là trúng ý Hình Thiên, như vậy nhất định có thứ gì đó không xông ra được trận, trận pháp vừa vỡ mới có thể thả ra ngoài. Nếu âm thủy của tứ đại âm huyệt thật sự xuất phát từ đây, thì pháp trận này tất nhiên có tác dụng phong tỏa âm khí.  
  
Nghĩ tới đây, Kinh Niên chạy nhanh lại gần, nhìn thoáng qua cái vạc to, phát hiện ba hạt châu trên Thanh Long kính bị đổi màu tới nỗi tối tăm không ánh sáng. Tim cô chợt thót lên, thầm kêu “Không ổn”, lập tức nâng kiếm đâm tới mặt kính. Nào ngờ lại nghe Hình Thiên ném cho một câu “Đã muộn.”  
  
Mũi kiếm phá nước đâm vào, còn chưa chạm tới mặt kính, chợt thấy trong bảy cái lỗ của vạc sủi lên bọt nước, đàn đàn lũ lũ khói xanh bốc hơi lên mặt nước, lên tới trên thì tụ lại thành một, thổi về hướng một góc tường, chui vào trong đám mây đen dầy đặc.  
  
Bức tường mây hấp thu khói xanh rồi dần tản đi, một tia sáng từ góc tường xẹt qua bậc thang, rẽ ngoặt qua cột trụ. Kinh Niên co chân đuổi theo, Thi Ngũ gia lại không động đậy, vẫn duy trì tư thế nửa quỳ như tượng đá, Hình Thiên bị hắn chặn lại chợt cười lên điên cuồng, một dòng khí đen mảnh trào ra cổ họng.  
  
Đúng lúc này, bên ngoài đường dội vào tiếng rống sấm sét mười phần trung khí: “Mẹ nó tặc tử! Ông đây coi ngươi còn cười tới khi nào!”  
  
Hình Thiên hít mạnh vào một hơi, tiếng cười đột nhiên câm bặt, cố ngóc đầu nhìn về hướng phát ra âm thanh, chỉ thấy Lô Hoài Nhâm vòng ra từ đằng sau trụ đá, Kinh Niên theo bên cạnh. Hắn sải bước đi xuống bậc thang, lớp áo trên ngực lấp lánh một quầng sáng gai mắt, dao động lên xuống theo mỗi bước đi.

## 34. Chương 33: Liều Mình Phá Ma

Edit: Yunchan  
  
Kể lại đoạn Kinh Niên đuổi theo tia sáng chạy vào Thông Ma đạo, mới ra cửa hậu đường đã thấy Lô Hoài Nhâm phi nhanh tới, tia sáng kia bắn đúng vào mặt hắn. Lô Hoài Nhâm xông lên trước, há miệng ra, rồi nuốt luôn tia sáng kia vào bụng. Kinh Niên giật thót, lập tức ngó xuống một quầng sáng chói lọi phát ra từ bụng hắn, hớt hải nhảy phắt tới hỏi: “Đại ca! Huynh không sao chứ?”  
  
Lô Hoài Nhâm chỉ cười mỉm với Kinh Niên một chút, trong khi môi vẫn mím thật chặt, hệt như đang ngộp thở. Kinh Niên nhìn mà hoảng hốt, đang định xem kỹ quầng sáng trên bụng hắn, đã thấy Lô Hoài Nhâm lắc đầu, nhấc gót bước thẳng vào trong chính điện. Kinh Niên thấy hắn đi quá gấp gáp, không thể làm gì hơn là chạy tất tả theo sau.  
  
Lô Hoài Nhâm còn chưa đi vào trong nội đường, mới vừa sải bước lên mấy bậc đá đã nghe thấy tiếng cười ngang ngược của Hình Thiên, lửa giận tức khắc bốc lên, há mồm chửi bậy: “Mẹ nó tặc tử! Ông đây coi ngươi còn cười tới khi nào!”  
  
Âm cuối còn chưa kịp lắng, ngươi đã vòng qua trụ đá, ngược ngạo đứng trên đài quan tế, quắc mắt trừng trừng, hung tợn nhìn xuống dưới bậc thềm. Ngay sau đó Kinh Niên đã chạy tới, lặng lẽ quan sát sắc mặt Lô Hoài Nhâm từ đằng sau, thấy da mặt hắn vàng như nến, tròng trắng sung huyết, miệng trắng bệch nứt nẻ, mồ hôi hột rịn ra trên trán, lăn xuống dưới từng giọt từng giọt, lúc nói chuyện mặc dù vẫn uy phong như trước, nhưng trong đó lại mang theo tiếng thở dốc, giống hệt như vừa chạy một quãng đường dài dưới cái nắng gay gắt tháng sáu.  
  
Trong lòng cô bất an, bèn dùng quỷ nhãn nhìn bụng hắn, cuối cùng nhìn thấy bên trong có một vật tròn trịa đang lăn lộn tựa như linh đan, một luồng nhiệt phát ra từ viên tròn tròn đó, rồi chạy từ đan điền tới tứ chi. Nhưng nhiệt lực này kỳ lạ tới khó tả, Kinh Niên cũng không rõ nó rốt cuộc là thứ gì.  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn thoáng qua sắc mặt Kinh Niên, môi căng ra một nụ cười, thở hổn hển mấy hơi, giở giọng trêu: “Coi mặt muội nhăn lại y hệt như trái khổ qua kìa, có chuyện gì rối không gỡ được, sao không chịu hỏi đại ca?”  
  
Lúc này Kinh Niên lại không trơn miệng chọc lại, vì cô thấy mặc dù Lô Hoài Nhâm mỉm cười, nhưng mỗi khi quầng sáng kia chớp lên một lần, gò má hắn sẽ co rúm lại một lần, tiếng thở dốc cũng càng lúc càng nặng nhọc. Trong đầu cô mơ hồ nhận ra gì đó, nghe thấy hắn chốc chốc lại thở hồng hộc, không dám tùy tiện chọc hắn nói chuyện.  
  
Lô Hoài Nhâm thấy Kinh Niên không lên tiếng, than thở hai tiếng, bước xuống bậc thềm, giơ tay chỉ về hướng Hình Thiên, nói: “Thằng nhãi này kể ra cũng chu đáo lắm, nếu không phải ta đã nghe phong thanh trước, thì nào ngờ được lại có thủ đoạn thế này?” Tiếp đó kể lại tỉ mỉ thứ hắn mắt thấy tai nghe.  
  
Chuyện là sau khi hắn ra khỏi nội đường, dọc theo Thông Ma đạo tìm tòi lục lọi, khi đến cuối đường, quả thật phát hiện ở dưới chân tường một góc kết giới. Kết giới này thiết lập hết sức khéo léo, mặt kết giới ôm dọc theo bề mặt đất, diện tích nhỏ cỡ chiếc quan tài. Nếu không phải trước đó Lô Hoài Nhâm được Hoàn Tình chỉ điểm, thì để tìm được chỗ huyền dịu này thật là khó càng thêm khó. Thế là hắn bèn dùng một phép nhỏ phá bỏ kết giới, cạy phiến đá đậy trên đó lên nhìn, nằm bên dưới không phải Nguyên Thiên Sư thì còn ai vào đây?  
  
Kinh Niên cả kinh: “Sao Nguyên Thiên Sư lại ở đó?”  
  
Lô Hoài Nhâm đáp: “Ta tới gần nhìn thử, lão ta như đang nhập định, mặc dù còn thở, nhưng lại chẳng có tý ý thức nào. Hai tay lão ôm ngực, dưới tay lão lòi ra một góc gì đó, ta giật ra coi thử, quả nhiên là Bạch Hổ kính, mặt kính úp xuống, đối diện với lồng ngực của lão ta.”  
  
Nói tới đây, hắn thở hộc ra một hơi, lôi Bạch Hổ kính từ trong lòng ra, không giao cho Kinh Niên mà chỉ cầm chắc trên tay, nói tiếp: “Ta lật lão lại, thấy sau lưng lão ướt sũng, sau đó nhìn xuống dưới mới thấy từ lúc nào đã bị đào ra một cái lỗ, thò tay vào không chạm được đáy, chỉ thấy nước lạnh cóng.”  
  
Kinh Niên vỗ tay một cái, reo lên: “Cái lỗ đó với cái hố ở trung tâm pháp trận này nhất định là nối nhau, nước trong lỗ đó chính là âm thủy dẫn ra từ chỗ này!”  
  
Cô đưa tay kéo ống tay áo Lô Hoài Nhâm, chỉ chỉ phía dưới, lẩm bẩm: “Nếu hai cái hố này nối nhau, thì âm khí của Thanh Long kính ở đầu này cũng có thể đi theo dòng nước chảy tới đầu kia, xem ra Hình Thiên dự định bỏ rơi Trần Mộc để dùng thân thể Nguyên Thiên Sư thu nạp ma hồn…”  
  
Lô Hoài Nhâm nói: “Không sai, trong kết giới ở Thông Ma đạo cũng bày một trận. Có lẽ hắn đã chuẩn bị sẵn hai đường, Trần Mộc không thành thì chuyển qua Nguyên Thiên Sư.”  
  
Vừa nói vừa bước xuống bậc thang, đi tới trước Hình Thiên tầm hai bước, lạnh lùng nhìn từ trên xuống: “Ngươi vừa mới thả linh phách ra ngoài, có phải là muốn linh phách vào sống trong cơ thể Nguyên Thiên Sư trước, nhờ Bạch Hổ kính bảo vệ thân thể, chờ thời gian vừa tới, ma hồn nạp vào, không phải là vạn sự đại cát rồi à?”  
  
Lúc này Kinh Niên cũng theo tới gần, nghe Lô Hoài Nhâm nói vậy thì buột miệng hỏi: “Chẳng lẽ cái vừa rồi đại ca nuốt vào bụng chính là linh phách của Hình Thiên?”  
  
Nói xong chữ cuối, cô bất giác khủng hoảng —– linh phách của Hình Thiên mạnh ác bao nhiêu chứ? Do quá mạnh mới đặc biệt bày pháp trận, còn dùng Bạch Hổ kính hộ thể, mà Lô Hoài Nhâm cứ vậy mà nuốt vào, khó tránh khỏi ngũ tạng thối rữa, nội phủ đều nát bét hết.  
  
Lô Hoài Nhâm ngoái đầu nói với Kinh Niên: “Coi muội hoảng kìa, tới cảm xúc cũng không giấu kịp, đại ca muội có bùa hộ thể, trong chốc lát còn chịu đựng được.”  
  
Lúc nói câu này, chân mày lại giật lên xuống không ngừng.  
  
Hình Thiên nằm ngửa mặt ra đất, vẻ kinh ngạc ban đầu chỉ lóe lên rồi biến mất trong mắt, hiện nay lại khôi phục vẻ thong dong tự đắc. Hắn hơi hé miệng, giọng gần như không thể nghe thấy: “Bùa hộ thể gì? Trong bụng ngươi không phải là viên tứ thần châu trên Thanh Long kính sao? Không ngờ lùng sục khắp nơi, cuối cùng lại rơi vào tay ngươi.”  
  
Năm đó để giải phong ấn Thanh Long kính thả ra ma hồn, Nguyên Thiên Sư đã khai quật tứ đại âm huyệt, đem bốn viên thần dương châu bỏ vào trong âm huyệt, lấy âm thủy nuôi luyện, hòng làm hao mòn chú lực trên chúng. Đợi cho dương châu bị luyện thành âm châu thì đã không biết trôi qua bao nhiêu năm tháng, tứ đại âm huyệt đã sớm không còn là đất hoang ngày xưa. Có hai nơi còn trở thành thắng địa phong cảnh tập trung dân cư đông đúc. Thế nên Nguyên Thiên Sư mới nóng lòng lấy cái cớ khởi công dựng miếu tự để trưng thu đất, dự định đào âm châu lên mà thần không biết quỷ không hay. Ai dè âm châu ở ba nơi đều tìm được thuận lợi, chỉ riêng âm huyệt bên trong phủ Tướng Quân ở Nam Lĩnh bị người ta đào bới xây huyệt ngầm, phá một lớp đất, khiếm âm thủy chảy theo địa mạch ra ngoài. Âm châu trôi theo dòng nước lọt ra bên ngoài, không biết chảy về nơi đâu. Nguyên Thiên Sư âm thầm sai người tìm kiếm khắp nơi, nhưng không tìm được tung tích.  
  
Lần đầu Kinh Niên nhìn thấy Thanh Long kính, chú lực trước đây của hạt châu trên kính đã hoàn toàn biến mất, còn tỏa ra khí âm mục rữa. Thành ra vừa rồi nhìn vào viên linh đan dồi dào dương lực trong bụng Lô Hoài Nhâm cũng không biết là thứ gì. Bấy giờ bị Hình Thiên vạch trần, khiến cô ngỡ ngàng vô cùng. Họ tiến thoái cùng nhau suốt cả quãng đường, nếu có một hạt châu như vậy giấu trong cơ thể, thì lý đâu không có chút cảm giác nào?  
  
Lô Hoài Nhâm nhìn ra nghi hoặc của Kinh Niên, cười khổ một tiếng, có hơi mệt mỏi, hắn nghỉ ngơi một chút mới hỏi: “Tiểu muội, muội vẫn còn nhớ chuyện ở trấn Mai Lĩnh chứ?”  
  
Kinh Niên gật đầu, Lô Hoài Nhâm ngửa đầu cười một lát, rồi thở dài nói tiếp: “Cái này không tin trời cũng không được. Nhớ hôm đó một đám chúng ta kéo lên Mai Lĩnh, tới nơi đã thấy hoa rơi đầy đất, bốn phía hỗn độn, tiểu đạo gia ngã vào trong đống hoa, cũng không biết xảy ra chuyện gì, tìm khắp trong ngoài núi mà đâu thấy nửa bóng yêu ma quỷ quái nào? Do đó bọn ta đành phải bàn nhau giúp tiểu đạo gia xuống núi trước. Mà nhắc lại cũng khéo, lúc ta đang định bước lên kéo tiểu đạo gia, chân lại đá phải một vật gì đó, làm nó lăn lông lốc tới tay của tiểu đạo gia. Ta cúi người nhìn thử, là một hòn đá trơn bóng trắng tuyết to cỡ cái trứng ngỗng. Ta thấy hòn đá kia màu sắc sáng bóng như ngọc, nên nhét vào người, định bụng sau này tìm một sư phụ tay nghề giỏi khắc một cái khuyên tai…”  
  
Lô Hoài Nhâm dừng lại thở dốc, con ngươi nhìn xuống Hình Thiên. Hình Thiên nhìn lại hắn, sau đó từ từ nhắm mắt lại. Kinh Niên nhủ thầm: Hòn đã to cỡ cái trứng ngỗng, chả lẽ là linh đan con rắn nhỏ phun ra?  
  
Cô chỉ nghĩ như vậy trong lòng, nhưng vẫn im lặng không lên tiếng, nhìn chằm chằm Lô Hoài Nhâm.  
  
Lô Hoài Nhâm lấy lại hơi xong, nói tiếp: “Sau đó là tới chuyện Diêm Vương tự. Hôm đó, Hoàn Tình cô nương tìm ta, nói trên người ta có mang chí bảo, bảo ta đưa cho cô ấy nhìn thử. Ta đâu biết mình có bảo bối gì, đành phải bới hết đồ đạc trên người đưa ra cho cô ấy xem. Cô ấy chỉ lấy mỗi hòn đá kia, rồi kể lại chi tiết chuyện liên quan tới Thanh Long kính phong ma cho ta biết, sau đó mới nói hòn đá trong túi đó chính là một viên pháp châu. Hóa ra Linh Xà từ núi Tuyết theo sông Hắc Thủy một đường du Nam, trong lúc vô tình đã nuốt phải viên linh châu xuôi theo địa mạch chảy vào dòng sông, cho nên mới có được trăm năm đạo hạnh, sau đó xông vào Mai Lĩnh chiếm đất làm vua, ai dè lại bị tiểu muội bắt được. Hoàn Tình cô nương nói trên dương châu bọc một lớp túi khí của Linh Xà, gặp gió bèn kết lại thành lớp áo bằng đá, có thể phong bế linh khí tản ra bên ngoài khiến người ta không phát hiện ra. Cô ấy bảo ta cất kỹ hòn đá, không tới lúc nguy cấp thì không được đập ra, thành thử ngay cả muội cũng bị qua mặt.”  
  
Kinh Niên liếc liếc Lô Hoài Nhâm, thấy hắn cau mày, lưng cong thành hình cánh cung, một tay ôm bụng, cô bèn bước lên đỡ hắn, hỏi: “Lô đại ca, bây giờ huynh đập hòn đá, nuốt linh châu, là vì đã tới lúc nguy cấp sao, rốt cuộc cô nương đó đã nói gì với huynh? Huynh đừng làm ta nóng ruột?”  
  
Cô càng nhìn càng thấy không ổn, càng nghe càng thấy run sợ trong lòng.  
  
Lô Hoài Nhâm nhạt nhẽo nói: “Còn có thể nói gì được nữa? Không phải là chỉ cách đối phó với đại ma đầu sao. Cô nương ấy bảo ta tới đây trước tiên phải tìm cái kính rồi tính toán, nếu gặp khó khăn thì đập hòn đá ra, lúc nãy trận pháp trên Thông Ma đạo cũng nhờ hết vào thân thông của hạt châu này mới phá được.”  
  
Kinh Niên đã sớm vứt hết mấy chuyện phá trận làm sao hàng ma thế nào ra khỏi đầu, chỉ nghĩ tới chuyện Lô Hoài Nhâm giấu mọi người đi tới nước này, sợ là đã bàn tính xong với Hoàn Tình rồi, hỏi dồn: “Lô đại ca, huynh hãy nói thật đi, cách đối phó với đại ma đầu rốt cuộc là gì? Chẳng lẽ là cách huynh nuốt dương châu hút linh phách? Linh phách của Hình Thiên còn chưa rời khỏi cơ thể hoàn toàn, huynh muốn đuổi nó đi thế nào? Có thể nói cho tiểu muội này nghe một chút không?”  
  
Lô Hoài Nhâm cười cười, ngẩng đầu nhìn bên trên pháp trận, trên nóc nhà đã bị phá thủng một lỗ, một vạt nắng vàng yếu ớt chiếu xuyên xuống. Hắn đột nhiên đứng thẳng dậy, không trả lời câu hỏi của Kinh Niên mà chỉ nghiêm mặt nói: “Tiểu muội, làm phiền muội xin Ngũ gia nhường một chút, đại ca có vài lời muốn hỏi Nhân… Hình Thiên.”  
  
Kinh Niên nhìn thấy khi Lô Hoài Nhâm nói chữ “Nhân”, ánh mắt ảm đảm đi trông thấy, nhưng không lâu sau đã bắn ra hai tia sáng bén ngót, đó là ánh mắt của người hạ quyết tâm làm một chuyện gì đó với lòng kiên định cứng như sắt thép. Cô nhìn chằm chằm một lát, Lô Hoài Nhâm cũng ngẩng đầu đối mặt với cô, ánh mắt lấp lánh, hệt như tất cả hào khí đều tụ hết trong cái nhìn này.  
  
Kinh Niên nói: “Đại ca muốn ta nhường, cũng phải cho ta nhường được rõ ràng minh bạch, để ta biết cái nhường này sẽ đưa tới kết quả gì.”  
  
Lô Hoài Nhâm nói: “Muội không nhường, thời gian qua đi, đại ca không chịu đựng nổi, ma cũng không phong ấn được. Trước hết cần đưa Hình Thiên vào trung tâm pháp trận, thúc giục pháp trận hồi sinh, lấy Bạch Hổ kính mượn ánh mặt trời thanh tẩy âm khí của âm châu, sau đó khảm ma phách trong dương châu vào Thanh Long kính, mô phỏng cách làm của sư tổ, không phải là xong rồi sao?”  
  
Hắn nói nghe rất nhẹ, nhưng sự thật làm sao lại đơn giản như vậy chứ? Kinh Niên cũng chẳng phải con nít ba tuổi, cô không quan tâm thứ gì khác, chỉ hỏi: “Huynh chỉ cần trả lời ta một câu là đủ rồi, nếu phong ma thành công, thì Lô đại ca sẽ ra sao? Còn có thể tung tăng vui vẻ ăn thịt uống rượu với muội muội này nữa không?”  
  
Lô Hoài Nhâm sững sờ, không biết nên trả lời cô thế nào, môi run lên cả buổi, cuối cùng nặn ra một nụ cười tương đối thê lương. Hắn không nhìn Kinh Niên, chỉ nhìn về hướng Hình Thiên đang nhắm mắt giả ngủ, mềm giọng nói: “Tiểu muội, coi như đại ca xin muội, lần này, để cho ta đi đi…”  
  
Mặc dù vẫn chưa trả lời trực tiếp, nhưng lời này nói ra, đã chứng thực cho phỏng đoán của Kinh Niên.  
  
Kinh Niên nói: “Lần này… đâu còn lần kế?”  
  
Nhìn sắc mặt của hắn, không chìu theo sợ là cũng không được. Lục phục ngũ tạng của Lô Hoài Nhâm đã sớm bị dương khí của dương châu hủy hoại, nếu không phải trên tay đang cầm Bạch Hổ kính, nhờ vào linh khí trong kính hộ thân, thì chỉ sợ là dương khí đã phá cơ thể tuôn ra từ lâu, đâu còn để hắn đứng đến bây giờ? Mà lúc này, cho dù có lấy linh châu ra, xác suất giữ mạng cũng cực kỳ nhỏ bé.  
  
Đây chính là kết quả đã định sẵn từ khi nuốt linh châu, trong lòng Kinh Niên hiểu rõ, chẳng qua khi thật sự phải trơ mắt nhìn hắn chịu chết, trong lòng lại vô cùng quằn quại.  
  
Lô Hoài Nhâm lại lên tiếng thỉnh cầu: “Tiểu muội, lẽ nào lại muốn đại ca uổng công tới đây lần này sao?”  
  
Hắn vốn muốn nói uổng mạng, nhưng thấy khuôn mặt u sầu của Kinh Niên, chữ “Tử” đó giá nào cũng không thốt thành lời nổi.  
  
Đúng lúc này, ngoài điện vọng tới tiếng hò hét ầm ỹ, như là rất đông người đang chen lấn xông vào bên trong. Kinh Niên chạy cộp cộp tới cửa đứng vững, nói nhỏ với Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, tới đây đi.”  
  
Thi Ngũ gia vẫn giữ nguyên tư thế cũ, không nhúc nhích, Kinh Niên nghĩ thầm: Đúng rồi, Lô hoài Nhâm là người của Thiên Tôn tự, Ngũ gia tất nhiên không bỏ được chuyện hậu bối đồng môn nhà mình tự đi tìm đường chết. Nhưng trái phải đều không có đường lui, bây giờ có dày vò hay không cũng chẳng thể quay đầu lại, chỉ còn cách để Lô Hoài Nhâm hoàn thành tâm nguyện rồi ra đi bình yên thôi.  
  
Nghĩ rồi cô tăng âm lượng gọi lên hai tiếng, đến đây Thi Ngũ gia mới chậm rãi thu tay lại, đứng lên, nhảy tới cạnh Kinh Niên.  
  
Tiếng bước chân ầm ĩ dội lại từ Thông Thần đạo, Kinh Niên nghiêng người nhìn ra, chính là Điện Hạ dẫn theo một đội ngũ chạy tới, Huyền Ảnh theo sát bên cạnh Điện Hạ, bộ trang phục đen đã rách vài chỗ, cánh tay phải băng một vòng vải loang lổ vết máu. Quan mạo của Điện hạ lệch sang bên, vỏ kiếm rỗng treo vắt vẻo bên eo, còn đám xanh mướt đằng sau chính là đoàn bộ binh.  
  
Điện Hạ dẫn đầu chạy tới cửa, bị Kinh Niên vươn một tay cản ở bên ngoài. Y nhìn chằm chằm Kinh Niên từ trên xuống dưới một lượt, lộ ra nụ cười nhẹ nhõm, tiếp đó nhìn vào trong đường, thấy Hình Thiên nằm trên mặt đất, Lô Hoài Nhâm đang kéo hắn vào trung tâm pháp trận, bèn hỏi: “Lô huynh đệ đang làm gì thế? Trên đất… lẽ nào là Trần Mộc? Nguyên Thiên Sư ở đâu rồi?”  
  
Từ khi chia cách ở trấn Thổ Diêu ngày đó, Điện hạ đã đích thân tới phủ Thừa tướng xin binh mã, chỉ chĩa mũi giáo vào mỗi Nguyên Thiên Sư, còn biến cố Trần Mộc thì hoàn toàn mù tịt, vừa rồi ở trong cung chỉ vội vã gặp thoáng qua Kinh Niên, chứ chưa kịp nói gì, nên khi thấy cảnh tượng này thì chẳng hiểu ra sao.  
  
Kinh Niên cười nói: “Điện Hạ, ngài đúng là hành sự liều lĩnh, chưa chi đã nổi binh tạo phản, liên lụy hiền thần phải bỏ mạng vô cớ.”  
  
Lời này như kiểu đang trêu ghẹo, cũng không chứa một chút giọng điệu trách cứ nào, nhưng lại khiến Điện Hạ đỏ bừng mặt, ngập ngừng hồi lâu không nói ra lời.  
  
Kinh Niên chỉ nói Điện Hạ nhất thời nóng ruột mới gấp gáp đi cầu viện binh, nhưng lại không biết rằng Điện Hạ và hiền thần đã sớm âm thầm chiêu binh mãi mã, trù tính đã lâu. Nếu Thái tử có thể thuận lợi bước lên vương vị, thì trận chiến này tất yếu sẽ diễn ra sau khi kế vị, dùng để quét sạch thế lực đối địch trong cung. Nhưng hiện nay đã ban thánh chỉ phế Thái tử, khiến họ rơi vào thế bị động, thành ra mới thừa dịp tân quân chưa đăng cơ, mượn tiếng diệt trừ Nguyên Thiên Sư để thoát khỏi tội “Tạo phản” sau này.  
  
Thế nhưng ngoài dự liệu, Tam hoàng tử lại điều binh đoàn thiết kỵ trấn thủ ở biên cảnh về trợ chiến. Nếu không có đoàn thiết kỵ này canh giữ, thì cửa ải võ đài tuy không tránh khỏi hao binh tổn tướng, nhưng cũng không tính là đột phá quá khó khăn. Chỉ tiếc hiền thần tiên phong xung trận lại đụng phải địch thủ, bị đội trưởng thiết kỵ binh một đao lấy đầu.  
  
Kinh Niên thấy Điện Hạ không nói lời nào thì chỉ thở dài, kể qua loa biến cố Trần Mộc, còn gút mắt giữa Lô Hoài Nhâm và Trần Mộc thì không nói nửa chữ, chỉ để y biết rõ Nguyên Thiên Sư được Hình Thiên cấy vào trong cung, chờ thời cơ chín muồi thì phóng thích linh hồn Hình Thiên, để Hình Thiên tái thế.  
  
Điện Hạ đã sớm biết được chuyện Thanh Long kính trấn ma hồn qua lời kể của Kinh Niên, vả lại trong lúc trò chuyện cũng có nhắc tới. Còn đối với động cơ của Nguyên Thiên Sư cũng mò ra được sáu bảy phần, lúc này lại không quá kinh ngạc, vấn đề là y không ngờ được cương thi hành đầu đi theo bên cạnh suốt quãng đường lại chính là chủ nhân đứng sau xúi giục, tình cảnh trước đây quả là hung hiểm vạn phần.  
  
Điện Hạ một mặt lắng nghe, một mặt lưu ý động tĩnh trong nội đường. Khi nhìn thấy Lô Hoài Nhâm lôi Hình Thiên tới sát mép hố lớn thì ấn bụng dưới nôn khan, bất giác la lên: “Chúng ta không hỗ trợ sao? Chỉ dựa vào mỗi Lô huynh đệ có được hay không?”  
  
Kinh Niên đáp: “Được, chúng ta chỉ cần nhìn là được!”  
  
Lời này thốt ra vừa dứt khoát vừa thẳng thắn, còn mang theo một loại khí thế không cho người khác chất vấn, khiến cái chân vừa sải qua ngưỡng cửa của Điện Hạ phải rụt trở lại.  
  
Lô Hoài Nhâm nôn ra một hạt châu bạch ngọc nắm ở trong tay, rồi phun ra một bãi máu đen. Điện Hạ thò người vào trong, lại bị Kinh Niên cản lại bên ngoài. Huyền Ảnh từ trước tới sau đều đứng vững sau lưng Điện Hạ, bộ binh thanh y hành sự theo lệnh, không nhận được lệnh thì chỉ đứng yên tại chỗ.  
  
Lô Hoài Nhâm gỡ Thanh Long kính trên nắp vạc ra trước, rồi gắn ngọc châu lên mắt rồng, sau đó dựng đứng Thanh Long kính trong cái rãnh hình cung ở hướng Nam pháp trận, mặt kính dối diện với trung tâm pháp trận, cuối cùng nâng Hình Thiên dậy, để hắn ngồi xếp bằng mặt hướng tới Thanh Long kính, còn bản thân thì cầm Bạch Hổ kính ngồi sau lưng hắn. Một tay Lô Hoài Nhâm chống cơ thể xụi lơ của Hình Thiên, tay còn lại cầm Bạch Hổ kính, áp mặt kính vào sau lưng, mà đỉnh đầu Hình Thiên ngay bên dưới lỗ thủng trên nóc nhà, lỗ thủng đó là do vừa rồi Kinh Niên phá trận để lại.  
  
Sau khi đỡ Hình Thiên ngồi ngay ngắn xong, Lô Hoài Nhâm quay đầu nhìn về phía Kinh Niên, nói: “Sau này phải phiền tiểu muội giao hai mặt kính này cho Hoàn Tình cô nương.”  
  
Kinh Niên gật đầu, Lô Hoài Nhâm nói tiếp: “Khi gặp cô nương ấy, đừng hỏi gì hết, cái cùm trên chân của cô nương ấy là hình phạt, nói càng nhiều thì nó càng siết chặt…”  
  
Kinh Niên gật đầu lần nữa, lúc này trong lòng có ngàn lời vạn chữ, nhưng không biết nên nói gì cho phải, chỉ lẳng lặng nhìn Lô Hoài Nhâm. Lô Hoài Nhâm đáp lại cô bằng nụ cười trấn an. Đúng lúc này một chùm sáng trắng bắn xuống từ cái lỗ trên trần, chiếu thẳng lên người Hình Thiên, pháp trận trên đất cũng tản ra huỳnh quang li ti, chậm rãi tụ lại ở trung tâm pháp trận, đốm huynh quang li ti bay vào trong Bạch Hổ kính, mặt kính vốn tối om lại phát ra tia sáng chói lòa.  
  
Đến đây, Hình Thiên vẫn trầm mặc bỗng nhiên lên tiếng, hắn cười khẽ hai tiếng, nói xa xôi: “Thảo nào ngươi có thể tìm ra điểm kết ấn trên Thông Ma đạo, hóa ra là Diêm Vương tự nhúng tay… sai ngươi lấy dương khí ở đan điền thúc giục tứ thần dương châu, ỷ vào Bạch Hổ kính hộ thể, biến cơ thể mình thành lọ chứa, thu nạp ma hồn dẫn nhập vào tứ thần dương châu, rồi khảm nó vào trong Thanh Long kính, tiếp đó dùng ánh mặt trời khởi động lại pháp trận, mượn linh khí của Bạch Hổ kính thi cấm chú phong hồn một lần nữa, ngay cả một dải ma phách sót lại trong thân thể này của ta cũng bị dẫn vào trong phong chú… Nhưng ngươi có biết, Phong Hồn thuật chính là một trong ba đại cấm chú, vốn không phải cho người phàm sử dụng, nếu dùng tới, ắt phải gặp kiếp nạn.”  
  
Nói tới đây, hắn vô tình liếc về phía Kinh Niên.  
  
Lô Hoài Nhâm nghiến răng nghiến lợi: “Ta vốn dĩ đã là người chết, còn sợ gì nữa? Ngươi ngu dốt cho ta kéo dài tính mạng, ta mới có thể sống tạm bợ tới bây giờ, để tận mắt nhìn thấy kết quả của ngươi!”  
  
Hình Thiên khẽ hừ một tiếng, thấp giọng nói: “Đã chỉ cho ngươi đến đó mà không nói cho ngươi hết chân tướng, đáng hận đáng hận…”  
  
Lô Hoài Nhâm trừng mắt hỏi: “Chân tướng gì? Ngươi có ý gì?”  
  
Hình Thiên nghiêng đầu ra sau liếc mắt, rồi cười phá lên: “Ngươi oán hận Nhân huynh của ngươi sao? Ngươi có biết hắn thật sự vì ngươi mới liều lĩnh sử dụng cấm thuật phong hồn, chỉ có điều cái gọi là Phong Hồn thuật trong quyển sách kia thật ra là sách cấm dời hình hoán thể, là ta cho hắn, bởi vì hắn sốt ruột cứu ngươi, chuyện gì cũng làm được, mặc kệ sách cấm đó là thật hay giả chỉ cần thử là biết, nhưng không ngờ phải đền cả cái mạng.”  
  
Hắn ngừng một hồi, nghiêng đầu nhìn thoáng qua dáng vẻ nghẹn lời của Lô Hoài Nhâm, nói tiếp: “Cho tới trước khi tới Phong Hoa cốc, Nhân huynh của ngươi thật sự là tên bằng hữu cam lòng giao tình đổi mạng cho ngươi.”  
  
Lô Hoài Nhâm lắp bắp: “Phong Hoa cốc, lý do Nhân huynh phát cuồng…”  
  
Hình Thiên tiếp lời: “Hắn vốn là cái túi da tốt mà ta nhìn trúng, tất nhiên phải thêm vào thuật dời hình hoán thể ba đạo thao hồn chú, khi nào cần thì chỉ cần khởi động chú thuật, lúc đó ta có thể thay thế hắn.”  
  
Lô Hoài Nhâm hỏi dồn: “Ngươi gọi Nhân huynh ra khỏi Phong Hoa cốc, là để lấy thân thể của huynh ấy dùng sao? Còn hồn phách của huynh ấy thì sao?”  
  
Hình Thiên đáp: “Hồn phách bị đuổi ra khỏi thân thể đi đâu về đâu, ngươi làm Thi quan còn không rõ nhất sao?”  
  
Lô Hoài Nhâm nghe hắn nói vậy thì sửng sờ giây lát, tiếp đó thở hắt ra một hơi, khóe miệng cong lên, khóe mắt cũng lấp loáng ánh lệ, hắn vừa lắc đầu liên tục vừa lẩm bẩm: “Thì ra ta thật sự trách lầm Nhân huynh, thật tốt quá, thật tốt quá… nếu tiểu đệ cũng có may mắn tới thiên thượng làm thần tiên tiêu dao, thì nhất định phải đi tìm Nhân huynh uống rượu tạ tội…”  
  
Trong lúc nói chuyện, miệng hắn chảy ra máu không ngừng, song hắn chỉ toét miệng cười. Nghe được hảo hữu từ đầu tới cuối chưa từng phản bội mình, cơn vui sướng đã xông hết lên đầu, đâu còn cảm nhận được cơn đau trên cơ thể, càng khỏi phải ngẫm tại sao Hình Thiên phải nói những lời này vào đúng lúc này.  
  
Ánh đỏ trên bầu trời dần thu lại, thái dương cũng dần ngã về tây, vạn vật đều bị nhấm chìm trong bóng tối. Đột nhiên, một chùm sáng trắng đánh xuống, rơi xuống ngay trên Tế Tạng đường, bắn xuyên qua lỗ thủng trên nóc nhà, chiếu lên người Lô Hoài Nhâm và Hình Thiên. Lúc này Bạch Hổ kính đột ngột phóng ra tia sáng kỳ dị, quầng sáng bảy màu quấn quanh Hình Thiên, như từng sợi gấm lộng lẫy lượn quanh bềnh bồng, rồi bất thình lình vài luồng khí đen mảnh phụt ra từ thất khiếu của Hình Thiên…

## 35. Chương 34: Nắm Tay Đồng Hành

Edit: Yunchan  
  
Cơ thể mất đi nguyên thần chẳng khác nào cái xác rỗng, đợi luồng khí đen bị hút hết vào trong kính, thân thể Hình Thiên lập tức tê liệt ngã nhoài ra đất. Đúng lúc này, Thanh Long kính và Bạch Hổ kính đột nhiên trào ra ánh đỏ, chiếu lên người Lô Hoài Nhâm. Trên đỉnh đầu Lô Hoài Nhâm bỗng nhiên bốc lên một làn khói xanh, vút một tiếng bắn vào trong viên ngọc châu vừa khảm vào Thanh Long kính, ánh trắng chạy dọc theo khung kính, tức thì thắp sáng ba viên ngọc châu còn lại.  
  
Lúc này, ánh đỏ hội tụ trên người Lô Hoài Nhâm phóng thẳng về phía chân trời, phá tan mây, đám mây dầy từ từ tản đi, pháp trận ở trung tâm tế đường cũng tối xuống. Chỉ thấy Lô Hoài Nhâm gục đầu ngồi xếp bằng tại chỗ, thất khiếu trào ra máu đen ồ ạt.  
  
Đêm tối buông mình, ba sao quy vị, mặt trời khuất bóng, ánh đỏ dần tan, bóng nguyệt sáng ngời treo tít trên cao. Kinh Niên thấy thiên tượng đã qua, mới thả Điện hạ ra, lùi qua cạnh cửa.  
  
Điện hạ dặn dò binh lính canh gác bên ngoài, chỉ dẫn theo Huyền Ảnh đi về hướng pháp trận. Huyền Ảnh bước lên thăm dò hơi thở của Lô Hoài Nhâm, ấn lên ngực hắn một hồi, rồi sờ lên gáy cổ Hình Thiên, sau đó ngồi dậy, nhìn Điện Hạ lắc đầu.  
  
Điện Hạ lặng người đi một lát, quay đầu nhìn về phía Kinh Niên, lắp bắp: “Lô… Lô… Lô huynh đệ hắn… hắn đã tắt thở…”  
  
Kinh Niên nắm chặt tay Thi Ngũ gia, thật lâu sau mới nặn ra được một câu: “Người đã chết đương nhiên tắt thở.”  
  
Dứt lời lập tức chạy về phía không người thu hai mặt kính lại, nhét hết vào trong ngực.  
  
Điện Hạ thấy cô không buồn liếc Lô Hoài Nhâm lấy một cái, thì khó tránh khỏi bất ngờ. Nghe cô bình thường lúc nào cũng đại ca đại ca rất thân thiết, sao người đã chết lại không nhỏ nửa giọt lệ, ngay cả một chút thương tiếc cũng không cảm giác được.  
  
Điện Hạ không tin Kinh Niên là người vô tình như vậy, chỉ nghĩ là cô cố nén thương tâm, nên không đành lòng nhìn thêm thôi, khi thấy cô quay lại, y còn nở ra một nụ cười xoa dịu cô.  
  
Ai ngờ Kinh Niên chỉ một mực nhìn Thi Ngũ gia, làm như không thấy nụ cười của Điện Hạ. Điện Hạ cảm thấy xấu hổ, ho nhẹ một tiếng, giả vờ nhìn quanh hai bên, khó hiểu hỏi: “Sao không thấy bóng dáng Nguyên Thiên Sư?”  
  
Kinh Niên chỉ về hướng Thông Ma đạo, nhàn nhạt nhắc nhở y: “Người đang nằm đằng sau đó.”  
  
Điện Hạ nghe vậy, vội vàng hạ lệnh bảo Huyền Ảnh dẫn hơn mười binh lính tìm kiếm trong Thông Ma đạo. Nào ngờ đoàn người vừa bước lên mấy bậc thang, chợt nghe thấy một tiếng quát dội xuống trên đài quan tế: “To gan! Ai dám lỗ mãng?!”  
  
Mọi người nghe thấy tiếng nhìn qua, thấy có hai người vòng ra từ sau trụ đá, người đằng trước hoàng bào mão vàng, eo buộc thắt lưng sợi vàng, ngẩng dầu rảo bước tới giữa đài quan tế đứng vững, chính là đương triều Thiên tử. Người theo sát phía sau ướt sũng toàn thân, ngay cả tóc cũng nhỏ nước, không phải Nguyên Thiên Sư thì ai vào đây? Nhìn bộ dạng của lão rõ ràng là mới bò ra khỏi âm thủy chưa bao lâu.  
  
Binh sĩ bên ngoài vừa thấy Hoàng thượng đều đồng loạt quỳ xuống rào rào. Kinh Niên lặng lẽ kéo Thi Ngũ gia bước ra khỏi bậc cửa, mượn tường chắn thân. Huyền Ảnh cũng dắt theo binh sĩ lùi khỏi bậc đá bái lạy trên đất.  
  
Nguyên Thiên Sư nghiêng đầu liếc mắt qua pháp trận, lúc thấy thi thể nằm sấp trên đất thì chau mày, hấp tấp xoay mặt đi, nhìn về phía bên ngoài tế đường, lạnh lùng nói: “Mục ngự quan, ngươi thật to gan, thấy Hoàng thượng còn không quỳ?”  
  
Kinh Niên tựa lưng vào tường, kéo tay của Thi Ngũ gia, dùng quỷ nhãn nhìn thấu vào trong cơ thể Hoàng thượng, lại phát hiện phù chú vướng trên tim đã cởi, hết sức kinh ngạc, nhìn qua sắc mặt hồng hào của Hoàng Thượng, với bộ dạng cách đây không lâu tưởng như là hai người khác nhau.  
  
Hoàng thượng chắp tay sau lưng nhìn xuống dưới, ánh mắt bị ngăn lại bởi tua mão khiến người ta không nhìn rõ, chỉ nghe ngài trầm giọng nói: “Hoàng tử tạo phản, tội thêm một bậc!”  
  
Ngay sau đó Nguyên Thiên Sư vung tay lên, quát to: “Còn không bắt người!”  
  
Ra lệnh một tiếng, từ giữa đám binh lính bên ngoài tế đường bước ra năm binh sĩ giáp xanh, đánh thốc về phía Điện Hạ, bội kiếm sáng lóa chém xuống. Ngay thời khắc nguy cấp này, Huyền Ảnh hóa kiếm thành roi, tung ra thức thứ nhất Đại Diễm Hỏa Long, quét lui năm tên binh sĩ, sau đó nhảy tới bảo vệ bên cạnh Điện Hạ.  
  
Kinh Niên thấy năm tên binh sĩ này mắt lóe hung quang, hơi thở phả ra ồ ồ, trong lòng biết bọn họ chắc chắn đã trúng Thao Tâm thuật. Cô đang tính nhắc nhở Điện Hạ, đã thấy Huyền Ảnh xoay nửa thân trên, vung cánh tay bắn ra năm cây ngân châm, toàn bộ đều trúng vào mi tâm của năm tên binh sĩ. Người trúng châm hệt như bị điểm huyệt, chôn chân tại chỗ không thể động đậy. Huyền Ảnh khua thêm một nhát, chém bay đầu cả năm.  
  
Điện Hạ chỉ thẳng Hoàng Thượng, lớn giọng chất vấn: “Phụ hoàng hiện đang dưỡng sức ở Bồ Đề cung, Nguyên Thiên Sư ngươi tìm yêu nghiệt này ở đâu, dám cả gan giả mạo Thánh hoàng?!” Nói đoạn quay đầu hạ lệnh với binh lính ngoài tế đường: “Còn không mau bắt người?!”  
  
Chúng binh lính ngươi nhìn ta, ta ngó ngươi, ai nấy đều luống cuống tay chân, không biết nên giúp ai bắt ai. Chỉ có Kinh Niên là thấy rất rõ, bất luận Hoàng thượng có bị thao túng hay không, thì người đứng trên đài quan tế vẫn chính là Thiên tử thứ thiệt, Điện Hạ cố tình nghi trận nhất định có mưu đồ khác.  
  
Ngay khi Kinh Niên đang suy tính, Nguyên Thiên Sư cũng đã tung người nhảy tới bên thi thể Hình Thiên. Kinh Niên thấy hắn khiêng thân thể Hình Thiên lên vai, vội vàng ra hiệu Ngũ gia bước lên ngăn lại. Nhưng sau khi kêu, một lát vẫn không thấy phản ứng, cô lại kêu thêm tiếng nữa, Thi Ngũ gia mới chậm rãi bước lên, động tác lại cứng ngắc lừng khừng, hệt như lúc mới vào Phong Hoa cốc.  
  
Trong lòng Kinh Niên thấp thỏm, không đợi Thi Ngũ gia bước lên bước nữa đã gọi hắn quay về. Điện Hạ nháy mắt với Huyền Ảnh, Huyền Ảnh lập tức lao về phía đài quan đế. Lúc này, Nguyên Thiên Sư vác Hình Thiên đang định vòng ra phía sau trụ đá, thấy Huyền Ảnh bức tới thì lật đật trốn ra sau lưng Hoàng thượng.  
  
Hoàng thượng cứ như không sợ hãi, che chắn trước người Nguyên Thiên Sư. Huyền Ảnh vẫn không thu chân, giẫm bậc đá nhảy lên không trung, roi lửa trong tay từ từ khôi phục lại nguyên hình, thân kiếm dường như hấp thu hỏa khí phản xạ ra ánh đỏ lóa mắt.  
  
Tim Kinh Niên thót lên, kêu to: “Không ổn!” Nhảy tới hai bước, mắt thấy một ánh chớp xẹt qua, Huyền Ảnh đã bổ kiếm xuống chém rơi đầu Hoàng thượng và Nguyên Thiên Sư.  
  
Khóe miệng Điện Hạ cong lên, bước dài lên đài quan tế, mặt hướng ra tướng sĩ bên ngoài tế đường, giơ một tay lên, cất giọng nói: “Nguyên Thiên Sư ỷ quyền ỷ thế, mưu đồ bất chính, nhân dịp đi săn ở Nam sơn đã phục kích Thánh hoàng rồi cho người bưng bít, may mắn được hiền thần âm thầm tương trợ, cứu được Hoàng thượng giấu trong cung Bồ Đề, có điều Hoàng thượng bị thương nặng khó lành, tai mắt của Nguyên Thiên Sư lại đông đảo, để tránh sinh ra rắc rối, nên mới để cho yêu nghiệt này hoành hành tới nay, hiện tội thần đã đền tội, ít ngày nữa sẽ nghênh đón chân Hoàng quy vị, chấn chỉnh triều cương!”  
  
Lúc này Huyền Ảnh phủ phục xuống đất quỳ lạy, toán binh sĩ vừa theo Huyền Ảnh bước lên bậc đá cũng quỳ xuống hô to “Muôn năm”. Không bao lâu sau, tiếng hô hào muôn năm đã lan từ trong tế đường ra tới bên ngoài, cuồn cuộn lên xuống, liên miên không dứt.  
  
Kinh Niên chỉ cảm thấy tim lạnh buốt, nắm chặt tay Thi Ngũ gia, nghiêng đầu mỉm cười với hắn, thì thầm: “Ngũ gia, chúng ta đi thôi.”  
  
Nói xong câu này, cô chợt cảm thấy bàn tay bị siết lại, Thi Ngũ gia chưa đợi cô cất bước đã chậm rãi đi thẳng ra ngoài, Kinh Niên than thở: “Hóa ra Ngũ gia cũng không thích nơi này, phải ha, nhiều người như vậy, càng nhìn càng khiến người ta phiền lòng.”  
  
Cô không rảo nhanh bước hơn, mà cứ mặc cho Thi Ngũ gia kéo mình băng qua đám đông, đi tới lối vào Thông Thần đạo, giải trận tháo thủ cấp Hiền thừa tướng xuống, rồi theo Thi Ngũ gia rẽ vòng qua lối cũ, xác người xác ngựa chồng chất, la liệt khắp nơi. Kinh Niên và Thi Ngũ gia đành phải giẫm lên những thi thể này để ra khỏi cung. Thi Ngũ gia hành động chậm chạp, Kinh Niên cũng bám theo chậm rãi. Qua nửa canh giờ mới vượt qua con đường hẹp của trấn Thổ Diêu.  
  
Lúc này, phía sau chợt vọng tới tiếng vó ngựa rầm rập, Kinh Niên ngoái đầu nhìn lại, thấy Điện Hạ một mình cưỡi ngựa đuổi theo, tới gần thì nhấc vó tung người xuống ngựa, chạy đi tới trước mặt Kinh Niên, thở hổn hển nói: “Muội phải đi sao?”  
  
Kinh Niên xoa xoa tay:”Ta đã đi rồi.”  
  
Điện Hạ cúi đầu nhìn mũi giày, chỉ chốc lát sau, lại ngẩng đầu lên nhìn Kinh Niên chăm chú: “Không phải muội muốn xóa tên Thi Ngũ gia trong sách Ngự sao? Đợi Phụ hoàng quy vị, ta sẽ thỉnh xin người, lần này muội lập được đại công, xin phụ hoàng ban cho một Ngự thi cũng không phải việc khó.”  
  
Kinh Niên thấy y nói như thật, bỗng dưng cười lạnh: “Quy vị? Người chết hết rồi còn đâu mà quy vị? Dù có quy vị thật, thì sợ rằng chưa đầy mấy ngày cũng lấy cớ truyền ngôi thôi!”  
  
Điện Hạ hơi biến sắc, vội vã hỏi ngược lại: “Muội nói vậy là có ý gì? Lẽ nào người trên đài lúc nãy thật sự là Hoàng thượng? Muội ngàn vạn lần không thể…”  
  
Kinh Niên chưa đợi y nói xong, đã biến hóa ra một con mắt quỷ trừng y, lạnh lùng nói: “Ngài lừa được người khác, chứ không lừa được con mắt này của Kinh Niên, dù ngài có đón ra một Hoàng thượng từ Bồ Đề cung thật, thì cũng chỉ là ngụy trang để tránh miệng lưỡi người đời mà thôi. Kể từ khoảnh khắc bị phế Thái tử, ngài đã trù tính hết rồi có đúng hay không?”  
  
Điện Hạ bị con mắt đổi màu kia nhìn thẳng, chỉ cảm thấy toàn bộ nội tâm đều không còn chỗ nào che giấu, tâm thần cũng như bị hút vào trong, vội vàng quay mặt đi không dám nhìn thêm nữa. Đối diện với câu hỏi của cô, y im lặng hồi lâu rồi mới cười khổ, rầu rĩ nói: “Ở trong lòng của muội, ta đã thành tội đồ giết cha đoạt quyền sao? Muội cho là, ta làm tất cả chỉ vì ngồi trên tôn vị của phụ hoàng sao?”  
  
Kinh Niên nhìn thấy ánh mắt Điện Hạ buồn bã, bất giác nhớ tới đoạn thời gian mình từng làm Huyền Ảnh hộ vệ, mỗi khi hạ triều, có thể nhìn thấy thần sắc tương tự trong mắt nữ hoàng.  
  
Trong lòng cô khẽ động, giọng cũng vô thức mềm ra: “Có người nói với ta, trách nhiệm bao giờ cũng tăng lên theo địa vị, người có địa vị tối cao cũng là người gánh trách nhiệm nặng nhất.”  
  
Nghe cô nói thế, nét mặt Điện Hạ vui hẳn lên, nhưng chỉ trong nháy mắt đã chuyển sang nặng trĩu:”Phụ hoàng cũng không kham nổi áp lực nặng nề này nữa, cho nên cần có kẻ gánh vác thay người.”  
  
Kinh Niên hỏi ngược lại: “Ngài gánh nổi sao?”  
  
Câu hỏi này mang theo mấy phần khiêu khích, nhưng Điện Hạ không giận trái lại còn cười: “Sao muội biết ta không gánh nổi?”  
  
Kinh Niên vốn muốn nói: “Nếu gánh nổi thật thì cần gì bắt Huyền Ảnh cõng lên lưng cái tội danh giết cha?”  
  
Nhưng nghĩ lại một chút vẫn nuốt những lời này về bụng.  
  
Nhớ năm xưa cũng vì sợ bí mật “Song phượng quy nhất” này bị phá vỡ, mới trục xuất Kinh Niên. Nếu bây giờ tiết lộ đầu dây mối nhợ khiến Điện Hạ hoài nghi, sợ là chỉ đưa tới họa sát thân cho Huyền Ảnh.  
  
Điện Hạ thấy Kinh Niên im lặng, bèn nói tiếp: “Ra hạ sách này cũng là hành động bất đắc dĩ, phụ hoàng bị quỷ mê hoặc tâm trí, mặc dù Hình Thiên đã mất, nhưng nếu cứ để Nguyên Thiên Sư tiếp tục đắc thế, thì khó bảo đảm không xuất hiện một Hình Thiên thứ hai, thứ ba… đến lúc đó, khổ chính là thiên hạ.”  
  
Kinh Niên rũ mắt, thở dài: “Điện Hạ, cuối cùng tới bây giờ, Kinh Niên đã có một nhận thức hoàn toàn mới về ngài.”  
  
Lúc đó Nguyên Thiên Sư rõ ràng muốn khiêng xác của Hình Thiên trốn chạy, xách Hoàng Thượng ra áp trận chỉ sợ là để câu giờ tìm cơ hội thoát thân. Mà nghe mấy lời này của Điện Hạ, căn bản ngay từ đầu đã lên kế hoạch coi Hoàng thượng như kẻ mạo danh để diệt cỏ tận gốc. Dù y thật sự không bị quyền dục huân tâm, nhưng để đạt được mục đích mà có thể làm ra chuyện tàn nhẫn độc ác như thế, cũng khiến người ta lạnh lòng.  
  
Điện Hạ nghe ra ý châm chọc trong giọng của cô, môi khẽ động, vốn muốn giải thích thêm, nhưng Kinh Niên lại không cho y cơ hội nói chuyện, tháo bọc đồ trên vai xuống giao qua tay y: “Hiện tiểu đạo sĩ còn đang nghỉ ngơi ở nhà dân mà chúng ta nghỉ qua đêm ngày đó.”  
  
Tay chỉ về hướng thôn làng, nói tiếp: “Làm phiền ngài giao cái này cho hắn, ở đây là thủ cấp của Hiền Thừa tướng.”  
  
Tay Điện Hạ run bắn lên, bọc đồ suýt nữa rơi xuống đất, y vội vàng lấy hai tay cầm chắc, thấy vẻ mặt Kinh Niên hờ hững, thì không nén nổi tiếng thở dài: “Có đôi khi, ta thấy muội thật vô tình…”  
  
Thấy Kinh Niên nhướng mày nhìn sang, y tự biết lỡ lời, cười tự giễu: “Phải… ta chẳng có tư cách gì để nói muội, muội… phải đi thật ư? Không thương lượng một chút được sao?”  
  
Kinh Niên nghiêm mặt nói: “Ta đi ngài mới yên tâm, không phải trong bụng ngài có mấy phân mấy lượng đều bị ta thấy hết rồi à, thời gian này có thể qua được sao?”  
  
Điện Hạ bị cô hỏi tới nghẹn lời, chỉ thấy Kinh Niên phất phất tay: “Ngài yên tâm, ta sẽ không nói bậy nói bạ ở ngoài đâu, ngài đi đường dương quang của ngài, ta qua cầu thư thái của ta, chúng ta cứ quay lại lúc chưa gặp mặt là được rồi.”  
  
Dứt lời kéo Thi Ngũ gia đi vào cánh rừng bên trái.  
  
Điện Hạ nhìn theo hướng họ đi xa, cho tới khi hai bóng người biến mất trong rừng rậm, mới kéo cương ngựa xoay người đi một đoạn ngắn. Huyền Ảnh từ bức tường bên cạnh nhảy ra, đi theo sau lưng Điện Hạ, khàn giọng hỏi: “Không cần diệt trừ hậu hoạn sao?”  
  
Điện Hạ cười khẽ một tiếng: “Ngươi cảm giác mình so với cô ấy thế nào?”  
  
Huyền Ảnh đáp thẳng thắng: “Thua.”  
  
Điện Hạ lắc đầu: “Ngay cả ngươi cũng không bì kịp thì cần gì phải làm địch? Cầu về cầu, đường về đường cũng chưa chắc không tốt.”  
  
Huyền Ảnh nói: “Nhưng Điện Hạ đối với cô ta…”  
  
Lời còn chưa dứt, một vật đã bay tới trước mặt, Huyền Ảnh đón lấy nhìn vào, là một bọc đồ.  
  
Điện Hạ nhấc tay phẩy phẩy: “Trong này là thứ gì ngươi cũng biết rồi, đi giúp ta một chuyến đi.”  
  
Huyền Ảnh hơi gật đầu, điểm chân phóng đi, đến đây Điện Hạ mới phóng người lên ngựa, phi một mạch về hướng hoàng cung.

## 36. Chương 35: Kết Cục

Edit: Yunchan  
  
Kinh Niên dắt Thi Ngũ gia đi theo đường rừng tìm tới Diêm Vương tự. Thi Ngũ gia lúc đi lúc dừng, chậm chạp hơn nửa ngày mới ra tới bìa rừng. Lúc này trời còn chưa tỏ, ánh trăng sáng vẫn còn treo lơ lửng trên đầu, mấy ngày nay mây đỏ không tan, nhuộm tới nỗi cả bầu trời đỏ thẫm như máu. Bấy giờ dị tượng đã qua, được ánh trăng mát lành bàng bạc chiếu rọi, lại có một loại khoan khái nhẹ nhõm không nói ra lời.  
  
Kinh Niên vươn vai duỗi người, bước tới một ụ đất bên đường ngồi xuống, quay đầu bắt chuyện với Thi Ngũ gia: “Ngũ gia, hồi nãy ta quên mất bảo Điện Hạ an táng thi thể Lô đại ca rồi, ngài nói coi huynh ấy có trách ta không tim không phổi không?”  
  
Thi Ngũ gia tất nhiên không có khả năng đáp lại, Kinh Niên cũng đã quen rồi. Cô lấy Thanh Long kính trong lòng ra, giơ lên hứng ánh trăng chói sáng, thì thào: “Hồn đã mất hết, một cái xác rỗng thì có gì hiếm lạ.”  
  
Nói đoạn đặt Thanh Long kính trên đùi, thò tay chọt chọt huyệt thái dương, cau mày nói với Thi Ngũ gia: “Câu cuối cùng Hình Thiên nói hắn không phải Nhân huynh của Lô đại ca, sau khi ra khỏi Phong Hoa cốc mới tráo hồn, nhưng lúc Lô đại ca theo ta tới cướp Ngũ gia ngài, rõ ràng Trần Mộc còn phối hợp sử dụng La Hán quyền với Lô đại ca mà. Nếu như hồn phách của Hình Thiên về sau mới nhập vào trong cơ thể Trần Mộc, thì sao lại biết xài bộ quyền pháp đó? Cho dù hắn là một đại ma đầu không gì không thể… nhưng vậy cũng quá kỳ quái, hơn nữa tới giây phút cuối cùng mới nói điều này không phải là thừa quá sao?”  
  
Đến đây chợt nghe một giọng xa xăm vọng tới: “Với người vô tâm là thừa thải, với người có tâm thì không.”  
  
Kinh Niên quay phắt đầu lại, liếc thấy Hoàn Tình đứng cách sau lưng mười thước, cô vội vàng vỗ vỗ ngực, oán giận: “Làm ta sợ muốn chết, cô nương à, làm phiền lần sau cô muốn đột ngột xuất hiện thì nhắc trước ta một tiếng.”  
  
Hoàn Tình cười mỉm đi tới trước cô, nhìn thoáng qua Thi Ngũ gia, dịu giọng nói: “Ta chờ ở đây lâu rồi, tại các người đi chậm thôi.”  
  
Kinh Niên gãi đầu: “Ngũ gia lâu rồi không dùng hai chân đi bộ, có lẽ một quãng thời gian nữa mới thích ứng được, phải rồi!”  
  
Cô móc Bạch Hổ kính ra rồi gộp lại với Thanh Long kính đưa qua cho Hoàn Tình: “Lô đại ca bảo đưa cho cô.”  
  
Hoàn Tình nhận lấy cái kính, thấy Kinh Niên trợn tròn mắt nhìn thẳng mình thì cười nói: “Cô có nghi vấn gì thì cứ hỏi đi.”  
  
Kinh Niên lắc đầu: “Lô đại ca dặn ta, đừng hỏi cô gì hết.”  
  
Nói rồi liếc lên chân của Hoàn Tình.  
  
Hoàn Tình thở dài: “Cũng làm khó huynh ấy phải hy sinh, nguyện lấy ba hồn bảy phách chuyển âm thành dương, khiến trận pháp phong hồn tái hiện, vứt bỏ cơ hội thăng thiên.”  
  
Kinh Niên nghe cô nói thế, không dằn lòng được bật thốt lên: “Vậy không giống ta và Ngũ gia sao?”  
  
Hoàn Tình đáp: “Không giống, huynh ấy không như cô và Thi Ngũ gia, còn có hình thể để nương tựa, hồn phách của huynh ấy bị khóa trong tứ thần dương châu, chỉ có thể coi như là một loại vật chất tồn tại vô ý thức.”  
  
Tim Kinh Niên thắt lại, hỏi tiếp: “Có thể giải phóng ra không, chính là… nghĩ cách để huynh ấy thăng thiên?”  
  
Hoàn Tình lặng im chốc lát, chậm rãi nói: “Nếu có một ngày, dương lực hội tụ trong tứ thần dương châu không cần hồn phách của huynh ấy duy trì nữa, khi đó, huynh ấy có thể vào lại luân hồi.”  
  
Khi Hoàn Tình nói câu này, Kinh Niên nghe được tiếng “Rắc rắc” vọng tới từ bên dưới, nhìn theo hướng âm thanh thì thấy ở chỗ tiếp giáp giữa cùm và mắt cá chân chảy ra máu tươi không ngừng. Kinh Niên hớt hải đứng lên, bấy giờ mới ý thức được những thứ mình hỏi đều là vấn đề không thể đáp, cô bước lên đỡ Hoàn Tình, thấy Hoàn Tình vẫn cười tươi tỉnh, không khỏi tức giận nói: “Không thể nói cô cũng không cần nói, sao ta hỏi gì thì cô cứ đáp đó hả? Cô không đau nhưng khiến người nhìn đau!”  
  
Hoàn Tình cười trấn an cô: “Không sao, ta cũng chỉ có thể nói cho biết bấy nhiêu thôi, Kinh Niên, sau này cô có tính toán gì không?”  
  
Kinh Niên chỉ chỉ cái kính, trả lời Hoàn Tình: “Lô đại ca nói cô có cách khôi phục linh khí cho hai mặt kính này, cho nên ta muốn làm phiền cô chuyện này, cũng coi như hoàn thành tâm nguyện cho ta.” Nói rồi mỉm cười nhìn Thi Ngũ gia.  
  
Hoàn Tình cau mày, dường như không quá tán thành ý nghĩ này của cô, hỏi: “Cô còn chưa từ bỏ sao?”  
  
Kinh Niên sờ sờ mũi: “Giữ bên cạnh thì vui cho Kinh Niên nhưng khổ cho Ngũ gia.”  
  
Hoàn Tình cất cái kính vào trong ngực: “Có khổ hay không chỉ chính hắn mới biết được. Thế này đi, ba năm sau, nếu cô vẫn quyết ý như vậy, thì tới hồ Thiên Dương tìm ta.”  
  
Thấy Kinh Niên có vẻ hoang mang, bèn nói tiếp: “Cho dù lấy dương thủy của hồ Thiên Dương luyện hóa, chí ít cũng cần mất ba năm mới có thể làm cho dương khí trong hai kính này dồi dào trở lại.”  
  
Kinh Niên vỗ đùi: “Được! Vậy ba năm.” Nói rồi co chân nhảy phốc tới bên cạnh Thi Ngũ gia, bừng bừng phấn khởi nói: “Kinh Niên vẫn còn thời gian dẫn Ngũ gia đi chơi cho đã! Hoàn Tình cô nương, cô muốn tới hồ Thiên Dương đúng không? Chi bằng chúng ta đưa cô đi…”  
  
Kinh Niên quay đầu lại, nhưng đằng sau nào còn thấy bóng dáng Hoàn Tình? Cô trừng mắt nhìn, cười ha ha một tiếng, rồi gục đầu nhỏ giọng lẩm bẩm: “Cô nương ấy quả thật quan tâm chu đáo…”  
  
Nói rồi tựa đầu vào lòng Thi Ngũ gia. Lần này cô không nói “lạnh” nữa, Thi Ngũ gia đã chậm rãi nâng hai tay lên ôm cô vào lòng.  
  
Ôm nhau một lúc lâu, Kinh Niên chui ra khỏi cái ôm của Thi Ngũ gia, kéo ống tay áo lên chùi chùi mặt, cặp mắt thỏ vẫn còn đỏ hồng, nhưng môi lại nở nụ cười. Chỉ thấy cô ôm lấy cánh tay Thi Ngũ gia dựa đầu vào, rảo bước cùng Thi Ngũ gia nhắm về phía sườn núi.  
  
“Ngũ gia, ba năm đối với chúng ta mà nói quá mức ngắn ngủi, cơ mà nguyện vọng của Kinh Niên cuối cùng cũng có ngày đạt được rồi, không sao hết, dù Ngũ gia có biến thành dạng gì thì Kinh Niên cũng có thể nhận ra! Cho dù đầu thai biến sấp biến ngửa ta cũng có thể mò ra ngài!”  
  
Mãi tới khi hai bóng người biến mất sau sườn núi, Hoàn Tình mới dần hiện ra phía sau thân cây, ở sau cô là một nữ tử bạch y, cô gái kia ước chừng hai mươi bảy hai mươi tám tuổi, ngoại trừ tuổi có vẻ lớn hơn, thì ngũ quan tướng mạo lại giống Kinh Niên như tạc, tựa như đúc ra từ một khuôn.  
  
Hoàn Tình nói với cô gái kia: “Cô vứt bỏ tam thế luân hồi vì cô ấy, bây giờ đã có thể an tâm ra đi rồi.”  
  
Cô gái kia lại lắc đầu: “Phần tình cảm thiếu cô dù sao vẫn phải trả, kiếp số của cô đã qua, không thể ở lại đây lâu hơn nữa, để ta tới hồ Thiên Dương luyện hóa song kính, thay cô đền bù ba năm ước hẹn.”  
  
Hoàn Tình biết cô muốn mượn cơ hội này để gặp mặt Kinh Niên, nhưng không nói ra, chỉ giao song kính cho cô, vốn định đi khỏi, lại bị nữ tử bạch y gọi với theo, cô do dự một lát mới mở miệng hỏi: “Chỉ cần ba năm, Bạch Hổ kính và Thanh Long kính có thể hồi phục linh lực sao?”  
  
Hoàn Tình cười nói: “Không thử thì sao biết kết quả? Ta và cô đều nhìn họ bước qua trăm năm tuế nguyệt, nếu có thể giúp họ thực hiện tâm nguyện cũng không phải là chuyện không tốt.”  
  
Cô gái kia gật đầu, Hoàn Tình chợt lấy trong ngực ra tấm linh bia đang phát ra tia sáng chói mắt, trên mặt bia nổi lên một hàng chữ vàng: Diêm Vương đại tội, tội sạch thân hoàn.  
  
Hoàn Tình mỉm cười, ôm linh bia đi về hướng Diêm Vương tự, mỗi một bước nện xuống, thân thể dường như trong suốt đi vài phần, đợi cho thân hình biến mất, thì vết máu nhỏ xuống sau dấu chân cô cũng nở rộ nụ hoa đen nhánh.  
  
Nữ tử bạch y dõi mắt nhìn về hướng sườn núi nơi Kinh Niên và Thi Ngũ gia đi qua, gió mát thổi phất qua, cuốn lên cát bụi, cũng đưa tới tiếng cười lảnh lót như chuông bạc, không biết là ảo hay là thật, khi nghe tiếng cười đó, cô tựa như có thể nhìn thấy hai bóng lưng đang nắm tay nhau, sóng vai đi trên một con đường không có điểm tận cùng…  
  
~ Hết ~

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/thi-quan-kinh-nien*